



Giải thích cặn kẽ, diễn đạt logic

Nhiều minh họa, biểu đồ,
bảng tra cứu

Kết hợp Phong thủy với
Dự đoán vận mệnh theo Tứ trụ
để cải thiện sinh khí cho ngôi
nhà thân yêu của bạn

Phong thủy

HUYỀN KHÔNG PHI TINH

**Cách tiếp cận
Phong thủy của
người phương Tây**
DỄ HIỂU HƠN
DỄ NHỚ HƠN
DỄ VẬN DỤNG HƠN



Elizabeth Moran, Đại sư Phong thủy Joseph Yu,
Đại sư Phong thủy Val Biktashev

Phong thủy

HUYỀN KHÔNG PHI TINH

Phong thủy là gì? **1**

2 PHONG THỦY - Huyền Không Phi Tinh

Phong thủy

HUYỀN KHÔNG PHI TINH

HỒNG HẠNH – KHÁNH TOÀN *dịch*
TRẦN MẠNH CUNG *hiệu đính*

Elizabeth Moran
Đại sư Phong thủy Joseph Yu
Đại sư Phong thủy Val Biktashev

NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG – XÃ HỘI

Phong thủy là gì? **3**

4 PHONG THỦY - Huyền Không Phi Tinh

LỜI GIỚI THIỆU

(cho bản tiếng Việt)

Quý độc giả thân mến!

Dù muốn hay không, chúng ta khó có thể phủ nhận được vai trò của Phong thủy trong đời sống hiện đại. Ngày xưa, chỉ có tầng lớp vua chúa, quan lại và nhà giàu mới có đặc quyền sử dụng Phong thủy để duy trì sức khỏe, sự giàu có, thịnh vượng, và nhất là địa vị thống trị của họ. Nhưng ngày nay, hầu như toàn thể xã hội, ai ai cũng có quyền nghiên cứu và ứng dụng Phong thủy để mưu cầu hạnh phúc cho mình.

Là một sản phẩm của xã hội Trung Hoa cổ xưa, ra đời cách đây đã 6000 năm, nhưng Phong thủy dường như không hề già cỗi, mà vẫn như “cây đời mãi mãi xanh tươi” ở nhiều nước châu Á như Trung Quốc, Đài Loan, Hồng Kông, Việt Nam, Malaysia, Singapore, Triều Tiên...

Và thật lạ kỳ, không chỉ dừng lại ở đó, Phong thủy đã tiến sang phương Tây và “nảy mầm bén rễ” một cách ngoạn mục ở xã hội của những con người duy lý, coi trọng khoa học thực nghiệm và các phương pháp tư duy logic hơn sự thông thái dựa trên trực giác của những người lảng giềng phương Đông. Hiện nay, hình như tất cả mọi người trong xã hội phương Tây ấy đều nghiên cứu và ứng dụng phong thủy. Các bài báo, sách, tạp chí, trang web thảo luận về phong thủy tràn ngập thị trường.

Vào năm 2000, tờ nguyệt san *Phong thủy và đời sống hiện đại*, có tòa soạn ở thủ đô Luân Đôn, Vương quốc Anh, đã chọn và đánh giá trên 300 cuốn sách viết về phong thủy để lập nên một danh sách 10 cuốn sách Phong thủy hay nhất. Cuốn *The Complete Idiot's Guide to Feng Shui* của ba tác giả Elizabeth Moran, Joseph Yu và Val Bitakshev được vinh dự đứng ở vị trí thứ ba. Và hôm nay, sau rất nhiều nỗ lực của Công ty Sách Alpha và Nhà xuất bản Tri thức, bản tiếng Việt của cuốn sách nói trên là *Phong Thủy Huyền Không Phi Tinh* đã chính thức ra mắt bạn đọc Việt Nam.

Phong thủy là gì? 5

Phương pháp tiếp cận Phong thủy của các tác giả cuốn sách này có hai điểm đáng lưu ý và trân trọng. *Thứ nhất*, họ đã giúp bạn đọc giải tỏa được tâm lý, làm cho bạn đọc “tâm phục khẩu phục” và từ bỏ thói “kiêu ngạo khoa học” để có được niềm tin vào phong thủy thông qua so sánh thành tựu đã đạt được từ nhiều nghìn năm trước đây giữa Trung Hoa và các nước phương Tây, trong lĩnh vực mà người phương Tây thường tự hào nhất là phát minh, sáng chế. *Thứ hai*, họ có một quan điểm tiến bộ là cần phải tích hợp hài hòa và hoàn hảo những tinh hoa của hai kho tàng tri thức và văn hóa Đông - Tây để phong thủy trở thành tài sản chung của toàn nhân loại, và xa hơn nữa, là để tiến đến một “thế giới đại đồng”. Họ đã sử dụng những phương pháp và kỹ thuật phương Tây để góp phần làm cho phong thủy trở nên dễ hiểu, dễ học, và quan trọng hơn là dễ thực hành. Các giải thích và lập luận về phong thủy có vận dụng *Thuyết tương đối* của Einstein, *Vật lý lượng tử* của Niels Bohr, *Thuyết chính thể luận* của David Bohm, *Lý thuyết số* của Fibonacci... đã tạo nên một sức thuyết phục rất lớn. Mặt khác, một hệ thống các bảng, biểu tra cứu, công thức tính toán, công cụ thực hành được tạo lập rất tỉ mỉ và khoa học để cho việc nghiên cứu và thực hành phong thủy đạt hiệu quả cao, nhưng lại không cần phải quá cầu kỳ, phức tạp. Chỉ cần có niềm tin và sự toàn tâm, một chiếc la bàn có mặt chia độ, cùng với thước đo độ và thước kẻ dùng cho học sinh, thêm một vài tờ giấy trắng và chiếc bút chì là có thể thực hành phong thủy được rồi.

* * *

Cuốn *Phong Thủy Huyền Không Phi Tinh* này được cấu trúc thành 6 phần lớn, tổng cộng 26 chương và có thêm phần Phụ lục. Ở phần đầu, ba nguyên lý nền tảng chủ yếu của Phong thủy là các *thuyết Âm Dương, Ngũ Hành và Bát Quái* được các tác giả trình bày một cách ngắn gọn và súc tích, dí dỏm và đơn giản - nhưng không hề tầm thường một chút nào.

Phương pháp Bát trạch cũng hết sức ngắn gọn và súc tích, được giới thiệu ở các chương tiếp theo, giúp độc giả làm chủ những kỹ năng thực hành phong thủy ở cấp độ căn bản - nghiên cứu ngôi nhà ở trạng thái tĩnh, không thay đổi theo thời gian, trong một không gian 3 chiều. Từ đó, độc giả có thể tự mình xác định được ngôi nhà có ảnh hưởng tốt, xấu thế nào đối với chủ nhân của nó; bố trí phòng khách, phòng làm việc và học tập, bếp ăn, phòng ngủ ở đâu thì tốt; ngồi làm việc và nằm ngủ theo hướng nào thì tốt. Tất cả

6 PHONG THỦY - Huyền Không Phi Tinh

xoay quanh ba “khát vọng sống” chủ yếu của con người. Đó là *sức khỏe dồi dào, làm ăn phát đạt và các mối quan hệ tốt đẹp*.

Sau đó, cuốn sách dành phần lớn các trang để tập trung, đi sâu vào hướng dẫn độc giả sử dụng một phương pháp phổ biến và hết sức tinh tế, được coi là cấp độ nâng cao trong thực hành phong thủy. Đó là phương pháp *Huyền Không Phi Tinh* - sao bay trong không gian và thời gian. *Huyền Không Phi Tinh* nghiên cứu ngôi nhà ở trạng thái động, thay đổi theo thời gian, cụ thể là theo các vận 20 năm và theo từng năm một. Điều này có nghĩa là ngôi nhà được đặt trong một không gian 4 chiều, chiều thứ tư là không-thời gian, để chúng ta nghiên cứu nó được đúng đắn và chính xác hơn. Khi ngôi nhà được xây xong, hay ngôi nhà “ra đời”, nó cũng có số phận và tính cách như một con người, không phải lúc nào cũng tốt cả hoặc xấu cả, mà cũng có vận có hạn. Những người ở trong ngôi nhà đó phải tùy theo vận, hạn của nó mà ứng xử cho phù hợp. Vì vậy, trong thực tế, như quý độc giả đã thấy, một số gia đình thỉnh thoảng lại sắp xếp, bố trí đồ đạc trong nhà khác đi một chút để cải thiện sinh khí cho ngôi nhà của họ.

Hơn nữa, cuốn sách này có một phần rất độc đáo. Phần này giới thiệu tương đối kỹ về phương pháp *Dự đoán vận mệnh theo Tứ trụ*, hay còn gọi là *Tử Bình*. Điều đó thể hiện các tác giả đã đạt đến trình độ uyên thâm trong việc kết hợp *Phong thủy* và *Mệnh lý* để chọn được các biện pháp hóa giải phong thủy đúng đắn, mang lại hiệu quả cao hơn và nhanh hơn. Những độc giả có kiến thức cơ bản về Tử Bình hẳn sẽ rất ưng ý với phần này, vì một số sách hay về Tử Bình (của Thiệu Vĩ Hoa, của Trúc Lâm Tử...) thường khuyên nên kết hợp các biện pháp hóa giải của Tử Bình với các biện pháp hóa giải của Phong thủy.

Cuốn sách này cũng có một điểm rất khác biệt so với các sách phong thủy được “biên soạn” ở nước ta hiện nay. Trong sách có rất nhiều ví dụ cụ thể, các nghiên cứu trường hợp - đồng thời cũng là các bài tập thực hành - về các cá nhân, tổ chức, công ty, công trình nổi tiếng ở Mỹ, ở Hồng Kông... đã vận dụng phong thủy như thế nào để giải quyết các vấn đề của họ. Và chính chúng ta - độc giả của cuốn sách này - sẽ cùng với các tác giả cuốn sách - các đại sư phong thủy sẽ giúp đỡ họ thực hiện một số nhiệm vụ như: khảo sát môi trường quanh nhà, vẽ sơ đồ mặt bằng đơn giản, xác định trạch quái của ngôi nhà và mệnh quái của những người sống hoặc làm việc trong ngôi nhà

đó, lập và phân tích phi tinh đồ, tìm ra các vị trí và các hướng phù hợp để bố trí lại phòng khách, phòng làm việc, bếp và phòng ngủ; cải thiện và hóa giải những chỗ không tốt bằng các vật dụng phong thủy.

Cuốn sách này còn chứa đựng nhiều kiến thức về văn hóa Đông Tây kim cổ rất bổ ích và lý thú. Ví dụ, khái niệm “khí”, một khái niệm hạt nhân của Phong thủy, được hiểu như thế nào trong các nền văn hóa khác nhau trên thế giới. Chữ “vạn” (chữ nhà Phật) có ý nghĩa gì trong các nền văn hóa khác nhau, và Adolf Hitler đã hiểu lầm tai hại như thế nào khi quyết định chọn chữ “vạn” làm biểu tượng cho đế chế phát-xít của mình.

Phần *Dự đoán vận mệnh theo Tứ Trụ* còn làm thỏa mãn trí tò mò (cả khoa học và không khoa học) của chúng ta qua các ví dụ giải đoán về vận mệnh của các nhân vật nổi tiếng thế giới như: các cặp vợ chồng cựu tổng thống Reagan và Clinton ở nước Mỹ; cặp vợ chồng Công nương Dianna và Thái tử Charles ở nước Anh, cùng với những lời tiên đoán về con trai của họ là Hoàng tử William... Trong cuốn sách, sự kiện 11/9 bi thảm ở nước Mỹ cũng được đề cập đến khi bàn về tính cách của các con số, sự tốt xấu, may rủi của các tổ hợp số, nhất là con số 11. Và, còn rất nhiều điều thú vị khác nữa.

Công ty Sách Alpha (Alpha Books) rất hân hạnh được giới thiệu cuốn sách này với bạn đọc, và chân thành kính chúc bạn đọc gặt hái được nhiều thành tựu trong nghiên cứu và thực hành phong thủy để có sức khỏe dồi dào, làm ăn phát đạt và cuộc sống hạnh phúc.

Hà nội, tháng Tám, mùa Thu năm 2009

CÔNG TY SÁCH ALPHA

Mục lục

KHÓA HỌC MBA: NGAY TẠI ĐÂY VÀ NGAY BÂY GIỜ	5
---	----------

Phong thủy là gì?	9
--------------------------	----------

10 PHONG THỦY - Huyền Không Phi Tinh

Phần

1

Làm quen với phong thủy

Phần này không chỉ phần giới thiệu mà còn đề cập đến nhiều vấn đề khác nữa. Bạn sẽ biết được phong thủy là gì và những gì không phải là phong thủy. Bạn cũng sẽ biết được những ai có thể thực hành môn nghệ thuật và khoa học này của người Trung Hoa cổ xưa, và nó có thể mang lại cho bạn những lợi ích gì. Bạn cần những gì để bắt đầu nghiên cứu phong thủy? Ngoài trí tuệ và sự toàn tâm, vật quan trọng nhất bạn cần có là một chiếc la bàn. Chương 1 sẽ cho bạn biết chi tiết về điều này.

Phần 1 cũng sẽ giới thiệu “bạn với bạn” nữa. Phải thừa nhận rằng, lối tư duy của người phương Tây chúng ta khác với lối tư duy của những người bạn láng giềng phương Đông. Người phương Tây thường thích tri thức dựa trên lập luận logic và lý trí hơn là sự thông thái dựa trên trực giác. Vì vậy, trước khi bắt đầu cuộc hành trình tìm hiểu một truyền thống lâu đời của người phương Đông, bạn phải gạt bỏ thói quen tư duy dựa trên lý trí. Đầu tiên, bạn phải hiểu được chính bản thân bạn, một người phương Tây, suy nghĩ theo cách nào. Bạn cũng sẽ biết được cách tư duy của người Trung Quốc, và bạn sẽ phát hiện ra rằng cả hai quá trình tư duy này đều cùng đi đến kết luận như nhau.



Phong thủy là gì?

Nội dung của chương này:

- ♦ Trắc nghiệm hiểu biết về phong thủy
- ♦ Các trường phái phong thủy
- ♦ Bạn cần những gì để thực hành phong thủy?
- ♦ Hai mươi khía cạnh mà phong thủy có thể giúp bạn cải thiện cuộc sống.

Nếu chưa hề nghe đến từ “phong thủy” thì bạn cũng đừng có ngại ngần gì nhé. Truyền thống Trung Hoa cổ xưa này đã xâm nhập vào phương Tây và trở thành một cái “mốt”. Hình như tất cả mọi người đều đang ứng dụng phong thủy, và cũng cảm thấy chưa hài lòng lắm với phong thủy. Các bài báo, sách, tạp chí, trang web về phong thủy tràn ngập thị trường. Trong số này, có một vài cuốn sách, bài báo, tạp chí và trang web đưa ra những lời khuyên và kỹ thuật khác xa so với phong thủy đích thực. Tất cả đều tìm cách kiếm tiền, lợi dụng những khách hàng nhẹ dạ cả tin trước khi họ trở nên khôn ngoan hơn và bắt đầu nghi vấn về những lời khuyên, những kỹ thuật không nhất quán đó.

Trên thực tế, có thể ví việc làm phai mờ truyền thống cổ điển này với trò chơi điện thoại. Bạn có nhớ trò chơi thời thơ ấu đó không? Bọn trẻ đứng thành một hàng dài. Một đứa trẻ thì

thầm vào tai đứa trẻ bên cạnh một câu, đại loại như: “Con cá sấu dài 15 mét của tôi sống trong một hồ nước nhỏ tối mù”. Khi câu nói này đến tai đứa trẻ cuối cùng trong hàng, nó đã có thể biến thành: “Con cá sấu sọc nhỏ của tôi bơi trong một cái ao có các chấm tròn màu hồng”. Cuốn sách này sẽ cố gắng tránh không mắc phải điều ngớ ngẩn như vậy, và sẽ cung cấp cho bạn những lời giải thích rõ ràng, ngắn gọn về phong thủy. Nào, chúng ta hãy bắt đầu bằng một trắc nghiệm nhỏ.

Trắc nghiệm hiểu biết về phong thủy

Trước khi tìm hiểu phong thủy thực sự là gì và không phải là cái gì, hãy làm một bài trắc nghiệm hiểu biết của bạn về phong thủy. Với mỗi câu hỏi dưới đây, hãy chọn câu trả lời mà bạn cho là đúng. (Gợi ý: Một số câu hỏi có thể có nhiều phương án trả lời đúng).

1. Phong thủy là gì?
 - a. Một món ăn đặc sản của Trung Quốc
 - b. Sự nghiên cứu về thời gian và không gian
 - c. Một hệ thống tín ngưỡng phòng tránh ma quỷ bằng gương
2. Khi ngủ, bạn nên nằm quay đầu về hướng bắc
 - a. Đúng
 - b. Sai
3. Người thực hành phong thủy sử dụng những dụng cụ gì?
 - a. Gậy phép
 - b. Đồ thủy tinh (pha lê, thạch anh)
 - c. La bàn
4. Bạn đang thực hành phong thủy đúng cách khi bạn:
 - a. Mở cửa sổ để không khí trong lành tràn vào phòng.
 - b. Treo gương trong phòng nhỏ.
 - c. Treo chuông gió ở cửa ra vào.

5. Loại nhà ở nào có lợi cho sức khỏe của bạn hơn?

- a. Nhà gạch
- b. Nhà xây trên lô đất nhiều bậc
- c. Nhà xây trên đỉnh đồi

6. Hai vợ chồng bạn hỏi mua một ngôi nhà mới. Vào phút cuối, bạn phát hiện ra hai đôi vợ chồng trước, khi đang sống trong ngôi nhà này đã ly dị. Bạn có hỏi mua nữa không?

- a. Có
- b. Không

7. Bạn nên luôn đẩy nắp toilet để “tài khí” của bạn không bị trôi đi.

- a. Đúng
- b. Sai

8. Phong thủy có thể giúp bạn:

- a. Tìm thấy tình yêu và sự lãng mạn.
- b. Tăng khả năng kiếm tiền của bạn.
- c. Có được giấc ngủ yên tĩnh.

9. Mục đích của phong thủy là kích hoạt các cung: Công danh, Hôn nhân, Tử tức, Quý nhân, Học thức, Quan lộc, Gia trạch và Tài lộc trong nhà bạn.

- a. Đúng
- b. Sai

10. Phong thủy được thực hành bởi:

- a. Các cá nhân, như bạn chẳng hạn.
- b. Các tập đoàn lớn.
- c. Người dân châu Á.



Thuật ngữ

Khí là sức sống làm nền tảng cho

mọi người và mọi vật. Đó là trường thông tin kết nối chúng ta với nhau và với môi trường xung quanh. Mục đích của phong thủy là cân bằng khí trong không gian sống và/hoặc làm việc của bạn để mang lại cho bạn sức khỏe, tiền của và các mối quan hệ tốt hơn. *Khí* là chủ đề của Chương 4.

Đáp án cho các câu hỏi trắc nghiệm hiểu biết về phong thủy: 1. b; 2. b; 3. c; 4. a; 5. b; 6. b; 7. b; 8. a-c; 9. b; 10. a-c.

Bạn đã trả lời như thế nào? Các câu trả lời đúng có khiến bạn ngạc nhiên không? Hay là bạn cảm thấy mơ hồ hơn bao giờ hết. Đừng lo, chúng tôi sẽ nói cho bạn mọi điều bạn cần biết để hiểu về phong thủy. Giờ đây, đã đến lúc bắt đầu cuộc hành trình độc đáo có thể làm thay đổi thế giới quan của bạn. Tốt nhất, chúng ta hãy bắt đầu bằng việc bàn luận xem phong thủy không phải là cái gì.

Phong thủy không phải là cái gì?

Qua nhiều câu hỏi nhận được từ bạn đọc, khách hàng và học viên, chúng tôi thấy có sự nhầm lẫn lớn về các trường phái phong thủy: “Tất cả chúng đều mâu thuẫn với nhau”, “Trường phái nào đúng?”, “Tôi kích hoạt cung Tài lộc của mình bằng cách nào?”, “Cung Quý nhân của tôi ở đâu”. Để giải đáp những khúc mắc trên, giúp độc giả phân biệt được các trường phái phong thủy “sao chép” và đích thực, chúng tôi xin chỉ ra một số đặc điểm của các trường phái phong thủy “sao chép” như sau:

- ◆ Các trường phái phong thủy “sao chép” thường được gắn với các thuyết “Khát vọng sống” hay “Giáo phái đen” (còn gọi là phái Mũ Đen). Được phát triển trong các thập kỷ 1970 (Khát vọng sống) và thập kỷ 1980 (Giáo phái đen), hai trường phái phong thủy thương mại hóa này được gọi bằng những cái tên là phong thủy “hiện đại”, phong thủy “la bàn”, hay phong thủy “phương Tây”.
- ◆ Các trường phái phong thủy “sao chép” chia ngôi nhà thành tám cung tượng trưng cho tám “khát vọng sống” hay “tám lĩnh vực của đời sống” như: Quan lộc, Tình duyên, Gia đạo, Tài lộc, Quý nhân, Tử tức, Học thức và Danh vọng.
- ◆ Dùng vị trí cửa trước để xác định hướng của tám khát vọng/lĩnh vực của đời sống. (Xem hình minh họa ở trang sau).
- ◆ Ghép mỗi hành trong ngũ hành (kim, mộc, thủy, hỏa, thổ) vào hướng tương ứng của nó, rồi phán: hỏa kích hoạt cung Danh vọng (hướng nam); thổ kích hoạt cung Học thức (hướng đông bắc) và cung Tình duyên (hướng tây nam); kim kích hoạt cung Tử tức (hướng tây) và

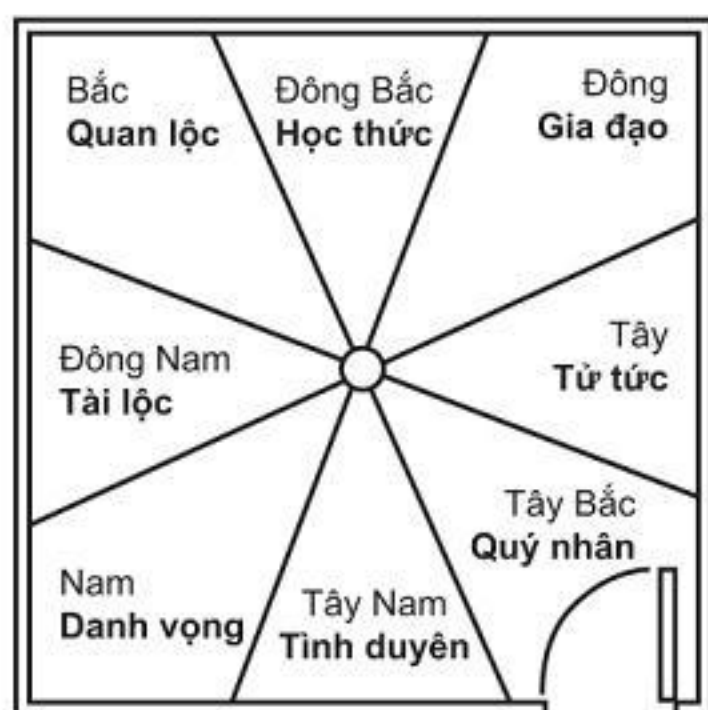
cung Quý nhân (hướng tây bắc); thủy kích hoạt cung Quan lộc (hướng bắc); mộc kích hoạt cung Gia đạo (hướng đông) và cung Tài lộc (hướng đông nam).

- ♦ Các trường phái phong thủy “sao chép” còn dùng “các phương thuốc” như gương, đồ thủy tinh, sáo trúc, ruy băng đỏ, tượng chó, ếch, mèo và nhiều thứ khác nữa để kích hoạt tám khát vọng/lĩnh vực của đời sống. Những lời tuyên bố như “Gương giúp phòng tránh ma quỷ”, “Bể cá đặt ở phía bắc đem lại sự thịnh vượng”, hay “Treo chuông bên trong cửa để đón niềm vui và hạnh phúc” là những câu nói quen thuộc của các trường phái này.

Tiếc là những điều không đúng này đã làm sai lệch bản chất vốn có của phong thủy. Trên thực tế, các giả định phổ biến này đã khiến cho việc thực hành phong thủy có vẻ giống như một cái “mốt” nhất thời dành cho những người cả tin và lập dị. Đọc tiếp các phần sau của cuốn sách này, bạn sẽ hiểu được tại sao những điều sai lạc này không bao giờ được coi là của phong thủy cổ điển. Chắc chắn là không.

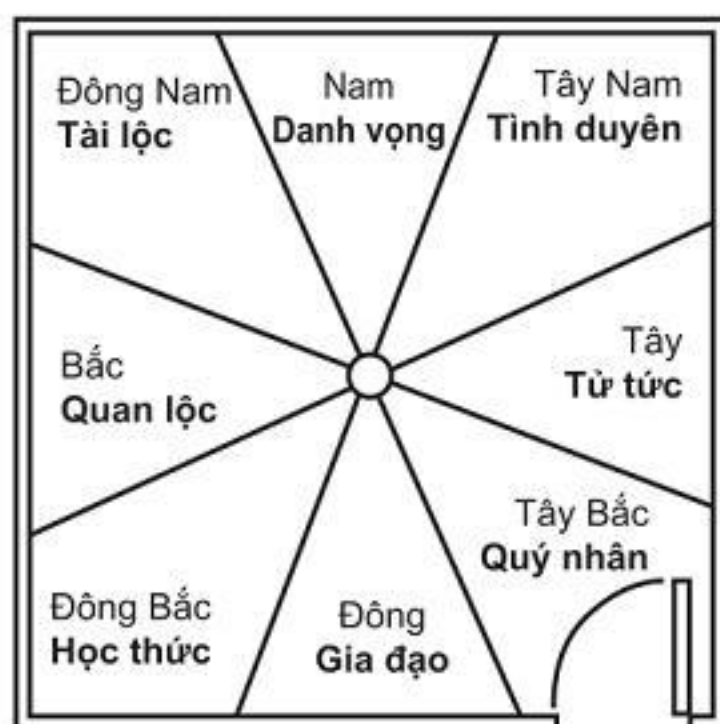
Trên thực tế, phong thủy không phải là một triết lý phương Đông dựa vào mê tín. Phong thủy không phải là tôn giáo và cũng không bắt nguồn từ bất kỳ tôn giáo nào. Phong thủy không cung cấp “thuốc tiên” hay “thuốc chữa bách bệnh” cho mọi vấn đề của bạn. Phong thủy không có phép thần. Đó không phải là một phát minh của Thời đại mới. Phong thủy không giúp bạn giảm nếp nhăn, giảm béo hay thắng cờ bạc.

Hình 1.1
Thuyết Khát vọng sống



Mỗi khát vọng sống tương ứng với một hướng. Hướng của cửa chính quyết định sự sắp xếp sơ đồ các khát vọng sống. Trong ví dụ này, cửa trước quay về hướng Nam.

Hình 1.2
Thuyết Giáo phái đen



Mỗi lĩnh vực của cuộc sống tương ứng với một hướng. Các lĩnh vực ở hướng Bắc luôn ứng với bức tường có cửa chính dù cho cửa chính không quay về hướng Bắc. Cửa ở bên trái, ở giữa hay bên phải bức tường (nếu bạn quay mặt vào ngôi nhà) sẽ quyết định việc sắp xếp các cung Học thức, Quan lộc hay Quý nhân.

Phong thủy là gì?

Phong thủy đích thực (sau đây gọi là phong thủy “truyền thống”, phong thủy “cổ điển” hay phong thủy “cổ truyền”), là một phương pháp thực hành cổ xưa, xuất hiện đầu tiên tại Trung Quốc từ thời kỳ đồ đá mới cách đây khoảng 6.000 năm. Phong thủy đã phát triển thành một truyền thống tinh vi và hoàn hảo vào thời nhà Đường (618-907 SCN). Về cơ bản, phong thủy cổ điển là một hệ thống dựa trên sự quan sát rất kỹ các thể lực, sức mạnh của thiên nhiên, gồm có trời (thời gian) và đất (không gian bên trong và bên ngoài) và “khí” của các yếu tố đó tương tác với nhau như thế nào. Nhiệm vụ của phong thủy là làm cân bằng các yếu tố này. Khi đạt được sự cân bằng thì có thể có được sức khỏe, tài lộc và các mối quan hệ tốt hơn; mang lại cho bạn sự thúc đẩy và động lực để đi tới thành công!

Dưới đây là một số đặc điểm khác biệt của phong thủy cổ điển:

- ♦ Dụng cụ chính của người thực hành phong thủy là la bàn. Mặc dù la bàn của người Trung Quốc (thường được gọi là La kinh) có nhiều vòng đồng tâm chứa thông tin, nhưng để phục vụ mục đích thông thường của chúng ta thì chỉ cần loại la bàn đơn giản (có chia độ) là đủ. Bạn sẽ biết rõ hơn về loại la bàn mà bạn cần có ở phần sau của chương này.
- ♦ Tọa (không gian) hoặc mặt lưng của ngôi nhà (ngược với vị trí cửa trước) và năm (thời gian) xây nhà được sử dụng để lập nên một “sơ đồ

khí bằng số” tương đối phức tạp của ngôi nhà (xem hình trang sau). Kỹ thuật này được gọi là Phi Tinh – một trong những phương pháp tinh vi nhất của phong thủy*. Kết hợp hai yếu tố tọa của ngôi nhà và năm xây nhà, chúng ta có 216 biểu đồ Phi Tinh khác nhau (sẽ được giải thích ở các chương kế tiếp). Nói cách khác, trong phong thủy cổ điển, không có những sơ đồ khí vẽ sẵn phù hợp cho tất cả tám khát vọng/lĩnh vực của đời sống. Cũng giống như bông tuyết hay dấu vân tay, mỗi ngôi nhà có nét độc đáo duy nhất, riêng biệt.

- ◆ Năm sinh của (những) người sống trong ngôi nhà là yếu tố quan trọng quyết định (những) người đó có hợp với ngôi nhà không.
- ◆ Chỉ có ngũ hành (kim, mộc, thủy, hỏa, thổ) được dùng để biến đổi khí của ngôi nhà thành quan hệ tương sinh, thúc đẩy khả năng tăng cường sự giàu có, sức khỏe và các mối quan hệ tốt đẹp. Mỗi hành này được đặt ở đâu tùy thuộc vào sự kết hợp các con số trong khu vực đang xem xét.

Những điều trên có vẻ phức tạp, tuy nhiên bạn hoàn toàn có thể hiểu được và thực hành được theo những nguyên tắc cơ bản và các kỹ thuật của phong thủy cổ điển. Mặc dù chắc chắn là không thể hiểu hết phong thủy cổ điển trong một thời gian ngắn, hay thậm chí trong cuốn sách này, nhưng bạn có thể học được những vấn đề cơ bản của phương pháp Phi Tinh mà bạn sẽ sử dụng và thấy được lợi ích của phương pháp đó.

Trong các chương sau, bạn sẽ biết được phong thủy cổ điển có phần dựa trên lập luận khoa học hiện đại. Ví dụ, nhà vật lý nổi tiếng Albert Einstein (1879-1955) đã chứng minh rằng vật chất là một ảo ảnh, một dạng năng lượng bí

ẩn. Nói cách khác, chúng ta, và không gian sống của chúng ta, thực sự là từng khối năng lượng bó bện vào nhau, kết nối với nhau – tất cả liên tục thay đổi, tất cả hòa nhập vào nhau và lan tỏa khắp cơ thể của chúng ta. Nếu không được phát huy đúng cách và hiệu quả thì tiềm năng

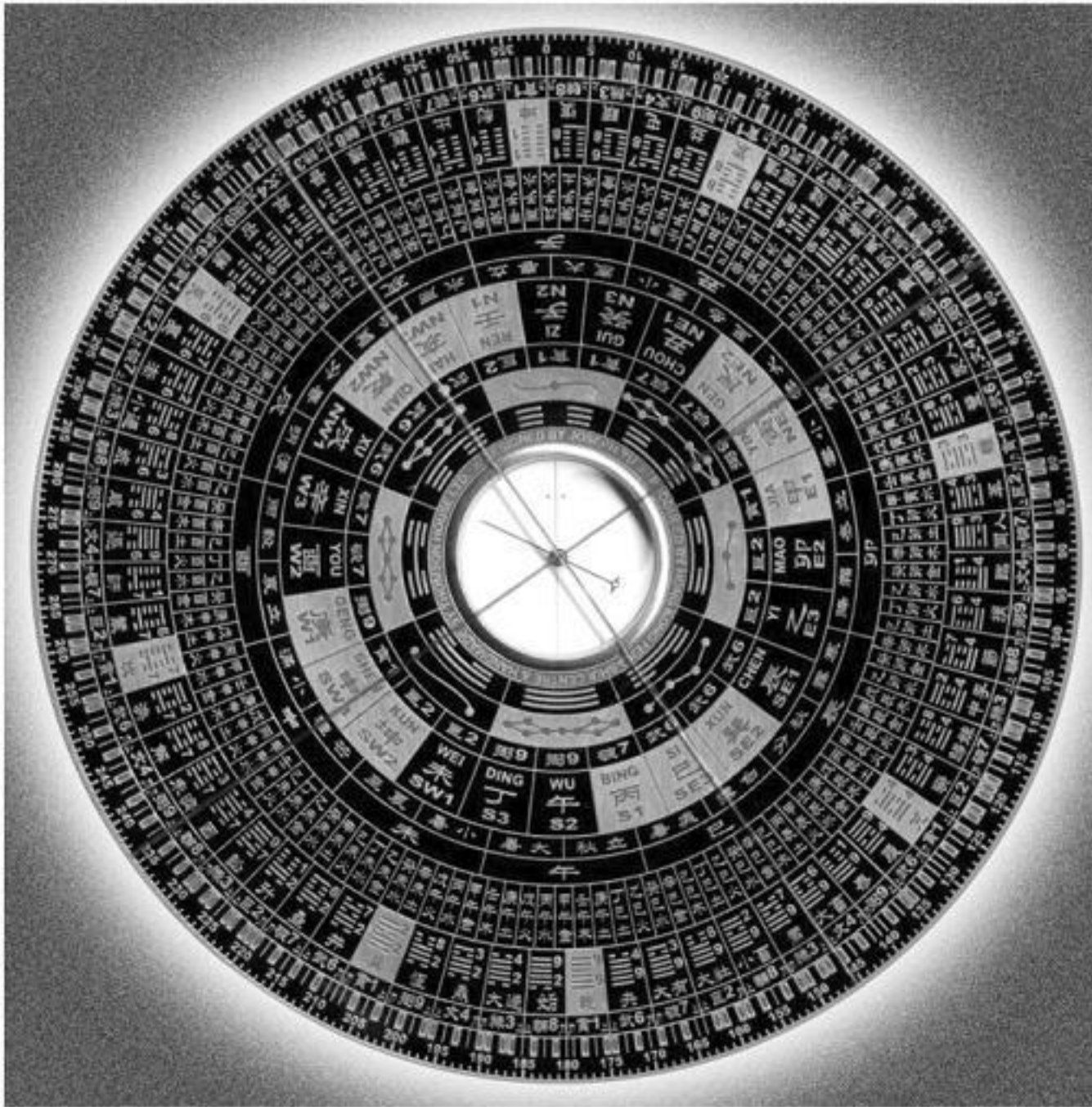


Thuật ngữ quan trọng

Phong thủy dịch theo nghĩa đen là “gió nước” – hai yếu tố thiên nhiên dẫn khí vào nơi cư trú, nhà ở hoặc phần mộ. Nói một cách văn hoa, thuật ngữ này trình bày một nghệ thuật và khoa học sống hòa hợp với môi trường thiên nhiên quanh bạn.

* Theo các chuyên gia phong thủy, có 3 phương pháp cơ bản được sử dụng là: Bát trạch, Huyền Không Phi Tinh và Huyền Không đại quái. (NHĐ)

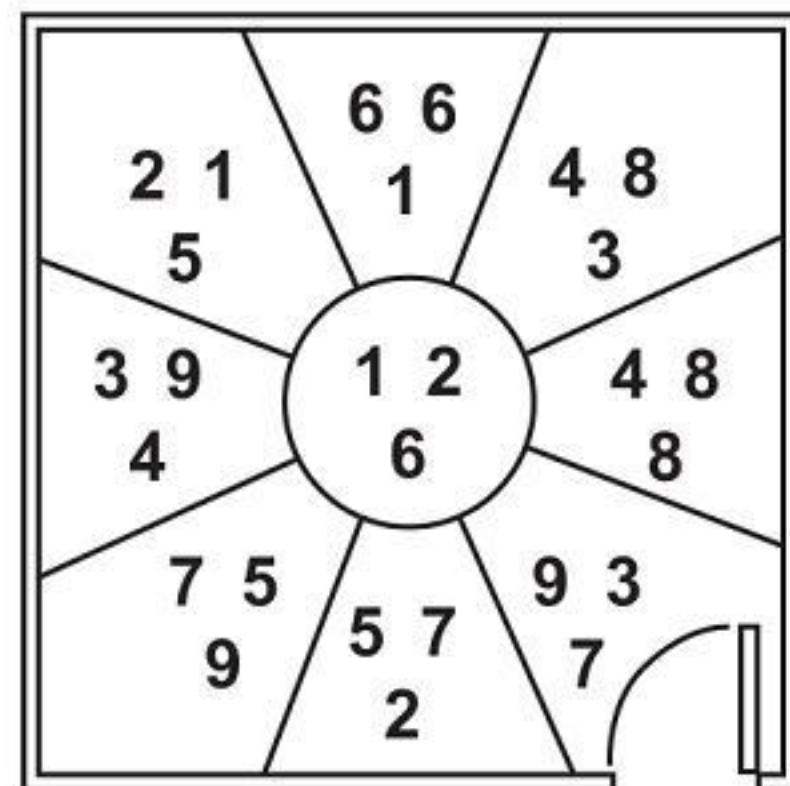
20 PHONG THỦY - Huyền Không Phi Tinh



*La kinh
những người
thực hành
phong thủy cổ
điển thường
sử dụng*

Năm xây nhà và “tọa” của ngôi nhà giúp tạo nên sơ đồ khí bằng số. Người thực hành phong thủy được đào tạo theo phong cách cổ điển sẽ nghiên cứu các con số riêng lẻ, sự kết hợp giữa các con số, vị trí các con số và nhiều điều khác nữa để xác định khả năng xảy ra các sự kiện trong ngôi nhà. Người thực hành phong thủy cân bằng khí của ngôi nhà để tăng cường những mặt tích cực của ngôi nhà và ngăn chặn những mặt tiêu cực.

Phong thủy cổ điển Phi tinh đồ



**Nhà xây 1965
Hướng 10° Bắc**

Phong thủy là gì? 21



Lời khuyên của đại sư phong thủy

Thời gian ngôi nhà bạn được xây hay “được sinh ra” và ngày sinh của bạn là những điều quan trọng cần tính đến khi phân tích phong thủy cổ điển. Điều này có nghĩa gì? Nhiều người Trung Quốc cho rằng hơi thở đầu tiên của bạn khi bạn vừa chào đời quyết định số phận bẩm sinh của bạn.

Tương tự, khi móng nhà được xây xong, các bức tường được xây xong và mái nhà đã hoàn thành, thì ngôi nhà của bạn chính thức “ra đời”. Ngôi nhà cũng có những “tính cách” như một con người. Mục đích chính của phong thủy là sửa chữa và/hoặc tăng cường “tính cách” của ngôi nhà sao cho các dòng khí của ngôi nhà nuôi dưỡng và bồi bổ sức khỏe và hạnh phúc của bạn, giúp bạn phát huy tối đa khả năng của mình.

của con người sẽ bị lãng phí. Điều đó có ý nghĩa gì đối với việc cải thiện môi trường sống của chúng ta một cách tích cực và hiệu quả?

Những ai có thể thực hành phong thủy?

Để thực hành phong thủy, bạn không cần phải là người châu Á hay gốc châu Á. Bạn không cần phải là nhà thiết kế nội thất, kiến trúc sư hay người xây dựng vườn hoa và công viên. Hoặc cũng không cần phải là triết gia, nhà khoa học, hay người nổi tiếng. Trên thực tế, thực hành phong thủy không đòi hỏi một điều kiện tiên quyết nào. Tuy nhiên, những người thực hành phong thủy vẫn có một số điểm chung:

- ♦ Có một tư duy rộng mở, sẵn sàng tiếp thu cái mới.
- ♦ Sẵn sàng thử các liệu pháp khác nhau.
- ♦ Tin rằng tự nhiên và con người liên kết với nhau.
- ♦ Tin vào Chúa hay Đấng tối cao.
- ♦ Tin rằng sự hòa hợp và cân bằng là cần thiết cho sức khỏe và hạnh phúc của chúng ta.
- ♦ Tin vào định mệnh hay số mệnh.

Những người thực hành phong thủy có mặt khắp thế giới. Họ vượt qua các rào cản văn hóa, chủng tộc, kinh tế và chính trị.

Phong thủy bắt nguồn từ phương Đông

Ở Trung Quốc thời Trung cổ, phong thủy là một bí mật được bảo vệ rất nghiêm ngặt. Thầy phong thủy chỉ được phép phục vụ tầng lớp cai trị như vua chúa, quý tộc và các tầng lớp có đặc quyền đặc lợi. Bằng cách cố ý ngăn không cho dân thường biết về sức mạnh của phong thủy, tầng lớp này đã giữ được địa vị trang nghiêm của mình. Thầy phong thủy được ban thưởng hậu hĩnh nhờ kiến thức tinh thông, nhưng cũng có thể bị trừng phạt – thậm chí là bị giết – nếu bị phát hiện là giúp đỡ dân chúng.

Ngày nay, phong thủy là một phong cách sống ở nhiều vùng của châu Á. Ở Hồng Kông, Singapore, Đài Loan và Malaysia, thầy phong thủy thường được mời tư vấn nhằm mang lại sự thịnh vượng, sức khỏe và các mối quan hệ tốt đẹp cho các cá nhân cũng như các công ty. Còn tại Trung Quốc đại lục, sau Cách mạng văn hoá, phong thủy cũng đang được khôi phục.

Sự kiện phong thủy

Vào thời điểm diễn ra cuộc khởi nghĩa Khăn Vàng năm 907 SCN, một thầy phong thủy nổi tiếng tên là Dương Quân Tùng đã tìm cách trốn khỏi Tử Cấm thành, ẩn náu trong vùng núi phía tây bắc Trung Quốc. Ở đó, ông đã giúp đỡ người nghèo bằng thuật phong thủy. Được xưng tụng là “Cứu độ người nghèo”, ngày nay Dương Quân Tùng vẫn được thờ phụng vì là một trong những người đầu tiên giải thích và chia sẻ một số bí mật của phong thủy với dân chúng.

Phong thủy tiến đến phương Tây

Khi người châu Á chuyển cư đến phương Tây thì cũng mang theo các truyền thống của họ. Đông y (như thuật châm cứu và chữa bệnh bằng thảo dược), cách nấu ăn và võ nghệ của người phương Đông đã được chấp nhận trong xã hội phương Tây. Tiếp theo đó, phong thủy cũng được chấp nhận và ứng dụng. Như chúng tôi đã đề cập, phong thủy có mặt ở khắp mọi nơi. Các khóa học dành cho người lớn, các tạp chí và trang web đang giúp phong thủy trở nên phổ biến. Quả thật, sự trao đổi các tư tưởng văn hóa này tạo điều kiện thuận lợi cho việc giao tiếp và hiểu biết lẫn nhau giữa các dân tộc khác nhau. Có thể đến một lúc nào đó, phong thủy sẽ mất đi bản sắc văn hóa

khu biệt của nó và trở thành một truyền thống chung của toàn thế giới.

Bạn có ngạc nhiên khi biết được rằng, một số tập đoàn lớn nhất của các nước phương Tây cũng sử dụng phong thủy không? Dưới đây là một vài ví dụ về các công ty, công trình có ứng dụng phong thủy trong xã hội phương Tây cấp tiến:

- ♦ Trump Tower ở New York
- ♦ Công ty Creative Artists Agency ở Beverly Hills, California
- ♦ Khách sạn MGM Grand và khu nghỉ dưỡng Mirage ở Las Vegas, Nevada
- ♦ Trung tâm Chopra Deepak ở California
- ♦ Sông bạc và Khách sạn Cảng Sydney ở Australia

Mặc dù có rất nhiều công ty ở phương Đông tuân thủ các nguyên tắc phong thủy, nhưng có thể bạn vẫn thích thú khi biết được rằng Disneyland ở Hồng Kông cũng được xây dựng theo nguyên tắc phong thủy.

Phong thủy và Bạn

Bạn không cần phải khẩn cầu hay phải là tín đồ của giáo phái Sêcơ (Mỹ) thì cũng vẫn được thụ hưởng các lợi ích của phong thủy. Phong thủy dành cho mọi người. Chúng tôi có hai loại khách hàng: những người tìm kiếm các biện pháp “còn nước còn tát” trong những thời điểm tuyệt vọng, và những người muốn có thêm những lợi thế để thành công hơn. Họ có cùng mong muốn là cải thiện điều kiện sống và/hoặc làm việc của mình. Bạn thử nghĩ xem mình có ở trong hoàn cảnh nào dưới đây không:

- ♦ Alice là người môi giới chứng khoán. Cô thông minh, hấp dẫn, vui vẻ và chưa lập gia đình. Alice đã chán ngấy những cuộc gặp mặt với những người đàn ông không quen biết, những cuộc hẹn hò chẳng đi đến đâu, và nhất là sự cô đơn. Cô muốn ổn định cuộc sống và có gia đình. Chúng tôi đã giúp cô chọn một căn hộ để qua đó, cô tìm được ý trung nhân của mình.
- ♦ John và Jane có hai con nhỏ. Mặc dù họ đã sống trong một ngôi nhà hai tầng vài năm nhưng vẫn không thấy thoải mái với không gian sống đó. Chúng tôi đã giúp họ cảm thấy thoải mái và có giấc ngủ yên bình.

- ♦ Ông Smith là chủ một công ty bảo hiểm nhỏ. Mặc dù chế độ lương, thưởng và khuyến khích của công ty ông có tính ưu đãi hơn rất nhiều công ty khác nhưng nhân viên vẫn không thể hòa thuận. Liệu có khi nào những cuộc cãi vã giữa các nhân viên sẽ chấm dứt không?

Việc những người này muốn ứng dụng phong thủy để cải thiện tình hình của mình cho thấy họ có một đầu óc cởi mở. Họ tin vào một số điều mơ hồ (hoặc không thể chứng minh) nào đó và hướng nhận thức thông thường của mình đến thế giới vô hình, thế giới nằm ngoài khả năng cảm nhận bằng năm giác quan – thị giác, xúc giác, thính giác, vị giác và khứu giác – của con người.

Bạn sẽ biết chúng tôi đã giúp những người này ra sao sau khi bạn nắm được những nguyên tắc cơ bản của phong thủy. Hãy kiên nhẫn, bền bỉ để có thể khám phá được những bí mật của phong thủy.

Cần những gì để thực hành phong thủy?

Điều quan trọng nhất mà bạn cần là một thái độ tích cực – đó là tâm lý sẵn sàng muốn cải thiện cuộc sống của bạn và những người thân. Mặc dù phong thủy được sử dụng để cân bằng khí trong nhà bạn, bạn vẫn phải có nhiệm vụ tạo ra “vị thần may mắn” của mình bằng cách cân bằng không gian, trí óc và thể xác của chính mình. Bằng cách sống theo các quy tắc xử sự chuẩn mực, không ngồi lê đôi mách, không ác tâm và không thù hận, bạn sẽ được nhiều người quan tâm hơn. Khi đó, phong thủy mới có thể hỗ trợ cải thiện cuộc sống của bạn. Đó là mối quan hệ hai chiều! Bạn không thể mong đợi phong thủy phát huy hết hiệu quả nếu bạn luôn cãi vã, tiêu vượt quá số tiền kiếm được, hay sống ở một nơi bừa bãi, lộn xộn. Hãy sống có trách nhiệm! Hãy nắm bắt cơ hội! Hãy chủ động chứ đừng bị động với các mong muốn, nhu cầu và hoàn cảnh sống của mình. Hãy tự tạo ra số phận may mắn bằng cách làm việc tốt, nói lời hay và ăn những thức ăn có lợi cho sức khỏe. Sự cân bằng và hài hòa bắt đầu từ chính bạn đấy!

Dưới đây là những thứ bạn cần phải có để bắt đầu nghiên cứu phong thủy cổ điển:

- ♦ Trí tuệ.
- ♦ Sự toàn tâm toàn ý.

- ♦ Thước đo góc bằng nhựa trong, đường kính 15 cm có thang chia 1 cm, góc 360°. Bạn có thể mua chúng ở bất kỳ cửa hàng văn phòng phẩm nào.
- ♦ Thước kẻ thẳng sắc cạnh.
- ♦ La bàn đơn giản (có chia độ). Có thể mua ở cửa hàng bán thiết bị ngoài trời và đồ dùng cắm trại. Loại la bàn có chia độ theo nấc 2° và có đánh dấu rõ các hướng là tốt nhất. Ngoài ra, la bàn có in rõ đường ngắm cũng có ích. Chúng tôi xin giới thiệu la bàn Silva Explorer Model 203, giá khoảng 25 đôla (xem ảnh ở trang sau).



Chú ý

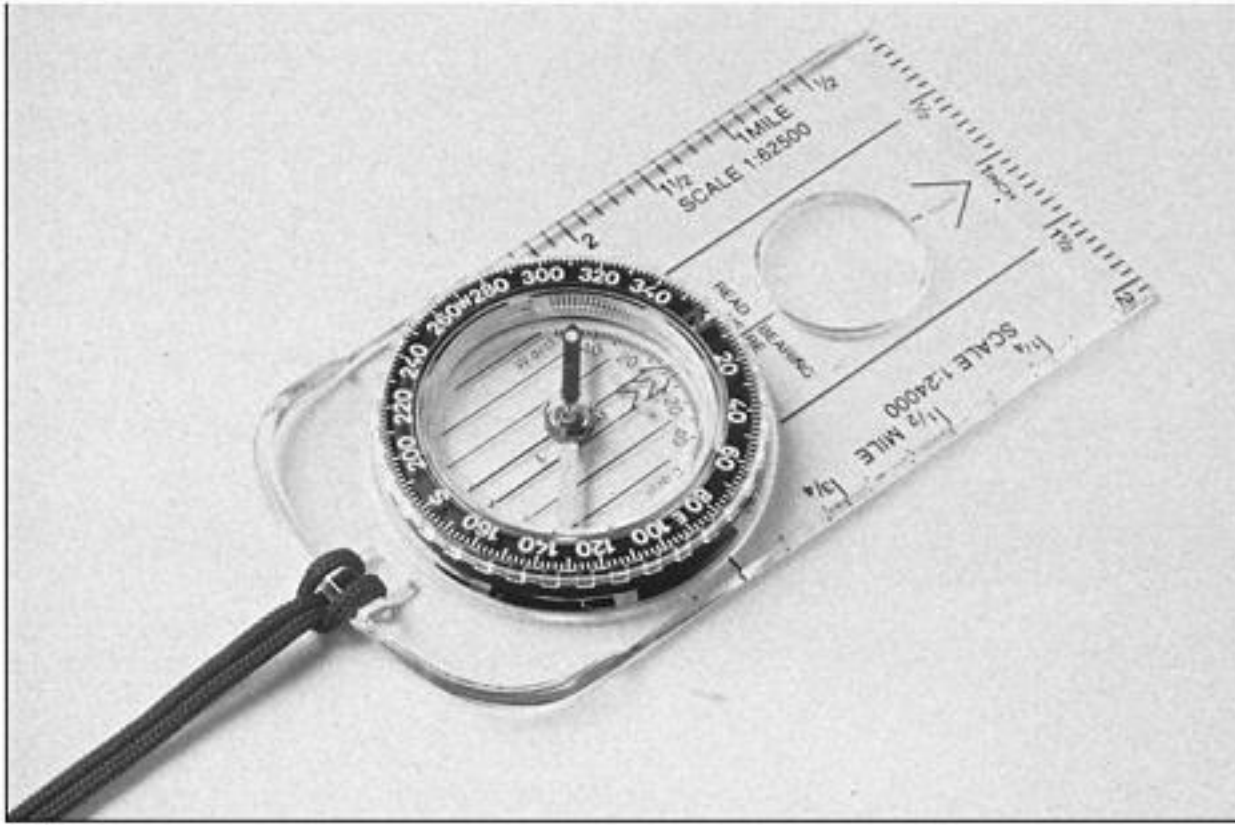
Chỉ có thể sử dụng phong thủy để cải thiện hoàn cảnh của bạn. Không thể sử dụng phong thủy cho các lợi ích vị kỷ, vì mục đích vật chất hay báo thù. Những năng lượng tích cực vận hành trong sự hài hòa sẽ không tuân theo mệnh lệnh của những người có ý định tiêu cực.

Điều cuối cùng mà bạn cần phải có là tính kiên trì. Đối với người mới nghiên cứu phong thủy, các nguyên tắc của nó có thể hơi trừu tượng và khó hiểu. Nhưng bạn hãy kiên nhẫn, đọc kỹ và nắm vững từng chương, xem đi xem lại. Nếu bạn thấy nản, mơ hồ, hay mệt mỏi thì hãy nghỉ giải lao và thư giãn. Không thể xây xong Vạn lý trường thành trong một đêm. Nghiên cứu phong thủy cũng vậy!

Hai mươi lợi ích của phong thủy

Dưới đây là 20 lợi ích mà phong thủy có thể mang lại cho bạn. Chúng tôi sẽ đề cập nhiều đến chủ đề này ở các chương sau.

1. Có việc làm, tăng lương hay thăng chức
2. Cải thiện sức khỏe
3. Lập gia đình
4. Có thai hoặc ngừa sảy thai
5. Ngăn ngừa ly thân hay ly dị
6. Tăng động cơ thúc đẩy



Hình vẽ (P14)
Mẫu la bàn cơ bản
(có chia độ)

7. Tạo ra các mối quan hệ gia đình/công việc hòa hợp hơn
8. Phát triển thói quen học tập hiệu quả hơn
9. Tăng khả năng sáng tạo
10. Cảm thấy tự chủ hơn
11. Cảm thấy thoải mái hơn khi ở trong nhà/văn phòng
12. Xóa tan buồn phiền
13. Khơi dậy hứng thú giao tiếp xã hội
14. Thúc đẩy kinh doanh
15. Ngăn ngừa kiện tụng hoặc những thế lực xấu
16. Ngăn ngừa tai nạn
17. Tìm được một căn hộ, ngôi nhà, hay công việc
18. Tránh sự nghiện ngập
19. Ngủ ngon hơn
20. Được kính trọng và có danh tiếng

Ngay cả khi bạn cảm thấy cuộc sống của mình đang suôn sẻ thì việc thực hành phong thủy cũng vẫn rất thú vị. Hãy tham gia và khuyến khích bạn bè, người thân trong gia đình cùng tham gia.

Việc phiên tiếng Trung Quốc

Trong cuốn sách này, chúng tôi sử dụng hệ phiên chữ Pinyin dùng bảng chữ cái La tinh để phiên âm các từ tiếng Trung Quốc. Pinyin do người Trung Quốc phát triển vào giữa thế kỷ XX và được công nhận là chuẩn quốc tế vào năm 1979. Tuy nhiên, nhiều tác giả phương Tây vẫn còn dùng hệ phiên chữ Wade-Giles cổ hơn, do các nhà Hán học người Anh là Sir Thomas Francis Wade (1818-1895) và Herbert Allen Giles (1845-1935) phát triển. Với những độc giả có các sách phong thủy sử dụng hệ Wade-Giles, bảng dưới đây cho biết các phiên âm tương đương theo hệ Pinyin của những từ gặp trong các sách đó.

Wade-Giles	Pinyin	Nghĩa
Ch'ì	Qì	Khí (hơi thở của sự sống)
Lo p'an	Luopan	La kinh
Pa-k'ua	Bagua	Bát quái
Kua	Gua	Quẻ
Ch'ien	Qian	Càn
Tui	Dui	Đoài
Li	Li	Ly
Chen	Zhen	Chấn
Sun	Xun	Tốn
K'an	Kan	Khảm
Ken	Gen	Cấn
K'un	Kun	Khôn
I Ching	Yijing	Kinh Dịch

Nếu bạn không biết những từ này thì cũng đừng lo. Trong các chương tới, bạn sẽ hiểu hết mà!

Vậy, từ điểm xuất phát này, chúng ta sẽ tiếp tục tìm hiểu những vấn đề gì? Trước khi chuyển sang các chương tiếp theo, bạn phải hiểu được cách suy nghĩ của người phương Tây chúng ta. Việc hiểu được rằng, bạn là sản phẩm của một nền văn hóa mà trong đó mọi người đều coi trọng các kiến thức duy lý, sẽ giúp bạn gạt bỏ những định kiến của mình. Chỉ khi đó bạn mới có thể nghiên cứu và chấp nhận các phương thức tư duy dựa trên tri thức trực giác – một phương thức tư duy chủ yếu được người phương Đông sử dụng.

Tuy nhiên, bất kể ai đó nghĩ thế nào, chúng ta sẽ cùng đi đến một kết luận về thế giới mà chúng ta đang sống. Đó là gì? Mời bạn đọc tiếp!



Thuật ngữ quan trọng

Hanyu Pinyin Wenzì (hệ thống phiên chữ Trung Quốc) là hệ phiên chữ dùng bảng chữ cái La tinh để phiên âm các từ tiếng Trung Quốc.

Dựa trên tiếng phổ thông Bắc Kinh, Trung Quốc phát triển Pinyin vào năm 1949. Năm 1979, Pinyin trở thành chuẩn quốc tế và được sử dụng ở tất cả các dạng tài liệu in ấn, truyền hình, chữ nổi cho người mù, chữ đánh vần bằng ngón tay cho người điếc. Wade-Giles là hệ phiên chữ cổ hơn do Sir Thomas Francis Wade (1818-1895) – nhà Hán học của trường Đại học Cambridge – xây dựng và Herbert Allen Giles (1845-1935) – nhà Hán học người Anh – hoàn thiện và phổ biến.

Tóm tắt chương (hay những điểm mấu chốt cần ghi nhớ):

- ♦ Phong thủy không phải là mê tín dị đoan, triết học hay tôn giáo.
- ♦ Phong thủy nghiên cứu thời gian và không gian. Mục đích của thực hành phong thủy là làm hài hòa các sức mạnh thiên nhiên trong không gian sống/làm việc và môi trường xung quanh nhà bạn.
- ♦ Việc dùng gương, đồ thủy tinh, sáo trúc và ruy băng đỏ cùng với quan niệm chia ngôi nhà thành 8 cung Quan lộc, Học vấn, Gia phong, Tài lộc, Danh vọng, Hôn nhân, Con cái và Quý nhân là đặc điểm của các trường phái phong thủy “sao chép”.
- ♦ Phong thủy có thể cải thiện sức khỏe, của cải và các mối quan hệ của bạn.
- ♦ Một thái độ tích cực, sự toàn tâm, tính kiên trì và chiếc la bàn đơn giản (có chia độ) là tất cả những gì bạn cần phải có để bắt đầu thực hành phong thủy cổ điển.

Di sản tri thức phương Tây và Những điều cao siêu

Nội dung của chương này:

- ♦ Tư duy của chúng ta hoạt động như thế nào
- ♦ Di sản khoa học của người phương Tây.
- ♦ Vũ trụ chính thể luận
- ♦ Mối quan hệ giữa thiên nhiên và toán học
- ♦ Một tầm nhìn thế giới mới về thiên niên kỷ: những đề xuất để hòa hợp toàn cầu.

Hãy tưởng tượng vũ trụ là một chiếc ô tô. Chúng ta đều biết ô tô là một bộ máy phức tạp bao gồm hàng nghìn chi tiết và tất cả vận hành với tư cách là những bộ phận của một tổng thể. Chúng ta cũng biết rằng, không thể hiểu cơ chế hoạt động của ô tô chỉ thông qua nghiên cứu một bộ phận nào đó, như lốp xe chẳng hạn. Trớ trêu thay, đó lại là cách mà phần lớn các nhà khoa học phương Tây nghiên cứu vũ trụ. Họ chỉ tập trung vào một điểm hoặc một yếu tố, và không quan tâm đến sự liên kết của nó với những điểm, yếu tố xung quanh và/hoặc chứa đựng điểm (yếu tố) đó.

Tuy nhiên, giờ đây bức tranh lớn đang bắt đầu hiện ra. Khi các nhà khoa học hiện đại nghiên cứu sâu hơn các thiên thể và thăm dò các thiên thể rất nhỏ, nhiều người bắt đầu nhận ra tính thống nhất của vạn vật. Việc thừa nhận tính toàn thể của vũ trụ sẽ dẫn dắt và giúp chúng ta định nghĩa một tầm nhìn thế giới mới – tầm nhìn sẽ làm thay đổi trật tự đạo đức, xã hội, chính trị và tôn giáo cơ bản của chúng ta.

Chương này tìm hiểu tư duy của chúng ta hoạt động như thế nào và chúng ta hòa hợp với những chân lý của tự nhiên ra sao. Chương này cũng nói về di sản tri thức của chúng ta – thế giới phương Tây đã trở thành một nền văn hóa của những người duy lý ra sao, và chúng ta đang trở thành một dân tộc của liên minh các nhà cải cách như thế nào. Điều này liên quan gì đến phong thủy? Người phương Đông luôn ủng hộ tính thống nhất của vạn vật. Như bạn sẽ biết, phong thủy chế ngự các sức mạnh của tự nhiên vốn kết nối tất cả chúng ta với nhau. Hiểu được và thừa nhận quan niệm này sẽ giúp bạn có được sức khỏe, của cải và các mối quan hệ tốt đẹp hơn.

Sức mạnh của tư duy

Trí óc của con người là một công cụ đầy sức mạnh. Nhờ sử dụng trí óc, chúng ta đã phát triển từ một bộ tộc săn bắt và hái lượm thành một xã hội phụ thuộc rất nhiều vào các phát minh và sáng chế. Không có các tiện nghi như điện thoại, máy vi tính, ô tô hay lò vi sóng, chúng ta sẽ cảm thấy lúng

túng, chán nản, rã rời. Chỉ trong 150 năm lại đây, loài người đã đạt được những bước tiến lớn lao trong lĩnh vực khoa học, y học, di truyền học và công nghệ, hơn mọi thời đại trong lịch sử loài người. Những điều kỳ diệu vẫn không ngừng được tạo ra, mỗi sự phát triển mới lại làm tăng tri thức và khả năng của chúng ta.

Nhờ sử dụng trí óc, chúng ta đã mở ra Thời đại thông tin: thời đại mà các thiết bị truyền thông như điện thoại, điện thoại di động, máy fax và đặc biệt là máy vi tính đã kết nối tất cả mọi người trên toàn thế giới với nhau.



Thuật ngữ

Một cơ chế
có thể liên lạc

với nhau trên phạm vi thế giới
sẽ ra đời, kết nối toàn bộ hành
tinh và gỡ bỏ những cản trở và
hạn chế ở phạm vi quốc gia,
hoạt động nhanh tuyệt vời và
hết sức ổn định.

– Shoghi Effendi,
Trật tự thế giới của Bahá'u'lláh
(The World Order of Bahá'u'lláh), 1938

Một thời đại mà các ý tưởng có thể tự do tuôn trào và các “thành lũy của sự phán xét” đang bị phá vỡ. Nhờ sử dụng tư duy của mình, chúng ta sẽ cùng tiến bước đến hội nhập toàn cầu và hợp nhất tất cả các dân tộc.

Mười hai phần trăm của toàn thể

Tính logic và duy lý là bức tường thành của tư duy phương Tây. Nhưng bạn có biết là những khả năng này chỉ chiếm 12% sức mạnh tư duy của chúng ta không? Xét về mức độ thông minh, tinh tế và phức tạp cần có để tạo ra những bước tiến có ảnh hưởng sâu rộng như vệ tinh nhân tạo và trạm vũ trụ, thì điều này quả là đáng ghi nhận. Tuy nhiên, đó là một thực tại có tính chất sinh lý học.

Tư duy của người lớn gồm có hai hai thành phần phụ thuộc lẫn nhau nhưng lại có sự khác biệt rõ rệt: ý thức (12%) và tiềm thức (88%). Ngăn cách hai vùng này là vùng tới hạn của tư duy. Gồm một nửa ý thức, một nửa tiềm thức, vùng tới hạn này tiếp nhận và từ chối thông tin dựa trên những cái đã biết – các đơn vị thông tin mà chúng ta đã học được trước đó.

Hãy hình dung trí óc bạn là một chiếc máy vi tính. Thông tin được đưa vào rất nhiều. Các tệp tin (file) liên tục được tạo ra: file tín ngưỡng, file cảm giác, file thói quen, và mọi điều đã biết khác được lưu trong bộ nhớ tiềm thức của bạn. Nếu máy tính gặp các lệnh hoặc dữ liệu hoàn toàn xa lạ với các chương trình đã cài đặt, các lệnh (dữ liệu) này sẽ không được chấp nhận. Tương tự như vậy, nếu tư duy của bạn tiếp nhận thông tin xa lạ với hệ qui chiếu của

bạn, thông tin này sẽ lập tức bị loại bỏ. Ví dụ, khi chúng tôi nói rằng bạn có thể tìm thấy những chân lý của tự nhiên thông qua thiên định, có thể bạn sẽ bác bỏ ý kiến này nếu bạn có cách tư duy phân tích, khoa học.

Nhờ trau dồi, chúng ta đã học được cách tách biệt, phân chia và chia nhỏ thông tin. Chỉ có người phương Tây mới hay tách rời các sự vật, chẳng hạn



Thuật ngữ quan trọng

Ý thức hay **nhận thức**, là một trạng thái tư duy đem lại cho chúng ta tính logic, lý trí và sức mạnh ý chí. **Tiềm thức** là vùng tư duy tiếp nhận và lưu trữ thông tin. Cái đã biết là một đơn vị thông tin đã học được từ trước, có thể là tích cực hoặc tiêu cực và sẽ được tiếp nhận vào tiềm thức. Cái chưa biết là một đơn vị bị vùng tới hạn của tư duy từ chối và sẽ không đi vào tiềm thức.

như tách rời tinh thần khỏi thể xác, niềm tin khỏi lý trí. Ý niệm phân tách và cách người phương Tây chúng ta nhìn nhận thế giới bắt nguồn từ di sản khoa học “theo kiểu đường thẳng”. Người phương Tây cảm thấy thoải mái với việc áp dụng phương pháp giải quyết vấn đề một cách logic, theo từng bước. Những cụm từ được dùng hàng ngày như “Cần phải có lý mới được” và “Điều này không logic” là những bằng chứng về quá trình tư duy đã ăn sâu vào đầu óc của người phương Tây.

Hình vẽ (P19)

Trí óc của chúng ta tiếp nhận và từ chối thông tin giống như cách máy vi tính xử lý dữ liệu.



Phong thủy “sao chép” và tư duy của người phương Tây

Thói quen của người phương Tây phần nào đã góp phần tạo ra phong thủy “sao chép”! Những “đại sư phong thủy” núp sau trường phái Giáo phái đen và Khát vọng sống (xem Chương 1 để nhớ lại phong thủy “sao chép”) hiểu rằng người phương Tây thích mọi thứ gọn ghẽ và ngăn nắp. Người phương Tây cần chia nhỏ sự vật. Người phương Tây cần đặt tên cho sự vật. Do đó, họ đã tạo ra các thành phần riêng biệt hoặc các khát vọng/lĩnh vực của đời sống như: Tài lộc, Quan lộc, Học vấn và những thứ tương tự.

Bạn có nhớ câu quảng cáo trên vô tuyến: “Hai viên thịt bò, nước sốt đặc biệt, rau diếp, pho mát, dưa góp, hành, kẹp trong vỏ bánh mì nhân vùng” không? Nhanh lên, đó là bánh của hãng McDonald hay Burger King? Rất có thể bạn phải nghĩ đến điều đó. Điểm chủ yếu là nhóm sản xuất chương trình quảng cáo do hãng McDonald thuê đã khôn khéo lợi dụng nỗi ám ảnh của người phương Tây về các thành phần của chiếc bánh. Một chút nhấn mạnh đã được đặt lên cả chiếc bánh.

Tiếp tục so sánh về thức ăn nhanh, người phương Tây muốn những thứ to hơn - nhanh hơn - tốt hơn. Họ muốn mọi thứ có ngay - có ngay - có ngay. Nếu sử dụng thuật ngữ của thầy phong thủy Cate Bramble, thì phong thủy sẽ trở thành “McFeng shui”. Đơn giản là, đa số người phương Tây không có tính kiên trì để hiểu thấu đáo một quan niệm phức tạp. Họ chỉ muốn có bản “tóm tắt” của một thiên truyện, chỉ một phần của câu chuyện mà thôi.

Xin các bạn hãy hiểu phong thủy cổ điển là sự nghiên cứu khí (qi) – sức mạnh tổng thể, lan tỏa, hợp nhất và là nền tảng cho mọi người và mọi vật. Bạn sẽ biết tất cả về khí (qi) ở Chương 4. Nhưng giờ đây bạn sẽ biết khí không giống một con chó cưng, không thể chỉ huy và dạy khí phân chia thành các nhóm xã hội học khác nhau. Ví dụ như: Nào, khí tiền tài, lại đây, ngồi xuống. Khí sự nghiệp, lại chỗ kia, ngồi yên đấy! Hãy nhớ phong thủy là sự nghiên cứu thời gian (thiên khí) và không gian (địa khí). Không gian của mỗi ngôi nhà khác nhau, sinh ra ở các thời điểm khác nhau. Trên thực tế, trong ngôi nhà hay văn phòng của bạn có thể có nhiều khu vực “thúc đẩy” thịnh vượng và thăng tiến!

Nghiên cứu phong thủy cổ điển không chỉ giải phóng chúng ta, cho phép chúng ta thay đổi về cách nhìn và cách nghĩ, mà còn giúp chúng ta trưởng thành, phát triển, tiến bộ và thành công. Nghiên cứu phong thủy giúp chúng ta có cái nhìn tổng thể và từ bỏ cách xem xét sự vật theo cách tách biệt từng phần.

Tìm kiếm Những điều cao siêu

Trước khi chúng ta chuyển sang nghiên cứu các bằng chứng khoa học và các học thuyết về vũ trụ chính thể luận, rất nên tìm hiểu xem thói quen tách biệt và duy lý của chúng ta bắt nguồn từ đâu.

Từ xa xưa, các triết gia và các nhà khoa học đã tìm kiếm “Những điều cao siêu” của tri thức: nguồn gốc, cấu trúc và trật tự của vũ trụ. Với mỗi khám phá mới, những điều hoang đường lại được thay thế bằng “những chân lý” mới thường tồn tại trong nhiều thế kỷ liền và ăn sâu vào ý thức của tập thể chúng ta. Trong 2.500 năm qua, đã có một bản danh sách đầy ấn tượng ghi danh các cá nhân mà những phát kiến khoa học và tư tưởng triết học của họ đã làm thay đổi thế giới quan của người phương Tây. Dưới đây là cái nhìn

khái quát về những người đã giúp hình thành tư duy tách biệt và duy lý của người phương Tây.

- ♦ **Thời Hy Lạp:** Người Hy Lạp cổ coi nghiên cứu khoa học là một nghề cao quý. Nghiên cứu khoa học không được tín ngưỡng và tôn giáo ủng hộ. Tín ngưỡng thời đó có đặc điểm đa thần giáo – tin hoặc thờ nhiều thần. Nhà khoa học Thales* của xứ Miletus ở Hy Lạp cổ đại, vào khoảng thế kỷ thứ VI trước công nguyên đã phát triển khoa học miêu tả quan niệm duy lý và trật tự về vũ trụ. Là một dân tộc chuyên đi biển và buôn bán, người Hy Lạp có được cảm nhận sâu sắc về thời gian và không gian, các quan sát của họ đã khai sinh ra lĩnh vực thiên văn học và hình học. Chúng ta có thể ghi nhận Pythagoras (560-500 TCN) và Aristote (384-322 TCN) là những người đã xây dựng các phương pháp khoa học dựa trên logic học và suy luận. Các phương pháp diễn dịch và qui nạp này vẫn có vai trò lớn trong tư duy khoa học ngày nay.



Thuật ngữ quan trọng

Phương pháp đi đến kết luận bằng cách giải thích các qui luật thông qua quan sát là phương pháp diễn dịch. Phương pháp đi đến kết luận bằng cách trình bày các trường hợp cụ thể dựa trên các qui luật chung là phương pháp qui nạp.

- ♦ **Thời đại Newton:** Vũ trụ trong quan niệm của nhà vật lý người Anh Isaac Newton (1642-1727) có màu đen và trắng, không có màu xám; nay được gọi là vật lý cổ điển hay vật lý cơ học. Newton tin rằng các định luật cơ học đơn giản và tồn tại vĩnh viễn – vốn có thể hiểu được qua việc quan sát kỹ lưỡng và thí nghiệm – chi phối vũ trụ. Dựa trên hệ phương pháp diễn dịch và qui nạp của người Hy Lạp, Newton sử dụng toán học để luận giải các học thuyết của mình. Ông cho rằng chúng ta tồn tại tách biệt với thiên nhiên và vì thế có thể quan sát thế giới một cách khách quan. Mặc dù Newton cố gắng hòa hợp những niềm tin tôn giáo sâu sắc của ông với khoa học, các ý tưởng của ông vẫn tạo ra một bức tường ngăn cách giữa khoa học và tôn giáo, hay giữa vật lý và siêu hình học (triết học).

* Thales: một triết gia, một nhà toán học người Hy Lạp sống trước Socrates, người đứng đầu trong bảy nhà hiền triết của Hy Lạp.

- ♦ **Thời đại ánh sáng:** Thuật ngữ “khai sáng” do triết gia người Đức Immanuel Kant (1724-1804) đưa ra, đã tách Thượng đế ra khỏi khoa học và coi các hiện tượng thiên nhiên hoàn toàn là một hệ thống cơ học. Kant cố gắng kết hợp hai tư tưởng triết học hình thành vào thế kỷ XVII – một quan niệm cho rằng tri thức có được từ quan sát và kinh nghiệm chứ không phải là lý thuyết (chủ nghĩa kinh nghiệm), và một quan niệm cho rằng tri thức có được từ lập luận (chủ nghĩa duy lý). Theo Kant, chỉ sử dụng năng lực tri giác thì không thể hiểu hết các khái niệm thời gian và không gian. Do những hạn chế này, phải sử dụng phương pháp duy lý như toán học chẳng hạn, để nghiên cứu thế giới vật lý. Các nhà triết học khai sáng khác gồm có Denis Diderot (1713-1784), Julien Offra de la Mettrie (1709-1751) và David Hume (1711-1761).
- ♦ **Thời Darwin:** Nhà tự nhiên học người Anh Charles Darwin (1809-1882) đã nhận thức đầy đủ sự phân tách giữa khoa học và tôn giáo. Được đề cập đến trong sách Về nguồn gốc các loài qua chọn lọc tự nhiên (On the Origin of the Species by Means of Natural Selection) hay Sự bảo tồn các dòng giống ưu tiên trong cuộc đấu tranh vì sự sống (The Preservation of Favoured Races in the Struggle for Life) (1859), học thuyết độc đáo và gây tranh cãi của Darwin về tiến hóa và chọn lọc tự nhiên đã gây nên sự bất hòa giữa hai giới tôn giáo và khoa học. Phái lý khai tôn giáo đã có tác động mạnh tới tư duy của người phương Tây.

Các ví dụ trên chứng minh cách chúng ta đã học viện dẫn lý lẽ, chia nhỏ và tách biệt thông tin như là phương tiện để tìm hiểu toàn bộ vũ trụ và cư dân sống trên đó. Kết quả là, thực tế chúng ta đã tách rời, phân chia khoa học, tôn giáo, tinh thần và thể xác thành các phần riêng biệt rõ ràng – một định kiến sẽ bị khoa học thế kỷ XX phá bỏ.

Đoàn kết thì sống

Các phát kiến vật lý thế kỷ XX đã làm rung chuyển giới khoa học, làm tiêu tan những quan điểm truyền thống tồn tại từ lâu do cơ học Newton dẫn đầu. Bức tranh thế giới thống nhất đang hiện ra và không còn sự phân chia tự nhiên (và bản chất con người) thành các phần tách biệt nữa. Các nhà khoa học hiện đại coi vũ trụ là một chuỗi các sự kiện gắn kết và liên quan

với nhau. Nhiều nhà khoa học hiện đại tin vào sự tồn tại của Thượng đế hay Đấng tối cao. Quan niệm khoa học mới – chính thể là tổng hợp toàn bộ các thành phần của nó – đang thay thế hệ tư tưởng thông thường – các bộ phận là phương tiện tạo nên tổng thể.

Mặc dù hai hệ tư tưởng này nghe có vẻ giống nhau, nhưng thực ra không phải vậy. Sự khác biệt có thể là tinh tế nhưng rất lớn. Chúng ta đang nói về cách tư duy, xem xét và nhận biết thế giới. Bạn còn nhớ chiếc ô tô đã đề cập ở phần đầu chương này không? Ngày nay, khi nhìn vào chiếc ô tô, chúng ta không chỉ nhìn thấy các bánh xe, bộ chế hòa khí hay bình xăng. Chúng ta nhìn thấy tất cả các bộ phận và còn nhiều hơn thế: đó là một phương tiện vận chuyển, biểu tượng của địa vị, sản phẩm của một nền công nghiệp hùng mạnh trên khắp thế giới. Khi lái chiếc ô tô này trên đường cao tốc, chúng ta không chỉ đi từ điểm A đến điểm B; mà còn đang sử dụng một hệ thống giao thông rộng lớn và quan trọng, kết nối các vùng miền của đất nước, và sức mạnh của nền kinh tế quốc gia phụ thuộc vào hệ thống đó. Khi xem xét quốc gia của mình, chúng ta không chỉ để ý đến biên giới lãnh thổ. Chúng ta thuộc về cộng đồng các quốc gia, tất cả các dân tộc đều chung sống trên một hành tinh.

Trong phong thủy, tính tổng thể rất được coi trọng – một tổng thể mạnh là sự thống nhất hài hòa giữa các bộ phận, chứ không phải là tập hợp các phần đơn lẻ và riêng biệt (như 8 khát vọng/lĩnh vực của đời sống) ghép nối với nhau để tạo thành một khối liên kết lỏng lẻo. Vì vậy, trong khi các nhà khoa học tiếp tục tìm kiếm “chân lý thuần túy”, phong thủy dẫn đến một hướng đi khác – đó là các hệ qui chiếu mới cho ý thức tập thể của chúng ta.

Các thuyết chính thể luận khoa học

Hai học thuyết khoa học có tính cách mạng và tầm ảnh hưởng rộng lớn xuất hiện vào thế kỷ XX đã đóng vai trò quan trọng trong việc làm thay đổi cách nhận thức thế giới của các nhà khoa học. Trên phạm vi rộng, hai phát kiến này giúp cho chúng ta có thể nhìn thấy bức tranh lớn, một thực tại thống nhất.

- ♦ **Thuyết tương đối:** do nhà vật lý người Đức Albert Einstein (1879-1955) đưa ra. Thuyết này phát biểu khối lượng chỉ là dạng biểu hiện khác của năng lượng. Điều đó có nghĩa là cuốn sách bạn đang đọc và

chiếc ghế bạn đang ngồi là dạng năng lượng tĩnh. Ngoài ra, Einstein hiểu không gian và thời gian không phải là hai thực thể tách rời mà kết nối với nhau tạo thành chiều thứ tư gọi là không - thời gian.

- ♦ **Vật lý lượng tử:** do Niels Bohr (1885-1962), Max Planck (1858-1947), Werner Heisenberg (1901-1976), v.v... đưa ra vào thập kỷ 1920. Vật lý lượng tử là khoa học nghiên cứu các hạt hạ phân tử, chẳng hạn như điện tử và nguyên tử. Tóm lại, thuyết lượng tử khám phá ra sự thống nhất của vạn vật. Thuyết lượng tử chứng minh rằng chúng ta không thể sử dụng phương pháp tách biệt để hiểu cái chỉnh thể.



Trích dẫn đáng chú ý

Tất cả đều được định đoạt... bởi những sức mạnh mà chúng ta không làm chủ được. Điều đó đúng với côn trùng cũng như với các vì tinh tú. Con người, cây cỏ hay bụi vũ trụ – tất cả đều nhảy múa theo một vũ điệu huyền bí, do một đấng vô hình điều khiển từ xa..

– Albert Einstein, báo The Saturday Evening Post, số ra ngày 26-10-1929.

Nếu hai thuyết này bạn đã biết từ lâu rồi, các ý tưởng đã mất đi sức thuyết phục và cuốn hút – thì hãy xem xét tiếp các thuyết sau, có thể bạn chưa biết đâu.

Các thuyết chính thể luận lý thuyết

Có lẽ các thuyết hay nhất thường không thể được chứng minh một cách đầy đủ về mặt khoa học. Tuy nhiên, chúng giúp ta mở mang trí tuệ, đưa ta lên tầm cao mới của sự hiểu biết, thông thái, sáng suốt. Dưới đây là miêu tả sơ lược công trình của ba nhà khoa học phương Tây tiên tiến.

- ♦ **David Bohm** (1917-1992): Dựa một phần vào công trình nghiên cứu hoạt động của các điện tử của mình, nhà vật lý lý thuyết David Bohm cho rằng vũ trụ có thể được ví như một bức ảnh không gian ba chiều, trong đó mỗi phần của ảnh chứa đựng toàn bộ bức tranh. Ông tin rằng vũ trụ là “một chỉnh thể không thể phân chia và không thể phá vỡ”, rằng tồn tại một thực tại ban đầu tiềm ẩn (trường lượng tử) cung cấp

thông tin cho toàn bộ loài người và môi trường. Niềm tin của Bohm đã dẫn đến một giải thích khoa học cho hiện tượng “đồng bộ”^{*} – sự xảy ra đồng thời có tương quan và liên kết (của ý nghĩ, đồ vật, con số và/hoặc sự kiện) tạo nên một chủ đề có ý nghĩa đối với người quan sát.

- ♦ **Rupert Sheldrake** (1942 –): Nhà sinh vật học Rupert Sheldrake cho rằng sự phát triển và tiến hóa của một sinh vật và ý thức của con người được dẫn dắt bởi một sức mạnh tổng thể (holistic force) mà ông gọi là trường hình thái (morphic field). Đặc biệt, trường hình thái là một hiện tượng tự nhiên mà nhờ đó nếu một hình thái hay tư tưởng xuất hiện trong tự nhiên, nó có thể lặp lại ở các loài khác; và nếu một ý nghĩ xuất hiện ở người này, nó có thể lặp lại trong suy nghĩ của người khác. Trong tự nhiên, hình xoắn của vỏ ốc, bão lốc và các thiên hà là những ví dụ. Trong xã hội loài người, “việc phát hiện” ra “phép tính” vào năm 1675 một cách riêng rẽ và gần như là đồng thời của nhà toán học và triết học người Anh Isaac Newton (1642-1727) và nhà toán học và triết học người Đức Gottfried Leibniz (1646-1716) là một ví dụ về việc con người đã xâm nhập được vào trường hình thái như thế nào.
- ♦ **Andrew Newberg** (1967-): Nhà thần kinh học Andrew Newberg tin rằng ông có thể chứng minh Đấng tối cao tồn tại khi não hoạt động trong trạng thái tập trung sâu, thiền định và cầu nguyện. Ở các trạng thái này “ranh giới” phân cách bản thân với thế giới không còn nữa, tạo ra hiệu ứng về sự hợp nhất bí ảo với Thượng đế (hay Biến ý thức, Đấng tối cao). Như vậy, sẽ có những câu hỏi: Liệu có phải Thượng đế là ảo giác do hoạt động của não sinh ra không? hay Thượng đế đã kết nối các mạch trong não chúng ta để chúng ta trải nghiệm một thực tại chính thể? Các nghiên cứu về những điều bí ẩn này và nhiều nghiên cứu khác về sự hội tụ giữa khoa học và tôn giáo hiện đang được Quỹ John Templeton Foundation tài trợ.

Quả thực, khái niệm về một trật tự thế giới chính thể luận hết sức sâu sắc và đáng nghiên cứu thêm. Xin xem Phụ lục C – Tài liệu tham khảo để biết về các công trình của Bohm, Sheldrake và Newberg. Cũng xem Chương 11 trong cuốn *The Complete Idiot's Guide to the I Ching*. Ở đây, chúng tôi

* Đôi khi chúng ta thường nói là “đồng thanh tương ứng, đồng khí tương cầu”. (NHĐ)

trình bày chi tiết về các tư tưởng của David Bohm liên quan đến Kinh Dịch, một cuốn sách ra đời vào cuối thiên niên kỷ thứ hai TCN.

Trong khi chờ đợi, nếu chúng ta có thể chấp nhận các ý tưởng của họ, nghĩa là chúng ta có thể thu được các tiềm năng và khả năng từ một nguồn kiến thức vô tận. Đó là tư tưởng chủ đạo của phong thủy – chế ngự nguồn khí của tự nhiên để cuộc sống của chúng ta trở nên tốt đẹp hơn.

Sự kiện phong thủy

Xuất bản lần đầu tiên ở Nhật, cuốn sách mang tính cách mạng - *Thông điệp từ nước* (The Hidden Messages in Water) - của Tiến sĩ Masaru Emoto đã công bố những khám phá của ông về việc ý nghĩ ảnh hưởng đến thực tại tự nhiên như thế nào. Dùng kính viễn vọng mạnh và phim ảnh tốc độ cao, Emoto đã chụp được hình ảnh các mẫu nước đóng băng đang thay đổi hình dạng khi chúng tiếp xúc với những ý nghĩ tích cực và tiêu cực. Ý nghĩ tích cực được hướng về mẫu nước khiến nó kết tinh thành hình các bông tuyết cân đối. Ý nghĩ tiêu cực khiến cho nước kết tinh thành các hình méo mó và hỗn loạn. Emoto còn nghiên cứu xem âm nhạc và lời nói ảnh hưởng đến nước như thế nào. Do cấu tạo thế giới và cơ thể chúng ta phần lớn là nước, nên công trình của Emoto có thể tạo ra những hiểu biết mới về việc chúng ta có thể tác động tích cực đến môi trường và sức khỏe của chúng ta như thế nào.

Thiên nhiên cũng giỏi toán

Các nhà khoa học thường vận dụng toán học để giải thích những điều chúng ta không thể hiểu được bằng nhận thức qua giác quan. Dù thế nào, ý niệm trừu tượng do con người tạo nên này cũng trùng hợp với những chân lý của tự nhiên một cách kỳ diệu. Nói cách khác, dù thế nào chúng ta cũng phải tuân theo các nguyên tắc toán học trong vũ trụ. Không ai biết chúng ta thực hiện điều đó ở cấp độ ý thức hay tiềm thức, nhưng chúng ta đã tình cờ phát hiện ra các hình mẫu toán học trong tự nhiên. Chúng tiếp tục làm chúng ta bối rối nhưng cũng tràn đầy cảm hứng, đưa chúng ta tới cấp độ hiểu biết mới về bản thân và về thế giới chúng ta đang sống.

Mặc dù các nhà khoa học hiện đại hiểu rằng toán học là ngôn ngữ của vũ trụ, nhưng người Trung Quốc cổ hiểu rằng toán học là ngôn ngữ của thần thánh – đó là các vị thần, tổ tiên trên trời dùng các con số để “nói chuyện”

với con cháu mình. Người Trung Quốc dùng thông tin bằng số hiển hiện trên trời để cải thiện sức khỏe và hạnh phúc của họ. Do đó, hiểu biết sâu sắc của họ về vũ trụ đã phát triển thành phương pháp phong thủy được gọi là Phi Tinh. Đó là chủ đề của Phần 4.

Dãy số Fibonacci và tỷ lệ vàng

1, 1, 2, 3, 5, 8, 13, 21, 34, 55, 89, 144, 233, 377, 610...

Dãy số này được gọi là dãy Fibonacci, lấy theo tên nhà toán học thế kỷ 13 Leonardo of Pisa hay Fibonacci. Khi lập biểu đồ “dân số” của thỏ, Fibonacci tình cờ phát hiện ra một hình mẫu số học có thể làm giải pháp cho một vấn đề: mỗi con số trong dãy số là tổng của 2 số đứng trước nó. Ví dụ: $3 + 5 = 8$; $5 + 8 = 13$; $8 + 13 = 21$; và tiếp đến vô cùng.

Còn một điều thú vị hơn nữa. Chia mỗi số trong dãy số cho số đứng trước nó, ta được tỷ lệ 1,618034. Ví dụ: $5 : 3 = 1,618034$; $1597 : 987 = 1,618034$; $4181 : 2584 = 1,618034$; và cứ như thế cho đến tận cùng. Số 1,618034 này được gọi là *tỷ lệ vàng*.



Thuật ngữ quan trọng

Dãy số Fibonacci là một dãy số trong đó mỗi số có giá trị bằng tổng của hai số đứng trước nó. Tỷ lệ vàng là một số đặc biệt gần bằng 1,6180339887498948482. Các con số của tỷ lệ vàng kéo dài vô tận mà không lặp lại theo một khuôn mẫu nào. Tỷ lệ vàng liên quan tới dãy số Fibonacci và thu được bằng cách chia mỗi số trong dãy cho số đứng trước nó.

Điều thú vị là có thể tìm thấy dãy số Fibonacci và tỷ lệ vàng ngay trong tự nhiên và cơ thể chúng ta, và chúng có ảnh hưởng rất lớn đến nghệ thuật, kiến trúc và âm nhạc. Tỷ lệ vàng có thể được tìm thấy trong những vật dụng hàng ngày như quân bài, vở giấy rời, gương, cửa sổ và thẻ tín dụng. Đơn giản là, chúng ta bị các con số nào đó cuốn hút mạnh mẽ. Nói cách khác, chúng ta và mọi thứ xung quanh chúng ta đều tuân theo các nguyên tắc toán học hiển hiện trong vũ trụ.

Dưới đây là một danh sách các vật mà bạn có thể tìm thấy dãy số Fibonacci và tỷ lệ vàng trong đó:

- ♦ Quả thông, quả atisô, quả dứa và hoa hướng dương, cánh hoa, vảy và các hạt là những thí dụ minh họa về tỷ lệ Fibonacci. Trên quả thông và quả atisô có 5 đường xoắn ốc dốc và 8 đường xoắn ốc thoải. Trên quả dứa có 8 và 13 đường xoắn ốc thoải và 21 đường xoắn ốc dốc. Ở đầu bông hoa hướng dương có 55 hàng hạt cuộn ngược chiều kim đồng hồ và 89 hàng cuộn thuận chiều kim đồng hồ.
- ♦ Chúng ta có các ngón tay Fibonacci: 2 bàn tay, mỗi bàn tay có 5 ngón, mỗi ngón chia thành 3 đốt. Cơ thể và khuôn mặt của chúng ta đều theo tỷ lệ Fibonacci.
- ♦ Trên bàn phím đàn piano, 13 phím chính tạo nên một quãng 8 (gam nửa cung), trong đó có 8 phím trắng và 5 phím đen, và được chia thành các nhóm 2 và 3 phím. Ngoài ra, gam được tạo ra bởi 5 phím và gam âm nguyên có 8 phím.

Dãy số Fibonacci và tỷ lệ vàng là biểu hiện của sự hài hòa, cân đối và cân bằng vốn có trong vũ trụ. Như đã trình bày ở phần đầu đoạn này, chúng ta đã đi đến và hưởng lợi từ chân lý của tự nhiên một cách có ý thức hay chỉ là tiềm thức. Thực vậy, tất cả chúng ta đều là một phần trong vũ trụ mà ở đó, chúng ta gây ảnh hưởng và chịu ảnh hưởng của mọi người và vạn vật.

Các dạng thức sâu kín khác

Sự kiện phong thủy

Cộng 10 số liên tiếp bất kỳ trong dãy Fibonacci với nhau và lấy tổng chia cho 11. Bạn sẽ thấy rằng tổng này luôn chia hết cho 11 và là một số trong dãy Fibonacci. Ví dụ: $2 + 3 + 5 + 8 + 13 + 21 + 34 + 55 + 89 + 144 = 374 : 11 = 34$; $8 + 13 + 21 + 34 + 55 + 89 + 144 + 233 + 377 + 610 = 1584 : 11 = 144$. Xem Chương 13 để biết thêm thông tin thú vị về số 11 gắn kết một cách bí ẩn với sự kiện thảm khốc ngày 11 tháng 9 năm 2001, vụ tấn công Trung tâm Thương mại Thế giới ở nước Mỹ. (Trong trường hợp này, số 11 đặc biệt gắn với Tháp đôi chứ không gắn với Lầu năm góc).

Dãy số Fibonacci và tỷ lệ vàng không phải là dãy số duy nhất được tìm thấy trong thiên nhiên. Có nhiều ví dụ toán học rất hay khác, nhưng do khuôn khổ hạn hẹp của cuốn sách, chúng tôi không thể đề cập hết.

Như chúng tôi đã nói, phong thủy là hệ thống các hình mẫu toán học trong tự nhiên do người Trung Quốc cổ khám phá ra. Trên thực tế, bốn nguyên tắc cơ bản của phong thủy tương ứng với các con số trong dãy Fibonacci: thái cực (1); âm và dương (2); thiên khí, địa khí và nhân khí (3); ngũ hành (5); và bát quái (8). Phần 2 nói về các nguyên tắc cơ bản của các hình mẫu này.

Tầm nhìn thế giới mới về thiên niên kỷ

Nếu chúng ta khám phá ra một sức mạnh hợp nhất, hoặc có thêm những minh chứng khoa học về sự tồn tại của Thượng đế hay Đấng tối cao, thì điều đó sẽ ảnh hưởng đến cuộc sống hàng ngày của chúng ta như thế nào? Chúng ta có từ bỏ tên lửa đạn đạo và sử dụng tri thức này một cách hữu ích không? Chúng ta có hòa hợp với nhau với tư cách đều là công dân của hành tinh Trái đất không? Có lẽ chúng ta – những người sống trên trái đất – nên thiết lập một tầm nhìn mới về thiên niên kỷ, một hệ thống nguyên tắc hợp nhất chúng ta trên phương diện cơ bản là con người. Các nguyên tắc này sẽ làm dịu bớt căng thẳng về văn hóa và sắc tộc nảy sinh do các tín điều và mê tín của quá khứ, và nâng cao nhận thức của chúng ta, để chúng ta có thể tạo nên một thế giới hòa bình và hoà hợp.

Nếu không vì lý do khác, mục đích sống của toàn thể loài người sẽ bắt buộc chúng ta phải chấp nhận một tầm nhìn thế giới mới về thiên niên kỷ. Mục tiêu của chúng ta có thể bao gồm, nhưng không hạn chế ở:

- ◆ Sự tìm kiếm chân lý một cách độc lập
- ◆ Sự hòa hợp giữa khoa học và tôn giáo
- ◆ Tính thống nhất của tất cả các hệ tín ngưỡng
- ◆ Sự bình đẳng nam - nữ
- ◆ Xóa bỏ phân hóa giàu nghèo
- ◆ Loại bỏ định kiến
- ◆ Phổ cập giáo dục
- ◆ Ngôn ngữ chung cho toàn cầu
- ◆ Thiết lập một chính phủ chung cho toàn thế giới.

Việc thực hiện hòa hợp thế giới bắt đầu từ chính bạn. Trước khi chúng ta có thể hy vọng thay đổi hệ qui chiếu toàn cầu, mỗi người đều phải nuôi

dưỡng sự thống nhất và hòa hợp trong chính ngôi nhà của mình. Chúng tôi hy vọng rằng, bạn sẽ gạt sang một bên lối suy nghĩ duy lý và lựa chọn cách tư duy toàn diện hơn. Phong thủy là công cụ đầy sức mạnh có thể giúp thực hiện điều đó.

Trong chương sau, bạn sẽ biết người Trung Quốc luôn coi thế giới là một thực tại thống nhất. Ngoài ra, bạn cũng sẽ biết phong thủy đã phát triển như thế nào.

Tóm tắt chương:

- ◆ Logic và lập luận chỉ chiếm 12% sức mạnh tư duy của chúng ta; 88% còn lại nằm trong tiềm thức.
- ◆ Cách tư duy logic và duy lý của chúng ta xuất phát từ người Hy Lạp cổ đại.
- ◆ Với thuyết tương đối và vật lý lượng tử, khoa học hiện đại đã bắt đầu chấp nhận “tính thống nhất” của vạn vật.
- ◆ Các nhà khoa học lý thuyết như David Bohm, Rupert Sheldrake và Andrew Newberg cho rằng thế giới là một thực thể thống nhất và chúng ta có thể lấy thông tin từ đó.
- ◆ Toán học là ngôn ngữ của tự nhiên.
- ◆ Một tập hợp các nguyên tắc phải được xây dựng nhằm đảm bảo sự hòa hợp trong xã hội loài người.

“Vạn lý trường thành” của Tri thức và sự trỗi dậy của Phong thủy

Nội dung chương này:

- ♦ Các phát minh của người Trung Quốc
- ♦ Tự nhiên ảnh hưởng đến khoa học và triết học như thế nào
- ♦ Sự phát triển của phong thủy
- ♦ Trường phái Hình thế và trường phái La bàn: Hai trường phái phong thủy cổ điển.

Món bánh bao, Vạn lý trường thành, võ thuật, cách mạng văn hóa, tranh sơn thủy, mặt chược, Tử cấm thành, đồng lúa, xe kéo, Mao Chủ tịch, Con đường tơ lụa, Bắc Kinh, tượng các chiến binh bằng đất nung, Khổng Tử, thuật châm cứu, Đạo giáo... Cái gì xuất hiện trong đầu khi bạn nghĩ về Trung Quốc?

Chắc chắn Trung Quốc là một nền văn hóa cổ với nhiều truyền thống lâu đời, chủ nghĩa tượng trưng bằng màu sắc và các chế

độ cai trị mê hoặc chúng ta. Tuy nhiên, bạn có biết là trong 2000 năm (từ khoảng năm 500 TCN đến năm 1500 SCN, những bước tiến khoa học và công nghệ của quốc gia phương Đông này đã vượt quá bất cứ thứ gì được tạo ra ở phương Tây không?

Người Trung Quốc luôn tin vào tính thống nhất của vạn vật. Việc thực hành phong thủy xuất phát từ lòng sùng kính tự nhiên của người Trung Quốc. Người Trung Quốc tin rằng, nếu họ có thể cân bằng các khí lực thiên nhiên trong cuộc sống của mình thì sẽ có được điều kiện sống hài hòa hơn. Giả định đó là đúng. Trong chương này, bạn sẽ biết được người Trung Quốc đã phát triển quá trình tư duy dựa một phần vào hiểu biết trực giác như thế nào, và họ đã tìm thấy các chân lý toán học từ thiên nhiên ra sao.

Sản xuất tại Trung Quốc (Made in China)

Một sự hiểu lầm phổ biến của người phương Tây là cho rằng người Trung Quốc thiếu bí quyết khoa học và công nghệ. Nhãn mác “Made in China” dán dưới mỗi đồ rẻ tiền có mặt khắp nơi rất có thể đã làm tăng thêm sự hiểu lầm này. Nhưng thực tế là chúng ta phải cảm ơn người Trung Quốc vì họ đã phát minh ra nhiều thứ giúp cải thiện và khiến cho cuộc sống của chúng ta trở nên thú vị hơn. Xe cút kít, ô, yên cương, bàn đạp ngựa, môn chơi cờ, tiền giấy, cần câu, diêm và điều – tất cả đều là sản phẩm của trí thông minh của người Trung Quốc. Ngoài ra, người Trung Quốc đã tạo ra địa chấn kế và nhà mô hình vũ trụ đầu tiên. Họ đã tạo ra cánh buồm di động, bánh lái và vách ngăn. Đúc thép và nuôi tằm cũng bắt nguồn từ Trung Quốc.

Nhưng, rõ ràng nhất là bốn phát minh quan trọng nhất của Trung Quốc, đó là: giấy, kỹ thuật in, thuốc súng và la bàn. La bàn là công cụ của người thực hành phong thủy. Bạn sẽ biết nhiều hơn về la bàn ở phần sau.

Đại tự nhiên của Trung Quốc

Người Trung Quốc rất coi trọng cái mà họ gọi là “Đại tự nhiên” (Greater Nature). Các sức mạnh của tự nhiên truyền cho họ cảm hứng và cả cảm giác kính sợ, khúm núm nữa. Tự nhiên là đề tài ưa thích của các thợ thủ công. Tự nhiên còn tạo ra các khoa học trái đất như địa chất học, bản đồ học và hóa học. Người Trung Quốc cho rằng họ là sản phẩm của các sức mạnh tự

nhiên. Họ tin rằng các sức mạnh này quyết định số phận của mình. Với nông dân, gió nhẹ báo hiệu vụ mùa bội thu, thịnh vượng và sức khỏe tốt. Ngược lại, gió mạnh, lũ lụt và hạn hán là dấu hiệu của sự tàn phá, tai họa và bệnh tật.

Các hiện tượng thiên nhiên cũng có ý nghĩa quan trọng đối với vua chúa. Từ thời nhà Thương (1600-1045 TCN), các ông vua này đã thay mặt vương quốc thỉnh cầu Thượng đế (vị thần tối cao cai trị các vị thần và linh hồn người chết). Nếu Thượng đế chấp thuận sự lãnh đạo của họ, ngài sẽ ban cho vương quốc thời tiết thuận lợi, nhờ thế đảm bảo được vị thế của nhà vua. Nếu Thượng đế không chấp thuận sự lãnh đạo của nhà vua, ngài phạt nhà vua bằng cách gây ra thời tiết xấu và bệnh tật. Những điều kiện khắc nghiệt như vậy được xem là điềm xấu, chính là lời ban truyền từ trên trời xuống, rằng vị vua đó phải chỉnh sửa cách cư xử tồi tệ của mình.

Có thể thuê người quan sát bầu trời

Khi Marco Polo đến Trung Quốc vào năm 1275 SCN, ông đã tả lại rằng, Bắc Kinh là một thành phố có 5000 người làm công việc quan sát bầu trời thuê. Rất có thể là ông đã đúng. Một số người quan sát bầu trời đó là các nhà chiêm tinh, một số là nhà thiên văn học. Họ làm ăn rất phát đạt bằng việc giải thích và hé lộ các bí mật của thiên nhiên.

Sự kiện phong thủy

Trong cuốn sách *Did Marco Polo Go to China?* (Marco Polo có đến Trung Quốc không?), tác giả Frances Wood nói rằng Polo không đến Trung Quốc. Điều này giống như một cú sốc đối với những người phương Tây cho rằng Polo đã phát hiện ra Trung Quốc. Mặc dù Wood đưa ra ví dụ hết sức thuyết phục, nhưng bà không thể chứng minh một cách rõ ràng khẳng định của mình. Nếu Polo đến Trung Quốc vào năm 1275, thì tại sao không có tài liệu về sự cai trị của ông ở huyện Dương Sóc hay là mối quan hệ dài 17 năm của ông với vị vua Mông Cổ Hốt Tất Liệt? Trong bài nói chuyện *Divisament dou Monde* (Miêu tả thế giới) của Polo năm 1299, tại sao ông không đề cập đến những nét riêng của người Trung Quốc, chẳng hạn như bữa ăn, uống trà và Vạn lý trường thành? Wood lập luận rằng Polo có thể đã lấy các chi tiết từ các sách hướng dẫn du lịch Trung Quốc của người Ba Tư và Ả rập trong nhà ông, rằng Polo không bao giờ dám liều đi ra xa những điểm kinh doanh của gia đình ở vùng Biển Đen và cảng Constantinople.

Thuật chiêm tinh

Các nhà chiêm tinh phân tích các chu kỳ của thời gian. Họ nghiên cứu vị trí và chuyển động của mặt trời, mặt trăng, các ngôi sao và các hành tinh trong mối quan hệ với tính cách con người và các sự kiện xảy ra trên trái đất. Dựa vào vị trí của các thiên thể tại một thời điểm nhất định nào đó, các nhà chiêm tinh có thể nói cho bạn biết về số phận của bạn. Ở Trung Quốc, triều đình dựa vào các nhà chiêm tinh thông thái để xác định các thời điểm tốt và xấu nhất để làm hầu hết mọi việc, bao gồm việc ký văn tự, dựng nhà, đi xa, xuất binh và hôn nhân.

Chiêm tinh học được xem là một nghệ thuật bởi các lời tiên tri đều dựa trên các giả định. Mặc dù nhà chiêm tinh có thể dự đoán số phận của bạn, nhưng những kết luận đó không thể được chứng minh một cách khoa học. Chiêm tinh học đòi hỏi bạn phải tin vào vận mệnh đã được định trước. Không thể nói là số phận thay thế ý chí của con người. Những tính toán chiêm tinh học chỉ có thể báo trước cho chúng ta các khả năng có thể xảy ra. Nhà chiêm tinh nói được chính xác các khả năng thì được quý trọng và được trả công hậu hĩnh. Nhà chiêm tinh bị xác nhận là nói sai thì không may mắn như vậy, họ có thể bị đi đày hoặc bị tử hình.

Phong thủy một phần bắt nguồn từ các quan sát của thuật chiêm tinh. Nếu phong thủy nghiên cứu số phận của một ngôi nhà, tổng hợp vận may của trời (thời gian) và đất (không gian), thì các phương pháp chiêm tinh khác của Trung Quốc như Dự đoán vận mệnh theo Tứ trụ (Tứ Bình Bát tự) và Tử vi đều tập trung vào tính cách bẩm sinh của một người. Bạn sẽ biết về Dự đoán theo Tứ trụ ở Phần 6.



Lời khuyên của đại sư phong thủy

Hàng loạt phương pháp bói toán đã được sử dụng ở Trung Quốc. Ngoài chiêm tinh học, người Trung Quốc còn có *Chronomancy* (tính ngày tốt và ngày xấu theo lịch và các sao), bói mộng (bói toán dựa vào giấc mơ), xem tướng mặt, tướng tay, *Scapulimancy* và *Plastrumancy* (bói toán dựa vào việc đốt nóng và luận giải các vết nứt trên xương ức, xương bả vai của động vật và yếm rùa hay mai rùa), và bói thẻ (bói toán bằng cách rút thẻ). Phương pháp cuối cùng có ý nghĩa đặc biệt đối với việc hình thành *Kinh Dịch* – một cuốn sách bói toán do Văn Vương và con trai là Chu Công viết cách đây khoảng 3000 năm.

Khoa học thiên văn

Thiên văn học dựa trên thông tin thực có được từ các nghiên cứu vũ trụ. Các nhà thiên văn Trung Hoa đã đáp ứng nhu cầu thực tế của xã hội. Họ đã xây dựng lịch vạn niên và lịch hàng năm. Do nông dân Trung Quốc sản xuất lương thực cho mọi giai tầng xã hội nên đối với họ, biết được thời điểm tốt nhất để gieo trồng và thu hoạch mùa màng là rất quan trọng. Theo những dấu vết tìm thấy trên một mảnh xương cách đây khoảng 3500 năm, thì có thể thấy các nhà thiên văn Trung Quốc hiểu rằng một năm dài $365 \frac{1}{4}$ ngày, một con số thống kê giống với cách tính chính xác ngày nay – đó là con số 365,24219.

Với sự hỗ trợ của các dụng cụ thiên văn, người Trung Quốc còn quan sát và ghi lại được nhiều sự kiện thiên văn:

- ♦ Họ bắt đầu biết đến nguyệt thực vào năm 1361 TCN và nhật thực vào năm 1217 TCN.
- ♦ Năm 1300 TCN, họ ghi lại được hiện tượng một ngôi sao mới xuất hiện ở khu vực mà ngày nay gọi là Antares.
- ♦ Họ nhìn thấy sao chổi Haley vào năm 467 TCN.
- ♦ Họ đã lập tài liệu về một siêu sao mới xuất hiện vào năm 1054 SCN. Quan sát chính xác của họ cho phép các nhà thiên văn hiện đại chứng minh rằng đó chính là chòm tinh vân Con Cua.

Đến năm 400 TCN, các nhà thiên văn học Trung Quốc đã ghi lại được 1464 ngôi sao và phân chia các ngôi sao đó thành 28 chòm sao của vòng Hoàng đạo.

Khổng giáo và Đạo giáo

Khởi đầu vào thế kỷ 6 TCN và thế kỷ 4 TCN, Khổng giáo và Đạo giáo là hai trường phái triết học chính có ảnh hưởng rất lớn ở Trung Quốc.

Khổng giáo, dựa trên các bài giảng của Khổng Tử (551-479 TCN), là hệ thống đạo đức học nhằm trau dồi đức hạnh và các giá trị xã hội của con người. Khổng giáo đề cập đến các vấn đề thực tế và trần tục. Mối quan tâm chính của Khổng Tử là thái độ hành xử đúng mực và sự hòa hợp trong xã hội. Ông chú trọng đến học vấn và giáo dục dựa trên lý trí. Về sau, sự vắng

lời cha mẹ trở thành một trong những đức hạnh quan trọng nhất của Khổng giáo. Triết lý này có ảnh hưởng tới mức được đưa vào giảng dạy trong các trường học ở Trung Quốc từ thời nhà Hán, năm 206 TCN cho tới khi nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa được thành lập năm 1949.

Trái với Khổng giáo, *Đạo giáo* đề cập đến tư duy trực giác và các vấn đề siêu hình. Con người có thể có được kiến thức trực giác hay kiến thức thật sự bằng cách gần gũi với thiên nhiên và đồng nhất với Đạo (người phương Tây gọi là Chúa, Biến ý thức hay Đấng tối cao). Hiểu Đạo có nghĩa là thừa nhận tính thống nhất cố hữu của vạn vật và sống sao cho phù hợp với vạn vật. Điều này có nghĩa là tin vào trực giác, bản năng, giác quan thứ sáu của bạn. Con người có thể trau dồi tính chất duy linh và phát triển dạng tính cách này bằng cách theo Đạo.

Người ta tranh luận rất nhiều về việc ai sáng lập ra Đạo giáo. Mặc dù nhiều người nhất quyết giữ quan điểm cho rằng Lão Tử lập ra trường phái này, nhưng nhiều nhà bác học đương đại lại không đồng ý. Trên thực tế, họ xác nhận Lão Tử – người mà học giả Richard Wilhelm gọi là “nhân vật mờ ảo” – không phải là một cá nhân mà là một nhóm những người có cùng tư tưởng, sống và dạy học trong khoảng thế kỷ IV đến thế kỷ II TCN.



Thuật ngữ quan trọng

Khổng giáo, dựa trên lời dạy của Khổng Tử vào thế kỷ 6 TCN, là hệ thống nguyên tắc xử thế nhằm trau dồi và tu dưỡng đạo đức. **Đạo giáo** đề cập đến sự nhận biết trực giác, có được bằng cách gần gũi với thiên nhiên và hợp nhất với Đạo. Đạo giáo được sáng lập bởi một nhóm những người có chung chí hướng, sống và dạy học trong khoảng thời gian từ thế kỷ 4 đến thế kỷ 2 TCN.

Điều này quả thật là rắc rối. *Đạo đức kinh*, tác phẩm nổi tiếng của Lão Tử, nói về cái gì? Làm sao mà nhân vật huyền thoại này lại được gắn với cuốn sách – đó là một điều bí ẩn (và không phải là mối quan tâm của chúng ta ở đây). Tuy nhiên, chúng ta

biết rằng Đạo đức kinh thực sự được viết vào thời Chiến quốc (403-221 TCN), ít nhất là 200 năm sau khi nguồn gốc tác giả của cuốn sách được nói rõ. Chúng ta biết được điều này bởi vì cuốn sách được nhiều người ở thời đại đó bình luận và phê bình. Hơn nữa, Đạo đức kinh và Trang Tử, một tác

phẩm vĩ đại khác của Đạo giáo do Trang Tử viết trước khi Đạo giáo ra đời, xuất hiện vào thời nhà Hán (206 TCN – 220 SCN).

Kinh nghiệm so với thử nghiệm

Đối với những người theo Đạo giáo, suy nghĩ và thử nghiệm duy lý (những dấu hiệu của lối tư duy phương Tây) là những phương pháp tìm hiểu chân lý của tự nhiên hoàn toàn không xác đáng. Tri thức đích thực vượt ra ngoài nhận thức trực giác; nó chỉ có thể được cảm nhận trong trạng thái thiên định (trầm tư mặc tưởng). Người theo Đạo giáo trấn tĩnh tâm trí để chân lý của thiên nhiên nhập vào cơ thể nhờ một sức mạnh siêu nhiên.



Trích dẫn đáng chú ý

Không ra khỏi cửa
Mà biết được cái lý trong thiên hạ
Không dòm ra ngoài cửa sổ
Mà biết được đạo trời
Càng đi xa, càng biết được ít
Cho nên thánh nhân không đi mà biết
Không nhìn mà thấy rõ
Không làm mà nên.

– Trích Đạo đức kinh

Người theo Đạo giáo cho rằng bạn không thể lĩnh hội Đạo – một khái niệm không thể gọi tên (bất khả danh) và không thể định nghĩa được bằng ngôn từ. Ngôn từ là hữu hạn, tự nhiên là vô hạn. Ngôn từ hạn chế và là rào cản giữa bản thân ta và vũ trụ của chân lý. Đó là lý do tại sao người theo Đạo giáo và các đạo sĩ phương Đông lại diễn đạt những lời dạy của họ dưới dạng cách ngôn (những tuyên bố ngắn gọn, súc tích về một nguyên tắc hay chân lý), “thoại đầu” (những

tuyên bố có tính chất nghịch lý để suy niệm và đạt đến trạng thái giác ngộ), hay những minh họa. Những câu thơ ngắn gọn này thường không nhất quán với thông tin dựa trên lý trí.

Nghịch đảo là quy luật vận hành của Đạo

Vật gì đã đến cực điểm – cho dù là trong tự nhiên hay thế giới con người – thì đều quay ngược trở lại cực điểm khác. Đây là tư tưởng chủ đạo của cả Đạo giáo và Khổng giáo. Điều đó có nghĩa là mọi vật đều có tính tuần hoàn, đều nằm trong một chu kỳ liên tục: sinh - trưởng - suy - tử (sinh ra – phát

triển – suy vong - chết)*. Mọi vật đều biến hóa và thay đổi không ngừng, có mối liên quan tương hỗ và kết nối với nhau. Hết mùa đông thì đến mùa xuân và sự hồi sinh. Hết đêm thì đến ngày. Hết chiến tranh thì đến hòa bình. Qua thất vọng rồi đến hy vọng, v.v...

Để đạt được bất cứ điều gì, quy tắc chung là phải chấp nhận mặt trái của nó. Bạn không cần cảm nhận điều đó một cách chính xác theo nghĩa đen. Lưu ý và tôn trọng khả năng của nó sẽ giúp bạn nhận thức được sự thay đổi bất ngờ của vận mệnh. Ví dụ, bằng lòng và khiêm tốn bảo đảm cho khả năng những cái đối lập với nó[†] không xảy ra. Nếu bạn giàu có, hãy thừa nhận khả năng bạn có thể mất đi của cải. Quan niệm này ảnh hưởng lớn đến người Trung Quốc cho tới ngày nay. Tất cả đều nói về sự cân bằng và hài hòa.

Sự phân cực của hai mặt đối lập này được gọi là thuyết âm dương. Đó là một nguyên tắc cơ bản của phong thủy. Bạn sẽ biết chi tiết về thuyết âm dương trong Chương 5. Tuy nhiên, chúng tôi sẽ đề cập qua về âm dương trong những phần dưới đây.

Sự thay đổi nằm trong gió

Nói chung, triết lý của Kinh Dịch là nỗ lực đầu tiên của người Trung Quốc nhằm hình thành hệ tri thức xoay quanh tác động qua lại của hai mặt đối lập (âm và dương). Kinh Dịch có vẻ như đơn giản nhưng thực ra là một lý thuyết phức tạp để tìm hiểu các dạng thức thay đổi trong vũ trụ. Kinh Dịch có thể cho bạn biết về hiện tại và triển vọng tương lai, vốn biểu hiện qua những thay đổi về thái độ, hành động và hoạt động của bạn. Nói cách khác, Kinh Dịch gợi ý sự thay đổi thích hợp để đạt được kết quả mong muốn.

Những hình mẫu của sự thay đổi này được ghi lại một cách tượng trưng dưới dạng các nét liền (dương) và nét đứt (âm) gọi là quái và quẻ. Mặc dù chúng ta không quan tâm đến 64 quẻ (bộ 6 vạch liền nét và đứt nét xếp chồng lên nhau) tạo nên Kinh Dịch, nhưng Bát quái (bộ 3 vạch liền nét và đứt nét xếp chồng lên nhau) là phần chủ yếu trong thực hành phong thủy cổ điển. Một cách đơn giản, bát quái tượng trưng cho các thời kỳ quá độ của tất cả trạng thái của con người và thiên nhiên.

* Người Việt Nam chúng ta thường nói: “sinh – lão – bệnh – tử” (NHĐ).

† Ví dụ như không hài lòng, hoặc kiêu căng (NHĐ).



Bát quái

Bạn sẽ biết tất cả về ý nghĩa của bát quái trong Chương 7.

Nguồn gốc bí ẩn của Kinh Dịch

Có rất nhiều thông tin sai về nguồn gốc của Kinh Dịch. Để xác minh lại, dưới đây chúng tôi đưa ra niên đại tóm tắt về nguồn gốc của Kinh Dịch (nửa thần thoại, nửa lịch sử). Ban đầu, Kinh Dịch được gọi là Chu Dịch. Được Văn Vương trước tác và con trai ông là Chu Công thời nhà Chu (1045-221 TCN) hoàn thiện, Chu Dịch sử dụng thông tin mà một số nhân vật huyền thoại của Trung Quốc thu thập được. Đặc biệt là, Bát quái và 64 quẻ (mỗi quẻ gồm 2 quái) được cho là do Phục Hi nghĩ ra.

Người ta nói rằng, vị vua - nhà hiền triết Phục Hi phát minh ra bát quái sau khi quan sát sự vận hành của trời đất. Ý tưởng là tạo ra trời trên đất, cố gắng đạt tới sự toàn thiện toàn mỹ của tự nhiên. Có lẽ là để thưởng công cho Phục Hi, Ngọc hoàng Thượng đế đã ban tặng ông một món quà – đó là đồ hình về một thế giới hoàn hảo, một thế giới không chuyển động, không có sự thay đổi, gọi là Hà đồ. Một thời gian sau, Ngọc hoàng cũng ban quà cho một vị vua - nhà hiền triết khác là Đại Vũ. Ông cũng nhận được một đồ hình, nhưng đồ hình này thể hiện thế giới trong sự vận động, được gọi là Lạc thư. Đồ hình này (các phần trong biểu đồ tương ứng với bát quái) làm cơ sở cho phương pháp phong thủy cổ điển gọi là Phi Tinh, là chủ đề của Phần 4.

Trở lại sự phát triển của Kinh Dịch, vào thời Hán (206 TCN - 220 SCN), các học giả bắt đầu thu thập các tài liệu quan trọng về nền văn hóa của họ. Lúc này, các bài bình luận gọi là Thập dực* được gắn kèm vào Chu Dịch. Về cơ bản, có bảy bài tiểu luận đã “triết lý hoá” những lời tiên tri bằng cách cố gắng tạo nên ý nghĩa cho sự sắp xếp các vạch âm và vạch dương tạo thành mỗi “quẻ” và mỗi quẻ lại kèm theo “quẻ từ” (lời đoán) (P36). Bản biên soạn mới này, từ đó được gọi là Kinh Dịch.

* Thập dực: hay Dịch Truyện, chú thích Dịch Kinh, Chu Kinh, tổng cộng có 10 chương (ND).

Các hình mẫu đang thay đổi

Bạn có thể biết rằng các biểu tượng của quái và quẻ không phải là một phần của Chu Dịch. Vào những năm 1970, Đinh Trương Lượng – một học giả người Trung Quốc ở Viện hàn lâm Khoa học xã hội Bắc Kinh – đã phát hiện ra rằng, các biểu tượng này được ghi lại dưới dạng các con số. Phát hiện này có được sau khi xem xét các dấu vết trên mảnh xương có khắc lời sấm và những vật chứa đồ hiến tế bằng đồng có niên đại 1.500-1000 TCN (cuối nhà Thương, đầu nhà Chu). Phát hiện của ông chứng tỏ rằng ngay từ đầu, Kinh Dịch đã dựa trên phép bói toán bằng các con số. Ở chương trước, bạn có nhớ người Trung Quốc tin rằng tổ tiên của họ ở trên trời dùng các con số để nói chuyện với họ? Nói cách khác, họ cho rằng người chết điều khiển thân cây cỏ thi - công cụ dùng để “gieo quẻ”, rồi từ đó mà “đoán quẻ”. Qua thời gian, việc sưu tầm và xem xét những ghi chép bói toán này đã sản sinh ra một văn bản ghép câu hỏi với câu trả lời và câu trả lời với kết quả thông qua các con số.

Nhưng, mặc dù người Trung Quốc tin rằng tổ tiên của họ có trách nhiệm đem lại sự thông thái và rõ ràng, bạn vẫn có thể tin câu trả lời có nguồn gốc từ lĩnh vực tri thức thuần túy mang tính chính thể luận, một chính thể có thể phân tích được về mặt toán học.

Những gì hoà trộn thành Phong thủy?

Phong thủy cổ điển là sự kết hợp các yếu tố chiêm tinh học và thiên văn học, địa chất học, vật lý, toán học, triết học và trực giác – tất cả những điều bạn vừa đọc.

Sự kiện phong thủy

Thuật ngữ “phong thủy” lần đầu tiên được sử dụng trong *Táng kinh* của Quách Phác (276-324 SCN), một văn bản ngắn miêu tả sự sắp đặt của khí (hơi thở của sự sống) trên trái đất. Tuy nhiên, trước đây, vào thời Chiến quốc (403-221 TCN), phong thủy đã được biết đến như một thuật bói toán gọi là “kham dư”. “Kham” có nghĩa là “đạo trời” và “dư” có nghĩa là “đạo đất”. Kết hợp với nhau, kham dư có nghĩa là “đạo trời đất”.

54 PHONG THỦY - Huyền Không Phi Tinh

Vì bạn đã hiểu các yếu tố cấu thành của phong thủy, bạn có thể hiểu rõ hơn phong thủy có nghĩa là gì. Phong thủy là một môn nghệ thuật và khoa học phân tích các sức mạnh thiên nhiên, hướng những mặt tích cực của thiên nhiên vào bạn. Một môi trường cân bằng đem lại sức khỏe, sự thịnh vượng và các mối quan hệ có lợi. Ai lại không muốn điều đó chứ?

Phong thủy thời kỳ đồ đá mới

Phong thủy có từ lâu đời hơn bạn nghĩ rất nhiều. Nó có trước Đạo giáo và thậm chí cả Kinh Dịch. Vậy bạn nghĩ phong thủy bao nhiêu tuổi – 2000, 4000 hay 6000 năm tuổi? Nếu bạn đoán là 6000 tuổi thì bạn đúng – ít nhất là tính đến thời điểm này.

Năm 1988, người ta khai quật được một ngôi mộ thời kỳ đồ đá mới ở tỉnh Hà Nam, miền trung Trung Quốc. Ngôi mộ này cho thấy cách đây khoảng 6000 năm, người Trung Quốc cổ đã thực hành một hình thức phong thủy ban sơ nào đó.

Phần đầu ngôi mộ hình tròn và quay về hướng nam, phần đuôi mộ hình vuông và quay về hướng bắc. Sự sắp đặt này tuân theo quan niệm về vũ trụ của người Trung Quốc. Một cách tượng trưng, trời được miêu tả có hình tròn hoặc hình vòm, còn đất có hình vuông hay phẳng. Hai cạnh mộ đắp hình hai chòm sao thanh long và bạch hổ bằng vỏ sò. Ở giữa là biểu trưng của chòm sao Đại Hùng (chòm Bắc Đẩu). Những đồ tạo tác này cho thấy người Trung Quốc thời kỳ đồ đá mới đã đặt hướng mộ theo sự xoay vòng của chòm sao Đại Hùng (Bắc Đẩu) quanh sao Bắc Cực, sao Bắc Cực (trong chòm Tiểu Hùng) ở bán cầu bắc và trục trái đất chỉ về hướng đó.



Những đồng tiền cổ này phản ánh quan niệm của người Trung Quốc về vũ trụ. Hình vuông ở giữa tượng trưng cho đất; đồng tiền hình tròn tượng trưng cho trời.

(Image@ 1998 Photo Disc, Inc)

Trường phái phong thủy Hình thể

Trường phái hình thể (hay Hình pháp) là trường phái phong thủy đầu tiên và lâu đời nhất có từ thời bản Táng kinh của Thanh Vũ Di (nhiều người cho rằng đây là một nhân vật hư cấu) vào cuối nhà Hán (190-220 SCN). Khoảng 100 năm sau, Quách Phác gạn lọc và phát triển Táng kinh thành Táng thư và thuật ngữ phong thủy cũng được tìm thấy trong cuốn sách này.



Thuật ngữ quan trọng

Trường phái phong thủy Hình thể (hay Hình pháp) là trường phái phong thủy đầu tiên và lâu đời nhất, được chú giải lần đầu tiên trong Táng thư (viết vào cuối thời Hán). Nội dung của cuốn sách là xác định vị trí của long mạch – nơi khí nương theo gió (phong) và tụ lại ở nước (thủy).

Thậm chí trước khi có Đạo giáo và Khổng giáo, việc thờ cúng tổ tiên đã là một phần nội tại và quan trọng trong tín ngưỡng của người Trung Quốc. Họ tin rằng linh hồn người chết ảnh hưởng trực tiếp đến hạnh phúc và sức khỏe của người sống. Vận may, vận rủi có thể được tạo ra hay mất đi tùy thuộc, ở một mức độ nào đó, vào vị trí và hướng của mộ tổ. Nếu bạn cho rằng đây là một phong tục lạc hậu, thì hãy nghĩ lại. Ngày nay, các thầy phong thủy đang kinh doanh phát đạt qua việc lựa chọn nơi chôn cất tốt nhất cho khách hàng của mình.

Việc định hướng nhà ở cũng là một phần của trường phái phong thủy hình thể. Người ta xem xét địa mạo và luồng lạch rất kỹ để xác định vị trí của long mạch - nơi khí được gió (phong) mang đi và tụ lại ở nước (thủy). Trong thế giới đô thị hóa ngày nay, các tòa nhà, tường rào và hàng rào tượng trưng cho các đặc điểm của thế đất, và lòng đường tượng trưng cho lòng sông. Bạn sẽ biết nhiều hơn về điều này ở Chương 9 và 10. Phương pháp trực giác là đặc trưng của trường phái phong thủy hình thể.

Trường phái phong thủy La bàn

Thuật ngữ trường phái La bàn là phát minh của người phương Tây. Ở Trung Quốc, trường phái phong thủy dùng la bàn và phân tích sức mạnh của trời (thời gian) và sức mạnh của đất (không gian) được gọi là trường phái lý khí.

Chính thức xuất hiện từ thời Xuân Thu (722-481 TCN) với một phương pháp rất đơn giản gọi là Thổ trạch ngũ hành (ngày nay không còn được sử dụng nữa), trường phái la bàn là một thuật ngữ bao hàm nhiều khái niệm về một loạt các kỹ thuật tinh vi mà ngày nay vẫn được sử dụng rộng rãi. Phi Tinh (Huyền không Phi tinh), Tam Hợp, Kỳ Môn và Bát Trạch... là những ví dụ về các phương pháp

của trường phái la bàn. Nói chính xác thì hai phương pháp “Khát vọng sống” và “Giáo phái đen” không phải là của trường phái la bàn.

Trường phái la bàn dựa trên quan niệm cho rằng, mỗi hướng có một dạng khí khác nhau. Xoay quanh tiền đề trung tâm này có các nhân tố khác được bổ sung vào, gồm cả chiêm tinh học và số học. Trường phái la bàn sử dụng tính toán rất nhiều, dựa vào tri thức, quan sát và thử nghiệm hơn là các hiểu biết trực giác.

Công cụ của trường phái này – có lẽ bạn đã đoán được – là la bàn. Chiếc la bàn đầu tiên, có niên đại khoảng năm 83 SCN, là một công cụ có hai phần, chỉ hướng nam – đó là chiếc thìa kim loại gắn đá nam châm và một tấm đế hình vuông gọi là “thức bàn”*. Công cụ này phát triển thành “la kinh” mà các nhà thực hành phong thủy ngày nay sử dụng. La kinh có từ 4 đến 40 vòng tròn đồng tâm ghi các thông tin như bát quái, 28 chòm sao, ngũ hành và cửu tinh hay 9 con số của Lạc thư...



Thuật ngữ quan trọng

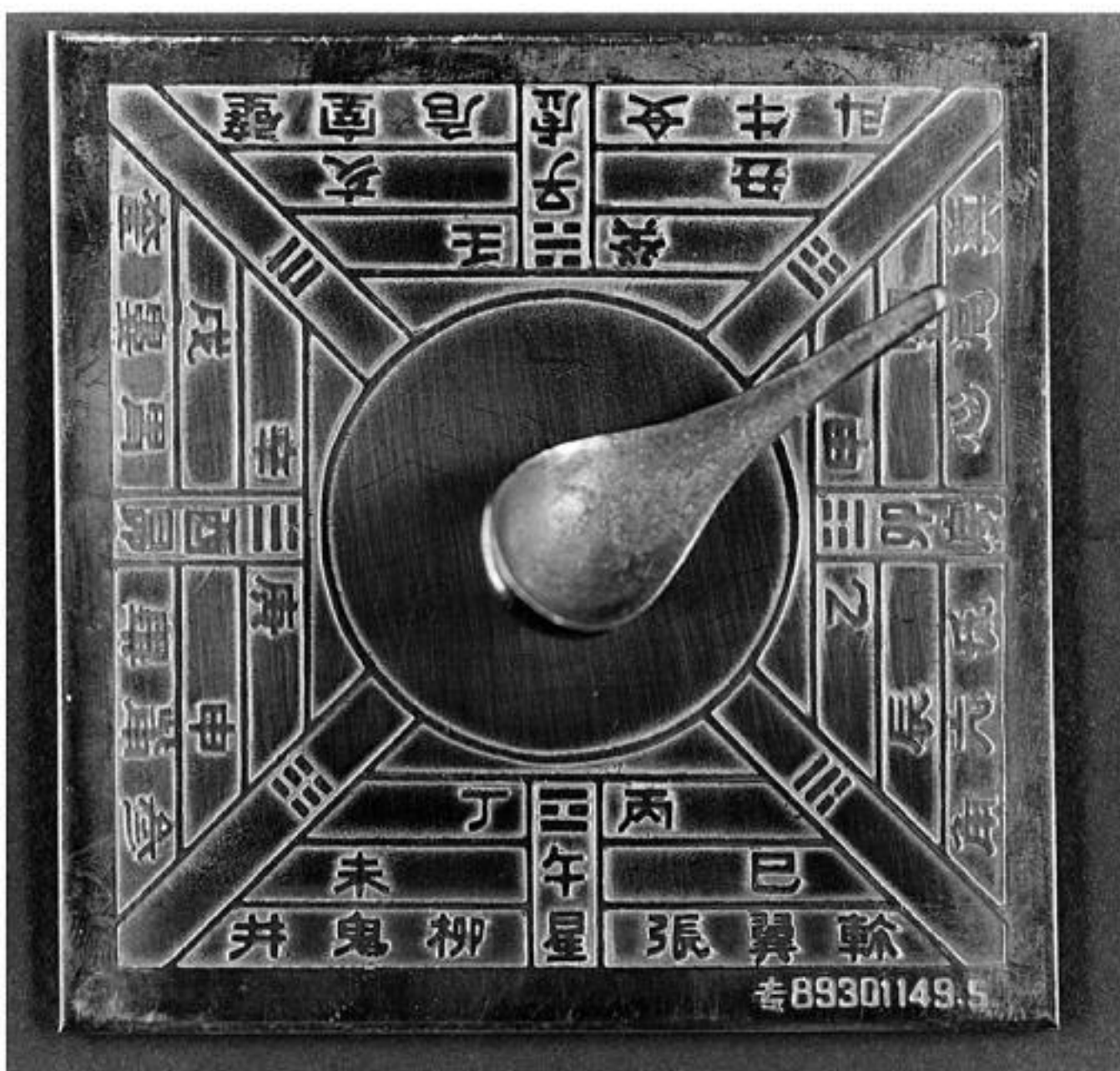
Thuật ngữ **trường phái phong thủy La bàn** (theo cách gọi của người phương Tây) hay trường phái lý khí (theo cách gọi của Trung Quốc) là phương pháp cổ điển nghiên cứu ảnh hưởng của thời gian (thiên) và không gian (địa) đến hạnh phúc và sức khỏe của mỗi cá nhân. Công cụ của trường phái này là la bàn.



Lời khuyên của đại sư phong thủy

Người Trung Quốc chọn kim la bàn chỉ hướng nam là vì phương nam sinh ra hơi ấm, ánh sáng và lòng tốt; còn cái lạnh, bóng tối và sự độc ác lại đến từ phương bắc.

* “Thức” ở đây có thể hiểu theo hai nghĩa: kiến thức và màu nhiệm. Thức bàn mang ý nghĩa “chiếc bàn màu nhiệm”. (NHD)



Tiền thân của
la bàn hiện
đại, có niên đại
khoảng năm 83
SCN.

(Ảnh: Val Bik-
tashev)

Nhưng bạn chỉ cần một chiếc la bàn đơn giản (có khắc độ rõ ràng) là đủ để thực hành phong thủy (xem Chương 1 để biết hướng dẫn cụ thể về chọn la bàn).

Phong thủy ngày nay

Ngày nay, cả trường phái hình thế và trường phái la bàn đều được sử dụng để thực hành phong thủy. Hầu hết những người thực hành phong thủy ngày nay đã kết hợp hai trường phái này thành một phương pháp gọi là phong thủy cổ điển hay phong thủy truyền thống.

Trong chương sau, bạn sẽ biết về khí, sức sống tự nhiên và siêu hình, là nền tảng của vạn vật.

Tóm tắt chương:

- ♦ Trong 2000 năm, bắt đầu từ năm 500 TCN, người Trung Quốc đã có những bước tiến xa hơn phương Tây trong lĩnh vực khoa học và công nghệ.

- ◆ Phong thủy được sinh ra từ sự sùng kính tự nhiên của người Trung Quốc. Thực hành phong thủy bắt nguồn từ người Trung Quốc ở thời kỳ đồ đá mới.
- ◆ Trường phái phong thủy hình thế là phương pháp cổ điển nghiên cứu địa mạo và luồng nước nhằm tìm ra nơi khí tụ trên địa hình (long mạch).
- ◆ Trường phái phong thủy la bàn, thuật ngữ do người phương Tây phát minh ra, được gọi là phái lý khí ở Trung Quốc. Trường phái này nghiên cứu thời gian và không gian ảnh hưởng thế nào đến sinh kế và sức khỏe của con người.
- ◆ Trường phái hình thế và trường phái la bàn kết hợp thành một trường phái gọi chung là phong thủy cổ điển hoặc phong thủy truyền thống.

Chương

4

Khí là sức sống

Nội dung của chương này:

- ♦ Khí: ngọn nguồn sức sống của vạn vật
- ♦ Các nền văn hóa khác định nghĩa khí như thế nào
- ♦ Ba nguồn khí chính: thiên khí, địa khí và nhân khí
- ♦ Rung cảm tốt và rung cảm xấu: các loại khí.

Cái chúng ta gọi là sức mạnh của tự nhiên là cái mà người Trung Quốc gọi là khí. Khí có nhiều nghĩa. Nó là không khí mà chúng ta thở. Nó là từ trường trái đất, là bức xạ vũ trụ và ánh sáng mặt trời. Khí là linh hồn của chúng ta. Khí là vận may rủi. Như các bạn sẽ thấy, khí làm nền tảng cho vạn vật và còn hơn thế. Mặc dù khái niệm này có thể hơi trừu tượng với người phương Tây, nhưng các nền văn hóa phương Đông cho rằng sức mạnh tổng thể này chi phối sức khỏe, của cải và hạnh phúc của chúng ta. Mục đích của phong thủy là làm chủ các mặt tích cực của khí để giúp cuộc sống của chúng ta trở nên tốt đẹp hơn.

Ngày nay, rõ ràng là sự tồn tại của khí không thể được chứng minh đầy đủ về mặt khoa học. Thậm chí một số khía cạnh bí ẩn hơn của khí không bao giờ có thể được chứng minh bằng các phép đo định lượng. Ví dụ, bạn có thể chứng minh sự tồn tại của giác quan thứ sáu không? Bạn có thể chứng minh vận mệnh hay số phận không? Bạn có thể chứng minh được trực giác không?

Chắc chắn là không. Tuy nhiên, phần lớn chúng ta đều tin những điều này tồn tại. Nói cách khác, các đặc tính siêu hình hay siêu nhiên của khí bất chấp các phép đo.

Nhưng chúng ta không nên quá vội vàng và bàn luận qua loa quan niệm về một sức mạnh, mà trong một chừng mực nào đó, không đo được này. Cách đây không lâu, Benjamin Franklin đã tìm ra “điện”, vốn được xem là sức mạnh bí ẩn của tự nhiên vào thời điểm đó. Chúng ta đã khai thác năng lượng này để làm cho cuộc sống dễ chịu hơn rất nhiều. Thế còn việc phát hiện ra tia X, tia phóng xạ và hạt hạ nguyên tử thì sao? Tất cả đã dẫn tới một cuộc cách mạng sâu sắc về cách chúng ta nhìn nhận thế giới.

Chương này nói về khí, nền tảng của nhiều phương pháp thực hành phong thủy phương Đông. Vì vậy, hãy cởi mở đầu óc và thực hiện một cuộc hành trình tìm hiểu về sức mạnh hợp nhất tất cả chúng ta.

Khí là gì?

Đơn giản, khí là tinh túy, linh hồn và phần quan trọng nhất của vạn vật. Đó là năng lượng hợp nhất, bao gồm toàn bộ, lan tỏa và là phần cốt yếu của thiên, địa và nhân. Vừa mang tính vật chất, vừa mang tính siêu hình, khí là nguồn lực cơ bản, tối quan trọng, bồi bổ và đưa cuộc sống đi lên. Khí là trường thông tin kết nối tất cả chúng ta. Mặc dù không có từ tiếng Anh tương đương nào để dịch, nhưng có lẽ cách hiểu tốt nhất là thế này: khí là “hơi thở của cuộc sống”.

Định nghĩa này có thể khá mơ hồ và thậm chí là trừu tượng. Nhưng trên thực tế, khái niệm khí rất giống với trường lượng tử trong vật lý hiện đại. Trong cuốn sách bán chạy nhất của mình là Đạo của vật lý (The Tao of Physics), Fritjof Capra đưa ra sự tương quan: “Giống như trường lượng tử, khí được hình dung là một dạng vật chất loãng và không thể nhận biết, tồn tại trong không gian và có thể tụ lại thành các vật thể rắn. Khí không chỉ là phần cốt yếu của mọi vật thể, mà còn chứa sự tương tác giữa các vật thể dưới dạng sóng”.

Định nghĩa một cách đơn giản hơn, khí là chất liệu của vạn vật và là cái ẩn giấu sau vạn vật. Chất liệu đó thổi sức sống cho thực vật, động vật, núi

Sự kiện phong thủy

Khái niệm “khí” của người Trung Quốc lần đầu tiên được ghi lại trong Thập lục thời Chiến quốc (403-221 TCN) và được gộp vào *Chu Dịch* mà về sau được đổi tên thành *Kinh Dịch*.

non, sông nước và con người chúng ta. Đó là chất liệu của ước mơ, trực giác, số phận và vận mệnh. Đó là chất liệu cốt lõi của những vật vô hồn như máy bay, nhà cửa và chiếc ghế chúng ta đang ngồi. Đó là thứ

mà các nhà châm cứu dùng kim châm để kích thích. Đó là chất liệu các võ sư sử dụng để đập vỡ các vật cứng. Và, đó là thứ mà những người thực hành phong thủy khai thác để cải thiện sức khỏe, của cải và các mối quan hệ của con người.

Quan niệm về khí trên thế giới

Khái niệm khí không chỉ của riêng người Trung Quốc. Các nền văn hóa khác cũng biết đến khái niệm này.

- ◆ Người Nhật gọi là Ki
- ◆ Người Hindu gọi là Prana
- ◆ Người Hy Lạp gọi là Pneuma
- ◆ Người Ai Cập gọi là Ankb
- ◆ Người Do Thái gọi là Ruab
- ◆ Người Hawaii gọi là Tane
- ◆ Thổ dân Úc gọi là Arunquiltba
- ◆ Người Iroquois gọi là Orenda

Cho dù bạn quyết định gọi khí là gì, thì việc nhận biết, điều chỉnh và định hướng sức sống vô hình này vì lợi ích sức khỏe và hạnh phúc của bạn là việc phong thủy đề cập đến.

Khí luôn luôn vận động

Khí luôn luôn vận động. Khí biến chuyển không ngừng. Khí tích tụ, phân tán, nở ra và co lại. Khí chuyển động nhanh, chậm, vào, ra, lên và xuống. Khí di chuyển theo đường ngoằn ngoèo và theo đường xoắn ốc. Khí đi theo đường thẳng, góc cạnh và cong. Khí nương theo gió (phong) và tụ ở nước

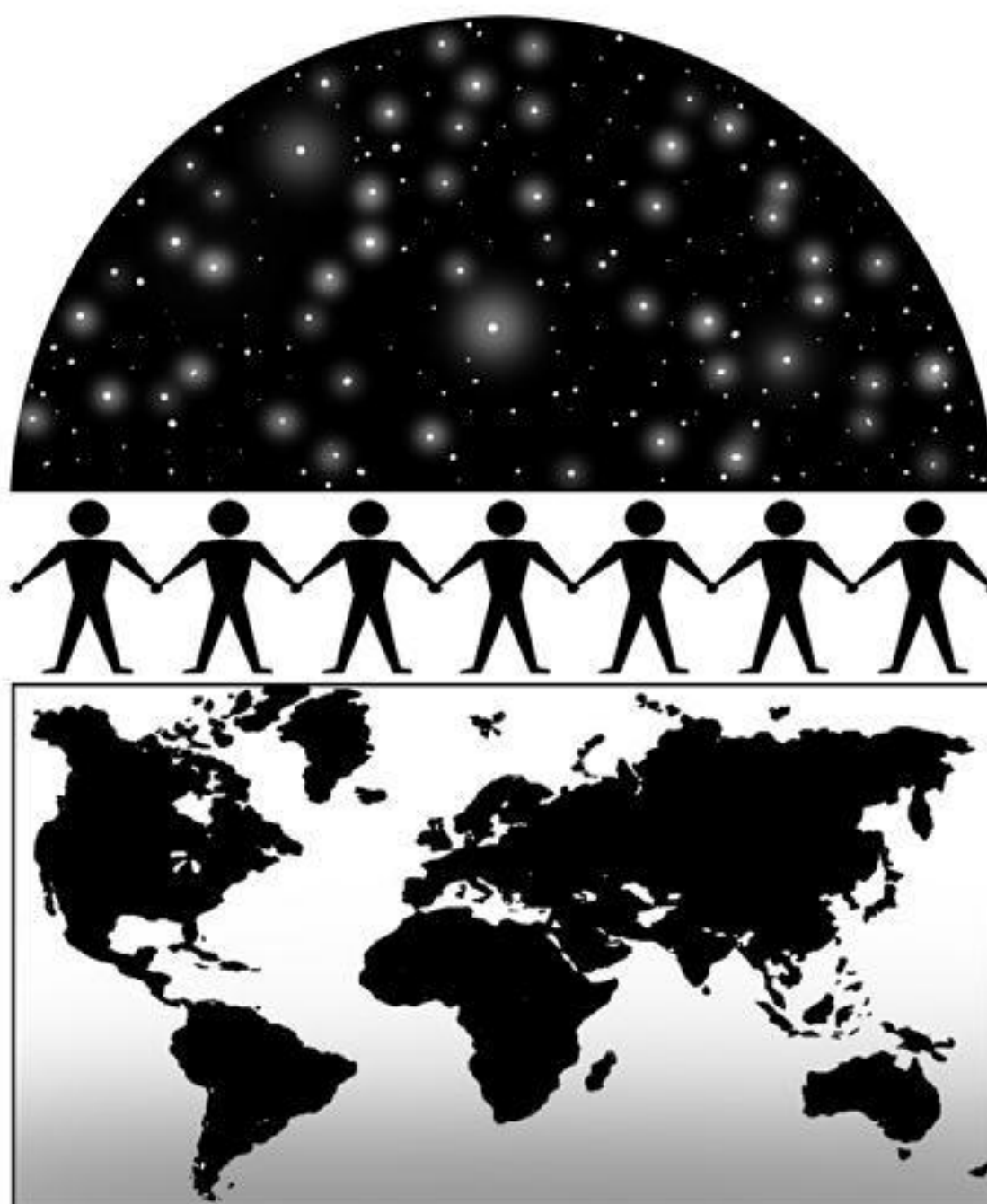
(thủy). Không có gì thoát khỏi ảnh hưởng của khí. Tất cả chúng ta đều là sản phẩm của – và lệ thuộc vào – sức mạnh to lớn của khí.

Ba nguồn khí

Người Trung Quốc cho rằng có ba nguồn khí chính là “thiên khí”, “địa khí” và “nhân khí” duy trì tất cả mọi vật đang tồn tại. Phớt lờ ảnh hưởng của chúng đối với cơ thể con người cũng tương tự như việc không để ý đến virus làm suy yếu và kiệt quệ sức khỏe của bạn. Có thể chống lại virus và các trở lực khác (chẳng hạn như thua lỗ tài chính, thất nghiệp và bệnh tật) bằng cách khai thác những mặt có lợi của khí để có một cơ thể cường tráng, đầu óc lanh lợi và tinh thần sáng khoái.

Điều này có nghĩa chính xác là gì? Như bạn sẽ biết ở các chương sau, người Trung Quốc cổ đã biết điều chỉnh khí để gia tăng sự hài hòa trong không gian sống/làm việc của bạn. Khi trong môi trường của bạn có sự cân bằng và hài hòa thì cơ thể bạn cũng sẽ dễ ở trong trạng thái cân bằng. Tất nhiên,

Con người là sự cân bằng của trời đất.



bạn cũng phải duy trì chế độ ăn uống và tập luyện hợp lý. Bạn phải ngủ tốt, phải sống theo những “quy tắc vàng”. Tất cả những yếu tố này giúp cơ thể khoẻ mạnh. Chỉ khi phát huy hết khả năng một cách tối ưu, bạn mới có đủ cảm hứng và sự thành công.

Trong ba nguồn khí này, có rất nhiều “luồng khí” khác nhau tác động đến mỗi khía cạnh trong cuộc sống của chúng ta – bạn sẽ biết về điều này ở phần sau.

Thiên khí

Những gì đến từ trên trời được gọi là thiên khí. Đó là nguồn năng lượng đầu tiên của tự nhiên. Thiên khí di chuyển theo đường xoắn ốc từ các thiên thể – mặt trời, mặt trăng, các hành tinh và các vì sao. Nếu bạn nghi ngờ việc thiên khí có thể ảnh hưởng đến chúng ta, thì hãy xem xét mặt trời – ngôi sao trung tâm trong hệ mặt trời. Không có năng lượng mặt trời, cuộc sống sẽ không tồn tại, còn coi thường năng lượng của nó, bạn có thể bị cháy nắng, say nắng, ung thư da và thậm chí là chết.

Thế còn mặt trăng? Nếu mặt trăng có thể làm biến dạng vỏ trái đất và đại dương cứ 12 giờ một lần, thì rõ ràng là năng lượng của mặt trăng, ở mức độ nào đó, sẽ ảnh hưởng đến bạn. Rốt cục, thành phần chính của trái đất – và cũng là của cơ thể chúng ta – là nước. Trên thực tế, khi trăng tròn, chúng ta có chiều hướng giữ nước. Ngoài ra, việc di trú và các hình thức sinh sản của động vật, cá và chim đều tuân theo hoặc hợp với các tuần trăng. Với thực vật cũng vậy. Các nghiên cứu đã chứng minh rằng gieo hạt trong khoảng thời gian từ hai ngày trước đến bảy ngày sau một tuần trăng mới sẽ cho một vụ mùa tốt hơn.

Thời tiết cũng là một thành phần của thiên khí. Không có gì nghi ngờ về việc các hiện tượng thời tiết ảnh hưởng đến hạnh phúc và sức khỏe của chúng ta. Cái rét cực độ “khiến chúng ta lạnh thấu xương”, còn cơn nóng cực độ tạo ra “những buổi chiều oi ả” và kích thích trạng thái giận dữ. Một số người còn bị trầm cảm – thậm chí là tự tử do thiếu ánh nắng và những đợt mưa kéo dài. Mặc dù điều này hay xảy ra ở các nước phía bắc hơn, nhưng bất kỳ dạng thời tiết nào cũng có thể ảnh hưởng đến sức khỏe và tâm trạng của con người.

Có những thành phần khác của thiên khí liên quan đến thời gian – yếu tố gắn với sự thay đổi và biến chuyển. Ngày và mùa thay đổi là do sự vận hành của mặt trời. Thời điểm xây nhà là thông tin quan trọng, bởi vì điều đó phần nào quyết định đặc tính thiên bẩm của ngôi nhà.

Cuối cùng, thiên khí gắn với mệnh (số phận) và vận (may rủi). Nếu ví cuộc sống là tấm bản đồ giao thông và mục đích sống của bạn là điểm cần đến, thì mệnh là chiếc ô tô mà định mệnh giao cho bạn để bạn cùng với nó thực hiện cuộc hành trình. Người lái xe tượng trưng cho “ý chí cá nhân” của bạn. Ví dụ, nếu số phận đã định bạn lái chiếc Ferrari, sau đó bạn đưa chiếc xe đó vào một địa hình gồ ghề, nhiều sỏi đá, như vậy bạn đã quá lạm dụng chiếc xe, và có thể làm nó bị hỏng không còn có thể sửa chữa được. Cho dù bạn đến được đích, thì làm như vậy bạn cũng sẽ gặp nhiều trở ngại và cạm bẫy, vốn có thể tránh được nếu bạn biết chọn con đường phù hợp với chiếc ô tô của bạn. Hiểu được những gì chiếc xe của bạn có thể làm được và không làm được sẽ giúp bạn đến đích an toàn và thành công.

Mặc dù phần lớn người phương Tây tin rằng vận mệnh mang tính ngẫu nhiên và không thể đoán trước, nhưng người Trung Quốc lại cho rằng có thể biết và lường trước vận mệnh. Tiếp tục lấy chiếc ô tô làm ví dụ, vận may sẽ giúp bạn tìm ra con đường tắt để tiết kiệm thời gian, hoặc lái xe trên con đường rộng và không bị tắc nghẽn giao thông trong thời tiết tốt. Vận may có “thẻ ưu tiên” trong giao thông. Vận rủi làm xe bị thùng lốp, lạc đường, phải đi đường vòng và lái xe trong điều kiện thời tiết nguy hiểm. Vận rủi giống như bạn bị cảnh sát giao thông phạt.

Bạn sẽ biết cách đoán định thiên khí của mình – mệnh và vận của bạn – trong Phần 6, sử dụng thuật chiêm tinh của người Trung Quốc gọi là Dự đoán vận mệnh theo Tứ trụ (hay Tứ Bình Bát tự).



Chú ý quan trọng

Nếu bạn cảm thấy khác trong người vào kỳ trăng tròn, thì đó không chỉ là tưởng tượng của bạn đâu! Tình trạng này được gọi là “sự mất trí vào kỳ trăng tròn” có thể xuất hiện khi quá nhiều nước tích tụ trong sọ não khiến một số người cảm thấy giận dữ, lo lắng và căng thẳng tăng lên. Thực tế, từ lunatic (“luna” theo tiếng La tinh có nghĩa là trăng) có nguồn gốc từ quan niệm cho rằng các kỳ trăng gây ra tình trạng mất trí hay rối loạn tâm thần.

Địa khí

Núi, sông, sa mạc, thung lũng và đồng bằng – tất cả đều có luồng địa khí có thể ảnh hưởng đến sức khỏe, khí chất và khả năng hòa hợp của chúng ta. Các dãy núi bảo vệ chúng ta trước những yếu tố độc hại, cho chúng ta chỗ dựa tâm lý. Chúng ta thường cảm thấy vững vàng hơn nếu có một chỗ dựa ở sau lưng.

Trong phong thủy cổ điển, núi đồng nghĩa với âm hay nguồn năng lượng nữ tính của tự nhiên. Giống như một bà mẹ bảo vệ con mình khỏi bệnh tật do gió lạnh và mưa to gây ra, núi chi phối sức khỏe và các mối quan hệ của chúng ta. Mục đích của những người thực hành phong thủy là nghiên cứu và điều hòa khí gắn với núi tự nhiên (hoặc núi nhân tạo, chẳng hạn như các tòa nhà cao tầng và hàng rào cao) ở ngoài nhà ở, và núi bên trong nhà thể hiện bằng các bức tường và đồ đạc lớn, sao cho chúng mang lại sức khỏe và các mối quan hệ tốt đẹp.

Ngược lại, nước tương ứng với dương hay nguồn năng lượng nam tính. Theo truyền thống, đàn ông có trách nhiệm tạo ra của cải. Giống như dòng nước, luồng khí sinh ra của cải (tài khí) tụ lại ở hồ và đại dương. Nó được cuốn

đi dọc theo sông, đường phố và hành lang. Nó lưu thông qua cửa sổ và cửa ra vào. Phải xem xét tất cả những thứ này khi quyết định không gian sống/làm việc của con người.

Tìm được sự cân bằng giữa các yếu tố tự nhiên là tiền đề cơ bản của phong thủy cổ điển. Bạn sẽ biết nhiều hơn về điều này ở Chương 9, Chương 10 và Phần

Sự kiện phong thủy

Những người sống ở vùng núi thường kiên quyết, trung thành và chân thật hơn. Giống như ngọn núi, những người này thường không dễ bị lay chuyển và kiên định trong ứng xử. Trái lại, những người sống gần nước thường “tuân theo hoặc chấp nhận”. Thái độ và quan điểm của họ dễ thay đổi. Họ sẵn sàng thay đổi và thậm chí hài lòng với sự thay đổi.

4. Bạn cũng sẽ hiểu rõ hơn về núi (sức khỏe và mối quan hệ) và nước (của cải) thể hiện thế nào trong cách bố trí các con số trên sơ đồ khí.

Từ trường trái đất cũng là một thành phần của địa khí. Cùng với thời điểm xây nhà, hướng nhà sẽ định rõ đặc điểm của khí trong nhà bạn, tính cách bẩm sinh của nó. Điều quan trọng là phải hiểu được trường điện từ ảnh

hưởng đến chất lượng khí “vào” và “cư trú” trong nhà bạn ra sao. Chắc chắn các trường do các luồng năng lượng điện áp cao và các thiết bị điện hiện đại tạo ra có ảnh hưởng đến sức khỏe chúng ta. Chúng ta phải thận trọng và chú ý tới điều này khi dùng các thiết bị điện, khi sống gần nhà máy điện, biến thế điện và những thứ tương tự.

Nhân khí

Bản thân bạn cũng có khí. Khí của bạn được đánh dấu vào lúc bạn vừa mới sinh ra – thời điểm bạn thở hơi thở đầu tiên. Cũng giống như dấu vân tay, khí của bạn chỉ có một và duy nhất. Trong phong thủy, năm sinh của bạn là nguồn thông tin tối quan trọng. Năm sinh quyết định nguồn năng lượng sống của bạn tương hợp với của người khác và với khí trong nhà bạn như thế nào. Khái niệm này sẽ được nói rõ hơn trong Chương 8.

Còn bây giờ, bạn cần biết rằng nhiều nhà khoa học và các chuyên gia y tế phương Tây đang chấp nhận ý tưởng cho rằng có một sức mạnh tổng thể (holistic force) và tối cần thiết cho sự sống tồn tại bên trong cơ thể con người, và nó điều chỉnh toàn bộ sức khỏe thể chất và tinh thần của chúng ta. Hơn nữa, mạng lưới sinh học này kết nối chúng ta với toàn thể môi trường xung quanh, và ở phạm vi rộng hơn, với ý thức chung, nguồn tri thức thuần túy. Thực tế, có thể chụp phim trường năng lượng phát ra từ cơ thể bạn (cái mà nhiều người gọi là tinh hoa phát tiết) bằng kỹ thuật chụp ảnh Kirlian do hai nhà khoa học Nga là Semyon và Valentina Kirlian phát triển.

Mặc dù ở phương Tây, nguồn năng lượng liên kết bên trong cơ thể con người được gọi bằng nhiều cái tên (ví dụ: lực thừa, trường sinh, sinh chất, điện năng động vật, tinh thần tinh tế và khí), nhưng nhìn chung, những người cấp tiến ứng dụng ý tưởng này thì tin rằng đây là trường năng lượng điện trong thiên nhiên. Nhân khí rất có thể liên quan phần nào tới điện, nhưng chúng ta đừng bỏ qua một thực tế là không thể đo đếm hoặc hiểu hết các khía cạnh của nguồn năng lượng hợp nhất này bằng năm giác quan: thị giác, vị giác, khứu giác, xúc giác và thính giác. Quay lại phần đầu của chương này, hãy nhớ rằng khí mang tính tự nhiên và siêu hình (còn trên cả tự nhiên và siêu nhiên); yếu tố siêu hình gồm có mệnh, vận và trực giác.

Tuy nhiên, dường như các chuyên gia trong các lĩnh vực khác nhau (ví dụ: vật lý, sinh học, tâm lý, tôn giáo, nhân chủng học, thần kinh học và ngôn

ngữ học) cùng nhận ra rằng câu hỏi về sự tồn tại và mục đích sống của chúng ta không thể giải đáp bằng bất kỳ lĩnh vực riêng lẻ nào. Sử dụng phép so sánh, ta thấy một chiếc bánh ngọt được tạo ra bằng cách nấu trộn các nguyên liệu khác nhau. Tương tự, điềm lành hay gở của một ngôi nhà là kết quả của các lớp thông tin hòa trộn. Bạn có hiểu vấn đề này không?

Suy cho cùng, “tích đức” và “hành thiện” để có được kiến thức quảng đại hơn cũng là các thành phần của nhân khí, hay gọi chính xác hơn là “vận khí” / “vị thần may mắn” của con người. Đơn giản là, đối xử với người khác như cách bạn mong người khác đối xử với mình, giúp đỡ những người kém may mắn hơn bạn, và không ngồi lê đôi mách sẽ mang lại sự hài lòng và mãn nguyện. Bằng cách dành nhiều thời gian hơn cho học tập và giảm bớt thời gian xem tivi và làm những việc không cần động não, bạn sẽ mài sắc trí thông minh và sự thông thái của mình và tăng cường được các năng lực trí tuệ.

Sự kiện phong thủy

Ngoài sử dụng phong thủy để cân bằng khí trong ngôi nhà, người Trung Quốc còn sử dụng châm cứu để khôi phục sự cân bằng khí trong cơ thể. Họ cho rằng ở mỗi bên cơ thể có 14 dòng khí chính liên kết với nhau (kinh mạch) và có khoảng 360 huyết châm cứu. Các kinh mạch này tương ứng với một (hoặc vài) vùng hay bộ phận cơ thể. Khi cơ thể mất cân bằng hay mắc bệnh, chuyên gia châm cứu dùng kim châm để kích thích các huyết thích hợp. Ngoài ra, còn có phương pháp Dự đoán vận mệnh theo Tứ trụ. Đây là phương pháp chiêm tinh của người Trung Quốc, nghiên cứu khí của bạn khi sinh ra. Sử dụng phương pháp này, bạn có thể dự đoán được mệnh và vận của mình. Bạn có thể xác định được màu sắc, môi trường và nghề nghiệp phù hợp với mình nhất. Chúng tôi xin trình bày về Tứ trụ trong Phần 6.

Cảm nhận sức mạnh của khí

Việc khí ảnh hưởng trực tiếp hay gián tiếp đến bạn là rất quan trọng đối với “trạng thái tồn tại” của bạn. Để minh họa cho điều này, chúng ta hãy thực hiện một bài tập đơn giản. Đầu tiên, tắt tivi hoặc radio rồi tìm một nơi yên tĩnh, không bị quấy rối. Điều quan trọng là bạn phải thực sự tham gia vào bài tập này để hiểu rõ luồng khí ảnh hưởng đến bạn như thế nào.

Bạn đã sẵn sàng chưa?

Hãy nhìn vào bức ảnh dưới đây (P49). Hãy hình dung bạn đang ngồi trên chiếc ghế đối diện với thác nước. Nếu chúng tôi nói với bạn rằng, bỗng nhiên thác nước này đổ ập xuống bạn, kèm theo nước là gió và tiếng ồn dữ dội, chôn vùi và nhấn chìm bạn thì bạn sẽ cảm thấy thế nào? Có lẽ là sợ hãi, bối rối, mất phương hướng hay mệt mỏi chẳng? Nhưng bạn sẽ cảm thấy thế nào nếu chúng tôi nói với bạn rằng nước phun nhẹ trong thác nước mát lạnh, gió hiu hiu thổi làm dịu mát cơ thể bạn và khiến bạn thấy khỏe khoắn? Cảm giác này có kích thích cảm giác thư giãn, cân bằng, thoải mái và an toàn không? Cảm giác này hoàn toàn khác, đúng không?

Điều chúng tôi vừa trình bày chính là việc luồng khí có thể ảnh hưởng đến tâm trạng của bạn – và cuối cùng là sức khỏe của bạn – trong một thời gian. Khí bổ dưỡng lưu thông, nhẹ nhàng di chuyển theo đường cong, tạo ra một môi trường cân bằng và có lợi cho sức khỏe. Khí quá mạnh (hay gọi là sát khí – thuật ngữ bạn sắp được biết) gây lo lắng, đặc biệt là nếu bạn đang nằm trong đường đi của nó. Sát khí có thể gây ra các bệnh về thể chất và tinh thần. Cũng có loại khí yếu. Khí yếu di chuyển chậm. Một căn phòng ngột ngạt, thiếu không khí là một ví dụ về khí yếu.

Vậy, chúng ta có thể kiểm soát khí yếu hay tiêu cực không? Hoàn toàn có thể! Nếu thác nước trong bức ảnh nói trên phun ra một lượng nước lớn, bạn không chạy đi sao? Nếu nhà bạn ngột ngạt, theo bản năng bạn sẽ mở cửa sổ để không khí trong lành lưu thông chứ? Mặc dù phần lớn yếu tố phong thủy dựa trên những lẽ thường rất cơ bản, nhưng một số yếu tố vẫn không rõ ràng, chẳng hạn như việc xác định chất lượng khí sẵn có trong nhà bạn. Và mỗi khi năm mới đến, sự thay đổi khí lại diễn ra. Ở các chương sau, bạn sẽ biết cách xác định các yếu tố bằng số này.



*Công viên Cascade, Công viên Monterey, California
(Ảnh: Val Biktashev)*

Sinh khí

Sinh khí là khí tích cực, có chứa các luồng khí lành, bồi bổ sức khỏe và hạnh phúc của chúng ta. Chúng ta có thể nhận ra một số khía cạnh của sinh khí bằng năm giác quan:

- 1. Sinh khí thị giác:** Các khu vườn và bãi cỏ được cắt tỉa gọn gàng, tường ngoài được sơn sạch sẽ, nội thất được sắp đặt gọn gàng, ngăn nắp, và mọi người vui vẻ, cộng tác. Về cơ bản, sinh khí thị giác là bất kỳ thứ gì bạn cảm thấy “vừa mắt”.



Thuật ngữ quan trọng

Sinh khí là khí tích cực có chứa các luồng khí lành, có ảnh hưởng tốt đến sức khỏe, hạnh phúc của bạn.



Tọa lạc trên bờ hồ Michigan ở miền tây Chicago là Nhà thờ Bahá'í nguy nga. Được coi như niềm tự hào quốc gia, kiểu kiến trúc vòng, 9 cổng vào và các khu vườn được cắt tỉa gọn gàng của tòa nhà là ví dụ tuyệt vời về sinh khí thị giác.

(Nguồn: Bahá'í Publishing Trust)

- 2. Sinh khí thính giác:** Suối hay vòi nước chảy róc rách, chim hót líu lo, chuông gió, tiếng em bé bi bô, một vài bản nhạc. Tuy nhiên, bạn phải lưu ý là âm thanh mà bạn cho là êm dịu rất có thể lại là tạp âm đối với người khác. Ví dụ, nhiều người thích nơi vắng vẻ yên tĩnh hay sự thanh bình của vùng nông thôn hoặc vùng ngoại ô. Những người khác lại hợp với không khí náo nhiệt của thành phố. Mặc dù có thể bạn thấy nhạc cổ điển êm dịu, nhưng bạn của bạn lại không thấy vậy và chuyển sang nghe chương trình nhạc rock-and-roll.
- 3. Sinh khí xúc giác:** Mặt phẳng, vật nuôi, tắm nước ấm, nụ hôn, massage, lụa, sa tanh và nhung là những ví dụ về sinh khí xúc giác.
- 4. Sinh khí khứu giác:** Hoa, nước hoa, nến thơm và thức ăn kích thích sinh khứu giác. Tuy nhiên, có những thứ bạn thấy có mùi dễ chịu, thơm phức, thì người khác lại có thể thấy khó chịu, ví dụ khói thuốc lá.
- 5. Sinh khí vị giác:** Bữa ăn nấu ở nhà, sôcôla, rượu v.v... – tất cả đều gắn với sinh khí vị giác. Đó là bất cứ thứ gì mà bạn thấy hài lòng. Nếu bạn thích cả sản phẩm làm từ thuốc lá, thì khi đó đối với bạn, những món này cũng là sinh khí vị giác.

Còn có loại sinh khí thứ sáu, là một cái gì đó huyền bí và trừu tượng, có thể so sánh với giác quan thứ sáu của bạn. Đó là rung cảm bạn có khi sắp được tăng lương hay thăng chức. Đó là cảm giác của bạn khi có ai đó thích bạn, cảm giác đang yêu. Sinh khí giống như sự tự tin và mãn nguyện. Đó là “sự cộng hưởng” của những người hay giúp đỡ người khác và tốt bụng.

Sát khí

Sát khí là khí tiêu cực, có chứa luồng khí dữ ảnh hưởng tiêu cực đến cơ thể bạn. Sát khí là bất cứ thứ gì đối lập với năm giác quan của bạn.

- 1. Sát khí thị giác:** Ánh sáng chói chang; chỗ tối om; các môn nghệ thuật gây khó chịu và ồn ào; sự hỗn loạn; rác rưởi; những vật chết hoặc tàn tạ; và bất cứ thứ gì bạn thấy có vẻ đe dọa, to lù lù. Khách sạn Luxor ở Las Vegas là một ví dụ rõ về một kiến trúc có vẻ đe dọa. Khi bước vào bên trong, kiến trúc với rất nhiều tầng xếp chồng lên nhau có thể khiến bạn chóng mặt. Trông có vẻ như các tầng trên sắp đổ sập xuống đầu bạn. (Chúng tôi rời khách sạn với cơn đau đầu, mất phương hướng và hoàn toàn mất cân bằng!). Sát khí thị giác cũng bao gồm cả các hành động bạo lực, thành kiến, sự thiếu khoan dung.
- 2. Sát khí thính giác:** Tiếng ồn như xe cộ đi lại, tiếng còi, công trình xây dựng, tranh cãi, trẻ em gào thét và một số loại nhạc là những ví dụ về sát khí thị giác.
- 3. Sát khí xúc giác.** Bụi bẩn, rác rưởi, đất; mảnh vụn, vết nứt, chỗ rách. Đi trên một chiếc cầu hay cầu thang ọp ẹp, trượt trên băng mỏng, leo lên địa hình không vững chãi, hay sự quấy rối tình dục và xâm phạm thân thể, v.v... là những ví dụ về sát khí xúc giác.
- 4. Sát khí khứu giác:** Ô nhiễm, khói thải, ẩm mốc, mục nát, phấn hoa và độc tố là những ví dụ về sát khí khứu giác.
- 5. Sát khí vị giác:** Thức ăn đắng, chua hay ôi thiu. Thực phẩm lạ có thể gây khó chịu khi nếm. Tuy nhiên, chúng ta phải nhớ rằng thực phẩm sống, côn trùng và rong biển được nhiều nền văn hóa coi là thức ăn thông thường. Người ăn chay thấy sản phẩm làm từ động vật là không ngon.

Đã có sinh khí thứ sáu thì cũng có sát khí thứ sáu. Sát khí thứ sáu là rung cảm trong bạn khi “có cái gì đó rờn rợn trong không khí” hoặc cảm giác nôn nao khi “có cái gì đó nhăm lẩn” hoặc khi bạn cảm thấy đang bị nhòm ngó, theo dõi. Sát khí thứ sáu còn tồn tại dưới dạng tức giận, căm ghét và ghen tỵ. Đó có thể là “sự cộng hưởng” của ma quỷ.

Khí “mũi tên độc”

Còn được gọi là “hơi thở giết người”, khí mũi tên độc “bắn” vào bạn như một viên đạn. Vật sinh ra loại khí này có thể là những con đường đâm thẳng cửa ra vào hay cửa sổ nhà bạn; cạnh sắc, nhọn của đồ vật và tòa nhà; và bất cứ thứ gì chĩa thẳng vào bạn.



Giống như mũi tên chĩa vào bạn, khí mũi tên độc của tòa nhà Sony Music ở Santa Monica (California) có thể đem lại bất hạnh cho ai ở trên đường đi của nó.

(ảnh: Lorraine Wilcox)



Mô hình máy bay Concorde hướng vào tòa nhà Condé Nast ở quảng trường New York City có thể là nguyên nhân gây sập giàn giáo và làm chết người.

(Ảnh: Arkadiy Yagudaev)

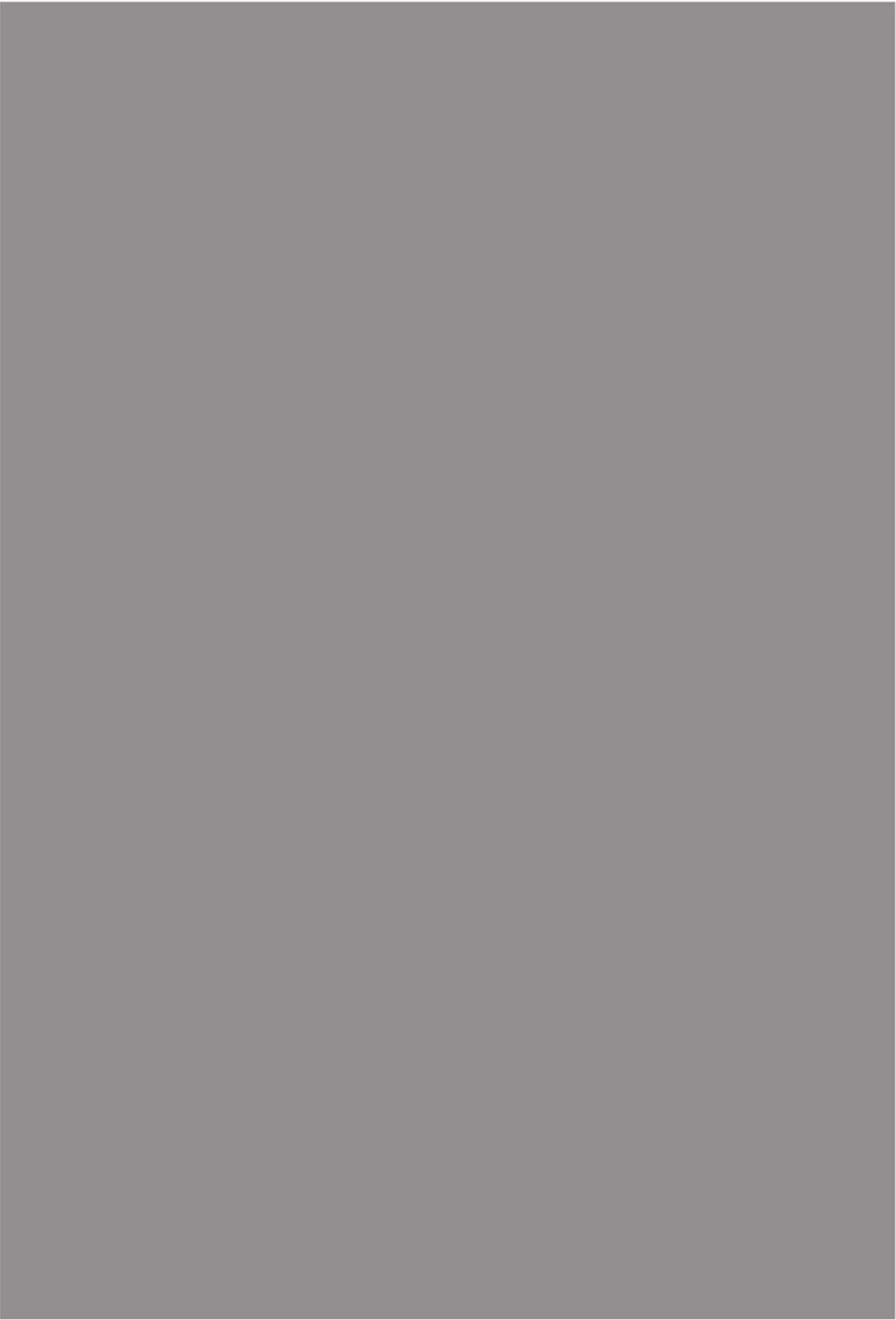
Khí mũi tên độc rất dữ và gây ra bất hạnh, bệnh tật và thậm chí là tai họa. Bạn sẽ biết nhiều hơn về khí mũi tên độc, cách phòng tránh và hóa giải nó trong Chương 9 và Chương 10.

Chúa Ba Ngôi theo phong cách Trung Hoa

Như bạn biết, phong thủy là một nghệ thuật và khoa học sống hòa hợp với môi trường để thu được lợi ích tối đa bằng cách sống đúng chỗ và đúng thời điểm. Cụm từ chính là sống “đúng chỗ” (không gian) và xây “đúng thời điểm”. Một cách đơn giản, loài người đóng vai bà mối để thiên khí và địa khí “kết hôn” với nhau. Khi các nguồn năng lượng thay đổi của thiên khí tương ứng với thời điểm ngôi nhà bạn được xây, thì năng lượng ổn định của địa khí lại tương ứng với không gian từ trường của ngôi nhà. Cách nhìn nhận sự việc như vậy cũng giống như việc tạo dựng một cuộc hôn nhân tốt đẹp sẽ tạo ra sự thịnh vượng, sự hòa hợp và sức khỏe ảnh hưởng đến bạn một cách tích cực và hiệu quả. Trong chương sau, bạn sẽ biết về âm và dương – hai nguồn năng lượng khí năng động của thiên nhiên.

Tóm tắt chương:

- ♦ Khí là vật chất nền tảng và linh hồn của vạn vật.
- ♦ Thiên khí, địa khí và nhân khí tạo nên tất cả.
- ♦ Sinh khí là khí tích cực có ảnh hưởng tốt đến sức khỏe và hạnh phúc của bạn.
- ♦ Sát khí là khí tiêu cực có ảnh hưởng xấu đến sức khỏe và nghề nghiệp của bạn.



Phần 2

Những nguyên lý cơ bản của Phong thủy

Trước khi biết đi, chúng ta phải biết bò đã. Trước khi biết đọc và viết, ta phải học thuộc bảng chữ cái. Trước khi thực hành phong thủy, ta phải học những nguyên lý cơ bản của nó - cũng chính là những nguyên lý hình thành nền tảng cho Đông y, thuật châm cứu, võ thuật, chiến lược quân sự của Trung Quốc.

Trước tiên, ta sẽ nghiên cứu về âm và dương, sự tương tác không ngừng giữa các mặt đối lập chi phối mọi sự vật đang tồn tại. Sau đó, ta sẽ nghiên cứu về ngũ hành – chính là rường cột của phong thủy và các ngành khoa học thần bí Trung Hoa khác. Ngũ hành là vấn đề đặc biệt quan trọng vì những nguyên lý của chúng là chìa khóa để chữa trị và cải thiện khí. Cuối cùng, chúng ta sẽ nghiên cứu về bát quái. Những vấn đề này liên quan tới một loạt các yếu tố như là hướng nhà, các quan hệ gia đình, các bộ phận của cơ thể.



Nguyên lý âm - dương

Nội dung chương này:

- ♦ Nguồn gốc của vạn vật
- ♦ Âm: nguyên lý bị động
- ♦ Dương: nguyên lý chủ động
- ♦ Hướng chính xác của Thái cực – sự kết hợp của âm dương

Liệu có khi nào có nam mà không có nữ? Có trái mà không có phải? Có nóng mà không có lạnh? Có ngày nhưng lại không có đêm? Hay có giận dữ mà không có vui vẻ?... Chắc chắn là không. Mặc dù cái này là mặt đối lập của cái kia, nhưng chúng lại phụ thuộc vào nhau để cùng tồn tại. Riêng biệt mà thống nhất, âm - dương mô tả sự tiến hóa của vạn vật.

Khái niệm âm - dương là nguyên lý đầu tiên trong phong thủy. Ban đầu, âm và dương mang ý nghĩa là phía bóng râm (âm) và phía có ánh nắng mặt trời (dương) của một ngọn đồi – một ý tưởng được cho là của Lưu Công – một vị tiên bối Nhà Chu – khi ông đi tìm một vùng đất lành cho dân chúng của mình. Nhưng khoảng 5 thế kỷ sau, trong thời gian từ giữa tới cuối Nhà Chu (khoảng 770-481 TCN), âm dương trở thành biểu tượng của hai nguồn năng lượng cơ bản của khí. Âm được coi là nguyên

lý mang tính nữ của tự nhiên, và do đó, được xem là bị động và yếu. Dương được cho là nguyên lý mang tính nam và là chủ động, mạnh.

Mô hình âm dương và ngũ hành (năm trạng thái của khí mà chúng ta sẽ nghiên cứu trong chương tiếp theo) được sử dụng để lý giải cấu trúc, trật tự, và biến đổi trong vũ trụ. Người đầu tiên có liên quan đến các lý thuyết về vũ trụ có lẽ là Trâu Diên (305-240 TCN). Là môn đệ của Khổng Tử và Mạnh Tử, Trâu Diên được nhắc đến nhiều trong cuốn Sử ký (do Tư Mã Đàm và con trai là Tư Mã Thiên viết) với vai trò là nhà tư tưởng hàng đầu.

Khái niệm âm - dương đã ăn sâu trong triết lý, khoa học và y học Trung Hoa. Thực tế, các thuật ngữ âm và dương xuất phát từ Đại truyện (hay Bình giải về Kinh Dịch). Đại truyện cùng với 6 bài luận khác được tuyển chọn và soạn thành Thập Dực, là các cuốn sách giải nghĩa các sách Thoán từ và Hào từ do Văn Vương và con trai là Chu Công viết khoảng 600 năm trước đó.

Rõ ràng, nguyên lý âm dương là yếu tố nền tảng để hiểu và thực hành phong thủy. Nắm vững nguyên lý này, bạn sẽ thay đổi vĩnh viễn cách bạn tương tác với mọi người, với môi trường sống/làm việc và với thế giới tự nhiên bên ngoài.

Vụ nổ lớn (Big Bang) kiểu Trung Quốc

Từ buổi bình minh của nhân loại, con người đã tự hỏi mình sinh ra từ đâu. Mọi thứ bắt đầu như thế nào? Tại sao chúng ta có mặt ở đây? Điều gì sẽ xảy ra khi chúng ta chết? Quả thực, những bí mật của cuộc sống luôn gợi trí tò mò của chúng ta, sinh ra rất nhiều học thuyết nhằm trả lời những câu hỏi xưa như trái đất này. Nhiều người tin là có một Đấng tạo hóa biết hết, nhìn thấy hết đã tạo ra mọi thứ. Ở phương Tây, Đấng tạo hóa này có ít nhất ba cái tên: Chúa, Đấng tối cao và Biến Ý thức. Một số người tin rằng chúng ta là sản phẩm của sự ngẫu nhiên thuần túy. Những người khác lại cho rằng, các sinh vật ngoài trái đất đã đưa chúng ta xuống trái đất để làm những người đi “khai hóa”. (Tất nhiên, cũng có một cách tiếp cận rất khoa học, nhưng chúng ta sẽ không bàn đến ở đây).

Không ai biết chắc chắn về nguồn gốc thực sự của tồn tại, nhưng óc tò mò và lòng quyết tâm đã thúc đẩy chúng ta khám phá và tìm hiểu những điều chưa biết.

“Tiểu vũ trụ” và “Đại vũ trụ”

Đạo giáo có quan niệm riêng của họ về nguồn gốc của vũ trụ. Qua quan sát và theo dõi các thể lực tự nhiên tác động đến con người, họ đã kết luận con người là “tiểu vũ trụ” của “đại vũ trụ” - thế giới tự nhiên. Có nghĩa là vũ trụ vi mô (nhỏ) bên trong cơ thể chúng ta là sự phản ánh của vũ trụ vĩ mô (lớn) bên ngoài cơ thể chúng ta. Do đó, có thể so sánh giữa sự ra đời của chúng ta và sự ra đời của vũ trụ.

Những người theo Đạo giáo tin rằng, chúng ta sinh ra từ một “hư không lớn”, nơi mọi thứ là một mớ hỗn độn. Họ gọi cái hư không lớn này là Vô cực. Vô cực được xem là nguồn gốc của sự sáng tạo, nguồn gốc của tri thức thuần túy. Nó được thể hiện là một vòng tròn, một chỉnh thể không thể phá vỡ.

Tượng trưng cho sự vận động không ngừng và sự toàn vẹn, nhìn bề ngoài vòng tròn đó có thể trống rỗng, không có gì bên trong. Nhưng, thực chất, nó có đầy khả năng. Giống như cái dạ con, nó vừa đầy vừa rỗng không. Khi một trứng (âm) được thụ thai bởi một tinh trùng (dương), trạng thái thống nhất này bị phá vỡ. Cái hạt nhân tinh tại chứa đựng bên trong nó những tiềm năng vô tận được đặt vào trong thế vận động, sẵn sàng mang lại sự sống. Sự thay đổi xảy ra. Thực thể duy nhất ban đầu phân chia thành hai nguồn năng lượng khí cơ bản của vũ trụ chính là âm và dương, được minh họa bằng các biểu tượng giống như con nòng nọc, phình ra ở đầu và nhọn ở đuôi. Và khi bơi, đầu con nòng nọc chuyển động trước. Hình này được gọi là Thái cực (sự kết hợp của âm - dương). Nó lý giải cho sự chuyển động hay sự vận động cân bằng.

Âm: Nữ tính

Âm tượng trưng cho nguồn năng lượng của trái đất, co cụm lại. Âm cũng tượng trưng cho nguyên lý bị động trong tự nhiên, biểu thị qua bóng tối, sự lạnh giá, ẩm ướt. Trên bình diện con người, âm tượng trưng cho nữ tính và tính y - không chịu thay đổi.

Có thể bạn sẽ hỏi (đặc biệt nếu bạn là phụ nữ) liệu các tính chất có vẻ u ám này của âm là quan điểm của người Trung Quốc về phụ nữ. Không phải! Dù các đặc điểm của âm có vẻ hơi xúc phạm phụ nữ, nhưng nó không ám chỉ một cá nhân nào. Hãy chỉ nghĩ rằng âm là cái tĩnh, cái bên trong.



Âm: Nguyên lý bị động của tự nhiên

Theo truyền thống, phụ nữ luôn ở nhà. Phụ nữ nhận tình trùng (hướng nội) và bảo vệ bào thai bên trong. Như bạn sẽ sớm thấy, dương liên quan tới



Thuật ngữ quan trọng

Âm tượng trưng cho nguyên lý bị động trong tự nhiên, thể hiện dưới dạng bóng tối, sự lạnh lẽo, ẩm ướt. Xét trên bình diện con người, âm tượng trưng cho nữ tính và sự thiếu chủ động. Âm cũng tượng trưng cho cõi chết.

nam giới, sự hoạt động và tính hướng ngoại, cái bên ngoài. Thường nam giới tích cực hoạt động ở bên ngoài gia đình. Đàn ông phóng tính ra ngoài.

Còn cái chấm tròn là cái gì? Đó hoàn toàn không phải là một cái chấm tròn đơn giản, mà đó là sự nhận thức, hiểu biết. Con mắt màu trắng nằm trong vùng

đen của âm tượng trưng cho tiềm năng thay đổi. Không cái gì là âm tuyệt đối, cũng như không cái gì là dương tuyệt đối. Ví dụ: hết đêm chắc chắn sẽ chuyển sang ngày; cái chết và sự phân hủy sẽ mang lại một cuộc sống mới. Ngay cả tên tội phạm tàn ác nhất và kẻ keo kiệt nhất cũng mang trong mình dấu vết của sự lương thiện.

Dương: Nam tính

Dương tượng trưng cho nguồn năng lượng của trời, sự mở rộng. Dương cũng tượng trưng cho nguyên lý tích cực của tự nhiên, biểu hiện dưới dạng ánh sáng, cái nóng, sự khô ráo. Trên bình diện con người, dương đại diện cho nam tính và mặt tích cực của những cảm xúc. Dương tượng trưng cho mảnh đất của sự sống, còn âm là địa hạt của cái chết. Các đặc điểm khác của dương được thể hiện trong hình dưới đây.



Dương: nguyên lý chủ động của tự nhiên

Dương cũng mang khía cạnh của âm, đúng như thành ngữ “có thịnh thì ắt có suy”. Nếu mặt trời không mọc, chúng ta sẽ chết. Nếu sau chuỗi công việc quá tải và căng thẳng, cơ thể không được nghỉ ngơi chúng ta sẽ quỵ ngã vì kiệt sức.



Thuật ngữ quan trọng

Dương đại diện cho nguyên lý chủ động trong tự nhiên, biểu thị dưới dạng ánh sáng, cái nóng, sự khô ráo. Trên bình diện con người, dương thể hiện nam tính và mặt tích cực của cảm xúc. Dương cũng đại diện cho “cõi dương”.

Biểu tượng Thái cực – Các mặt đối lập và thống nhất

Biểu tượng thái cực minh họa sự tương tác không ngừng của âm và dương. Giống như hai mặt của một đồng xu, âm không bao giờ có thể tách khỏi dương. Âm và dương cùng nhau đại diện cho quy luật của tự nhiên: sự thay đổi không ngừng, bất tận. Thời gian thay đổi, các mùa thay đổi, khí thay đổi, môi trường sống thay đổi; và TA thay đổi. Thực vậy, vũ trụ và vạn vật trong vũ trụ, từ lúc sinh ra cho tới lúc chết, đều “lắc lư” trong một vũ điệu tuyệt đẹp của hai nguồn năng lượng hòa quyện và kết nối với nhau.

Đường cong hình chữ S ngược chia/nối giữa âm và dương thể hiện một điều là không có cái gì tuyệt đối hoàn hảo, hay tuyệt đối cố định. Nói cách khác, cuộc sống không định hình bằng tư duy đen trắng rành mạch, cứng nhắc mà là những mảng xám khác nhau. Trong âm có mầm mống của dương, thể hiện bằng chấm tròn màu trắng. Trong dương có mầm mống của âm, thể hiện ở chấm tròn màu đen. Trên bầu trời ngày quang đãng nhất, bạn vẫn thấy một đám mây; trong đêm tối mịt mùng nhất, bạn vẫn thấy một ngôi sao. Vào ngày hạnh phúc nhất, vẫn thấp thoáng một nỗi buồn; trong những ngày sầu thảm nhất vẫn lóe lên hy vọng.

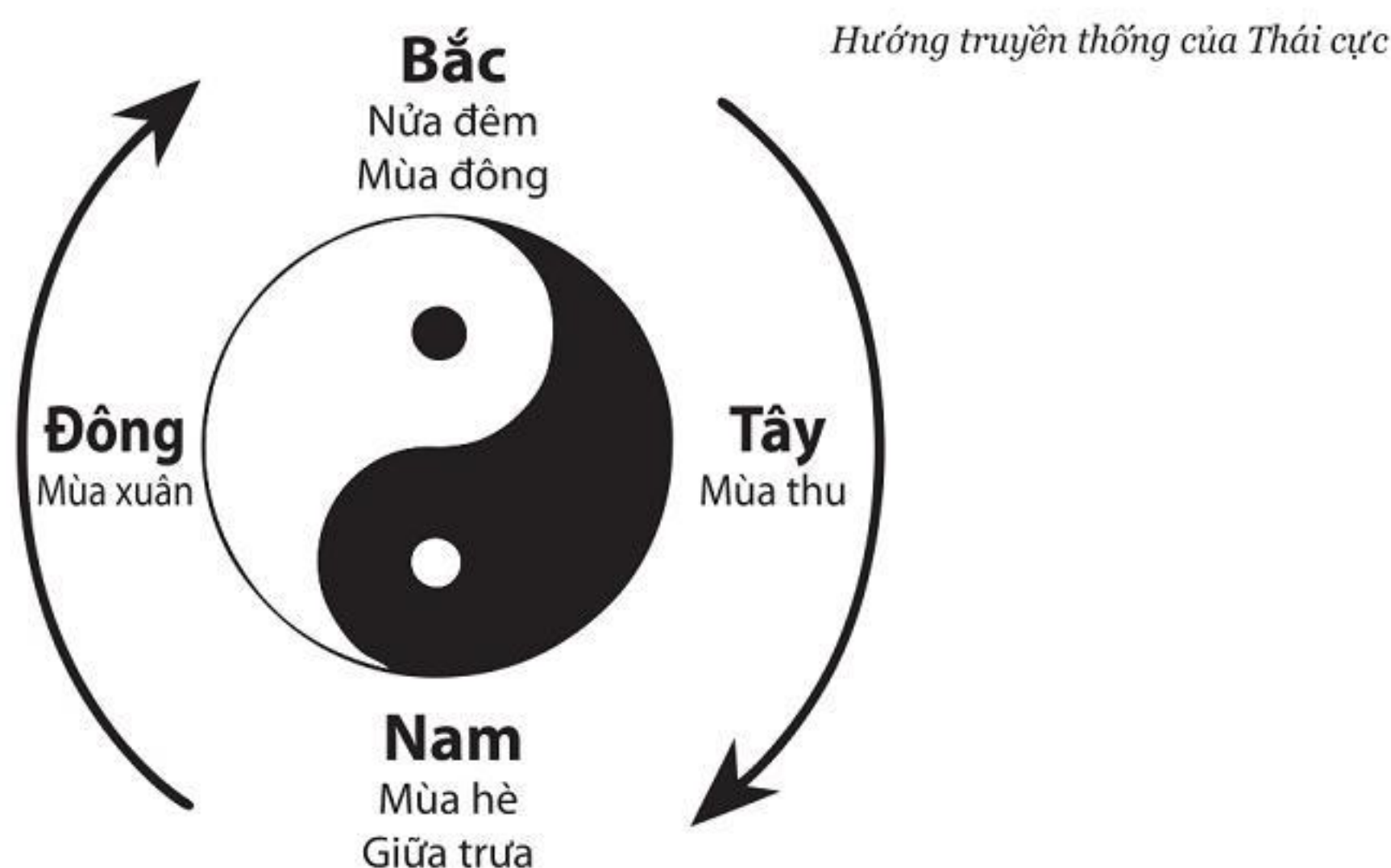


Thái cực biểu diễn sự tác động tương hỗ bất tận giữa âm và dương.

Dù vũ trụ có phức tạp đến mức nào, vạn vật đều tuân theo quy luật âm - dương. Tìm ra sự cân bằng giữa âm và dương là điều tối quan trọng của phong thủy.

Hướng nào là hướng lên trên?

Hẳn bạn đã thấy nhiều hình minh họa khác nhau của Thái cực. Nhưng bạn đã bao giờ tự hỏi: Thái cực vận hành theo hướng nào? Dù bạn có thể lập luận là, một mô hình chuyển động thì không thể có một điểm tham chiếu xác định, nhưng nếu ta xem xét Thái cực trên một bình diện hai chiều, thì một hình dạng nhất định thể hiện cho ý nghĩa vốn có của nó. Hãy xem xét biểu tượng âm dương trong hình vẽ minh họa dưới đây với một góc nhìn khác.



Lời khuyên của đại sư phong thủy

Cách một người thực hành phong thủy định hướng thái cực thể nào thể hiện chính xác nhất kiến thức về phong thủy của người đó. Cách định hướng thái cực truyền thống và chính xác là đặt đầu dương màu trắng ở phía trên, bên trái.

Trong vũ trụ luận Trung Hoa, phía nam luôn nằm ở trên cao nhất. Đó là vì hướng nam chính là hướng mang lại sự ấm áp và những làn gió nhẹ - hai yếu tố ảnh hưởng tốt đến mùa màng và sức khỏe. Như đã nói ở trên, mùa

hè và buổi trưa là biểu tượng của dương. Vì khi nhiệt độ tăng, thì theo logic thông thường, “đầu” năng lượng của dương hướng lên phía trên bên trái của Thái cực. Thực tế là mặt trời mọc ở đằng đông càng minh họa thêm cho hướng của dương.

Ngược lại, phía bắc lại gắn với gió lạnh, khốc liệt, những cuộc tấn công man rợ, nguy cơ mắc dịch bệnh. Hướng bắc là biểu trưng của âm khí. “Trọng lượng” của cái lạnh “rơi xuống”. Mùa hè chuyển dần sang mùa thu. Mặt trời lặn ở hướng Tây. Ngày buông dần thành đêm. Và như vậy theo logic, đầu âm sẽ nằm ở phía dưới cùng bên phải của Thái cực.

Xung đột văn hóa âm - dương

Sự mất cân bằng trong quan điểm, giá trị, thái độ trên thế giới của chúng ta có thể được giải thích bằng thuật ngữ âm - dương. Có lẽ nếu văn hóa phương Đông và phương Tây nhận ra rằng mỗi nền văn hóa chứa đựng một yếu tố của nền văn hóa kia, thì chuyện bè phái, xích mích sẽ không còn. Chỉ như thế chúng ta mới có thể đoàn kết và hòa hợp, chỉ khi đó trái đất mới thực sự trở thành một ngôi nhà chung.

Dương thuộc phương Tây

Người phương Tây ngả về dương, trọng nam hơn nữ, chuộng lý trí hơn niềm tin, ngả về ly khai hơn là hội nhập, tiêu xài hơn là dành dụm. Sự thiếu kiên nhẫn của người phương Tây là nguyên nhân ra đời các món ăn nhanh, lò vi sóng, máy tính tiền tự động, trạm bơm xăng tự phục vụ, thẻ tín dụng, và các loại điều khiển từ xa. Người phương Tây bị bao vây trong một biển quảng cáo cho mọi thứ trên đời, mà cái nào cũng khoe mình là tốt nhất. Lỗi suy nghĩ này là phổ biến cả ở tầm quốc gia cũng như cấp độ cá nhân, gây ra sự chia rẽ. Khi nào thì chúng ta mới nhận ra một điều là, nền văn hóa của chúng ta, cũng như mỗi cá nhân chúng ta, chẳng có gì là ưu việt hơn những người láng giềng phương Đông?

Nhưng, theo nguyên lý âm dương, “dương” cuối cùng sẽ chuyển hóa thành âm. Hãy nhớ, phải đạt được sự cân bằng. Bốn mùa thay đổi, hết ngày sang đêm, thì âm và dương cũng vậy. Thực tế, ta có thể chứng kiến sự chuyển hóa này trong thời đại ngày nay. Chăm sóc sức khỏe toàn diện, củng cố niềm tin,

các phong trào đấu tranh cho công bằng xã hội đều chứa đựng triết lý âm - dương. Chúng ta có thể tạo lập, xây dựng và tiến hóa nữa không? Phong thủy sẽ giúp bạn trả lời câu hỏi này.



Trích dẫn đáng chú ý

"Các con có biết vì sao Chúa tạo ra các con từ cùng một hạt bụi không? Đó là để không ai tự cho mình là cao quý hơn người khác. Hãy luôn tâm niệm rằng, chúng ta đã được tạo ra như thế nào. Vì Chúa đã tạo ra các con từ cùng một vật chất, nên các con có phận sự bình đẳng như nhau, đi trên đôi chân giống nhau, ăn từ cái miệng giống nhau và sống trên cùng một trái đất. Từ trong thâm tâm, bằng hành động và việc làm của mình, các biểu hiện mang tính thống nhất hay riêng biệt của các con sẽ được phơi bày."

- Baha u'lla'h (1817-1892), nhà tiên tri sáng lập đức tin Baha',
The Hidden Words (Những lời đầy ẩn ý) (1932)

Âm thuộc phương Đông

Người phương Đông có truyền thống hướng về âm hơn. Họ coi trọng triết học và tôn giáo hơn là khoa học, sự thông thái trực giác hơn kiến thức lý trí, truyền thống hơn là tiến bộ, gia đình hơn là cá nhân. Phát triển các yếu tố tinh thần nội tâm luôn được coi trọng hơn chủ nghĩa duy vật, công nghệ, và thế giới bên ngoài. Họ tôn trọng vẻ đẹp của thiên nhiên hơn nhiều so với cái được chế tác từ thiên nhiên.

Tuy nhiên, mầm mống dương đang lớn dần. Chưa bao giờ người Trung Quốc lại cố sức cho tư tưởng phương Tây như bây giờ. Nâng cao vị thế quốc gia về mặt kinh tế và phát triển trở thành ưu tiên hàng đầu. Tinh thần "dương tính" tạo ra nhiều tiến bộ khoa học, kỹ thuật như đã đề cập trong Chương 3 đang quay trở lại. Sự cân bằng đang dịch chuyển khi âm chuyển dần sang dương.

Âm - dương và Phong thủy

Âm - dương có mối liên hệ rất chặt chẽ với phong thủy. Nếu trong môi trường sống, âm - dương không cân bằng có thể mang lại những tác động

tình cảm và vật chất ngoài ý muốn. Nhiều khách hàng của chúng tôi than thở là họ rất mệt mỏi, u uất, thiếu sinh khí. Nhìn chung, những người này đều thường xuyên ở trong không gian thiếu ánh sáng. Ngược lại, những khách hàng sống trong những ngôi nhà tràn đầy ánh nắng mặt trời cũng thấy không thoải mái trước cường độ ánh sáng mạnh. Không ngạc nhiên chút nào khi họ than phiền là họ hay bị đau đầu.

Phong thủy phần lớn dựa vào những nguyên tắc thông thường, đơn giản và đã tồn tại lâu đời. Nếu căn phòng tối thì tăng thêm ánh sáng. Nếu phòng quá sáng thì lắp thêm màn, rèm cửa. Nếu phòng ngột ngạt, thì mở cửa sổ. Nếu nóng quá hay lạnh quá, thì điều chỉnh lại máy điều hòa. Điều này khá đơn giản, nhưng cuộc sống không phải lúc nào cũng đơn giản như vậy. Phong thủy giúp chúng ta đối mặt và vượt qua những khó khăn ấy.

Tóm tắt chương này:

- ◆ Âm và dương thể hiện sự thay đổi không ngừng
- ◆ Vạn vật đều hướng tới trạng thái hài hòa và cân bằng
- ◆ Không có cái gì hoàn toàn âm hay hoàn toàn dương
- ◆ Hướng của Thái cực: đầu dương màu trắng nằm ở phía trên cùng, bên trái.

Nguyên lý ngũ hành

Nội dung chương:

- ♦ Tìm hiểu ngũ hành: kim, mộc, thủy, hỏa, thổ
- ♦ Tìm hiểu quan hệ tương tác của ngũ hành
- ♦ Cân bằng khí bằng ngũ hành
- ♦ Hóa giải bằng ngũ hành
- ♦ Gương và phong thủy

Với mối quan tâm sâu sắc, người xưa đã quan sát, theo dõi, so sánh, đối chiếu những điều xảy ra trong tự nhiên với cái hiển hiện trong cơ thể và cuộc sống của chúng ta. Những kiến thức, kinh nghiệm tích lũy được qua thời gian đã được khái quát thành nguyên lý ngũ hành. Dựa trên sự chấp nhận cách vận hành của thế giới, nguyên lý ngũ hành đưa ra một giải pháp hệ thống, mang tính dự báo về cách thức khí vận động thông qua những thay đổi mang tính chu trình của âm và dương.

Trong phong thủy, sự tương tác của ngũ hành được sử dụng rộng rãi để tăng dương khí và điều chỉnh âm khí. Chương này sẽ giúp bạn hiểu về các chu trình của ngũ hành. Nguyên lý ngũ hành là xương sống của phong thủy. Ngoài ra, bạn cần có những kiến thức vững vàng về những mối quan hệ tương tác

của ngũ hành để hiểu được một phương pháp phong thủy truyền thống mà chúng tôi trình bày trong cuốn sách này là Huyền Không Phi tinh, và một phương pháp trong thuật chiêm tinh của người Trung Hoa được gọi là Dự đoán vận mệnh theo Tứ trụ. Bạn sẽ lần lượt nghiên cứu vấn đề này trong Phần 4 và 6.

Ngũ hành là gì ?

Ngũ hành là năm đặc tính của khí hay năm loại khí thay đổi theo thời gian. Ví dụ, đá, tuyết, hơi nước, sương thể hiện các thay đổi của nước theo thời gian. Tương tự, ngũ hành là năm nguyên tố vật lý trong tự nhiên: kim, mộc, thủy, hỏa, thổ – đại diện cho các dạng thức khác nhau của khí. Từ quan trọng ở đây là *hành*. Sự chuyển động, chuyển dịch, tương tác của mỗi hành, chứ không phải của từng nguyên tố riêng rẽ, là đối tượng được quan tâm nghiên cứu. Bạn hãy nhớ, cái cây, hòn đá, con người thật sự là một khối năng lượng hòa trộn – là các hành tương tác với nhau. Từ khi hình thành và sinh ra cho tới khi trưởng thành và thoái hóa, mọi thứ đều xoay vần xung quanh những thay đổi của âm dương.

Người Trung Hoa cổ đại tin rằng, sự tương tác của ngũ hành tạo ra vạn vật tồn tại trên trời, dưới đất và trong mỗi con người. Mỗi hành có một đặc tính riêng về khí, và do đó, tương tác với các hành khác theo những cách khác nhau. Hỏa khí sinh nhiệt, thổ khí cố kết lại với nhau, kim khí



Thuật ngũ quan trọng

Ngũ hành Kim, Mộc, Thủy, Hỏa, Thổ tượng trưng cho các đặc tính của khí thay đổi theo thời gian.

co cụm lại, thủy khí rơi xuống, mộc khí vươn lên. Phương thức tương tác của ngũ hành quyết định sự cân bằng của khí trong tự nhiên, trong không gian sống và làm việc, và trong chính cơ thể chúng ta.

Hỏa tượng trưng cho mùa Hè

Mỗi nguyên tố trong ngũ hành gắn với một mùa, một phương hướng, một điều kiện thời tiết, màu sắc, con số, và một quái (để tài của chương tiếp theo). Xem bảng dưới đây, bạn sẽ băn khoăn tự hỏi vì sao thổ lại gắn với ba hướng, hay các con số lại tương ứng với mỗi nguyên tố ngũ hành như thế

nào. Đó là vì ngũ hành, bát quái và Lạc thư, Ma phương, mà chúng tôi sẽ đề cập trong Chương 11, có mối tương quan chặt chẽ với nhau.

Điều này có nghĩa là gì? Vào đầu thời Chiến quốc (475-221 TCN), các nguyên lý ngũ hành, bát quái và 9 con số trong Ma phương của Lạc thư đều tồn tại độc lập. Đến triều Hán (206 TCN -220 SCN), các nguyên lý này mới kết hợp, liên quan với nhau trong một tổng thể thống nhất.



Lời khuyên của đại sư phong thủy

Trong tiếng Trung Quốc, ngũ hành được gọi theo chuyên môn là *ngũ trọng lục hành chi khí*, có nghĩa là "năm loại khí chi phối ở các thời điểm khác nhau." Thổ nằm ở trung tâm, hỏa khí (hướng nam) nắm quyền cai quản vào mùa hè, kim khí (hướng tây) quản mùa thu, thủy khí (hướng bắc) quản mùa đông, và mộc khí (hướng đông) quản mùa xuân. Tài liệu cổ nhất về thuyết ngũ hành có thể tìm thấy ở phần viết về Trảo Công trong *Tả truyện* (541 TCN) của Tả Khâu Minh.

Đầu tiên, ngũ hành ứng với 4 hướng chính. Thổ nằm ở giữa, mộc - kim - hỏa - thủy ứng với các hướng đông - tây - nam - bắc. Biểu đồ này lại tương liên với 8 hướng, bát quái và 9 con số trong Lạc thư. Dĩ nhiên, khi hệ thống 4-5 số và hệ thống 8-9 số tương liên với nhau, sẽ có vấn đề xảy ra. Để giải quyết vấn đề này, người Trung Quốc gán các hành với bốn hướng ở 4 góc hoặc các số trong Lạc thư. Điều này có vẻ khó hiểu. Để hiểu hơn những gì vừa đề cập, hãy xem bảng minh họa 9 ô vuông (gọi là Cửu cung) trong Chương 7.

Ngũ hành trong quan hệ với những yếu tố khác

Nhưng tại sao bảng trên có tới năm mùa. Đó là sự điều chỉnh cực kỳ hợp lý đối với hành thổ (xin nhớ, ban đầu, thổ được đặt vào vị trí trung tâm của bốn hướng chính và 4 hành khác). Trong các mối quan hệ khác, thổ còn tương ứng với tháng cuối hè, hướng đông bắc, tây nam và ô giữa của Ma phương (thuật ngữ này sẽ được giải thích trong chương tiếp theo).

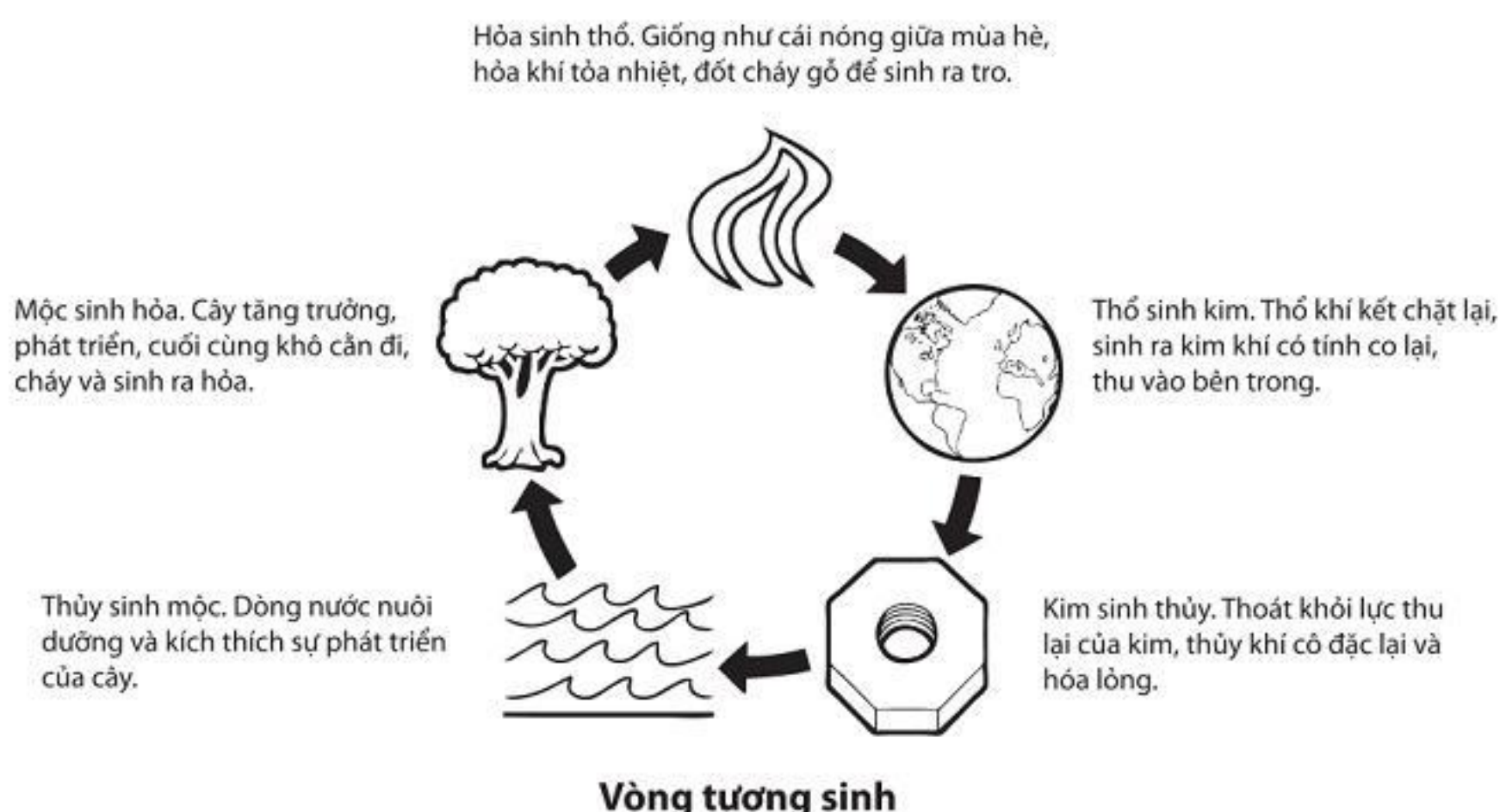
Yếu tố	Mùa	Hướng	Điều kiện	Màu sắc	Con số	Bộ phận cơ thể
Hỏa	Hè	Nam	Nóng	Đỏ, tía, cam sẫm, hồng	9	Tim, mắt
Thổ	Cuối hè	Đông bắc, tây nam, giữa	Ấm ướt	Nâu, vàng	2, 5, 8	Bụng, dạ dày, bàn tay, ngón tay
Kim	Thu	Tây, tây bắc	Khô ráo	Trắng, bạc, vàng	6, 7	Đầu, phổi, miệng, ngực
Thủy	Đông	Bắc	Lạnh	Đen, xanh da trời	1	Tai, máu, thận
Mộc	Xuân	Đông, đông nam	Gió	Xanh lá cây	3, 4	Bàn chân, chân, gan, lưng

Sự kiện phong thủy

Trong con người, ngũ hành tương ứng với các bộ phận cơ thể, giác quan, đặc tính và cảm xúc quan trọng. Chẳng hạn, hỏa tương ứng với trái tim/ruột non và niềm vui; thổ gắn với tỳ/dạ dày và sự tập trung cao độ; kim ứng với phổi/ruột già và nỗi buồn; thủy ứng với thận/đường tiết niệu/bàng quang và sự sợ hãi; mộc ứng với gan/túi mật và sự tức giận. Biết các mối quan hệ này, bạn sẽ hiểu vì sao buồn quá mức sẽ làm cho phổi bị quá tải, sự lo lắng thái quá có thể làm hại bàng quang, hay vui quá có thể gây bệnh cho tim. Các chuyên gia châm cứu, bấm huyệt và thầy thuốc đông y vận dụng thuyết ngũ hành để điều chỉnh lại sự mất cân bằng của khí trong cơ thể người.

Ngũ hành tương sinh

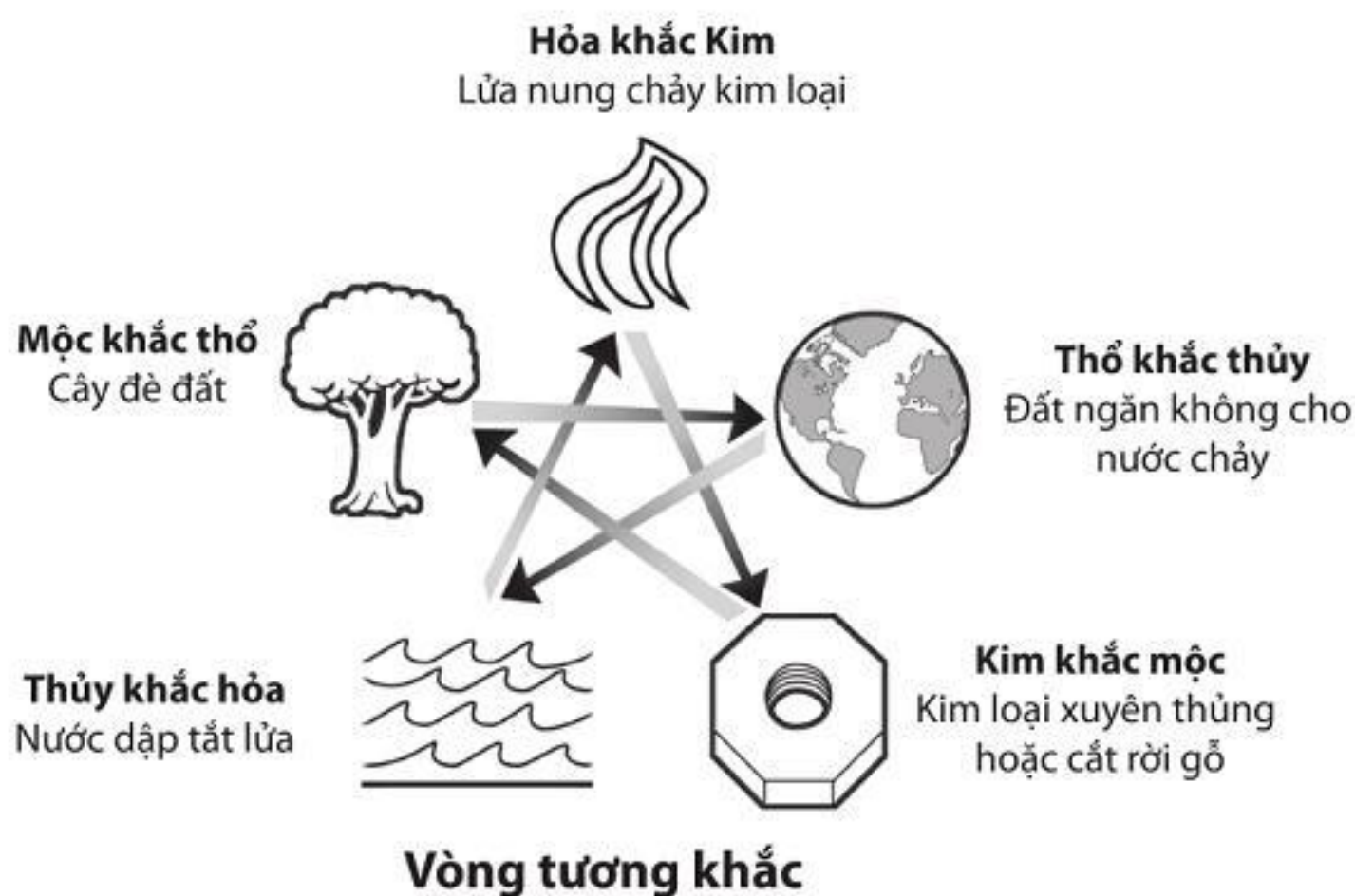
Ngũ hành tương sinh, như trong hình dưới đây, là cơ chế của cân bằng và sáng tạo. Mỗi hành sản sinh, hoặc tăng cường cho hành kế tiếp sau nó. Quan hệ tương sinh trong ngũ hành được so sánh với quan hệ “mẹ - con”. Mỗi hành là “con” của hành sinh ra nó và là “mẹ” của hành mà nó sinh ra.



Như các bạn đã thấy, mỗi hành tuân theo một sự tiến triển tự nhiên – một chuỗi thay đổi tạo ra sự cân bằng và hài hòa. Trên lý thuyết, điều này có vẻ logic và dễ hiểu. Nhưng chúng ta thường phản ứng rất khác khi gặp phải. Ví dụ, một đám cháy bụi cây ngoài vòng kiểm soát suýt thiêu rụi ngôi nhà của chúng ta. Chúng ta phải hiểu rằng, thực chất, mọi thứ đều nằm trong tầm kiểm soát. Mưa rào sản sinh ra nhiều cây xanh xum xuê, rồi cây chết khô, gây ra cháy lớn. Hãy nghĩ tới điều này khi bạn muốn mua một nhà nghỉ trên núi hay ven bờ biển.

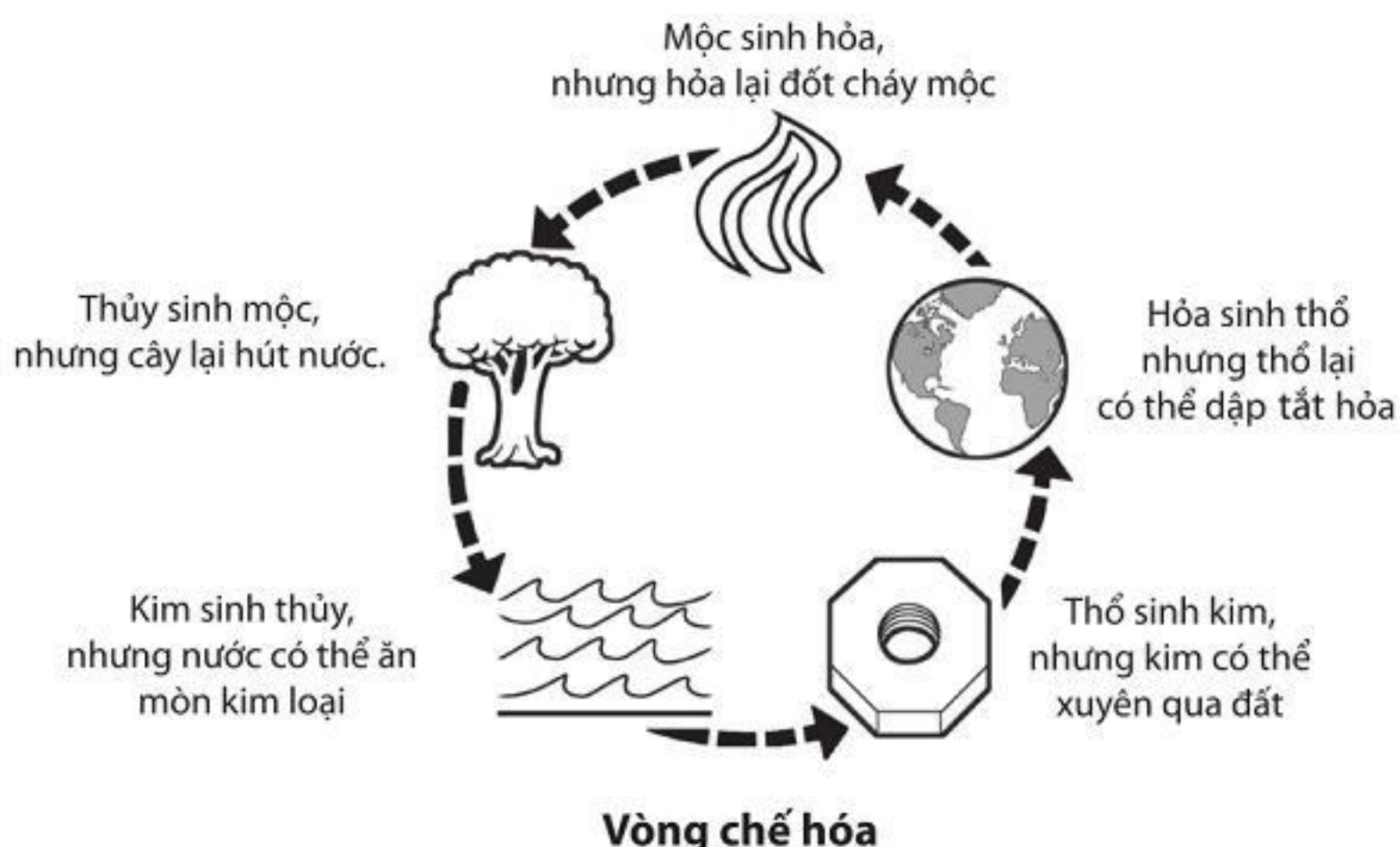
Ngũ hành tương khắc

Ngũ hành tương khắc, được thể hiện trong hình dưới đây, vận hành theo cách thức hành này áp chế hành kia. Đó là sự mất cân bằng. Vòng tương khắc đưa các khí đã suy yếu và kiệt sức vào vận động, khiến môi trường trì trệ, dẫn đến bệnh tật và các ảnh hưởng ngoài ý muốn khác.



Vòng tương khắc mô tả một trận chiến giữa các khí đối nghịch. Mặt tích cực là hành khắc của một khí giữ khí đó trong vòng kiểm soát. Mặt tiêu cực là các hành khắc tạo ra một sự xung đột không ngừng. Trong vòng tương khắc, các hành kiểm soát hay áp chế lẫn nhau. Sự bất hòa và xáo trộn thay thế cho sự hài hòa và trật tự.

Ngũ hành chế hóa



Như minh họa trong hình bên trên, quy luật ngũ hành chế hóa nói về việc làm giảm sức mạnh của hành khắc chế và phục hồi lại sự cân bằng (tương sinh) của các hành có liên quan. Trong phong thủy, thường quy luật chế hóa được dùng để hóa giải khí tiêu cực hay khí khắc chế. Quy luật chế hóa bao gồm cả hiện tượng tương sinh và tương khắc và được thể hiện bằng đường đứt nét chạy ngược chiều kim đồng hồ.

Nhưng một hành chế hóa (khử bớt) sẽ hóa giải khí áp chế như thế nào? Hãy xem xét một vài ví dụ. Nếu thủy khắc hỏa, thì theo bạn nên giảm sức mạnh của thủy như thế nào? Bạn sẽ thêm thổ, kim hay mộc? Nếu câu trả lời là thổ, xin hãy nghĩ lại. Đúng là đất sẽ áp chế sức mạnh của nước (tương khắc), nhưng nó cũng dập tắt lửa (quy luật chế hóa). Khi ấy thổ trở nên quá mạnh so với thủy và hỏa. Còn nếu bạn cho là dùng kim để giảm bớt sức mạnh của thủy thì cũng không đúng. Kim sinh thủy (tương sinh), nếu làm thế thì bạn sẽ gia tăng thêm sức mạnh của thủy. Câu trả lời đúng ở đây là phải dùng mộc. Cây vừa hấp thụ bớt nước (quy luật chế hóa) vừa cấp thêm nhiên liệu (tương sinh) cho lửa (đang có nguy cơ bị nước làm cho tàn lụi). Như vậy, nếu thêm mộc, trật tự tự nhiên của khí được phục hồi.

Sau đây là một ví dụ khác. Trong tình huống này, hãy coi thổ là nhân tố khắc chế thủy. Vậy phải làm sao để giảm bớt sức mạnh của thổ? Sẽ dùng mộc hay kim? Nếu câu trả lời là mộc, xin bạn hãy xem xét lại. Mộc làm cho thổ bị tưới ra, thừa rời ra, nhưng đồng thời lại làm giảm bớt nước. Mộc sẽ chế ngự hai nhân tố đang suy yếu là thổ và thủy. Câu trả lời đúng là dùng kim! Kim vừa làm suy yếu thổ vừa sinh thủy. Ví dụ: nếu có khối bùn đất chặn cái lạch nhỏ trong khu nhà bạn khiến nước trong lạch không chảy được nữa, bạn sẽ lấy một cái xẻng

(kim) để khơi thông dòng chảy? Nếu khối bùn đất này chặn con sông, bạn sẽ dùng một xe ủi đất (khối kim loại rất to)? Đúng không?



Lời khuyên của đại sư phong thủy

Quy luật chế hóa đưa ra những phương thức để hóa giải khí khắc chế.

Nhìn chung, trong quan hệ tương sinh thì không cần biện pháp hóa giải. Nếu một hành khắc chế hành khác, thì hành chế hóa sẽ được sử dụng để làm cho

mối quan hệ giữa ba hành trở thành tương sinh . Xin nhớ, quy luật chế hóa tạo ra sự cân bằng, khôi phục lại vòng tương sinh của khí mà không tạo ra bất kỳ hiệu ứng phụ nào. Năng lượng khí thu vào của kim và khí mở rộng của mộc được cân bằng nhờ dòng chảy xuống của thủy. Khí bốc lên của hỏa và khí thu vào của của kim được cân bằng bởi lực cố kết của thổ, v.v...

Mặc dù những nguyên tắc này đều là nguyên tắc chung, nhưng vẫn có một vài ngoại lệ mà các bạn sẽ thấy trong Phần 4. Các ngoại lệ có liên quan đến các số trong Lạc thư mà mỗi hành được gán với nó. Những đặc tính vốn có của số, bao gồm tính “đắc thời” của nó, những số mà nó ghép với, ảnh hưởng của mối tương quan đó đến cuộc sống của chúng ta, và vị trí của số trong các kết hợp, là những lớp thông tin cần nghiên cứu để áp dụng phương pháp hóa giải ngũ hành phù hợp. Ví dụ, kết hợp 4 (mộc) và 5 (thổ). Đây là kết hợp tương khắc, được cho là sẽ dẫn đến thua lỗ về tài chính và sinh ra các khối u ở ngực. Bạn có thể nghĩ sẽ thêm hỏa vào để khôi phục lại sự cân bằng tương sinh (mộc sinh hỏa, hỏa sinh thổ), nhưng phương pháp đó không thích hợp trong trường hợp này. Sau này bạn sẽ được biết, số 5 (thổ) và 2 (thủy) là những con số mang điềm gở cần được giải quyết trực tiếp. Thêm vào đó, số 5 (và 2) là những con số chết chóc, khiến chúng càng tai hại. Trong trường hợp này, cách hóa giải là thêm kim. Kim làm suy yếu số 5 (thổ), giúp giảm nguy cơ rủi ro.

Thêm một ví dụ nữa. Kết hợp 1 (thủy) và 8 (thổ). Bạn đã đúng nếu bạn xác định đây là sự kết hợp khắc chế (thổ chặn thủy). Mặc dù thêm kim sẽ khôi phục lại trật tự (thổ sinh kim, kim sinh thủy), nhưng trong phần đầu cuốn sách này, bạn chưa hề biết rằng số 8 là con số chúa tể của tiền tài cho chu kỳ 20 năm bắt đầu từ năm 2004. Trong trường hợp này, với số 8 nằm ở bên phải, tức là hướng tiền của, cần có thêm thủy để gia tăng sự may mắn.

Bạn có thể thấy, phong thủy cổ điển không hoàn toàn trắng là trắng, đen là đen, không đơn giản như $1+1=2$. Đó là lý do không thể có một sơ đồ phác họa phương pháp hóa giải chỉ dựa trên quan hệ ngũ hành. Thêm vào đó, bạn phải xem các con số khác như là thời gian và các con số quản lĩnh từng năm. Do đó, bạn cần học cách phân tích các kết hợp số ở Phần 4 và 5.

Công cụ hóa giải trong Phong thủy

Trong phong thủy, xác định và lựa chọn đúng phương pháp hóa giải và tác nhân hóa giải là điều cốt yếu để thúc đẩy sự cân bằng khí trong nhà bạn, từ đó đem lại sức khỏe, tài lộc và cải thiện các mối quan hệ của bạn.

Theo kinh nghiệm của chúng tôi, dùng chính các hành thực sự sẽ hiệu quả hơn là dùng màu sắc tương ứng với hành đó. Ví dụ, nếu chỗ nào đó trong nhà cần có nước, thì một đài phun nước để bàn sẽ hiệu quả hơn nhiều so với việc sơn tường màu xanh lam. Tuy nhiên, đôi khi không phải lúc nào cũng có thể dùng các hành thực. Ví dụ, nếu để một cây nến đang cháy hay một đồng cùi đang cháy trong lò sưởi để có được hỏa thì rất dễ xảy ra sơ suất (nếu không cẩn thận có thể cháy nhà). Nếu dùng màu sắc, thì điều quan trọng là những vật dụng như tường, vải hay da bọc bàn ghế, thảm, ga trải giường, rèm treo phải cùng màu với nhau thì mới có lợi nhất cho sức khỏe và tài lộc của gia chủ. Dưới đây là một số gợi ý về những công cụ hóa giải cho mỗi hành.

Công cụ hóa giải hỏa:

- ♦ Một cây nến hay một lò sưởi đang cháy
- ♦ Đèn ngủ ánh sáng đỏ hoặc bóng đèn đỏ thấp 24/24 giờ
- ♦ Các màu đỏ, tía, cam sẫm, hồng



Lời khuyên của đại sư phong thủy

Độ dao động của khí hóa giải phải đủ mạnh để cân bằng hành khắc chế. Do vậy, kích thước của công cụ hóa giải phải cân xứng với kích thước của căn phòng.



Một cây đèn ngủ với bóng đèn nhỏ màu đỏ là công cụ hóa giải hỏa rất tốt. Bạn có thể tìm mua một chiếc đèn giống hoặc tương tự chiếc đèn này ở hầu hết các cửa hàng bán đèn.

(Ảnh: Val Biktashev)



Chú ý quan trọng

Bạn không thể lẫn lộn các yếu tố ngũ hành. Nói cách khác, nếu một vị trí nào đó cần bổ sung hành thủy, thì bạn phải làm sao cho các yếu tố ngũ hành khác không xung khắc với công cụ hóa giải. Trong trường hợp này, căn phòng không được có gam đỏ (hỏa). Tránh đặt cây (mộc) ở đây. Đặt quá nhiều đồ đất nung cũng có thể làm mất đi sự cân bằng. Mặc dù kim sinh thủy, nhưng phải làm sao để các đồ bằng kim loại không lấn át nước.

Công cụ hóa giải thổ bao gồm:

- ♦ Đá
- ♦ Tượng gốm, đất nung, xi-măng, tác phẩm điêu khắc, ghế đôn, đèn ngủ.
- ♦ Màu nâu và vàng



Chiếc đôn và đèn ngủ này có chất liệu là gốm. Khi kết hợp với nhau, công cụ hóa giải thổ này cân cân xứng với diện tích căn phòng.

(Ảnh: Val Biktashev)

Công cụ hóa giải kim bao gồm:

- ♦ Tượng đồng, sắt, bạc, vàng, đồng đen, hay đồng thau, khung ảnh, khung giường, chậu hoa, thiết bị thể dục, đồng hồ quả lắc hay đồng hồ đánh chuông, tủ tài liệu, đèn ngủ,...
- ♦ Màu trắng, vàng, bạc
- ♦ Âm thanh kim loại của chuông gió, đồng hồ quả lắc, tiếng đàn dương cầm.



Sự kết hợp các khung tranh bằng kim loại nặng (hợp kim thiếc), bức điêu khắc bằng đồng trên tường, đèn bằng đồng là công cụ hóa giải kim.

Công cụ hóa giải thủy bao gồm:

- ♦ Bể cá cảnh, đài phun nước để bàn, hồ nước chảy, máy tạo ẩm.

Lưu ý: Cá trông vui mắt về mặt thẩm mỹ, nhưng không thật cần thiết. Giường hơi nước không phải là công cụ hóa giải thủy vì không nhìn thấy nước trong đó.

- ♦ Màu sắc: đen và xanh lam.

Công cụ hóa giải mộc bao gồm:

Cây xanh

Màu xanh lá cây

Lưu ý: Gỗ chết như sàn gỗ hay đồ nội thất không được sử dụng làm công cụ hóa giải. Hoa khô cũng không được coi là công cụ hóa giải.



Xin nhớ, kích thước của công cụ hóa giải phải cân xứng với kích thước căn phòng. Tăng thêm màu xanh lam nếu cần. Nước cần phải sạch và lộ ra ngoài như trong ảnh minh họa này.

(Ảnh: Val Biktashev)



Đây là ví dụ về vòi phun nước ở ngoài nhà.

(Ảnh: Val Biktashev)

Gương với phong thủy

Trong phong thủy cổ điển, gương chưa bao giờ được sử dụng làm công cụ hóa giải. Quan điểm cho là gương có thể đuổi tà ma, hấp thụ, làm chệch hướng và kích thích chuyển động của khí chi là hão huyền. Gương chỉ phản chiếu ánh sáng chiếu vào bề mặt nó mà thôi.

Quan niệm sai lầm về gương này xuất phát từ đâu? Tiền thân của chiếc la bàn ngày nay có tên là “thức bàn”. Làm từ một chiếc đĩa “trời tròn” đặt trên một chiếc đế “đất vuông”, thức bàn được khắc nhiều hình ảnh của vũ trụ, như hình chòm sao Bắc Đẩu. Điều thú vị là hình khắc chòm sao Bắc Đẩu là ảnh phản chiếu hình dạng thực của nó ở trên trời. Đó là vì thức bàn “phản chiếu” một thế giới hoàn mỹ và lý tưởng. Vào đời Hán (206 trước CN-220 CN), gương làm bằng một tấm đồng thau đánh bóng, cũng là minh họa cho thế giới này. Cả gương đồng và thức bàn đều được xem là “vật thiêng” vì chúng phản ánh sự cân bằng tuyệt đối giữa trời và đất. Chúng còn được chôn trong mộ để đưa người chết đi vào cõi vĩnh hằng.

Ngũ hành của ngôi nhà

Hình dạng ngôi nhà cũng tương ứng với ngũ hành. Nhà có mặt bằng hình tam giác tương ứng với hỏa khí. Nhiều nhà thờ được xây hình tam giác. Nhà hình vuông và chữ nhật tương ứng với thổ khí. Phần lớn nhà chúng ta hình vuông, để khí luân chuyển giữa các phòng. Nhà hình tròn hay có dạng vòm là tượng trưng cho kim khí. Sân vận động, đấu trường, đài thiên văn thường có hình này. Bảo tàng Guggenheim ở New York là một ví dụ điển hình. Bên ngoài bảo tàng hình tròn, còn có các phòng trưng bày bên trong được sắp xếp hình xoáy tròn ốc, khách tham quan như được mời gọi và bị cuốn hút vào các vòng xoáy tròn ốc đó. Hình sóng tượng trưng cho thủy khí. Các kiến trúc với các đường mái/trần đa dạng nhiều màu tương ứng với hình dạng này. Cuối cùng, tòa nhà cao, giống như các tòa nhà chọc trời, tương ứng với sự phát triển và vươn cao của mộc khí.

Liệu hình dạng nhà này có ưu việt hơn hình dạng nhà kia không? Có phải một số hình dạng nhà mang lại sức khỏe và tài lộc, còn những hình dạng khác thì mang lại bệnh tật, bất hạnh? Những câu hỏi này, và nhiều câu khác nữa, sẽ được trả lời trong Chương 10.

Câu hỏi trắc nghiệm về ngũ hành

Chắc bạn cũng đoán được, chương này rất quan trọng, vì thế mới có thêm phần trắc nghiệm về ngũ hành. Nếu bạn muốn thực hành phong thủy, thì việc hiểu được và nắm vững nguyên lý ngũ hành là vô cùng quan trọng, cũng giống như việc học buộc dây giày và lái xe ô tô vậy. Vậy hãy thử xem.

1. Theo trật tự này thì, hỏa, mộc, thủy, kim, thổ đại diện cho mối quan hệ ngũ hành nào?

- a. Tương sinh
- b. Tương khắc
- c. Chế hóa

2. Hỏa khắc...

- Thổ khắc...
- Kim khắc...
- Thủy khắc..
- Mộc khắc...

3. Màu trắng, mùa thu, hướng tây tương ứng với hành nào?

- a. Hỏa
- b. Thổ
- c. Kim
- d. Thủy
- e. Mộc

4. Hành nào có tác dụng hóa giải mối quan hệ: hỏa khắc kim?

- a. Hỏa
- b. Thổ
- c. Kim
- d. Thủy
- e.. Mộc

5. Hòa sinh...,
 Thổ sinh...
 Kim sinh...
 Thủy sinh...
 Mộc sinh..
6. Có thể sử dụng đồ gỗ làm công cụ hóa giải mộc.
- a. Đúng
b. Sai
7. Mộc là tác nhân chế hóa cho quan hệ tương khắc nào?
- a. Hỏa-kim
b. Kim-mộc
c. Thủy-hỏa
8. Màu đen, hướng bắc, mùa đông tương ứng với hành nào?
- a. Hòa
b. Thổ
c. Kim
d. Thủy
e. Mộc
9. Thả cá trong bể thủy sinh là công cụ hóa giải cho hành thủy.
- a. Đúng
b. Sai
10. Ngũ hành chi cung cấp các công cụ hóa giải để điều chỉnh khí tiêu cực, khí xấu.
- a. Đúng
b. Sai

Đáp án trả lời: 1.c; 2. Hỏa khắc kim; thổ khắc thủy; kim khắc mộc; thủy khắc hỏa; mộc khắc thổ; 3.c; 4.b; 5. Hỏa sinh thổ, thổ sinh kim, kim sinh thủy, thủy sinh mộc, mộc sinh hỏa; 6.b; 7.c; 8.d; 9.b; 10.a.

Nào, bạn đã biết được những gì rồi? Bạn đã sẵn sàng chuyển sang học thêm những kiến thức khác chưa? Hoan hô! Hãy tiếp tục suy nghĩ và đi tới thành công!

Tóm tắt chương:

- ◆ Ngũ hành là năm yếu tố vật chất trong tự nhiên đặc trưng cho các loại khí khác nhau thay đổi theo thời gian.
- ◆ Ngũ hành là kim, mộc, thủy, hỏa, thổ.
- ◆ Ngũ hành kết hợp thành mối quan hệ tương sinh hoặc tương khắc.
- ◆ Ngũ hành được sử dụng để cân bằng khí tiêu cực và tăng cường khí tích cực.
- ◆ Trong phong thủy cổ điển, gương không được sử dụng để làm công cụ hóa giải.

Chương 7

Nguyên lý bát quái

Trong chương này

- ♦ Định nghĩa bát quái
- ♦ Biểu tượng của bát quái
- ♦ Ý nghĩa của bát quái
- ♦ Tiên Thiên bát quái và Hậu Thiên bát quái

Bát quái là nền móng cơ bản hình thành nên 64 quẻ của Kinh Dịch. Mỗi quái thể hiện các dạng chuyển động và biến dịch; được sử dụng rộng rãi trong các lĩnh vực triết học, thiên văn học, y học cổ truyền Trung Hoa, thần số*, võ thuật, toán học, và tất nhiên, trong phong thủy nữa. Hiểu bát quái, bạn sẽ có được những hiểu biết sâu sắc hơn về các dạng biến dịch vốn có trong tự nhiên và con người bạn.

Vật chất luôn vận động – Đồ hình chuyển động của khí

Như các bạn đã biết ở Chương 4, phong thủy xoay quanh khái niệm khí – nguồn năng lượng tiềm ẩn huyền bí mà sự tồn tại

* Môn khoa học huyền bí do nhà toán học Pythagorax lập ra. Dựa vào đó người ta đoán được nhân cách, tính tình, công việc, năng khiếu, tình duyên v.v... của một đời người. (BT)

của nó vẫn còn chưa được khoa học chứng minh. Với người Trung Quốc, việc khái niệm cổ xưa này có được kiểm chứng bằng dữ liệu khoa học hay không chẳng mấy quan trọng. Ở phương Đông, kiến thức trực giác luôn có ảnh hưởng hơn tri thức luận lý. Khí là một thực thể của cuộc sống. Họ biết khí ở đây, đó và mọi nơi. Vậy làm thế nào bạn nghiên cứu cái bạn không thể nhìn thấy này?

Thật đơn giản, người Trung Hoa cổ đại quan sát khí chuyển động qua các chu trình âm, dương. Nghiên cứu các khuôn mẫu của sự chuyển động, biến hóa, tiến hóa thông qua các yếu tố tự nhiên được xem là quan trọng hơn nhiều so với việc nghiên cứu bản thân từng yếu tố tách biệt. Trong thực tế, toàn bộ thiên nhiên được coi là mạng lưới các sự kiện liên kết và phụ thuộc lẫn nhau. Các sự kiện, ngũ hành, khuôn mẫu được đặt tương quan với nhau trong một mô hình đối xứng tượng trưng cho mọi tình huống có thể xảy ra trong thế giới tự nhiên và con người. Mô hình này được gọi là nguyên lý bát quái.

Có một điều thú vị là, trong cuốn sách khơi gợi tư duy *The Tao of Physics* (Đạo của Vật lý), tác giả Fritjof Capra chỉ ra rằng, khái niệm bát quái rất giống với thuyết Ma trận hình chữ S của nhà vật lý học người Đức Wer-

ner Heisenberg (1901-1976). Trong học thuyết này, Heisenberg mô tả thế giới của các hạt cơ bản (một loại hạt hạ nguyên tử) là một mạng lưới các phản ứng không thể tách rời. Các phản ứng liên kết các hạt hạ nguyên tử với các phản ứng khác. Bản thân các hạt hạ nguyên tử không quan trọng bằng chuỗi



Thuật ngữ quan trọng

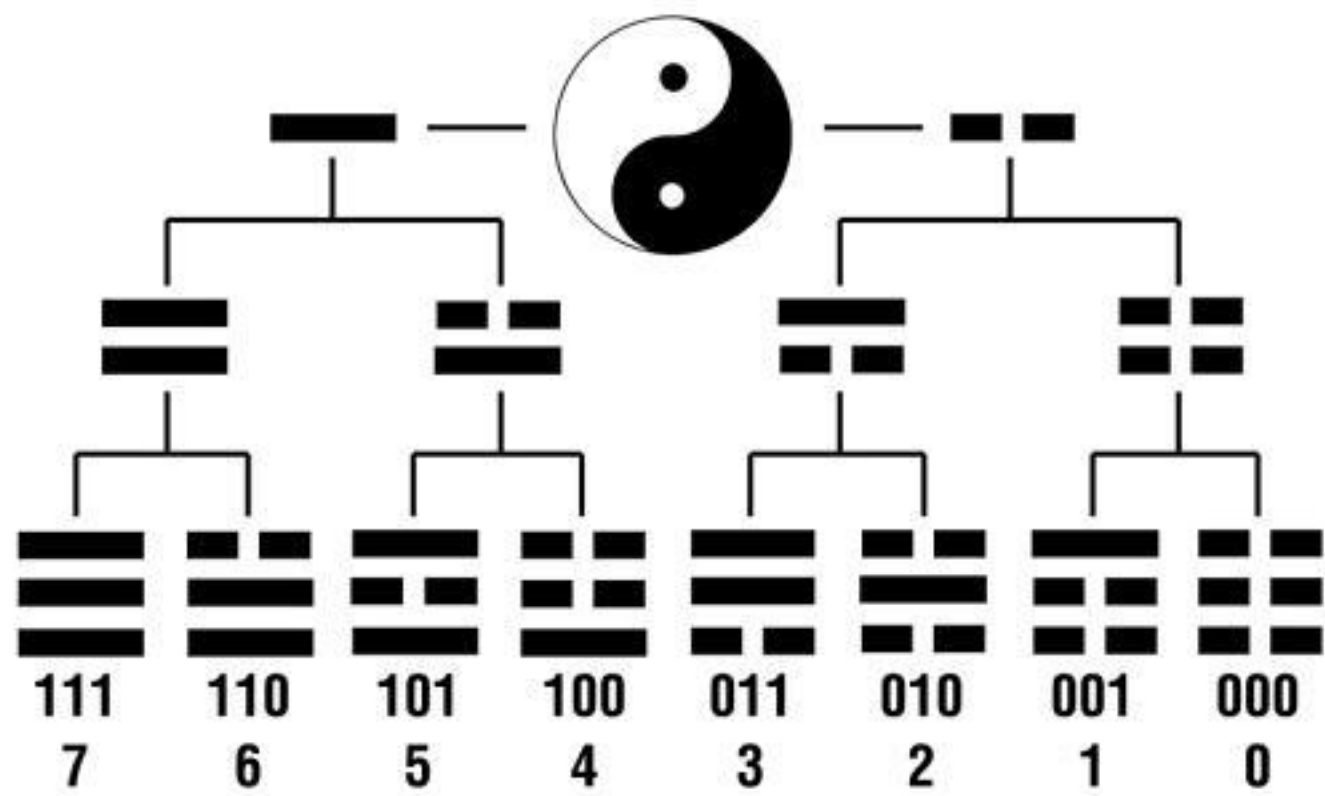
Bát quái là các biểu tượng tượng trưng cho sự chuyển hóa của ngũ hành trong mọi tình huống có thể xảy ra trong thế giới tự nhiên và con người.

chuyển động và chuyển hóa của chúng. Giống như nguyên lý của bát quái, học thuyết Ma trận hình chữ S của Heisenberg giải thích mọi phản ứng có thể xảy ra lên quan tới các hạt cơ bản (hadron).

Trong phong thủy, chuyển động, biến dịch, tương tác của khí, kết hợp với yếu tố thời gian, không gian quyết định cuộc sống của bạn. Hiểu bát quái và sự kết hợp giữa các quái sẽ giúp bạn tăng cường khí tốt và điều chỉnh khí xấu.

Chỉ tám là đủ

Chính sự tương tác không ngừng giữa âm và dương đã sinh ra “gia đình” bát quái. Hãy xem minh họa sau đây. Như đã nói, dương (nam) biểu thị bằng nét (hào) liền, âm (nữ) biểu thị bằng nét đứt. Nói riêng, dương và âm mỗi loại sinh hạ được hai “con”. Nếu quan sát kỹ hơn mỗi “con” tương ứng, bạn sẽ thấy hào dưới cùng (thường gọi là hào đầu) tương ứng với hào dương “cha” hay hào âm “mẹ”. Vẽ thêm hào âm và dương lên trên sẽ sinh ra bốn cặp khác nhau (là tổ hợp của hai hào, tiếng Trung Quốc là “tứ tượng”). Tiếp theo, mỗi tượng lại sinh ra hai “quái”, với hai hào dưới cùng giống hệt cha hoặc mẹ. Và, chỉ có hào âm và hào dương vẽ thêm trên cùng phân biệt các quái với “anh, chị em” của nó*.



Sự tiến hóa của bát quái. Các số có 3 chữ số ở dưới mỗi quẻ thể hiện quan hệ nhị phân của chúng.



Thuật ngữ quan trọng

Bát quái là 8 quái trong Kinh Dịch: “bát” nghĩa là “tám”, và “quái” nghĩa là kết quả của việc gieo quẻ. Nói một cách hình ảnh, bát quái ngụ ý về việc tạo ra trời ở trên đất.

Bát quái đại diện cho số lượng tối đa của các khả năng kết hợp âm dương thành các tổ hợp gồm ba “hào”. Nếu tiếp tục kết hợp các quái theo cách tương tự, bạn sẽ được 64 quẻ của Kinh Dịch, nhưng ở đây chúng ta sẽ không quan tâm tới vấn đề này.

* Thái cực sinh lưỡng nghi, lưỡng nghi sinh tứ tượng, tứ tượng sinh bát quái. (HĐ)

Bạn hiểu các biểu tượng quái như thế nào? Chúng có ý nghĩa gì? Chúng được sử dụng thế nào trong phong thủy? Bạn sẽ nhanh chóng biết được điều này!

Gặp gỡ “gia đình” Bát quái

Như bạn vừa được biết, tám quái cơ bản được lập bằng các “hào” theo thứ tự từ dưới lên trên. Hào dưới cùng biểu thị cho đất (địa). Hào ở giữa biểu tượng cho con người (nhân), và hào trên cùng là trời (thiên). Hào khác biệt trong số 3 hào xác định “giới tính” của quái, tức là quái đó âm hay dương (sẽ được giải thích đầy đủ hơn ở phần sau).

Ngoài thuộc tính âm, dương, các quái còn liên quan tới một loạt các hiện tượng tự nhiên và con người: Mùa, thời gian trong ngày, phương hướng, ngũ hành, màu sắc tương ứng, con vật, đặc điểm tính cách con người (thương nhân, giáo viên, kẻ trộm...), bộ phận cơ thể, bệnh tật liên quan, và các con số. Mỗi quái được đặt một cái tên phù hợp với năng lượng khí của chúng (“khuấy động” “dịu dàng”, “bám chắc”). Mặc dù mỗi liên quan nào cũng quan trọng, nhưng chúng tôi chỉ liệt kê những thuộc tính hữu ích nhất cho việc nghiên cứu và thực hành phong thủy.

Nào, trước hết chúng ta cùng gặp gỡ các “thành viên nam” trong gia đình bát quái! Nhớ là nam được biểu thị bằng hào dương liền nét. Xem từng hình minh họa, chú ý quan sát hào 1 (dương dưới cùng) dịch chuyển lên trên để tạo thêm các thành viên nam khác của gia đình bát quái như thế nào.

Line 3 
Line 2 
Line 1  **Father**

Tên quái: Càn

Vị trí: ở trên trời

Quan hệ gia đình: Cha, chồng, chủ nhà, tổng thống, vua

Hướng theo Hậu thiên Bát quái: Tây Bắc

Ngũ hành: kim

Màu sắc: Vàng, bạc, trắng

Bộ phận cơ thể: Đầu, phổi

Số Lạc thư: 6

Line 3  
 Line 2  
 Line 1  **Oldest Son**

Tên quái: Chấn
 Vị trí: trong sấm
 Quan hệ gia đình: Con trai cả
 Hướng theo Hậu thiên Bát quái: Đông
 Hành: mộc
 Màu: Xanh lá cây
 Bộ phận cơ thể: Chân, gan
 Số Lạc thư: 3

Line 3  
 Line 2  **Middle Son**
 Line 1  

Tên quái: Khảm
 Vị trí: trong thủy
 Quan hệ gia đình: con trai giữa hoặc người đàn ông trung tuổi
 Hướng theo Hậu thiên Bát quái: Bắc
 Hành: thủy
 Màu: Đen, xanh da trời
 Bộ phận cơ thể: Tai, máu, thận
 Số Lạc thư: 1

Line 3  **Youngest Son**
 Line 2  
 Line 1  

Tên quái: Cấn
 Vị trí: trong núi
 Quan hệ gia đình: Con trai út hoặc con
 Hướng theo Hậu thiên Bát quái: Đông bắc
 Hành: Thổ
 Màu: nâu, vàng
 Bộ phận cơ thể: Tay, ngón tay
 Số Lạc thư: 8

Bạn đã hiểu mỗi thành viên nam trong gia đình được tạo ra như thế nào rồi chứ? Bây giờ chúng ta hãy gặp gỡ “những phụ nữ” trong gia đình bát quái. Xin nhắc lại, hãy chú ý xem hào âm ở dưới cùng tiến lên trên để tạo ra thành viên nữ khác trong gia đình.

Line 3  

Line 2  

Line 1   **Mother**

Tên quái: Khôn

Vị trí: Trong đất

Quan hệ gia đình: Mẹ, vợ, bà, cụ bà

Hướng theo Hậu thiên Bát quái: Tây Nam

Hành: Thổ

Màu: Nâu, vàng

Bộ phận cơ thể: bụng, dạ dày

Số Lạc thư: 2

Line 3 

Line 2 

Line 1   **Oldest Daughter**

Tên quái: Tốn

Vị trí: trong gió

Quan hệ gia đình: Con gái cả

Hướng theo Hậu thiên Bát quái: Đông Nam

Hành: Mộc

Màu: Xanh lá cây

Bộ phận cơ thể: Đùi, hông, phần thắt lưng

Số Lạc thư: 4

Line 3 

Line 2   **Middle Daughter**

Line 1 

Tên quái: Ly

Vị trí: trong hỏa

Quan hệ gia đình: Con gái giữa hoặc người phụ nữ tuổi trung niên

Hướng theo Hậu thiên Bát quái: Nam

Line 3  Youngest Daughter
Line 2 
Line 1 

Hành: Hỏa

Màu: Đỏ, tía, cam sẫm, hồng

Bộ phận cơ thể: Mắt, tim

Số Lạc thư: 9

Tên quái: Đoài

Vị trí: trong hồ

Quan hệ gia đình: Con gái út hoặc thiếu nữ

Hướng theo Hậu thiên Bát quái: Tây

Hành: Kim

Màu: Vàng, bạc, trắng

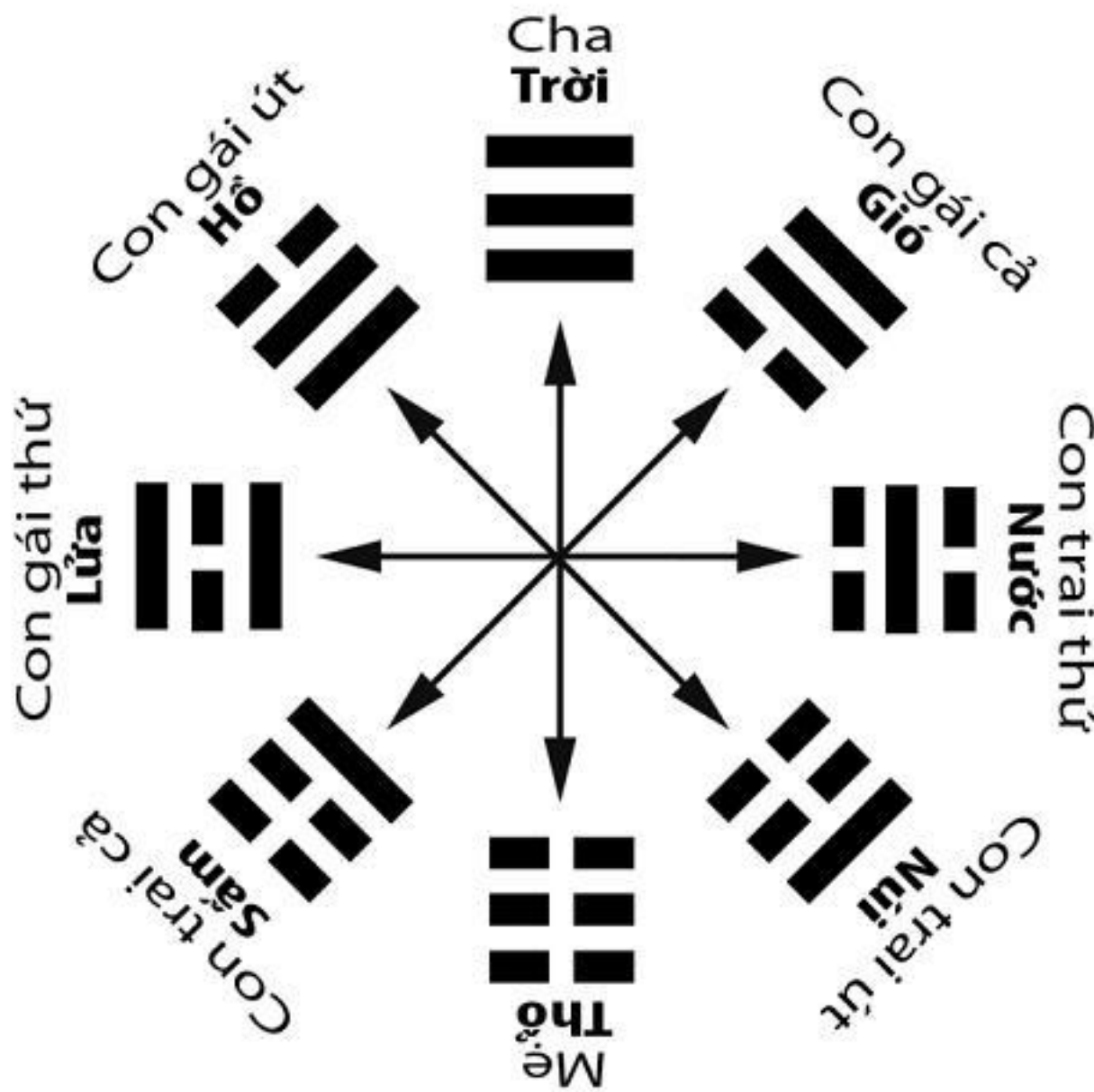
Bộ phận cơ thể: Miệng, răng, lưỡi, ngực

Số Lạc thư: 7

Vậy là bạn đã được làm quen với cả tám thành viên của gia đình bát quái! Dù các biểu tượng có vẻ trừu tượng và cấu tạo của chúng có vẻ khó hiểu, nhưng bạn đừng ngại. Rồi bạn sẽ nhận rõ mỗi quái và sự kết hợp tương ứng của nó. Cũng đơn giản như tìm hiểu biển báo giao thông mà thôi. Chẳng mấy chốc, các ký hiệu trừu tượng như “Đường một chiều”, “Cấm dừng”, “Cấm đỗ” sẽ ngấm vào trong tiềm thức của bạn. Bát quái cũng vậy.

Đồ hình Bát quái

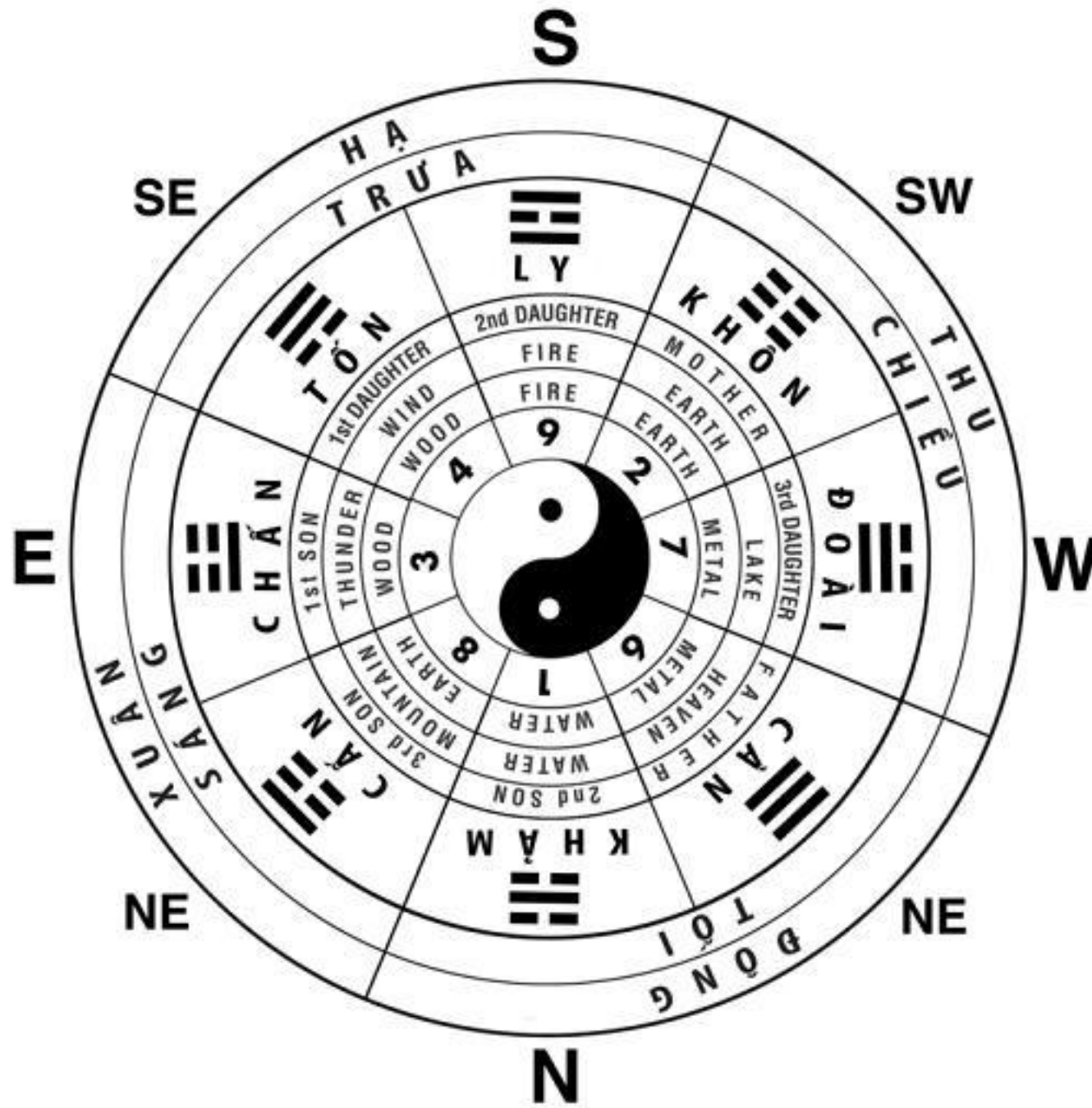
Mặc dù bát quái có thể được sắp xếp theo nhiều kiểu khác nhau, nhưng chỉ có hai kiểu sắp xếp là thực sự có ý nghĩa. Kiểu đầu tiên, theo minh họa dưới đây, được gọi là Tiên thiên Bát quái. “Tiên Thiên” trong tiếng Trung Quốc có nghĩa là “Trước khi xuất hiện thế giới hiện tượng”. Tiên Thiên bát quái biểu thị sự cân bằng và hài hòa hoàn hảo.



Tất cả tám nguồn năng lượng khí được cân bằng nhờ nguồn đối xứng. Trời được cân bằng bởi đất, nước được cân bằng bởi lửa. Cha được cân bằng bởi mẹ, con trai thứ được cân bằng bởi con gái thứ.

Về bản chất, kiểu sắp đặt bát quái này đại diện cho một thế giới lý tưởng, một thực tế bên trong. Tiên thiên bát quái có chút vấn đề, đó là nó hoàn toàn tĩnh tại, một sự nghiên cứu về cuộc sống tĩnh tại. Nó không vận động, không biến hóa, không tương tác.

Kiểu thứ hai như hình dưới đây, được gọi là Hậu thiên Bát quái. “Hậu thiên” có nghĩa là sau khi xuất hiện thế giới hiện tượng. Hậu thiên Bát quái tuân theo các thay đổi mang tính chu trình của âm và dương. Mỗi quái xoay quanh một chuỗi các sự kiện tự nhiên trong một thế giới luôn luôn vận động, giống như thế giới thực. Trong phong thủy, Hậu thiên Bát quái được sử dụng để phân tích sự vận động của các nguồn năng lượng khí ảnh hưởng đến chúng ta.



Bắt đầu từ quẻ Chấn ở hướng Đông và di chuyển theo chiều kim đồng hồ, mùa Xuân đến với một tiếng sấm nổ. Sau đó, các ngọn gió nhẹ của quẻ Tốn nuôi dưỡng sự tăng trưởng và phát triển của mùa Hè. Sau đó đến quẻ Ly. Cường độ ánh sáng của quẻ Ly mang lại những tia nắng ấm áp, rực rỡ. Trong tiềm thức con người, Ly là thời điểm của tình yêu và tính tò mò, là cô con gái thứ ham khám phá những điều mới mẻ.

Tiếp đến là quẻ Khôn, đầu Thu. Đó là thời điểm bạn đang trưởng thành và tiếp nhận ý tưởng mới. Nhưng ở quẻ Đoài thì bạn mới hướng nội, gạt hái những gì mình đã học. Quẻ Đoài là thời gian của phản ánh và đánh giá. Quẻ Cấn xuất hiện là dấu hiệu của mùa Đông. Trực giác chi phối quá trình phát triển nội tâm của bạn. Trong quẻ Khảm, bạn bắt đầu để tâm suy nghĩ về các điều sâu sắc của cuộc sống, giống như thiền định. Bạn đã đi hết hành trình nội tâm của mình. Ở Cấn, các đám mây xuất hiện trên bầu trời yên tĩnh của mùa Đông, và sấm lại mở ra một chu kỳ sinh trưởng, phát triển mới.

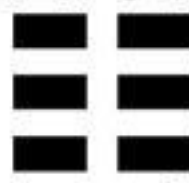
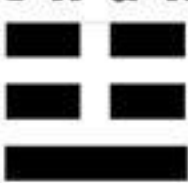
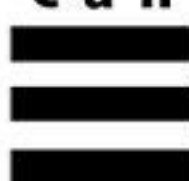


Thuật ngũ quan trọng

Tiên thiên Bát quái thể hiện một hiện thực lý tưởng trong đó các nguồn năng lượng khí của tự nhiên và con người ở trạng thái cân bằng hoàn hảo. Hậu thiên Bát quái biểu thị sự vận động, biến đổi, tương tác giữa các nguồn năng lượng khí tự nhiên của và con người.

Như minh họa dưới đây, vòng bát quái có thể được dựng theo hình vuông để hình thành một hình lưới bao gồm tám ô vuông có ghi tên quái, phương hướng, ngũ hành, quái số (với vị trí trung tâm tượng trưng cho đất). Điều này cho phép nguyên lý bát quái (cùng với thuyết âm dương và thuyết ngũ hành) tương liên với Lạc thư. Đồ hình này còn được gọi là “Ma phương”, mà bạn sẽ biết trong Chương 11.

Đồ hình Bát quái

SE T ố n  M ô c 4	S L y  H ỏ a 9	SW K h ô n  T h ố 2
E C h ấ n  M ô c 3	 T h ố 5	W Đ o à i  K i m 7
NE C ấ n  T h ố 8	N K h ả m  T h ủ y 1	NW C à n  K i m 6

Bát quái và những con số (Quái số)

Kết hợp các vạch đứt và vạch liền thành các quái và quẻ tương ứng với hệ nhị phân trong toán học – hệ thống được sử dụng trong lập trình máy tính ngày nay. Mỗi chức năng mà máy tính thực hiện – tính toán, đồ họa, xử lý văn bản – đều sử dụng chữ số nhị phân. Hệ thống này dùng 01 thay cho 1 và 10 thay cho 2. Các con số được chuyển đổi thành số nhị phân như sau:

1	=	01	6	=	10	11	=	1011
2	=	10	7	=	111	12	=	1100
3	=	11	8	=	1000	13	=	1101
4	=	100	9	=	1001	14	=	1110
5	=	101	10	=	1010	15	=	1111

Cũng theo cách này, nếu bạn cho dương (vạch liền) là số 1 và âm (vạch đứt) là số 0, bạn có thể thấy các kết hợp số tuân theo quy tắc số nhị phân. Ví dụ, đọc quẻ từ dưới lên, thì:

Quẻ CẤN, hay 001 biểu diễn số 1.

Quẻ KHÂM hay 010 là số 2

Quẻ TỐN hay 011 là số 3, v.v...

Bạn hiểu rồi chứ? Quay lại hình minh họa cây gia phả bát quái ở trang trước, bạn sẽ thấy chúng tôi đã điền mã nhị phân cho cả tám quái.

Cách diễn giải quái và quẻ bằng toán học được phát hiện như thế nào cũng là một câu chuyện thú vị. Nó bắt đầu từ nhà triết học - toán học người Đức Gottfried Wilhelm von Leibnitz (1646-1716). Ông tin là hệ thống toán học chứng minh Thượng đế đã tạo ra thế giới: mọi thứ đều do Thượng đế (số 1) sáng tạo từ con số không (0).

Khi đó Leibnitz đang trao đổi thư từ với một nhà truyền đạo dòng Tên ở Trung Quốc, cha Joachin Bouvet. Năm 1701, với hy vọng thuyết phục người Trung Quốc chấp nhận học thuyết Thiên chúa giáo bằng những tính toán thần bí của mình, Leibnitz gửi cho Bouvet một bản sao cuốn sách về số nhị

phân của ông. Bouvet thấy có mối liên quan giữa hệ nhị phân và các biểu tượng trong Kinh Dịch, bèn gửi lại cho Leibnitz sơ đồ các quẻ do nhà triết học Thiệu Ung đời Tống soạn ra. Rõ ràng là hệ thống của Thiệu Ung chính là hình ảnh phản chiếu của hệ thống nhị phân từ 0 đến 63.

Liệu hai hệ thống toán học nhị phân, phát minh độc lập ở phương Đông và phương Tây có thể trở thành một ví dụ về khả năng chúng ta đi từ vô thức (tiềm thức) vào Biện Ý thức không?



Lời khuyên của đại sư phong thủy

Bản chất của Thái Cực là sự cân bằng tổng thể. Khi sự vận động bắt đầu, nó sinh ra tinh thần. Tinh thần sinh ra các con số. Các con số sinh ra các biểu tượng. Các biểu tượng sinh ra tầm nhìn. Tầm nhìn sinh ra sự biến đổi, rồi tất cả lại trở thành tinh thần.

- Nhà triết học,
sử học Thiệu Ung (1011-1077 C.E)

Trong trường hợp này thì không. Như chúng tôi đã đề cập trong Chương 3, cuốn Kinh Dịch nguyên bản - Chu Dịch là phương pháp bói toán dựa trên các con số, trong đó các chuỗi số chẵn và lẻ đều có ý nghĩa của chúng. Một học giả người Trung Quốc là

Đình Trương Lương phát hiện ra điều này vào những năm 1970 khi đưa ra lý thuyết: theo thời gian, các số lẻ trở thành các vạch dương liên nét và số chẵn trở thành các vạch âm đứt nét như chúng ta đã biết. Ngoài ra, vào cuối thiên niên kỷ thứ 2 TCN, thời điểm mà Văn Vương và Chu Công kết hợp Chu Dịch và Kinh Dịch, khái niệm số 0 chưa được biết đến. Để biết thêm chi tiết về Leibnitz, hệ số nhị phân và Kinh Dịch, xin hãy tham khảo chương 10 cuốn Kinh Dịch bằng tiếng Anh của chúng tôi.

Vậy câu hỏi đặt ra ở đây là, ý nghĩa của những tổ hợp các con số trong quẻ và quái là gì? Mặc dù có thể chúng ta sẽ không bao giờ biết được nghĩa của chúng, nhưng rõ ràng là người Trung Hoa cổ đại đã nhận ra những tổ hợp toán học liên quan hiển hiện trong tự nhiên và các sự kiện của tự nhiên và con người. Họ ghi lại những sự kiện của “Đại vũ trụ” đã ảnh hưởng tới “Tiểu vũ trụ” là chúng ta như thế nào. Bạn sẽ nghiên cứu một hệ thống dựa trên các con số như vậy trong Phần 4. Nhưng trước tiên, bạn phải học về Mệnh Quái - hay còn gọi là sao chiếu mệnh của mình - ngôi sao quyết định vận mệnh của bạn.

Tóm tắt chương:

- ◆ Bát quái tượng trưng cho ngũ hành luôn chuyển biến trong tự nhiên và con người.
- ◆ Bát quái gắn với phương hướng, màu sắc, bộ phận cơ thể, bệnh tật, con số.
- ◆ Biểu tượng bát quái được đọc từ dưới lên. Vạch (hào) dưới cùng tượng trưng cho đất (địa), vạch giữa: con người (nhân), và vạch trên cùng: trời (thiên).
- ◆ Tiên thiên Bát quái tượng trưng cho thế giới hoàn hảo, nơi khí của tự nhiên và khí của con người cân bằng. Hậu thiên Bát quái tượng trưng cho sự vận động và tương tác giữa năng lượng khí của tự nhiên và khí của con người.

Mệnh Quái của bạn là gì?

Trong chương này:

- ♦ Cách tính Mệnh Quái
- ♦ Mệnh Quái nói lên những gì?
- ♦ Tìm hiểu tính tương hợp của mệnh quái
- ♦ Xác định hướng bàn làm việc tốt nhất của bạn
- ♦ Xác định hướng giường ngủ hợp nhất với bạn

Trong chương này, bạn sẽ biết về sao hộ mệnh của mình, còn gọi là Mệnh Quái, hay đơn giản là Quái. Đó là con số gắn với ngũ hành (kim, mộc, thủy, hỏa, thổ) và một trong bát quái (Càn, Khôn, Chấn, Tốn, Khảm, Đoài, Cấn, Ly). Mệnh quái thể hiện rất rõ tính cách của bạn và mối quan hệ của bạn với người khác. Vì thế, những người có cùng Mệnh quái sẽ có những nét tương tự về cách cư xử, những điều thích và không thích. Mệnh quái của bạn còn xác định hướng giường ngủ và bàn làm việc/học tập hợp nhất của bạn. Ví dụ, đàn ông sinh năm 1954 nên ngủ quay đầu về hướng Bắc, hướng này sẽ mang lại cho anh ta sự yên bình và ổn định. Hướng giường ngủ xấu nhất của anh ta là hướng Tây Nam. Ngủ quay đầu về hướng này có thể khiến anh ta bị mất việc.

Xác định Mệnh Quái của bạn

Có một công thức đặc biệt để xác định mệnh quái của bạn. Bạn chỉ cần biết hai điều: năm sinh và giới tính. Sau khi tính được mệnh quái, bạn có thể biết được tính cách bẩm sinh của mình mà chúng tôi nghĩ là sẽ giống với những gì bạn đã biết về bản thân. Bạn cũng sẽ hiểu được bạn ảnh hưởng đến – và chịu ảnh hưởng của – người khác như thế nào. Bạn là người bị kiểm soát hay là người kiểm soát? Bạn là người được hỗ trợ hay hỗ trợ?

Thông thường, những người cùng giới tính sinh cùng năm sẽ có chung mệnh quái – nhưng có một ngoại lệ đối với quy luật này. Nếu bạn sinh trong khoảng giữa mùng 1 tháng Giêng và mùng 2 tháng Hai dương lịch, hãy xác định mệnh quái bằng năm trước năm sinh của bạn. Nếu bạn sinh ngày 3, 4 hoặc 5 tháng Hai dương lịch, bạn phải tra bảng ở Chương 21 để xác định năm sinh của bạn thuộc năm nào. Tại sao lại có rắc rối này? Đó là bởi vì



Thuật ngữ quan trọng

Mệnh của bạn và **quái** là sao (hay con số) hộ mệnh của cuộc đời bạn.

Tùy thuộc vào giới tính và năm sinh, bạn được quy vào một con số từ 1 đến 9 (trừ số 5), gắn với một hành và một quái.

phong thủy sử dụng âm lịch của người Trung Quốc. Ngày mùng 3, 4 hoặc 5 tháng Hai dương lịch thường là ngày đầu tiên của năm mới – thời gian giữa Đông chí và Lập xuân. Ví dụ, một người sinh ngày 3 tháng Giêng năm 1962 sẽ phải lấy năm 1961 để tính mệnh quái của mình.*

Công thức tính mệnh quái: Nam

Dùng công thức dưới đây để xác định mệnh quái của nam giới. Chỗ trống (dưới mỗi phép tính ví dụ) dành để bạn tính mệnh quái của mình. Nếu bạn là nữ, hãy sử dụng công thức đối với nữ giới ở phần sau. Dùng công thức dưới đây để tính mệnh quái của nam giới trong gia đình bạn. Tại sao lại có công thức khác nhau cho nam giới và nữ giới? Bởi vì khí dương (nam) và khí âm (nữ) thường chuyển động theo hai hướng đối lập nhau. Tuy việc nghiên cứu sâu hơn về vấn đề này nằm ngoài phạm vi của cuốn sách, nhưng bạn cần biết mỗi công thức đều được xác định bằng chuyển động của khí.

* Tóm lại, nếu bạn sinh trước tiết Lập xuân thì phải lấy năm trước để tính. (NHĐ)

1. Cộng các con số trong năm sinh của bạn. Lấy ví dụ một người đàn ông sinh năm 1954.

$$1 + 9 + 5 + 4 = 19$$

$$\underline{\quad} + \underline{\quad} + \underline{\quad} + \underline{\quad} = \underline{\quad}$$

2. Cộng các con số của kết quả này cho đến khi có được số có 1 chữ số.

$$1 + 9 = 10; 1 + 0 = 1$$

$$\underline{\quad} + \underline{\quad} = \underline{\quad}$$

3. Lấy 11 trừ đi kết quả này. Nếu kết quả là 10, hãy cộng các con số cho đến khi có được số có 1 chữ số.

$$11 - 1 = 10; 1 + 0 = 1$$

$$\underline{\quad} - \underline{\quad} = \underline{\quad}$$

Kết quả này là Mệnh Quái của bạn, sao hệ mệnh hay quái của cá nhân hợp với một con số trong Ma phương của Lạc thư (bạn sẽ biết trong Chương 11).



Lời khuyên của đại sư phong thủy

Khí dương (nam) tiến (1, 2, 3, 4...) và khí âm (nữ) lùi (3, 2, 1, 9). Tuy nhiên, nếu bạn xem Bảng tra cứu nhanh mệnh quái ở Phụ lục F, bạn sẽ nhận thấy là dãy số nam lùi và dãy số nữ tiến. Đó là bởi vì mỗi dãy số tìm kiếm sự cân bằng trong dãy số kia.

Trong ví dụ trên, số 1 là mệnh quái của người đàn ông đó. Số 1 gắn với quái Khảm và hành Thủy. Hay có thể nói cách khác: người trong ví dụ này thuộc hành Thủy, quái số 1.

Lưu ý: Nếu mệnh quái của bạn tính ra thành số 5, hãy dùng số 2 làm mệnh quái của bạn. Vì hành thổ số 5 nằm ở vị trí trung tâm và, do đó, không gắn với hướng hay quái nào, nên con số này sẽ chuyển đến vị trí hành thổ ở hướng Tây Nam, gắn với số 2.

Công thức tính mệnh quái: Nữ

Dùng công thức dưới đây để xác định mệnh quái của nữ. Chỗ trống (dưới mỗi phép tính ví dụ) dành để bạn tính mệnh quái của mình.

1. Cộng các con số trong năm sinh của bạn. Chúng ta hãy lấy ví dụ là người phụ nữ sinh ngày 3 tháng Giêng năm 1962 (đã nhắc đến ở phần trên của chương này). Cô ấy sẽ phải lấy năm 1961 để tính mệnh quái của mình.

$$1 + 9 + 6 + 1 = 17$$

$$\underline{\quad} + \underline{\quad} + \underline{\quad} + \underline{\quad} = \underline{\quad}$$

2. Cộng các con số của kết quả này cho đến khi có được số có 1 chữ số.

$$1 + 7 = 8$$

$$\underline{\quad} + \underline{\quad} = \underline{\quad}$$

3. Cộng kết quả này với 4

$$8 + 4 = 12$$

$$\underline{\quad} + \underline{\quad} = \underline{\quad}$$

4. Bởi vì kết quả vẫn còn là một số có 2 chữ số, nên phải cộng các con số lại.

Tổng là mệnh quái của người trong ví dụ này.

Vậy thì:

$$1 + 2 = 3$$

Trong ví dụ trên, số 3 là mệnh quái của người phụ nữ đó. Quái số 3 gắn với quẻ Chấn và hành Mộc. Người trong ví dụ này thuộc hành Mộc quái số 3.



Lời khuyên của đại sư phong thủy

Nhớ là nếu bạn sinh trong khoảng giữa mùng 1 tháng Giêng và mùng 2 tháng Hai, hãy lấy năm trước năm sinh của bạn để xác định mệnh quái. Nếu bạn sinh ngày 3, 4 hoặc 5 tháng hai, bạn phải tra bảng ở Chương 21 để xác định năm sinh của bạn theo âm lịch Trung Quốc.

Lưu ý: Nếu mệnh quái của bạn (nữ) tính ra thành số 5, hãy dùng số 8 làm mệnh quái của bạn. Vì hành Thổ số 5 nằm ở vị trí trung tâm và do đó, không gắn với hướng hay quẻ nào, nên nó sẽ chuyển đến vị trí hành Thổ ở hướng Đông Bắc, gắn với số 8.

Giờ bạn đã biết mệnh quái của mình.

Bảng tra cứu nhanh Mệnh Quái

Bạn có thể lo rằng mình xác định sai mệnh quái khi dùng công thức. Bảng tra cứu nhanh dưới đây giúp bạn tra các thông tin về mệnh quái, quái số, hành... một cách chính xác.

Trước khi chuyển sang phần tiếp theo của chương này, bạn hãy dành một chút thời gian để tính mệnh quái của mình nhé.

Bảng 1 – Bảng tra cứu nhanh mệnh quái

Năm	Nam	Quái số	Hành	Nữ	Quái số	Hành
1924	Tôn	4	Mộc	Khôn	2	Thổ
1925	Chấn	3	Mộc	Chấn	3	Mộc
1926	Khôn	2	Thổ	Tôn	4	Mộc
1927	Khảm	1	Thủy	Cấn	8	Thổ
1928	Li	9	Hỏa	Càn	6	Kim
1929	Cấn	8	Thổ	Đoài	7	Kim
1930	Đoài	7	Kim	Cấn	8	Thổ
1931	Càn	6	Kim	Li	9	Hỏa
1932	Khôn	2	Thổ	Khảm	1	Thủy
1933	Tôn	4	Mộc	Khôn	2	Thổ
1934	Chấn	3	Mộc	Chấn	3	Mộc
1935	Khôn	2	Thổ	Tôn	4	Mộc
1936	Khảm	1	Thủy	Cấn	8	Thổ
1937	Li	9	Hỏa	Càn	6	Kim
1938	Cấn	8	Thổ	Đoài	7	Kim
1939	Đoài	7	Kim	Cấn	8	Thổ
1940	Càn	6	Kim	Li	9	Hỏa
1941	Khôn	2	Thổ	Khảm	1	Thủy
1942	Tôn	4	Mộc	Khôn	2	Thổ
1943	Chấn	3	Mộc	Chấn	3	Mộc
1944	Khôn	2	Thổ	Tôn	4	Mộc
1945	Khảm	1	Thủy	Cấn	8	Thổ
1946	Li	9	Hỏa	Càn	6	Kim
1947	Cấn	8	Thổ	Đoài	7	Kim
1948	Đoài	7	Kim	Cấn	8	Thổ
1949	Càn	6	Kim	Li	9	Hỏa
1950	Khôn	2	Thổ	Khảm	1	Thủy

1951	Tốn	4	Mộc	Khôn	2	Thổ
1952	Chấn	3	Mộc	Chấn	3	Mộc
1953	Khôn	2	Thổ	Tốn	4	Mộc
1954	Khảm	1	Thủy	Cấn	8	Thổ
1955	Li	9	Hỏa	Càn	6	Kim
1956	Cấn	8	Thổ	Đoài	7	Kim
1957	Đoài	7	Kim	Cấn	8	Thổ
1958	Càn	6	Kim	Li	9	Hỏa
1959	Khôn	2	Thổ	Khảm	1	Thủy
1960	Tốn	4	Mộc	Khôn	2	Thổ
1961	Chấn	3	Mộc	Chấn	3	Mộc
1962	Khôn	2	Thổ	Tốn	4	Mộc
1963	Khảm	1	Thủy	Cấn	8	Thổ
1964	Li	9	Hỏa	Càn	6	Kim
1965	Cấn	8	Thổ	Đoài	7	Kim
1966	Đoài	7	Kim	Cấn	8	Thổ
1967	Càn	6	Kim	Li	9	Hỏa
1968	Khôn	2	Thổ	Khảm	1	Thủy
1969	Tốn	4	Mộc	Khôn	2	Thổ
1970	Chấn	3	Mộc	Chấn	3	Mộc
1971	Khôn	2	Thổ	Tốn	4	Mộc
1972	Khảm	1	Thủy	Cấn	8	Thổ
1973	Li	9	Hỏa	Càn	6	Kim
1974	Cấn	8	Thổ	Đoài	7	Kim
1975	Đoài	7	Kim	Cấn	8	Thổ
1976	Càn	6	Kim	Li	9	Hỏa
1977	Khôn	2	Thổ	Càn	1	Thủy
1978	Tốn	4	Mộc	Khôn	2	Thổ
1979	Chấn	3	Mộc	Chấn	3	Mộc
1980	Khôn	2	Thổ	Tốn	4	Mộc
1981	Khảm	1	Thủy	Cấn	8	Thổ
1982	Li	9	Hỏa	Càn	6	Kim
1983	Cấn	8	Thổ	Đoài	7	Kim
1984	Đoài	7	Kim	Cấn	8	Thổ
1985	Càn	6	Kim	Li	9	Hỏa
1986	Khôn	2	Thổ	Khảm	1	Thủy
1987	Tốn	4	Mộc	Khôn	2	Thổ
1988	Chấn	3	Mộc	Chấn	3	Mộc
1989	Khôn	2	Thổ	Tốn	4	Mộc

122 PHONG THỦY - Huyền Không Phi Tinh

1990	Khâm	1	Thủy	Cấn	8	Thổ
1991	Li	9	Hỏa	Càn	6	Kim
1992	Cấn	8	Thổ	Đoài	7	Kim
1993	Đoài	7	Kim	Cấn	8	Thổ
1994	Càn	6	Kim	Li	9	Hỏa
1995	Khôn	2	Thổ	Khâm	1	Thủy
1996	Tốn	4	Mộc	Khôn	2	Thổ
1997	Chấn	3	Mộc	Chấn	3	Mộc
1998	Khôn	2	Thổ	Tốn	4	Mộc
1999	Khâm	1	Thủy	Cấn	8	Thổ
2000	Li	9	Hỏa	Càn	6	Kim
2001	Cấn	8	Thổ	Đoài	7	Kim
2002	Đoài	7	Kim	Cấn	8	Thổ
2003	Càn	6	Kim	Li	9	Hỏa
2004	Khôn	2	Thổ	Khâm	1	Thủy
2005	Tốn	4	Mộc	Khôn	2	Thổ
2006	Chấn	3	Mộc	Chấn	3	Mộc
2007	Khôn	2	Thổ	Tốn	4	Mộc
2008	Khâm	1	Thủy	Cấn	8	Thổ
2009	Li	9	Hỏa	Càn	6	Kim
2010	Cấn	8	Thổ	Đoài	7	Kim
2011	Đoài	7	Kim	Cấn	8	Thổ
2012	Càn	6	Kim	Li	9	Hỏa
2013	Khôn	2	Thổ	Khâm	1	Thủy
2014	Tốn	4	Mộc	Khôn	2	Thổ
2015	Chấn	3	Mộc	Chấn	3	Mộc
2016	Khôn	2	Thổ	Tốn	4	Mộc
2017	Khâm	1	Thủy	Cấn	8	Thổ
2018	Li	9	Hỏa	Càn	6	Kim
2019	Cấn	8	Thổ	Đoài	7	Kim
2020	Đoài	7	Kim	Cấn	8	Thổ
2021	Càn	6	Kim	Li	9	Hỏa
2022	Khôn	2	Thổ	Khâm	1	Thủy
2023	Tốn	4	Mộc	Khôn	2	Thổ

Mệnh quái của bạn là gì? **123**

Tính cách của bạn theo mệnh quái

Dưới đây là đặc điểm của từng sao hộ mệnh hay mệnh quái. Lưu ý là, về tính cách con người, có hai loại Mộc (quái số 3 và 4), hai loại Thổ (quái số 2 và 8) và hai loại Kim (quái số 6 và 7).

Có một câu hỏi thường được đặt ra: “Mặc quần áo có màu sắc, hay trang trí phòng với màu sắc tương ứng với mệnh quái có mang lại vận may?” Ví dụ, nếu bạn thuộc hành Mộc quái số 3, thì có phải màu xanh lá cây hợp với bạn nhất không? Hoặc, nếu bạn thuộc hành Thủy quái số 1, thì màu xanh lam và màu đen hợp với bạn nhất phải không? Câu trả lời là: không nhất thiết như vậy. Màu sắc tượng trưng cho khí (qi) bẩm sinh của bạn chỉ có thể xác định bằng cách tính Tứ trụ – một phương pháp chiêm tinh của người Trung Quốc mà bạn sẽ học trong Phần 6.

Người hành Thủy quái số 1

Thuộc quái Khảm, người hành Thủy quái số 1 dễ tính, linh hoạt, dễ thích ứng. Mặc dù bề ngoài người hành Thủy có vẻ trầm lặng và bình tĩnh, nhưng thực ra bên trong họ thường bất yên. Giống như dòng sông đưa con thuyền từ nơi này đến nơi khác, người hành Thủy thích du hành. Họ kết bạn và giao tiếp tốt, điều này giúp họ trở thành nhà ngoại giao và lãnh đạo sắc sảo. Dù trong gia đình hay công việc, người hành Thủy đều có khả năng dàn xếp tuyệt vời. Họ có thể vượt qua những thác nước trắng xóa và dòng nước mạnh. Tất nhiên, những chuyến đi sóng yên biển lặng luôn hay hơn! Nói chung, người hành Thủy hấp dẫn, dũng cảm, kiên trì, tự tin và không hẹp hòi. Giống như độ sâu của đại dương, người hành Thủy là nhà tư tưởng sâu sắc. Nhưng lặn quá sâu có thể gây buồn rầu, chán nản.

Người hành Thổ quái số 2

Thuộc quái Khôn, người hành Thổ quái số 2 nói chung là người theo chủ nghĩa truyền thống. Họ thường bình tĩnh, bảo thủ và suy tính kỹ trước khi đưa ra quyết định cuối cùng. Người thuộc hành Thổ là người trung thành nhất trong số các hành. Họ luôn quên mình và đặt nhu cầu của người khác lên trước bản thân. Có hai kiểu người thuộc hành Thổ: “đất mềm” (chẳng hạn như đất trồng trọt) và “đất cứng” (chẳng hạn như núi đá). Người có quái số 2 thuộc nhóm “đất cứng”. Người thuộc nhóm “đất cứng” kiên định

và tin vào thành ngữ: “Khi tôi muốn có ý kiến của bạn, tôi sẽ đưa nó cho bạn.” Giống như ngọn núi, không thể lay chuyển họ. Tính ương ngạnh là nhược điểm lớn nhất của họ. Người thuộc nhóm “đất cứng” cần hiểu rõ rằng, phương pháp của họ không phải là phương pháp duy nhất hay tốt nhất. Người thuộc nhóm “đất cứng” có thể là người bạn tốt nhất hoặc là kẻ thù lớn nhất của bạn.

Người hành Mộc quái số 3

Thuộc quái Chấn, người thuộc hành Mộc quái số 3 là “gỗ cứng” kiên quyết, can đảm và kiên trì. Một thế hệ mới được sinh ra trong quái số 3 – kiểu đầu tiên trong hai kiểu người hành Mộc. Người thuộc hành Mộc quái số 3 mạnh mẽ và kiên quyết. Cởi mở và tự tin, họ sống thoải mái, hoàn toàn theo ý thích. Giống như tiếng sấm báo hiệu mùa xuân đến, người có quái số 3 thích người khác biết rằng mình là người có thể lực phải đến hỏi ý kiến và lắng nghe. Giống như cây sồi (gỗ cứng), họ vượt hẳn những người khác. Tuy một số người cảm thấy bị họ áp đảo, nhưng những người khác lại cảm thấy được họ che chở. Và giống như cành cây, người có quái số 3 có nhiều sở thích và bạn bè. Họ dễ buồn chán, điều này khiến họ thay đổi nhiều nghề trong cuộc đời. Nói chung, người có quái số 3 bốc đồng và ương ngạnh. Nhưng họ rất có khiếu hài hước.

Người hành Mộc quái số 4

Thuộc quái Tốn, người thuộc hành Mộc quái số 4 linh hoạt hơn nhiều so với người hành Mộc quái số 3. Trong khi người thuộc nhóm “gỗ cứng” (quái số 3) giống như cây sồi, thì người thuộc nhóm “gỗ mềm” (quái số 4) lại giống



Chú ý quan trọng

Xác định mệnh quái của bạn và dự đoán những đặc điểm tính cách gắn với mệnh quái thường chính xác hơn nhiều so với việc dựa vào con giáp của bạn (chủ đề của Chương 21). Chỉ nên dùng cung Hoàng đạo của người Trung Quốc với mục đích giải trí.

như cây bulô (một loại cây thân thảo). Mạnh mai và mềm mại, cây bulô uốn cong, xào xạc trong gió. Người thuộc nhóm “gỗ cứng” sôi nổi và bốc đồng, nhưng ngược lại người thuộc nhóm “gỗ mềm” thờ ơ và do dự hơn. Theo bản năng, người thuộc nhóm “gỗ mềm” biết khi nào nên tiến và khi nào nên lùi. Họ lạc quan một cách thận trọng và rất cẩn thận trong cách thể

hiện mình. Lãng mạn và dễ gần, người có quái số 4 giao tiếp tốt. Họ ham thích học thuật và luôn cố gắng học hỏi những điều mới. Giống như người thuộc nhóm “gỗ cứng”, người thuộc nhóm “gỗ mềm” có sở thích phong phú và nhiều nhóm bạn khác nhau. Họ thích tự lập và, vì thế, có thể trở thành doanh nhân giỏi. Về mặt bất lợi, người có quái số 4 dễ xúc động và tính khí bất thường. Do tính linh hoạt của họ, người có quái số 4 thường thay đổi các qui tắc để thích hợp với nhu cầu của mình.

Người hành Kim quái số 6

Thuộc quái Càn, người có quái số 6 có vẻ cứng rắn như sắt, nhưng rất bình tĩnh. Giống như vị tổng tư lệnh quân đội, người có quái số 6 sẽ chỉ huy chứ không nghe lệnh. Đơn giản là không thể tranh cãi với họ. Ương ngạnh và bướng bỉnh, người thuộc nhóm “kim loại cứng” nghiêm chỉnh chấp hành kỷ luật. Họ đề ra các nguyên tắc và tôn trọng chúng. Giống như những người thuộc nhóm “đất cứng” (quái số 2) và “gỗ cứng” (quái số 3), người có quái số 6 cứng rắn và, vì thế, khó có thể hòa hợp. Họ cầu toàn trong việc đạt mục tiêu. Họ cực kỳ tập trung. Người có quái số 6 rất tự trọng. Họ sẽ không vạch áo cho người xem lưng, hay làm điều gì gây tổn thương thanh danh của họ. Đáng tiếc là tính cứng rắn dễ khiến họ bị cô đơn và phiền muộn. Người có quái số 6 cần học cách không nhìn nhận mọi việc quá khắt khe.

Người hành Kim quái số 7

Thuộc quái Đoài, bề ngoài người có quái số 7 có vẻ mềm mỏng (giống như vàng và bạc) nhưng cách cư xử của họ lại khác. Thực ra bên trong họ khá cứng rắn. Tuy nhiên, họ lại có tính sôi nổi dễ lây lan. Họ cũng ưa nhìn. Đáng tiếc là vẻ đẹp bên ngoài của họ khiến họ hơi tự cao tự đại và hợm mình. Người có quái số 7 giỏi hùng biện và diễn giải vấn đề rất hiệu quả. Họ cũng rất hay lý sự. Tuy nhiên, lời lẽ của họ giống như con dao hai lưỡi. Họ có thể vừa đánh vừa xoa. Khó mà biết được bạn vừa được khen hay bị chê! Người có quái số 7 hết sức khéo léo. Khó mà hiểu được họ. Trên thực tế, người có quái số 7 rất kín đáo. Họ giữ kín danh thiếp của mình và chỉ đưa ra khi “cần biết” thông tin. Cuộc sống của họ thường nhiều thách thức.

Người hành Thổ quái số 8

Thuộc quái Cấn, người hành Thổ quái số 8 “mềm mỏng” hơn nhiều so với người thuộc nhóm “đất cứng” quái số 2. Trong khi người có quái số 2 giống như núi đá, thì người có quái số 8 lại giống như đất trồng trọt hay đất đồi thấp. Người có quái số 8 thường là người giáo dưỡng. Họ nhạy cảm, có đầu óc thực tế và rất đáng tin. Hay giúp đỡ và tốt bụng, người có quái số 8 hợp với hầu hết mọi người. Người có quái số 8 thích thực hành. Họ là người hành động hơn là nhà tư tưởng. Người có quái số 8 cũng tự tin, có niềm tin không lay chuyển và khá uyên bác. Vì không quá kiêu ngạo, nên họ có thể là nhà lãnh đạo hay người đi theo phong trào. Họ cũng quản lý tiền giỏi. Vì thổ là mẹ của kim (tiền), nên người có quái số 8 có thể tích lũy tiền tốt hơn người có quái số khác. Mặt bất lợi của người có quái số 8 là nhạy cảm quá mức và tiếp thu mọi điều. Họ phải học cách thể hiện cảm xúc.

Người hành Hỏa quái số 9

Thuộc quái Li, người thuộc hành Hỏa nhiệt tâm, tràn đầy sinh lực và sống có tình. Họ rất vui vẻ và sống có nhiệt huyết. Tự phát là cách làm việc của họ. Họ là những người sôi nổi. So với tất cả những người có quái số khác, người có quái số 9 mộ đạo và có tinh thần tôn giáo cao nhất. Trên thực tế, khao khát cháy bỏng tìm ra chân lý và ý nghĩa cuộc sống của họ thôi thúc người khác làm giống họ. Giống như ngọn đuốc, ánh sáng chói rực của họ giúp cho họ có thể nhìn rõ tất cả các lựa chọn. Họ tư duy nhanh và dễ dàng nắm bắt các khái niệm khó. Người có quái số 9 rất thông minh và có khả năng kiên nhẫn với những người không đạt tới trình độ của họ. Họ cũng theo đuổi danh vọng và sự kính trọng, điều này có thể khiến họ trở nên kiêu ngạo. Mặt bất lợi của người hành Hỏa là nóng nảy. Giống như ngọn lửa, họ cần học kiềm chế cảm xúc trước khi mất kiểm soát.

Bây giờ, hãy kết hợp những đặc điểm tính cách thể hiện qua sao hộ mệnh của bạn với sao của các thành viên trong gia đình, bạn bè, đồng nghiệp và cấp trên của bạn.

Bạn hợp với ai?

Am hiểu về mối quan hệ giữa các hành trong ngũ hành sẽ giúp bạn hiểu rõ hơn về mối quan hệ của bạn với người khác thế nào. Tham khảo Phụ lục F có thể là một ý kiến hay, giúp bạn hiểu thêm mối quan hệ giữa các hành.

Dưới đây nói về sự tương hợp giữa người hành Thủy quái số 1 với nhau và với người có quái số khác.

- ♦ THỦY và THỦY: Người thuộc hành Thủy rất hợp nhau. Vì họ dễ tính, nên không có vấn đề gì cần bận tâm.
- ♦ THỦY và MỘC: Vì nước nuôi dưỡng sự phát triển của mộc, nên người thuộc hành Thủy thường cố gắng hỗ trợ người hành Mộc. Đó là mối quan hệ tương sinh và bền vững.
- ♦ THỦY và HỎA: Nước khắc chế lửa. Cách thức thủy khắc chế hỏa quyết định chất lượng mối quan hệ. Giội nước vào lửa, bạn sẽ dập tắt lửa. Rắc nước lên lửa, bạn sẽ kìm hãm bớt thế mạnh của nó.
- ♦ THỦY và THỔ: Người hành Thủy sợ sức ngăn cản của hành Thổ. Người hành Thủy cần có lối thoát. Nếu không có chỗ nào để đi, người hành Thủy sẽ trở nên mù mẫm. Người hành Thủy và người hành Thổ rất khó trở thành đối tác tốt.
- ♦ THỦY và KIM: Người hành Thủy và người hành Kim rất hiểu nhau. Cả hai đều là âm, người hành Thủy nhờ vào sự hỗ trợ của người thuộc hành Kim. Đó là mối quan hệ tương sinh.

Dưới đây là sự tương hợp giữa người hành Thổ (quái số 2 và 8) với nhau và với người có quái số khác.

- ♦ THỔ và THỔ: Cùng một hành với nhau, người thuộc hành Thổ nhận thức rõ bản thân họ. Kết hợp với người cùng hành thường dễ hơn là mạo hiểm kết hợp với người lạ.
- ♦ THỔ và KIM: Cùng mang tính âm, người thuộc hành Thổ và người thuộc hành Kim là cặp vợ chồng, anh chị em và đối tác kinh doanh tương hợp, dù cho người thuộc nhóm “đất cứng” (quái số 2) và “kim loại cứng” (quái số 6) đôi khi cũng cãi nhau.
- ♦ THỔ và THỦY: Người thuộc hành Thổ sẽ cố kiểm soát mọi hoạt động của người thuộc hành Thủy. Để yên ổn, tốt nhất là mở cho người hành Thủy một lối thoát.

- ◆ THỔ và MỘC: Người thuộc hành Thổ không hề muốn bị người khác, đặc biệt là người thuộc hành Mộc, thống trị. Mặc dù có lẽ tốt nhất là tránh xa nhau [đặc biệt là giữa người thuộc nhóm “đất cứng” (quái số 2) và người thuộc nhóm “gỗ cứng” (quái số 3)], nhưng lời khuyên tốt nhất là nên biết chịu đựng nhau.
- ◆ THỔ và HỎA: Người hành Thổ hâm mộ người hành Hỏa nhất. Họ là đồng minh. Trừ người hành Thổ khác, người hành Hỏa hiểu rõ nhất (và sẽ luôn cố vũ) tinh thần không thể đánh bại của người hành Thổ.
- ◆ Dưới đây là sự tương hợp giữa người hành Mộc quái số 3 và 4 với nhau và với người có quái số khác.
- ◆ MỘC và MỘC: Người cùng hành hấp dẫn nhau. Hãy mong đợi cuộc nói chuyện sinh động quanh bàn ăn. Người hành Mộc tôn trọng nhau. Hãy tin vào người ấy để giúp nâng cao vị thế của bạn.
- ◆ MỘC và HỎA: Người hành Mộc là bạn tốt nhất của người hành Hỏa. Đều là dương, họ là bạn bè, đồng nghiệp, thủ trưởng, đối tác kinh doanh và vợ chồng rất tương hợp.
- ◆ MỘC và THỔ: Thật phiền! Đặc biệt là giữa người thuộc nhóm “gỗ cứng” (quái số 3) và người thuộc nhóm “đất cứng” (quái số 2). Nói chung, đây không phải là quan hệ tốt.
- ◆ MỘC và KIM: Người thuộc hành Mộc không thích bị người hành Kim điều khiển. Quan hệ giữa người thuộc nhóm “gỗ cứng” (quái số 3) và người thuộc nhóm “kim loại cứng” (quái số 6) là quan hệ xung khắc rất khó điều hòa.
- ◆ MỘC và THỦY: Người hành Mộc thích đón nhận sự hỗ trợ của người hành Thủy. Họ luôn nuôi dưỡng nhau. Người hành Mộc luôn có thể dựa vào người hành Thủy.

Dưới đây là sự tương hợp giữa người thuộc hành Kim quái số 6 và 7 với nhau và với người có quái số khác.

- ◆ KIM và KIM: Họ có cùng quan điểm. Cứng cỏi và kiên quyết, người thuộc hành Kim bảo vệ nhau.
- ◆ KIM và THỦY: Có khiếu lãnh đạo, người thuộc hành Kim thích làm “ngọn núi” của người khác. Đặc biệt, họ thích hỗ trợ người thuộc hành Thủy. Đó là mối quan hệ cộng tác tốt.

- ♦ KIM và MỘC: Bạn có thể dùng rìu để chặt cây, hoặc có thể dùng kéo để tĩa cành. Nếu bạn là cây, bạn thích cách nào hơn?
- ♦ KIM và HỎA: Sức nóng của lửa nấu chảy kim loại. Người thuộc nhóm “kim loại cứng” có thể trơ lì, nhưng người thuộc nhóm “kim loại mềm” sẽ nhanh chóng tan chảy.
- ♦ KIM và THỔ: Đây là quan hệ cộng tác tốt. Cả hai đều là âm, người hành Kim có thể dựa vào người hành Thổ để được hỗ trợ.

Dưới đây là sự tương hợp giữa người có quái số 9 với nhau và với người có quái số khác.

- ♦ HỎA và HỎA: Nhiệt tình và sôi nổi, người thuộc hành Hỏa tự nhiên hướng về người cùng hành với mình. Họ lắng nghe nhau và đưa nhau đến những đỉnh cao mới.
- ♦ HỎA và THỔ: Là nhà lãnh đạo bẩm sinh, người hành Hỏa thích nhất là động viên người hành Thổ cố gắng. Đó là quan hệ rất tương hợp.
- ♦ HỎA và KIM: Người hành Hỏa có thể nhanh chóng làm tan biến tinh thần của người hành Kim. Hãy là ngọn nến thay vì ngọn lửa hàn và bạn sẽ cải thiện được quan hệ với người hành Kim.
- ♦ HỎA và THỦY: Người hành Hỏa sợ lực cản của người hành Thủy. Hãy dịu xuống và nước sẽ không dập tắt được ngọn lửa của bạn.
- ♦ HỎA và MỘC: Người hành Mộc là người bạn tốt nhất của người hành Hỏa. Họ hỗ trợ lẫn nhau. Đó là một “đôi” rất đẹp.

Vậy, bạn đã biết vị trí của mình trong gia đình chưa? Bạn là người hỗ trợ hay là người kiểm soát? Bạn được hỗ trợ hay bị kiểm soát? Chúng tôi tin rằng, phần này sẽ giúp mối quan hệ của bạn với bạn đời, con cái, anh chị em, đồng nghiệp... sẽ tốt đẹp hơn.

Bát du tinh

Gộp chung lại, tám sao hộ mệnh (hay quái số) được gọi là Bát du tinh. Xét riêng, quái số 1 được gọi là nhất bạch thủy tinh; quái số 2 gọi là nhị hắc thổ tinh; quái số 3 gọi là tam bích mộc tinh; quái số 4 gọi là tứ lục mộc tinh; quái số 6 gọi là lục bạch kim tinh; quái số 7 được gọi là thất xích kim tinh; quái số 8 gọi là bát bạch thổ tinh; và quái số 9 gọi là cửu tử hỏa tinh. Mỗi

sao hộ mệnh (hay quái số) là một dạng khí đặc biệt của người sinh ra dưới sao đó.

Bảng dưới đây bao gồm tên gọi của mỗi sao, hành gắn với sao đó, mức độ may rủi và mô tả về khí của sao đó. F là chữ viết tắt của khí đem lại vận may (Fortunate), F1 là sao tốt nhất và F4 là sao tốt thứ tư. Ngược lại, H là viết tắt cho khí xấu (Harmful), H1 tượng trưng cho sao xấu ở mức ít nhất và H4 là sao xấu nhất.* Tùy theo mệnh quái của bạn, mỗi hướng tốt hay xấu đối với bạn ở các cấp độ khác nhau. Vậy, làm thế nào bạn xác định được hướng tương ứng với sinh khí (F1)? Mời bạn hãy đọc tiếp!

Bảng 2 – Bát Du Tinh

Sao	Hành	Mức độ Tốt – Xấu	Mô tả sự Tốt - Xấu	
	Sinh khí	Mộc	F1	Thịnh vượng và được tôn trọng
	Diên niên	Kim	F2	Sống lâu và những mối quan hệ lãng mạn
	Thiên y	Thổ	F3	Sức khỏe tốt và quan hệ hòa hợp
	Phục vị	Mộc	F4	Yên bình và ổn định
	Họa hại	Thổ	H1	Tai nạn, cãi cọ và thương tật
	Lục sát	Thủy	H2	Bị hại và quan hệ thất bại
	Ngũ quỷ	Hỏa	H3	Kiên tụng, tai nạn, thương tật và hỏa hoạn
	Tuyệt mệnh	Kim	H4	Bệnh tật, tai ách và sự nghiệp không tiến triển

Xác định các hướng có lợi - bất lợi đối với bạn

Để xác định hướng phù hợp nhất với bạn, bạn cần có biểu tượng mệnh quái (quái tượng) của mình (xem Chương 7). Bây giờ, chúng ta bắt đầu xác định hướng hợp với bạn.

Hướng F1 của bạn ứng với Sinh khí – năng lượng khí đem lại sự thịnh vượng và sự tôn trọng. Đó là hướng tốt nhất của bạn để kinh doanh, học tập hay làm bất cứ việc hệ trọng nào. Để xác định hướng F1 của bạn, hãy thay đổi

* Để khỏi phải đối quá nhiều chữ viết tắt F, H ở các chương sau, nhất là ở các sơ đồ, hình vẽ phức tạp, chúng tôi vẫn để nguyên các chữ viết tắt tiếng Anh. Rất mong được bạn đọc thông cảm. (BT)

hào 3. Lấy ví dụ người đàn ông hành Thủy, quái số 1, Khảm quái làm ví dụ. Trong trường hợp này, hào 3 của quái Khảm là hào âm (đường đứt nét); đổi hào 3 thành hào dương (đường liền nét), quẻ mới cho biết hướng hợp với người này. Đó là hướng Tốn.

Sự kiện phong thủy

Hãy nhớ là, đọc các quái từ dưới lên trên.



Hướng F2 của bạn ứng với Diên niên – năng lượng khí đem lại tuổi thọ và quan hệ lãng mạn. Hướng F2 là hướng tốt thứ hai của bạn. Để xác định hướng F2 của bạn, hãy thay đổi cả ba hào.

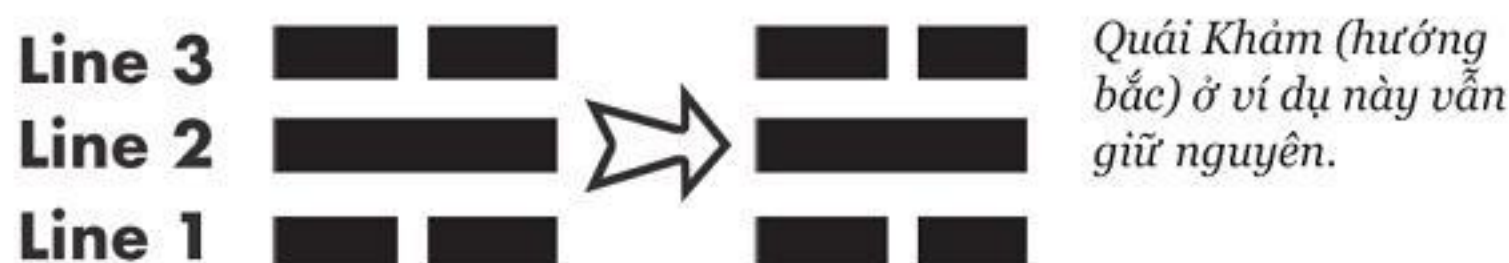


Hướng F3 của bạn ứng với Thiên y – năng lượng khí đem lại sức khỏe và quan hệ hòa hợp. Hướng F3 là hướng tốt thứ ba của bạn. Để xác định hướng F3, hãy thay đổi hào 1 và 2. Trong ví dụ này, hào 1 là hào âm được đổi thành hào dương; hào 2 là hào dương chuyển thành hào âm.



Hướng F4 của bạn ứng với Phục vị – năng lượng khí đem lại yên bình và ổn định. F4 là hướng tốt thứ tư của bạn. Bạn sẽ ngủ ngon nhất nếu quay đầu về

hướng F4. Để xác định hướng F4 của bạn, không thay đổi hào nào.



Hướng H1 của bạn ứng với Hỏa hại – năng lượng khí được xem là gây hại ở mức thấp nhất. Nếu nằm ở cửa ra vào hay phòng ngủ của bạn, thì khí H1 có thể sẽ gây tai nạn, tranh cãi và thương tật. Để xác định hướng H1 của bạn, hãy thay đổi hào 1. Hào âm trong ví dụ này chuyển thành hào dương.



Hướng H2 của bạn ứng với Lục sát – năng lượng khí được xem là gây hại ở mức cao thứ hai. Khí H2 khiến bạn bị hại hay gặp khó khăn trong việc sinh con và các quan hệ thất bại. Để xác định hướng H2 của bạn, hãy thay đổi hào 1 và 3. Trong ví dụ này, hào 1 và 3 là hào âm được chuyển thành hào dương.



Hướng H3 của bạn ứng với Ngũ quỷ – năng lượng khí gây hại ở mức cao thứ ba. Khí H3 gây hỏa hoạn, tai nạn và ruồng bỏ bạn bè, gia đình. Để xác định hướng H3 của bạn, hãy thay đổi hào 2 và 3. Hào 2 ở ví dụ này chuyển thành hào âm; hào 3 thành hào dương.



Mệnh quái của bạn là gì? **133**

Hướng H4 của bạn ứng với Tuyệt mệnh – năng lượng khí gây hại và có mức độ nguy hiểm cao nhất. Bạn nên hạn chế tối đa ở khu vực này hoặc tránh hoàn toàn. Khí H4 đem đến bệnh tật, tai ách và nghề nghiệp không tiến triển. Cửa ra vào và phòng ngủ có khí H4 sẽ làm sức khỏe, của cải và quan hệ của bạn suy yếu. Để xác định hướng H4 của bạn, hãy thay đổi hào 2. Hào 2 ở ví dụ này chuyển thành hào âm.



Lời khuyên của đại sư phong thủy

Bát du tinh ứng với chín ngôi sao của chòm Bắc Đẩu như sau: Sinh khí – Tham lang; Diên niên – Vũ khúc; Thiên y - Cự môn; Phục vị ứng với hai vì sao tạo thành cán gàu của chòm Bắc Đẩu là Tả phù và Hữu bát; Hỏa hại - Lộc tồn; Lục sát – Văn khúc; Ngũ quỷ - Liêm trinh và Tuyệt mệnh – Phá quân. Mặc dù không rõ khái niệm Cửu tinh đã phát triển như thế nào, nhưng nhiều học giả cho rằng tên gọi của bảy sao thuộc chòm Bắc Đẩu (trừ hai sao tạo thành cán gàu) có nguồn gốc từ Ấn Độ.

Điểm lành - dữ theo du tinh

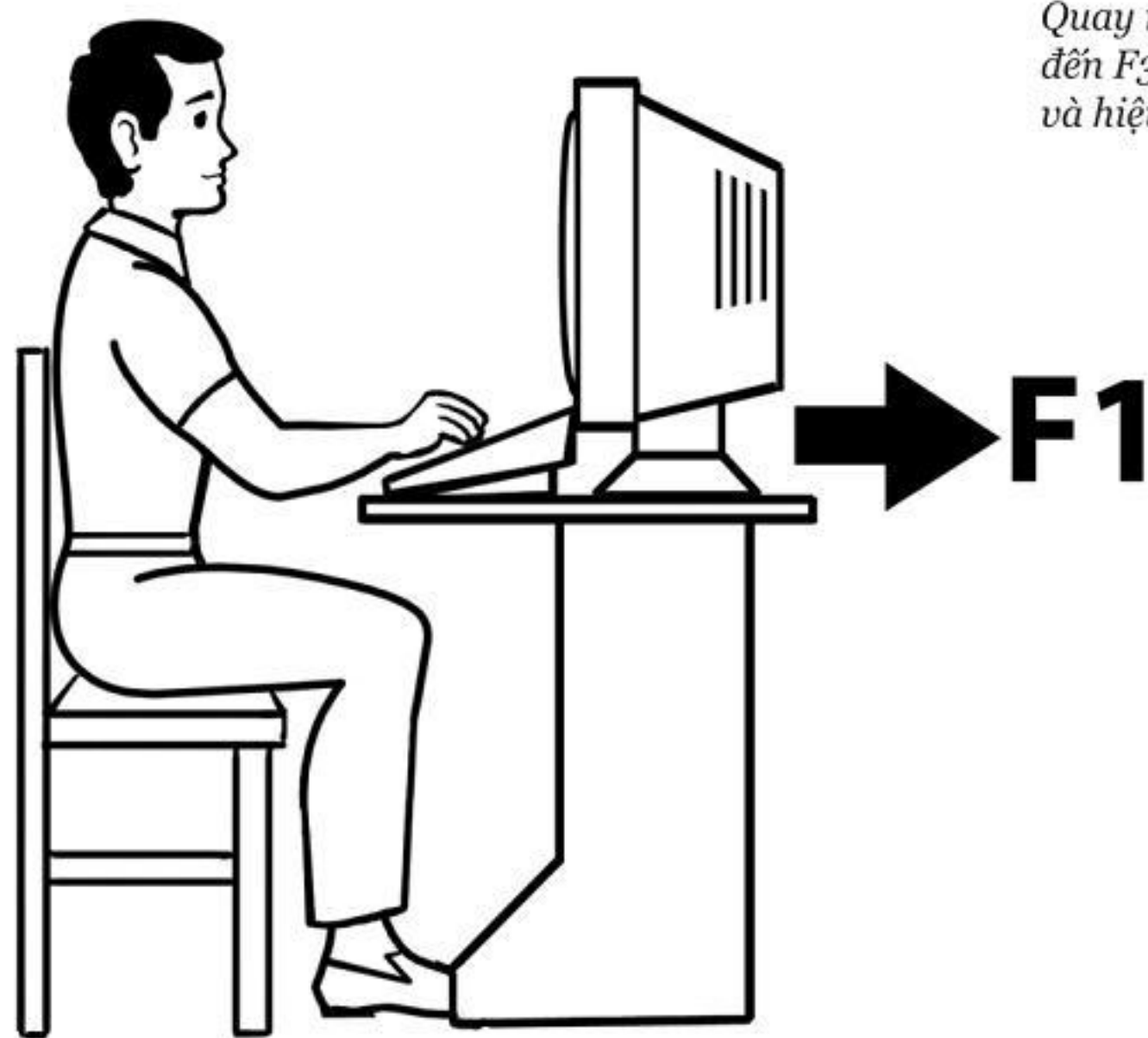
Để giúp bạn tính được hướng tốt và hướng xấu của mình một cách chính xác, chúng tôi cung cấp thêm một bảng tra cứu nhanh là Bảng tra hướng tốt xấu theo Du tinh (còn có thể thấy ở Phụ lục F). Bảng sau cho biết mỗi ngôi sao trong Bát du tinh ảnh hưởng thế nào đến mệnh quái đang được nói đến. Hãy lấy quái Khôn (hành Thổ quái số 2) làm ví dụ. Hướng hợp (tốt) của người có mệnh Khôn là đông bắc (F1), tây bắc (F2), tây (F3) và tây nam (F4). Ngược lại, hướng xấu của người mệnh Khôn là đông (H1), nam (H2), đông nam (H3) và bắc (H4). Trước khi đọc tiếp, hãy tìm hiểu các hướng có lợi và bất lợi cho sức khỏe, hạnh phúc của bạn.

Tám mệnh quái và các hướng tốt - xấu tương ứng.

ĐIỂM LÀNH – DỮ THEO DU TINH	
Thịnh vượng và được tôn trọng	F1
Sống lâu và những mối quan hệ lãng mạn	F2
Sức khỏe tốt và quan hệ hòa hợp	F3
Yên bình và ổn định	F4
Tai nạn, cãi cọ và thương tật	H1
Bị hại và quan hệ thất bại	H2
Kiện tụng, tai nạn, thương tật và hỏa hoạn	H3
Bệnh tật, tai ách và công việc không tiến triển	H4

	1	2	3	4	6	7	8	9
	Thủy	Thổ	Mộc	Mộc	Kim	Kim	Thổ	Hỏa
	Khâm	Khôn	Chấn	Tốn	Càn	Đoài	Cấn	Li
	H Ư Ớ N G							
T O T	ĐN	ĐB	N	B	T	TB	TN	Đ
	N	TB	ĐN	Đ	TN	ĐB	T	B
	Đ	T	B	N	ĐB	TN	TB	ĐN
	B	TN	Đ	ĐN	TB	T	ĐB	N
X A U								
	T	Đ	TN	TB	ĐN	B	N	ĐB
	TB	N	ĐB	T	B	ĐN	Đ	TN
	ĐB	ĐN	TN	TN	Đ	N	B	T
	TN	B	T	ĐB	N	Đ	ĐN	TB

Có thể bạn đang băn khoăn: “Tôi đã hiểu bảng này. Nhưng sử dụng bảng này như thế nào để giúp tôi cải thiện sức khỏe, nghề nghiệp và quan hệ?” Bạn có thể được lợi từ khí tốt (F1 đến F4) tương hợp với mệnh quái của bạn, bằng cách thực hiện những điều chỉnh đơn giản. Hãy xem minh họa dưới đây, tốt nhất là quay mặt về hướng F1 của bạn, tiếp theo đến hướng F2 và F3. Mặc dù hướng F4 tốt hơn các hướng H1 đến H4, nhưng vẫn có thể khiến bạn rơi vào tình trạng uế oải hay chần chừ.



Quay mặt về hướng F1 đến F3 sẽ tăng vận may và hiệu quả công việc.

Tiếp theo, hãy bàn về hướng giường ngủ tốt nhất của bạn. Xem minh họa dưới đây, vị trí giúp giấc ngủ yên tĩnh nhất là đầu quay về hướng F4 của bạn. Tiếp theo là hướng F3 (lựa chọn thứ hai của bạn) và F2 (lựa chọn thứ ba của bạn). Mặc dù hướng F1 tốt hơn các hướng H1 đến H4, nhưng nếu bạn quay đầu về hướng F1 thì có thể bị mất ngủ. Đó là bởi vì tiềm thức của bạn vẫn tiếp tục hoạt động với tốc độ như khi bạn thức, nên nó làm cho bạn mất ngủ.



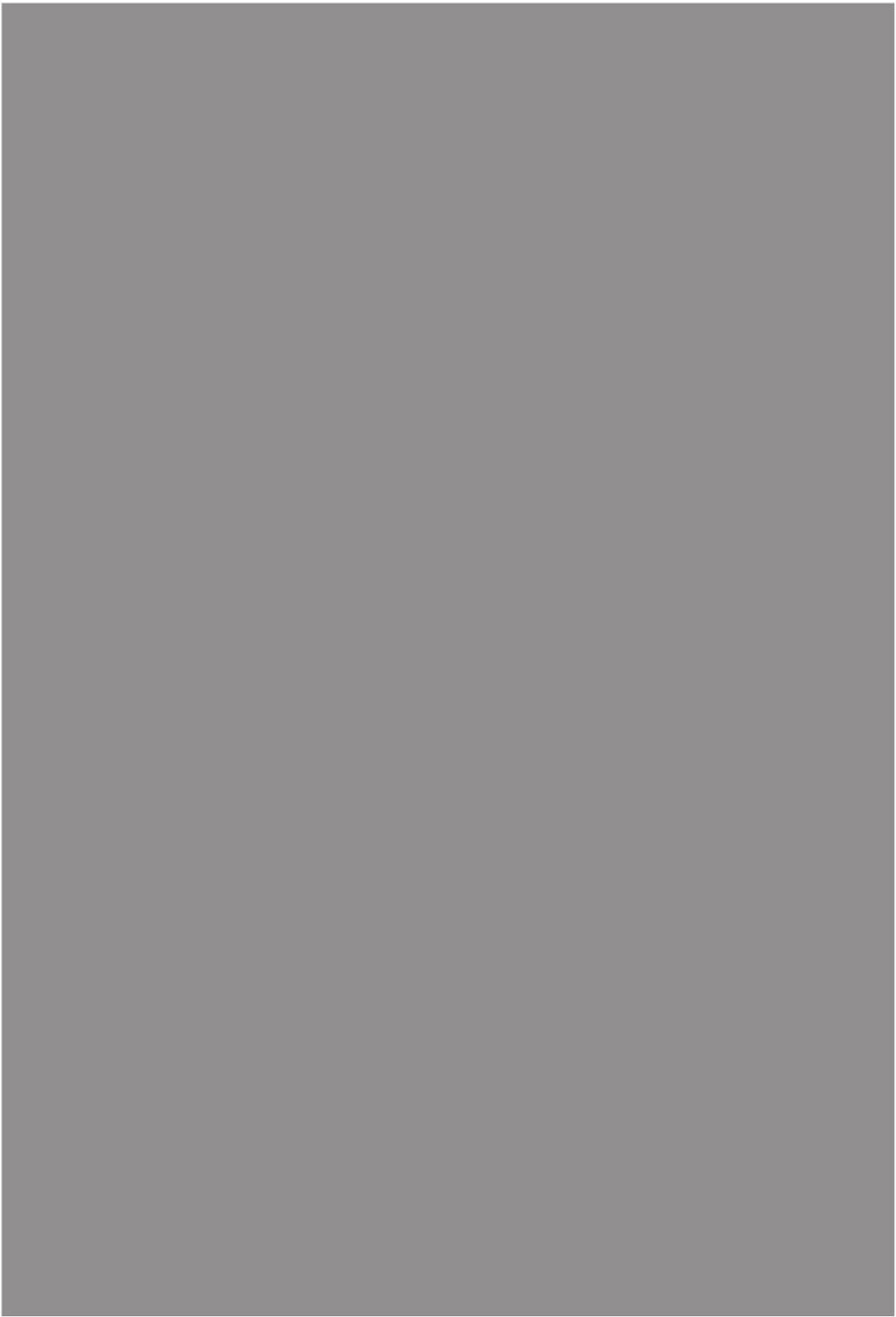
Để ngủ ngon, lý tưởng nhất là nằm quay đầu về hướng F4 của bạn, rồi đến hướng F3, F2 và cuối cùng là F1.

Vì bạn đã biết cách xác định các hướng có lợi nhất cho bạn, hãy di chuyển vị trí giường ngủ và bàn làm việc phù hợp với hướng đó. Nhưng bạn phải cẩn thận với những vị trí thẳng với cửa ra vào và cửa sổ. Bạn sẽ biết thêm về điều này trong Chương 10.

Trong Phần 3, bạn sẽ biết được môi trường bên trong và bên ngoài đóng vai trò quan trọng trong suy nghĩ, cảm nhận và quan hệ của bạn như thế nào.

Tóm tắt chương:

- ◆ Mệnh quái được xác định bởi năm sinh và giới tính.
- ◆ Mệnh quái phản ánh việc bạn ảnh hưởng đến hay chịu ảnh hưởng của người khác như thế nào.
- ◆ Mệnh quái xác định những hướng tốt và hướng xấu đối với bạn.
- ◆ Mệnh quái của bạn có thể xác định được hướng ngồi làm việc, học tập và hướng nằm ngủ tốt nhất.



Phần 3

Nhận biết môi trường của bạn

Bạn có biết rằng địa thế, hình dáng ngôi nhà, sông và đường giao thông ảnh hưởng đến hạnh phúc, sức khỏe của bạn không? Rằng sống gần nơi thờ phụng (nhà thờ, đền, chùa...), bệnh viện và trường học chi phối cách bạn suy nghĩ, cảm nhận và quan hệ với người khác? Rằng sân trước, sân sau, việc bố trí cửa sổ và cửa ra vào, đâm xà nhà và sắp xếp đồ đạc ảnh hưởng đến sự thịnh vượng của bạn? Quả thực, có rất nhiều điều phải xem xét khi phân tích môi trường bên ngoài và bên trong nhà bạn.

Phần 3 nói về việc nhận biết những yếu tố thiên nhiên và nhân tạo này. Bạn sẽ biết cách phân biệt yếu tố mang lại khí tốt với yếu tố gây ra khí không tốt. Hơn nữa, bạn còn biết được cách khắc phục những vị trí bất lợi. Những sửa đổi đơn giản nhất có thể biến ngôi nhà của bạn thành nơi ở thoải mái, thuận tiện và có lợi cho sức khỏe.



Tứ thiên cung: Đánh giá môi trường sống và làm việc của bạn

Trong chương này:

- ♦ Những tôtem người Trung Quốc cổ thờ phụng
- ♦ Tứ linh: địa thế và hình dáng ngôi nhà ảnh hưởng đến hạnh phúc và sức khỏe của bạn
- ♦ Các dạng sông và đường
- ♦ Vị trí ngôi nhà tọa lạc là quan trọng nhất.

Phong thủy quan tâm đến việc sống hòa hợp với môi trường, khai thác sinh khí (khí tích cực) nhằm mang lại sức khỏe, sự giàu có và những mối quan hệ tốt đẹp hơn; tránh hay khắc phục sát khí (khí tiêu cực) – yếu tố gây hại cho hạnh phúc, sức khỏe của bạn. Trong chương này, bạn sẽ biết về vũ trụ học của người Trung Quốc cổ – bốn con vật thần thoại hay tứ linh (chu tước, thanh long, bạch hổ và huyền vũ) được người Trung Quốc thờ phụng đã biến thành các kiểu địa thế ra sao. Bạn sẽ khám

phá ra cách nhận biết những địa thế này và chúng giúp đem lại cho nhà bạn sự bảo vệ và an toàn như thế nào. Ngoài ra, chúng tôi sẽ cho bạn thấy nhà hàng xóm, sông và đường đi giữ vai trò gì trong cuộc sống và công việc của bạn.

Tôtem ở khắp đó đây

Tất cả các xã hội cổ đại đều tôn thờ Chúa Trời và hình dung Chúa Trời, thần hộ mệnh, tổ tiên dòng họ của mình giống như hình dạng của các thiên thể. Những vị thần hình sao này thường được biểu hiện dưới hình thức các con vật – các *tôtem*. Người ta thờ những con vật này để được che chở. Bắt nguồn từ tộc Algonquin ở Bắc Mỹ, từ “tôtem” miêu tả biểu tượng của một bộ tộc – đó là con vật hay vật thể tự nhiên mà một nhóm người đặc biệt yêu mến hoặc gắn bó.

Tại sao lại có mối quan hệ với một con vật nào đó? Đây là một điều huyền bí. Mặc dù có thể chúng ta sẽ không bao giờ biết tại sao một bộ tộc lại chọn một con vật riêng làm biểu tượng của mình, nhưng vùng địa lý của nền văn hóa đang được nói đến có thể cung cấp những đầu mối quan trọng. Ngoài ra, thật hợp lý khi thừa nhận động vật là hiện thân cho những thuộc tính tích cực (như lòng dũng cảm, sức mạnh hay lòng trung thành) mà bộ tộc đó muốn gắn cho mình.

Nhưng, trước khi tìm hiểu những vấn đề này, chúng ta hãy xác định những tôtem mà người Trung Quốc cổ thờ phụng. Khi đó chúng ta có thể biết được những tôtem này liên quan đến phong thủy như thế nào.



Thuật ngữ quan trọng

Tôtem là từ tiếng Algonquin, chỉ con vật hay vật thể tự nhiên mà một bộ tộc đặc biệt yêu mến và gắn bó. Tượng trưng cho tư cách thành viên của một nhóm, tôtem được các thành viên của bộ tộc mang tên tôtem đó thờ phụng.

Các chòm sao

Ở Trung Quốc, nền văn hóa mà chúng ta biết ngày nay hình thành dựa trên tổ hợp bốn con vật thần thoại được các bộ tộc cổ xưa tôn sùng. Cái được gọi là *Tứ Thiên Cung* – *chu tước, thanh long, bạch hổ và huyền vũ* – thực ra là 4 chòm sao lớn, mỗi chòm lại gồm 7 chòm sao nhỏ. Kết hợp lại, 4 chòm sao

lớn đó có 28 chòm sao hoàng đạo Trung Hoa (nhị thập bát tú).

Báo hiệu điểm chí và điểm phân*, mỗi chòm sao tượng trưng cho một phần tư bầu trời đêm và chỉ thấy được trọn vẹn vào mùa gần với chòm sao đó (bạn sẽ biết thêm về điều này ở phần sau của chương). Một điều quan trọng cần biết là người Trung Quốc dùng *thiên đạo* để tìm vị trí sao. Khi ở vùng miền núi Trung Quốc, sẽ là khôn ngoan hơn nếu tổ chức quan sát vào thời



Thuật ngữ quan trọng

mà các chòm sao đi theo, vuông góc với một đường tưởng tượng nối cực bắc của đường chân trời với cực bắc của Trái đất. Người Trung Quốc cổ gọi thiên đạo là xích đạo (đường màu đỏ). Người phương Tây đã phát triển hệ hoàng đạo mô tả đường đi của mặt trời trên bầu trời. Người Trung Quốc cổ gọi hệ này là **Hoàng đạo** (đường màu vàng).

điểm các thiên thể xuất hiện trên đỉnh đầu. Ở phương Tây, người ta chú trọng đến việc mọc và lặn của các thiên thể ở đường chân trời, được gọi là hệ *hoàng đạo*, hệ này bắt nguồn từ những vùng cận nhiệt đới, nơi đất đai bằng phẳng và tầm nhìn không bị cản trở.

Câu chuyện: Trời sập xuống đất

Có thể bạn đang tự hỏi: vũ trụ học cổ đại liên quan thế nào với phong thủy, các con vật thần thoại gắn kết ra sao với việc khai thác khí tích cực. Đáng tiếc, như nhiều truyền thống cổ đại khác, những câu trả lời đều mang màu sắc huyền thoại. Vào khoảng thời gian từ năm 6.000 TCN đến thế kỷ 4 SCN, tức là giữa thời điểm xuất hiện mộ thời đồ đá mới (đã nói ở Chương 3) và thời điểm *Táng kinh* ra đời, thần chim, thần rồng, thần rùa và thần hổ xuống hạ giới và tượng trưng cho bốn dạng địa thế gắn với trường phái phong thủy Hình thế – xác định những vị trí tốt nhất để xây nhà hay chôn cất người chết.

Tương truyền, trước kia trời tròn (hay hình vòm) và đất vuông (hay phẳng) hòa hợp tuyệt đối, và tám ngọn núi lớn (tương ứng với 8 hướng) phân cách trời - đất. Tuy nhiên, thế giới lý tưởng và hoàn hảo này kết thúc khi quỷ nước Cộng Công đánh nhau với thần lửa Chúc Dung. Trong trận chiến này, Núi Bất Chu – cột trụ tây bắc – bị sập. Vì lẽ đó, trời đổ sập xuống khiến cho

* Khái niệm dùng trong thiên văn, điểm chí là thời điểm phân chia giữa các mùa xuân, hạ, thu, đông. Ví dụ: hạ chí và đông chí, xuân phân và thu phân. (NHD)

đất trời lên ở phía đông nam và sụt xuống ở phía tây bắc. Bốn chòm sao lớn đã biến thành các vùng đất có địa mạo khác nhau, và mỗi chòm gắn với một hướng chính: chu tước – phía nam, bạch hổ – phía tây, huyền vũ – phía bắc, và thanh long – phía đông.

Mặc dù đó là một câu chuyện thú vị, nhưng tất cả chúng ta đều biết rằng trận chiến thời nguyên thủy này thực sự không hề xảy ra. Tuy nhiên, hình dạng và vị trí ở gần nhau của các chòm sao thần này giúp miêu tả sự bố trí khí, và về cơ bản, cung cấp cơ sở cho trường phái phong thủy Hình thế. Nhiệm vụ của thầy phong thủy là tìm ra khu đất nằm giữa các sinh vật đại diện cho trời ở trên đất. Thầy phong thủy dùng “thức bàn” (đã nói ở Chương 6) để thực hiện nhiệm vụ này. Qua thời gian, công cụ thần thánh này được thay bằng la kinh mà các thầy phong thủy ngày nay sử dụng.

Tìm kiếm long mạch

Văn bản cổ nhất làm nền tảng cho lý thuyết của trường phái phong thủy Hình thế xuất hiện vào thế kỷ thứ 5 TCN, trong *Quản tự*, được cho là do Quản Trọng – tể tướng nước Tề – viết nên. Tuy nhiên, trong sáu thế kỷ sau đó, một học thuyết được phát triển đầy đủ bàn về mối quan hệ giữa thế đất và khí vẫn không được xem xét. Như chúng tôi đã nói, *Táng thư* ra đời vào thế kỷ thứ 4 SCN là thánh thư về địa thế, miêu tả chi tiết cách xác định long mạch. Đó là nơi khí hội tụ, điểm giao nhau giữa thế đất chu tước ở hướng nam, thế đất thanh long ở hướng đông, thế đất huyền vũ ở hướng bắc và thế đất bạch hổ ở hướng tây. *Long mạch* được xem là vị trí tốt nhất để xây nhà hoặc chôn cất người chết.

Nhiều học giả cho rằng *Táng thư* là của Quách Phác (276-324 SCN). Nó làm sáng tỏ *Táng kinh* – được cho là xuất hiện vào thời nhà Hán. Sách *Táng thư* viết: “Khí lưu chuyển theo thế đất. Nhờ có sự nuôi dưỡng của khí mà mọi sinh vật mới có thể tồn tại được. Khí vận hành trong đất, chạy theo thế đất và tụ lại ở nơi địa hình kết thúc”.

Xác định *long mạch* – cách nói ẩn dụ chỉ nơi sinh khí tụ lại – là điều trường phái phong thủy Hình thế quan tâm. Khi người chết được chôn ở vị trí này, xương cốt người chết (âm) được kích hoạt hay nạp sinh khí (dương). Khi xây nhà trên vị trí thuận lợi này, gia chủ sẽ gặp may mắn, có sức khỏe tốt và giàu sang.

Trèo lên trên núi

Ngoài việc gắn với mỗi hướng, các thế đất có chu tước, thanh long, huyền vũ và bạch hổ còn tương ứng với mỗi mùa, mỗi màu sắc của ngũ hành và cực âm, cực dương như minh họa dưới đây.

Bắt đầu từ *Chu tước*, đi theo chiều kim đồng hồ, chu tước tượng trưng cho hướng nam, mùa hè, màu đỏ và khí dương. Ở những vùng khí hậu ẩm áp thường có nhiều chim hơn – đó là lý do tại sao thần điều này lại được đặt ở phía trời nam. Hình thế chu tước phải thấp hơn các hình thế còn lại. Hình thế



Lời khuyên của đại sư phong thủy

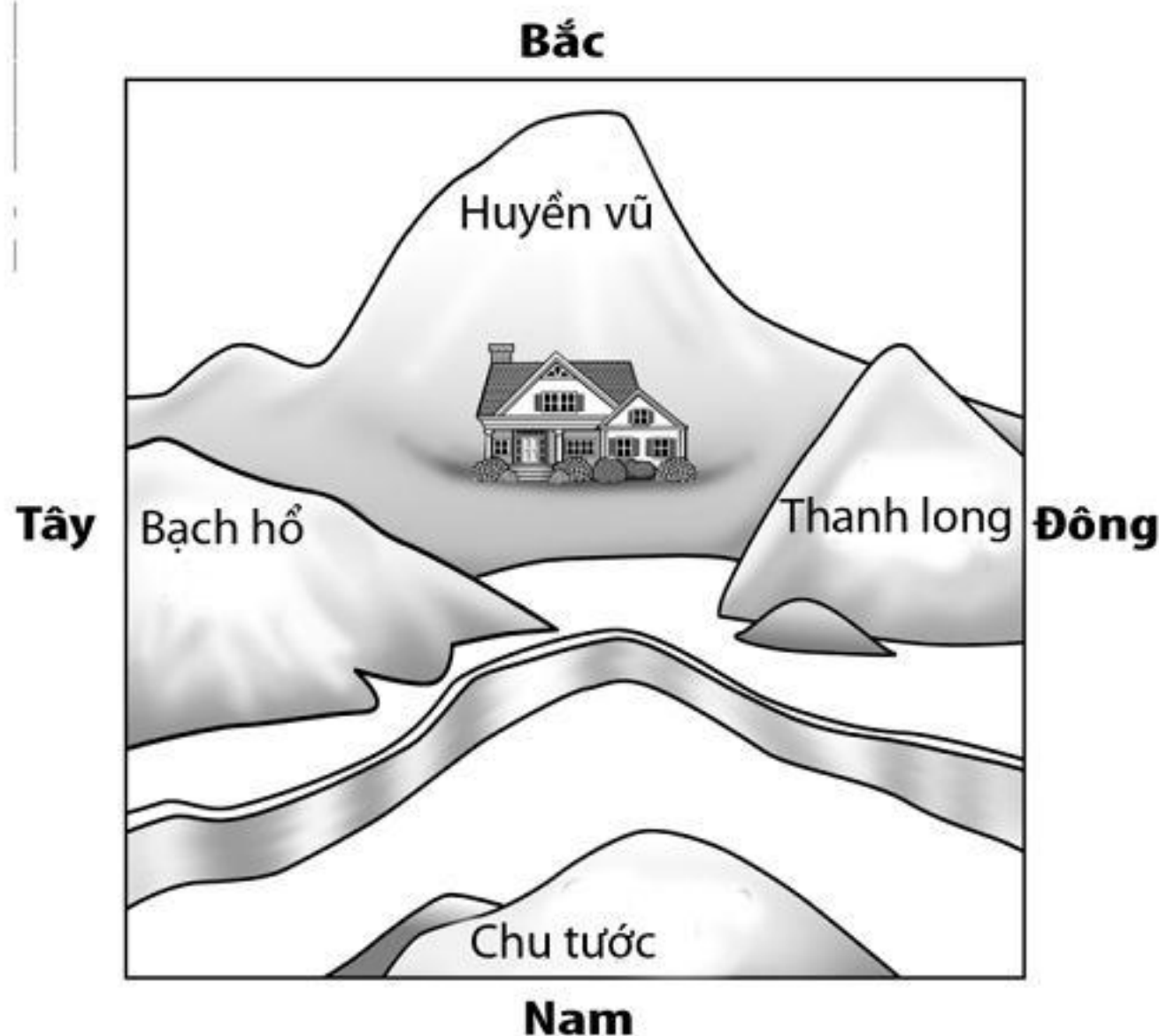
Loại động vật lông vũ nào là chu tước? Theo quan điểm cổ xưa nhất, đó là chim sẻ. Tuy nhiên, về sau, chim sẻ được thay thế bằng chim phượng hoàng.

chu tước không chỉ là địa thế mà còn có thể tượng trưng cho nguồn nước.

Bạch hổ tượng trưng cho hướng tây, mùa thu, màu trắng và khí âm. Nếu bạn đi tiếp theo hướng Tây về

phía Ấn Độ, ở đó hổ là loài vật bản địa và có rất nhiều. Về mặt địa hình, hình thế bạch hổ dài hơn và thấp hơn hình thế thanh long ở phía đông.

Cấu tạo địa hình của Tứ linh



Huyền vũ tượng trưng cho hướng Bắc, mùa đông, màu đen và khí âm. *Huyền vũ* là thế đất cao nhất. Tại sao là rùa? Tại sao là hướng bắc? Tất cả những gì chúng ta biết là bói mai rùa là một truyền thống của người phương bắc. Trong thực tế, bói toán dùng yếm rùa hay mai rùa đã đưa đến dạng bói toán gọi là bói thẻ; theo cách bói này, người ta rút thăm (ví dụ như đá, thẻ hay cọng rơm) để biết số mệnh của mình. Người Trung Quốc cổ dùng thân cây cỏ thi – phương pháp liên quan trực tiếp với sự phát triển của *Kinh Dịch* và được xem là cách bói cổ nhất vẫn còn được sử dụng cho đến ngày nay.

Cuối cùng, *Thanh long* tượng trưng cho hướng đông, mùa xuân, màu xanh và khí dương. Theo truyền thống, hình thế thanh long cao hơn bạch hổ ở hướng tây. Về mặt khí tượng học, rồng xanh ứng với chòm sao Thần Nông.



Thuật ngữ quan trọng

Chỗ thấp nhất của địa thế – **chu tước** ở hướng nam – còn có thể tượng trưng cho nguồn nước. Nó được địa thế cao nhất ở hướng bắc – **huyền vũ** – cân bằng lại. Ở hướng đông, hình thế thanh long cao được cân bằng bởi hình thế **bạch hổ** dài và thấp ở hướng tây.

Kết hợp lại, chu tước, bạch hổ, huyền vũ và thanh long tạo nên long mạch. Bất chấp đáng vóc, mỗi con vật linh thiêng đóng một vai trò tối quan trọng trong việc nuôi dưỡng cõi dương (của người sống) và cõi âm (của người chết). Chúng ta hãy tìm hiểu vai trò của mỗi con vật.

Nằm giữa Cảng Aberdeen (tượng trưng cho chu tước) và Mỏm Victoria (tượng trưng cho huyền vũ), Hồng Kông mang lại cho cư dân nước này sự an toàn và bảo vệ cả về mặt tâm lý lẫn tự nhiên.



Hãy ngồi vào chiếc ghế bành

Hãy hình dung long mạch giống như một chiếc ghế bành. Hình thể rồng và hổ tượng trưng cho hai tay ghế; hình thể rùa tượng trưng cho lưng ghế; và hình thể chim tượng trưng cho chiếc ghế con dùng để chân. Vị trí đẹp nhất để xây mộ, xây nhà hay định cư nằm ở phần giữa, đó là mặt ghế. Giờ hãy hình dung bạn đang ngồi trên ghế. Bạn sẽ cảm thấy thế nào nếu thiếu tay ghế trái (thanh long) hoặc tay ghế phải (bạch hổ)? Bạn cảm thấy không thoải mái, trống trải, không thăng bằng? Trong phong thủy, hình thể rồng và hổ bảo vệ long mạch giống như đôi tay ghế bảo vệ thân mình bạn.

Hình thể huyền vũ có vai trò chống đỡ và bảo vệ. Ở Trung Quốc, hình thể rùa cản cái gió lạnh thấu xương của phương Bắc và giúp chống lại những cuộc tấn công của các tộc người “man rợ”. Tiếp tục so sánh về chiếc ghế của chúng ta, chắc chắn bạn sẽ cảm thấy an toàn hơn khi có chỗ dựa lưng, đúng không?

Hình thể chu tước thì sao? Mặc dù không có vai trò bảo vệ nhưng địa thế thấp hay khối nước này là khu đệm ngăn cách bạn với những lực xung chiếu. Ngoài ra, từ vùng này có thể thấy rõ được toàn bộ khu đất.

Mặc dù, theo truyền thống, tứ linh tương ứng với bốn hướng, nhưng chúng ta không cần phải quá nghiêm ngặt khi đánh giá vị trí xây nhà. Không cần để ý nhiều đến phương hướng, chỉ biết rằng tốt nhất là có được địa thế như sau: rùa đen đỡ sau lưng, rồng xanh ở bên trái, hổ trắng ở bên phải và chim đỏ ở phía trước.



Lời khuyên của đại sư phong thủy

Theo truyền thống, người Trung Quốc cho rằng, bên trái quan trọng hơn bên phải. Vì lý do này, tể tướng đầu triều luôn đứng bên trái nhà vua. Trong chừng mực nào đó, điều này liên quan đến hoạt động của não chúng ta. Với những người thuận tay phải, bán cầu não trái điều khiển nửa người bên phải. Người Trung Quốc cổ xưa hiểu điều này và tôn vinh giá trị của não bộ bằng việc sắp xếp vị trí quan lại theo cơ cấu hoạt động của não.

Những người thành phố tháo vát

Giả sử bạn sống trên một địa hình bằng phẳng và không nhìn thấy địa thế rồng, rùa hay hổ gì cả. Có phải ngôi nhà này đem lại những điều không

may? Hoàn toàn không phải thế. Trên địa hình này, bạn vẫn có thể tìm ra tứ linh! Ví dụ, đa số chúng ta đều có nhà hàng xóm ở bên trái và bên phải. Từ trong nhà nhìn ra, những nhà hàng xóm này tượng trưng cho rồng (bên trái) và hổ (bên phải). Để xác định bên nào mạnh nhất bạn phải xem xét:

- ♦ Quy mô ngôi nhà: ngôi nhà phía bên nào to và đồ sộ hơn thì phía bên đó mạnh hơn.
- ♦ Vị trí của từng ngôi nhà so với nhà bạn: ngôi nhà nào gần hơn thì mạnh hơn.
- ♦ Mật độ nhà ở mỗi bên: bên nào có nhiều nhà hơn thì có ảnh hưởng lớn hơn.

Nếu nhà lán giềng ở bên trái cao hơn nhà bên phải thì nhà bạn hợp với nam giới. Đó là vì bên trái – rồng – tương ứng với khí dương (nam). Nếu nhà lán giềng bên phải cao hơn thì nhà bạn hợp với nữ giới.

Cũng có thể có ngôi nhà đỡ phía sau nhà bạn. Nó đem đến cho bạn sự an toàn và bảo vệ, nhưng ngôi nhà phía sau này không được lấn át nhà của bạn. Ngoài ra, ngôi nhà này không được cản ánh nắng mặt trời.

Cây cối, hàng rào, bụi cây hay thậm chí là tường rào ở vị trí thích hợp và có kích thước hợp lý là những vật có thể thay thế cho các thế đất và toà nhà để làm vai trò của “tứ linh”. Ví dụ, nếu nhà bạn quay lưng ra công viên, bạn có thể trồng vườn cây hay hàng rào, tường rào để bảo vệ phía sau lưng bạn.

Xuôi dòng sông hay thông dong trên con đường thoáng

Trong phong thủy, dòng sông và đường đi được đánh giá theo cùng một cách. Dòng sông uốn khúc giống như con đường quanh co. Dòng nước xiết giống như dòng xe cộ đang chạy hối hả. Tùy thuộc vào hình dáng của chúng, dòng sông và con đường có thể đưa đến cho bạn sinh khí và đem lại điều may mắn, hoặc sát khí và tai họa, bệnh tật.



Thuật ngữ quan trọng

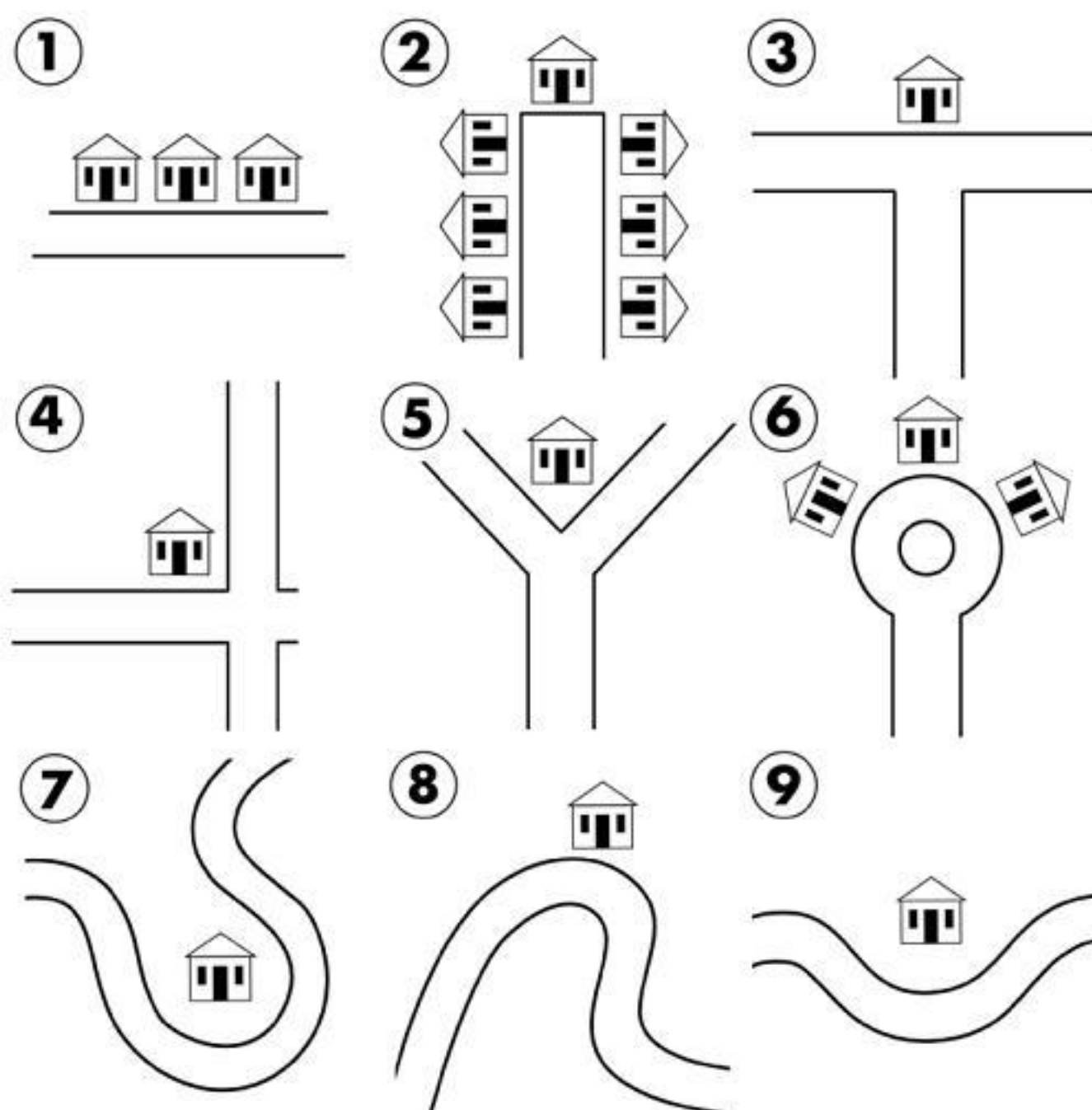
Khí nương theo gió, gặp nước thì dừng lại.

– Quách Phác (276-324 SCN), *Táng thư*

Vậy, nếu bạn đang tìm mua nhà mới hay muốn đánh giá căn nhà hiện tại của bạn, thì nên xem xét những điều chúng tôi đưa ra ở đây. Ở mức độ nào đó, sức khỏe và sinh kế của chúng ta phụ thuộc rất nhiều vào những con đường dẫn vào nhà.

Hãy xem xét những minh họa dưới đây. Trước khi đọc bản phân tích của chúng tôi, hãy thử hình thành kết luận của chính bạn. Quên hết tất cả các yếu tố khác, hãy chỉ xem hình dạng của con đường khiến bạn cảm thấy thế nào.

Trong phong thủy, dòng sông và đường đi được đánh giá như nhau.



Chúng ta hãy xem xét từng minh họa một:

- Đường thẳng.** Nhìn chung, phần lớn các ngôi nhà đều nằm dọc theo các con đường kiểu này. Điều này không tốt? Không tốt khi đây là đường phố chính và bạn phải chịu thêm tiếng ồn, bụi bẩn và những thứ có thể gây mệt mỏi và bệnh tật. Nghe tiếng còi hay tiếng chim hót bạn cảm thấy thanh bình hơn? Nếu bạn sống gần một con đường thẳng, ngôi nhà tốt nhất nên nằm ở đoạn giữa con đường, được hình thế hổ và rồng đỡ. Tương tự như vậy, nếu bạn sống bên cạnh cống dẫn nước hay con sông với dòng nước chảy xiết do lòng sông dốc, bạn có thể cảm thấy mất tự chủ, như thể là bạn đang bị đẩy xuôi dòng. Nếu con đường thẳng này không có xe cộ qua lại thường xuyên, nó giống như một dòng sông lười nhác – yên tĩnh, thanh bình, hài hòa.

2. **Phố cụt.** Ngôi nhà nằm ở vị trí này tiếp nhận mũi tên độc lao vào cửa trước, đây là vị trí xấu nhất. Sống trong căn hộ hay làm việc trong văn phòng nằm ở cuối hành lang dài cũng không tốt.
3. **Ngã ba chữ T.** Mũi tên độc lại một lần nữa đâm vào nhà. Giống như một đầu máy chạy lồng lên, nó sẽ chỉ dừng khi va đụng và sức phá hủy của cú va chạm này bao trùm ngôi nhà. Nếu bạn sống ở ngã ba chữ T hay chữ Y (xem hình #5), bạn có thể làm gì để tránh ảnh hưởng của mũi tên độc? Hãy dựng tường rào cao hay trồng rừng cây để cản đường phá hủy của khí mũi tên độc. Tuy nhiên, tốt nhất là tránh những vị trí đòi hỏi phải làm những việc như thế.
4. **Lô đất ở góc phố.** Bạn có thể cảm thấy không cân bằng khi sống trên lô đất ở góc phố. Đó là vì một bên bảo vệ nhà bạn bị đường phố ngăn cách. Ngoài ra, giao thông, tiếng ồn và đèn pha chói lọi cũng là điều phải tính đến. Trong phong thủy, ngôi nhà ở góc phố (hay ở cuối ngõ) được xem là không tốt bởi vì tại vị trí đó khí bị tán mất. Ngoài ra, sự hỗ trợ cho ngôi nhà cũng bị mất cân bằng bởi con phố ngăn cách sự bảo vệ của hồ và rồng.
5. **Ngã ba chữ Y.** Giống như dạng phố cụt và ngã ba chữ T, ngôi nhà nằm ở ngã ba chữ Y phải chịu hai luồng khí không tốt. Hơn nữa, hình dạng này là lý do giải thích cho những vụ tai nạn do ô tô thường chệch choạng lao vào nhà bạn.
6. **Ngõ cụt có chỗ quay đầu.** Không giống như phố cụt miêu tả ở hình họa 2, ngôi nhà nằm ở ngõ cụt có chỗ quay đầu lại đem đến may mắn. Tại sao vậy? Nếu bạn hình dung con phố như một dòng sông, thì chỗ quay đầu (trong trường hợp này) là hình thể chu tước – khu đệm giúp xua tan ảnh hưởng xấu của sát khí. Ngõ cụt không có chỗ quay đầu thì sao? Vị trí này cũng tốt bởi vì khí có thể lưu chuyển theo đường vòng tròn và khuếch tán năng lượng tốt.
7. **Hình chữ U.** Hiển nhiên là bạn cảm thấy ngột ngạt khi sống ở ngôi nhà nằm trong “nút thông lọng” này. Tuy không tiêu biểu cho dạng đường ở thành phố, nhưng tránh mua nhà ở nông thôn hay miền núi có kiểu hình dạng này.
8. **Đoạn cua gấp.** Điều khiển xe vòng đoạn cua gấp đòi hỏi phải rất khéo

léo. Tiếng rít của phanh xe và ánh sáng chói loà của đèn pha làm tăng thêm sự lo lắng. Liệu bạn có muốn sống trên con phố dễ gặp nguy hiểm như thế không?

- 9. Đường ngoằn ngoèo.** Nằm trong điểm lõm của hình chữ U, bạn được bảo vệ trước mỗi đe dọa của tai nạn, ánh sáng chói lọi và mũi tên độc. Ngôi nhà nằm ở vị trí này được xem là đem lại may mắn – khí lành lưu chuyển theo đường xoắn ốc mang lại sự thịnh vượng, thăng tiến và sức khỏe.

Mặc dù không được minh họa ở đây, nhưng sống bằng hoặc thấp hơn mặt đường là không tốt. Sống giữa hai đường song song cũng thế. Vậy, những địa điểm nào là tốt nhất? Thường là đường ngoằn ngoèo (9), tiếp theo là ngõ cụt có chỗ quay đầu (6) và đường thẳng (1) không có xe cộ qua lại thường xuyên. Hãy nhớ, khi xem xét địa thế nhà bạn thì đường đi và dòng sông tương đương nhau.

Tóm tắt chương:

- ◆ Nền tảng của trường phái phong thủy Hình thế bắt nguồn từ vũ trụ học cổ.
- ◆ Trong phong thủy, địa thế được quy thành hình thế chu tước, thanh long, huyền vũ và bạch hổ.
- ◆ Tòa nhà, cây cối và hàng rào, tường cũng có thể tượng trưng cho tứ linh.
- ◆ Sông và đường đi được đánh giá như nhau.
- ◆ Hình dạng dòng sông và đường đi có thể mang lại may mắn hoặc bất hạnh cho nhà bạn.

Chương 10

Dọn đến nhà mới: Đánh giá ngôi nhà và môi trường xung quanh nhà bạn

Nội dung chương này:

- ♦ Những nhà hàng xóm có thể dẫn đến rủi ro về sức khỏe như thế nào
- ♦ Nhận biết hình dạng lô đất tốt
- ♦ Những ngôi nhà đủ loại hình dáng, kích thước
- ♦ Sắp đặt phòng ngủ và phòng làm việc.

Trong chương này, bạn sẽ biết thêm về môi trường của bạn và các vị trí ở gần trường học, nhà thờ hay nhà máy điện – và những thứ khác – ảnh hưởng thế nào đến cảm giác, mối quan hệ và thậm chí cả giấc ngủ của bạn. Bạn sẽ biết được vai trò của mảnh đất bạn làm nhà đối với sức khỏe, hạnh phúc của bạn.

Chương này còn nói về ứng dụng thực tế – những điều bạn có thể làm để cải thiện không gian sống, chẳng hạn như cách kê giường để có được giấc ngủ yên, hay kê bàn làm việc ở đâu để

tăng hiệu quả công việc. Để ý đến những rủi ro tiềm ẩn do luồng khí gây ra và thực hiện một số điều chỉnh đơn giản, bạn sẽ cảm thấy cân bằng và tập trung hơn. Bạn sẽ cảm thấy khỏe mạnh và tự chủ, thay vì phải đối đầu với môi trường xung quanh.

Tháp chuông nhà thờ và trạm điện cao thế

Một loạt yếu tố nhân tạo có thể ảnh hưởng đến sức khỏe và việc làm ăn của bạn. Một vài yếu tố là những mối nguy hiểm rõ ràng, các yếu tố khác ít nguy hiểm hơn. Lấy ví dụ bạn sống gần trường học. Bạn có nghĩ nhà gần trường học gây nguy hiểm cho sức khỏe không? Ngoài khói thải xe buýt của trường học, khu vực này còn tràn đầy năng lượng của sức trẻ. Chỉ ở cùng các con mình cũng đã có thể khiến bạn mệt lử, huống chi đây là hàng nghìn đứa trẻ. Sau một thời gian, sức điện động cao của khí ở lứa trẻ có thể làm cho bạn mất ngủ, lo lắng và căng thẳng.

Ngược lại, sống gần bệnh viện, phòng tang lễ, hay nơi thờ phụng thì sự đau khổ, trầm cảm, buồn rầu, bệnh tật và cái chết sẽ bao quanh bạn. Nhưng chẳng phải nhà thờ, giáo đường là những nơi yên bình sao? Có thể. Tuy nhiên, bạn vẫn phải chịu đựng những nỗi đau khổ của những người khác. Dưới đây là những địa điểm khác bạn cũng nên tránh:

♦ Nơi đổ rác	♦ Sân bay
♦ Khu xử lý rác	♦ Đường xe lửa
♦ Nghĩa trang	♦ Nhà máy
♦ Đồn công an	♦ Doanh trại quân đội
♦ Trạm cứu hỏa	♦ Đường điện cao thế

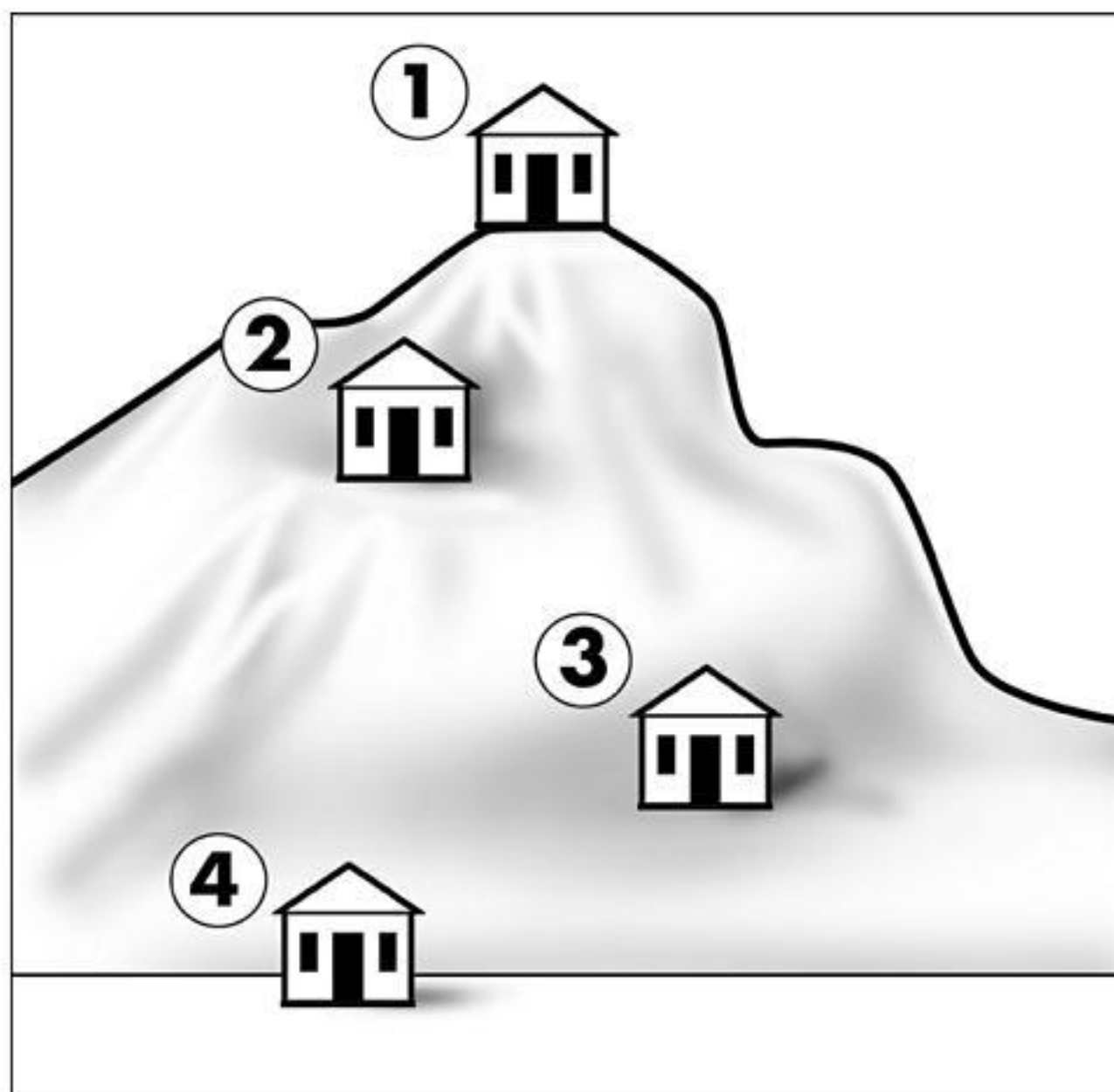
Nếu bạn sống gần các địa điểm trên, cách hóa giải theo ngũ hành có bảo vệ được bạn không? Đáng tiếc là không. Năng lượng của những khu vực này quá mạnh không chống lại được. Nếu bạn là một người lính ở trong doanh trại quân đội hay một mục sư sống trong nhà dành cho cha xứ cạnh nhà thờ, hãy tăng cường đề phòng để bảo vệ sức khỏe của bạn. Chế độ ăn và tập luyện hợp lý sẽ giúp bạn giảm tác động xấu của khu vực đó. Tuy nhiên, tốt nhất là cố gắng tránh hoàn toàn.

Địa thế là quan trọng nhất

Có nhiều điều phải tính đến khi chọn hay đánh giá một ngôi nhà. Bạn đã biết rằng, bạn có thể tạo ra một thiên đường thực sự trên trái đất bằng cách xây nhà trên mảnh đất được bảo vệ cả phía sau, bên phải và bên trái. Dù không sống ở vùng núi, bạn vẫn có thể tìm thấy sự an toàn và che chở của các công trình kề bên. Ngoài ra, đừng quên yếu tố thứ tư – hình dạng sông và/hoặc đường đi (và chân đồi nếu thích hợp). Dòng sông và đường đi bao quanh nhà bạn có mang lại sinh khí gia tăng sức khỏe, giàu sang và hạnh phúc không? Hoặc nhà bạn có phải là đối tượng của sát khí mang đến sự mất mát tiền bạc, bệnh tật và các mối quan hệ thất bại không?

Hãy xem xét mảnh đất ngôi nhà bạn đang tọa lạc. Sau đó, chúng ta sẽ xem xét các nhân tố thuận lợi và bất lợi khác ảnh hưởng đến cuộc sống của bạn.

Mặt phẳng địa vật lý nơi ngôi nhà bạn tọa lạc có thể ảnh hưởng đến công việc làm ăn của bạn.



Ở trên đồi hay dưới thung lũng

Đâu là nơi tốt nhất để sống? Trên đỉnh đồi ư? Ở triền đất dốc chẳng? Đất nghiêng hay địa hình bằng phẳng thì sao? Hãy xem minh họa dưới đây. Bạn cho rằng địa hình nào thuận lợi nhất?

- 1. Đỉnh đồi.** Tuy có quang cảnh đẹp, nhưng đây không phải là một địa điểm tốt. Bên trái không được bảo vệ, không những bạn phải chịu đựng sức mạnh của thiên nhiên mà còn dễ bị tổn thương về tâm lý. Những người sống trên đỉnh đồi cảm thấy không an toàn và không được che chở, dễ bị mất ngủ và hoảng sợ.

Hãy hình dung bạn đang cắm trại trên đỉnh đồi. Chỉ có bạn và chiếc túi ngủ. Bạn nằm ngắm sao. Một lát sau, bạn chớp mắt ngủ lơ mơ. Nhưng bạn ngủ không yên giấc, luôn căng ra để đề phòng. Mặc dù có thể người dân Masada và Machu Picchu rất thành thạo trong việc ngủ với một mắt mở một mắt nhắm, nhưng rút cục họ cũng không chống lại được thử thách của thời gian. Hơn nữa, hãy chọn một nơi an toàn thay vì một nơi có cảnh đẹp.



Thuật ngữ quan trọng

Theo Professional Hypnotism Manual (Sách hướng dẫn phương pháp thôi miên chuyên nghiệp) của John G. Kappas, bản năng tự phòng vệ (fight or flight instinct*) là phản ứng nguyên thủy và vô ý thức xảy ra trong những thời điểm nguy hiểm hoặc lo lắng. Trong quá trình tiến hóa của loài người (và động vật), một số thì phát triển sức mạnh và tính hung hăng (đương đầu - fight), còn số khác thì phát triển sự lanh lợi, mau lẹ và nhạy cảm về khứu giác, thị giác và thính giác (chạy trốn - flight). Những người / con vật nào thụ động thì cuối cùng sẽ không thể tồn tại.

- 2. Địa hình dốc đứng.** Cảnh núi ở phía sau, toàn cảnh ở phía trước. Một địa hình đẹp? Hãy hình dung bạn đang đứng trên triền đất dốc. Theo bản năng, bạn sẽ dựa lưng và mở rộng thế chân – bất cứ động tác nào để không bị ngã. Ngoại trừ ảnh hưởng về tâm lý, mối đe dọa lở đất thì sao? Theo phong thủy, những người sống trên triền đất dốc đứng không thể giữ được của. Giống như nhà trên đỉnh đồi, nhà ở triền đất dốc không giúp tụ sinh khí. Sinh khí trôi tuột xuống dốc. Đồng tiền bạn kiếm được một cách khó khăn cũng trôi đi như vậy.

* Fight or flight: một khái niệm do nhà sinh học người Mỹ Walter Cannon đưa ra, miêu tả sự căng thẳng (stress) như là một phản ứng “đương đầu hay chạy trốn để bảo toàn sinh mệnh”. (ND)

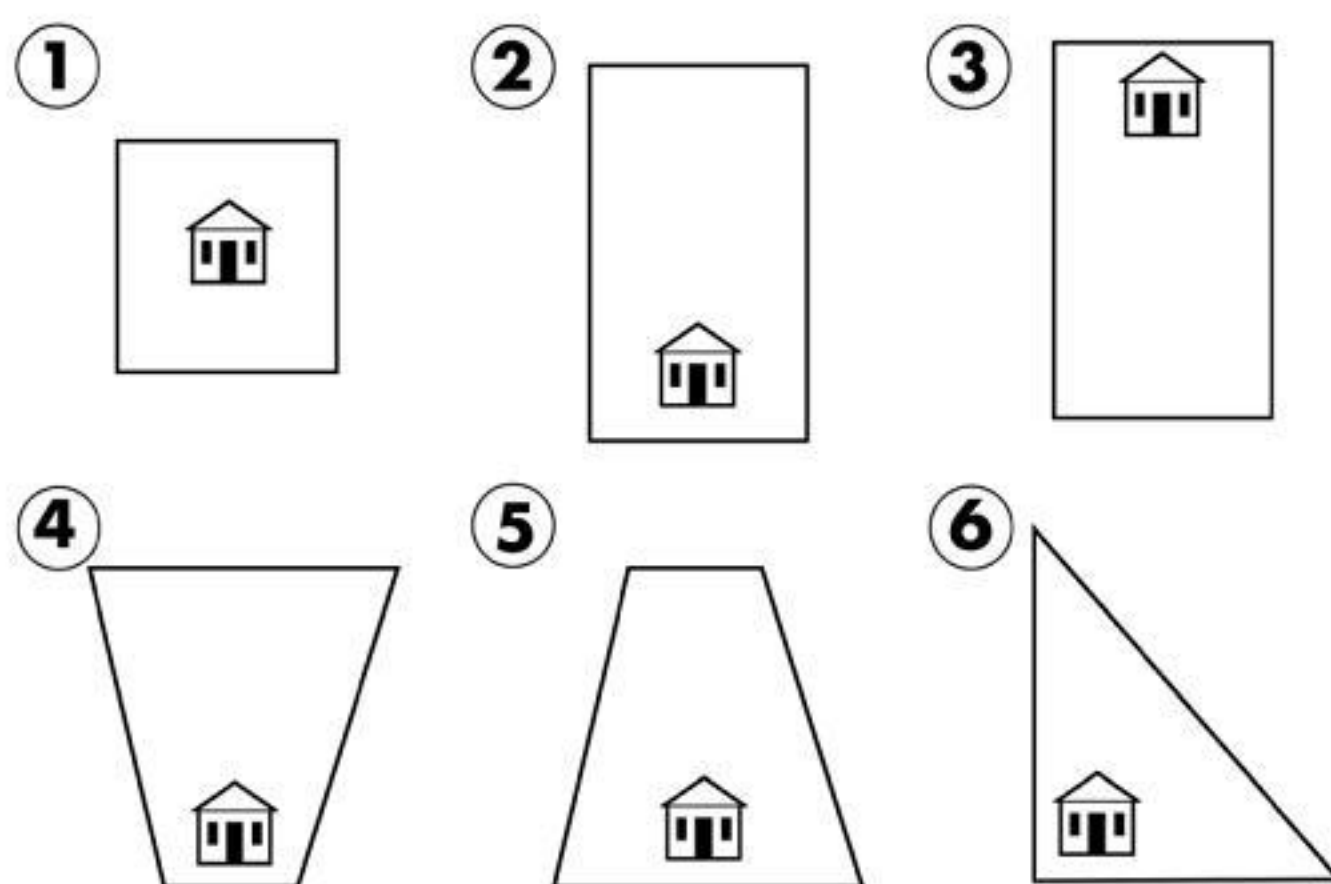
Mặc dù, nhìn chung, có được thế núi tự nhiên đỡ phía sau và khối nước ở phía trước là rất tốt, nhưng trong một số hoàn cảnh, hình thế này có thể bất lợi cho sức khỏe và sinh kế của bạn. Bạn sẽ biết thêm về điều này ở Phần 4.

3. Đồi dốc thoải. Các thuyết phong thủy cổ điển cho rằng sống trên đồi hơi dốc là lý tưởng. Đó là bởi vì đất ở địa hình này phì nhiêu và màu mỡ. Ở đây, nhà bạn ít khả năng bị ngập nước. Tùy thuộc vào độ dốc, đoạn dốc lên có thể tượng trưng cho rùa đen bảo vệ và đỡ phía sau bạn.

4. Địa hình bằng phẳng. Mặc dù theo các sách phong thủy kinh điển của Trung Quốc thì tốt nhất nên tránh những vùng thấp (vì dễ bị ngập lụt và chất đất xấu), nhưng những cuốn sách này được viết trong xã hội nông nghiệp. Ngày nay, đa số người dân thành thị sống trên địa hình bằng phẳng. Dạng địa hình này rất tốt vì nó tạo nên nền móng vững chắc và sự an toàn.

Với những thông tin trên, bạn nên nghĩ hai lần trước khi mua ngôi nhà mơ ước của mình trên đỉnh đồi hay triền đất dốc. “Cẩn tắc vô áy náy!”.

Hình dạng của lô đất



Hình dạng mảnh đất có thể ảnh hưởng đến sức khỏe, hạnh phúc của bạn.

Vì bạn đã biết loại địa hình loại nào được coi là tốt, chúng ta hãy xem hình dạng lô đất ảnh hưởng thế nào đến sức khỏe, hạnh phúc của bạn. Hãy xem các minh họa dưới đây. Bạn nghĩ mảnh đất nào tốt nhất?

1. **Mảnh đất hình vuông.** Trong phong thủy, hình vuông, dù đó là một mảnh đất, căn phòng hay chiếc bàn, đều biểu thị tính ổn định và cân bằng. Khí có thể lưu chuyển tự do không bị cản trở. Lý tưởng nhất là nhà bạn nằm chính giữa mảnh đất, để khí lưu thông quanh nhà, qua cửa sổ, cửa ra vào và hỗ trợ tốt cho gia chủ.
2. **Mảnh đất hình chữ nhật.** Trong ví dụ này, ngôi nhà nằm ở mặt trước lô đất. Khí lưu chuyển và tích tụ ở phía sau, của cải và sức khỏe của bạn được bảo vệ. Điều đó giống như việc người đã giàu lại có thêm “chiếc túi ba gang” để đựng của cải (nguồn tiền dồi dào hay hỗ trợ tài chính) hay họ là những nhà đầu tư có người hậu thuẫn chu cấp vốn liếng cho họ.
3. **Sân trước sâu, sân sau nông.** Trong phong thủy, nếu không gian phía sau nhà bạn nông hơn không gian phía trước quá nhiều, bạn sẽ khó giữ được tiền.
4. **Mảnh đất hình thang nở hậu.** Ở đây, sinh khí vốn mang lại sức khỏe và tiền bạc phải “chui vào” cái cổ chai. Sinh khí phải lưu chuyển qua khoảng trống chật hẹp để tích tụ ở phía sau. Do khí khó vào, nên lô đất có hình dạng này bị xem là không tốt.
5. **Mảnh đất hình thang thót hậu.** Ở ví dụ này, khí đi vào không gặp khó khăn nhưng khó có cơ hội tụ lại. Hãy hình dung một chiếc cốc hình nón. Để cốc bằng thì ta mới có thể đặt chiếc cốc đứng thẳng và đổ nước vào. Nếu không, rất có thể chiếc cốc bị lật trước khi nước đầy tới miệng. Để cốc quá yếu không giữ được nước. Tương tự như thế, trong mảnh đất hình thang thót hậu, sinh khí không thể tụ lại.
6. **Mảnh đất hình tam giác.** Đây là hình dạng xấu nhất. Đơn giản là vì những mảnh đất góc cạnh đều làm mất phương hướng.

Hình dạng mảnh đất của bạn rất có thể tương ứng với một trong những hình họa trên. Tất nhiên, còn có những hình dạng đất khác, chẳng hạn như hình chữ L. Hình dạng này được xem là không tốt vì khí khó lưu chuyển quanh các góc. Ngoài ra, điểm tiếp giáp của các bức tường và/hoặc tường rào sinh ra các góc xấu, ảnh hưởng tiêu cực đến sức khỏe và hạnh phúc của gia chủ. Nhưng, nếu bạn sống trên mảnh đất không có ranh giới rõ ràng thì sao? Hình dạng này thường gặp ở vùng trung tâm phía tây Hoa Kỳ (từ vùng Hồ Lớn đến

thung lũng thượng lưu sông Mississippi). Nét đặc biệt của hình dạng này là nhiều mảnh đất tiếp giáp nhau và nếu có ranh giới thì cũng không rõ ràng. Gợi ý ở đây là làm sân thật lớn. Chỉ cần khi có thể lưu chuyển không bị cản trở và nuôi dưỡng từng công trình, hình dạng mảnh đất này vẫn ổn. Tuy nhiên, hãy quan tâm đến luồng gió. Chúng tôi khuyên bạn nên trồng cây bụi và cây to để ngăn chặn những ảnh hưởng tiêu cực có thể xảy ra.

Với những người sống trong các căn hộ, mặc dù lô đất mà tòa nhà tọa lạc là điều chắc chắn phải quan tâm, nhưng phải ưu tiên xem xét hình dạng căn hộ của bạn trong tòa nhà này. Nói cách khác, hãy coi tầng có căn hộ của bạn là một lô đất. Vị trí căn hộ của bạn rất quan trọng cho sự thuận lợi chung của nhà bạn. Những căn hộ ở bên cạnh và phía sau không nhận được nhiều ánh sáng bằng những căn hộ ở phía trước. Để bù đắp việc thiếu hụt khí dương, hãy luôn giữ căn hộ của bạn đủ ánh sáng.

Hình dạng ngôi nhà

Như chúng tôi đã nói ở Chương 6, mỗi hành trong ngũ hành tương ứng với một hình dạng ngôi nhà: hành hỏa - hình tam giác; hành thổ - hình vuông; hành kim - hình tròn; hành thủy - hình lượn sóng; và hành mộc - hình chữ nhật. Hình dạng ảnh hưởng đến luồng khí như thế nào? Chúng ta hãy cùng xem xét từng hình dạng một:

- ♦ **Hình tam giác.** Hầu hết chúng ta không sống trong một căn lều hình nón hay nhà thờ. Nhưng một số người sống trong những ngôi nhà khung chữ A, hay có một vài phòng có tường góc cạnh, chẳng hạn phòng áp mái. Điều này có nghĩa gì? Có thể bạn lại cảm thấy mất phương hướng, mất tự chủ, như thể căn phòng này có thể sụp xuống đầu. Một số người bị mắc chứng sợ bị giam giữ. Ngoài ra, nếu hai bức tường nhô ra hợp với nhau tạo thành góc nhọn thì điểm gặp nhau này tạo ra sát khí.

Về luồng khí trong ngôi nhà hình tam giác, hãy hình dung bạn đang chơi bóng trong căn phòng này. Điều gì xảy ra? Những bức tường góc cạnh khiến quả bóng nảy lung tung, loạn xạ. Điều tương tự cũng xảy ra với khí. Sau một khoảng thời gian, hiệu ứng gây chóng mặt sẽ ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của bạn.

- ♦ **Hình vuông.** Đây là hình dạng tốt nhất. Mảnh đất vuông vức, ngôi nhà vuông vắn, căn phòng vuông vắn. Không ồn ào, hỗn độn, khí có thể tự do lưu chuyển. Do vậy, hãy tránh công trình có kiến trúc phức tạp rắc rối và sử dụng công trình đẹp một cách đơn giản. Bạn sẽ thanh thản, hạnh phúc hơn.
- ♦ **Hình tròn.** Đây là hình dạng lý tưởng cho sân vận động, nhưng liệu bạn có muốn bị vướng vào cơn lốc khí không? Hãy hình dung một xoáy nước. Hãy hình dung sức mạnh của bão hay cơn lốc. Nếu bị kẹt trong vùng xoáy này, bạn khó có thể thoát ra. Những người sống trong nhà hình tròn hay những người ở lâu trong căn phòng có vòm hoặc hình tròn đều khó tập trung và khó ngủ.
- ♦ **Hình lượn sóng.** Ngôi nhà được xây theo mô hình nằm ngang này có nhiều dạng đường mái/trần đa dạng. Giống như con tàu trên biển, chuyển động lên xuống của những con sóng khí có thể khiến bạn cảm thấy mất thăng bằng. Nhiều lâu đài và nhà hiện đại được xây theo mô hình này.
- ♦ **Hình chữ nhật.** Nhà trệt mái thoải ở nông trại và nhà lưu động là những ví dụ. Tượng trưng cho sự sinh trưởng và phát triển của hành mộc, dạng nhà này được coi là tốt. Giống như nhà hình vuông, nhà hình chữ nhật không có những góc thừa nên khí dễ lưu chuyển. Hình chữ nhật đứng còn được xem là hình thể của hành mộc, chẳng hạn những tòa nhà cao tầng.

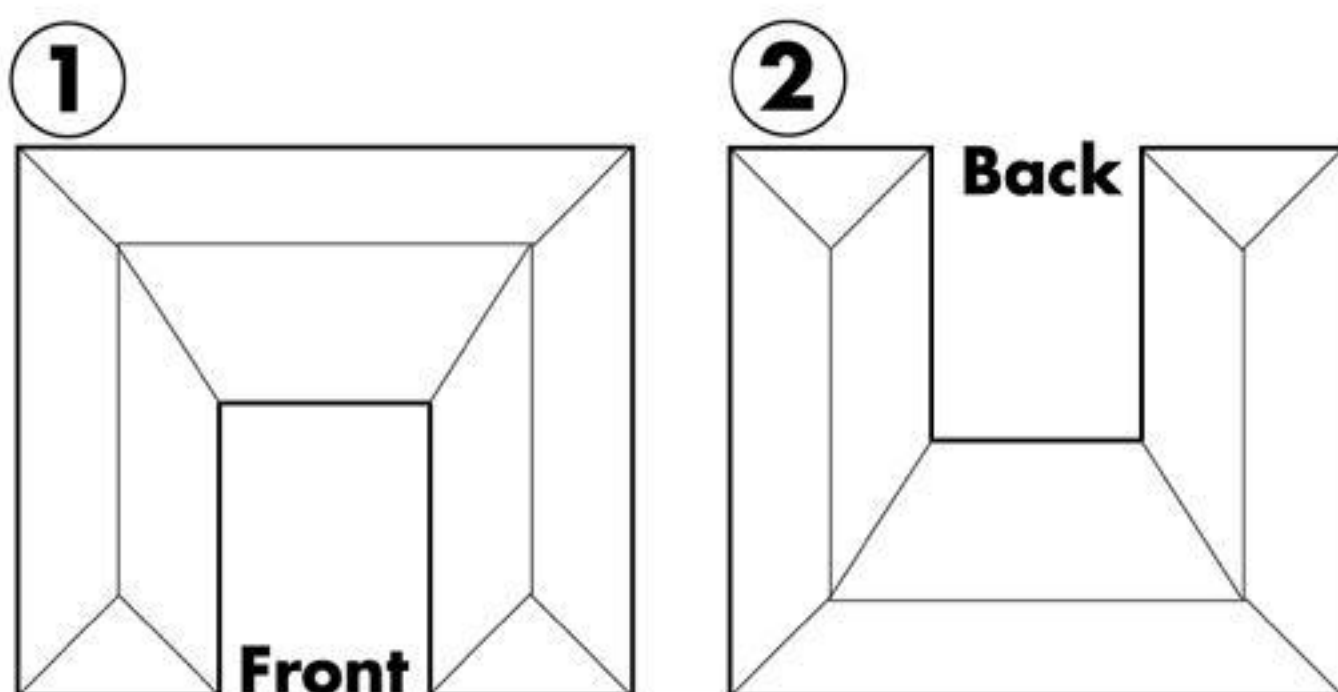


Chú ý quan trọng

Nhiều toà nhà hiện đại được thiết kế theo hình chữ W hay hình tia chớp. Mặc dù thiết kế của những ngôi nhà này có thể rất thú vị, nhưng các góc nhọn do điểm tiếp giáp của các bức tường tạo nên có thể đem đến điều không may và bệnh tật.

Còn các hình dạng khác? Mặc dù có rất nhiều hình dạng khác nhau, nhưng theo kinh nghiệm của chúng tôi, dưới đây là hai dạng phổ biến, có ảnh hưởng đến gia chủ:

1. Những người sống trong nhà có hình chữ U ngược (mặt trước nhà quay về phần trống, minh họa #1) thường có vẻ không giàu có và họ hài lòng với điều đó. Nhưng trong trường hợp này, bạn không thể chỉ đánh giá



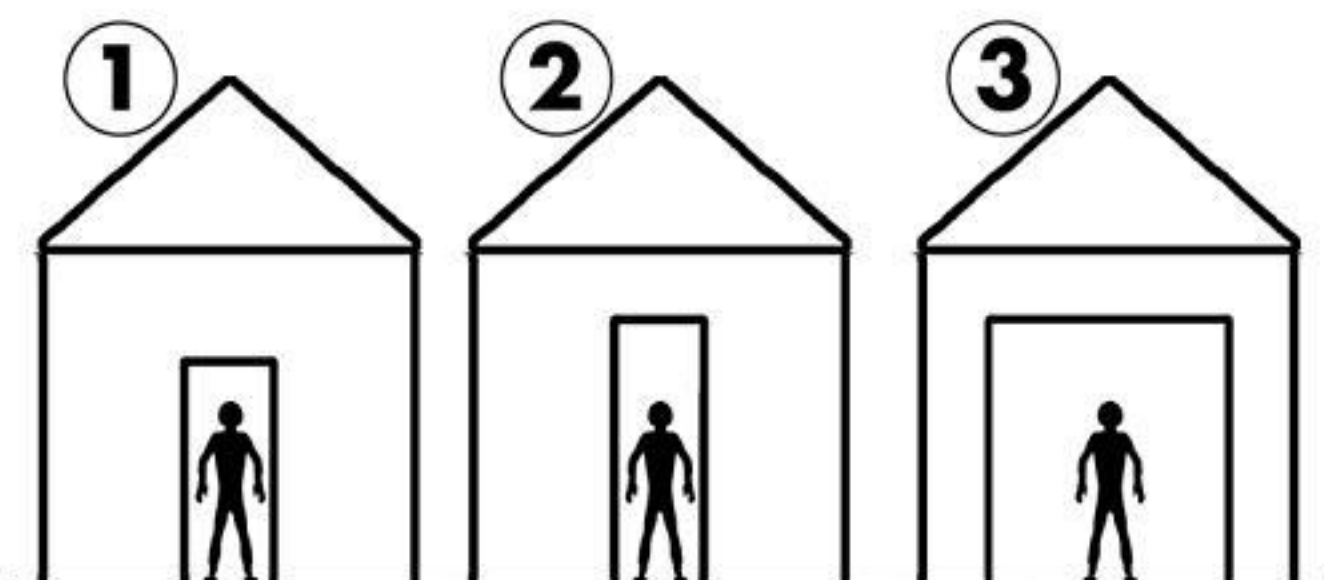
Hai hình dạng nhà phổ biến có ảnh hưởng đến gia chủ.

theo bề ngoài. Mặc dù, bạn có thể thấy họ thiếu tiền của, nhưng chủ những ngôi nhà này có nhiều hậu thuẫn về tài chính. Đó là bởi vì tường sau nhà họ vững chắc, trợ giúp và đem lại sự an toàn.

- Trong tiềm thức của mọi người, những người sống trong nhà hình chữ U thuận, phần tường sau nhà bị trống, có vẻ sung túc. Nhưng thực tế, những người này có thể gặp cảnh ly dị, mất tiền và điều không may khác. Đó là bởi vì phía sau nhà họ được bảo vệ không đều, khiến gia chủ cảm giác trống trải, không có điểm tựa.

Khi xem xét hình dạng và cách bố trí của một công trình, đừng quan tâm đến đồ đạc, cửa ra vào và cửa sổ, mà chỉ tập trung vào hình dạng ngôi nhà và các phòng. Chúng khiến bạn cảm thấy thế nào? Hãy nhớ là môi trường bên ngoài và bên trong phải nuôi dưỡng bạn, chứ không được khiến bạn kiệt sức.

Kích thước cửa ra vào ảnh hưởng đến những người sống trong nhà.



Cửa ra vào

Như bạn sẽ thấy ở các chương sau, phần quan trọng nhất của ngôi nhà là cửa chính. Nó là “bộ mặt” của chúng ta, tương tự như chiếc ô tô chúng ta đang lái hay bộ quần áo chúng ta mặc. Có rất nhiều điều để nói về hình thức của cửa chính. Tuy nhiên, ngoài các yếu tố thị giác, cửa trước còn là vị trí chủ yếu để các luồng khí vô hình đi vào. Trong các phần sau, bạn sẽ biết cách xác định xem cửa ra vào có tốt không. Còn bây giờ, hãy tập trung vào các yếu tố có thể ảnh hưởng đến cảm giác của bạn và khách khứa đến nhà bạn.

Kích thước cửa trước của nhà bạn nên cân xứng với cỡ người trung bình (xem minh họa 1). Ở minh họa 2 và 3 cửa quá cao (2) và quá rộng (3). Những cửa có kích thước này khuyến khích luồng khí quý giá thoát ra ngoài. Theo phong thủy, bạn có thể bị thua lỗ tài chính nếu có cửa lớn như thế.

Ngược lại, nếu cửa quá nhỏ, bạn đang hạn chế khí đi vào. Dưới đây là một số điều khác cần tính đến:

- ♦ Không nên để cửa trước bị cản bởi những thứ như cây hay cột điện ở vỉa hè thẳng với lối vào nhà bạn.
- ♦ Cửa trước nên được bảo vệ chống lại mũi tên độc đến từ ngã ba hình chữ T, chữ Y hay sát khí phát ra từ các công trình bên cạnh.
- ♦ Lối vào cửa trước nhà bạn nên uốn lượn và tạo thành góc vuông ngay trước cửa.
- ♦ Thích hợp nhất là cửa chính nằm ở vị trí cao bằng mức trên cùng của bậc lên xuống, như vậy sẽ giúp gia chủ cảm thấy an toàn hơn khi ở cao hơn mặt đường.
- ♦ Cửa chính không nên thấp hơn mặt đường. Khí không thể đi vào dễ dàng khiến gia chủ cảm thấy bị mắc kẹt.
- ♦ Cửa chính nên lôi cuốn, thu hút. Bãi cỏ và cây bụi phía trước nên được xén tỉa gọn gàng. Nói chung,



Chú ý quan trọng

Nhiều tòa nhà công cộng, khu thương mại, nhà thờ và nhà ở to rộng thường xây cửa ra vào có hai cánh. Nếu bạn là chủ nhân của ngôi nhà như thế và đang gặp rắc rối về tài chính, kích thước cửa có thể là một nhân tố làm tăng thêm khó khăn của bạn. Chúng tôi gợi ý chỉ dùng một bên cửa để khí không thoát ra ngoài.

bạn phải cảm thấy dễ chịu khi bước vào nhà mình; khách của bạn thì cảm thấy được đón tiếp nồng hậu. Nhà bạn không nên có vật chướng mắt như cỏ dại, cây cối um tùm và sơn tường bị tróc.

- ♦ Cửa trước không nên mở vào cầu thang nằm đối diện với cửa ra vào. Tương tự như sống trên đỉnh đồi hay triền đất dốc, khả năng tích lũy của cái của bạn sẽ trôi ra khỏi cửa.
- ♦ Không nên xây cửa trước và cửa sau thẳng hàng. Khí sẽ vào cửa này rồi ra cửa kia. Đáng tiếc là nhiều ngôi nhà được xây theo kiểu như thế: một hành lang dài nối cửa trước và cửa sau. Khi hóa giải theo ngũ hành (với điều kiện nhà bạn có đủ không gian), hãy chặn đường đi của khí tiêu cực bằng cách đặt bình phong, đồ đạc hay cây ở gần cửa chính.
- ♦ Cửa trước nên nhiều ánh sáng. Bằng việc bảo vệ cửa chính, bạn sẽ gia tăng sức khỏe, của cải và hạnh phúc.

Những điều trên không chỉ áp dụng cho cửa chính mà còn áp dụng cho cửa trước và bất kỳ cửa nào khác (chẳng hạn như cửa sau hay cửa nách) mà bạn sử dụng thường xuyên nhất.

Những chỗ cần cải thiện

Có thể bạn đã nghe nói nên quay đầu về hướng bắc khi ngủ. Nhưng như bạn sẽ biết, hướng nằm ngủ của bạn được xác định bởi quái số – bạn đã biết trong Chương 8 – của bạn. Quái số còn cho biết hướng tốt nhất để làm việc và học tập. Ngoài ra, còn có nhiều nhân tố khác góp phần nâng cao chất lượng giấc ngủ, hiệu quả làm việc và học tập của bạn. Mặc dù những vị trí tốt để kê giường và bàn làm việc được đánh giá theo cùng một cách, nhưng chúng tôi sẽ trình bày riêng hai nhân tố này để bạn dễ hiểu.

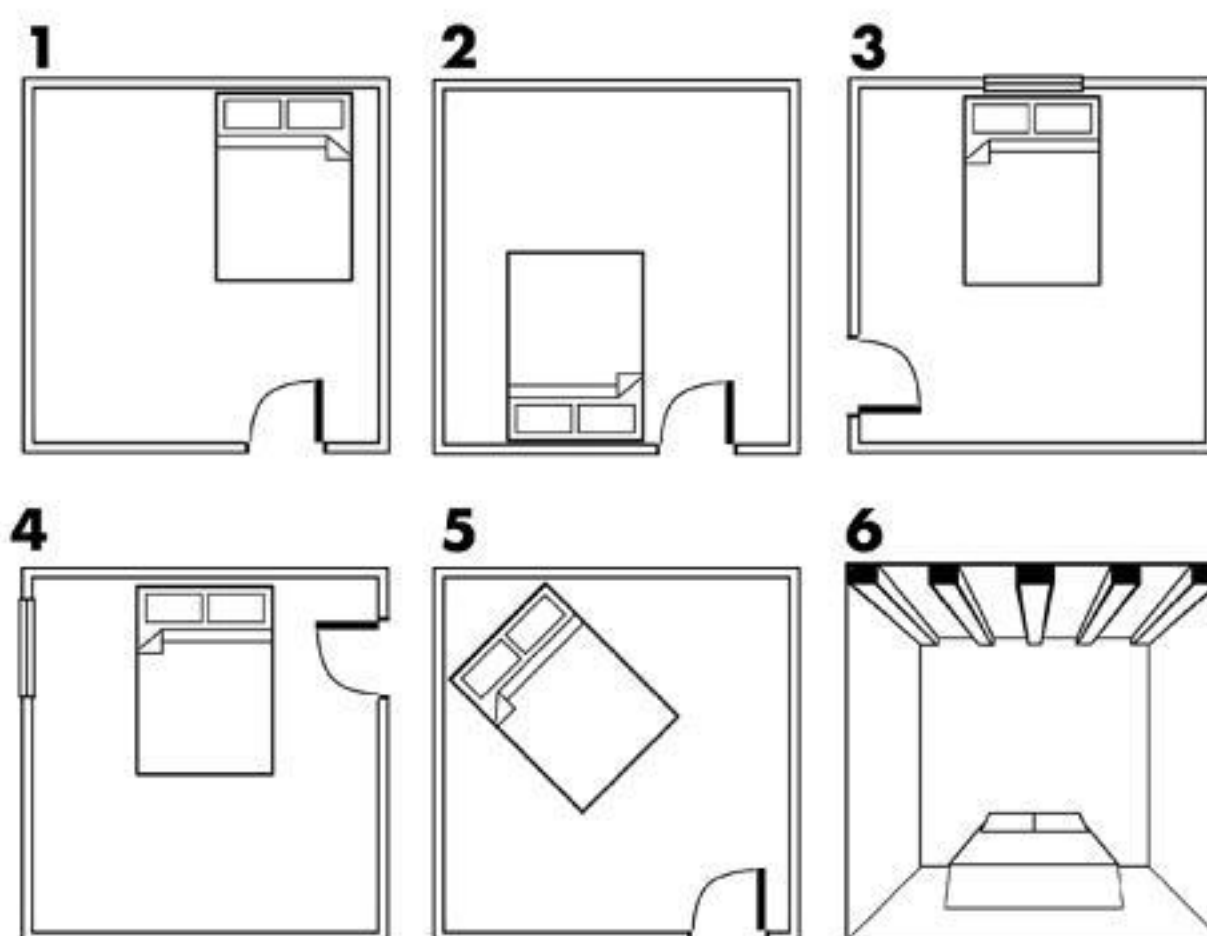
Phòng ngủ

Rõ ràng là chúng ta nên làm mọi việc có thể để có được giấc ngủ ngon. Xét cho cùng, 1/3 cuộc đời của chúng ta là để ngủ. Bỏ qua những yếu tố như hình dáng và màu sắc căn phòng, dưới đây là một số vị trí kê giường bạn nên tránh:

1. Chân giường không nên đối diện với cửa ra vào. Luồng khí sẽ phá giấc ngủ của bạn.

2. Cũng với lý do trên, không nên kê giường sát bức tường có cửa ra vào.
3. Không nên kê giường dưới cửa sổ. Thiên nhiên sẽ ngăn cản giấc ngủ yên tĩnh.
4. Không nên kê giường giữa cửa ra vào và cửa sổ, hay giữa hai cửa sổ. Luồng gió sẽ gây rối loạn.

Vị trí kê giường
không thích hợp



5. Không nên kê giường ở góc phòng. Có được thế hỗ trợ của “huyền vũ” vững chắc sẽ khiến bạn cảm thấy an toàn hơn và ngăn không cho “ngáo ộp” núp trong các khe tối.
6. Không nên ngủ dưới xà nhà. Xà nhà làm cho khí gây hiệu ứng âm thanh rì rầm, và sức ép xuống phía dưới không chỉ ảnh hưởng đến giấc ngủ mà còn ảnh hưởng đến sức khỏe của bạn.

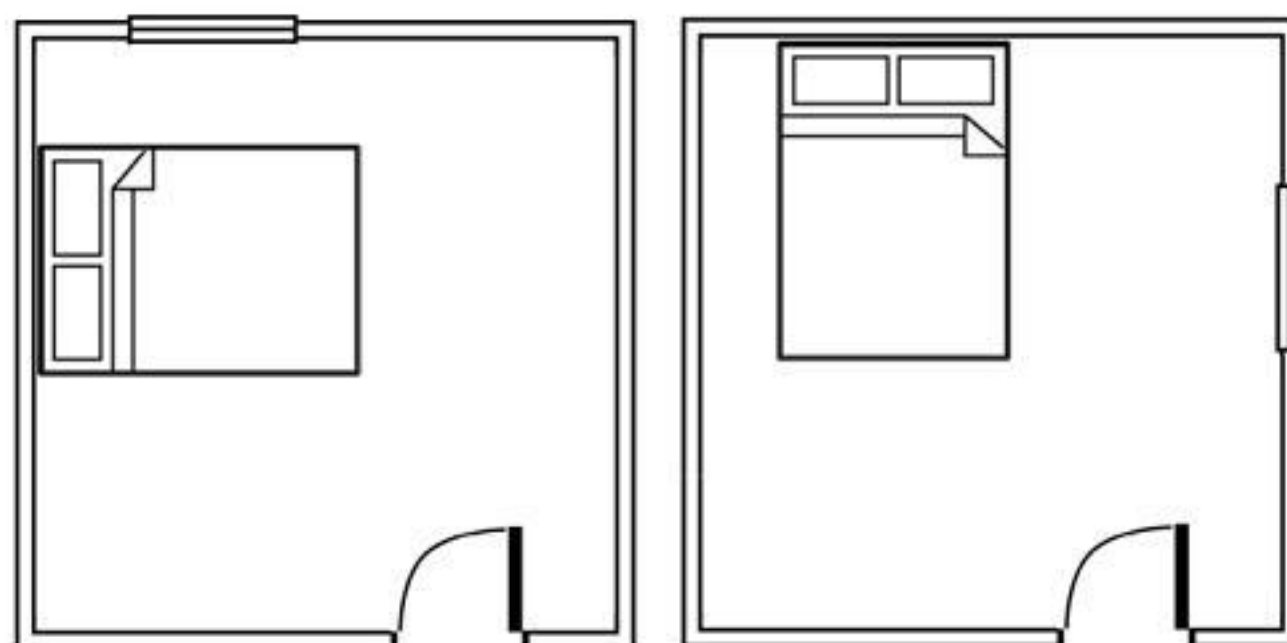
Vậy, đâu là vị trí kê giường lý tưởng?
Tham khảo các minh họa dưới đây,



Chú ý quan trọng

Mặc dù giường tầng tiết kiệm không gian, nhưng chúng không giúp mang lại giấc ngủ có chất lượng. Người nằm giường dưới cảm thấy bị giường bên trên đe dọa; người nằm giường bên trên cảm thấy dễ bị ngã. Nếu căn phòng quá nhỏ không kê được hai giường, hãy tính đến một chiếc giường đẩy (giường có thể đẩy ra từ gầm giường khác).

Vị trí kê giường tốt.



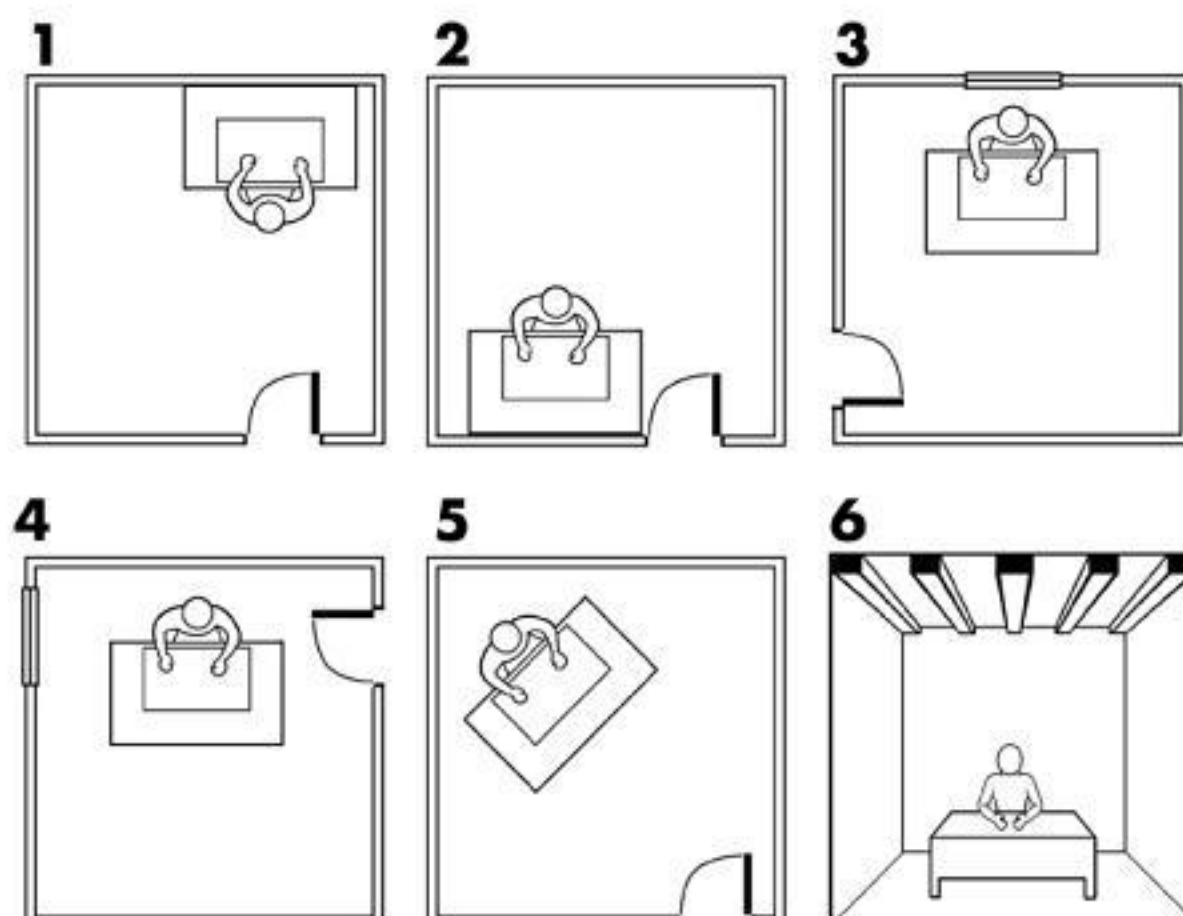
và nên kê giường vào bức tường không có cửa sổ, chệch với cửa ra vào và cách cửa sổ một khoảng để bạn không bị khí xung thẳng vào. Ngoài ra, giường nên kê sao cho có thể lên giường ở cả hai bên.

Bây giờ, trước khi di chuyển đồ đạc, bạn phải học cách xác định hướng nào là thuận lợi cho mình (nhân tố quan trọng bạn sẽ được biết ở chương sau). Chỉ khi đó bạn mới có thể đưa ra sự đánh giá chính xác.

Phòng làm việc

Thời gian chúng ta ngủ có thể là quan trọng nhất, nhưng thời gian chúng ta ngồi ở bàn làm việc cũng quan trọng không kém. Vì vậy, nhất thiết chúng ta phải khai thác sinh khí để thúc đẩy sự nghiệp phát triển hơn. Hãy xem các minh họa dưới đây:

Vị trí kê bàn làm việc không tốt.



1. Không nên quay lưng về phía cửa ra vào, bạn phải nhìn thấy người bước vào. Quan trọng hơn, lưng bạn phải có tường đỡ.
2. Không kê bàn làm việc ở bức tường có cửa ra vào. Khí chạy thẳng về phía bạn, gây thiếu tập trung.
3. Không xoay lưng về phía cửa sổ. Mặt khác bạn cần phải có điểm tựa. Ngoài ra, ánh sáng chiếu vào phòng sẽ khiến màn hình máy tính của bạn bị lóa.
4. Không nên kê bàn làm việc giữa hai cửa ra vào hay hai cửa sổ, hay giữa cửa sổ và cửa ra vào. Luồng gió gây thiếu tập trung và bạn phải mất tiền để mua một cái chặn giấy.
5. Không nên kê bàn làm việc ở góc. Bạn cần chỗ dựa để hoàn thành công việc.
6. Không nên kê bàn làm việc dưới xà nhà. Theo thời gian, “sự bắn phá” của dạng khí giống như búa do xà nhà tạo ra sẽ gây ảnh hưởng tiêu cực đến bạn.

Sau đây là những vị trí tốt. Những minh họa dưới đây cho thấy cách kê bàn làm việc để lưng người ngồi được tường đỡ. Lưng bạn nên cách bức tường



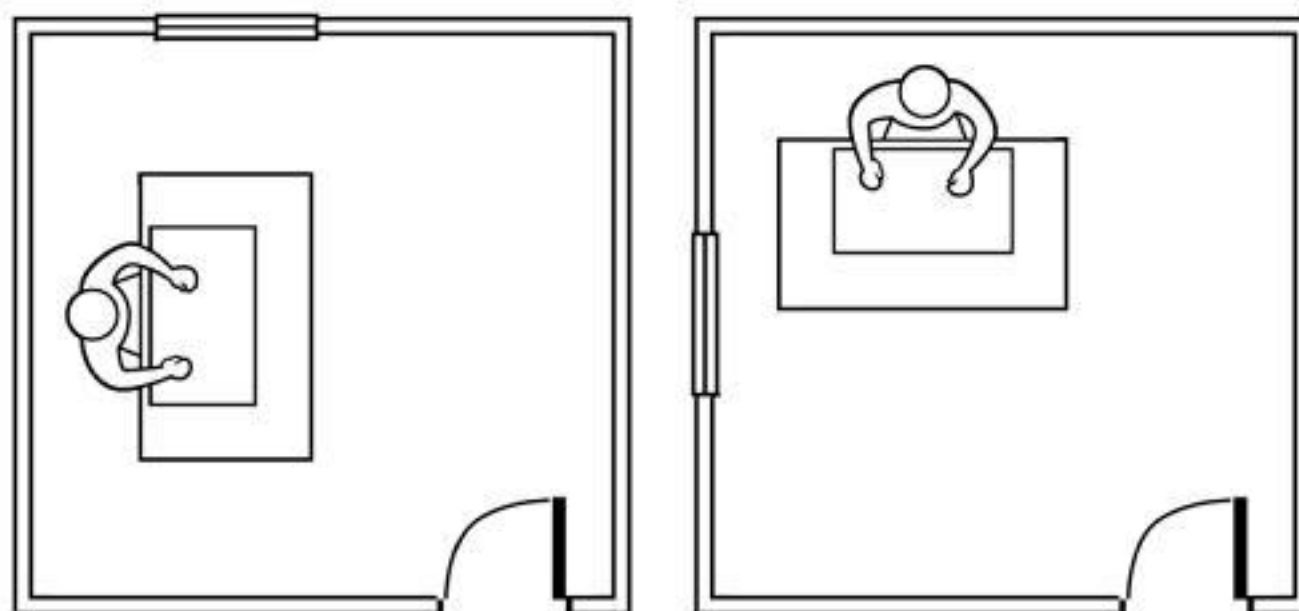
Lời khuyên của đại sư phong thủy

Nếu bạn ngồi quay mặt vào tường, bức tường sẽ cản trở các ý tưởng và độ tập trung của bạn. Bạn có thể tăng hiệu quả công việc nếu đặt bàn làm việc sao cho bạn quay mặt vào khoảng không giữa phòng.

Điều này đặc biệt quan trọng đối với trẻ em.

bao xa? Đủ gần để bạn cảm thấy chắc chắn. Ngoài ra, bạn phải ngồi cách khá xa đường khí đi vào qua cửa sổ và cửa ra vào. Vị trí ngồi phải giúp nhìn rõ người bước vào.

Vị trí kê bàn làm việc tốt.



Đừng vội di chuyển bất cứ đồ vật gì. Trước tiên, bạn phải biết cách xác định hướng tốt cho bạn. Sau khi đã xem xét tất cả các yếu tố, bạn có thể bắt đầu công việc khó nhọc là bố trí đồ đạc. Trước khi làm việc này, bạn nên quét một lớp sơn mới (tất nhiên là dùng màu thích hợp) và vứt bỏ những thứ bừa bãi? Khí sẽ lưu chuyển dễ dàng hơn. Bạn sẽ cảm thấy ngăn nắp, tự tin và có động lực hơn.

Bố trí đồ đạc

Chỗ nghỉ ngơi của nhà bạn thế nào? Sắp đặt phòng khách, phòng làm việc và bếp theo các nguyên tắc phong thủy như thế nào? Hãy làm theo những hướng dẫn đơn giản sau đây, bạn sẽ đạt được sự hài hòa, cân bằng, sức khỏe và thịnh vượng:

- ♦ Đồ đạc trong phòng phải là sự kết hợp âm và dương. Cân bằng sáng tối; góc nhọn với góc tròn.
- ♦ Đồ đạc phải cân xứng với căn phòng. Các đồ vật phải được sắp xếp hợp lý để dễ sử dụng.
- ♦ Tốt nhất là kê ghế xôpha dựa vào tường..
- ♦ Lưng ghế không nên quay về phía lối vào.
- ♦ Mọi chỗ trong nhà phải gọn gàng.
- ♦ Đồ vật mang tính nghệ thuật phải cân đối.

Tốt nhất là vẽ một vài sơ đồ sắp đặt đồ đạc lên giấy. Nghiên cứu từng sơ đồ và chọn cái phù hợp nhất với gợi ý của chúng tôi. Đôi khi thay đổi có thể rất khó. Vì vậy, hãy nhờ bạn bè hay người thân giúp bạn. Ý kiến thông thạo, khách quan có thể cho bạn những lựa chọn mà có lẽ bạn chưa nghĩ ra.

Ở phần sau, chúng tôi sẽ giới thiệu với bạn một phương pháp phong thủy cổ điển gọi là Phi tinh.

Tóm tắt chương:

- ♦ Sống gần nơi thờ phụng, trường học, bệnh viện hay trạm cứu hỏa có thể bất lợi cho sức khỏe.
- ♦ Sống ở địa hình hơi dốc hay bằng phẳng tốt hơn là sống trên đỉnh đồi hay triền đất quá dốc.

- ◆ Hình dạng mảnh đất và hình dạng ngôi nhà của bạn ảnh hưởng đến việc sinh khí có thể tụ được hay không.
- ◆ Để có được giấc ngủ yên, nên kê giường dựa vào tường, xa cửa ra vào và cửa sổ.
- ◆ Để tăng hiệu quả công việc, bàn làm việc nên kê xa cửa ra vào và cửa sổ và lưng bạn nên có tường đỡ.

Phần 4

Những cơ chế của phong thủy

Phần 4 phức tạp hơn một chút, nhưng cũng đáng để bạn dành thời gian xem xét. Phần 4 hướng dẫn bạn phương pháp Phi Tinh. Ở đây, bạn sẽ sử dụng những con số huyền bí có tương quan với ngũ hành và bát quái. Mặc dù số học là xương sống của phương pháp này, nhưng nó không liên quan đến toán học. Cho nên, bạn chẳng cần đến máy tính làm gì. Bạn sẽ tìm hiểu bản chất vốn có của một con số, chu kỳ sống của nó, và nhiều điều khác nữa.

Phần 4 cũng từng bước hướng dẫn bạn phân tích Phi Tinh đồ. Bạn sẽ biết tổ hợp các con số có ý nghĩa gì, bạn có thể điều chỉnh và cải thiện khí như thế nào trong một khu vực cụ thể để đón điều lành và ngăn điều dữ. Bạn sẽ thấy kỹ thuật này hơi phức tạp một chút nhưng rất lý thú và hấp dẫn.



Chương

11

Các phi tinh, phần 1

Nội dung chương:

- ♦ Giới thiệu phương pháp Phi Tinh
- ♦ Hà đồ, Lạc thư và ý nghĩa của chúng
- ♦ Ma phương
- ♦ Ý nghĩa của con số 9 trong các nền văn hóa trên thế giới.

Đến đây, bạn đã biết được ba nguyên lý cơ bản của phong thủy là: âm dương, ngũ hành và bát quái; đã biết về quái mệnh – đó là tính cách bẩm sinh của bạn. Bạn đã biết cách đánh giá khu vực xung quanh ngôi nhà, căn hộ và phòng làm việc của bạn. Bạn đã học được cách kê giường ngủ để có được giấc ngủ yên tĩnh và cách sắp đặt bàn làm việc để nâng cao hiệu quả công việc.

Bây giờ, bạn đã sẵn sàng tìm hiểu về Phi Tinh – một kỹ thuật phức tạp sử dụng các nhân tố có liên quan đến cả thời gian lẫn không gian để mô tả khí của nhà của bạn. Tuy nhiên, trước khi áp dụng phương pháp này, bạn cần có một số kiến thức cơ bản. Chương này viết về các sao, hay các con số chi phối sức khỏe, tài lộc và hạnh phúc của bạn.

Phương pháp Phi Tinh là gì?

Phong thủy Phi Tinh nghiên cứu tác động của thời gian và không gian đến sức khỏe, tài lộc và các mối quan hệ của bạn. Trên thực tế, thời gian và không gian giống như hai mặt của một đồng xu; mặt này không thể tồn tại mà không có mặt kia. Ví dụ, cơ thể bạn (không gian cá nhân của riêng bạn) thay đổi theo thời gian. Mỗi người và mỗi vật đều trải qua các chu kỳ luân hồi của vòng sinh, lão, bệnh, tử. Thời điểm bạn và ngôi nhà của bạn ra đời là những nhân tố quan trọng trong phân tích Phi Tinh.

Người Trung Quốc tin rằng, nguồn khí (hơi thở) đầu tiên mà bạn hấp thụ khi chào đời sẽ quyết định tính cách và số phận của bạn. Cũng như vậy, khi nền móng, tường nhà và mái nhà cũng đã hoàn thành thì ngôi nhà của bạn chính thức “ra đời”, và nó cũng có tính cách và số phận của riêng mình. Nhưng nên nhớ rằng, bất chấp bản tính bẩm sinh của bạn thế nào, thì bạn vẫn thay đổi! Do vậy, một ngôi nhà vốn tốt cũng sẽ gặp phải những khoảng thời gian không may (gặp hạn). Một ngôi nhà vốn xấu cũng sẽ gặp được những khoảng thời gian may mắn (gặp vận). Chúng ta sẽ cùng nghiên cứu kỹ các vận hạn này.

Phi Tinh là một kỹ thuật sử dụng các con số từ 1 đến 9. Hướng (không gian) của ngôi nhà và thời điểm xây nhà tạo nên một bản đồ khí bằng số, còn gọi là Phi Tinh đồ. Tổ hợp các con số sẽ được phân tích. Những tổ hợp số tốt (cát) cần được tăng cường (ví dụ, tổ hợp 4-1 và 9-8 mang lại sự lãng mạn và hôn nhân tốt lành), còn những tổ hợp số xấu (hung) thì cần phải né tránh (ví dụ, tổ hợp 7-5 mang đến sự thiệt hại tài chính và tổ hợp 2-1 dẫn đến việc ly hôn). Hãy so sánh quá trình này với việc tìm hiểu ngôi nhà của bạn theo phương pháp chiêm tinh. Ngoài khía cạnh thời gian của các sao, không gian cũng đóng vai trò quan trọng trong việc phân tích. Mặc dù bạn sẽ biết cách vận dụng ngũ hành (hỏa, thổ, kim, thủy và mộc) để cải thiện hay điều chỉnh một tổ hợp số nào đó, nhưng bạn cũng phải tính toán xem môi trường bên ngoài (ngoại thất), mặt bằng ngôi nhà và cách sắp xếp đồ đạc (và vài thứ khác nữa) ảnh hưởng thế nào đến số phận và tính cách của ngôi nhà. Các cơ chế của phong thủy Phi Tinh sẽ dần trở nên rõ ràng hơn với bạn qua các chương sau.

Trong tiếng Hán, phương pháp này được gọi là “Huyền Không Phi Tinh”, nghĩa là “Sao bay trong không gian và thời gian”. Mặc dù không có văn bản



Thuật ngữ quan trọng

Phi Tinh là một phương pháp tinh tế và phức tạp để phân tích tác động của thời gian và không gian đến ngôi nhà. Hướng nhà và năm xây nhà là những yếu tố quan trọng quyết định bản tính bẩm sinh của ngôi nhà.

nào ghi lại tác giả của phương pháp này, nhưng có lẽ Phi Tinh ra đời giữa thời Đường (618-907 SCN) và thời Tống (960-1279 SCN). Tướng Đại Hồng, một quan chức dưới triều Minh (1368-1644), được ghi nhận là thầy phong thủy đầu tiên sử dụng phương pháp Phi Tinh.

Các cơ sở từ thời cổ đại

Có thể bạn đang thắc mắc về từ “sao” trong Phi Tinh. Có phải là những con số từ 1 đến 9 có liên quan đến 9 ngôi sao trên trời - thiên tinh? Vừa đúng vừa không đúng. Những ngôi sao đang nói ở đây là bảy ngôi sao tạo thành chòm sao Bắc Đẩu, cộng với hai vì sao liên kề, ở cán gàu. Giống như nguyên tắc của ngũ hành, vật thể (các vì sao) không quan trọng, mà quan trọng là sự chuyển động và biến đổi của khí gắn với chúng.

Phương pháp Phi Tinh dựa trên các mô hình toán học trong tự nhiên - thế giới vĩ mô tác động trực tiếp đến chúng ta - thế giới vi mô. Ở trên trời như thế nào, thì ở dưới đất cũng như thế. Những quan sát này là nguyên nhân sinh ra hai biểu đồ toán học đặc biệt của vũ trụ mà bạn sẽ nghiên cứu dưới đây:

Hà đồ

Sách Táng Thư (thế kỷ 5 TCN) viết rằng Phục Hy – một trong những nhân vật huyền thoại của Trung Quốc và được coi là có công sáng tạo ra Bát quái



Thuật ngữ quan trọng

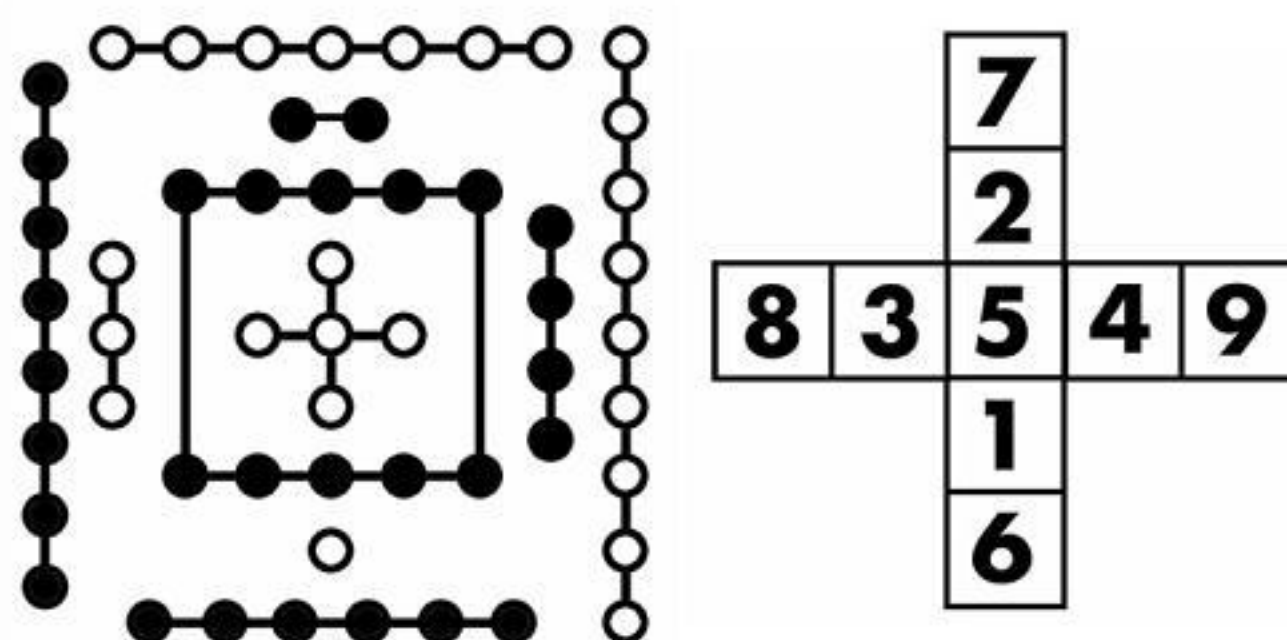
Hà đồ là một mô hình gồm các chấm trắng (dương) và chấm đen (âm) được cho là thấy trên mình một con long mã huyền thoại xuất hiện trên sông Hoàng Hà. Hà đồ tượng trưng cho một thế giới lý tưởng.

và những thứ khác – đã nhận được từ Trời một món quà. Nhưng đó không phải là một món quà bình thường, vì nó mô tả một thế giới lý tưởng, một thế giới với mọi thứ hòa hợp tuyệt đối. Theo truyền thuyết, món quà này có dạng một đồ hình gồm những chấm đen trắng trên sườn của một con long

mã huyền thoại xuất hiện trên sông Hoàng Hà. Vì thế mà biểu đồ này được gọi là Hà đồ. Trong hình vẽ Hà đồ dưới đây, các dấu chấm biểu thị cấu trúc và sự cân bằng: chấm trắng tượng trưng cho dương, chấm đen là âm. Biểu đồ này trở nên rõ ràng hơn khi các con số được áp vào các cụm dấu chấm. Ví dụ, 7 chấm trắng ở phần trên của biểu đồ tương ứng với con số 7 trong cơ cấu số của Hà đồ ; 2 chấm đen bên dưới 7 chấm trắng tương ứng với con số 2, v.v... Bỏ qua 5 chấm trắng ở trung tâm và 10 chấm đen xung quanh chúng, bạn có thể thấy rằng, các số lẻ (dương) hoàn toàn cân đối với các số chẵn (âm) đối diện: 1 (dương) đối xứng với 2 (âm); 3 (dương) đối xứng với 4 (âm); 6 (âm) đối xứng với 7 (dương); và 8 (âm) đối xứng với 9 (dương).

Xem xét kỹ hơn (vẫn không quan tâm đến số 5 ở trung tâm), ta sẽ thấy rằng, các số lẻ (dương) và số chẵn (âm) cộng lại đều có tổng là 20: $1+3+7+9 = 20$; $2+4+6+8 = 20$

Hà đồ



Biểu đồ thế giới lý tưởng, hoàn chỉnh và tĩnh tại này có gợi cho bạn nhớ đến Tiên thiên Bát quái đã được bàn luận ở Chương 7 không? Mặc dù Hà đồ có sự tương quan với Bát quái của triều đại Tống (960-1279 SCN), nhưng vẫn còn nhiều tranh luận về mối tương quan này có ý nghĩa gì không. Trên thực tế, một số học giả đương thời cho rằng, không có mối liên hệ nào giữa Hà đồ và Tiên thiên Bát quái.

Vì thế bạn có thể hỏi: Hà đồ có gì đặc biệt vậy? Câu trả lời là: mối liên hệ của nó với Lạc thư – một tặng phẩm của Trời do con rùa thần mang tới.

Lạc thư



Thuật ngữ quan trọng

Lạc thư là một đồ hình gồm các chấm đen (âm) và trắng (dương) mà người ta cho rằng được ghi trên mai một con rùa thần. Lạc thư có tương quan với Hậu thiên Bát quái và biểu thị sự chuyển động, biến đổi và tương tác giữa năng lượng khí của con người và của tự nhiên.

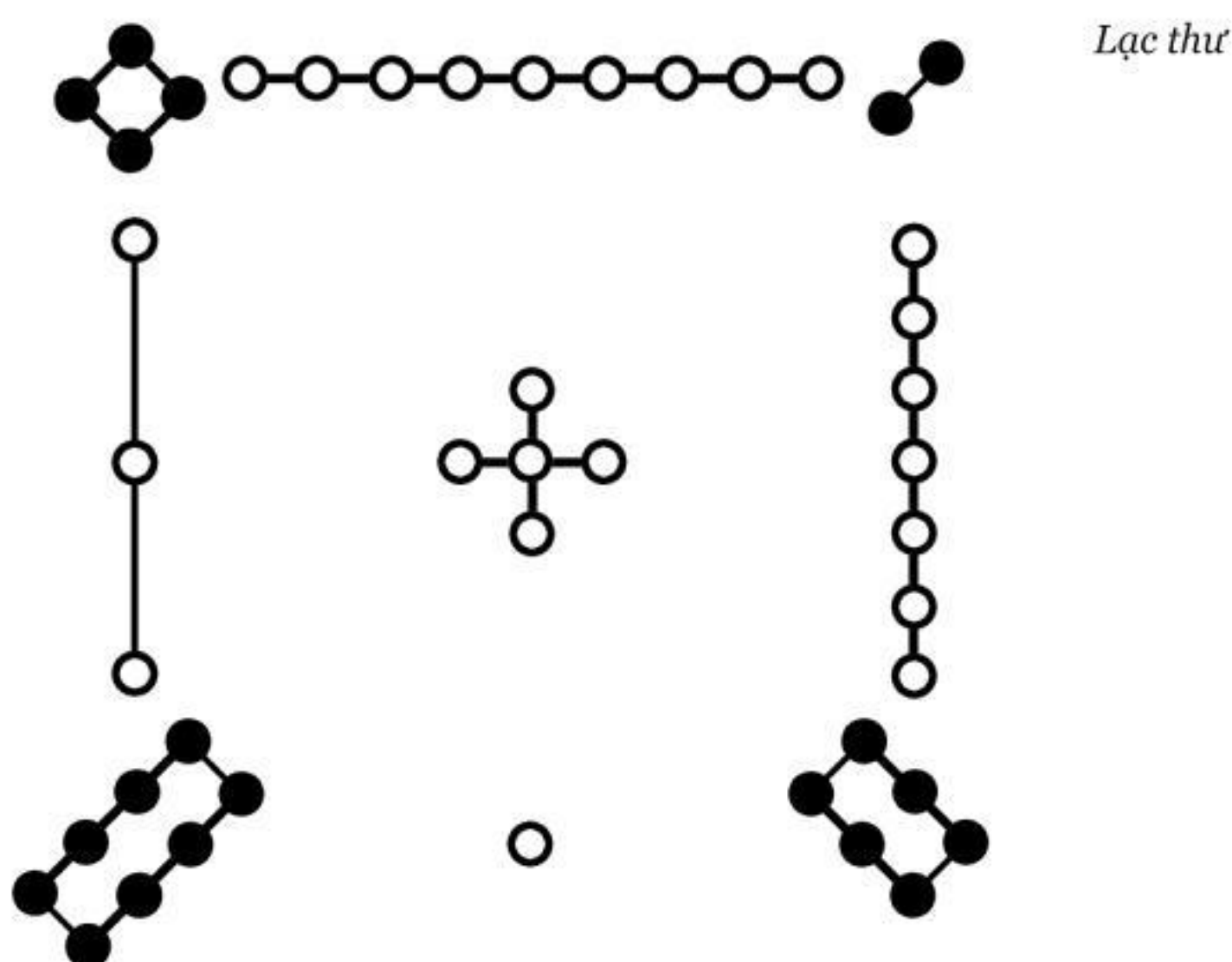
Món quà thứ hai, Trời đã trao cho vua Đại Vũ, người sáng lập ra triều đại đầu tiên của Trung Quốc là triều đại Hạ (2100-1600 TCN). Đây là một đồ hình khác, gồm các chấm đen, trắng có trên mai một con rùa thần. Đồ hình này được gọi là Lạc Thư và có tương quan với Hậu thiên Bát quái (xem lại Chương 7) - vốn được cho là đã có vào

đầu triều đại Hán (206 TCN - 220 SCN), tức là khoảng 2000 năm sau khi vua Đại Vũ phát hiện ra Lạc Thư. Hậu thiên Bát quái biểu thị sự chuyển động, biến đổi và tương tác giữa năng lượng khí của con người và khí lực của thiên nhiên. Lạc Thư hay Hậu thiên Bát quái là đối trọng của Hà đồ và Tiên thiên Bát quái - vốn mang bản chất tĩnh.

Chúng ta đều biết rằng, những đồ hình này có thể đã không thực sự xuất hiện trên mình hai con vật thần thoại. Vậy câu chuyện thật là gì? Thực tế là vẫn chưa tìm được nguồn gốc của Hà đồ, Lạc thư và các dãy số. Mặc dù người ta không nghi ngờ về tính chất cổ xưa của Hà đồ và Lạc thư, nhưng các học giả đương đại không thể chứng minh được Lạc thư đã có từ trước thời Khổng Tử (551- 479 TCN). Sờ dĩ như vậy là vì Lạc thư lần đầu tiên được nhắc đến trong Luận ngữ (những câu nói của Khổng Tử do học trò của ông sưu tập). Mặt khác, nguồn gốc của Hà đồ còn bí ẩn hơn. Hà đồ không được nhắc tới trước thời Tiên Hán, tức là khoảng 400 năm sau thời Khổng Tử. Còn các cụm số mà Hà đồ mô tả không thể có trước thời Tống (960-1279 SCN), tức là khoảng 1000 năm sau. Vì vậy, trước khi có các phát hiện mới hay các học giả đưa ra bằng chứng mới, chúng ta sẽ không bao giờ biết được chính xác ai là người phát minh ra các đồ hình này cũng như thời điểm xuất hiện của chúng.

Bất chấp nguồn gốc bí ẩn của các Hà Đồ và Lạc Thư, chúng ta có thể phỏng đoán rằng, đó là kết quả của các quan sát sắc sảo của người Trung Hoa cổ đại. Họ đã thừa nhận và ghi lại những mô hình hiển hiện trên trời. Những

mô hình này tiết lộ những bí mật của vũ trụ. Huyền thoại về sự xuất hiện thần diệu của Hà Đồ và Lạc Thư cho thấy rõ sức mạnh của chúng. Sự thực là, người Trung Quốc cổ đã quên mất ý nghĩa của chúng. Và khi các học giả bắt đầu phân tích các đồ hình này, tính chất huyền bí của chúng lại càng tăng thêm. Tuy nhiên, do được coi là có tính huyền bí và có ý nghĩa khó nắm bắt nên người ta nghĩ chúng có nguồn gốc thần thánh.



Ma phương

Giống như Hà Đồ, các chấm đen (âm) và trắng (dương) của Lạc Thư cũng tương ứng với các giá trị số. Nhìn lại đồ hình Lạc Thư, chú ý các chấm ở phía trên: cụm 4 chấm đen và 2 chấm đen bị ngăn cách bởi cụm 9 chấm trắng. Về mặt số, trị số của các cụm chấm đó bằng 4, 9 và 2. Điều này được minh họa trong Ma phương bên dưới. Trước khi tiếp tục, bạn hãy dành một phút để xem tất cả các cụm dấu chấm kia tương ứng với các con số trong minh họa sau đây như thế nào.

Lạc Thư còn được gọi là Ma phương. Sở dĩ như vậy là vì cứ cộng các con số ở 3 ô theo chiều ngang, chiều dọc và đường chéo thì luôn được tổng bằng 15 :

Chéo : $4+5+6=15$

$2+5+8=15$

Dọc : $4+3+8=15$

$9+5+1=15$

$2+7+6=15$

Ngang : $4+9+2=15$

$3+5+7=15$

$8+1+6=15$



Thuật ngữ quan trọng

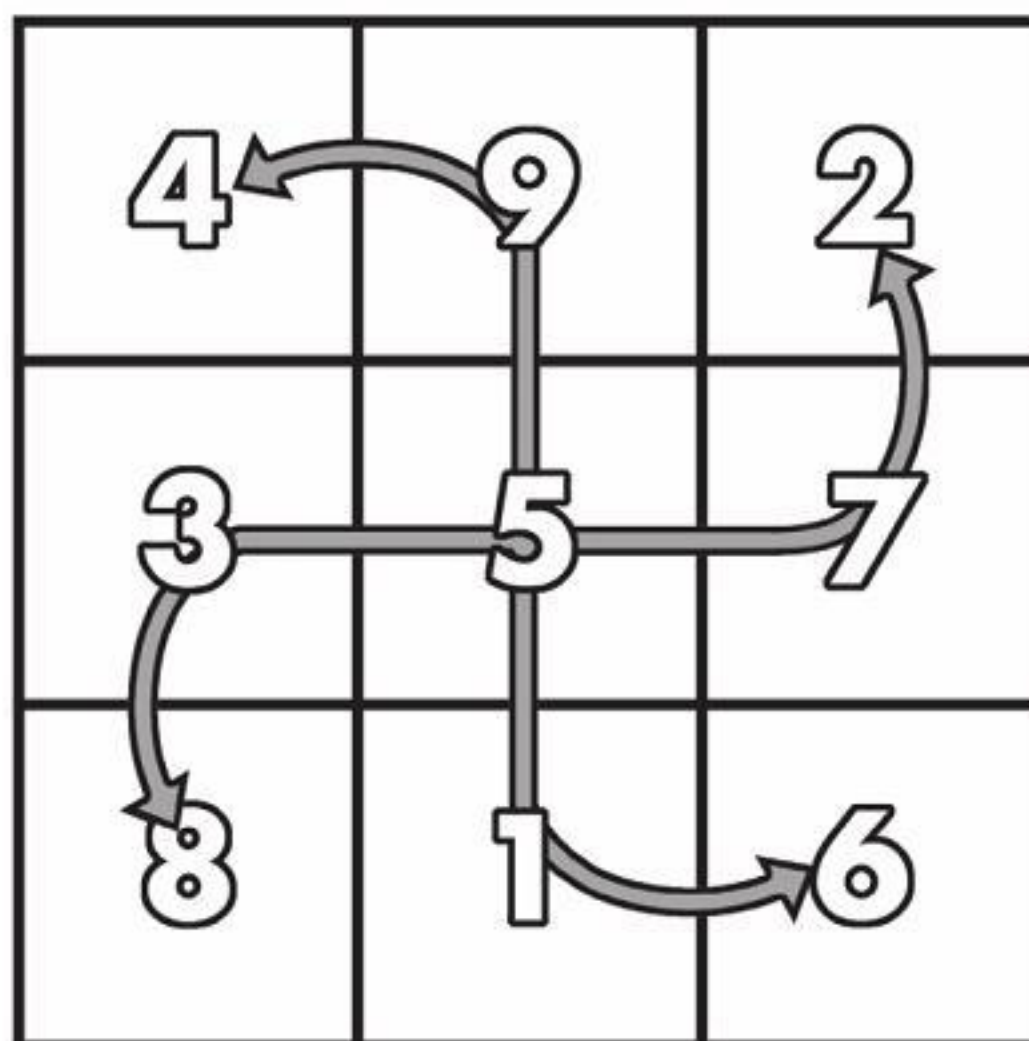
Ma phương được cho là kỳ diệu bởi vì cứ cộng các con số ở 3 ô theo đường chéo, chiều dọc và chiều ngang thì đều được tổng là 15. Ma phương tượng trưng cho trị số của các chấm đen (âm) và trắng (dương) của Lạc Thư.

Ma phương

4	9	2
3	5	7
8	1	6

Sự kỳ diệu không chỉ dừng ở đây. Giống như Hậu thiên Bát quái, Lạc thư tượng trưng cho một thế giới không ngừng vận động và biến đổi. Mặc dù Ma phương có hình vuông, nhưng nó cũng có tính chất chu trình. Sao lại thế? Đầu tiên, nối hai cặp số lẻ (dương) là 1 và 9; 3 và 7. Tiếp theo, nối ô chứa số 6 với ô số 1; ô số 3 và ô chứa số 8, ô chứa số 9 và ô chứa số 4, ô chứa số 7 và ô chứa số 2. Kết quả cuối cùng sẽ giống như minh họa dưới đây: Chúng ta được một chữ “vạn” (chữ nhà Phật) giống như một chiếc chong chóng đang xoay ngược chiều kim đồng hồ, cả hai nhánh kết nối 9 ô của Ma phương với nhau.

Tính chất chu trình của Ma phương



Ta cũng thấy rằng các số lẻ (dương) tạo thành hình chữ thập và 4 số chẵn (âm) ở các đầu mút nếu cộng lại thì đều có tổng số là 10, cụ thể là: $9 + 1 = 10$, $3 + 7 = 10$, $4 + 6 = 10$, và $2 + 8 = 10$. Nếu xem xét kỹ hơn, bạn sẽ thấy con số 5 ở giữa là nhân tố kết nối các cặp số ở các ô xung quanh:

1 (bắc) và 6 (tây bắc), hay $1 + 5 = 6$

3 (đông) và 8 (đông bắc), hay $3 + 5 = 8$

4 (đông nam) và 9 (nam), hay $4 + 5 = 9$

2 (tây nam) và 7 (tây), hay $2 + 5 = 7$

Cuối cùng, bạn sẽ thấy rằng, những cặp số xác định phương hướng này chính là các nhánh tạo thành hình chữ thập của Hà Đồ. Sự liên quan này khiến ta phải nghĩ rằng, Hà Đồ có lẽ là một sản phẩm phái sinh của Lạc Thư.

Bạn có thể thắc mắc tại sao chữ “vạn” lại xoay ngược chiều kim đồng hồ. Sở dĩ như vậy là vì chuyển động theo chiều kim đồng hồ biểu hiện thời gian đang xảy ra (hiện tại), trong khi chuyển động ngược chiều kim đồng hồ lại thể hiện thời gian của tương lai. Trong lời nói đầu cho cuốn *I Ching or Books of Changes* (Kinh Dịch hay Cuốn sách về sự thay đổi), Richard Wilhelm đã giải thích điều này như sau: “Chuyển động thông thường theo

chiều kim đồng hồ – vừa mang tính tích lũy vừa mang tính phát triển theo thời gian – xác định các sự kiện đang xảy ra. Đối lập với nó là chuyển động ngược chiều kim đồng hồ – vừa thu gọn vừa co lại khi thời gian trôi qua, và nhờ thế các hạt giống của tương lai hình thành. Biết được chuyển động này là biết được tương lai. Nói một cách hình tượng, nếu chúng ta biết được một cái cây co lại thành hạt giống như thế nào, chúng ta sẽ biết được sự nảy mầm của hạt giống đó thành cái cây trong tương lai”.

Phong thủy quan tâm đến việc dự báo khả năng xảy ra các sự kiện trong tương lai. Hơn nữa, phong thủy tìm cách thúc đẩy sự kiện tốt và ngăn ngừa sự kiện xấu.

Sự kiện phong thủy

Ngày nay, chữ “vạn” là một biểu tượng có liên quan đến chủ nghĩa bài Do Thái và Đế chế thứ ba của Hitle. Thế nhưng, bạn có biết chữ vạn có trước đế chế độc tài của Hitle rất lâu không? Hơn nữa, đó là một trong những biểu tượng cổ nhất của nhân loại? Hầu như mỗi nền văn hóa cổ đều có một phiên bản của cái được hầu hết mọi người thừa nhận là biểu tượng mặt trời. Chữ vạn đã được các dân tộc bản xứ ở Bắc, Trung và Nam Mỹ, người Pháp, Hy Lạp, Thụy Sĩ, Nhật Bản và Ailen sử dụng.

Tuy nhiên, nhiều học giả cho rằng chữ vạn có lẽ được người Hindu sử dụng đầu tiên. Trên thực tế, từ swastica (chữ vạn) có nguồn gốc từ từ svastika trong tiếng Phạn, có nghĩa là “may mắn”, “có phúc”. Có thể thấy rõ người theo đạo Jana – học thuyết tôn giáo Hindu rất giống đạo Phật được sáng lập khoảng năm 500 TCN – sử dụng chữ vạn lâu đời nhất. Người theo đạo Janai đã dùng biểu tượng này làm biểu tượng của Đức Phật. Luôn được miêu tả với các nhánh xoay ngược chiều kim đồng hồ, chữ vạn được đưa vào Trung Quốc khoảng năm 200 TCN. Người Trung Quốc gọi chữ vạn là Lôi Vân, có nghĩa là “luồng sấm”, một cái tên khiến ta nghĩ rằng đó là biểu tượng gắn với hoạt động của “Trời”.

Hitle đã làm ô uế biểu tượng tốt lành này như thế nào? Thực ra, Tiến sĩ Jorge Lanz von Liebenfels (a.k.a. Adolf Lanz) – nhà lý luận về chủng tộc, người sáng lập Hiệp Đoàn New Templars – đã sử dụng chữ vạn năm 1907. Biểu tượng hóa niềm tin phi lý của Adolf Lanz trong việc xây dựng một chủng tộc thượng đẳng, chữ vạn có thể đã bị Lanz hiểu nhầm là biểu tượng về nguồn gốc của dân tộc Tơ-tông. Kiểu chữ vạn xoay ngược mà Hitle thông qua năm 1920 là do bác sỹ nha khoa Freidrich Korhn thiết kế.

Cửu cung

Cửu cung, hay chín cung, chín ô của Ma Phương mô tả kiến trúc “cung điện” ở Trung Quốc đã được học giả đáng kính Joseph Needham gọi là “ngôi đền huyền bí được cho là nơi các hoàng đế ở và thường xuyên thực hiện các nghi lễ theo mùa.” (Science and Civilization in China - Khoa học và văn minh ở Trung Hoa).

Điều này có ý nghĩa gì? Hoàng đế, tức là Thiên tử, thay mặt thần dân cầu khẩn Trời, bày tỏ lòng biết ơn và cảm kích vì Trời đã ban cho mưa thuận gió hòa, sức khỏe và sự phồn thịnh. Hoàng đế cũng có nghĩa vụ cầu xin Trời luôn giữ lòng nhân từ trong năm tới. Mỗi nghi lễ được tiến hành tại một “cung” thích hợp trong cung điện của hoàng đế. Mỗi cung tương ứng với một tháng trong 12 tháng âm lịch. Mỗi tháng âm lịch dài khoảng 29,5 ngày; mỗi năm âm lịch có 360 ngày.

Nhưng Ma phương chỉ có 9 cung, mà chúng ta lại có những 12 tháng. Vấn đề này đã được giải quyết như sau: Hoàng đế của chúng ta sẽ sống ở mỗi cung chính (bắc, nam, đông và tây) một tháng. Do các cung ở góc tương ứng với hai hướng (ví dụ, đông nam = đông và nam), nên hoàng đế sẽ sống ở mỗi cung này hai tháng. Như vậy, mùa xuân, hoàng đế sẽ sống tại cung phía đông-bắc một tháng, cung phía đông một tháng và cung phía đông-nam một tháng. Mùa hè, ngài sẽ sống một tháng ở cung phía đông-nam, tiếp theo là một tháng ở cung phía nam và một tháng ở cung phía tây-nam, v.v... Như thế hoàng đế có thể lần lượt sống ở cả 9 cung và kết thúc một năm âm lịch.

Nhưng như vậy chưa đủ, hoàng đế còn phải hòa hợp một cách tượng trưng với những nhân tố đặc trưng của từng mùa (màu sắc, muông thú, mùi vị, âm thanh, rau quả, v.v...). Ví dụ, mùa hè hoàng đế mặc quần áo màu đỏ, ăn đậu và thịt gà; mùa thu mặc đồ trắng, ăn vừng và thịt cầy; mùa đông, mặc đồ đen, ăn kê và thịt lợn; và mùa xuân, mặc màu xanh, ăn thịt cừu và lúa mì. Rắc rối quá nhỉ? Nhưng đó chính là nghĩa vụ và trách nhiệm, và cũng là đặc quyền, đặc lợi của hoàng đế.

Những số 9 kỳ diệu

Trước khi chúng tôi tiếp tục chỉ dẫn từng bước để bạn có thể lập Phi Tinh đồ, hãy khảo sát sơ qua ý nghĩa của con số 9, số lớn nhất trong các số có một

chữ số. Điều thú vị là số 9 được coi trọng ở khắp mọi nơi trên thế giới và có ý nghĩa tượng trưng giống nhau đến lạ lùng. Số 9 tượng trưng cho sự trọn vẹn, kết thúc một chu kỳ trước khi quay trở lại số 1. Đối với người Trung Quốc, số 9 tượng trưng cho Trời và sự toàn thiện. Đó là số dương (nam) tối cao. Nhưng đó chưa phải là tất cả. Dưới đây là một số ví dụ nói về số 9 đã được đưa vào văn hóa Trung Hoa như thế nào:

- ♦ Trong thần thoại Trung Quốc, thuở ban đầu, số 9 thường được nhắc đến là: 9 tầng trời, 9 bậc của núi thiêng Côn Luân, và 9 khúc nhạc của Trời.
- ♦ Kinh Lễ (biên soạn vào cuối triều Hán) có nói về 9 nghi lễ (cửu nghi) là: lễ trưởng thành cho nam giới, lễ thành hôn, lễ tiếp kiến, lễ đi sứ, lễ an táng, lễ hiến tế, lễ đãi khách, lễ uống rượu và nghi lễ quân đội.
- ♦ Trung tâm Bắc Kinh có 8 con đường dẫn đến con đường hợp nhất – con đường thứ 9, đó là trung tâm thành phố.
- ♦ Người ta nói Tử Cấm Thành có 9.999 phòng.
- ♦ Ngai vàng của hoàng đế chạm 9 con rồng.
- ♦ Đèn đài và cung điện được trang trí với 9 con vật thần thoại.
- ♦ Rất nhiều ngôi chùa có 9 tầng.

Số 9 cũng rất quan trọng trong các nền văn hóa khác. Ở Ai Cập, số 9 hay bội số của số 3 rất quan trọng đối với trật tự tôn giáo và vũ trụ. Một nhóm 9 vị thần được gọi là “bộ chín”. Hãy lật lại các trang trước để xem hình chữ “vạn” trong Ma phương. Chữ thập nối các số lẻ (1 và 9, 3 và 7) cùng với ký tự dạng chữ “X” nối các số chẵn (4 và 6, 8 và 2) tạo thành chữ tượng hình “Trời” của người Ai Cập vào năm 3000 TCN.

Với người Do Thái, chữ thứ 9 trong bảng mẫu tự của họ là Tet. Tet tượng trưng cho sự trọn vẹn. Ở cấp độ tiếp theo, Zadi (90) tượng trưng cho sự chính trực và hoàn thiện của tinh thần con người. Zadi cuối cùng (900) tượng trưng cho thế giới bên ngoài.

Theo Thiên Chúa giáo, địa ngục có 9 cổng (3 cổng bằng đồng, 3 bằng sắt và 3 bằng kim cương). Hơn nữa, thang địa ngục cũng được chia thành 9 nấc. Ngoài ra, có 9 đội đồng ca của các thiên thần trên trời. Chúa Jesu tạ thế vào giờ thứ 9.

Đối với Đạo Bahá'í, số 9 tượng trưng cho sự cực điểm, sự toàn diện. Trong lý thuyết số liên quan đến mẫu tự Ả-rập, số 9 là trị số của những chữ tạo thành cái tên “Baha” – là tên của người sáng lập tín ngưỡng Bahá'í vốn được các tín đồ tôn giáo này coi là tôn giáo tồn tại độc lập thứ 9.

Các nhà lý thuyết số phương Tây cho rằng, nếu tổng số chữ trong tên của bạn bằng 9 thì bạn rất có năng lực.

Trong ma thuật, một vòng tròn pháp thuật phải có đường kính 9 feet. Các công thức huyền bí nhìn chung phải lặp lại 9 lần. Thời kỳ thai nghén của người mẹ là 9 tháng. Mèo được cho là có 9 kiếp. Có 9 thẩm phán ở Tòa án Tối cao, 9 cầu thủ trong một đội bóng rổ. Những người bán hàng luôn đề giá \$9,99. Cuối cùng, ai có thể quên được bài hát Revolution 9 của Beatles?

Phong thủy và số 9

Trong phong thủy, 9 ô của Lạc Thư được kết nối bằng chữ “vạn” xoay ngược chiều kim đồng hồ. Số 9 có ảnh hưởng rất lớn đến những con số nó cùng kết hợp, như bạn sắp thấy. Nghĩa là, nếu số 9 kết hợp với một số tốt (bạn sẽ biết về những con số tốt và xấu ở Chương 13), bạn sẽ có khả năng thăng tiến, phát tài phát lộc và gặp điều tốt lành. Tuy nhiên, nếu số 9 kết hợp với một số xấu thì hãy cẩn thận! Có thể có bệnh về mắt, hỏa hoạn, kiện cáo, mất trí nhớ.

Trong chương sau, bạn sẽ biết cách xác định “tọa” và “hướng” của một ngôi nhà. Bạn cũng sẽ vẽ ra được sơ đồ mặt bằng theo một tỷ lệ xác định và bạn sẽ chia sơ đồ này thành 8 phần bằng nhau.

Tóm tắt chương:

- ◆ Phi Tinh là một phương pháp tính toán bản đồ khí của ngôi nhà theo “hướng” của nó và thời điểm nó được xây dựng.
- ◆ Hà Đồ gồm các chấm đen và trắng tượng trưng cho một thế giới lý tưởng.
- ◆ Lạc Thư gồm các chấm đen và trắng biểu thị sự chuyển động, biến đổi và tương tác của khí.
- ◆ Người Trung Quốc tin rằng Ma phương là một món quà tặng của thần thánh. Tổng các số ở những ô nằm ngang, dọc và chéo đều bằng 15.
- ◆ Số 9 có ý nghĩa quan trọng trong nhiều nền văn hóa trên thế giới.

Chương 12

Các phi tinh, phần 2

Nội dung chương này:

- ♦ Sử dụng la bàn để xác định “tọa” và “hướng” của ngôi nhà
- ♦ Tìm hiểu về không gian 24 sơn
- ♦ Vẽ sơ đồ mặt bằng ngôi nhà của bạn
- ♦ Chia nhà bạn thành 8 phần bằng nhau.

Trong chương này, bạn sẽ biết cách xác định “tọa” và “hướng” của nhà mình. Khi đã xác định được ngôi nhà của bạn “tọa” ở đâu thì bạn sẽ dùng la bàn để xác định quái trạch và sơn hướng của ngôi nhà.

Tiếp theo, bạn sẽ biết cách chia không gian sống và/hoặc làm việc thành tám phần bằng nhau, sau đó mỗi phần này lại được chia nhỏ thành ba phần nữa. Hãy chuẩn bị la bàn, thước đo độ và thước kẻ. Xem chương 1 để có thêm thông tin về những dụng cụ này.

Xác định tọa và hướng của ngôi nhà

Quái của nhà bạn – hay “quái trạch”, được xác định dựa trên “tọa” của ngôi nhà. Tọa (hay hướng hậu, hướng dựa lưng) là

hướng mà nhà bạn dựa lưng vào. Hãy hình dung nhà bạn tọa trên một chiếc ghế bành và quay mặt ra cửa chính, thì hướng của sân sau hay lối đi ra phía sau chính là hướng tương ứng với mặt sau của ghế?

Khi bạn đã xác định được tọa của ngôi nhà thì “hướng” (cụ thể hơn, phải gọi là hướng tiền) sẽ là hướng ngược lại. Điều quan trọng là, đừng nhầm “hướng” với vị trí của cửa trước của nhà bạn. Trong phong thủy cổ điển, cửa trước không đóng vai trò gì trong việc xác định tọa và hướng của ngôi nhà hay căn hộ. Hãy so sánh với chiếc ghế bành một lần nữa. Nếu bạn ngồi trên ghế, lưng bạn tượng trưng cho hướng hậu và ngực bạn là hướng tiền. Giả sử mặt bạn tượng trưng cho cửa chính. Mặc dù cửa chính thường tương quan với hướng tiền, nhưng trong một số trường hợp, cửa trước có thể không phải là tọa mà cũng không phải là hướng. Ví dụ, nếu bạn quay mặt (cửa trước) sang phải thì ngực bạn hay hướng tiền vẫn không thay đổi.

Có nhiều yếu tố phải xét đến khi xác định hướng của nhà bạn, nhưng quy tắc cơ bản cần nhớ vẫn là *tọa và hướng đối ngược nhau về mặt từ trường*. Dưới đây là một số hướng dẫn chung phải nhớ khi xác định hướng nhà bạn:

- ◆ Sân sau thường tương ứng với hướng hậu.
- ◆ Lối đi ra phía sau thường tương ứng với hướng hậu.
- ◆ Cửa chính thường ở hướng tiền.
- ◆ Biển số nhà tương ứng với hướng tiền.
- ◆ Mật độ xe cộ đông nhất ở hướng tiền.
- ◆ Cửa sổ lớn có thể quay ra hướng tiền.
- ◆ Vị trí của phòng có thể giúp xác định hướng tiền và hướng hậu. Thông thường, phòng khách/phòng sinh hoạt chung của gia đình (vùng dương) được bố trí ở hướng tiền, còn phòng ngủ và bếp (vùng âm) được bố trí ở hướng hậu.

Biết được cách xác định tọa và hướng là việc quan trọng nhất để thực hành phong thủy chính xác. Nhưng, đừng phân tích quá kỹ từng vị trí. Thay vào đó, hãy cảm nhận ngôi nhà được định hướng như thế nào. Hãy sử dụng kinh nghiệm, và cả cảm giác nữa! Việc xác định tọa và hướng của một ngôi nhà đòi hỏi phải có những quan sát sắc sảo, năng lực thực hành, kiến thức cơ bản và cả sự kiên nhẫn nữa.

Xác định hướng của căn hộ

Đối với một căn hộ (trong một tòa nhà chung cư), việc xác định “tọa” phức tạp hơn, vì tọa và hướng của căn hộ có thể khác với tọa và hướng của cả tòa nhà chung cư. Một số căn hộ có thể có cùng hướng với tòa nhà. Một số khác có thể quay về phần sau của tòa nhà. Một số có thể hướng về sân trong. Số khác thì nhìn sang tòa nhà bên cạnh.

Hãy hình dung căn hộ của bạn đứng một mình. Đừng để ý đến cửa ra vào, xác định thật chính xác sân trước và đường phố ở đâu, sân sau ở đâu. Sau đó, hãy tập trung tìm hướng của căn hộ. Nếu căn hộ có những cửa sổ lớn và/hoặc quang cảnh trước mặt, chúng thường tương ứng với hướng. Đối với đa số người sống trong căn hộ thì khu vực này là phòng khách – vùng dương của căn hộ, nơi diễn ra nhiều hoạt động. Khu vực có hướng ngược lại là tọa. Thường thì tọa là nơi bố trí phòng ngủ – vùng âm của căn hộ.

Có thể áp dụng những hướng dẫn như trên để tìm hướng của một văn phòng trong một tòa nhà lớn.

Sử dụng la bàn để xác định “trạch quái” của ngôi nhà

Bạn có thể xác định chính xác tọa và hướng của ngôi nhà hay căn hộ của bạn bằng cách sử dụng la bàn thông thường. Ở đây, chúng ta sẽ sử dụng la bàn Silva Explore Model 203 được mô tả ở Chương 1. (Xem Chương 1 để biết hướng dẫn chi tiết cho việc chọn la bàn). Nếu bạn chưa quen sử dụng la bàn, hãy bỏ ra vài phút học cách sử dụng.

Để xác định trạch quái của nhà bạn, hãy tham khảo chỉ dẫn dưới đây:

Để xác định “hướng” và “tọa” của ngôi nhà:

1. Đứng trước nhà bạn, sườn tương ứng với mặt

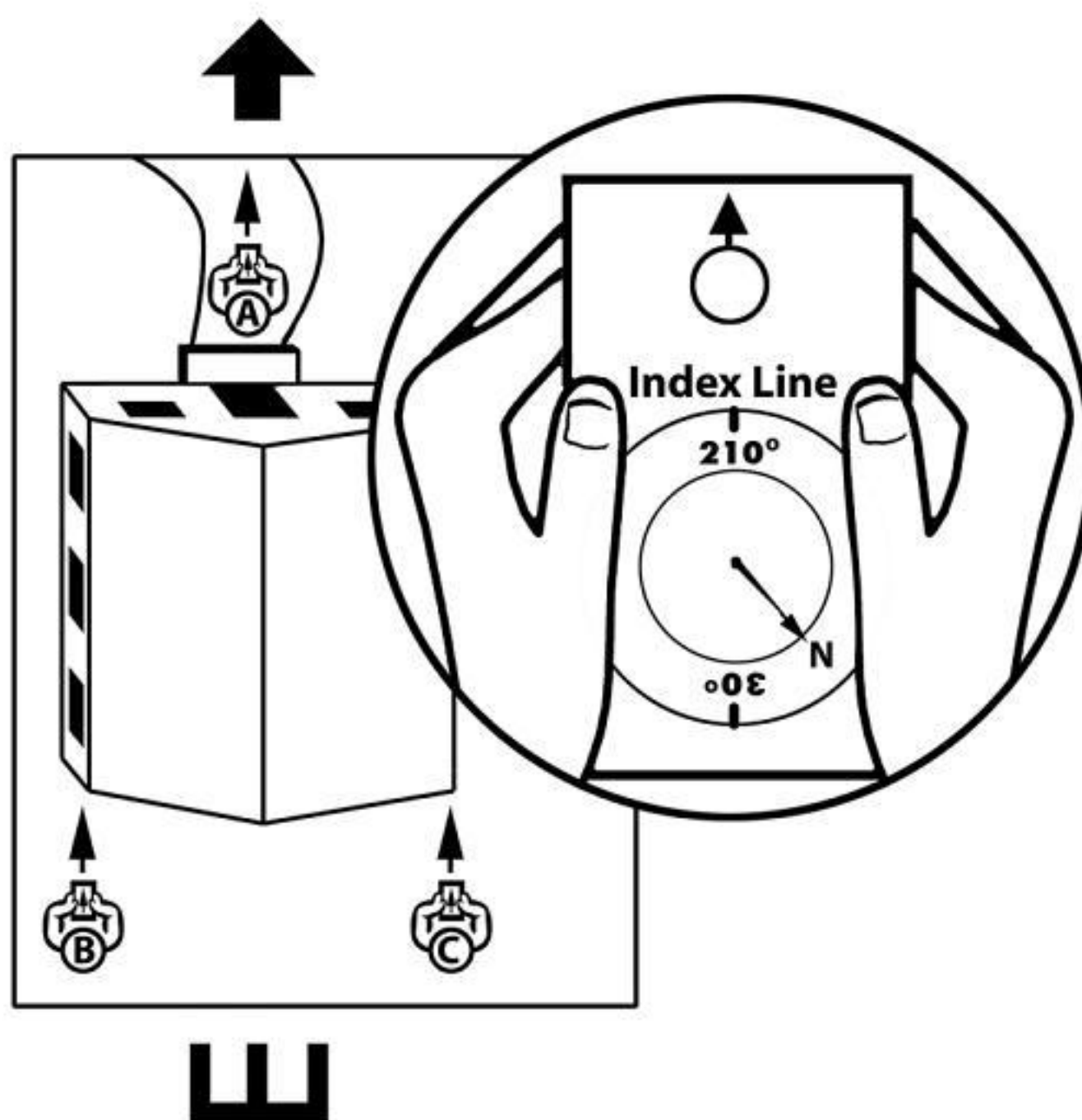


Chú ý quan trọng

Để đọc la bàn được chính xác, hãy dọn tất cả những đồ vật kim loại – bao gồm đồng hồ, khay mắngsét, dây lưng có khóa kim loại, đồ trang sức - có thể ảnh hưởng đến kim la bàn. Ngoài ra, hãy đảm bảo là bạn đã đứng cách xa xe máy, ô tô, biển đỗ xe... và cả bản thân ngôi nhà nữa. Khoảng 1,5 mét là đủ.

tiền của nhà. Sau đó quay lưng thẳng góc với mặt tiền. Mặt bạn quay về hướng nào thì hướng đó tương ứng với “hướng” của ngôi nhà. Nếu bạn sống trong một căn hộ thì cần đọc la bàn ở bên ngoài tòa nhà (có căn hộ của bạn). Hãy đứng trên lối đi ở phía trước tòa nhà. Nếu mặt trước căn hộ của bạn có cùng mặt tiền với tòa nhà, hãy quay lưng thẳng góc với tòa nhà (như minh họa ở bên dưới). Còn nếu mặt trước căn hộ của bạn quay về tòa nhà bên cạnh hay sân trong, thì hãy quay lưng vuông góc với tòa nhà. Nếu căn hộ của bạn quay về phía sau tòa nhà, hãy đứng đối diện với tòa nhà.

2. Giữ la bàn ở ngang lưng, chỉnh lại la bàn bằng cách xoay đĩa số của la bàn cho đến khi đầu đỏ của kim la bàn trùng với hướng Bắc.
3. Đọc độ số của la bàn trên thang chia độ. Đây chính là hướng (hướng tiền), hướng ngược lại là tọa (hướng hậu) của ngôi nhà hay căn hộ.
4. Lặp lại các bước 1, 2 và 3, đọc la bàn ở hai vị trí khác song song với mặt sau của nhà bạn, như trường hợp B và C trong minh họa ở dưới. (Nếu bạn đứng ở trong căn hộ, bạn có thể không làm được việc này).



Hãy đọc la bàn một vài lần cho đến khi bạn chắc chắn đã đo chính xác. Đây là ví dụ về ngôi nhà có hướng 210° Tây Nam và tọa 30° Đông Bắc.

Hướng la bàn chỉ vẫn sẽ giữ nguyên. Nếu kim la bàn dao động (điều này đặc biệt hay xảy ra ở những vùng đô thị do đứng gần máy thu tiền đầu xe, biển hiệu đường phố, vật liệu xây dựng và ô tô gây cản trở việc đọc la bàn chính xác), bạn nên dùng hai la bàn khác nhau. Nếu tòa nhà của bạn nằm trên đường song song với tòa nhà bên cạnh, hãy đọc la bàn cho cả ngôi nhà đó. Sử dụng hướng chung mà cả hai la bàn cùng chỉ ra.

Không gian 24 sơn*

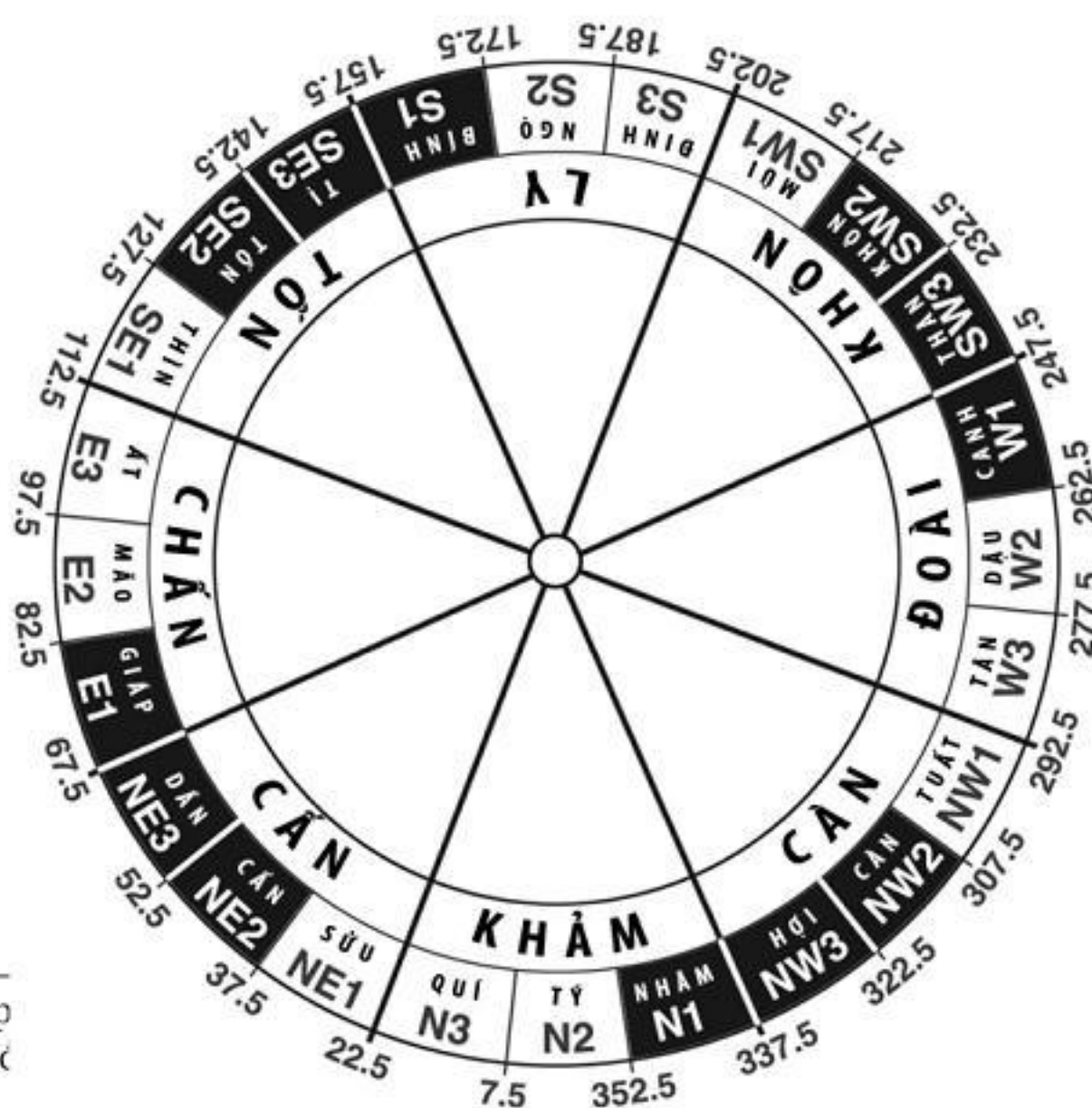
Như bạn đã biết ở Chương 7, mỗi quái trong Bát quái và các hướng tương quan có một dạng khí định rõ đặc điểm vốn có/bẩm sinh của ngôi nhà. Trong phương pháp Phi Tinh, mỗi hướng trong 8 hướng cơ bản được chia thành 3 phần, như vậy



Thuật ngữ quan trọng

24 sơn (hay sơn hướng) của la bàn bắt nguồn từ 8 quái cơ bản: mỗi quái chiếm 45° ($8 \text{ quái} \times 45^\circ = 360^\circ$). Mỗi quái lại chia thành 3 phần bằng nhau, mỗi phần chiếm 15° ($3 \text{ phần} \times 15^\circ = 45^\circ$). Tổng số 24 phần ($3 \text{ phần} \times 8 \text{ quái}$) bao gồm 24 sơn, mỗi sơn có một tên gọi.

Chiếc la bàn (la kinh) đã đơn giản hóa



* Vì điều kiện chế bản quá phức tạp, hướng trong các sơ đồ bạn đọc lượng thứ. (NHĐ)

có tổng cộng 24 hướng (8 quái x 3 phần = 24 hướng), được gọi là 24 sơn. Sự phân biệt hướng tinh vi này cộng với thời gian ngôi nhà “ra đời” hàm chứa nhiều thông tin quý giá, như bạn sẽ thấy.

Hãy quan sát kỹ hơn minh họa về la kinh đã đơn giản hóa. Bắt đầu từ quái Khảm ở dưới cùng, bạn sẽ thấy rằng quái phía bắc này được chia thành 3 sơn: Nhâm (Bắc 1) trong khoảng $337,5^\circ$ đến $352,5^\circ$, Tý (Bắc 2) trong khoảng $352,5^\circ$ đến $7,5^\circ$, và Quý (Bắc 3) trong khoảng $7,5^\circ$ đến $22,5^\circ$. Vòng theo chiều kim đồng hồ quanh la kinh thì tiếp theo là quẻ Cấn ở đông bắc, gồm Sửu (Đông bắc 1) tại $22,5^\circ$ đến $37,5^\circ$, Cấn (Đông Bắc 2) tại $37,5^\circ$ đến $52,5^\circ$, và Dần (Đông Bắc 3) tại $52,5^\circ$ đến $67,5^\circ$. Tất cả 24 sơn và các đặc điểm hướng từ trường của nó được tiếp tục quanh la kinh theo kiểu này.

Nhưng tại sao một số sơn có màu đen, còn một số lại có màu trắng? Rất đơn giản, các sơn màu đen là dương, còn các sơn màu trắng là âm. Chúng tôi đưa vào những màu sắc này để minh họa được hoàn thiện hơn.

Nhà bạn ở đâu?

Trong phương pháp Phi Tinh, chỉ xác định trạch quái là chưa đủ mà cần chính xác hơn. Xem minh họa đầu tiên của chương này về một người đang đọc la bàn, ta thấy ngôi nhà này tọa 30° Đông Bắc và hướng 210° Tây Nam. Căn cứ vào tọa thì ngôi nhà này thuộc quái Cấn (Cấn trạch). Tiếp theo, bạn cần xác định loại Cấn Trạch của bạn: Sửu, Cấn hay Dần. Trong trường hợp này thì sơn là Sửu, tọa ở Đông Bắc 1 và hướng Tây Nam 1. Hãy lấy một ví dụ khác. Giả sử nhà bạn tọa ở 330° , thuộc quẻ Càn (Càn trạch). Sơn của ngôi nhà là Hợi ($322,5^\circ$ đến $337,5^\circ$), tọa ở Tây Bắc 3 và hướng về Đông Nam 3.



Thuật ngữ quan trọng

Nếu độ số trên la bàn của nhà bạn nằm trên ranh giới giữa 2 sơn (ví dụ $292,5$; $307,5$ hay $322,5$), thì bạn có thể dùng la bàn kỹ thuật số để có các thông số chính xác hơn. Nếu số đọc vẫn mập mờ ở giữa, thì bạn không thể đo tiếp được nữa. Trong những trường hợp này, có cách xử lý đặc biệt, nhưng nằm ngoài phạm vi của cuốn sách này.

Biểu đồ hóa La kinh

Bảng dưới đây cho thấy La kinh đã được biểu đồ hóa, giúp bạn dễ xem hơn so với dạng hình tròn.

Trước khi tiếp tục, hãy xác định nhà bạn “tọa” và “hướng” tại “sơn” nào. Với mục đích của chúng ta, sau khi bạn đã xác định được điều này thì không cần biểu diễn phương hướng theo độ số của la bàn nữa. Ghi lại thông tin của bạn như sau:

Ví dụ: Nhà tôi thuộc quái Đoài, tọa Tây 2 (W2) và hướng Đông 2 (E2).

Nhà tôi thuộc quái____, tọa____và hướng_____

Giờ thì bạn đã định hướng được không gian nhà bạn (theo từ trường trái đất).

Quái	Sơn	Tọa	Độ số trên la bàn	Hướng	Độ số trên la bàn
Khảm	Nhâm	Bắc 1 (N1)	337,5 - 352,5	Bắc 1 (N1)	157,5 – 172,5
	Tý	Bắc 2 (N2)	352,5 - 7,5	Bắc 2 (N2)	172,5 – 187,5
	Quý	Bắc 3 (N3)	7,5 -22,5	Bắc 3 (N3)	187,5 – 202,5
Cấn	Sửu	Đông Bắc 1 (NE1)	22,5 – 37,5	Tây Nam 1 (SW1)	202,5 - 217,5
	Cấn	Đông Bắc 2 (NE2)	37,5 – 52,5	Tây Nam 2 (SW2)	217,5 – 232,5
	Dần	Đông Bắc 3 (NE3)	52,5-67,5	Tây nam 3 (SW3)	232,5 – 247,5
Chấn	Giáp	Đông 1 (E1)	67,5 – 82,5	Tây 1 (W1)	247,5 – 262,5
	Mão	Đông2 (E2)	82,5 – 97,5	Tây 1 (W2)	262,5 – 277,5
	Ất	Đông 3 (E3)	97,5 – 112,5	Tây 1 (W3)	277,5 - 292,5
Tốn	Thìn	Đông Nam 1 (SE1)	112,5-127,5	Tây Bắc 1 (NW1)	292,5 – 307,5
	Tốn	Đông Nam 2 (SE2)	127,5-142,5	Tây Bắc 2 (NW2)	307,5 – 322,5
	Tị	Đông Nam 3 (SE3)	142,5-157,5	Tây Bắc 3 (NW3)	322,5 - 337,5
Ly	Bính	Nam 1 (S1)	157,5 – 172,5	Bắc 1 (N1)	337,5 – 352,5
	Ngọ	Nam 2 (S2)	172,5 – 187,5	Bắc 2 (N2)	352,5 – 7,5
	Đinh	Nam 3 (S3)	187,5 - 202,5	Bắc 3 (N3)	7,5 – 22,5
Khôn	Mùi	Tây Nam 1 (SW1)	202,5 – 217,5	Đông Bắc 1 (NE1)	22,5 - 37,5
	Khôn	Tây Nam 2 (SW2)	217,5 – 232,5	Đông Bắc 2 (NE2)	37,5 – 52,5
	Thân	Tây Nam 3 (SW3)	232,5 – 247,5	Đông Bắc 3 (NE3)	52,5 – 67,5
Đoài	Canh	Tây 1 (W1)	247,5 – 262,5	Đông1 (E1)	67,5 – 82,5
	Dậu	Tây 2 (W2)	262,5 – 277,5	Đông2 (E2)	82,5 – 97,5
	Tân	Tây 3 (W3)	277,5 – 292,5	Đông3 (E3)	97,5 – 112,5
Càn	Tuất	Tây Bắc 1 (NW1)	292,5 – 307,5	Đông Nam 1 (SE 1)	112,5 – 127,5
	Càn	Tây Bắc 2 (NW2)	307,5 – 322,5	Đông Nam 2 (SE 2)	127,5 – 142,5
	Hợi	Tây Bắc 3 (NW3)	322,5 – 337,5	Đông Nam 3 (SE 3)	142,5– 157,5

Vẽ sơ đồ mặt bằng nhà bạn

Nếu may mắn, bạn sẽ có sẵn sơ đồ mặt bằng của nhà mình. Nhưng nếu không có thì cũng chẳng sao, bởi vì vẽ một sơ đồ mặt bằng không phải là một việc quá khó khăn. Mục tiêu của bạn là vẽ một sơ đồ đơn giản, có “tọa” nằm ở phí dưới trang giấy. Để hiểu rõ hơn việc cần làm, hãy xem minh họa dưới đây. Sơ đồ mặt bằng của bạn phải có những yếu tố sau:

- ◆ Tất cả cửa trong, cửa ngoài, cửa thông phòng
- ◆ Tất cả các cửa sổ
- ◆ Tất cả các giường
- ◆ Tất cả các bàn làm việc

Để tránh mất thời gian, đừng cố ước lượng các kích thước bằng mắt. Sao vậy? Bởi vì về cơ bản, bạn sẽ chia toàn bộ nhà bạn thành 8 phần bằng nhau. Nếu kích thước không chính xác sẽ khiến bạn phân tích sai khu vực có dương khí và khu vực có âm khí. Thay vào đó hãy sử dụng thêm 15 phút để đo chiều dài và chiều rộng nhà bạn. Bạn có thể làm điều này theo một số cách:

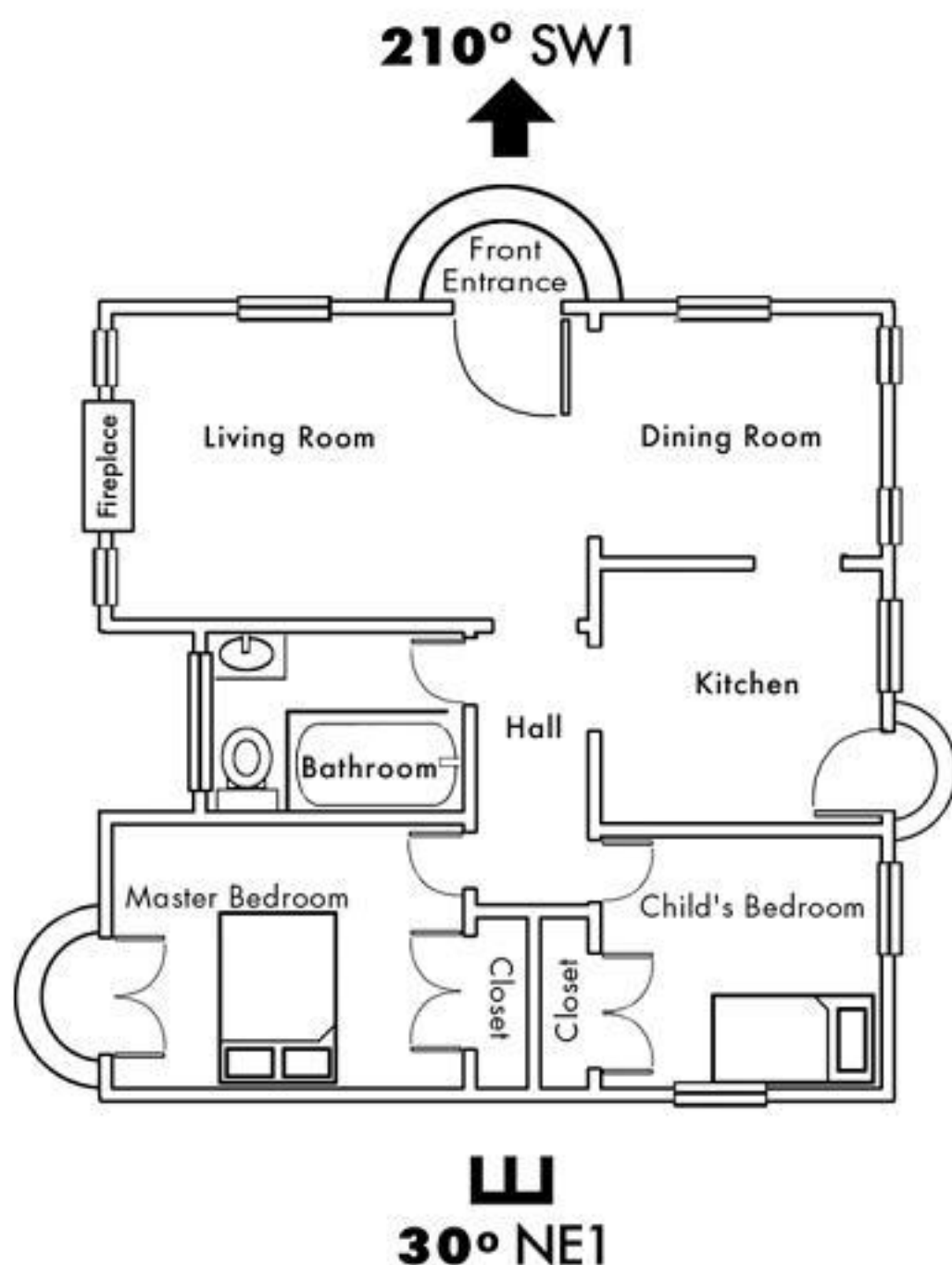
- ◆ Mua một dụng cụ đo điện tử tiện lợi ở các cửa hàng bán dụng cụ và đồ dùng trong nhà hay thiết bị xây dựng. Thiết bị chúng tôi sử dụng là Starrett DigiTape, giá khoảng 24 đôla.
- ◆ Dùng thước dây hay thước kẻ bình thường.
- ◆ Sử dụng phương pháp khác, ví dụ như đo bằng bàn chân. Phương pháp này kém chính xác hơn một chút, nhưng nó cũng có thể hoàn thành được công việc. Đặt gót chân phải song song với tường, rồi đặt gót chân trái sát với các ngón chân của bàn chân phải. Cứ bước như vậy và đếm số bước chân cho đến cuối bức tường.

Trước tiên, bạn nên đo chiều dài của từng phòng. Hãy bắt đầu từ bức tường phía sau, liên quan với tọa của nhà bạn. Ghi lại các kích thước đo được. Tiếp theo, đo căn phòng liền kề với bức tường vừa đo xong. (Đừng quên tính toán chiều dày bức tường ngăn cách các phòng). Ghi lại thông số đo được. Tiếp tục làm như thế cho đến khi đo xong phòng cuối cùng kề với bức tường. Lặp lại các bước để đo chiều rộng từng phòng. Căn cứ vào những số đo này, để vẽ sơ đồ mặt bằng đơn giản theo một tỷ lệ xích nào đó mà bạn thích. Bạn nên vẽ bằng bút chì để dễ sửa chữa khi cần.

Nếu nhà bạn có nhiều tầng, bạn phải vẽ sơ đồ cho từng tầng một. Bất kỳ phần nào, nếu ở bên trong tường và có mái đều được coi là một phần của ngôi nhà và cần được đưa vào sơ đồ mặt bằng. Sơ đồ này bao gồm cả gara và phòng đón nắng. Nếu có một hành lang ngoài hay một ban công, bạn cũng có thể đưa các khu vực này vào sơ đồ mặt bằng, nhưng chúng không có giá trị khi xác định tâm điểm của ngôi nhà.

Bước tiếp theo là tìm tâm điểm của ngôi nhà, bằng cách chia đôi tổng chiều dài và chiều rộng. Ví dụ, nếu tổng chiều dài là 18m thì điểm giữa sẽ là 9m. Nếu tổng chiều rộng là 14m thì điểm giữa là 7m. Điểm cắt nhau của 2 đường phân đôi chiều dài và chiều rộng sẽ là tâm điểm của ngôi nhà. Bây giờ, hãy xác định hướng sơ đồ mặt bằng sao cho “tọa” ngang bằng với mép dưới của trang giấy vẽ sơ đồ (như trong minh họa dưới đây). Chú giải “tọa” và “hướng” bằng cách sử dụng các ký hiệu (tọa) và (hướng). Chú giải độ số của tọa và hướng (như minh họa). Bước cuối cùng là ghi tên từng phòng. Bên trong, ghi tên từng phòng. Bên ngoài, ghi tên từng hướng (cho tất cả 8 hướng).

Một sơ đồ mặt bằng đơn giản. Lưu ý, tọa được định vị ở cuối trang; và tên phòng, tên hướng được ghi cả trong lẫn ngoài. Đây là ngôi nhà Cấn Trạch, thuộc sơn Sửu, tọa ở Đông Bắc 1 (NE1 - 30°) và hướng Tây Nam 1 (SW1 - 210°).



Nếu ngôi nhà của bạn có hình dạng phức tạp khiến bạn khó xác định tâm điểm, hãy nghiên cứu tiếp phần dưới đây! Hãy chia nhà bạn thành 8 phần bằng nhau. Bạn cần có một chiếc thước đo độ bằng nhựa trong, đường kính 15cm, 360°. Chúng tôi khuyên dùng thước đo độ Mars College.

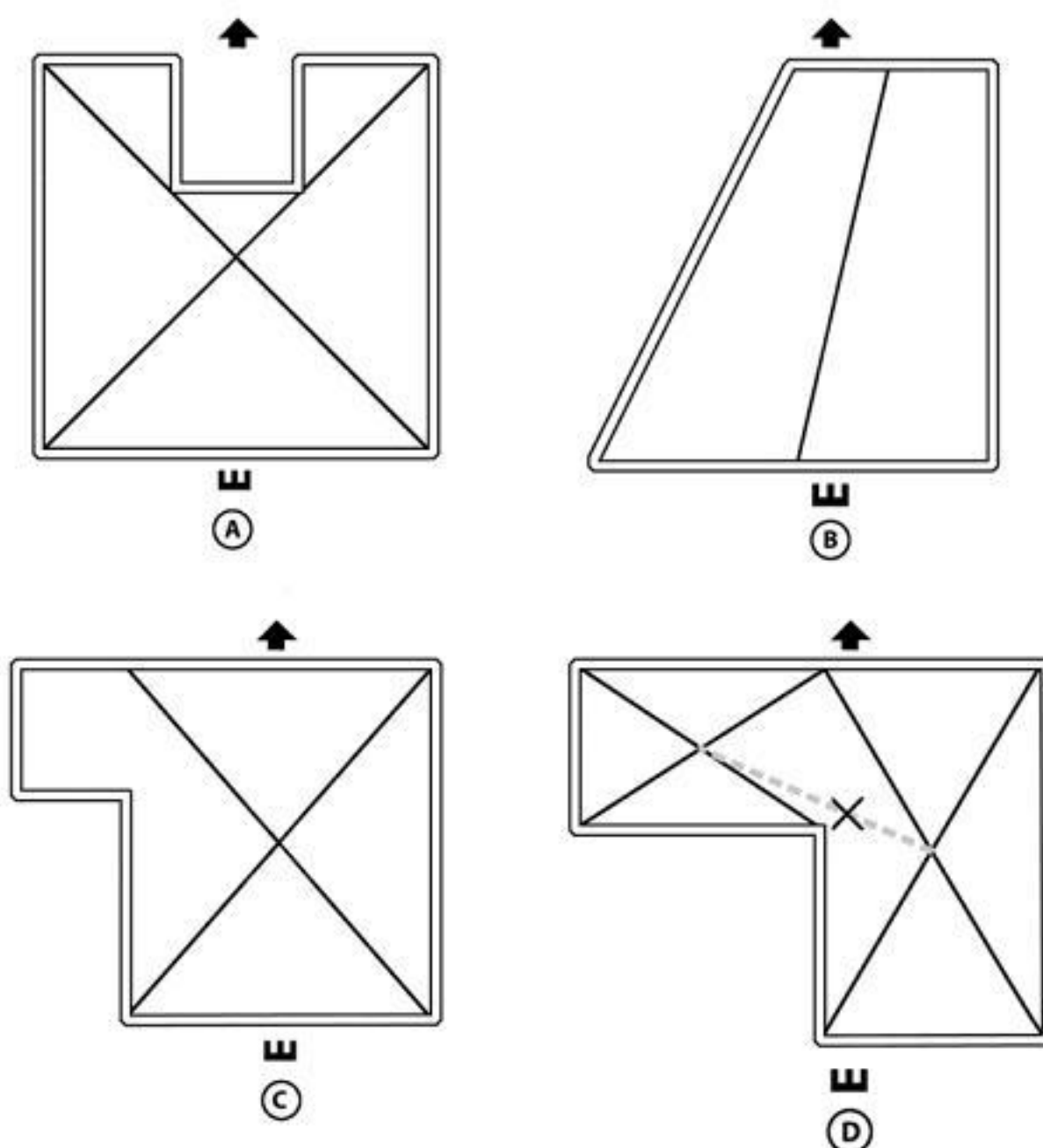
Mạng lưới ô vuông tuyệt diệu

Nếu mặt bằng nhà bạn không phải là hình vuông hay hình chữ nhật, mà là hình chữ L hay có những chỗ lồi, lõm... thì làm thế nào? Các minh họa dưới đây là một vài ví dụ về những ngôi nhà có hình dạng phức tạp như vậy, nhưng vẫn được xử lý đúng.

Ở hình dưới đây, minh họa A vẽ một ngôi nhà khuyết một phần. Đây có phải là vận rủi không? Không! Đó chỉ đơn giản là một bộ phận bị thiếu.

Ngôi nhà trong minh họa B cũng có những bộ phận bị thiếu ở các mức độ khác nhau. Để xác định trung tâm của ngôi nhà hình thang, hãy nối điểm giữa của đáy trên và đáy dưới. Do ngôi nhà rộng hơn ở phần đáy (tọa), nên tâm ở cách đáy khoảng $\frac{1}{3}$ đến $\frac{1}{2}$ đường nối này.

Các ngôi nhà có hình dạng phức tạp được chia đúng cách.



Minh họa C là một ngôi nhà có phần lõi nhỏ. Nếu phần lõi nhỏ hơn hoặc bằng $\frac{1}{4}$ phần chính ngôi nhà thì phần lõi này là phần góc đang được nói đến. Tuy nhiên, nếu phần lõi lớn hơn $\frac{1}{4}$ phần chính ngôi nhà, thì nó thuộc dạng nhà hình chữ L. Hãy làm theo các chỉ dẫn cho minh họa D ở dưới đây.

Minh họa D là một ngôi nhà hình chữ L. Để xác định tâm điểm của ngôi nhà, trước tiên hãy tìm điểm trung tâm của từng cạnh nhà. Tâm điểm của ngôi nhà sẽ nằm trên đường nối điểm trung tâm của các cạnh nhà. Nhưng hãy cẩn thận. Nếu hai cạnh tạo thành hình chữ L mà bằng nhau, thì tâm điểm chính là điểm giữa của đường nối này. Tuy nhiên, trong ví dụ này, cạnh bắc-nam lớn hơn cạnh đông-tây. Do đó, tâm điểm sẽ ở gần tâm của hình chữ nhật lớn hơn. Dấu “x” đánh dấu tâm điểm của toàn bộ ngôi nhà.



Chú ý quan trọng

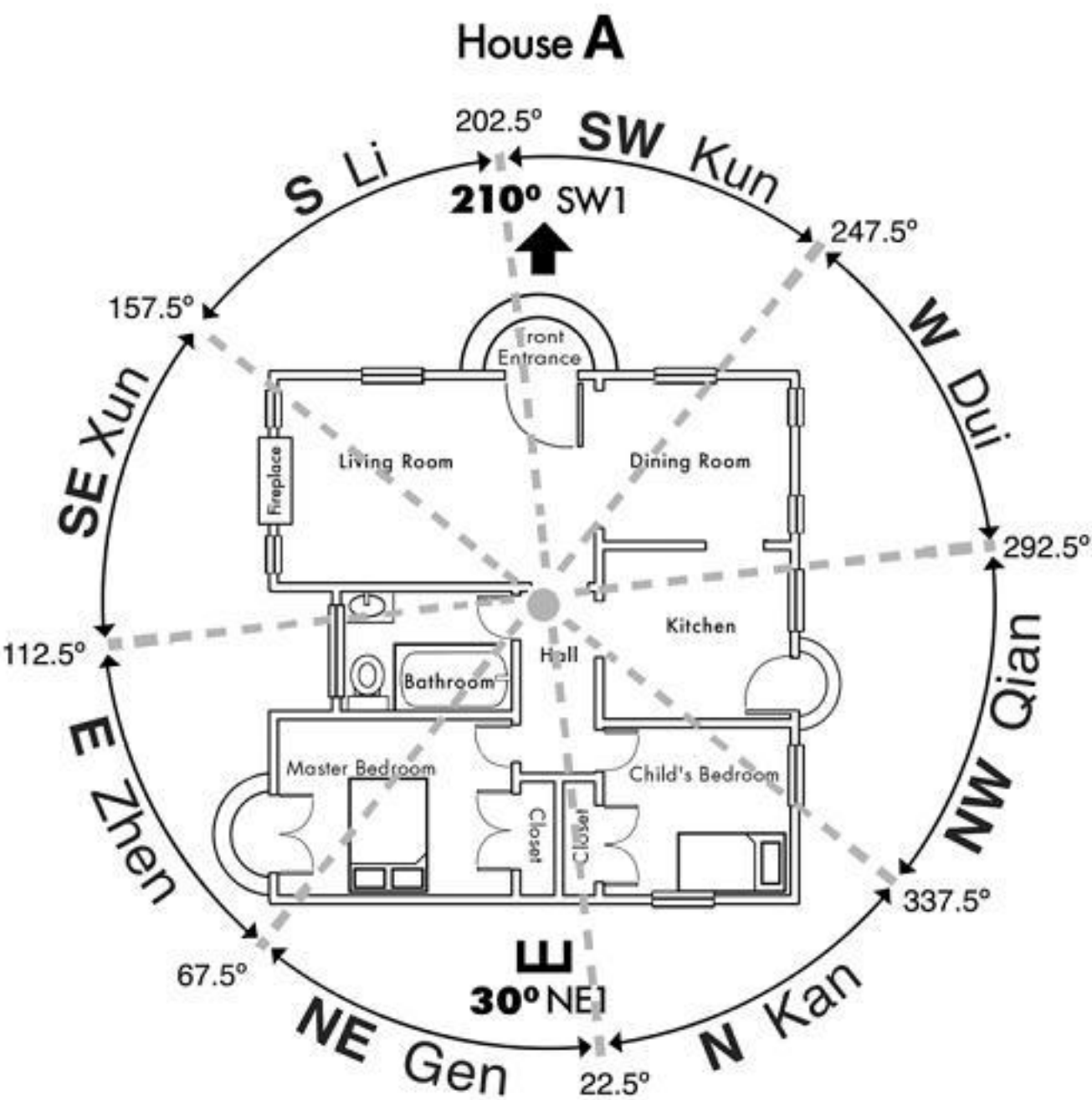
Một số thầy phong thủy chia một ngôi nhà bằng cách tạo ra một mạng ô vuông có 9 ô bằng nhau – đây là quan niệm phù hợp với đồ hình số Lạc Thư 9 ô. Cho dù đây là một cách thực hành có thể áp dụng, song chúng tôi cho rằng chia thành các góc trong hình tròn phù hợp với sự chuyển động của khí (qi) theo chu kỳ không ngừng (sinh, lão, bệnh, tử). Ngoài ra, như bạn sẽ biết ở Chương 13, người Trung Quốc cho rằng thời gian mang tính chu kỳ hơn là tuyến tính.

Chiếc bánh gồm 8 phần

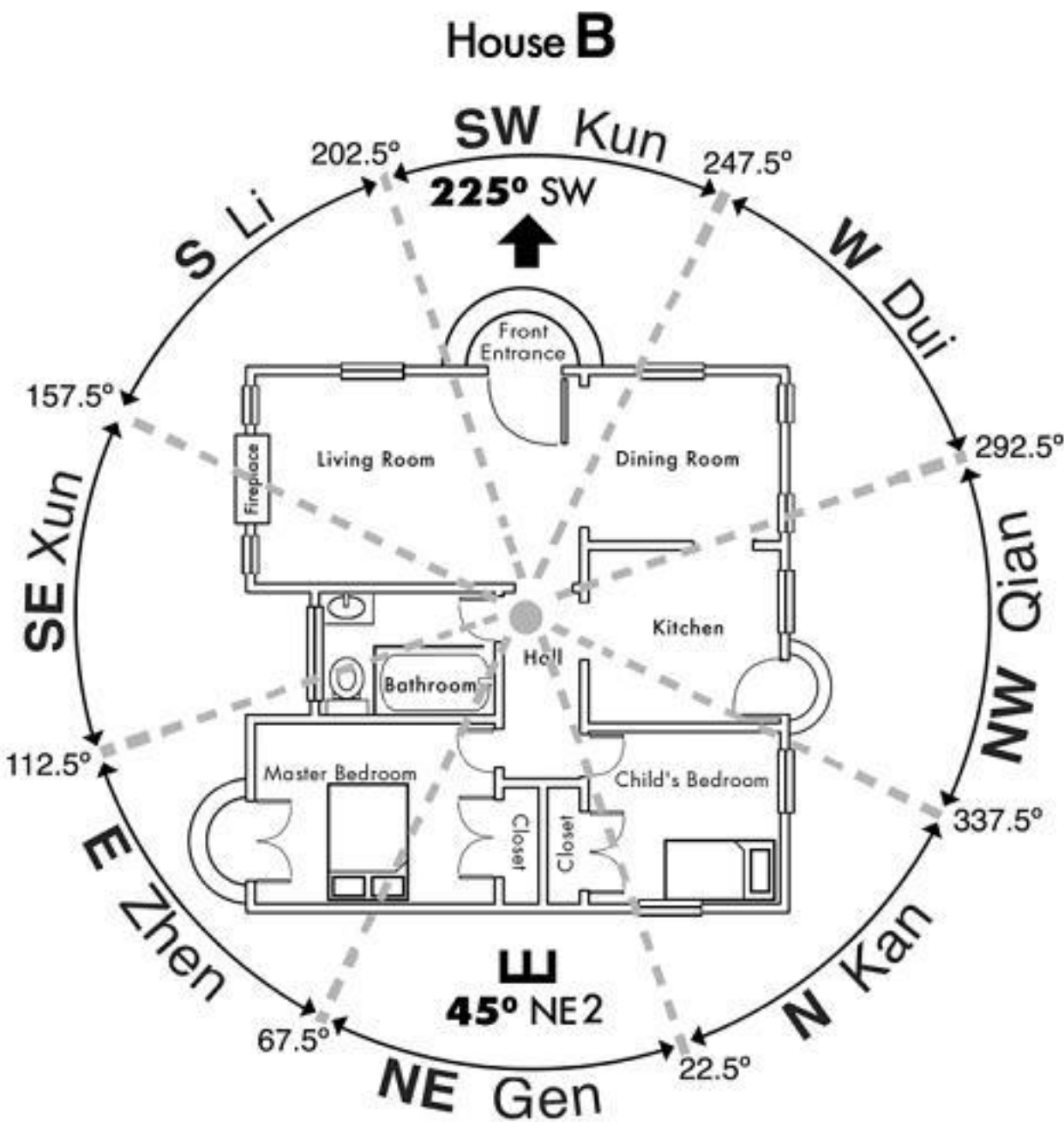
Bước tiếp theo là chia sơ đồ mặt bằng nhà bạn thành 8 phần bằng nhau tương ứng với 8 hướng cơ bản (quái hướng).

1. Đặt thước đo góc lên trên sơ đồ mặt bằng bạn mới vẽ. Xem các số độ tăng dần theo vòng thước và giống độ số trùng với “hướng” của ngôi nhà (như minh họa Nhà A).
2. Dùng bút chì đánh dấu điểm bắt đầu và kết thúc của từng hướng (như minh họa). Đánh dấu từng hướng. Không nhất thiết phải ghi ký hiệu quái tương ứng của từng hướng, hay độ chia từng góc. Trước khi bạn tiếp tục, nên so sánh thước đo góc với hình la bàn đã biểu đồ hóa ở phần trước của chương này.

Một ngôi nhà Cấn Trạch được chia đúng, tọa Đông Bắc (NE1) và hướng Tây Nam (SW1), tại 210°



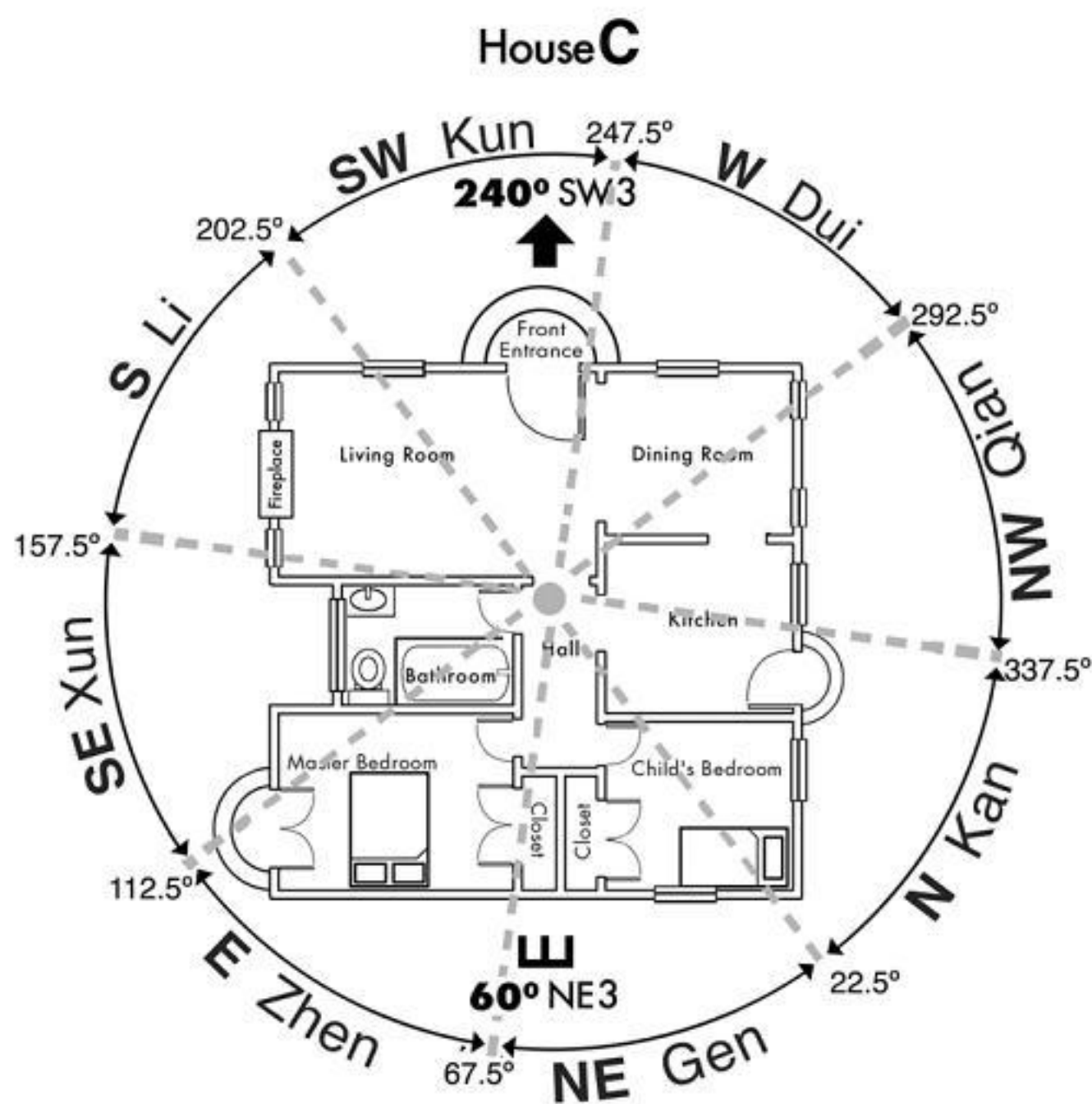
Một ngôi nhà Cấn Trạch được chia đúng, tọa ở Đông Bắc 2 (NE2) và hướng về Tây Nam 2 (SW2), tại 225°.



3. Bây giờ, hãy nối các điểm để tạo thành tám góc bằng nhau.

Nhà B trong minh họa là ngôi nhà tọa ở Đông Bắc 2 (NE2) và hướng về Tây Nam 2 (SW2), tại 225°.

Một ngôi nhà Cấn Trạch được chia đúng, tọa ở NE3 và hướng về SW3, tại 240°.



Nhà C trong minh họa là căn hộ tọa ở Đông Bắc 3 (NE3) và hướng về Tây Nam 3 (SW3), tại 240°.

Nhìn chung, bạn có thể thấy rằng, tùy thuộc vào độ số, các phần được định hướng hơi khác đối với từng kiểu trong ba kiểu nhà Cấn trạch (các sơn: Sừ, Cấn và Dần).

Sau khi đã chia và đánh dấu đúng tọa và hướng của ngôi nhà hay căn hộ và đặt tên các phòng của bạn, chúng tôi đoán chắc rằng bạn sẽ hăm hở bắt tay vào phân tích và điều chỉnh khí trong ngôi nhà của mình. Nhưng chờ đợi. Trong chương tiếp theo, bạn sẽ nghiên cứu quan niệm về thời gian của

người Trung Quốc – đặc biệt là thời gian liên quan đến các sự kiện, tính cách và sức khỏe của con người như thế nào.

Tóm tắt chương:

- ◆ Tọa và hướng của một ngôi nhà đôi khi hơi khó xác định.
- ◆ Quái của một ngôi nhà (trạch quái) được xác định nhờ tọa của nó. Hướng đối ngược về mặt từ trường với tọa.
- ◆ Tọa được xác định bằng la bàn.
- ◆ Theo phương pháp Phi Tinh, có 24 sơn hướng được xem xét.
- ◆ Việc vẽ ra một sơ đồ mặt bằng có tỷ lệ xích của ngôi nhà hay căn hộ giúp cho việc phân tích được chính xác.

Chương

13

Các phi tinh, phần 3

Nội dung chương:

- ♦ Thời gian: Tam nguyên – Cửu vận
- ♦ Các đặc điểm của cửu tinh
- ♦ Ngôi sao (con số) quản lĩnh
- ♦ Chúng ta đợi chờ điều gì ở Vận 8 (2004-2024)

Trong chương này bạn sẽ nghiên cứu thêm về thời gian. Bạn sẽ biết rằng cửu tinh (9 ngôi sao) hay 9 con số của Lạc Thư có liên quan đến những thời kỳ cụ thể. Và, giống như con người, mỗi ngôi sao có một “tính cách” thay đổi theo thời gian. Ngoài ra, bạn sẽ biết được Vận 8 – chu kỳ thời gian 20 năm bắt đầu từ tháng Giêng năm 2004 – có ảnh hưởng thế nào đến số phận của bạn.

Thời gian: Tam nguyên và Cửu vận

Trong quan niệm của người Trung Quốc, thời gian không mang tính chất tuyến tính mà có dạng xoáy tròn ốc. Thời gian tự lặp lại theo quy luật âm dương. Do thời gian lặp lại, nên các sự kiện cũng có thể lặp lại. Ý tưởng này là tiền đề trung tâm của Kinh Dịch – được xem là cuốn sách bói toán cổ nhất vẫn còn được sử dụng cho đến ngày nay. Về cơ bản, khi bạn hỏi nhà tiên tri một câu hỏi, bạn đang quy chiếu tình huống của bạn vào mô hình

không – thời gian, tức là Kinh Dịch. Do tình huống của bạn đã xảy ra trước đó, nên Kinh Dịch có thể đoán được kết cục có thể xảy ra.

Theo bảng sau thì đơn vị thời gian lớn nhất là 180 năm, được gọi là Đại vận. Ngày 4 tháng 2 năm 1864 đánh dấu sự khởi đầu của chu kỳ 180 năm hiện tại của chúng ta.

Đại vận này chính thức kết thúc vào ngày 4 tháng 2 năm 2044, và ngay sau đó sẽ là Đại vận tiếp theo.



Lời khuyên của đại sư phong thủy

Hãy nhớ là trong phong thủy, chúng ta sử dụng âm lịch Trung Quốc và mỗi năm mới lại bắt đầu vào các ngày khác nhau, có thể là ngày 3, 4, 5 tháng Hai (của năm dương lịch quốc tế). Sở dĩ như vậy là vì phong thủy nghiên cứu *khí* thay đổi như thế nào theo năm, tùy thuộc vào vị trí của mặt trời trên đường Hoàng đạo.

Đại vận	Thượng nguyên			Trung nguyên			Hạ nguyên		
Vận	1	2	3	4	5	6	7	8	9
Ngày bắt đầu	4- 2 1864	4- 2 1884	4- 2 1904	5- 2 1924	5- 2 1944	5- 2 1964	4- 2 1984	4- 2 2004	4- 2 2024

Mỗi Đại vận được chia đều thành 3 Nguyên, mỗi Nguyên có 60 năm: Thượng nguyên (1864-1924), Trung nguyên (1924-1984) và Hạ nguyên (1984-2044). Mỗi Nguyên lại được chia thành 3 Vận, mỗi Vận 20 năm. Ta thấy là Thượng nguyên gồm Vận 1 (1864-1884), Vận 2 (1884-1904) và Vận 3 (1904-1924); Trung nguyên gồm Vận 4 (1924-1944), Vận 5 (1944-1964) và Vận 6 (1964-1984). Cuối cùng, Hạ nguyên gồm Vận 7 (1984-2004), Vận 8 (2004-2024) và Vận 9 (2024-2044). Bạn có đoán được chúng ta đang ở Vận nào không? Vận 8 bắt đầu vào ngày 4 tháng 2 năm 2004.

Vậy, tất cả những điều này dẫn đến cái gì? Năm hoàn thành nhà bạn xác định ngôi nhà được “sinh ra” vào Vận nào. Ví dụ, nếu như nhà bạn được hoàn thành năm 1902, nó rơi vào Vận 2 của Thượng nguyên. Nếu nhà bạn hoàn thành năm 1927 thì ở Vận 5 của Trung nguyên. Nếu nhà bạn được hoàn thành năm 1985, nó thuộc Vận 7 của Hạ nguyên. Cuối cùng, nếu nhà bạn được hoàn thành năm 2004, thì ngôi nhà nằm trong cùng Vận hiện nay của chúng ta - Vận 8 của Hạ nguyên.



Thuật ngữ quan trọng

Một Đại vận kéo dài 180 năm, được chia thành 3 Nguyên, mỗi Nguyên 60 năm: Thượng nguyên, Trung nguyên và Hạ nguyên. Đại vận còn được chia thành 9 Vận (cửu vận), mỗi Vận 20 năm. Chúng ta đang ở Vận 8 (2004-2024) của Hạ nguyên (1984-2044).

Từ then chốt ở đây là “hoàn thành”. Nếu ngôi nhà bắt đầu xây vào một năm và hoàn thành vào năm sau thì cần đặc biệt chú ý vì hai năm này có thể rơi vào hai vận khác nhau. Nếu bạn sống ở nhà chung cư thì phải xác định thế nào? Trong trường hợp này, bạn có thể gọi điện thoại hỏi văn phòng lưu trữ thành phố, cơ quan thuế, người

giám sát khu nhà hay văn phòng cho thuê nhà... để biết thông tin.

Trước khi tiếp tục, hãy xác định nhà bạn được xây trong vận nào. Ghi lại thông tin dưới đây:

Nhà tôi xây vào Vận_____

Bây giờ, chúng ta hãy quay lại bàn nhiều hơn về những con số và đặc điểm của chúng, vì chúng có liên quan đến các sự kiện của con người. Ý tưởng đằng sau quan niệm này là rất quan trọng cho việc đánh giá biểu đồ Phi Tinh dựa trên những con số.

Tất cả đều ở những con số

Như bạn sẽ biết, các con số thể hiện nhiều điều ngoài giá trị của chúng – đó là ý tưởng và niềm tin. Và dù thế nào, thiên nhiên và con người cũng tuân theo khái niệm trù tượng do con người tạo nên này – ý tưởng chúng tôi đã nói đến ở Chương 2. Trong phong thủy cổ điển, các con số cũng thể hiện tính khả năng: khả năng một sự kiện có thể xảy ra trong một khoảng thời gian và không gian nhất định. Đó có thể là sự kiện tốt, chẳng hạn thăng tiến hay hôn nhân, hoặc sự kiện xấu như rủi ro hoặc bệnh tật. Nhưng, có thể xác định những sự kiện đó như thế nào?

Người phương Tây đã biết cách xác định kết quả của các sự kiện bằng cách áp dụng luật nhân quả. Đây là cơ sở của tư duy khoa học phương Tây trong nhiều thế kỷ. Mọi khả năng may rủi bị loại trừ. Còn người Trung Quốc lại quan tâm đến những khả năng phi nhân quả, những sự việc và sự trùng hợp

ngẫu nhiên được kết nối bằng những sự kiện dường như không có sự liên quan. Tự nhiên, hay chính xác hơn là vũ trụ, đóng vai trò chính trong thuyết phi nhân quả của các sự kiện. Người Trung Hoa cổ đại cho rằng, các sự kiện của con người không nhất thiết nằm trong quan hệ nhân quả với tự nhiên mà còn có thể kết nối với nhau trong mối quan hệ phi nhân quả. Vô lượng thời khắc của vô số thế kỷ đã được sử dụng để tìm ra mối tương quan của các sự kiện phi nhân quả giữa thế giới bên ngoài và hạnh phúc, sức khỏe của chúng ta. Các con số trở thành phương pháp để ghi chép và dự báo, hình thành cơ sở của Kinh Dịch mà phong thủy phần nào phái sinh từ đó.

Đồng bộ hóa với Đại tự nhiên

Nguyên tắc kết nối phi nhân quả này thực ra được gọi là sự đồng bộ (synchronicity) – thuật ngữ do nhà tâm lý học nổi tiếng người Thụy Sĩ là Carl Jung (1875-1961) đề xuất. Nói một cách đơn giản, sự đồng bộ có thể được coi là một kiểu trùng hợp ngẫu nhiên mà ở đó các ý nghĩ, tư tưởng, đối tượng và sự kiện (hay tổ hợp các sự kiện) gắn kết với nhau tạo thành một chủ đề có ý nghĩa đối với người quan sát.



Thuật ngữ quan trọng

Thuật ngữ **synchronicity** (tạm dịch là sự đồng bộ) do nhà tâm lý học Thụy Sĩ Carl Jung (1875-1961) đưa ra, phản ánh mối liên hệ của các sự kiện phi nhân quả (ngẫu nhiên) trong một khung thời gian giới hạn. Người Trung Quốc cho rằng, các sự kiện của con người gắn kết với tự nhiên trong mối quan hệ phi nhân quả. Phong thủy cố gắng xác định các khả năng xảy ra của các sự kiện đồng bộ trong một khoảng thời gian nào đó. Môn lý thuyết số là một phương pháp mà phong thủy cổ điển sử dụng.

Tất cả chúng ta đều đã trải nghiệm sự đồng bộ. Ví dụ, chúng tôi (Elizabeth Moran và Val Biktashev) đã trải nghiệm một kiểu “đồng bộ” thú vị. Một buổi tối, chúng tôi đang lái xe về nhà. Đường phố im ắng, vắng tanh; radio im tiếng. Bất chợt, chúng tôi cùng cất tiếng hát một câu trong bài hát của Elton John “Tạm biệt con đường lát gạch màu vàng” (“Goodbye Yellow Brick Road”). Bất ngờ về sự tình cờ này, chúng tôi đưa mắt nhìn nhau. Sau đó, tôi (Elizabeth) mở radio. Bạn hãy đoán xem radio đang phát chương trình gì? Chúng tôi và đài phát thanh đang “đồng thanh tương ứng”!

Một con số bằng cả ngàn lời

Mỗi con số của Lạc Thư phản ánh một dạng khí nhất định. Điều quan trọng cần hiểu là những con số cũng tuân theo quy luật âm dương. Không có con số nào là tốt mãi và xấu mãi. Hay nói đúng hơn, điểm tốt của mỗi con số đều

Sự kiện phong thủy

Hãy xem xét một sự trùng hợp ngẫu nhiên khác có liên quan đến con số 11: ngày 19 tháng Tư năm 1995, vụ nổ phá hủy Tòa nhà A.P. Murrah Federal Buiding ở Oklahoma City xảy ra lúc 9h02 sáng: $9 + 2 = 11$. Kẻ bắt lương đứng đằng sau sự kiện bi thảm này là Timothy McVeigh. Hắn ta đã bị xử tử ngày 11 tháng 6 năm 2001. Nếu bạn cộng các con số của ngày tháng này lại, chúng có tổng là $11: 6 + 1 + 1 + 2 + 0 + 0 + 1 = 11$.

mang tính chu kỳ. Nhưng trước khi biết cách xác định tính “đặc thời” của một con số, bạn cần phải hiểu bản chất vốn có của chúng. Hãy nhớ rằng, chúng ta đang nói về những con số tạo nên sơ đồ khí Phi Tinh vốn được tạo nên bởi Vận (thời gian) mà nhà bạn được xây cùng với hướng (không gian) của ngôi nhà. Các con số khác, chẳng hạn ngày sinh, địa chỉ, tuổi tác của bạn, v.v... không có ý nghĩa trong phong thủy. Dưới đây là 9 con số của Lạc Thư và đặc điểm vốn có của chúng:

Số Lạc Thư	Đặc điểm vốn có
1	Thông thái, nổi tiếng và may mắn
2	Sinh nở và sức khỏe (tốt và xấu)
3	Rủi ro, cãi cọ và mất trộm
4	Thành công trong viết lách, học thuật, sáng tạo, lãng mạn và đạo đức kém (ngoại tình)
5	Sức mạnh, tai họa, chết chóc, kiện cáo và bệnh tật
6	Uy quyền và sự tôn trọng
7	Cạnh tranh và hủy hoại
8	Hạnh phúc và của cải
9	Tăng cường cho số đi kèm (cả tích cực và tiêu cực).

Nói chung, các số 1, 6 và 8 được coi là số tốt và mang điềm tốt. Các số 2, 3 và 7 là những số có hại và xấu. Số 4 mang tính trung gian. Số 5 chứng tỏ sức mạnh bằng cách gây tai họa và làm tổn thương người khác. Tuy nhiên, trong Vận 8 (2004-2024), số 5 trở nên ôn hòa. Đó là vì số nắm quyền quản lĩnh là số 8 (số hành Thổ, tốt) sẽ giúp kiềm chế “người anh em ngỗ ngược” của nó là số 5. Do cùng hành Thổ nên chúng có thể tương giao tốt hơn và hiểu được nhau.

Nguyên tắc “người quản lĩnh”



Lời khuyên của đại sư phong thủy

Theo kinh nghiệm của Val Biktashev, sao số 2 có lẽ là độc nhất và gây ra các vấn đề về dạ dày, tiêu hóa và sinh sản ở phụ nữ (kể cả ở vật nuôi thuộc giống cái). Nếu bạn là nữ và ngôi sao số 2 đóng tại sơn hay phần liên quan đến sức khỏe (chủ đề của chương 16), hay phòng ngủ của bạn, thì hãy kê lại giường hoặc đổi chỗ cho chồng để số 2 không ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của bạn. Cho dù bạn có đặt vật hóa giải bằng kim loại (Kim giảm bớt Thổ số 2), thì xu hướng gây ra những vấn đề về sức khỏe của số 2 vẫn còn mạnh. Về vật nuôi, con chó cái của một khách hàng của tôi ngủ áp vào tường có sao sơn là sao số 2. Kết quả là con chó này mắc bệnh dạ dày kinh niên. Khi cũi chó được chuyển sang bức tường khác, các chứng bệnh dạ dày của nó biến mất.

Trong Lạc Thư, số 5 nằm ở ô trung tâm (trung cung) trong “cửu cung”, quản lĩnh Thổ (đất). Như vậy, số 5 tượng trưng cho thổ khí bền vững và lực hấp dẫn của nó kéo tất cả mọi thứ về trung tâm.

Ngược lại, còn có thiên khí. Thiên khí chuyển động và thay đổi theo thời gian. Từng ngôi sao trong 9 sao (hay 9 con số) luân phiên nắm quyền quản lĩnh bầu trời. Mỗi ngôi sao quản 20 năm hay một Vận. Như bạn đã biết ở phần trước của chương này, hiện chúng ta đang ở trong Vận 8, với số 8 quản lĩnh từ năm 2004 đến năm 2024. Ngôi sao quản lĩnh là ngôi sao mạnh nhất, tiếp theo là ngôi sao kế tiếp trong hàng. Dùng phép so sánh, có thể coi số 8 là Tổng thống Hoa Kỳ hay Thủ tướng đương nhiệm của Anh. Tuy nhiên, chúng ta không biết được ai sẽ là Tổng thống hay Thủ tướng kế nhiệm. Còn các ngôi sao thì có trật tự hơn. Kế tiếp sao số 8 là sao số 9 – sao quản vận tiếp theo từ 2024 đến 2044.

Ngôi sao quản vận trước đó – sao số 7 chi phối từ năm 1984 đến 2004 – thì thế nào? Hãy coi ngôi sao này là cựu tổng thống gần đây nhất của Hoa Kỳ. Tuy không còn là Tổng thống nữa, ông ta vẫn có ảnh hưởng.

Vòng quay của số phận

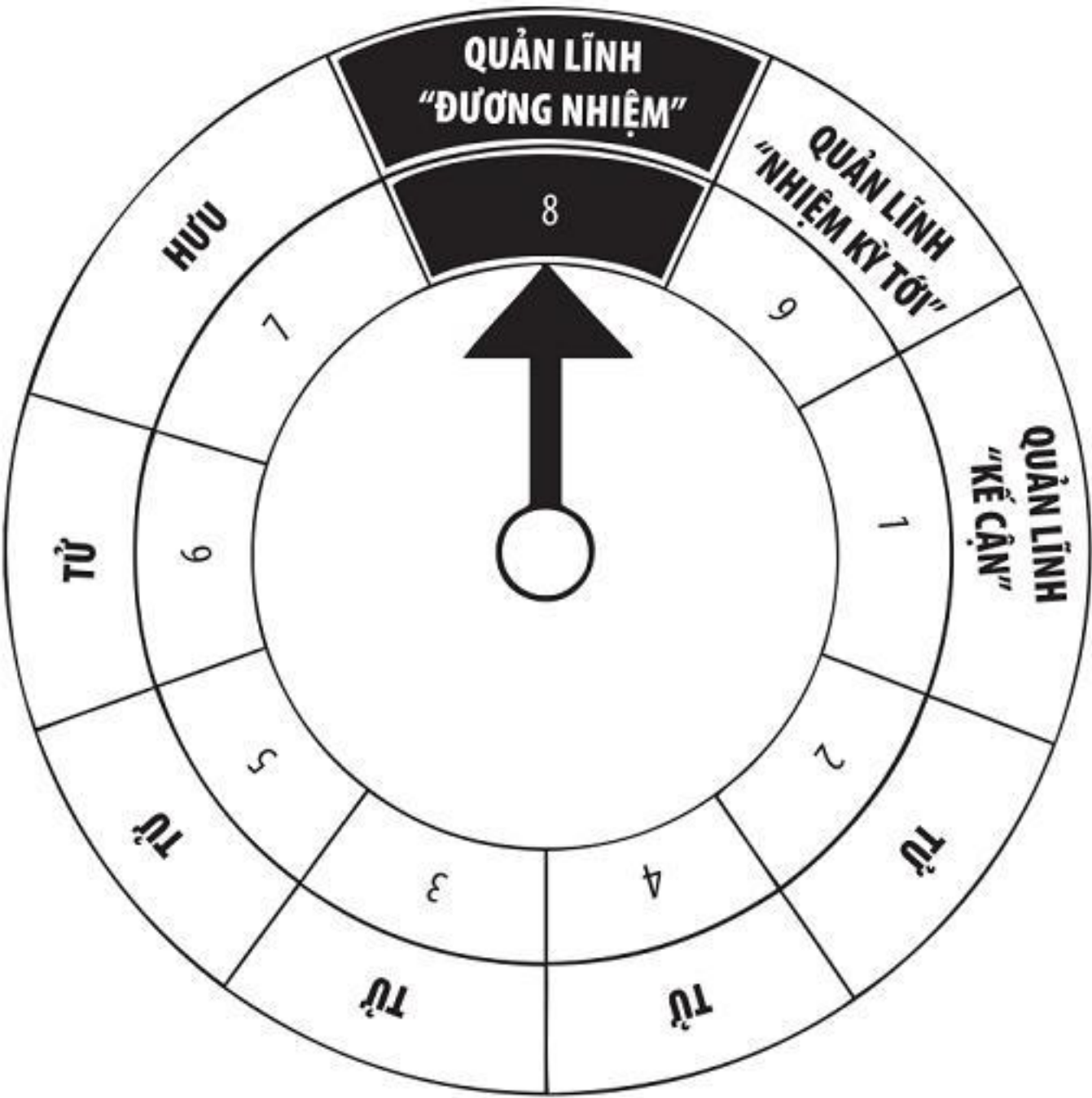
Xem minh họa sau, bạn sẽ thấy là bánh xe vòng đời quay ngược chiều kim đồng hồ: sao quản lĩnh “về hưu”, rồi “chết”, nhưng sau này lại “hồi sinh”. Về các con số, số 8 quản lĩnh; số 7 về hưu; 6, 5, 4, 3 và 2 thì chết; số 1 đang hồi sinh; và số 9 là ngôi sao quản lĩnh trong nhiệm kỳ tới.

Để xác định ngôi sao quản trong Vận 20 năm bắt đầu từ 4/2/2024, chỉ cần quay bánh xe sang trái một vị trí, sao số 9 trở thành sao quản lĩnh, còn sao số 8 về hưu. Các ngôi sao khác theo đúng trình tự trên.

Bệnh tật và sức khỏe: Tính đặc thời của các sao

Mỗi con số là hiện thân của sao quản lĩnh đương thời, về hưu, tắt, hay sao quản lĩnh mới, sao quản lĩnh tương lai như thế nào? Hãy xem bảng sau.

Vòng đời của các con số



Nói đến Vận 7 (1984-2004), hãy chọn sao số 1. Vốn là sao tốt, sao số 1 đã tắt cách đây 100 năm kể từ Vận 3 (1904-1924). Trong thời gian tắt của nó, sao số 1 được cho là gây ra những phiền muộn về hôn nhân. Xem minh họa về vòng đời của các sao, bạn sẽ thấy là sao số 1 mọc lên từ sao đã tắt và trở thành sao quản lĩnh trong tương lai vào năm 2004, khi sao số 8 đang là sao quản lĩnh hiện thời. Trong những năm hữu ích của mình, sao số 1 thúc đẩy sự thông thái, danh tiếng và may mắn.

Chúng ta hãy chọn sao số 8. Hiện tại sao số 8 là sao quản lĩnh. Theo biểu đồ, khi đang ở trong thời kỳ quản lĩnh, hay kế nhiệm, hay quản lĩnh trong tương lai của mình, sao số 8 đều mang lại tài lộc, hạnh phúc và may mắn. Tuy nhiên, bắt đầu từ 4/2/2024, sao số 8 sẽ về hưu. Sao số 8 sẽ biểu lộ cả phẩm chất tốt lẫn phẩm chất xấu (như sao số 6 trong Vận 7).

**Bản chất của các sao đặc thời và không đặc thời
trong Vận 8, từ 4 /2/2004 – 3/2/2024**

Số	Các đặc điểm khi đặc thời	Số	Các đặc điểm khi không đặc thời
1	Sự thông thái, danh tiếng và may mắn	1	Mâu thuẫn vợ chồng, chia ly và li hôn
	Sức khỏe tốt và sinh sôi	2	Bệnh tật và thất bại
	Giàu có	3	Kiên cáo, mất trộm và bệnh hen
	Thành tựu về học thuật, sáng tạo, viết lách và lãng mạn	4	Rắc rối về công việc và giới tính
	Thành công, quyền lực và sự phồn vinh	5	Tai họa, thương vong, kiện cáo và bệnh tật
	Uy quyền, phẩm chất và danh tiếng	6	Cô đơn và kiện cáo
7	Tài lộc và sinh sôi	7	Hỏa hoạn, mất trộm và thương vong
8	Thành công chắc chắn về tài chính, hạnh phúc và may mắn		Bất lợi cho tuổi trẻ và cô đơn
9	Thành công và thăng tiến		Bệnh về mắt, hỏa hoạn, kiện tụng và mất trí.

Đón chào Vận 8!

Các nhà thực hành phong thủy cổ điển trên toàn thế giới đã đứng dậy tung hô khi Vận 8 bắt đầu ngày 4 tháng 2 năm 2004. Trờ lại những gì bạn đã biết ở phần trước của chương này, và hãy nhớ là số 8 (cùng số 1 và 6) vốn là số tốt, mang lại hạnh phúc, thịnh vượng và may mắn. Ai mà chẳng muốn thế. Vì sao số 8 là sao quản lĩnh vận 8, bản chất tốt đẹp của nó sẽ phát huy trong 20 năm và kết thúc vào 3 tháng 2 năm 2024. Vậy, bạn mong đợi điều

gì trong giai đoạn tốt đẹp này. Chúng ta hãy quay lại một chút để bàn xem Vận 7 (1984-2004) đã ảnh hưởng đến chúng ta ra sao.

Về bản chất, số 7 (cùng số 2 và 5) là số gây hại. Các đặc điểm đặc thời của nó chỉ thể hiện khi nó là sao quản lĩnh. Trong thời gian này, số 7 có hình thức đẹp. Gắn với quái Đoài (thiếu nữ), Vận 7 đặc biệt tốt với nữ giới. Trong Vận 6 (1964-1984), phụ nữ đã gieo hạt giống nhằm đạt được nhiều quyền lực và sự tôn trọng hơn – đặc điểm đặc thời của Vận – qua phong trào giải phóng phụ nữ. Trong Vận 7, phụ nữ đã gặt hái được thành quả của mình.



Lời khuyên của đại sư phong thủy

Các con số cần được xem xét trong quá trình chúng “già đi”, và phải xem xét các đặc điểm bẩm sinh của chúng. Ví dụ, số 1 vốn là số đẹp, tượng trưng cho danh tiếng và may mắn. Nếu chúng ta lấy số 1 tượng trưng cho Hoa hậu Mỹ, thì buổi lễ đăng quang đánh dấu đỉnh cao vinh quang của cô. Khi hết “nhiệm kỳ”, cô cũng về nghỉ. Cô vẫn hấp dẫn, nhưng khi già đi, cô dễ bị ốm và gặp khó khăn. Nói cách khác, khi một ngôi sao già đi và tắt, nó không còn sức mạnh để giúp bạn được nữa.

Rời khỏi việc bếp núc và lao vào công việc, ngày càng có nhiều phụ nữ trở thành thành viên ban quản trị của các công ty, tổng công ty và nhà lãnh đạo chính phủ hơn bất cứ thời kỳ lịch sử nào.

Số 7 liên quan đến vùng miệng, giúp những người làm việc trong những ngành nghề mà sự nổi tiếng cần nhờ vào tài ăn nói. Ca sĩ, đặc biệt là nữ ca sĩ, chiếm lĩnh sân khấu. Bạn hãy thử nghĩ về thành công của Madonna, Celine Dion, Breatney Spears. Các luật gia trở nên nổi tiếng (chẳng hạn như Leslie Abramson, Gloria Allred và Johnnie Cochran); chuyện kiện tụng tràn lan, đặc biệt là ở Mỹ. Câu nói: “Tôi sẽ kiện anh” và “Anh kiện tôi đi” trở thành phổ biến. Chuyện lượm lặt hay các tạp chí khổ nhỏ và các buổi nói chuyện phát triển trong Vận 7. Quảng cáo phát triển mạnh. Nhưng cũng đừng quên điểm xấu của số 7. Với đặc điểm chính là hỏa hoạn và tổn thất, sự phẫn nộ của số 7 ngóc cái đầu ghê tởm cùng với chủ nghĩa khủng bố. Vụ đánh bom Trung tâm Thương mại Thế giới năm 1993, vụ đánh bom Tòa nhà Liên bang A.P. Murrah năm 1995 và thảm họa 11 tháng 9 năm 2001 là những ví dụ.

Nếu các đặc điểm đặc thời của Vận 7 chủ yếu liên quan đến sự thăng tiến của phụ nữ và các nhà diễn thuyết, thì Vận 8 lại chủ yếu liên quan đến những con người hành động. Gắn với quái Cấn (thiếu nam), đó là giai đoạn của hành

Sự kiện phong thủy

Trong Vận 7, phụ nữ có nhiều tiến bộ. Ngay cả ở phong thủy – ngành chủ yếu là của nam giới – cũng có nhiều phụ nữ thực hành hơn nam giới.

động và sinh lực mới. Các nhà hoạt động thực tiễn sẽ chiếm lĩnh vị trí trung tâm và thúc đẩy những người khác “xắn tay áo để trợ giúp” họ. Gắn với tay, Cấn cũng tượng trưng cho cái gì đó đang bị ngăn lại. Ví dụ: ngăn khủng bố và chiến tranh là một khả năng; ngăn phá hủy hành tinh của chúng ta (ví dụ, ô nhiễm, phá rừng nhiệt đới) có thể đưa lên hàng đầu. Để ngăn lại, chúng ta phải dùng tay nữa chứ không thể chỉ dùng miệng.

Do số 8 liên quan đến đất, nên các công việc kết hợp tay và đất sẽ phát đạt. Đó là những công việc như phát triển đất đai, xây dựng, làm nông nghiệp và khai thác mỏ. Bạn cũng đừng quên đặc điểm đặc thời của số 8 là mang lại hạnh phúc và tài lộc. Bạn sẽ biết thêm về việc tăng cường điểm tốt của số 8 trong các chương sau.

Trong chương trước và ở chương này, bạn đã xác định được hai nhân tố quan trọng nhất tạo ra mô hình khí bằng số của nhà bạn – hướng (không gian) và vận (thời gian) ngôi nhà được sinh ra. Trong chương sau, bạn sẽ biết xác định đường bay của các sao để tạo ra mô hình khí bằng số.

Tóm tắt chương:

- ◆ Người Trung Quốc quan niệm thời gian mang tính chu kỳ. Đơn vị thời gian lớn nhất là 180 năm, được gọi là “đại vận”. Mỗi đại vận được chia thành 3 “nguyên”, mỗi nguyên 60 năm. Mỗi nguyên lại được chia thành 3 vận, mỗi vận 20 năm.
- ◆ Mỗi sao trong số 9 sao (hay 9 con số của Lạc Thư) đều có những phẩm chất riêng biệt thay đổi theo thời gian.
- ◆ Trong phương pháp Phi Tinh, các con số và các tổ hợp số phản ánh khả năng xảy ra các sự kiện.
- ◆ Hiện tại, chúng ta đang ở Vận 8 (2004-2024) của Hạ nguyên, mở ra một chu kỳ hạnh phúc, phồn vinh và may mắn.

Chương 14

Các phi tinh, phần 4

Trong chương này

- ♦ Xác định Vận và vị trí của “Thời tinh”
- ♦ Thuận phi và Nghịch phi
- ♦ Áp Phi Tinh đồ vào sơ đồ mặt bằng nhà bạn

Phi Tinh là một phương pháp tương đối phức tạp, hơi thiên về kỹ thuật. Vì vậy, chúng tôi khuyên bạn nên nghiên cứu kỹ chương này và các chương sau nữa - chúng liên quan đến các cơ chế của hệ thống Phi Tinh - chỉ khi bạn thấy tràn đầy nghị lực, đầu óc sáng sủa và có đủ thời gian. Một trí tuệ tinh táo, thái độ tích cực và sự tò mò không thỏa mãn là tất cả những gì bạn cần có để tiến bộ trong nghiên cứu các kỹ thuật phức tạp, tinh tế của Phong thủy.

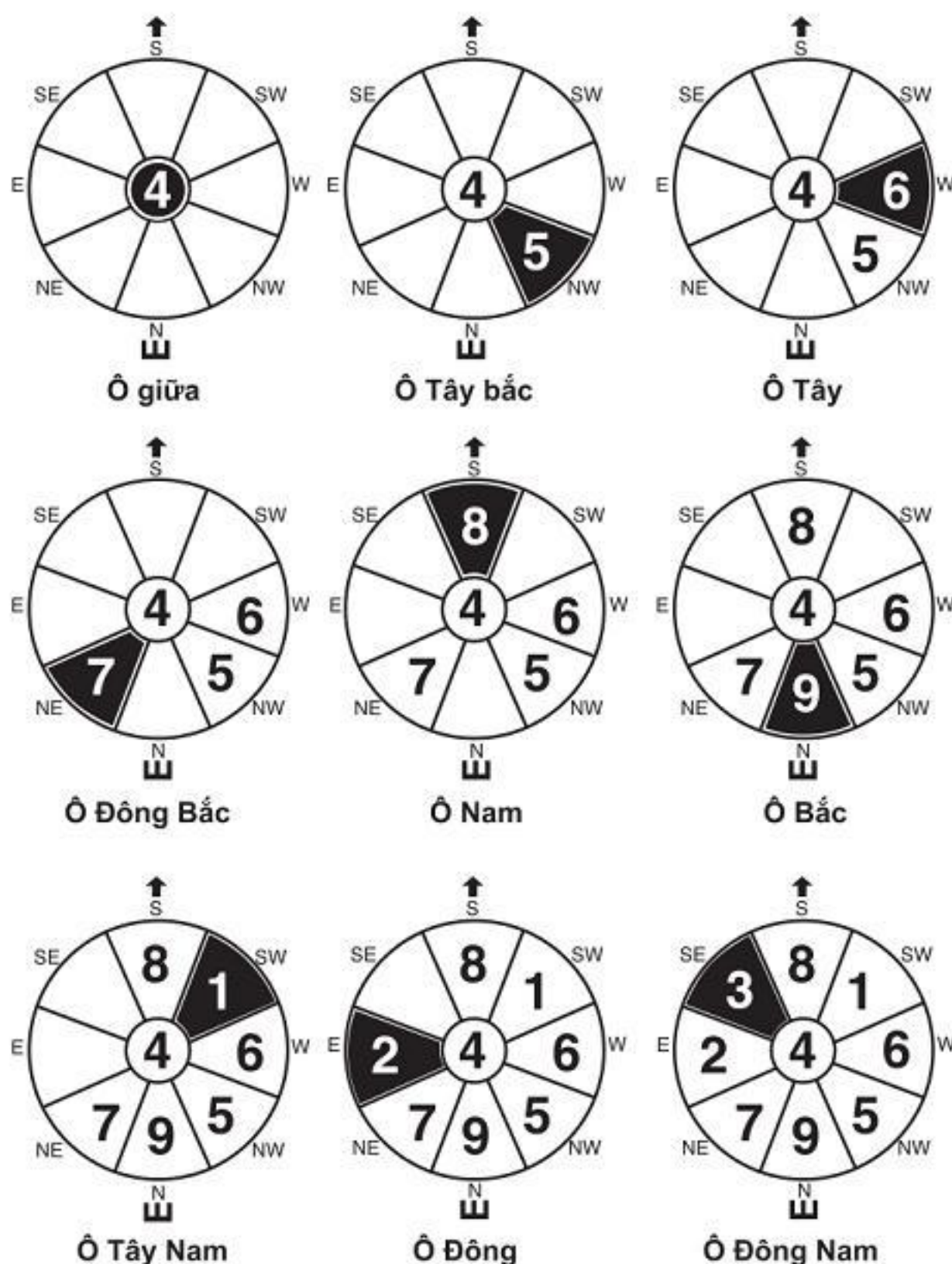
Xác định đường bay của sao tức là sắp xếp các con số trong 9 ô của Lạc Thư theo một trình tự cụ thể. Thực ra, việc bạn đang làm ở đây là tính toán chuyển động của khí và xác định đồ hình khí qua thời gian (ngày tháng) ngôi nhà được xây và hướng (không gian) của ngôi nhà.

Ôi! Đủ loại phi tinh!

Trong chương trước, bạn đã biết quan niệm về thời gian của người Trung Quốc – rằng năm xây nhà gắn liền với một Vận 20 năm. Ví dụ, nếu nhà bạn được hoàn thành vào năm 1985, thì nó thuộc Vận 7 (1984-2004). Nếu nhà bạn được hoàn thành vào năm 1950, thì nó thuộc Vận 5 (1944-1964). Vận của nhà bạn chính là con số tượng trưng cho sao đang quản lĩnh vận khi nhà bạn “ra đời”. Nói cách khác, nếu nhà bạn xây xong trong giai đoạn 1984-2004 (Vận 7), thì số 7 chiếm ưu thế; nó sẽ quản thiên khí. Nếu nhà bạn được xây sau ngày 4 tháng 2 năm 2004, thì số 8 chiếm ưu thế. Hiện nay, số 8 đang quản thiên khí.

Ví dụ về việc xác định Thời tinh cho ngôi nhà xây trong Vận 4. Chú ý: Mặc dù về mặt kỹ thuật, đồ hình Lạc Thư có hình vuông, nhưng chúng tôi chuyển biểu đồ này thành hình tròn cho phù hợp với Hậu thiên Bát quái, tương quan với các con số của Lạc Thư.

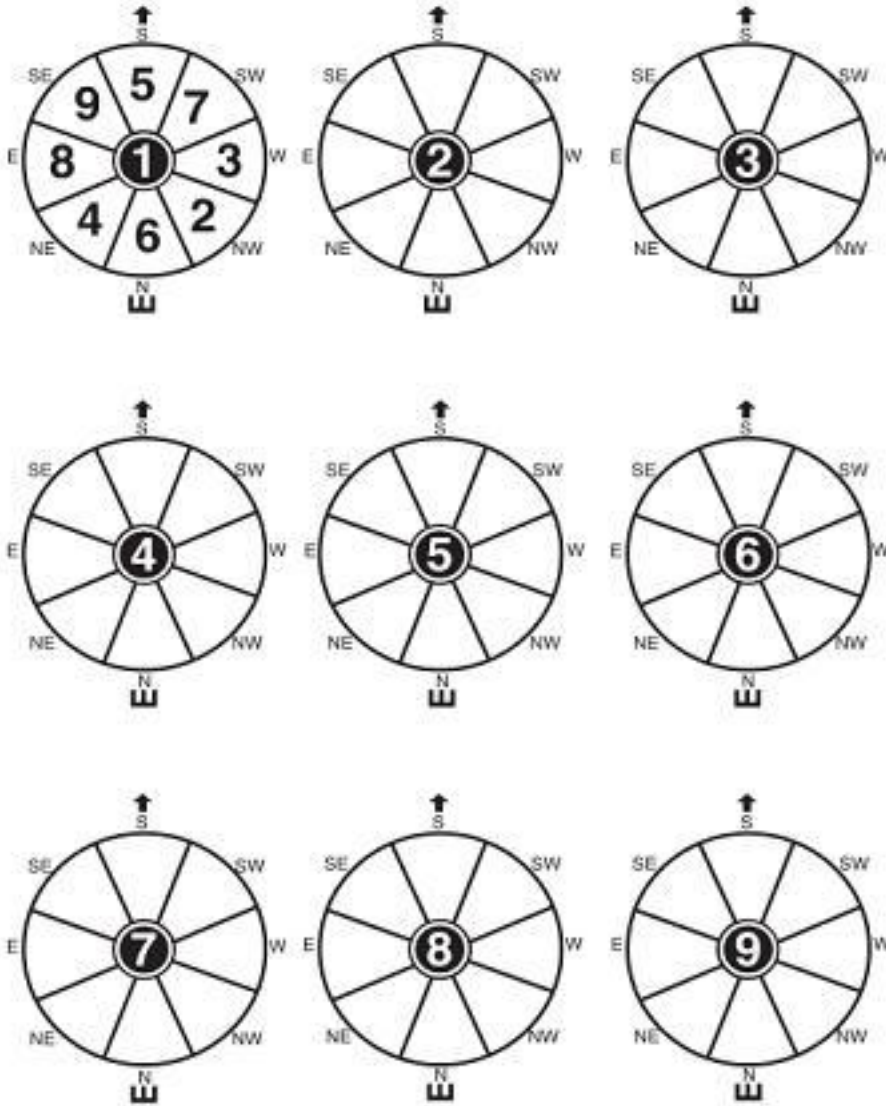
Xác định đường bay của thời tinh



Con số quản lĩnh (còn được gọi là Thời tinh), hay vận số, được đặt ở ô trung tâm (thường được gọi là trung cung) của Lạc Thư. Các số khác, theo hướng tăng dần, sẽ chiếm 8 ô còn lại theo một trình tự chính xác về phương hướng: tây-bắc (NW), tây (W), đông-bắc (NE), nam (S), bắc (N), tây-nam (SW), đông (E), đông-nam (SE).^{*} Ví dụ ngôi nhà được xây vào Vận 4 (1924-1944), sao số 4 sẽ ở chính giữa, các số khác sẽ được bố trí như minh họa ở trang trước.

Tiếp theo, hãy kiểm tra lại công việc của bạn. Một cách dễ dàng để xác định xem bạn đã làm đúng chưa là kiểm tra con số ở ô cuối cùng, tức là ô đông-nam. Nếu nó nhỏ hơn con số ở trung cung 1 đơn vị thì không sai. Trong ví dụ này, số 3 nằm ở ô đông-nam.

Tục ngữ có câu: “Có công mài sắt có ngày nên kim”. Để hiểu hết Phi Tinh, tốt nhất là bạn nên chủ động và tích cực chứ đừng thụ động. Dưới đây là 8 biểu đồ phi tinh (tinh đồ) còn để trống (từ Vận 2 đến Vận 9) để bạn thực hành. Lúc này, các hướng tương ứng với tọa và hướng của nhà bạn chưa phải là điều cần tính đến. Chúng ta sẽ bàn luận ở phần sau của chương này.



^{*} Vì trong sách có rất nhiều đồ hình phức tạp nên chúng tôi không thể dịch các chữ viết tắt tiếng Anh ra tiếng Việt mà sẽ thêm chú thích tiếng Việt trong dấu ngoặc đơn. Mong bạn đọc hết sức thông cảm. (NHD)

Ở đây, chúng ta chỉ quan tâm đến thời điểm nhà bạn được xây xong. Để thuận lợi cho bạn, chúng tôi đã điền vào biểu đồ thứ nhất (Vận 1). Hãy nhớ trình tự là:

Trung tâm, tây-bắc, tây, đông-bắc, nam, bắc, tây-nam, đông, đông-nam

Không quá khó phải không? Bạn có nhớ kiểm tra ô đông nam không? Số ở ô này có nhỏ hơn số ở trung cung 1 đơn vị không? Bạn thấy đấy, có vẻ phức tạp nhưng thực ra rất đơn giản, như chia một cái bánh thành 8 phần bằng nhau, như một cuộc dạo chơi trong công viên thôi mà.

Lập Phi Tinh đồ

Bạn vừa mới thực hiện xong bước một của việc lập Phi Tinh đồ biểu thị thiên khí hay thời khí chi phối nhà bạn. Giờ thì phức tạp hơn một chút đấy nhé.

Bước hai là tính toán đồ hình khí liên quan đến không gian của ngôi nhà. Thí dụ ngôi nhà được xây trong Vận 7, tọa ở Bắc 1 (N1) và hướng về Nam 1 (S1). Theo minh họa dưới đây về Nhà 1, sao (hay con số) tương ứng với tọa (số 3) được sao chép và chuyển lên phần phía trên bên trái của ô giữa. Sao này được gọi là tọa tinh. Tiếp theo, hướng tinh – con số tương ứng với hướng của ngôi nhà – được sao chép và chuyển xuống phần phía trên bên phải của ô giữa. Trong ví dụ này, số 2 tượng trưng cho hướng tinh.

Hãy lấy một ví dụ khác. Nhà 2 được xây trong Vận 4, tọa Tây nam 2 (SW2) và hướng Đông bắc 2 (NE2). Như đã nói, tọa tinh 1 được sao chép và chuyển đến phần phía trên bên trái của ô giữa. Hướng tinh 7 được sao chép và chuyển đến phần phía trên bên phải của ô giữa.

Đây là một ví dụ nữa. Nhà 3 được xây trong Vận 1, tọa ở Đông 1 (E1) và hướng về Tây 1 (W1). Ở đây, tọa tinh 8 được sao chép và chuyển đến phần phía trên bên trái của ô trung tâm. Hướng tinh 3 được sao chép và chuyển đến phần phía trên bên phải của ô giữa.

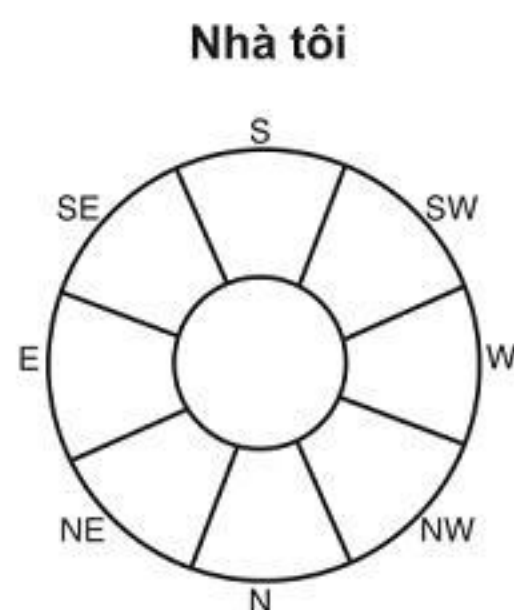
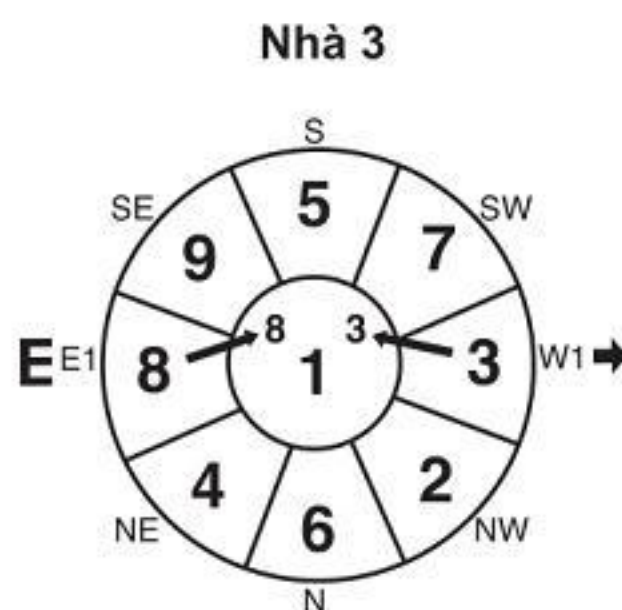
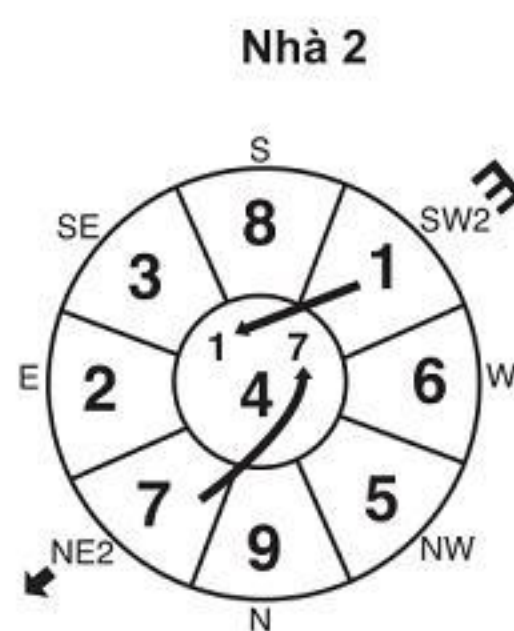
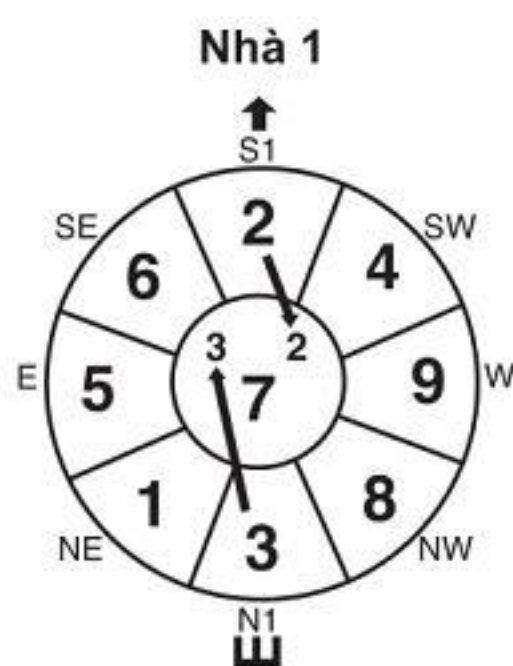
Nào, hãy sử dụng biểu đồ để trống (Nhà tôi) và an thời tinh (sao của Vận hay sao quản vận) cho nhà của bạn. Sau đó, di chuyển tọa tinh và hướng tinh đến những vị trí thích hợp của chúng ở ô giữa.



Thuật ngữ quan trọng

Thời tinh (sao của Vận) là con số quản lĩnh vận khi nhà bạn xây xong. **Tọa tinh** là con số tương ứng với tọa, **Hướng tinh** là con số tương ứng với hướng của nhà bạn. Những con số này lần lượt được sao chép và chuyển đến phần phía trên bên trái và phía trên bên phải của ô giữa. Tọa tinh còn được gọi là “sơn tinh” hay “định tinh”. **Hướng tinh** còn được gọi là “thủy tinh” hay “tài tinh”.

Sau khi đã xác định được Vận của nhà bạn, bước tiếp theo là di chuyển lần lượt tọa tinh và hướng tinh đến phần bên trái và bên phải của ô giữa. Biểu đồ trông là để bạn ghi các thông tin thích hợp với nhà bạn.



Nhà tôi được xây vào Vận ____
Tọa ở ____ và hướng về ____

Thuận phi và nghịch phi

Bước ba, bạn phải xác định xem tọa tinh và hướng tinh sẽ bay thuận (về phía trước) giống như bạn đã làm với thời tinh hay bay nghịch (về phía sau). Theo logic, nếu bay thuận (1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9) có nghĩa là các con số

tăng dần, thì bay nghịch (9, 8, 7, 6, 5, 4, 3, 2, 1) có nghĩa là các con số giảm dần, nhưng vẫn theo trình tự phương hướng (trung tâm, tây-bắc, tây, đông bắc, nam, bắc, tây nam, đông, đông nam). Việc tọa tinh hay hướng tinh bay thuận hay bay nghịch phụ thuộc vào hai nhân tố:

- ♦ Sao (số) đó lẻ hay chẵn
- ♦ Sơn "tọa" và sơn "hướng" (theo la bàn 24 sơn hướng) của ngôi nhà là sơn thứ nhất, thứ hai hay thứ ba của quái đang xét.

Tiếp theo, bạn hãy dựa trên 5 quy tắc sau để xác định xem tọa tinh và hướng tinh ở ô giữa sẽ phi thuận hay phi nghịch:

Quy tắc 1: Nếu nhà bạn tọa ở và hướng về *sơn thứ nhất* [ví dụ, Bắc 1 (N1) đến Nam 1 (S1); Đông bắc 1 (NE1) đến Tây nam 1 (SW1); Đông 1 (E1) đến Tây 1 (W1) và nếu tọa tinh hay hướng tinh là *số lẻ* (trừ số 5)] thì sao sẽ bay thuận.

Quy tắc 2: Nếu nhà bạn tọa ở và hướng về *sơn thứ nhất* [ví dụ, Bắc 1 (N1) đến Nam 1 (S1); Đông bắc 1 (NE1) đến Tây nam 1 (SW1); Đông 1 (E1) đến Tây 1 (W1)] và nếu tọa tinh hay hướng tinh là *số chẵn* thì sao đang được bàn đến sẽ bay nghịch.

Quy tắc 3: Nếu nhà bạn tọa ở và hướng về *sơn thứ 2 hay thứ 3* [ví dụ, Bắc 2 (N2) đến Nam 2 (S2); Bắc 3 (N3) đến Nam 3 (S3), Tây 2 (W2) đến Đông 2 (E2); Tây 3 (W3) đến Đông 3 (E3)] và nếu tọa tinh hay hướng tinh là *số lẻ* (trừ số 5) thì sao đang được bàn đến sẽ bay nghịch.

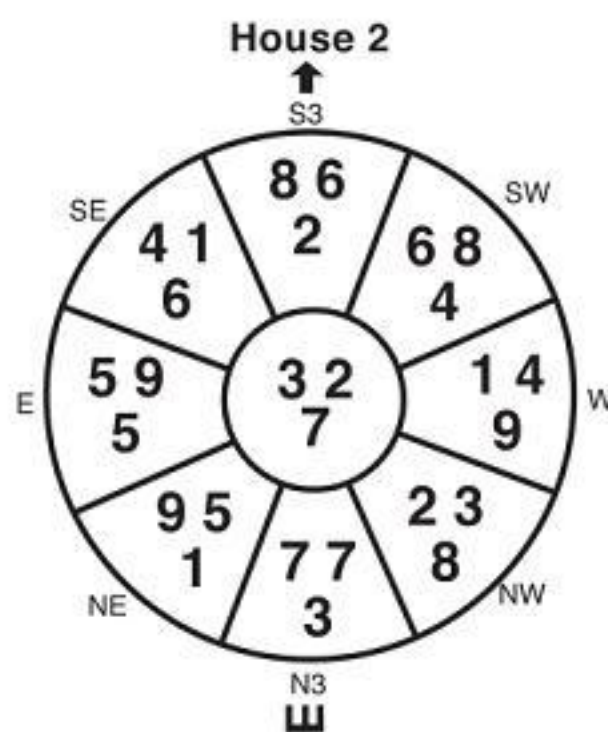
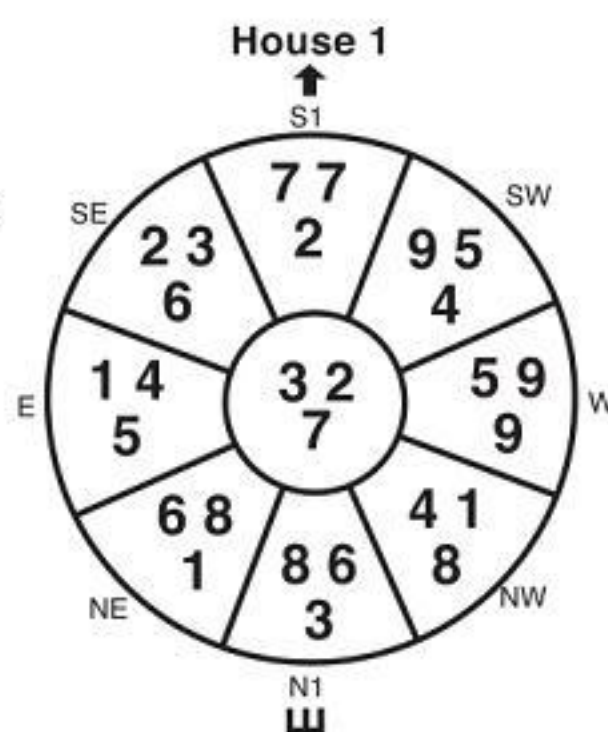
Quy tắc 4: Nếu nhà bạn tọa ở và hướng về *sơn thứ 2 hay thứ 3* [ví dụ, Bắc 2 (N2) đến Nam 2 (S2); Bắc 3 (N3) đến Nam 3 (S3), Tây 2 (W2) đến Đông 2 (E2); Tây 3 (W3) đến Đông 3 (E3)] và nếu tọa tinh hay hướng tinh là *số chẵn* thì sao đang được bàn đến sẽ bay thuận.

Quy tắc 5: Sao số 5 bay thuận hay bay nghịch tùy thuộc vào việc sao quản lĩnh ở trung tâm là số lẻ hay chẵn. Nói cách khác, nếu sao quản lĩnh là 1, 3, 7 hay 9, thì số 5 ở tọa hay hướng sẽ bay theo Quy tắc 1 hay Quy tắc 3. Nếu sao quản lĩnh là 2, 4, 6 hay 8, thì số 5 ở tọa hay hướng sẽ bay theo Quy tắc 2 hay Quy tắc 4.

Xem những ví dụ sau và nhìn vào Nhà 1 được xây trong Vận 7, tọa ở N1

và hướng về S1. Theo Quy tắc 1, tọa tinh 3 (nằm ở phía trên bên trái của ô giữa) bay thuận: 3 (trung tâm), 4 (tây-bắc), 5 (tây), 6 (đông-bắc), 7 (nam), 8 (bắc), 9 (tây-nam), 1 (đông) và 2 (đông-nam). Theo Quy tắc 2, hướng tinh 2 (nằm ở phía trên bên phải của ô giữa) bay nghịch: 2 (trung tâm), 1 (tây-bắc), 9 (tây), 8 (đông-bắc), 7 (nam), 6 (bắc), 5 (tây-nam), 4 (đông) và 3 (đông-nam). Xem Nhà 2 tọa ở Bắc 3 (N3) và hướng về Nam 3 (S3). Theo Quy tắc 3, tọa tinh 3 bay nghịch. Theo Quy tắc 4, hướng tinh 2 sẽ bay thuận.

Theo Quy tắc 1, tọa tinh 3 bay thuận. Theo Quy tắc 2, hướng tinh 2 bay nghịch.



Theo Quy tắc 3, tọa tinh 3 bay nghịch. Theo Quy tắc 4, hướng tinh 2 bay thuận.

Bây giờ bạn hãy điền vào biểu đồ của bạn (Nhà tôi) bằng cách an tọa tinh và hướng tinh ở ô giữa.

Bàn thêm về thuận phi và nghịch phi

Để tạo điều kiện thuận lợi cho việc tìm hiểu, chúng ta hãy xem lại phần phức tạp này một lần nữa. Nhà 3 (trang sau) tọa Tây 2 (W2) và hướng Đông 2 (E2), được xây năm 1950. Hãy “an” các sao cho ngôi nhà này. Hãy kiểm tra từng việc khi bạn đã hoàn thành.

- ☐ Sử dụng các ký hiệu tọa () và hướng (), chú ý các hướng của ngôi nhà.
- ☐ Xác định vận mà ngôi nhà bạn được xây. Xem Chương 13 để nhớ lại. Viết con số này (thời tinh) ở vị trí trung tâm.
- ☐ An thời tinh theo chiều thuận. Hãy nhớ trình tự hướng bay là: trung tâm, tây bắc, tây, đông bắc, nam, bắc, tây nam, đông, đông nam.
- ☐ Sao chép và di chuyển tọa tinh đến phần phía trên bên trái của ô giữa. Sao chép và di chuyển hướng tinh lên phần phía trên bên phải của ô giữa.

- ❑ Dựa vào 5 quy tắc để xác định xem tọa tinh và hướng tinh phi thuận hay phi nghịch. An đủ các sao.

Bạn đã làm thế nào? Hãy so sánh kết quả của bạn với lời giải ở cuối chương nhé.



Lời khuyên của đại sư phong thủy

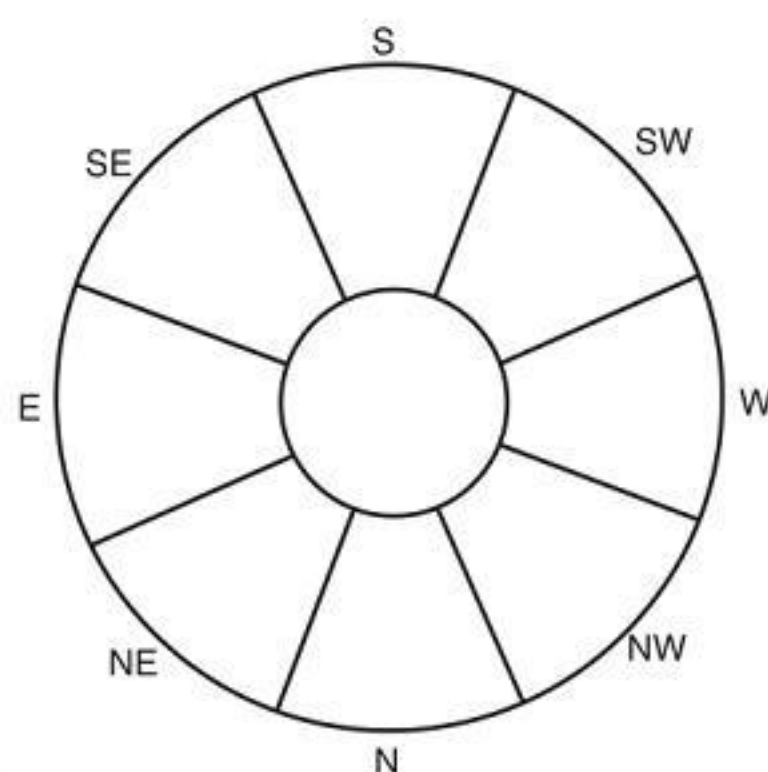
Một phương pháp nữa giống với Huyền Không Phi Tinh là Tử Bạch Phi Cung. Về cơ bản, phương pháp này an con số Lạc Thư tương quan với quái tọa của nhà bạn, rồi so sánh 8 số kia với số ở giữa. Phương pháp này xuất hiện từ thời Minh (1368-1644), được gọi là Tử Bạch Cửu Tinh. Tại sao lại là Tử (màu tím) và Bạch (màu trắng)? Bởi vì mỗi con số đều có liên quan đến một màu sắc. Màu trắng (1, 6, 8) và tím (9) được coi là những màu tốt. Thực tế, màu sắc chỉ được sử dụng nhằm mục đích dễ học, dễ nhớ, do đó chúng tôi sẽ không bàn về Tử Bạch Phi Cung trong cuốn sách này.

Những phi tinh đồ điển hình

Khi đã lập được Phi Tinh đồ phù hợp với ngôi nhà của mình, bạn phải áp Phi Tinh đồ này vào sơ đồ mặt bằng ngôi nhà. Nhưng hãy cẩn thận! Hãy chắc chắn là bạn đã kết hợp mỗi tổ hợp số đúng với hướng trên sơ đồ mặt bằng nhà bạn. Để giúp bạn, chúng tôi đã định hướng các biểu đồ sao cho tọa nằm phía dưới trang giấy và hướng nằm ở phía trên trang giấy. Tất cả những gì bạn cần làm là tra cứu biểu đồ tương thích với nhà bạn! *Trước tiên, hãy tìm ra vận của nhà bạn. Sau đó, tìm biểu đồ tương ứng với tọa của ngôi nhà.*

Trong chương tiếp theo, bạn sẽ biết được vị trí của tọa tinh và hướng tinh có ảnh hưởng thế nào đến sự lành dữ của một ngôi nhà.

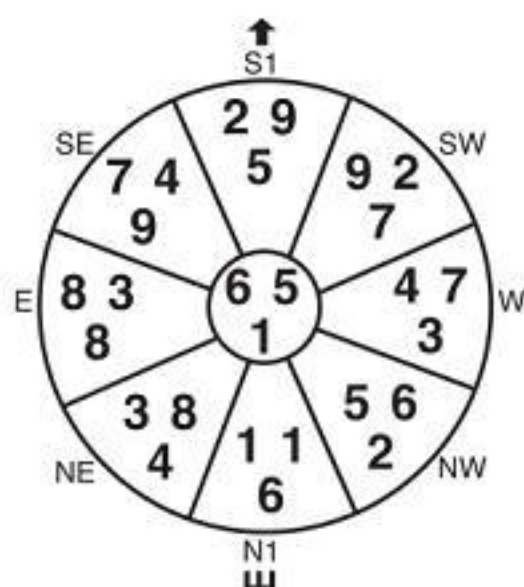
House 3



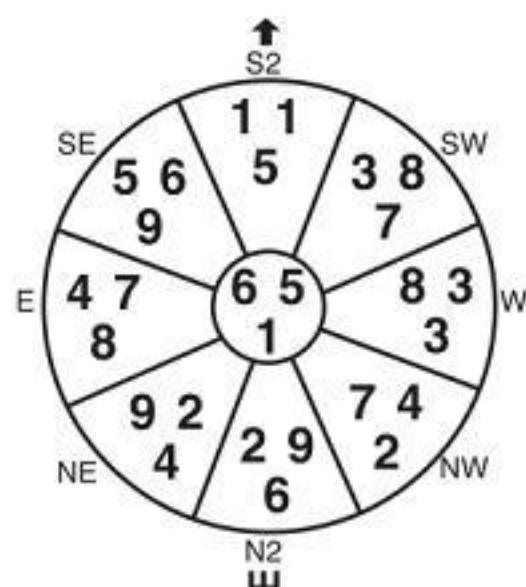
Sự kiện phong thủy

Có 216 kiểu nhà. Làm sao chúng ta lại đi đến kết luận này? Có 24 sơn và 9 vận: $9 \times 24 = 216$.

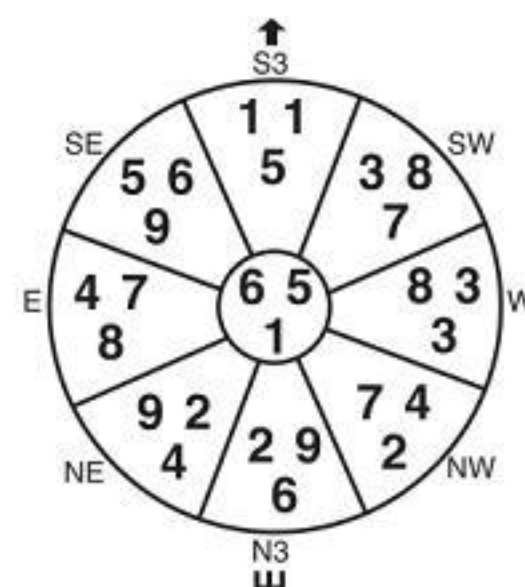
Những ngôi nhà được xây ở Vận 1 (4/2/1864 - 3/2/1884)



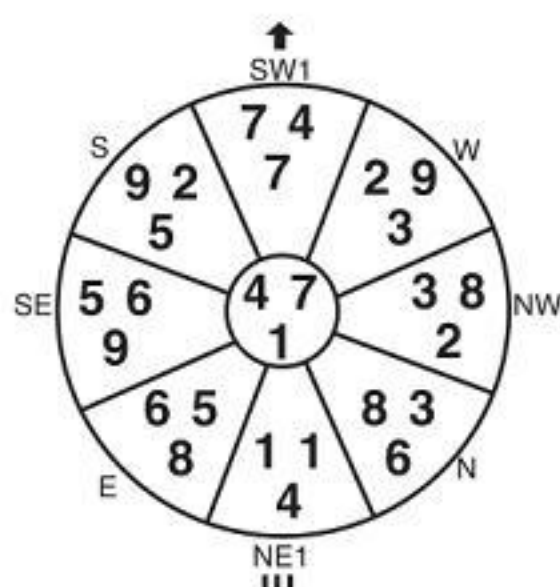
Khảm Trạch
Tọa Bắc 1 (N1),
Hướng Nam 1 (S1)
 $157,5^\circ - 172,5^\circ$



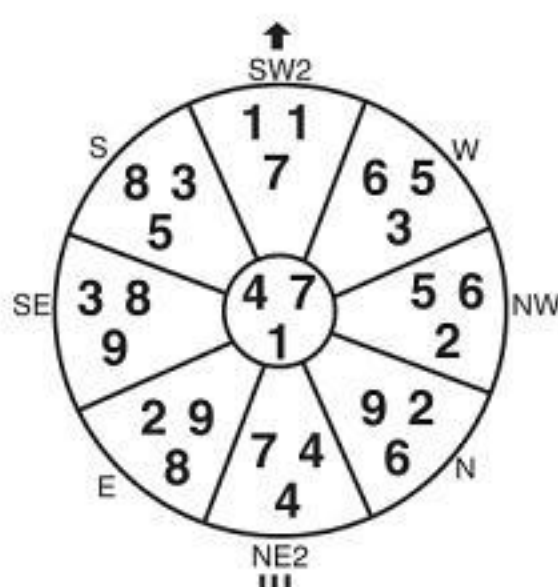
Khảm Trạch
Tọa Bắc 2 (N2),
Hướng Nam 2 (S2)
 $172,5^\circ - 187,5^\circ$



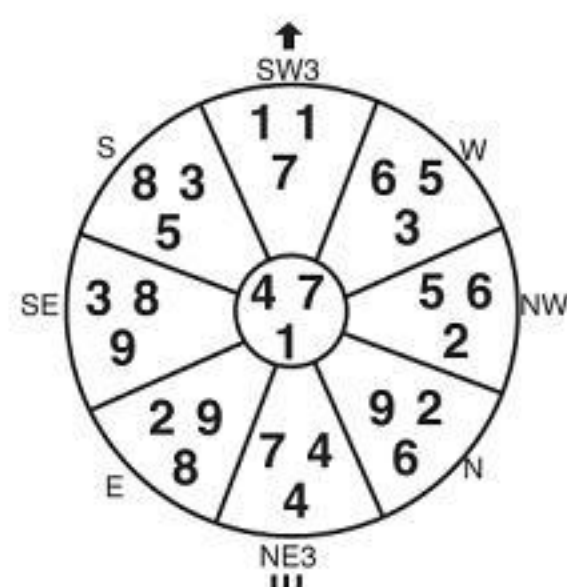
Khảm Trạch
Tọa Bắc 3 (N1),
Hướng Nam 3 (S3)
 $187,5^\circ - 202,5^\circ$



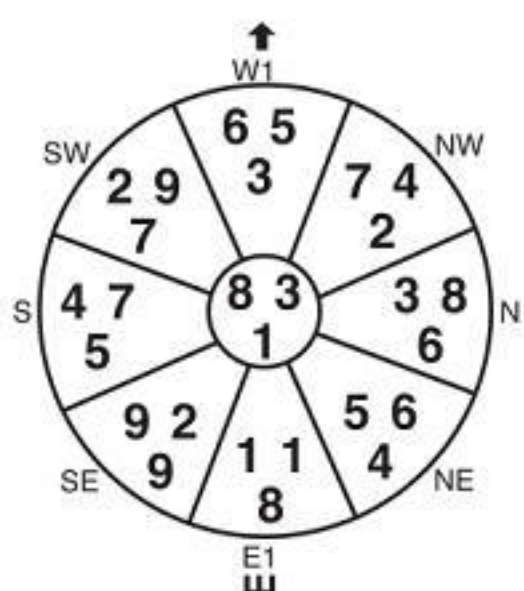
Cấn Trạch
Tọa Đông Bắc 1 (NE1),
Hướng Tây Nam 1 (SW1)
 $202,5^\circ - 217,5^\circ$



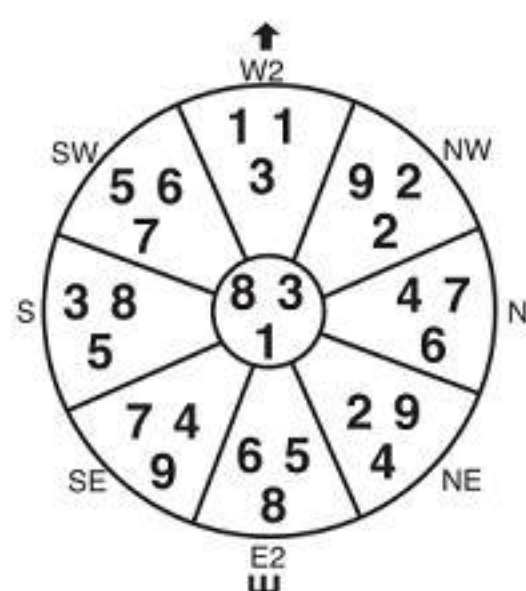
Cấn Trạch
Tọa Đông Bắc 2 (NE2),
Hướng Tây Nam 2 (SW2)
 $217,5^\circ - 232,5^\circ$



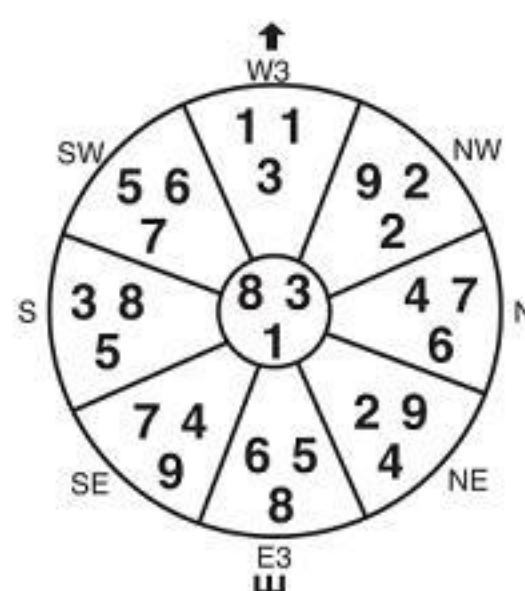
Cấn Trạch
Tọa Đông Bắc 3 (NE3),
Hướng Tây Nam 3 (SW3)
 $232,5^\circ - 247,5^\circ$



Chấn Trạch
Tọa Đông 1 (E1),
Hướng Tây 1 (W1)
 $247,5^\circ - 162,5^\circ$

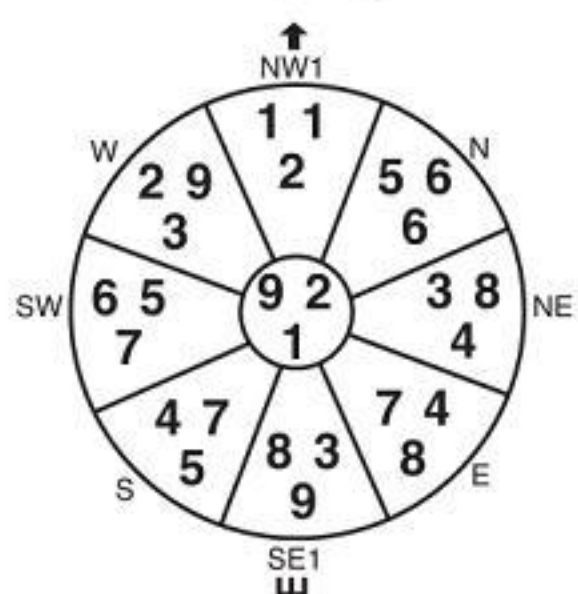


Chấn Trạch
Tọa Đông 2 (E2),
Hướng Tây 2 (W2)
 $262,5^\circ - 277,5^\circ$

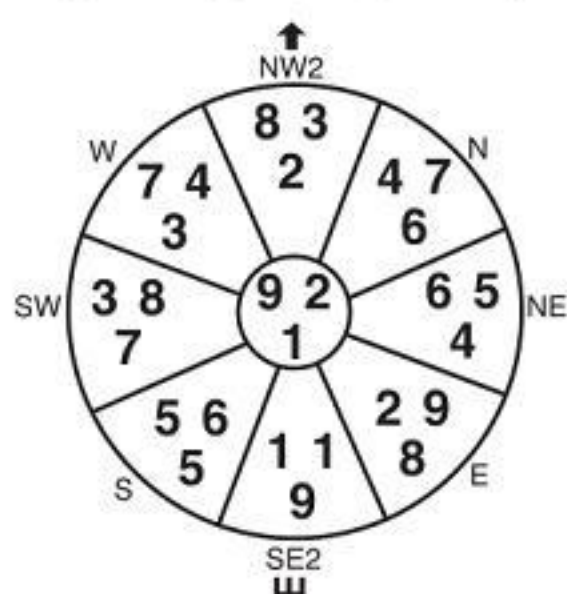


Chấn Trạch
Tọa Đông 3 (E3),
Hướng Tây 3 (W3)
 $277,5^\circ - 292,5^\circ$

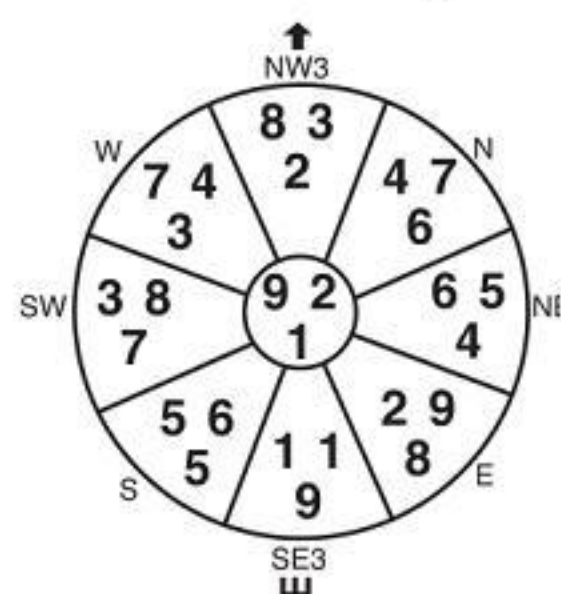
Những ngôi nhà được xây ở Vận 1 (4/2/1864 - 3/2/1884)



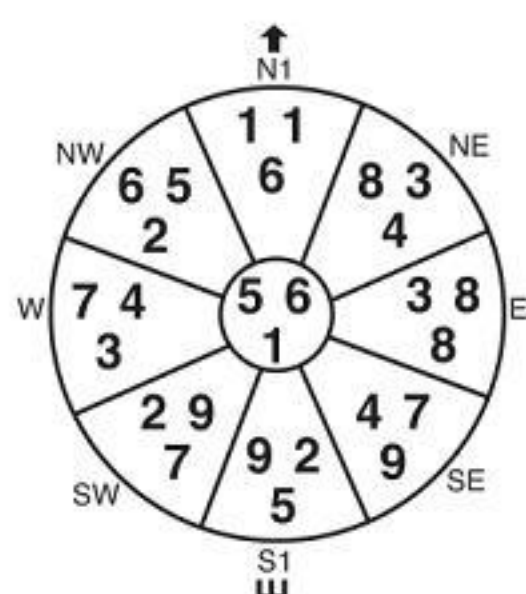
Tồn Trạch
Tọa Đông Nam 1 (SE1),
Hướng Tây Bắc 1 (NW1)
292,5° - 307,5°



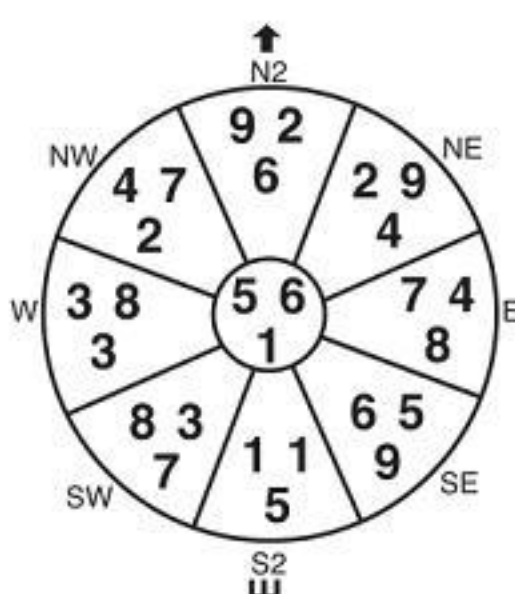
Tồn Trạch
Tọa Đông Nam 2 (SE2),
Hướng Tây Bắc 2 (NW2)
307,5° - 322,5°



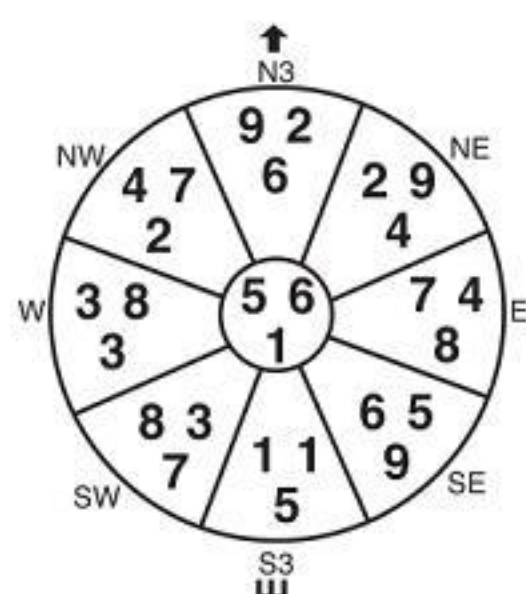
Tồn Trạch
Tọa Đông Nam 3 (SE3),
Hướng Tây Bắc 3 (NW3)
322,5° - 337,5°



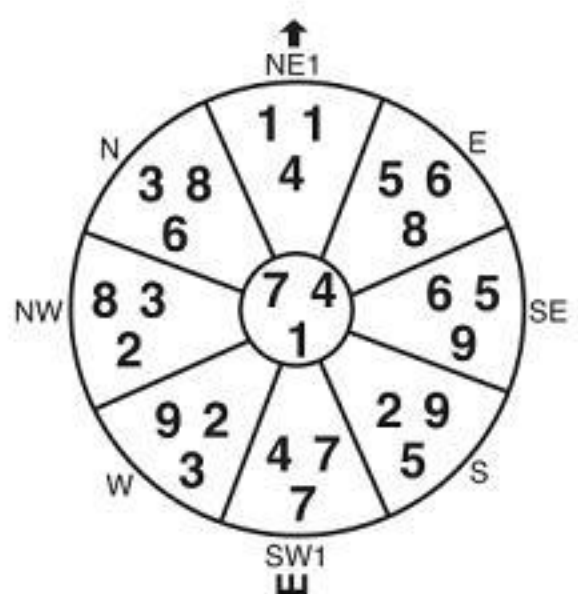
Ly Trạch
Tọa Nam 1 (S1),
Hướng Bắc 1 (N1)
337,5° - 352,5°



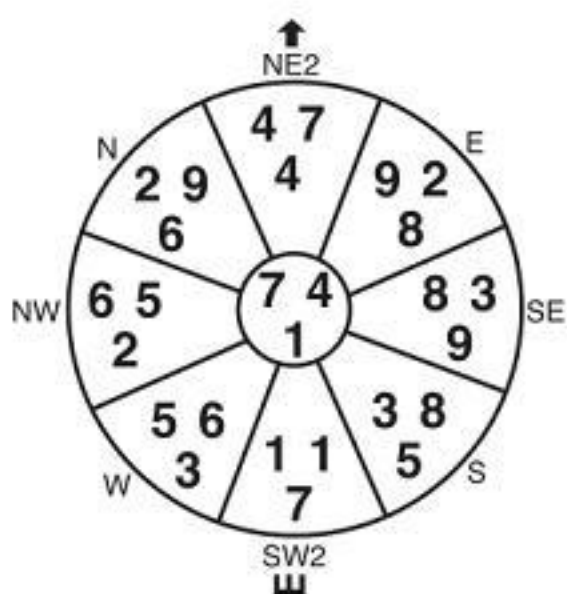
Ly Trạch
Tọa Nam 2 (S2),
Hướng Bắc 2 (N2)
352,5° - 7,5°



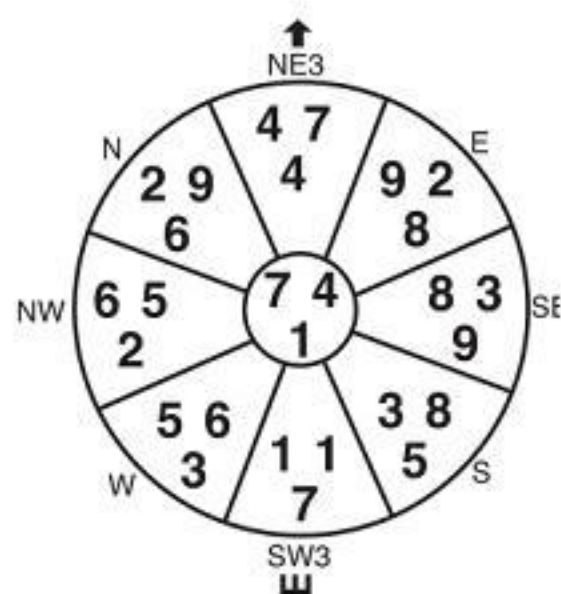
Ly Trạch
Tọa Nam 3 (S1),
Hướng Bắc 3 (N1)
7,50 - 22,5°



Khôn Trạch
Tọa Tây Nam 1 (SW1),
Hướng Đông Bắc 1 (NE1)
22,5° - 37,5°

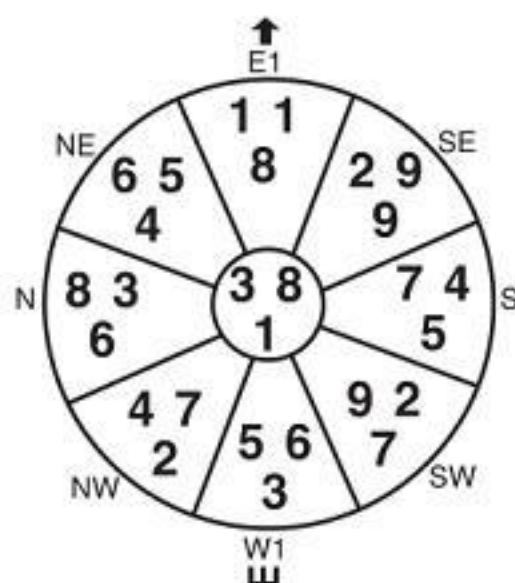


Khôn Trạch
Tọa Tây Nam 2 (SW2),
Hướng Đông Bắc 2 (NE2)
37,5° - 52,5°

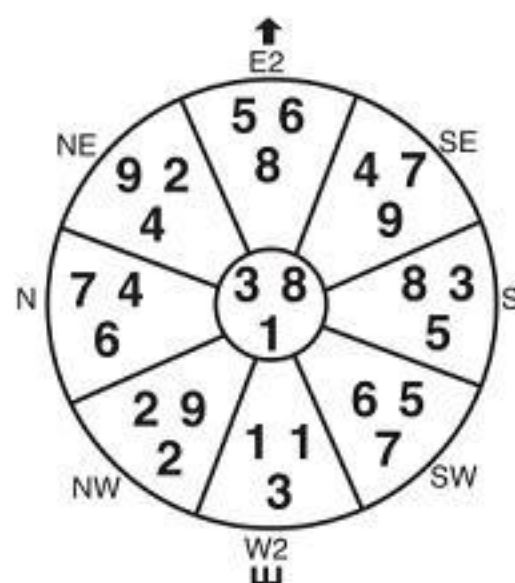


Khôn Trạch
Tọa Tây Nam 3 (SW3),
Hướng Đông Bắc 3 (NE3)
52,5° - 67,5°

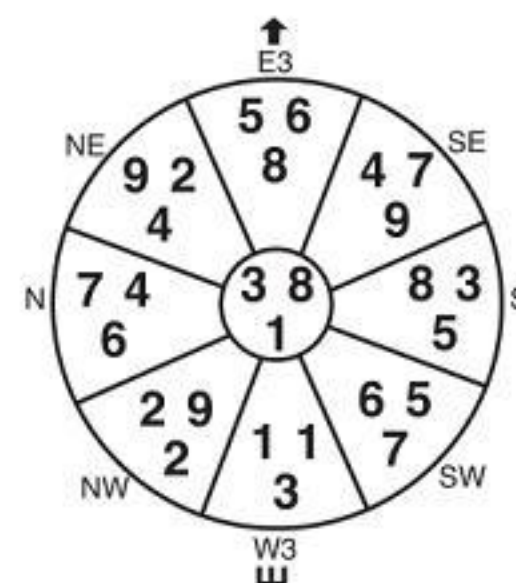
Những ngôi nhà được xây ở Vận 1 (4/2/1864 - 3/2/1884)



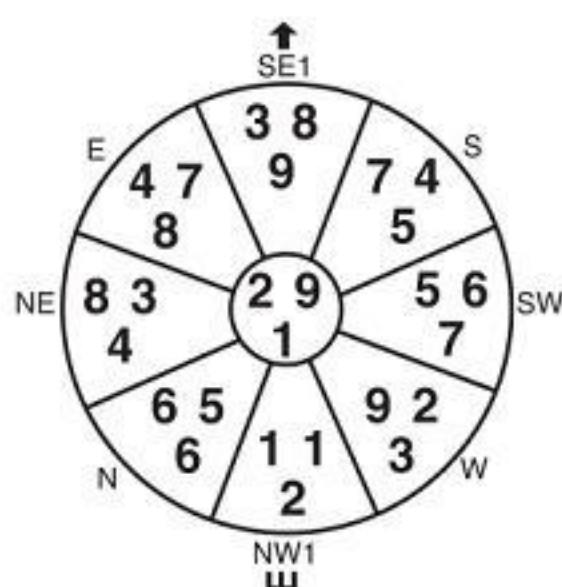
Đoàn Trạch
Tọa Tây 1 (W1),
Hướng Đông 1 (E1)
 $67,5^{\circ} - 82,5^{\circ}$



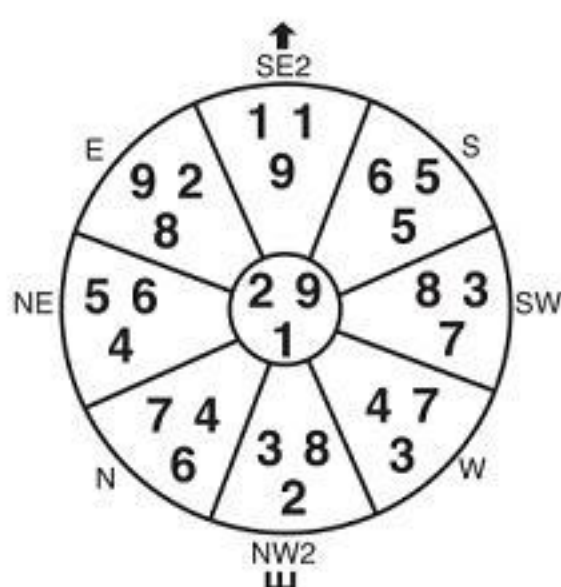
Đoàn Trạch
Tọa Tây 2 (W2),
Hướng Đông 2 (E2)
 $82,5^{\circ} - 97,5^{\circ}$



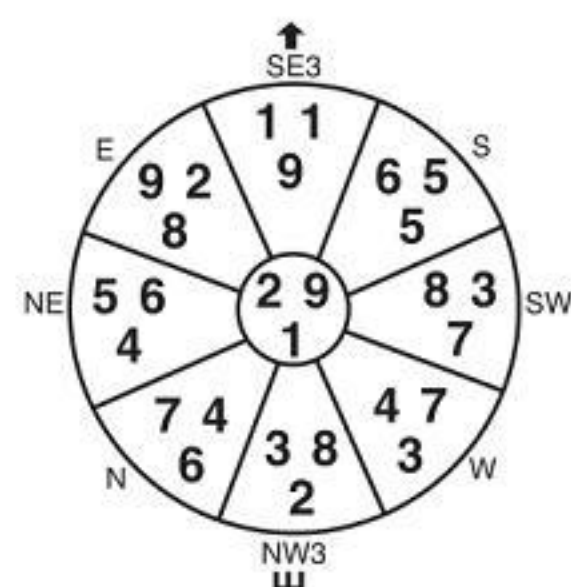
Đoàn Trạch
Tọa Tây 3 (W3),
Hướng Đông 3 (E3)
 $97,5^{\circ} - 112,5^{\circ}$



Càn Trạch
Tọa Tây Bắc 1 (NW1),
Hướng Đông Nam 1 (SE1)
 $112,5^{\circ} - 127,5^{\circ}$

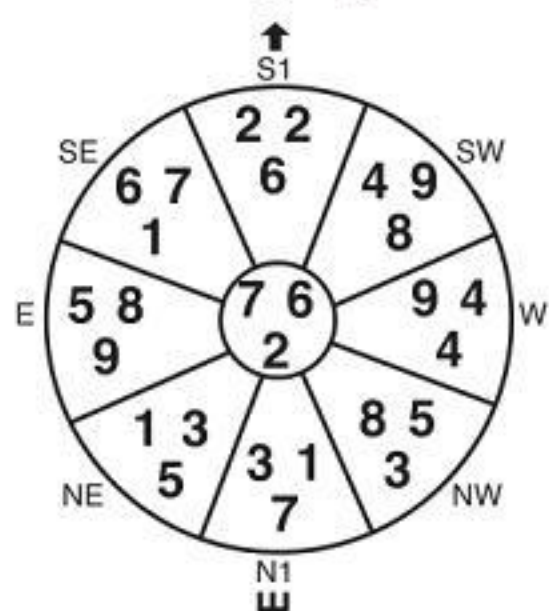


Càn Trạch
Tọa Tây Bắc 2 (NW2),
Hướng Đông Nam 2 (SE2)
 $127,5^{\circ} - 142,5^{\circ}$

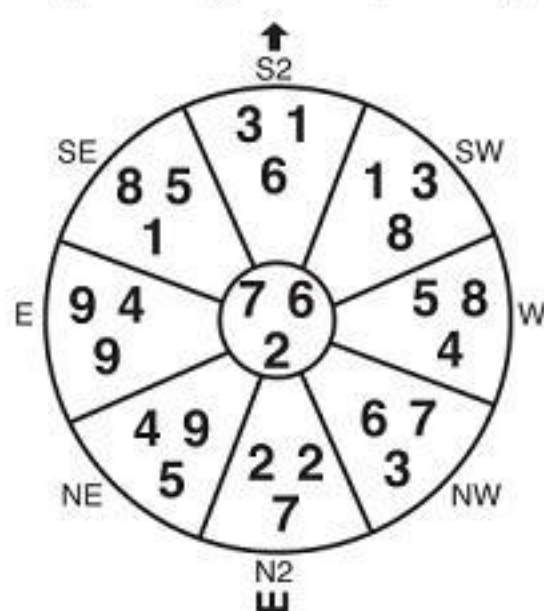


Càn Trạch
Tọa Tây Bắc 3 (NW3),
Hướng Đông Nam 3 (SE3)
 $142,5^{\circ} - 157,5^{\circ}$

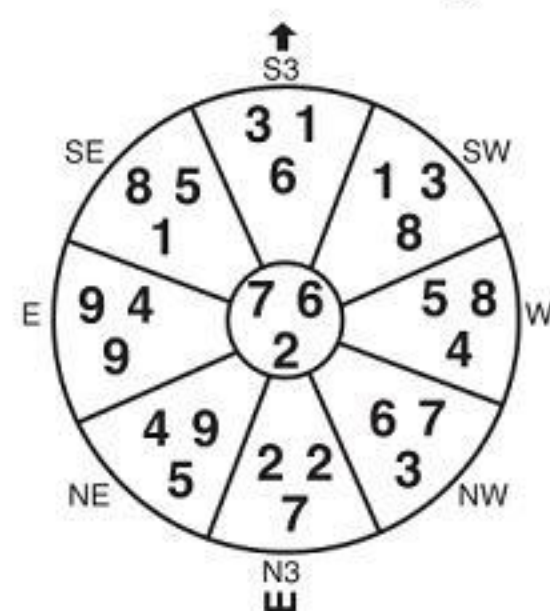
Những ngôi nhà được xây ở Vận 2 (4/2/1884 – 4/2/1904)



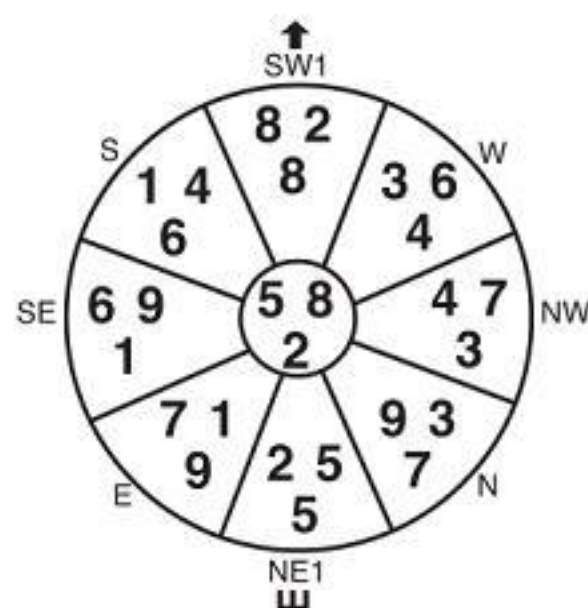
Khảm Trạch
Tọa Bắc 1 (N1),
Hướng Nam 1 (S1)
157,5° – 172,5°



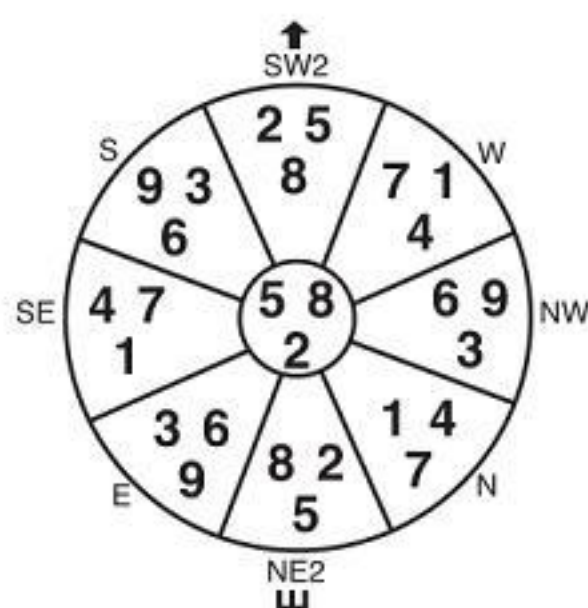
Khảm Trạch
Tọa Bắc 2 (N2),
Hướng Nam 2 (S2)
172,5° – 187,5°



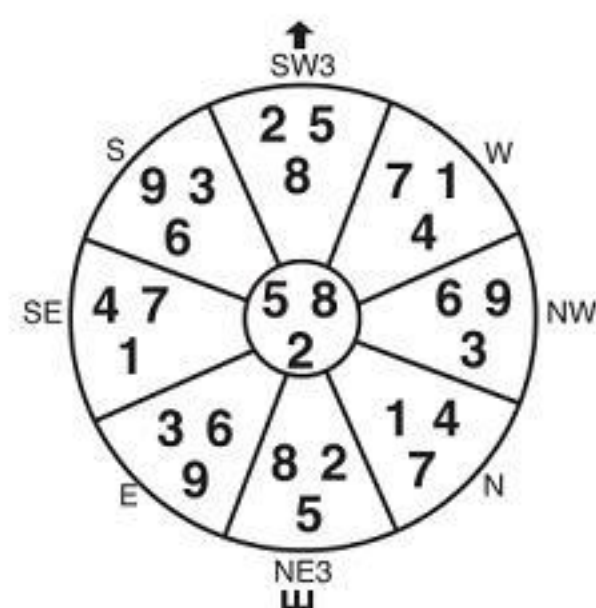
Khảm Trạch
Tọa Bắc 3 (N1),
Hướng Nam 3 (S3)
187,5° – 202,5°



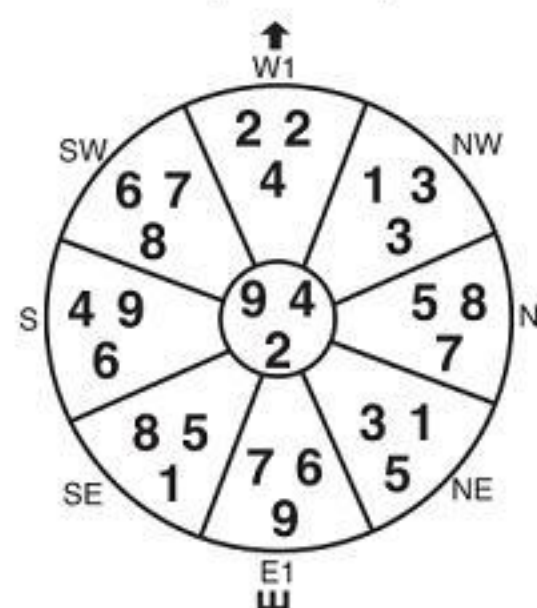
Cấn Trạch
Tọa Đông Bắc 1 (NE1),
Hướng Tây Nam 1 (SW1)
202,5° – 217,5°



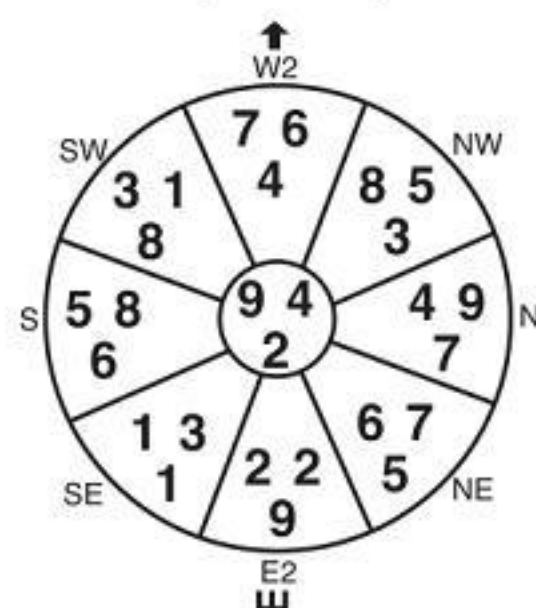
Cấn Trạch
Tọa Đông Bắc 2 (NE2),
Hướng Tây Nam 2 (SW2)
217,5° – 232,5°



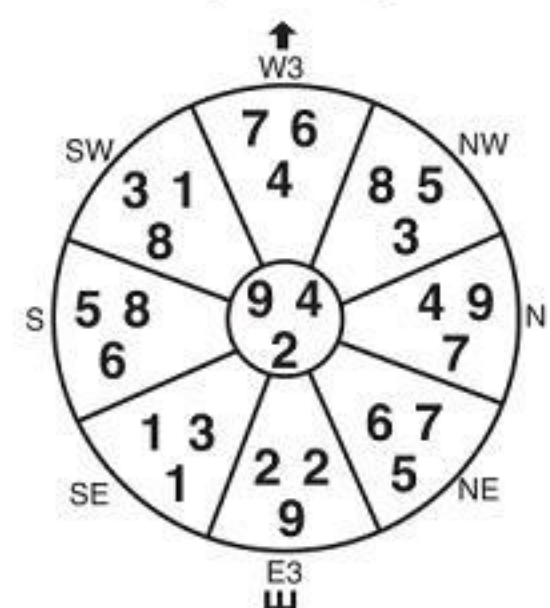
Cấn Trạch
Tọa Đông Bắc 3 (NE3),
Hướng Tây Nam 3 (SW3)
232,5° – 247,5°



Chấn Trạch
Tọa Đông 1 (E1),
Hướng Tây 1 (W1)
247,5° – 162,5°

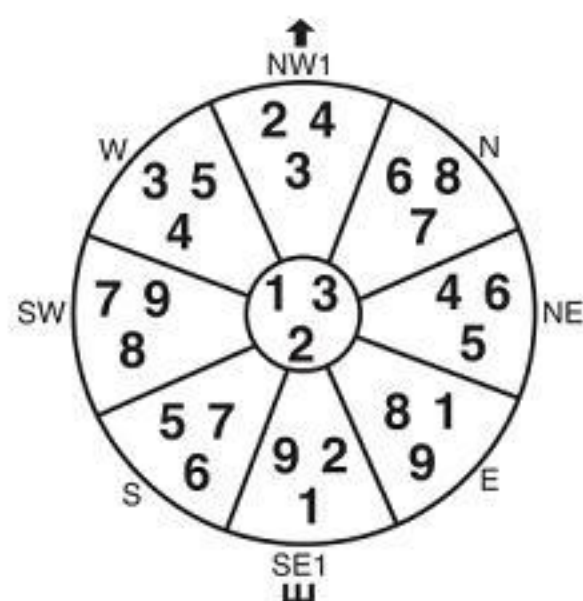


Chấn Trạch
Tọa Đông 2 (E2),
Hướng Tây 2 (W2)
262,5° – 277,5°

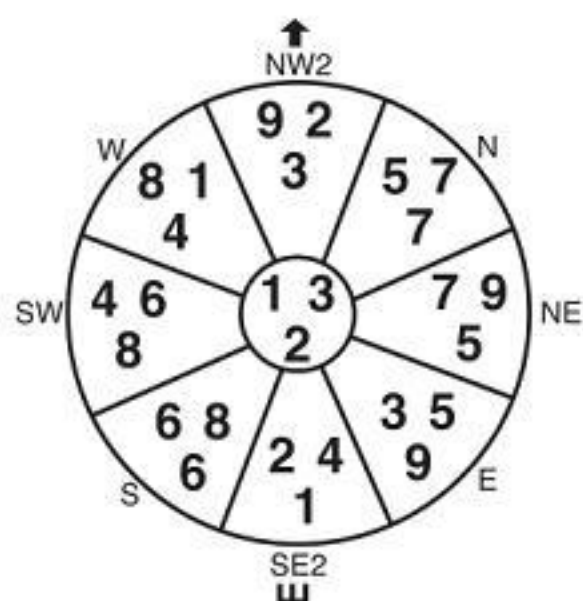


Chấn Trạch
Tọa Đông 3 (E3),
Hướng Tây 3 (W3)
277,5° – 292,5°

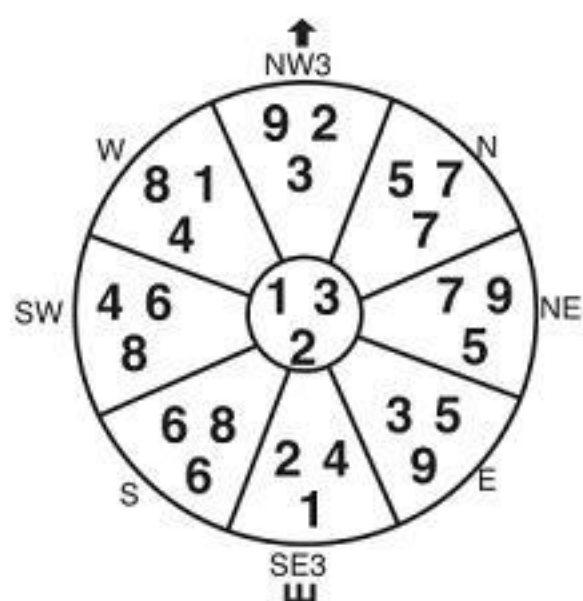
Những ngôi nhà được xây ở Vận 2 (4/2/1884 – 4/2/1904)



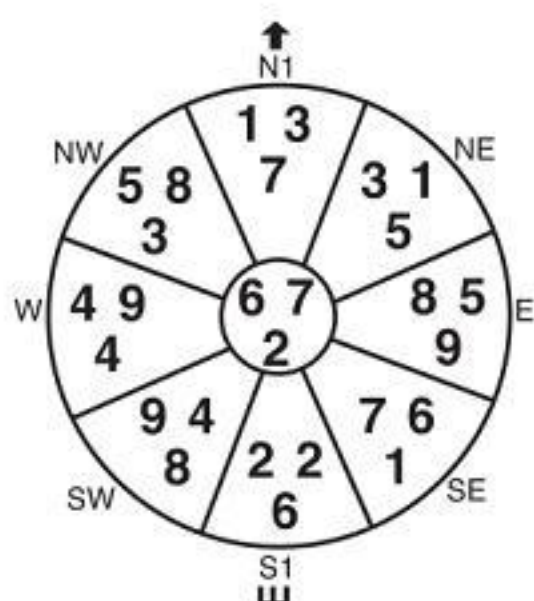
Tồn Trạch
Tọa Đông Nam 1 (SE1),
Hướng Tây Bắc 1 (NW1)
 $292,5^{\circ} - 307,5^{\circ}$



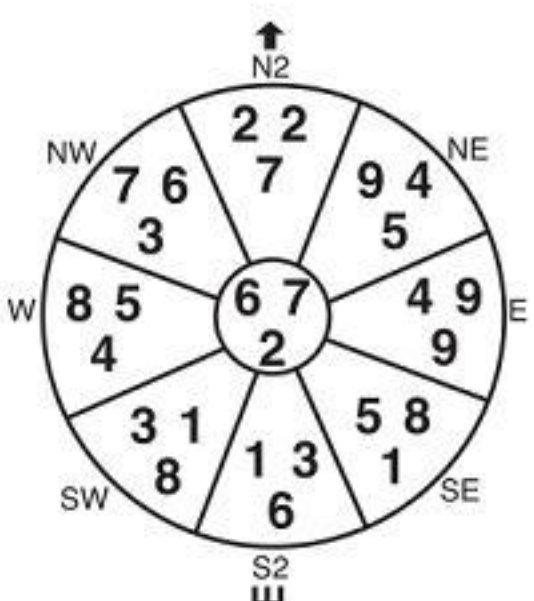
Tồn Trạch
Tọa Đông Nam 2 (SE2),
Hướng Tây Bắc 2 (NW2)
 $307,5^{\circ} - 322,5^{\circ}$



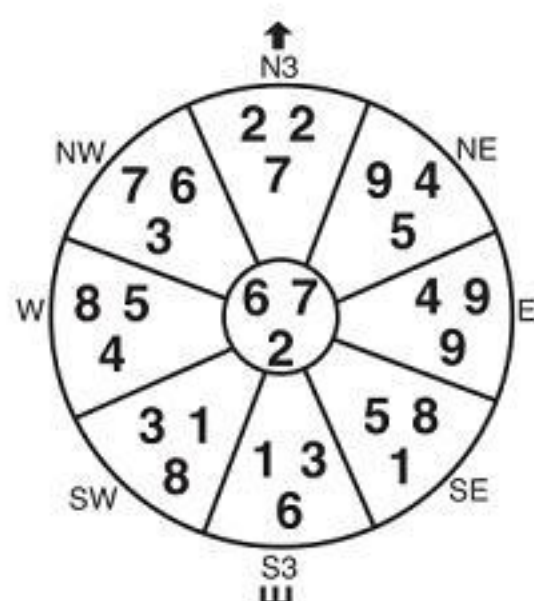
Tồn Trạch
Tọa Đông Nam 3 (SE3),
Hướng Tây Bắc 3 (NW3)
 $322,5^{\circ} - 337,5^{\circ}$



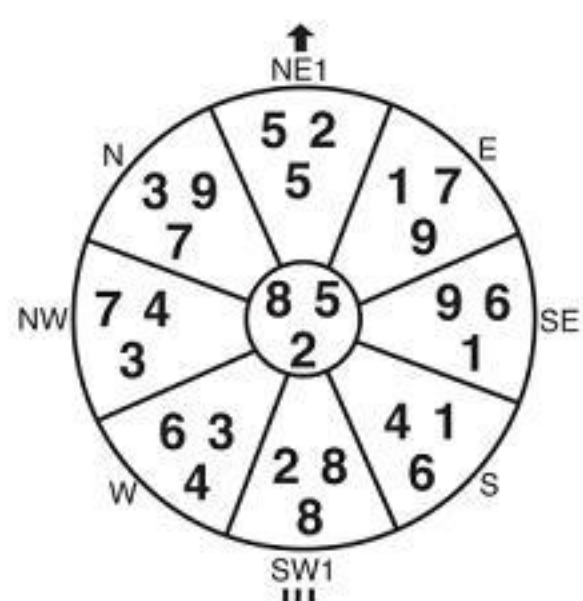
Ly Trạch
Tọa Nam 1 (S1),
Hướng Bắc 1 (N1)
 $337,5^{\circ} - 352,5^{\circ}$



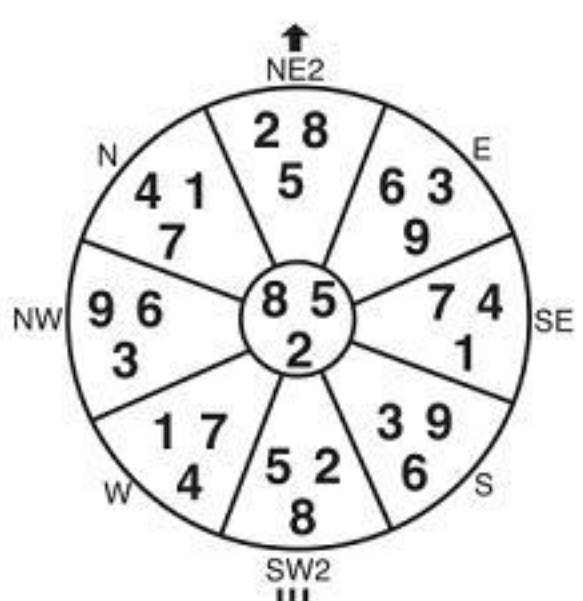
Ly Trạch
Tọa Nam 2 (S2),
Hướng Bắc 2 (N2)
 $352,5^{\circ} - 7,5^{\circ}$



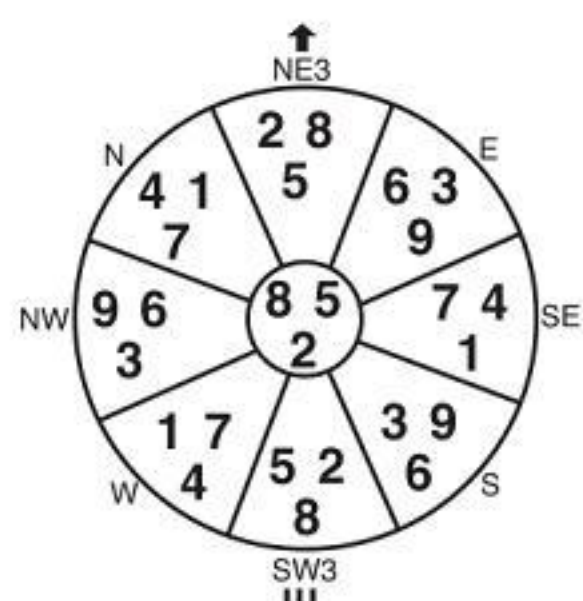
Ly Trạch
Tọa Nam 3 (S1),
Hướng Bắc 3 (N1)
 $7,5^{\circ} - 22,5^{\circ}$



Khôn Trạch
Tọa Tây Nam 1 (SW1),
Hướng Đông Bắc 1 (NE1)
 $22,5^{\circ} - 37,5^{\circ}$

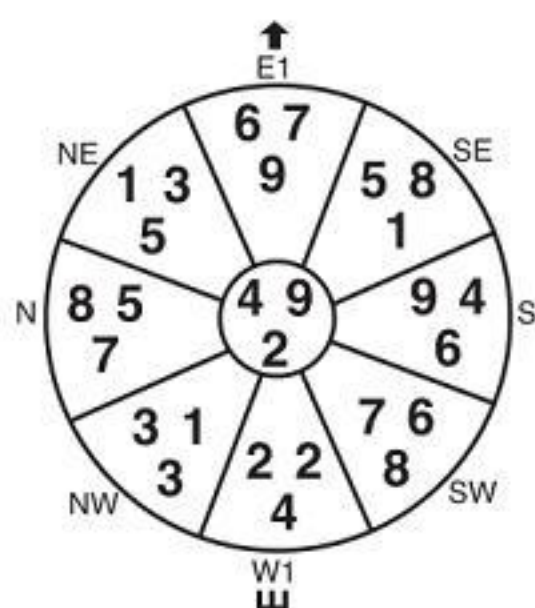


Khôn Trạch
Tọa Tây Nam 2 (SW2),
Hướng Đông Bắc 2 (NE2)
 $37,5^{\circ} - 52,5^{\circ}$

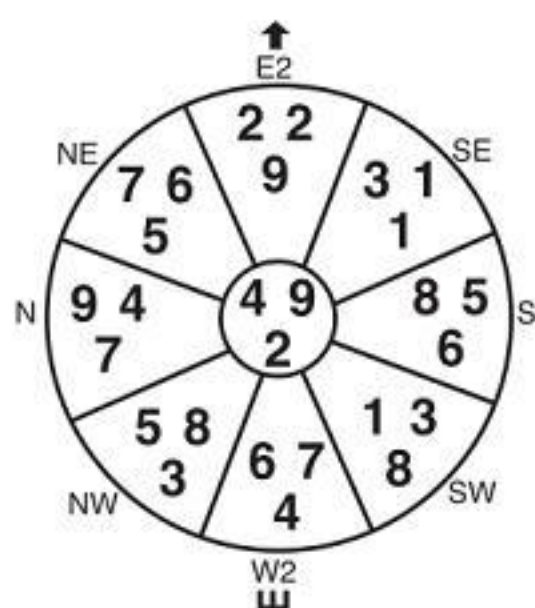


Khôn Trạch
Tọa Tây Nam 3 (SW3),
Hướng Đông Bắc 3 (NE3)
 $52,5^{\circ} - 67,5^{\circ}$

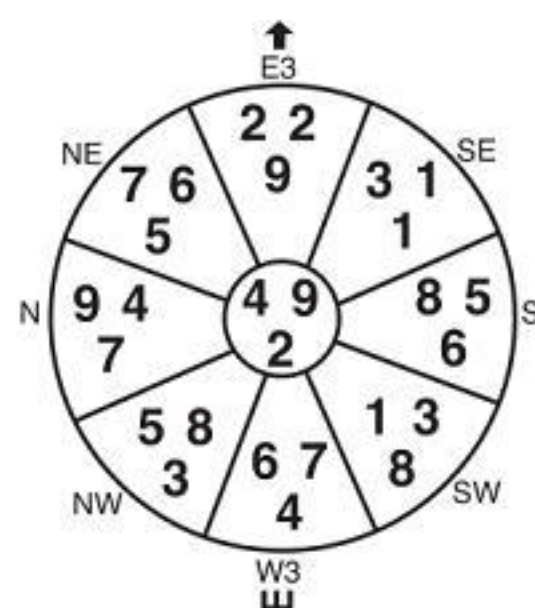
Những ngôi nhà được xây ở Vận 2 (4/2/1884 – 4/2/1904)



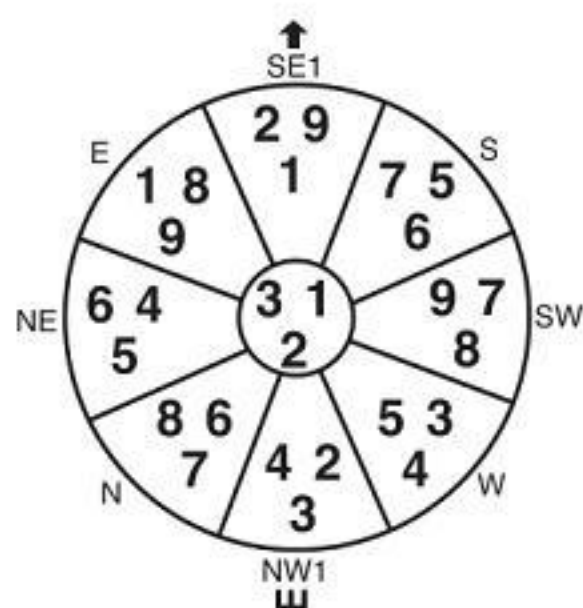
Đoàn Trạch
Tọa Tây 1 (W1),
Hướng Đông 1 (E1)
 $67,5^{\circ} - 82,5^{\circ}$



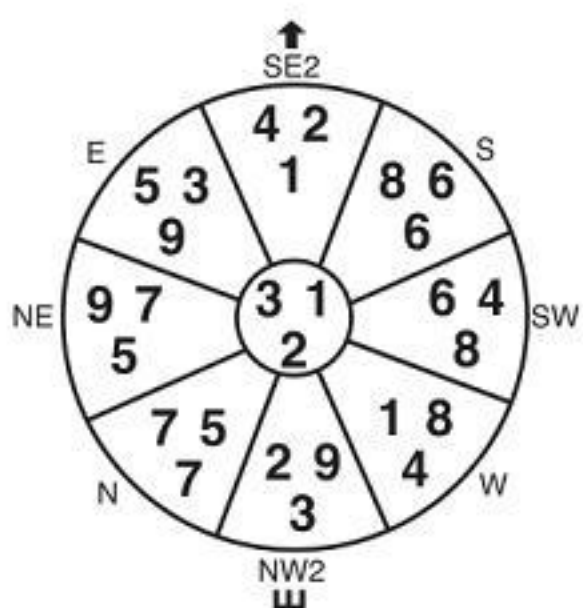
Đoàn Trạch
Tọa Tây 2 (W2),
Hướng Đông 2 (E2)
 $82,5^{\circ} - 97,5^{\circ}$



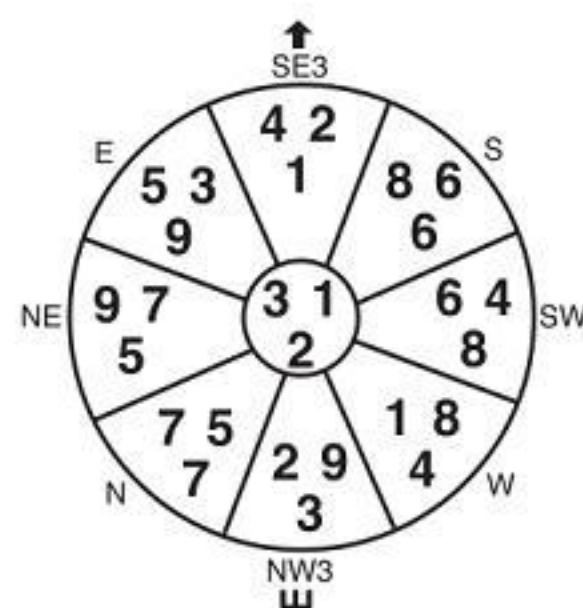
Đoàn Trạch
Tọa Tây 3 (W3),
Hướng Đông 3 (E3)
 $97,5^{\circ} - 112,5^{\circ}$



Càn Trạch
Tọa Tây Bắc 1 (NW1),
Hướng Đông Nam 1 (SE1)
 $112,5^{\circ} - 127,5^{\circ}$

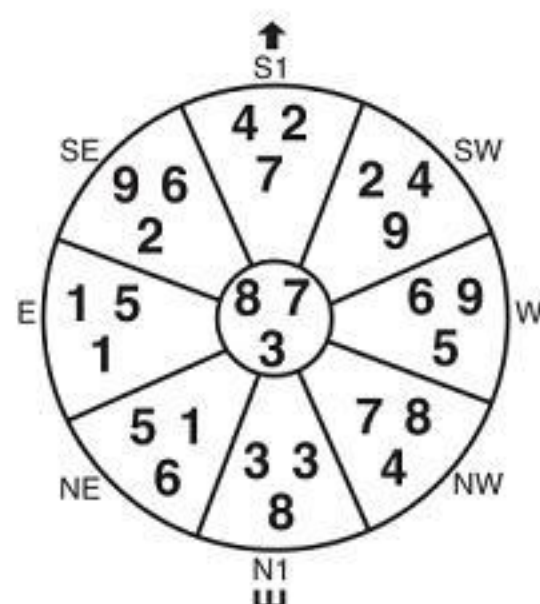


Càn Trạch
Tọa Tây Bắc 2 (NW2),
Hướng Đông Nam 2 (SE2)
 $127,5^{\circ} - 142,5^{\circ}$

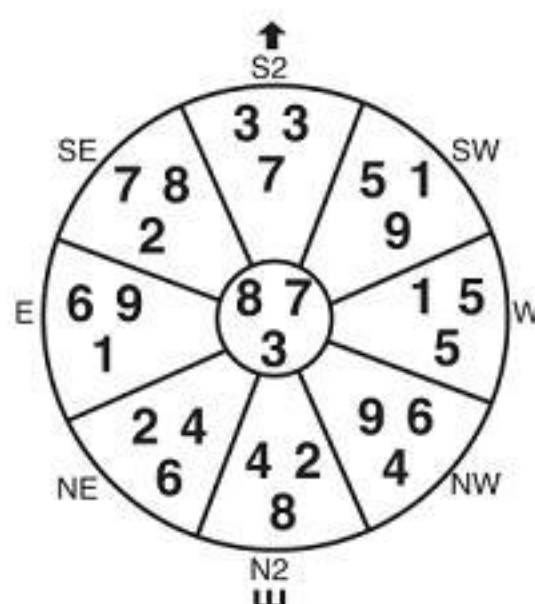


Càn Trạch
Tọa Tây Bắc 3 (NW3),
Hướng Đông Nam 3 (SE3)
 $142,5^{\circ} - 157,5^{\circ}$

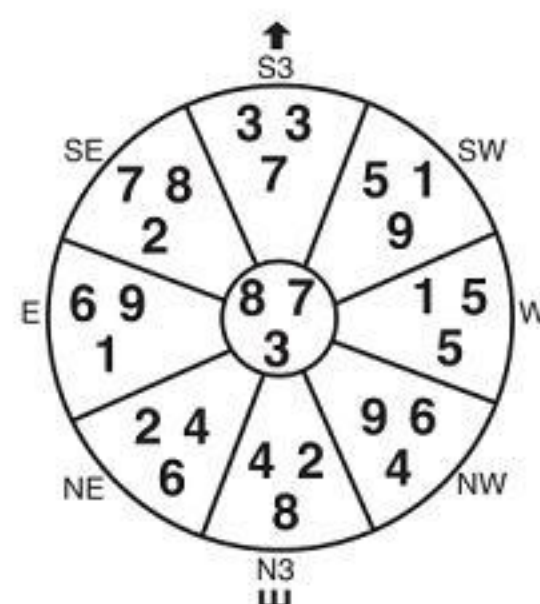
Những ngôi nhà được xây ở Vận 3 (5/2/1904 – 4/2/1924)



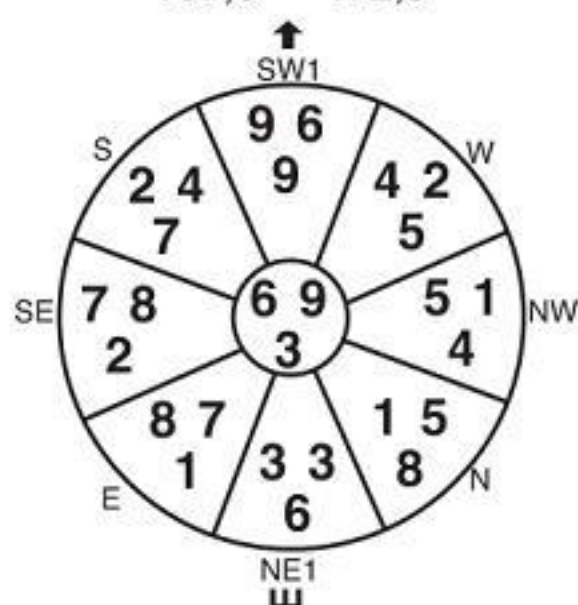
Khảm Trạch
Tọa Bắc 1 (N1),
Hướng Nam 1 (S1)
157,5° – 172,5°



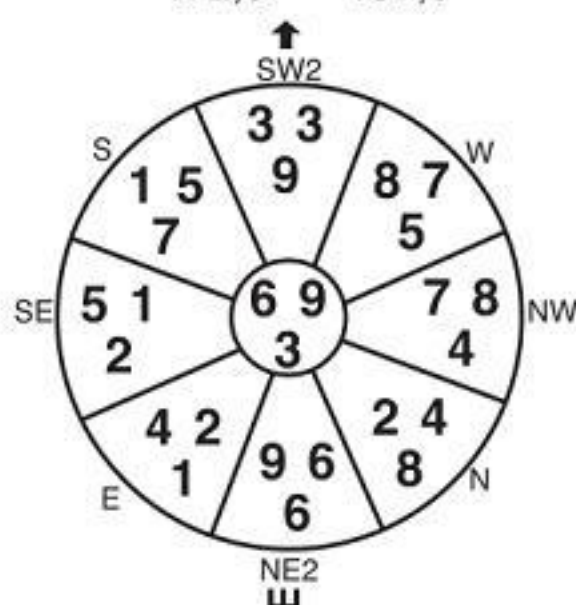
Khảm Trạch
Tọa Bắc 2 (N2),
Hướng Nam 2 (S2)
172,5° – 187,5°



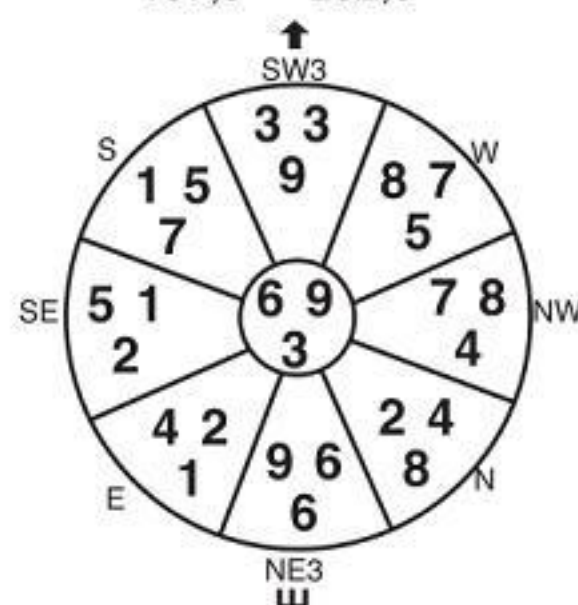
Khảm Trạch
Tọa Bắc 3 (N1),
Hướng Nam 3 (S3)
187,5° – 202,5°



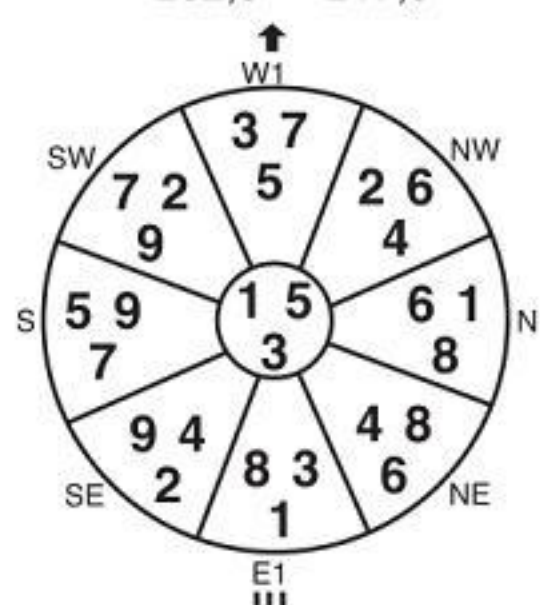
Cấn Trạch
Tọa Đông Bắc 1 (NE1),
Hướng Tây Nam 1 (SW1)
202,5° – 217,5°



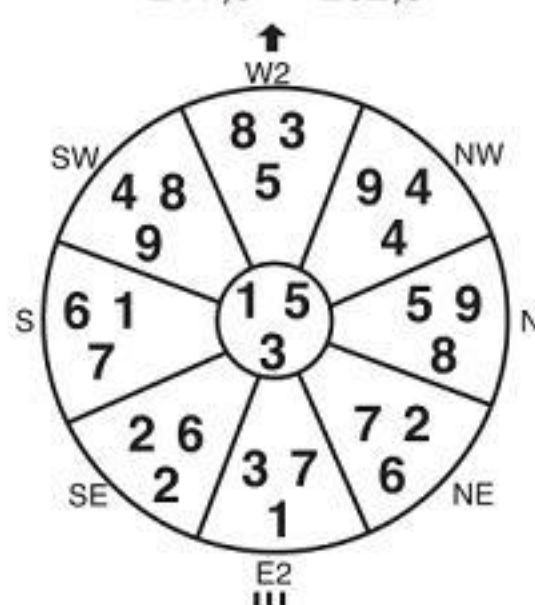
Cấn Trạch
Tọa Đông Bắc 2 (NE2),
Hướng Tây Nam 2 (SW2)
217,5° – 232,5°



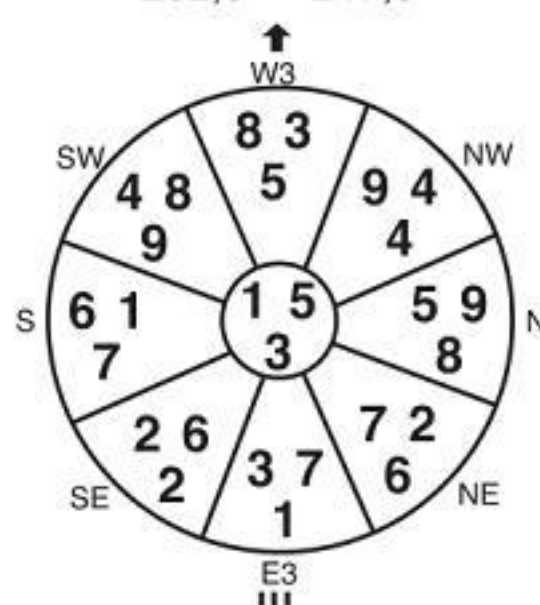
Cấn Trạch
Tọa Đông Bắc 3 (NE3),
Hướng Tây Nam 3 (SW3)
232,5° – 247,5°



Chấn Trạch
Tọa Đông 1 (E1),
Hướng Tây 1 (W1)
247,5° – 162,5°

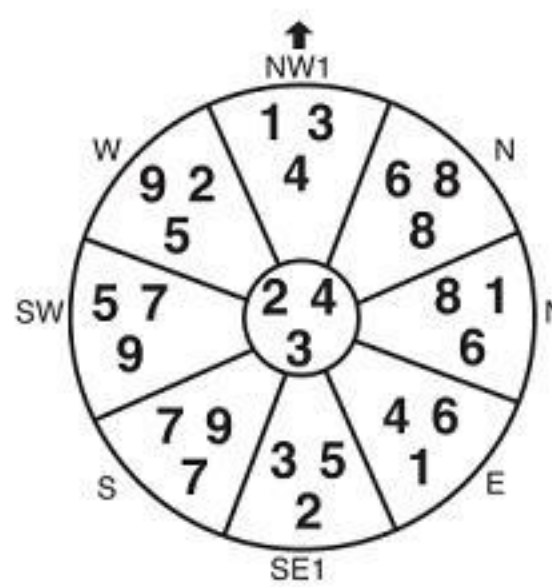


Chấn Trạch
Tọa Đông 2 (E2),
Hướng Tây 2 (W2)
262,5° – 277,5°

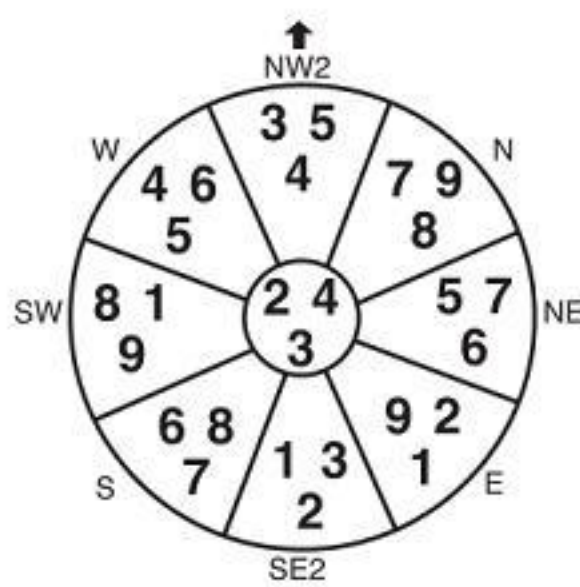


Chấn Trạch
Tọa Đông 3 (E3),
Hướng Tây 3 (W3)
277,5° – 292,5°

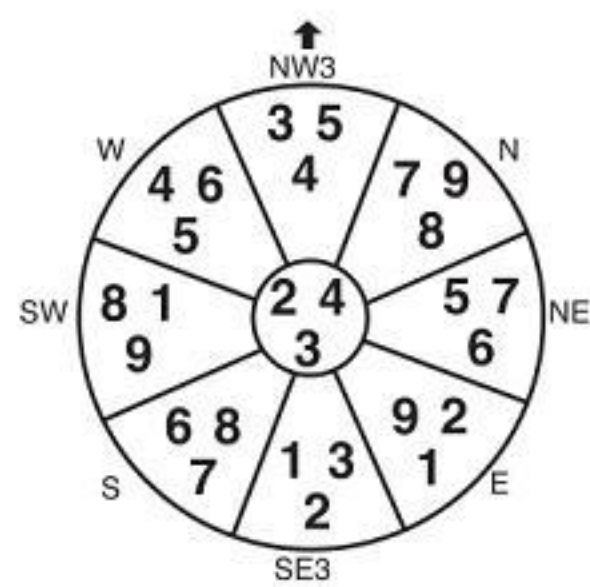
Những ngôi nhà được xây ở Vận 3 (5/2/1904 – 4/2/1924)



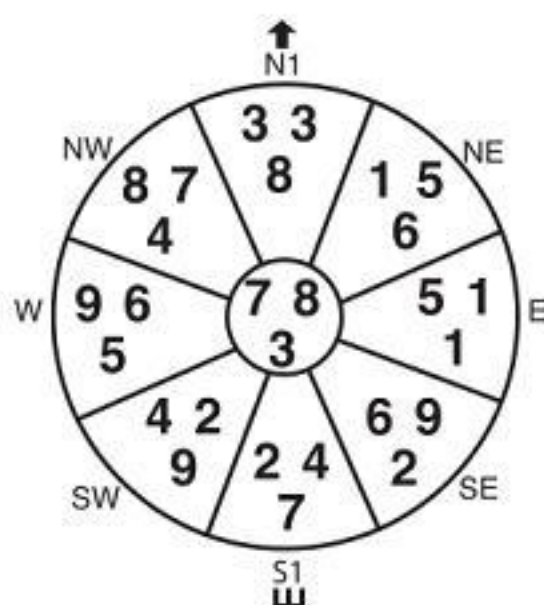
Tồn Trạch
Tọa Đông Nam 1 (SE1),
Hướng Tây Bắc 1 (NW1)
292,5° - 307,5°



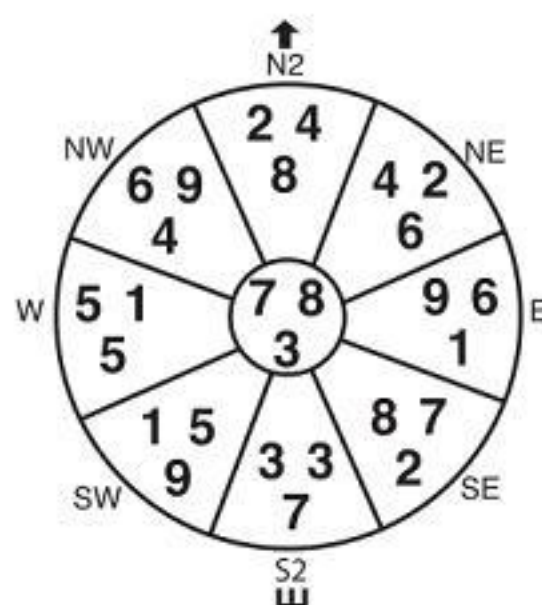
Tồn Trạch
Tọa Đông Nam 2 (SE2),
Hướng Tây Bắc 2 (NW2)
307,5° - 322,5°



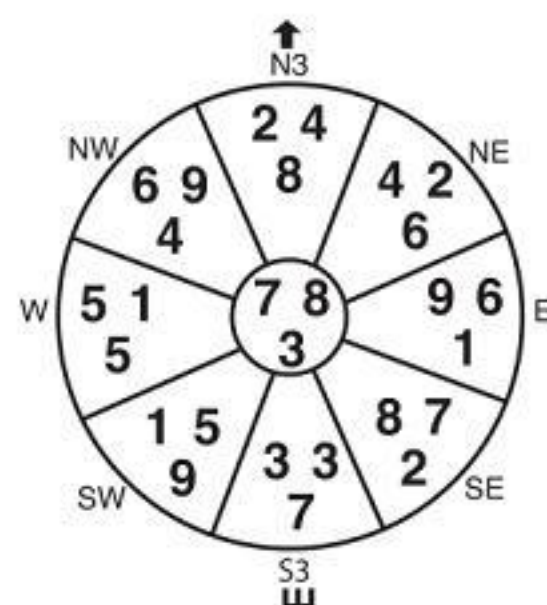
Tồn Trạch
Tọa Đông Nam 3 (SE3),
Hướng Tây Bắc 3 (NW3)
322,5° - 337,5°



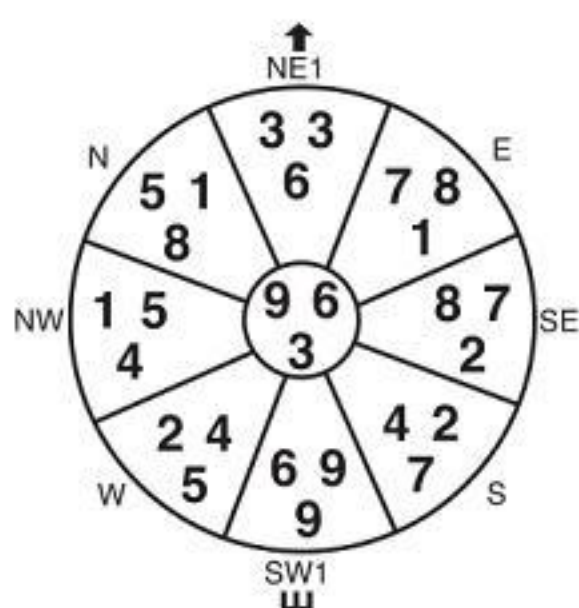
Ly Trạch
Tọa Nam 1 (S1),
Hướng Bắc 1 (N1)
337,5° - 352,5°



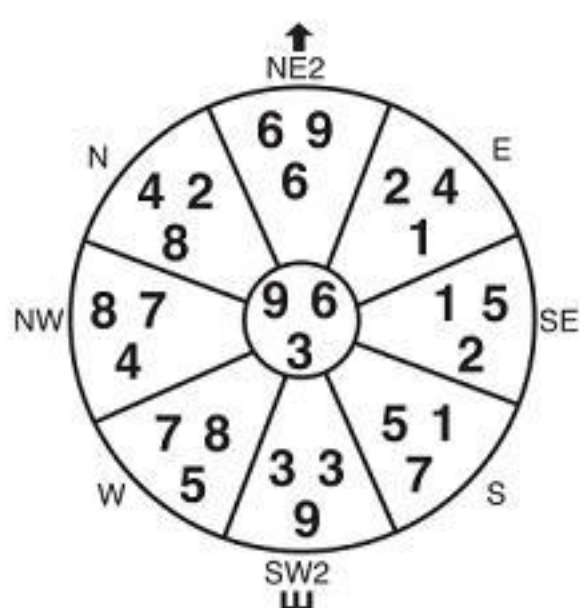
Ly Trạch
Tọa Nam 2 (S2),
Hướng Bắc 2 (N2)
352,5° - 7,5°



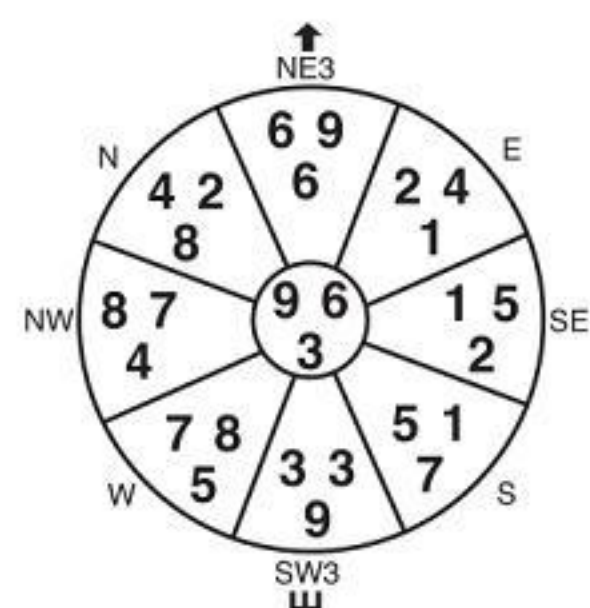
Ly Trạch
Tọa Nam 3 (S1),
Hướng Bắc 3 (N1)
7,5° - 22,5°



Khôn Trạch
Tọa Tây Nam 1 (SW1),
Hướng Đông Bắc 1 (NE1)
22,5° - 37,5°

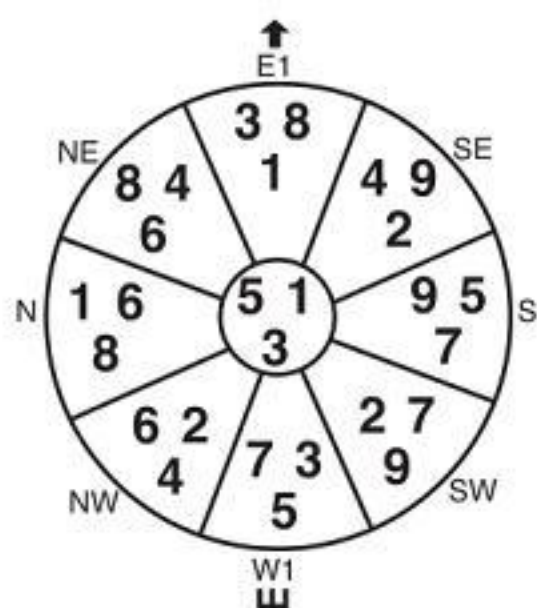


Khôn Trạch
Tọa Tây Nam 2 (SW2),
Hướng Đông Bắc 2 (NE2)
37,5° - 52,5°

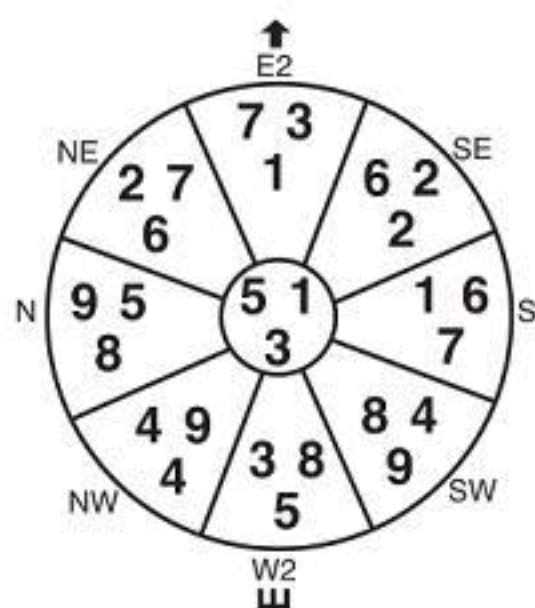


Khôn Trạch
Tọa Tây Nam 3 (SW3),
Hướng Đông Bắc 3 (NE3)
52,5° - 67,5°

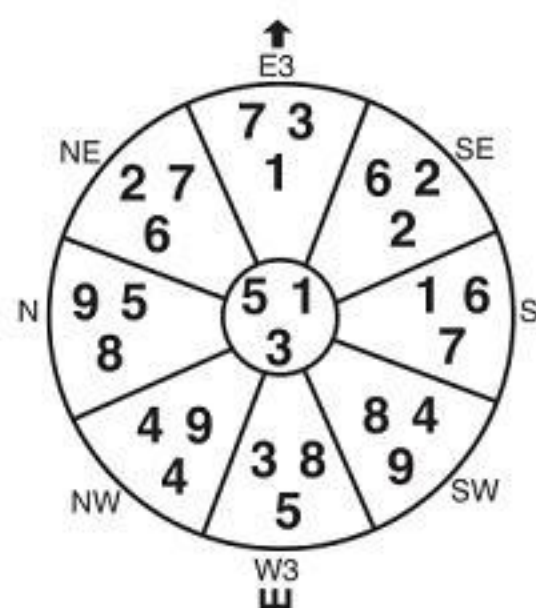
Những ngôi nhà được xây ở Vận 3 (5/2/1904 – 4/2/1924)



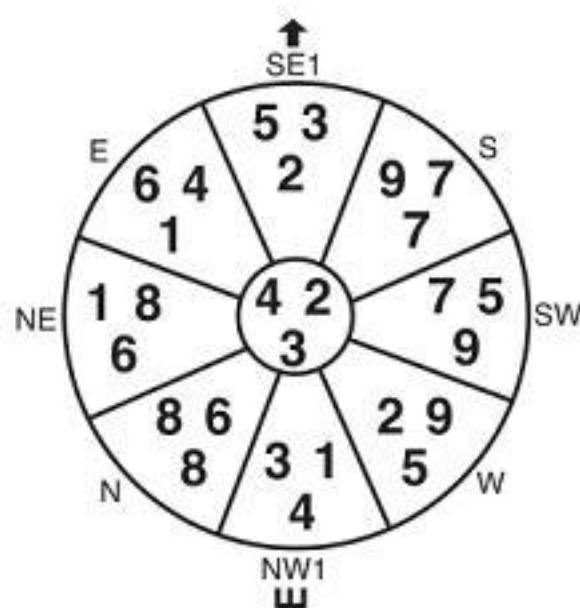
Đồi Trạch
Tọa Tây 1 (W1),
Hướng Đông 1 (E1)
 $67,5^{\circ} - 82,5^{\circ}$



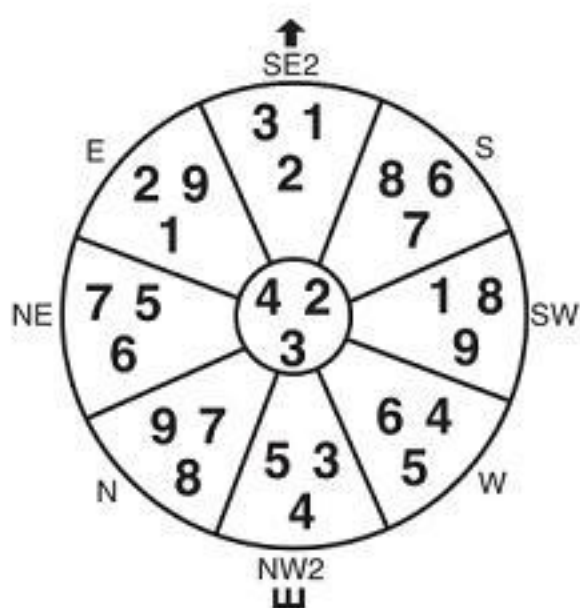
Đồi Trạch
Tọa Tây 2 (W2),
Hướng Đông 2 (E2)
 $82,5^{\circ} - 97,5^{\circ}$



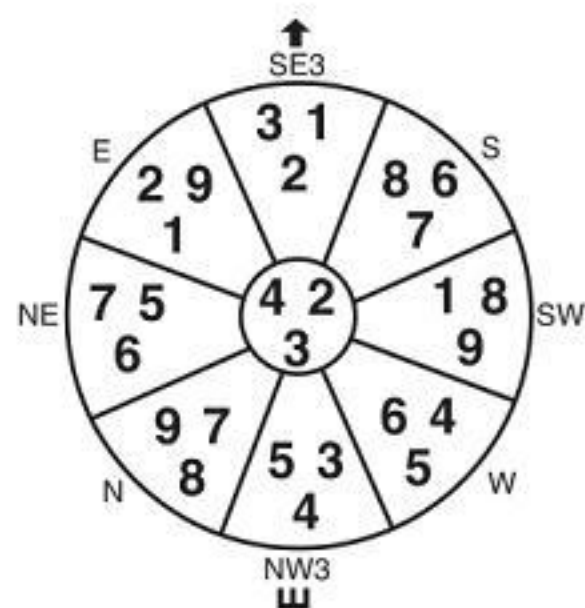
Đồi Trạch
Tọa Tây 3 (W3),
Hướng Đông 3 (E3)
 $97,5^{\circ} - 112,5^{\circ}$



Càn Trạch
Tọa Tây Bắc 1 (NW1),
Hướng Đông Nam 1 (SE1)
 $112,5^{\circ} - 127,5^{\circ}$

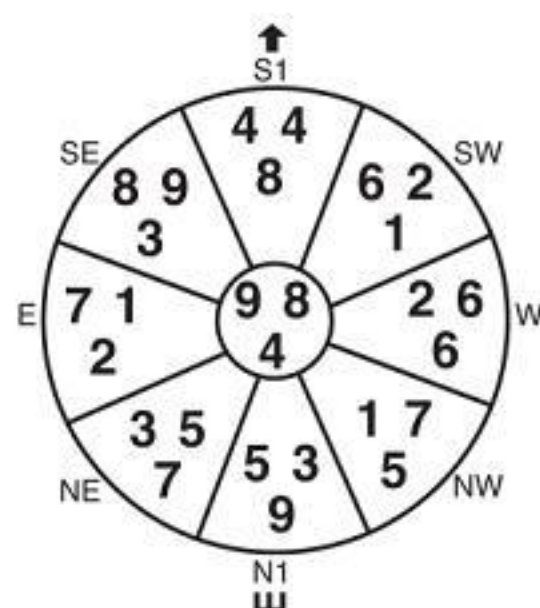


Càn Trạch
Tọa Tây Bắc 2 (NW2),
Hướng Đông Nam 2 (SE2)
 $127,5^{\circ} - 142,5^{\circ}$

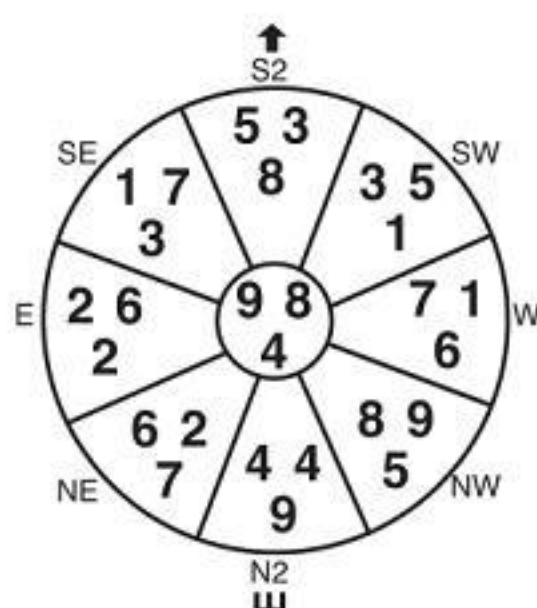


Càn Trạch
Tọa Tây Bắc 3 (NW3),
Hướng Đông Nam 3 (SE3)
 $142,5^{\circ} - 157,5^{\circ}$

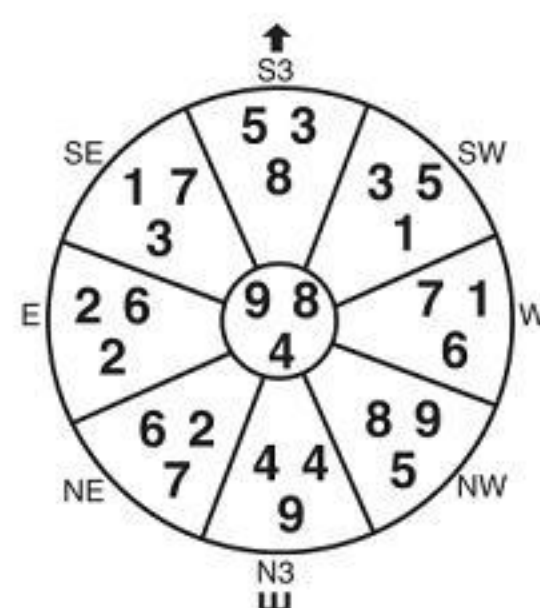
Những ngôi nhà được xây ở Vận 4 (5/2/1924 - 4/2/1944)



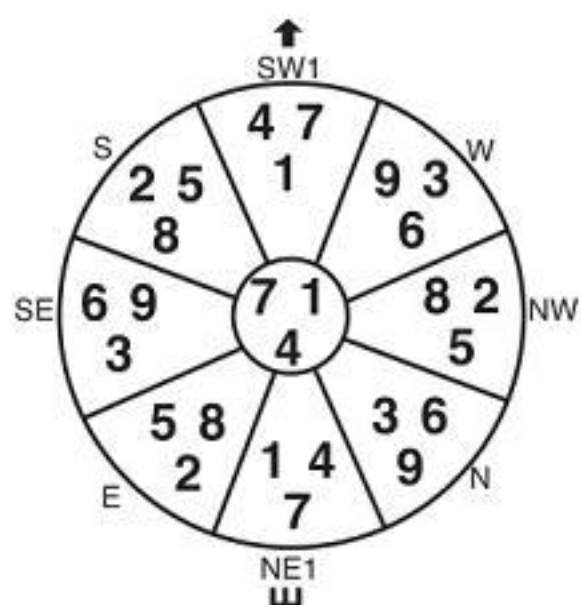
Khảm Trạch
Tọa Bắc 1 (N1),
Hướng Nam 1 (S1)
157,5° – 172,5°



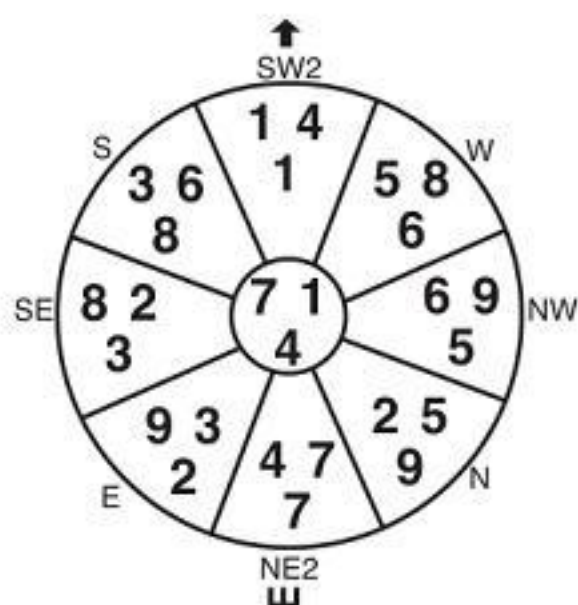
Khảm Trạch
Tọa Bắc 2 (N2),
Hướng Nam 2 (S2)
172,5° – 187,5°



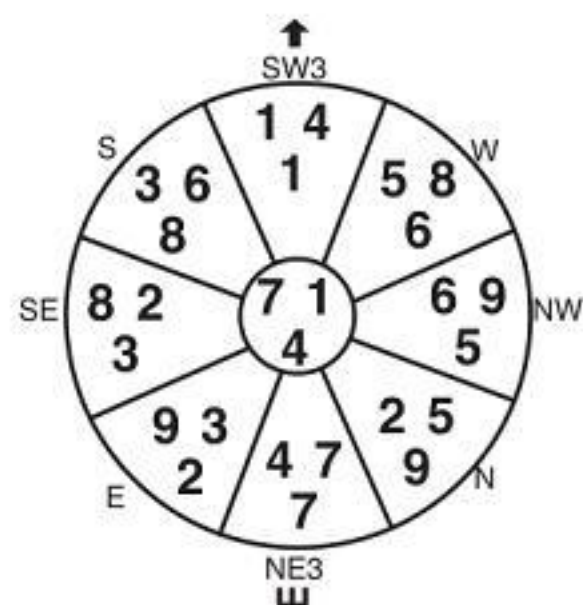
Khảm Trạch
Tọa Bắc 3 (N3),
Hướng Nam 3 (S3)
187,5° – 202,5°



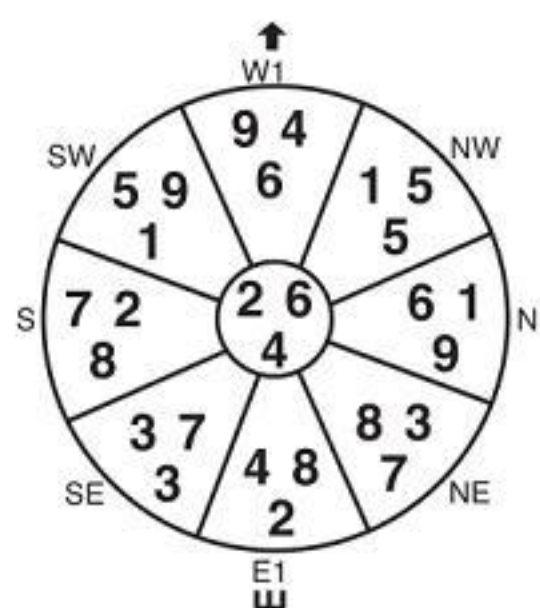
Cấn Trạch
Tọa Đông Bắc 1 (NE1),
Hướng Tây Nam 1 (SW1)
202,5° – 217,5°



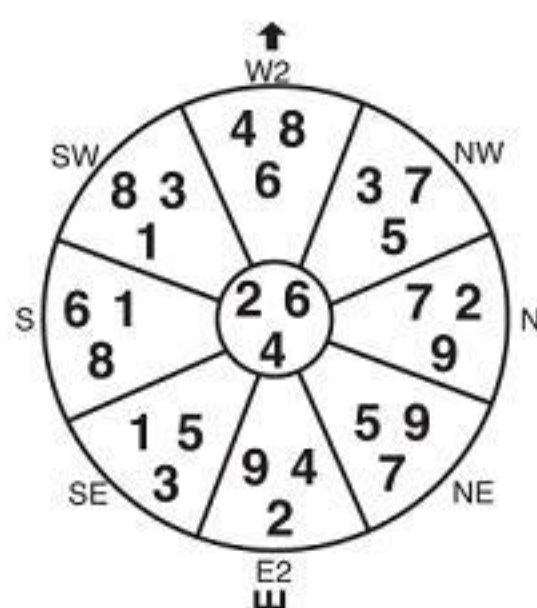
Cấn Trạch
Tọa Đông Bắc 2 (NE2),
Hướng Tây Nam 2 (SW2)
217,5° – 232,5°



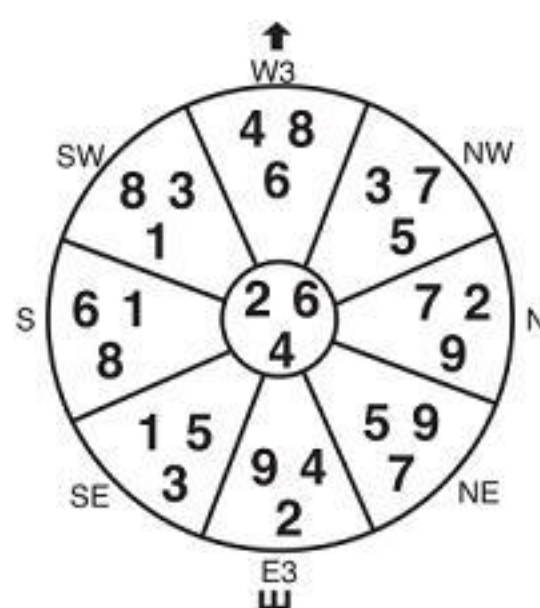
Cấn Trạch
Tọa Đông Bắc 3 (NE3),
Hướng Tây Nam 3 (SW3)
232,5° – 247,5°



Chấn Trạch
Tọa Đông 1 (E1),
Hướng Tây 1 (W1)
247,5° – 162,5°

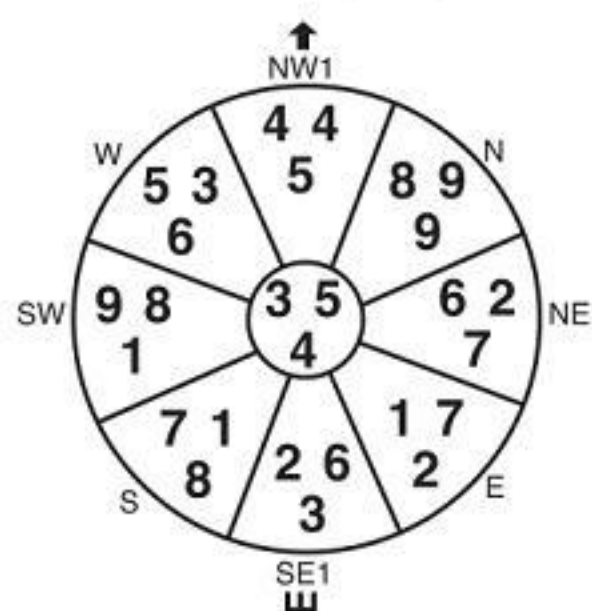


Chấn Trạch
Tọa Đông 2 (E2),
Hướng Tây 2 (W2)
262,5° – 277,5°

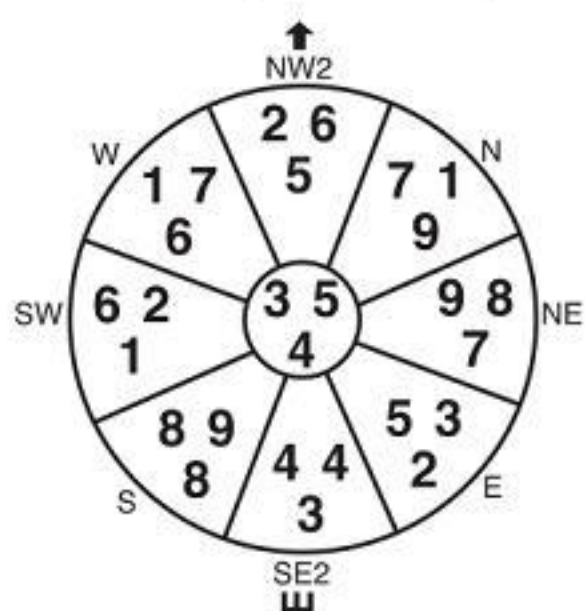


Chấn Trạch
Tọa Đông 3 (E3),
Hướng Tây 3 (W3)
277,5° – 292,5°

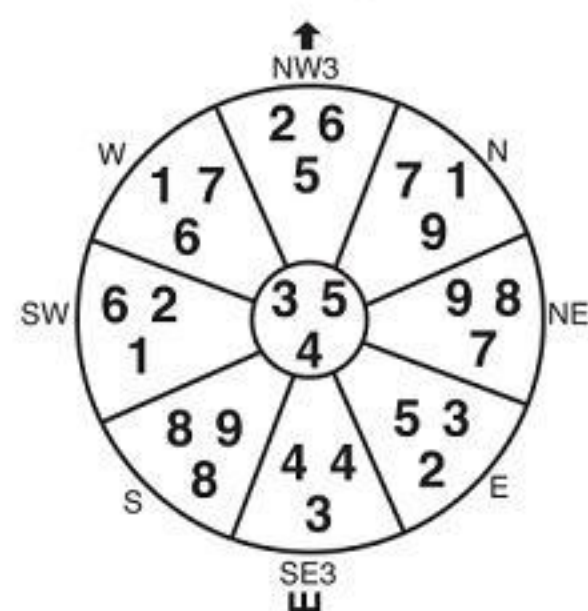
Những ngôi nhà được xây ở Vận (5/2/1924 - 4/2/1944)



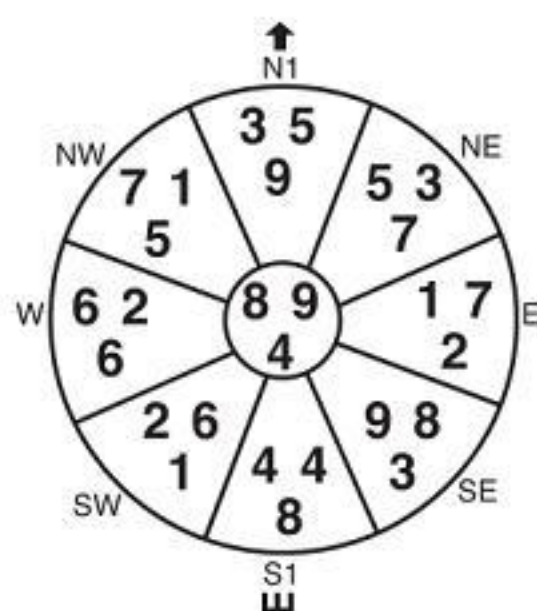
Tồn Trạch
Tọa Đông Nam 1 (SE1),
Hướng Tây Bắc 1 (NW1)
 $292,5^{\circ} - 307,5^{\circ}$



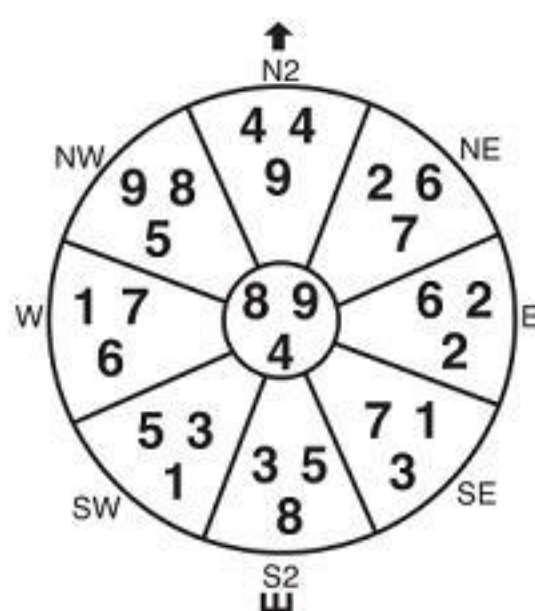
Tồn Trạch
Tọa Đông Nam 2 (SE2),
Hướng Tây Bắc 2 (NW2)
 $307,5^{\circ} - 322,5^{\circ}$



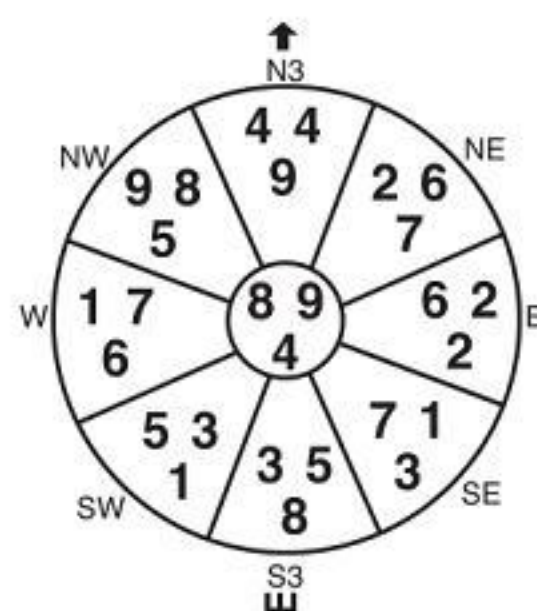
Tồn Trạch
Tọa Đông Nam 3 (SE3),
Hướng Tây Bắc 3 (NW3)
 $322,5^{\circ} - 337,5^{\circ}$



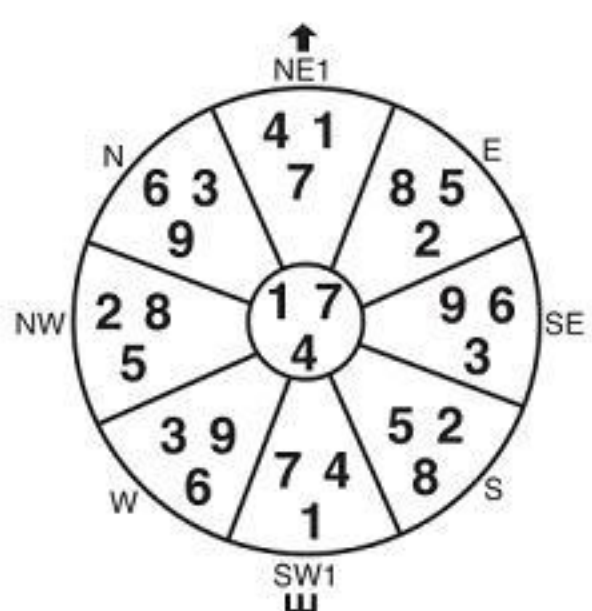
Ly Trạch
Tọa Nam 1 (S1),
Hướng Bắc 1 (N1)
 $337,5^{\circ} - 352,5^{\circ}$



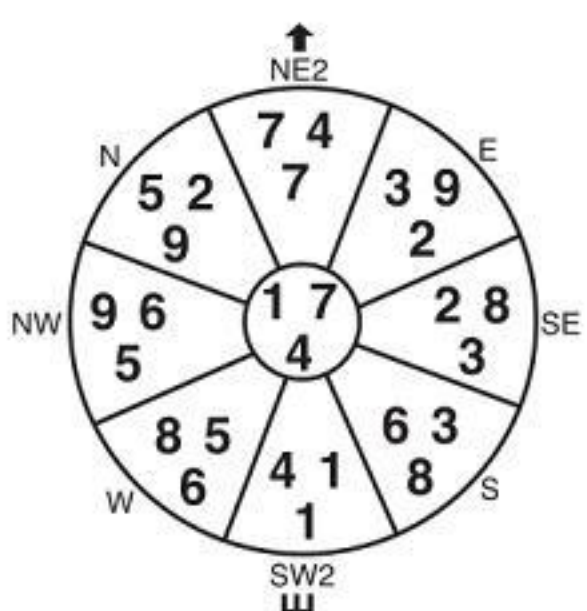
Ly Trạch
Tọa Nam 2 (S2),
Hướng Bắc 2 (N2)
 $352,5^{\circ} - 7,5^{\circ}$



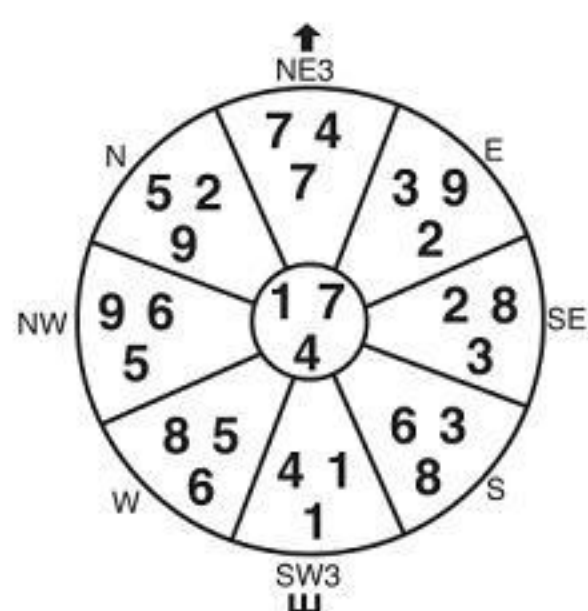
Ly Trạch
Tọa Nam 3 (S3),
Hướng Bắc 3 (N3)
 $7,5^{\circ} - 22,5^{\circ}$



Khôn Trạch
Tọa Tây Nam 1 (SW1),
Hướng Đông Bắc 1 (NE1)
 $22,5^{\circ} - 37,5^{\circ}$

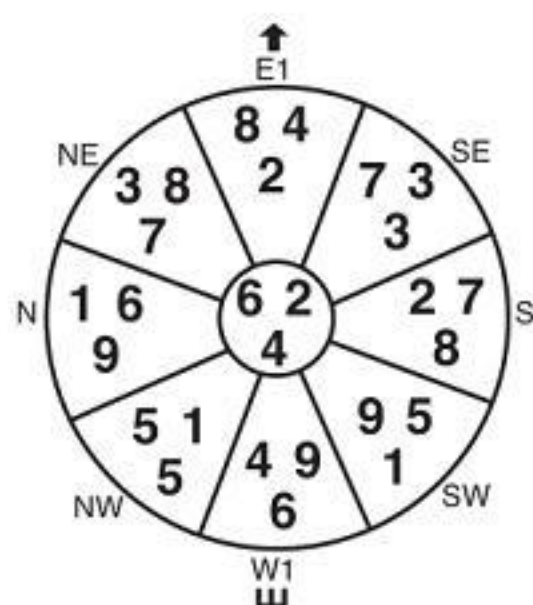


Khôn Trạch
Tọa Tây Nam 2 (SW2),
Hướng Đông Bắc 2 (NE2)
 $37,5^{\circ} - 52,5^{\circ}$

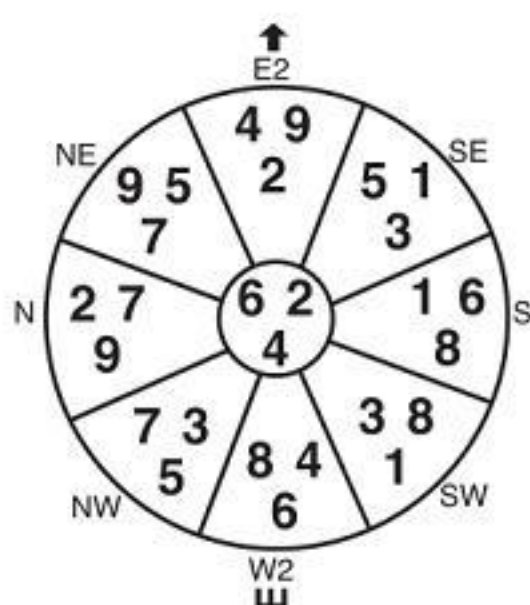


Khôn Trạch
Tọa Tây Nam 3 (SW3),
Hướng Đông Bắc 3 (NE3)
 $52,5^{\circ} - 67,5^{\circ}$

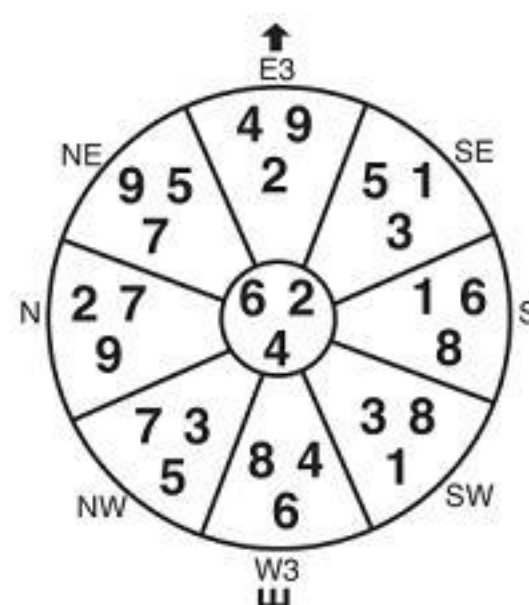
Những ngôi nhà được xây ở Vận 4 (5/2/1924 - 4/2/1944)



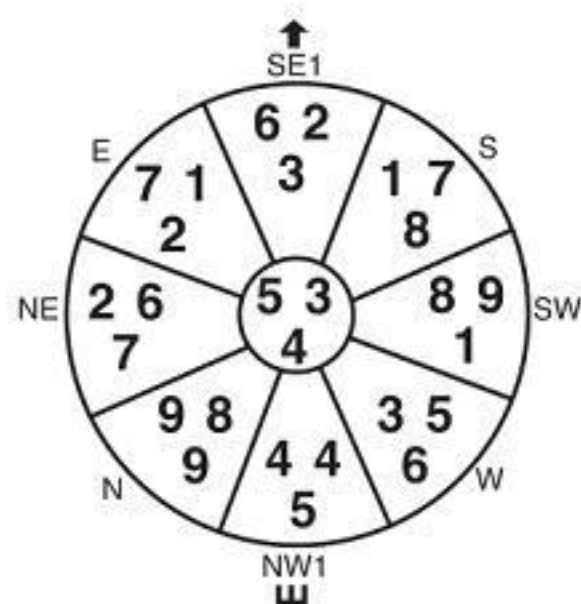
Đoàn Trạch
Tọa Tây 1 (W1),
Hướng Đông 1 (E1)
67,5° – 82,5°



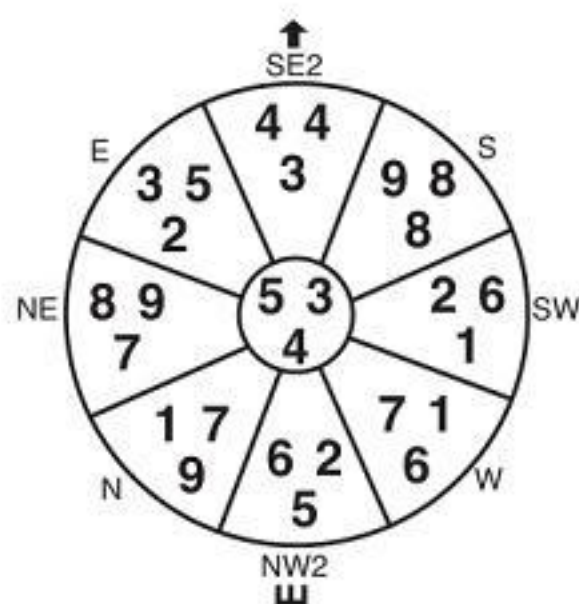
Đoàn Trạch
Tọa Tây 2 (W2),
Hướng Đông 2 (E2)
82,5° – 97,5°



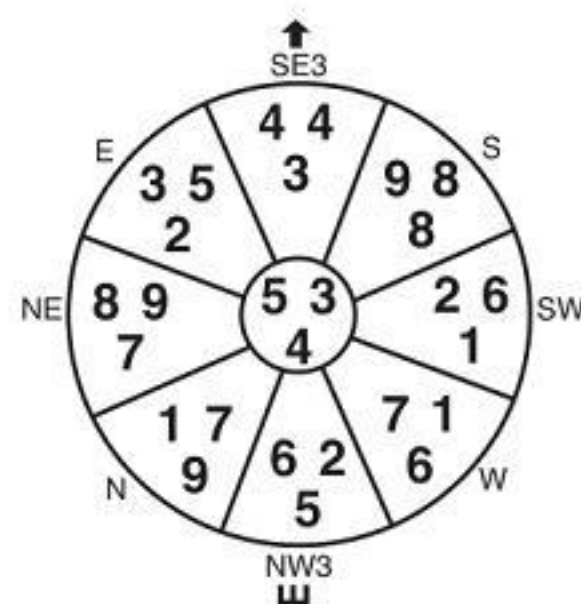
Đoàn Trạch
Tọa Tây 3 (W3),
Hướng Đông 3 (E3)
97,5° – 112,5°



Càn Trạch
Tọa Tây Bắc 1 (NW1),
Hướng Đông Nam 1 (SE1)
112,5° – 127,5°

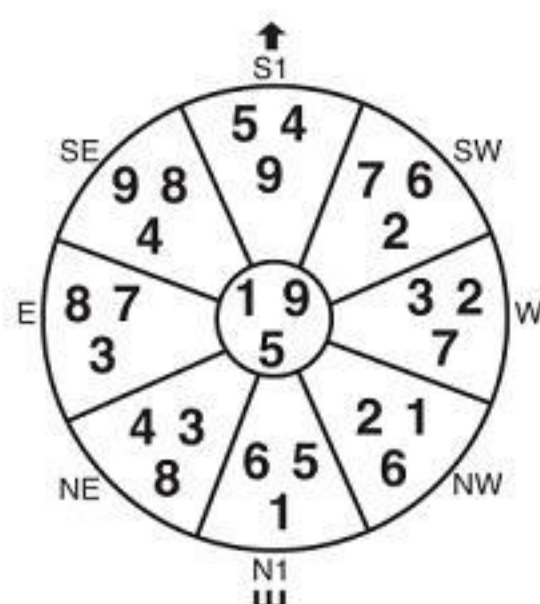


Càn Trạch
Tọa Tây Bắc 2 (NW2),
Hướng Đông Nam 2 (SE2)
127,5° – 142,5°

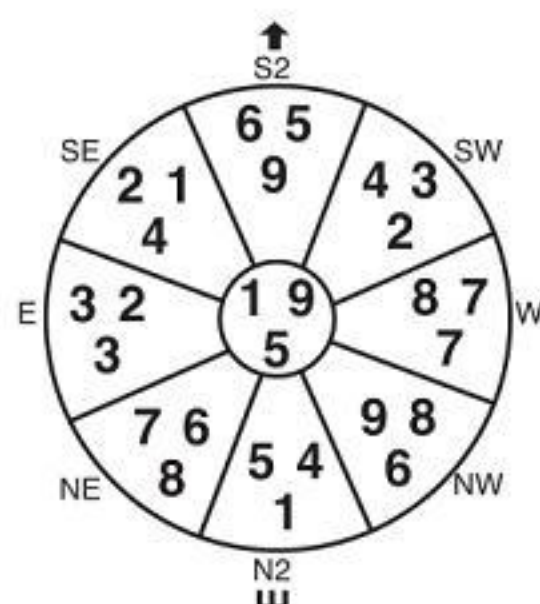


Càn Trạch
Tọa Tây Bắc 3 (NW3),
Hướng Đông Nam 3 (SE3)
142,5° – 157,5°

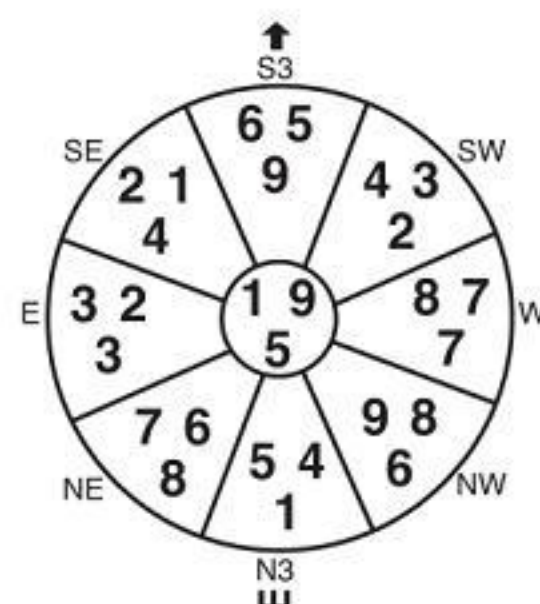
Những ngôi nhà được xây ở Vận 5 (5/2/1944 - 4/2/1964)



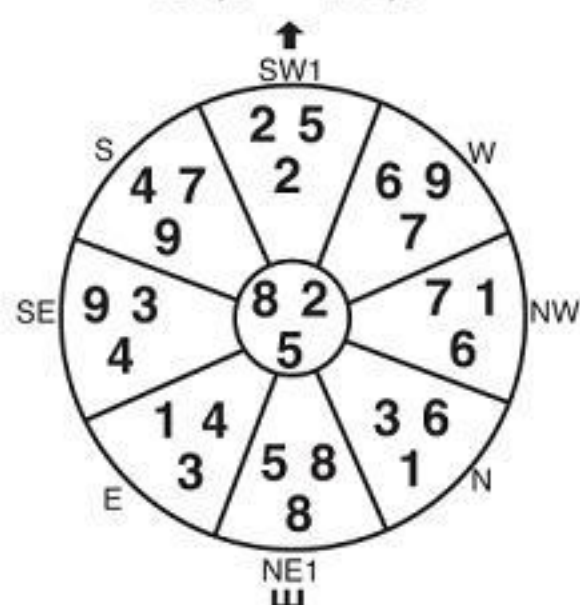
Khảm Trạch
Tọa Bắc 1 (N1),
Hướng Nam 1 (S1)
 $157,5^\circ - 172,5^\circ$



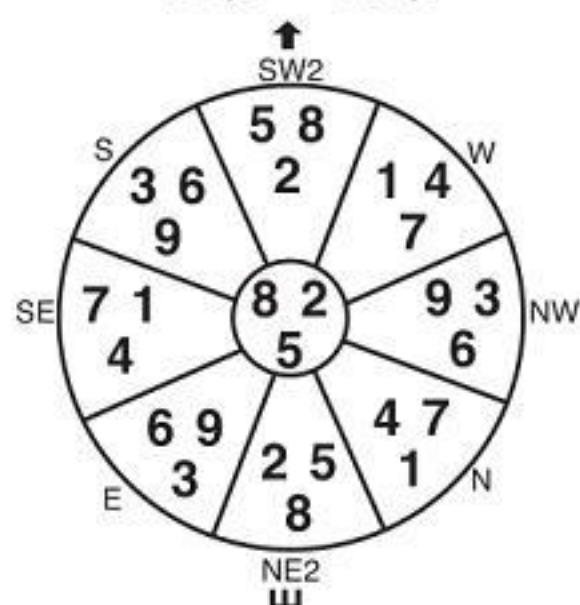
Khảm Trạch
Tọa Bắc 2 (N2),
Hướng Nam 2 (S2)
 $172,5^\circ - 187,5^\circ$



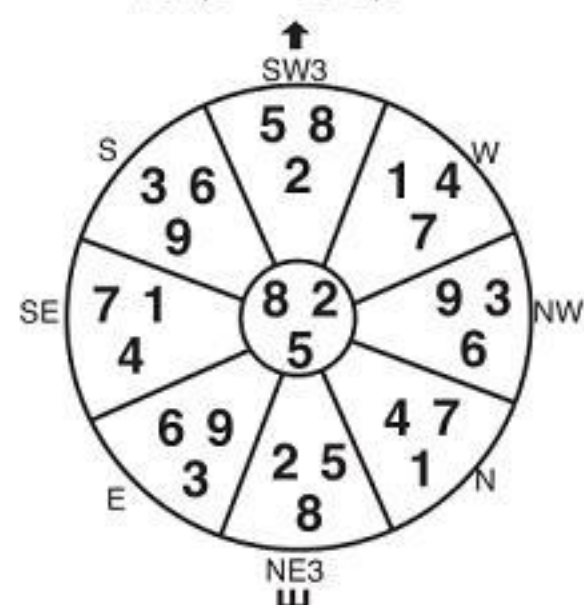
Khảm Trạch
Tọa Bắc 3 (N1),
Hướng Nam 3 (S3)
 $187,5^\circ - 202,5^\circ$



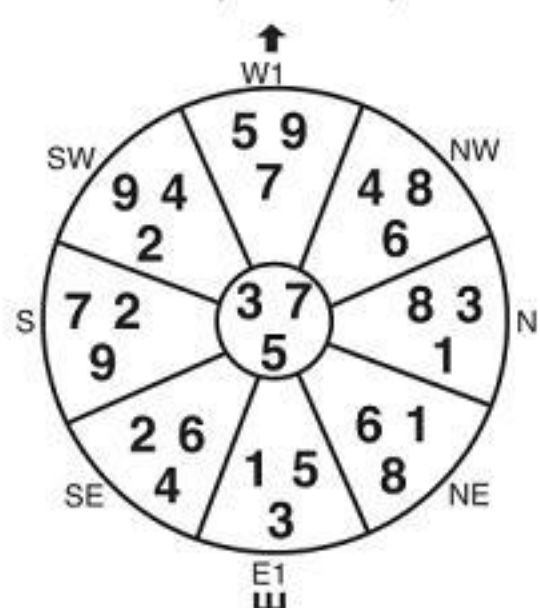
Cấn Trạch
Tọa Đông Bắc 1 (NE1),
Hướng Tây Nam 1 (SW1)
 $202,5^\circ - 217,5^\circ$



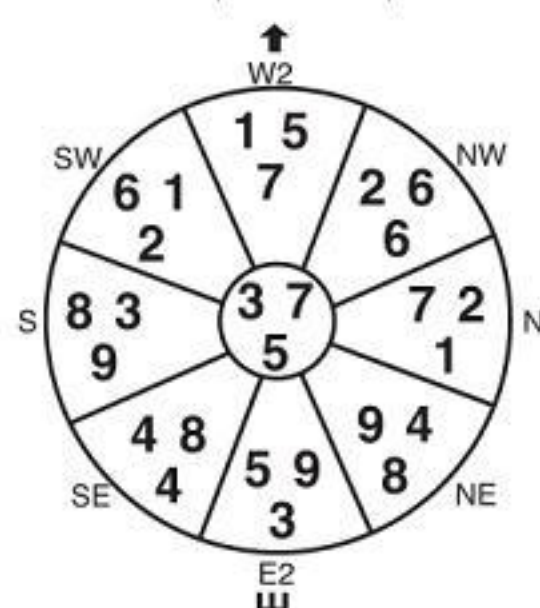
Cấn Trạch
Tọa Đông Bắc 2 (NE2),
Hướng Tây Nam 2 (SW2)
 $217,5^\circ - 232,5^\circ$



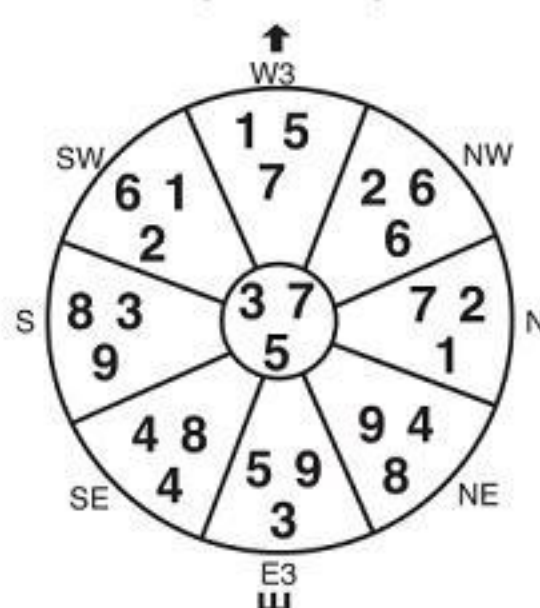
Cấn Trạch
Tọa Đông Bắc 3 (NE3),
Hướng Tây Nam 3 (SW3)
 $232,5^\circ - 247,5^\circ$



Chấn Trạch
Tọa Đông 1 (E1),
Hướng Tây 1 (W1)
 $247,5^\circ - 162,5^\circ$

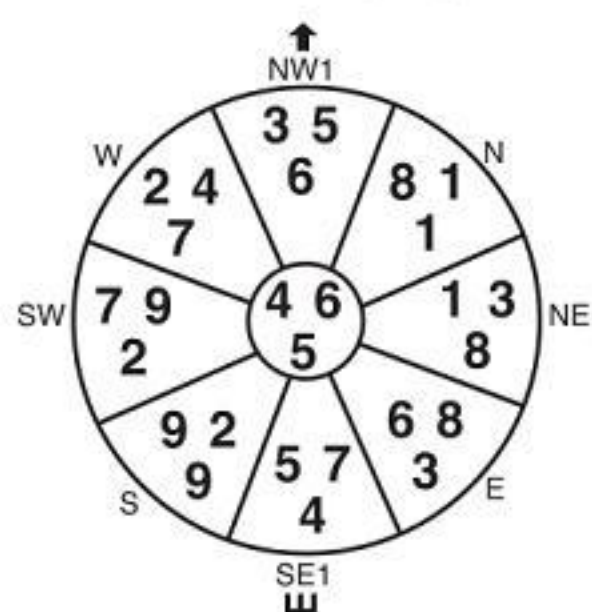


Chấn Trạch
Tọa Đông 2 (E2),
Hướng Tây 2 (W2)
 $262,5^\circ - 277,5^\circ$

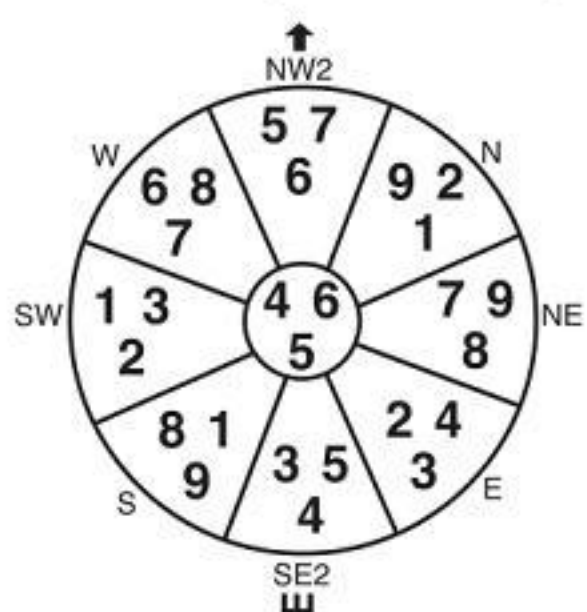


Chấn Trạch
Tọa Đông 3 (E3),
Hướng Tây 3 (W3)
 $277,5^\circ - 292,5^\circ$

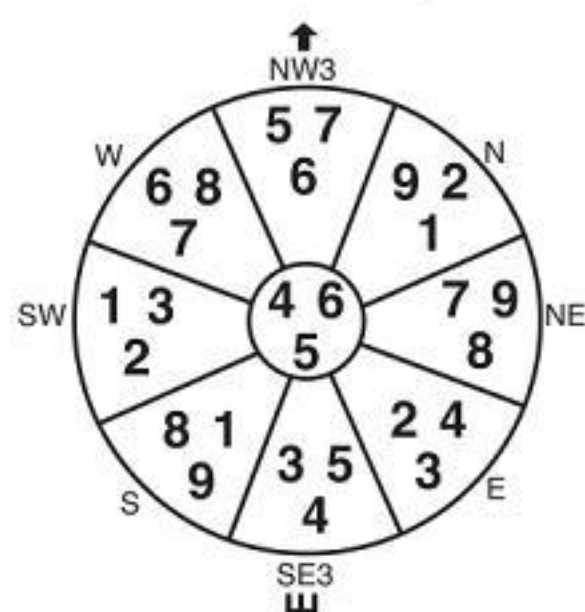
Những ngôi nhà được xây ở Vận 5 (5/2/1944 - 4/2/1964)



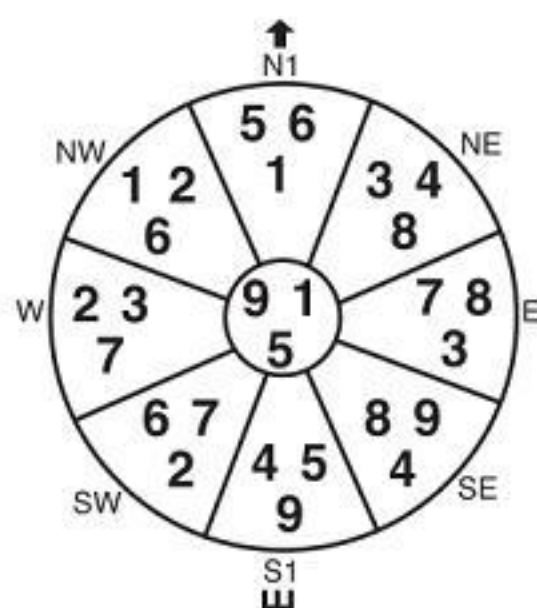
Tồn Trạch
Tọa Đông Nam 1 (SE1),
Hướng Tây Bắc 1 (NW1)
292,5° - 307,5°



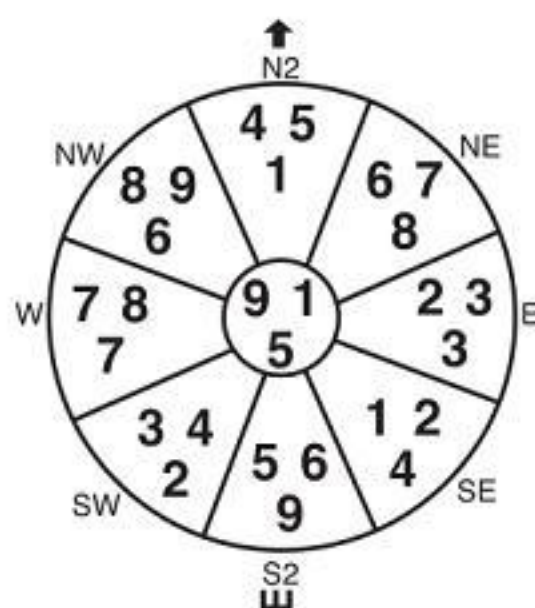
Tồn Trạch
Tọa Đông Nam 2 (SE2),
Hướng Tây Bắc 2 (NW2)
307,5° - 322,5°



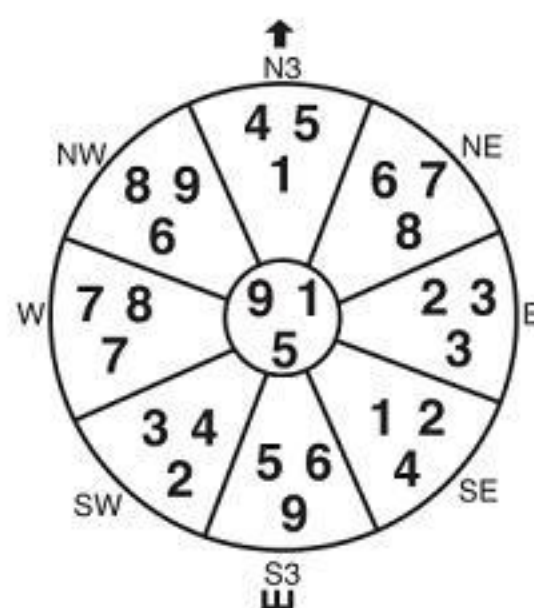
Tồn Trạch
Tọa Đông Nam 3 (SE3),
Hướng Tây Bắc 3 (NW3)
322,5° - 337,5°



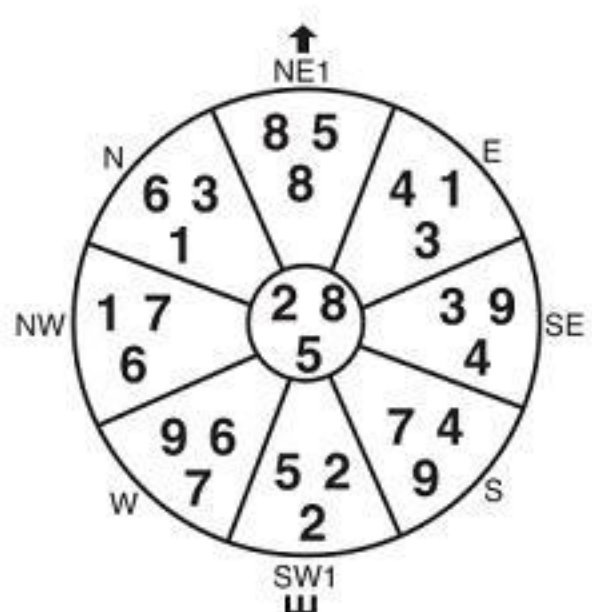
Ly Trạch
Tọa Nam 1 (S1),
Hướng Bắc 1 (N1)
337,5° - 352,5°



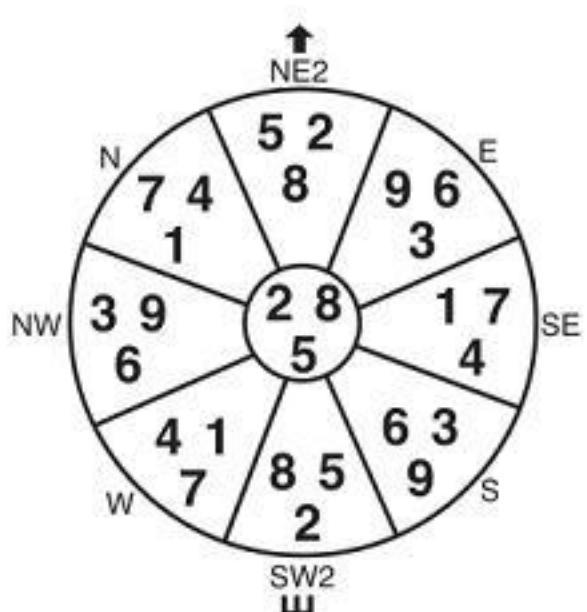
Ly Trạch
Tọa Nam 2 (S2),
Hướng Bắc 2 (N2)
352,5° - 7,5°



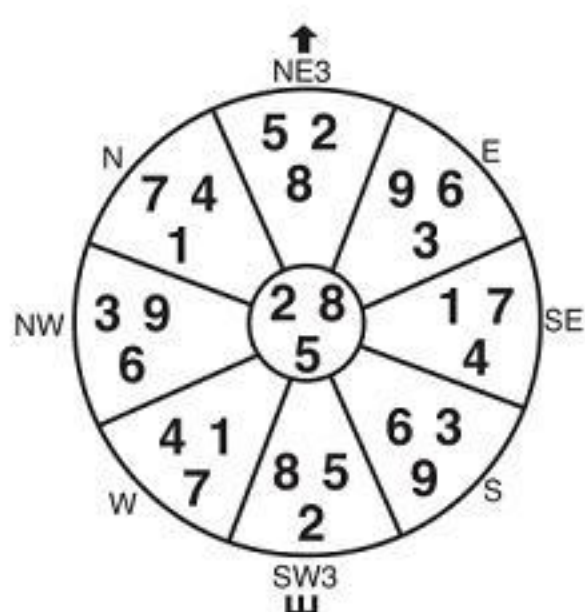
Ly Trạch
Tọa Nam 3 (S1),
Hướng Bắc 3 (N1)
7,5° - 22,5°



Khôn Trạch
Tọa Tây Nam 1 (SW1),
Hướng Đông Bắc 1 (NE1)
22,5° - 37,5°

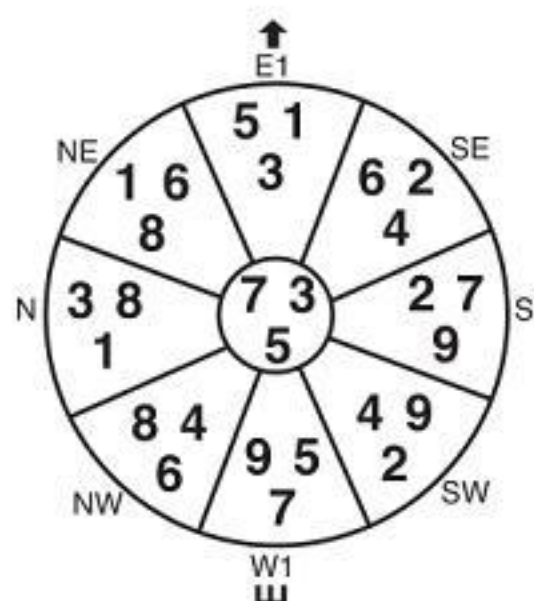


Khôn Trạch
Tọa Tây Nam 2 (SW2),
Hướng Đông Bắc 2 (NE2)
37,5° - 52,5°

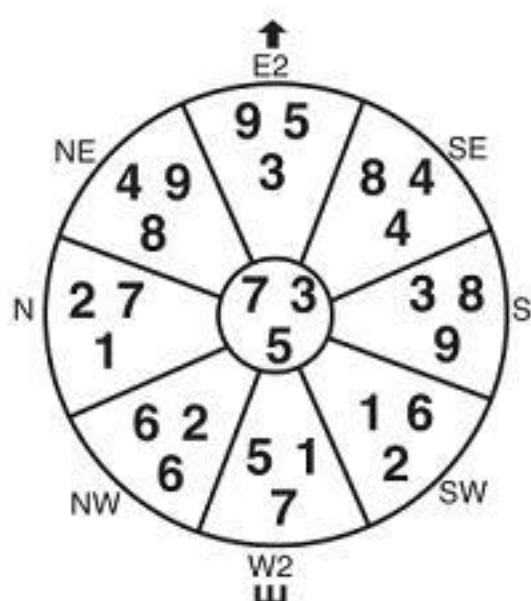


Khôn Trạch
Tọa Tây Nam 3 (SW3),
Hướng Đông Bắc 3 (NE3)
52,5° - 67,5°

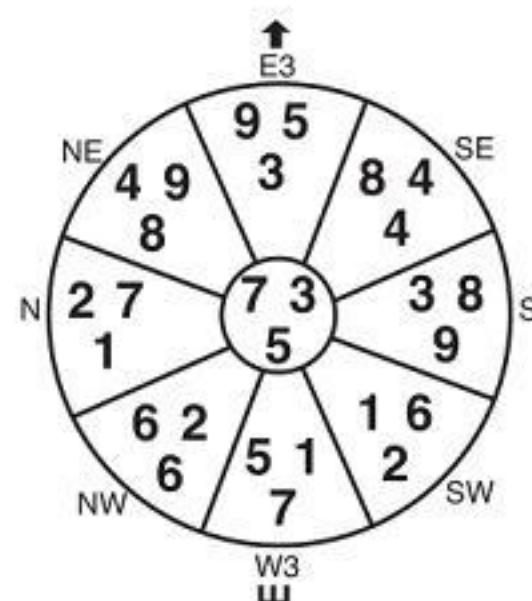
Những ngôi nhà được xây ở Vận 5 (5/2/1944 - 4/2/1964)



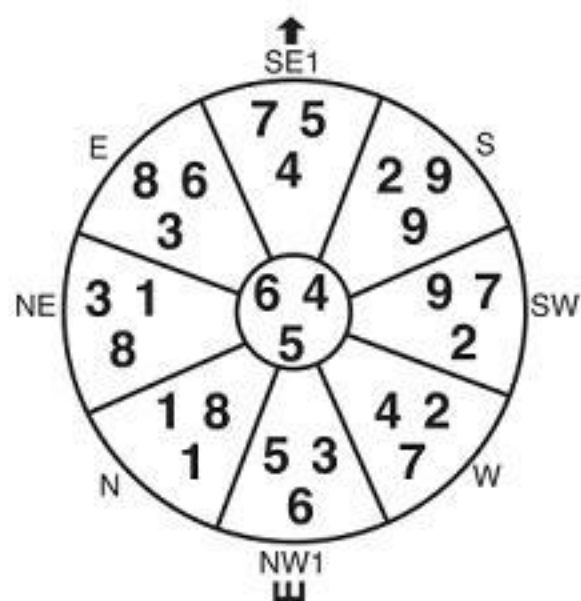
Đoài Trạch
Tọa Tây 1 (W1),
Hướng Đông 1 (E1)
67,5° – 82,5°



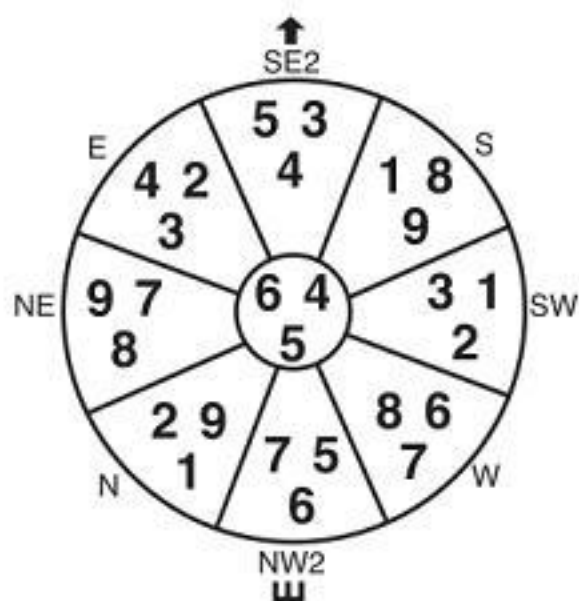
Đoài Trạch
Tọa Tây 2 (W2),
Hướng Đông 2 (E2)
82,5° – 97,5°



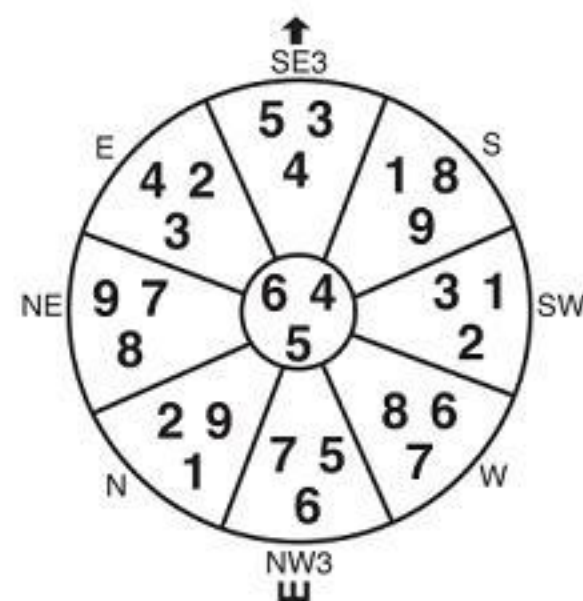
Đoài Trạch
Tọa Tây 3 (W3),
Hướng Đông 3 (E3)
97,5° – 112,5°



Càn Trạch
Tọa Tây Bắc 1 (NW1),
Hướng Đông Nam 1 (SE1)
112,5° – 127,5°

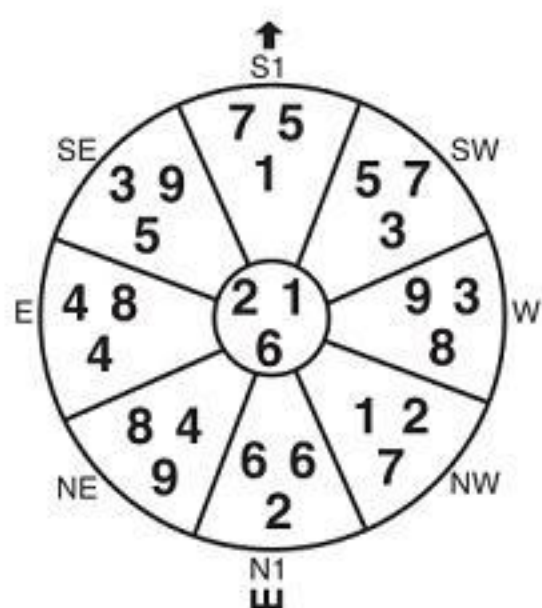


Càn Trạch
Tọa Tây Bắc 2 (NW2),
Hướng Đông Nam 2 (SE2)
127,5° – 142,5°

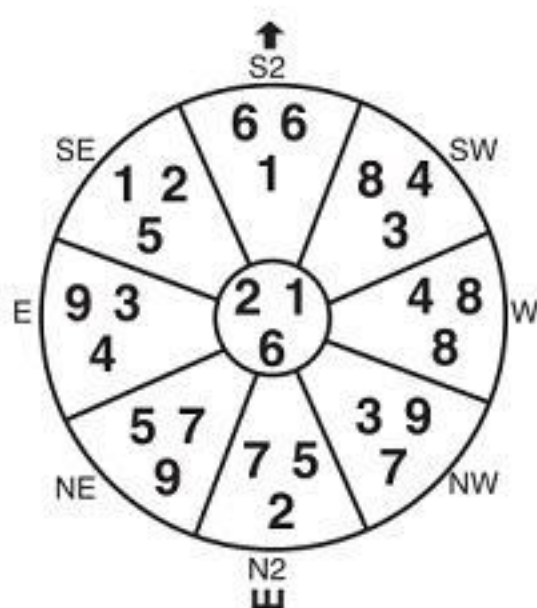


Càn Trạch
Tọa Tây Bắc 3 (NW3),
Hướng Đông Nam 3 (SE3)
142,5° – 157,5°

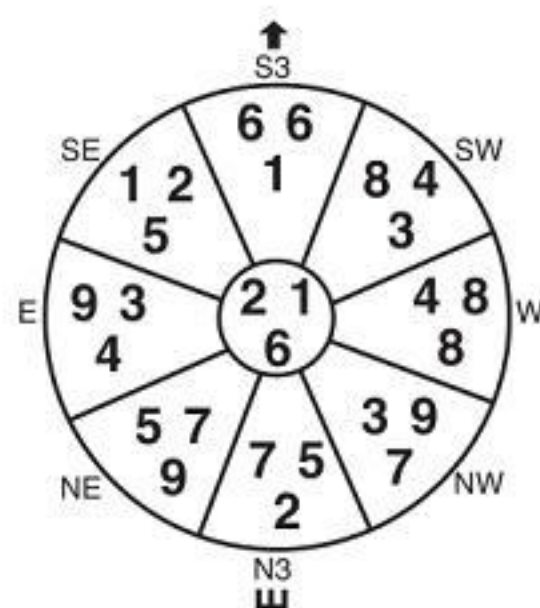
Những ngôi nhà được xây ở Vận 6 (5/2/1964 - 3/2/1984)



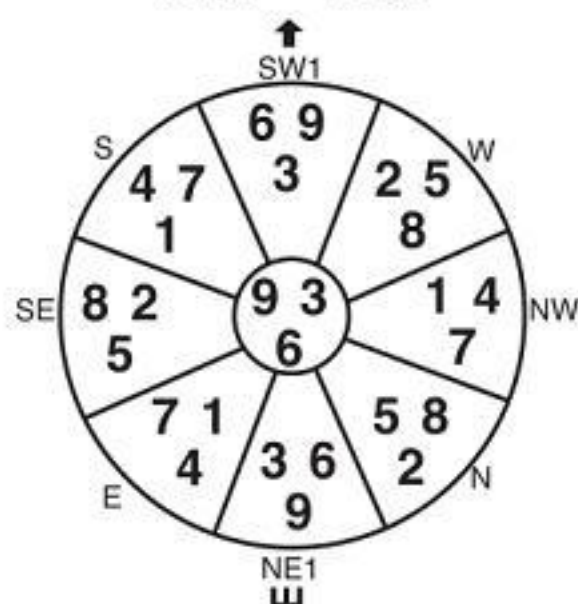
Khảm Trạch
Tọa Bắc 1 (N1),
Hướng Nam 1 (S1)
157,5° – 172,5°



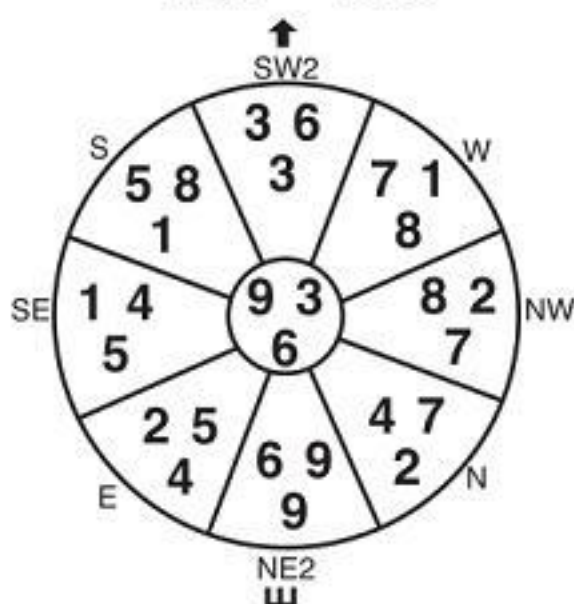
Khảm Trạch
Tọa Bắc 2 (N2),
Hướng Nam 2 (S2)
172,5° - 187,5°



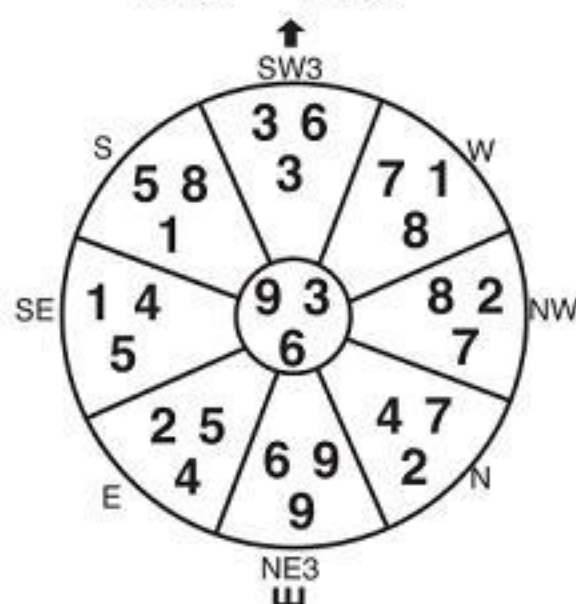
Khảm Trạch
Tọa Bắc 3 (N1),
Hướng Nam 3 (S3)
187,5° – 202,5°



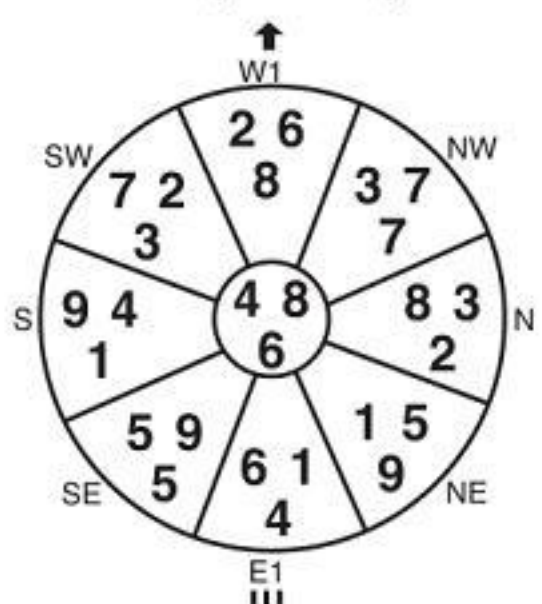
Cấn Trạch
Tọa Đông Bắc 1 (NE1),
Hướng Tây Nam 1 (SW1)
202,5° – 217,5°



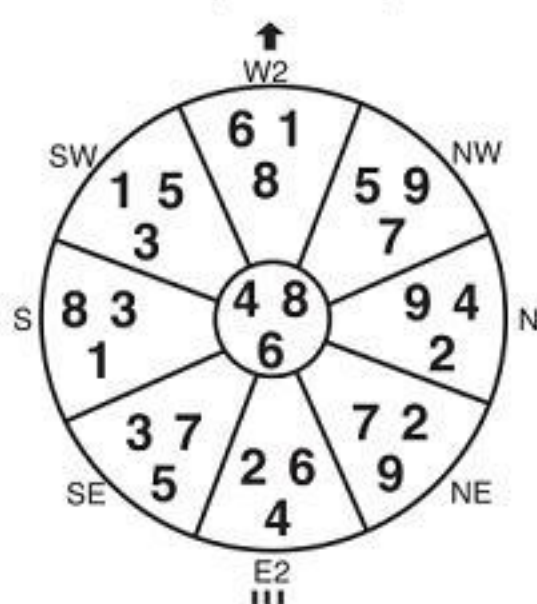
Cấn Trạch
Tọa Đông Bắc 2 (NE2),
Hướng Tây Nam 2 (SW2)
217,5° – 232,5°



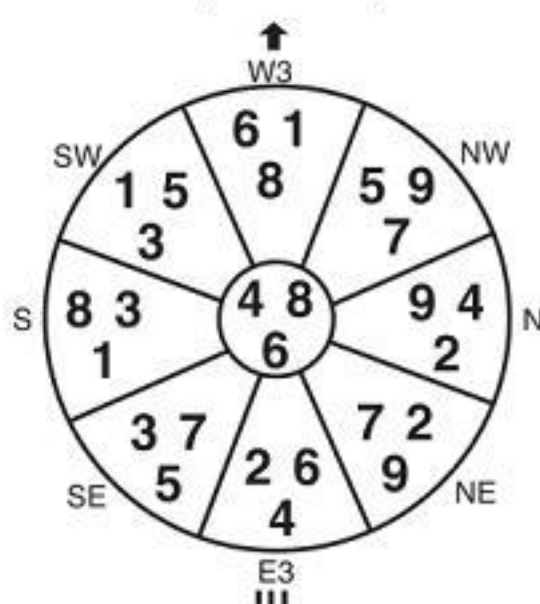
Cấn Trạch
Tọa Đông Bắc 3 (NE3),
Hướng Tây Nam 3 (SW3)
232,5° – 247,5°



Chấn Trạch
Tọa Đông 1 (E1),
Hướng Tây 1 (W1)
247,5° – 162,5°

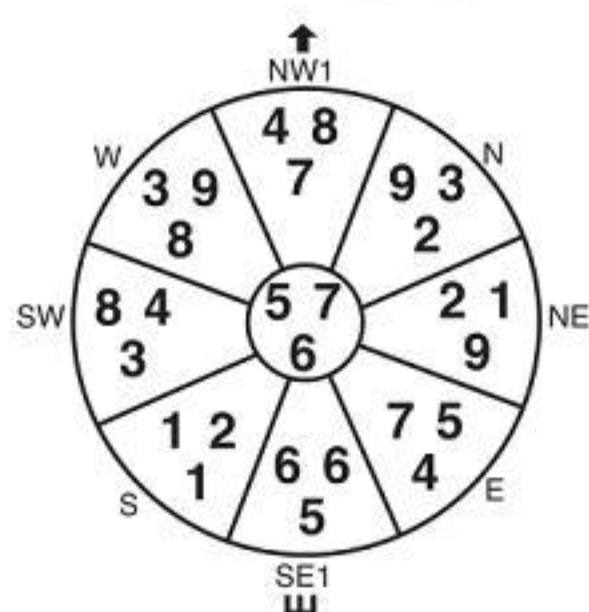


Chấn Trạch
Tọa Đông 2 (E2),
Hướng Tây 2 (W2)
262,5° – 277,5°

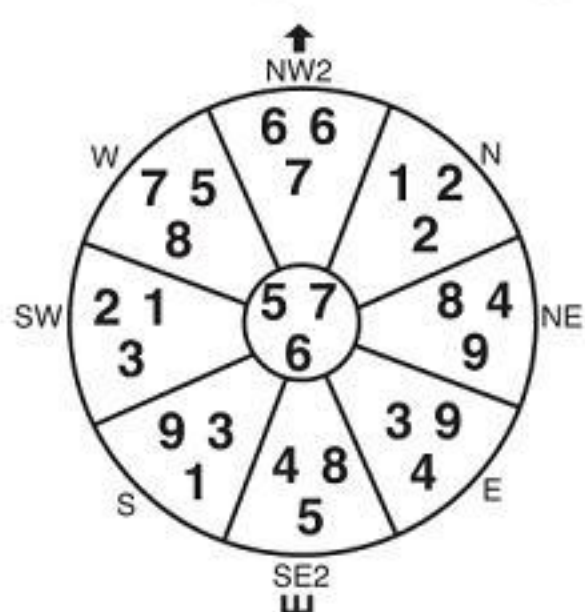


Chấn Trạch
Tọa Đông 3 (E3),
Hướng Tây 3 (W3)
277,5° – 292,5°

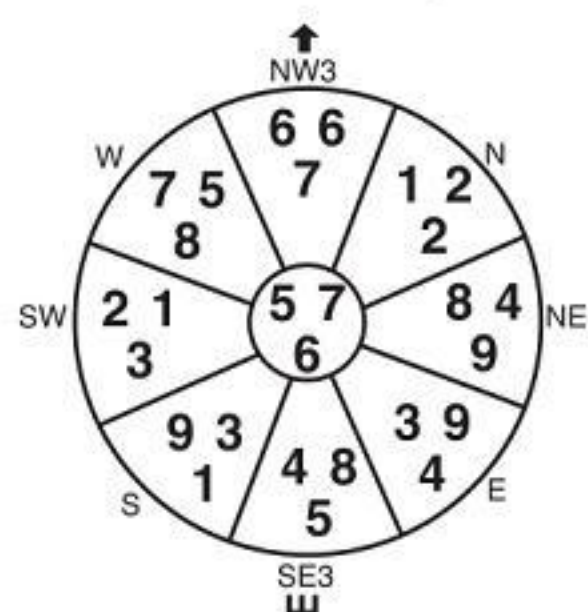
Những ngôi nhà được xây ở Vận 6 (5/2/1964 - 3/2/1984)



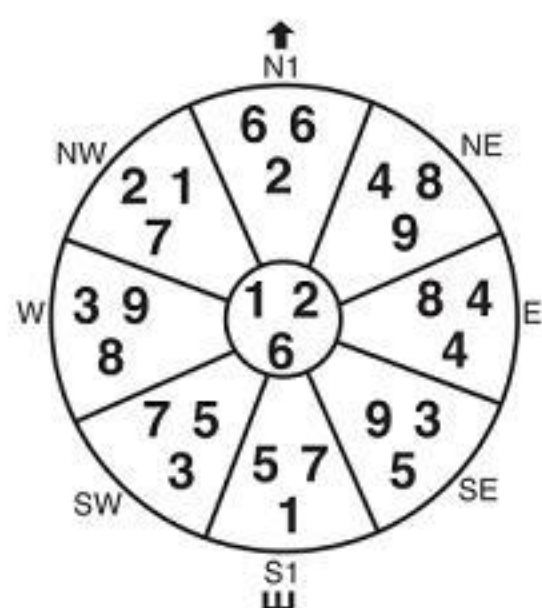
Tồn Trạch
Tọa Đông Nam 1 (SE1),
Hướng Tây Bắc 1 (NW1)
 $292,5^{\circ} - 307,5^{\circ}$



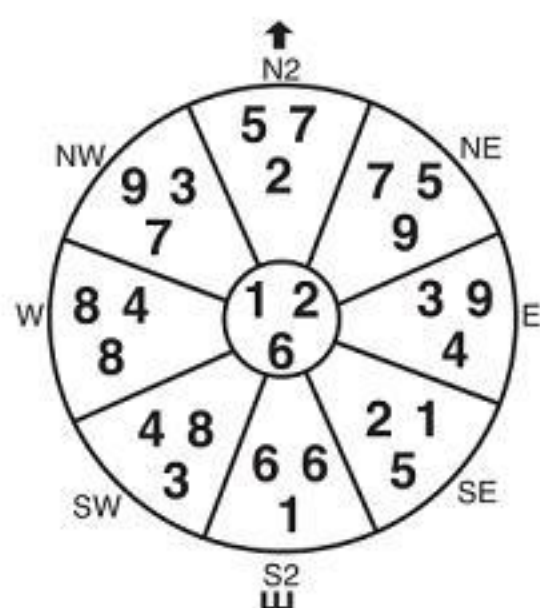
Tồn Trạch
Tọa Đông Nam 2 (SE2),
Hướng Tây Bắc 2 (NW2)
 $307,5^{\circ} - 322,5^{\circ}$



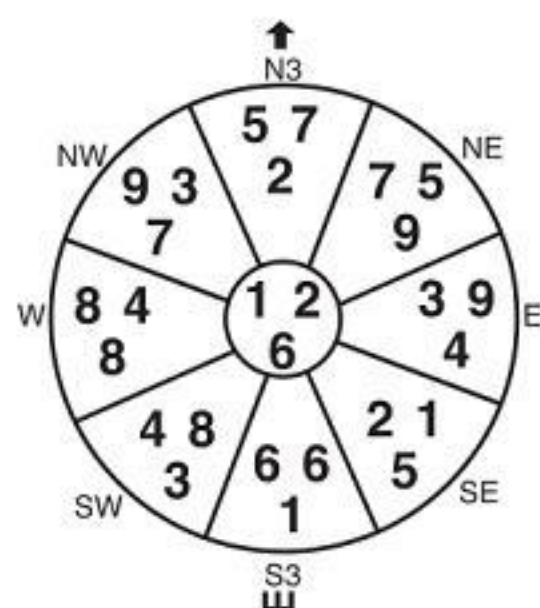
Tồn Trạch
Tọa Đông Nam 3 (SE3),
Hướng Tây Bắc 3 (NW3)
 $322,5^{\circ} - 337,5^{\circ}$



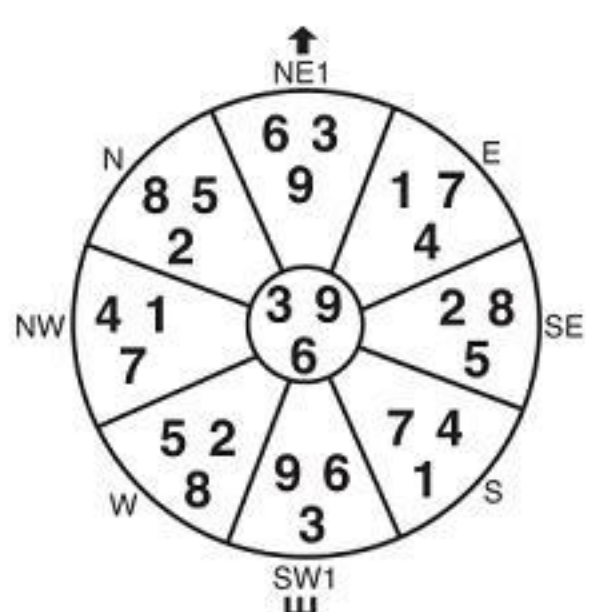
Ly Trạch
Tọa Nam 1 (S1),
Hướng Bắc 1 (N1)
 $337,5^{\circ} - 352,5^{\circ}$



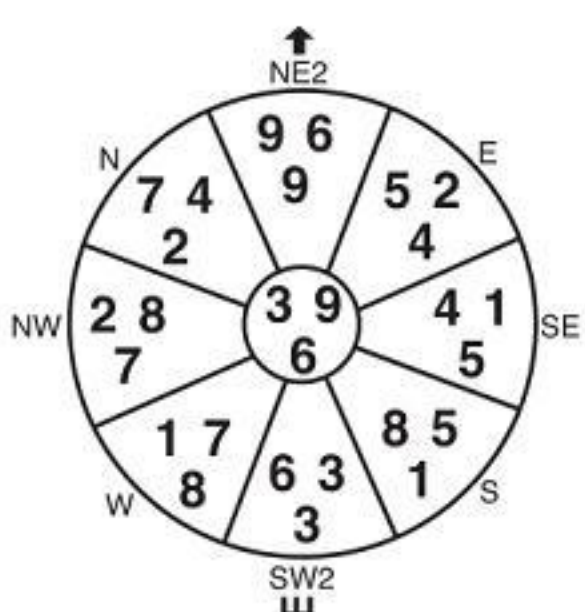
Ly Trạch
Tọa Nam 2 (S2),
Hướng Bắc 2 (N2)
 $352,5^{\circ} - 7,5^{\circ}$



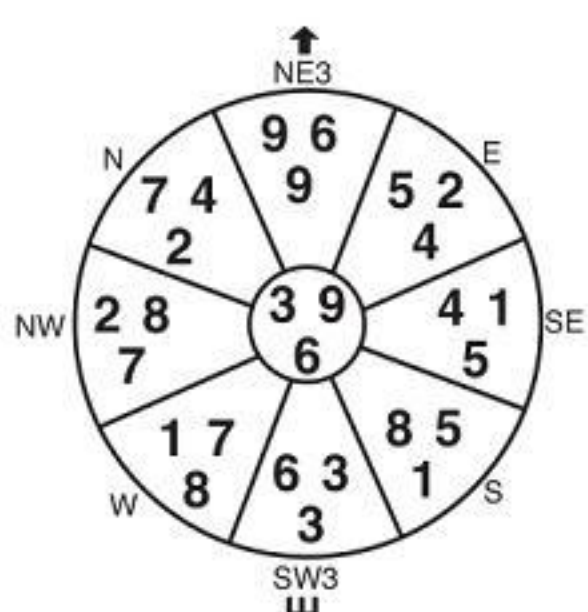
Ly Trạch
Tọa Nam 3 (S1),
Hướng Bắc 3 (N1)
 $7,5^{\circ} - 22,5^{\circ}$



Khôn Trạch
Tọa Tây Nam 1 (SW1),
Hướng Đông Bắc 1 (NE1)
 $22,5^{\circ} - 37,5^{\circ}$

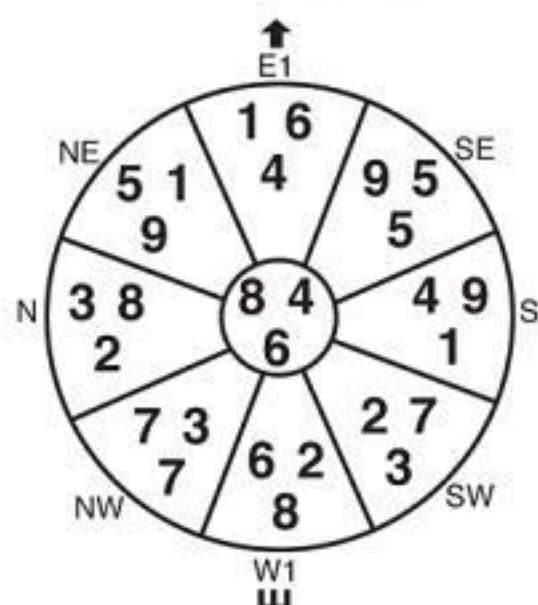


Khôn Trạch
Tọa Tây Nam 2 (SW2),
Hướng Đông Bắc 2 (NE2)
 $37,5^{\circ} - 52,5^{\circ}$

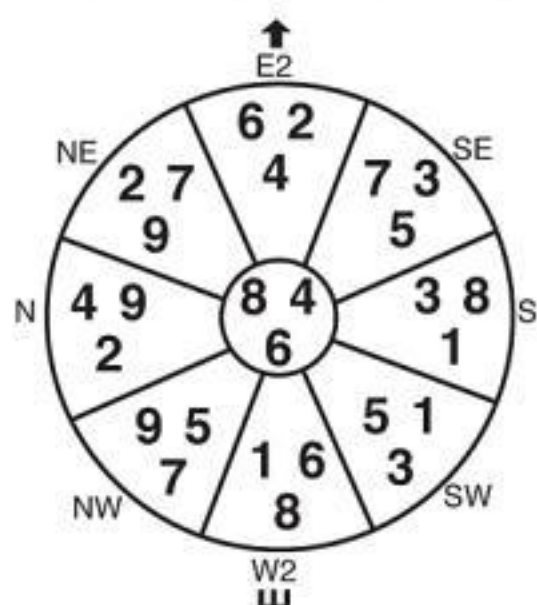


Khôn Trạch
Tọa Tây Nam 3 (SW3),
Hướng Đông Bắc 3 (NE3)
 $52,5^{\circ} - 67,5^{\circ}$

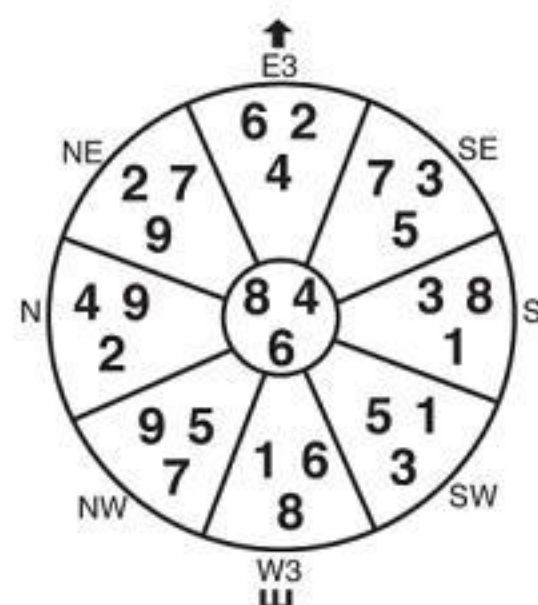
Những ngôi nhà được xây ở Vận 6 (5/2/1964 - 3/2/1984)



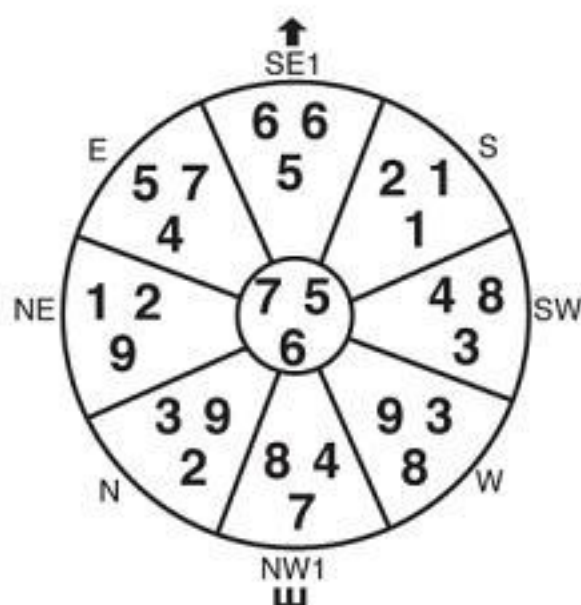
Đoài Trạch
Tọa Tây 1 (W1),
Hướng Đông 1 (E1)
 $67,5^\circ - 82,5^\circ$



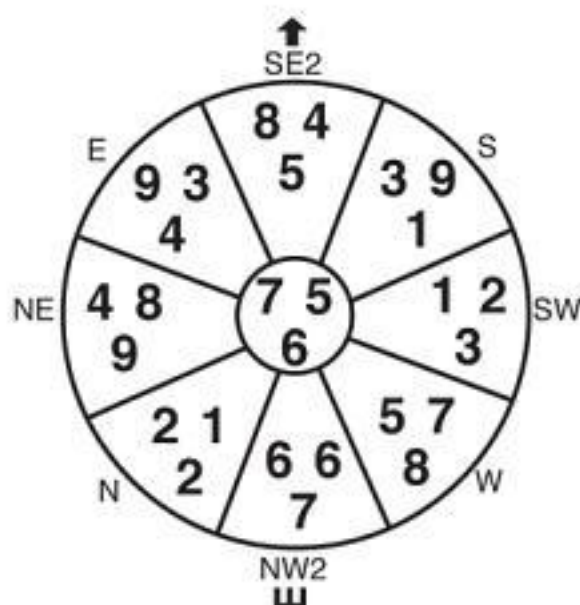
Đoài Trạch
Tọa Tây 2 (W2),
Hướng Đông 2 (E2)
 $82,5^\circ - 97,5^\circ$



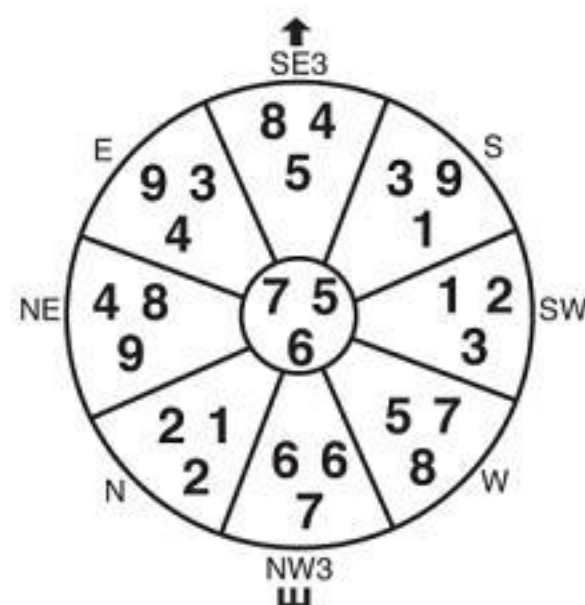
Đoài Trạch
Tọa Tây 3 (W3),
Hướng Đông 3 (E3)
 $97,5^\circ - 112,5^\circ$



Càn Trạch
Tọa Tây Bắc 1 (NW1),
Hướng Đông Nam 1 (SE1)
 $112,5^\circ - 127,5^\circ$

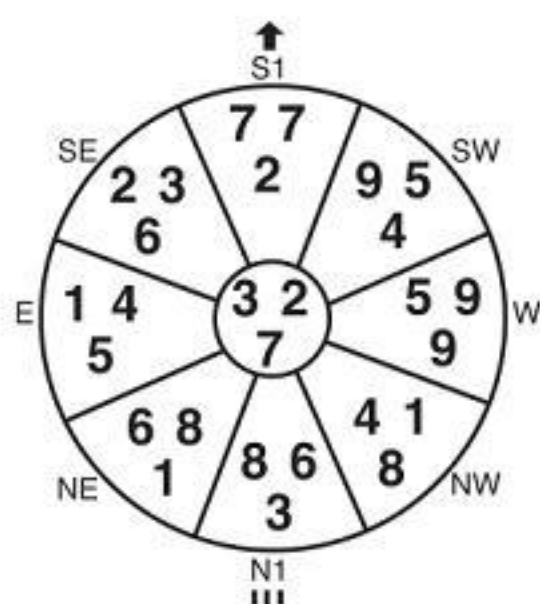


Càn Trạch
Tọa Tây Bắc 2 (NW2),
Hướng Đông Nam 2 (SE2)
 $127,5^\circ - 142,5^\circ$

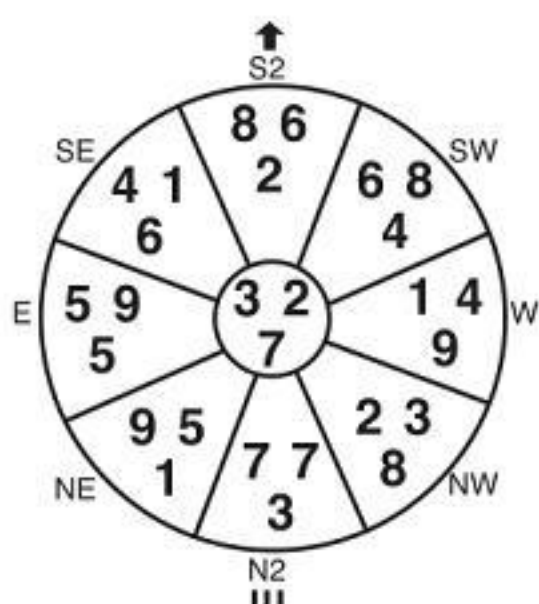


Càn Trạch
Tọa Tây Bắc 3 (NW3),
Hướng Đông Nam 3 (SE3)
 $142,5^\circ - 157,5^\circ$

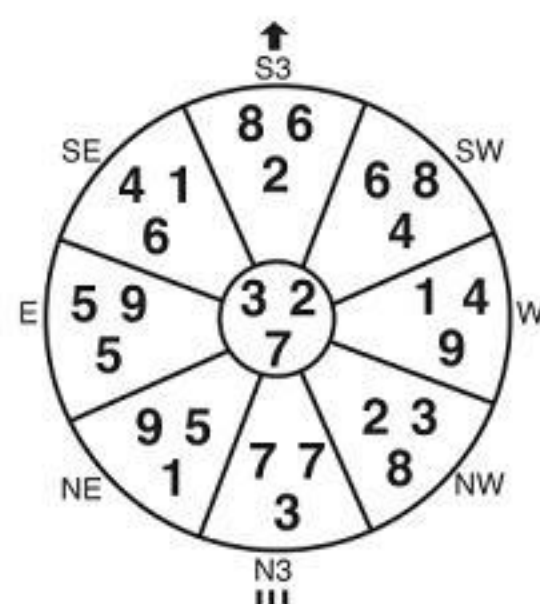
Những ngôi nhà được xây ở Vận 7 (4/2/1984 - 3/2/2004)



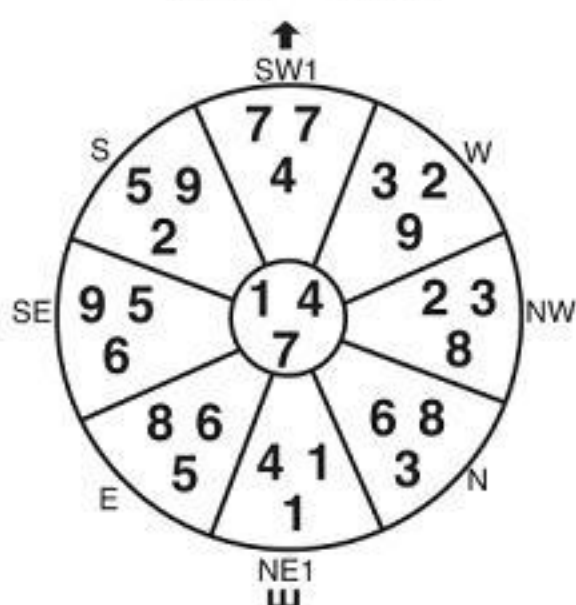
Khảm Trạch
Tọa Bắc 1 (N1),
Hướng Nam 1 (S1)
 $157,5^\circ - 172,5^\circ$



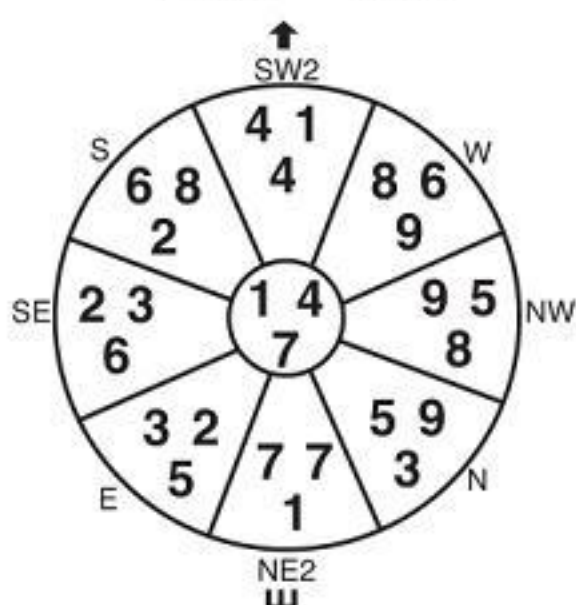
Khảm Trạch
Tọa Bắc 2 (N2),
Hướng Nam 2 (S2)
 $172,5^\circ - 187,5^\circ$



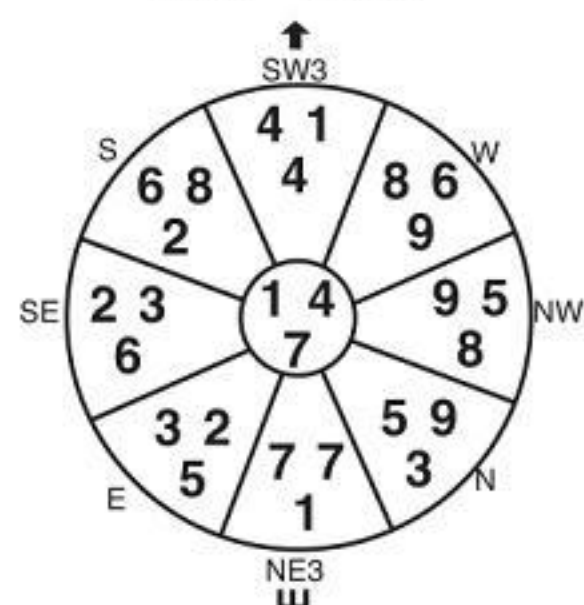
Khảm Trạch
Tọa Bắc 3 (N3),
Hướng Nam 3 (S3)
 $187,5^\circ - 202,5^\circ$



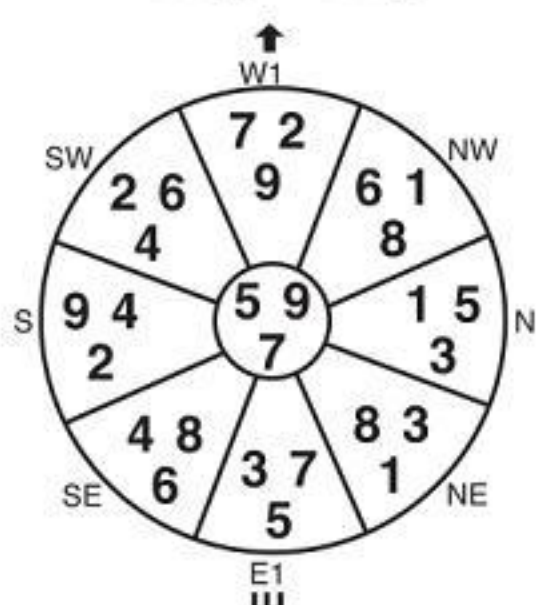
Cấn Trạch
Tọa Đông Bắc 1 (NE1),
Hướng Tây Nam 1 (SW1)
 $202,5^\circ - 217,5^\circ$



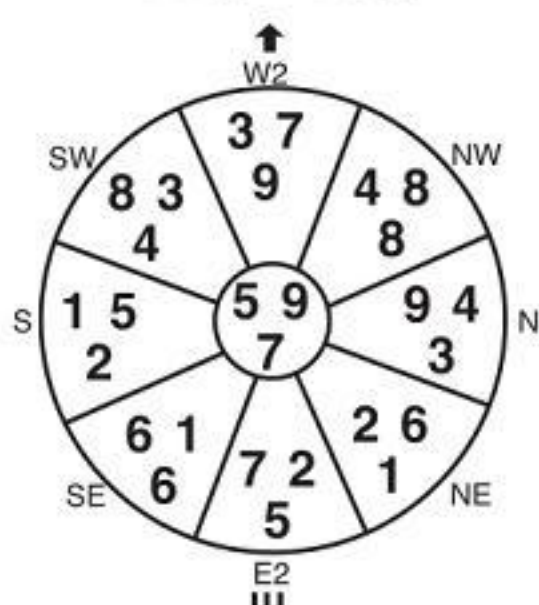
Cấn Trạch
Tọa Đông Bắc 2 (NE2),
Hướng Tây Nam 2 (SW2)
 $217,5^\circ - 232,5^\circ$



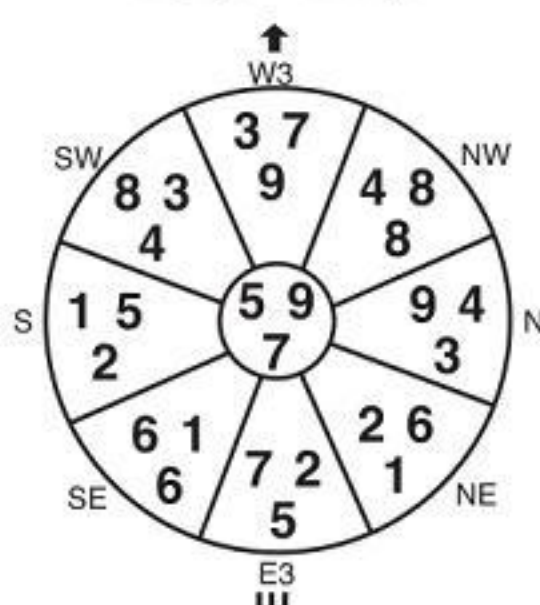
Cấn Trạch
Tọa Đông Bắc 3 (NE3),
Hướng Tây Nam 3 (SW3)
 $232,5^\circ - 247,5^\circ$



Chấn Trạch
Tọa Đông 1 (E1),
Hướng Tây 1 (W1)
 $247,5^\circ - 162,5^\circ$

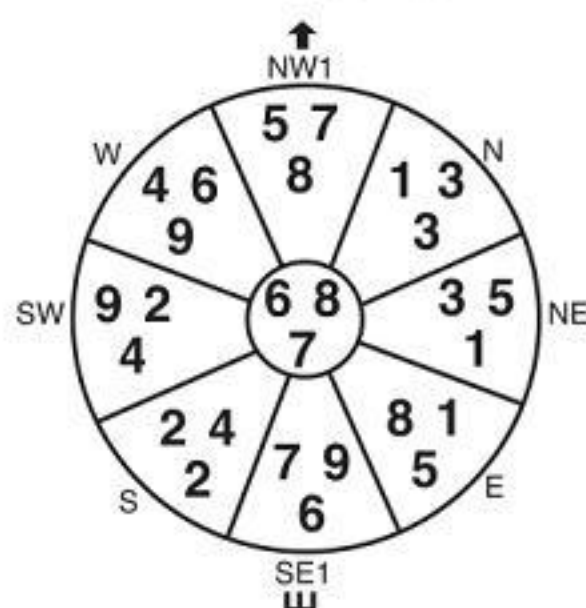


Chấn Trạch
Tọa Đông 2 (E2),
Hướng Tây 2 (W2)
 $262,5^\circ - 277,5^\circ$

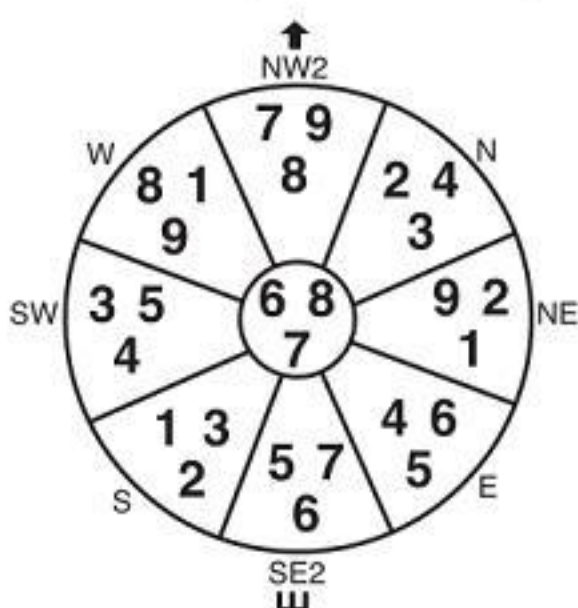


Chấn Trạch
Tọa Đông 3 (E3),
Hướng Tây 3 (W3)
 $277,5^\circ - 292,5^\circ$

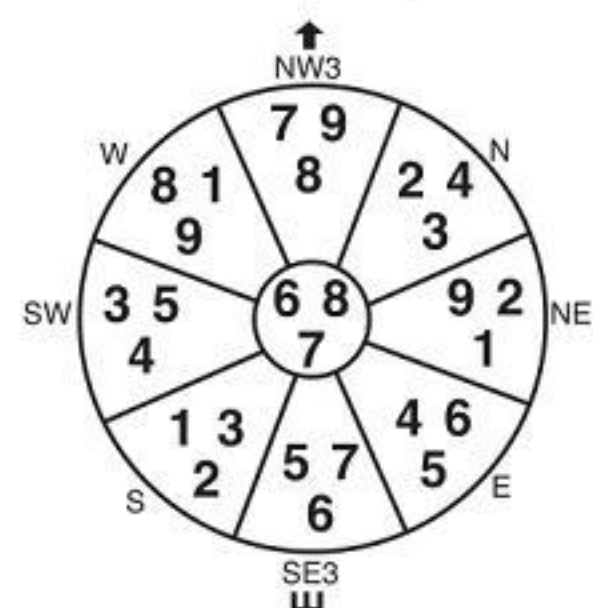
Những ngôi nhà được xây ở Vận 7 (4/2/1984 - 3/2/2004)



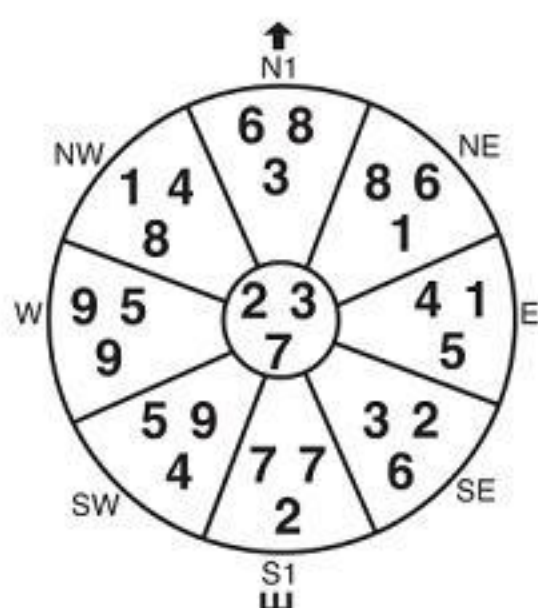
Tồn Trạch
Tọa Đông Nam 1 (SE1),
Hướng Tây Bắc 1 (NW1)
292,5° - 307,5°



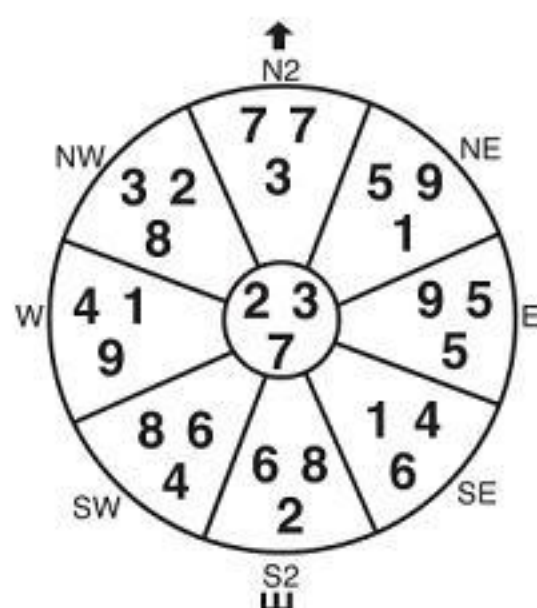
Tồn Trạch
Tọa Đông Nam 2 (SE2),
Hướng Tây Bắc 2 (NW2)
307,5° - 322,5°



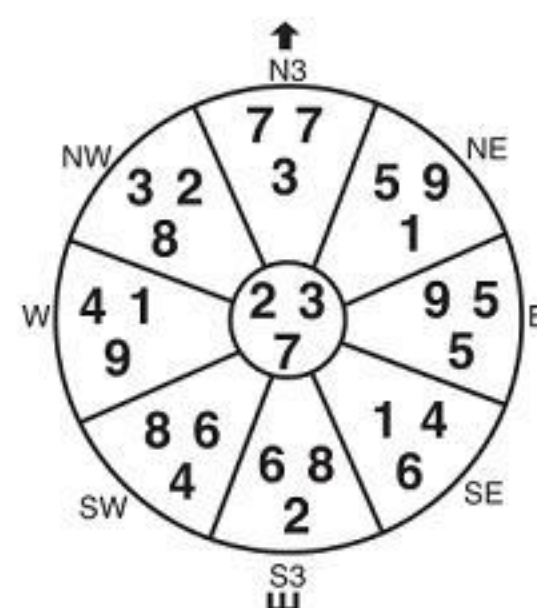
Tồn Trạch
Tọa Đông Nam 3 (SE3),
Hướng Tây Bắc 3 (NW3)
322,5° - 337,5°



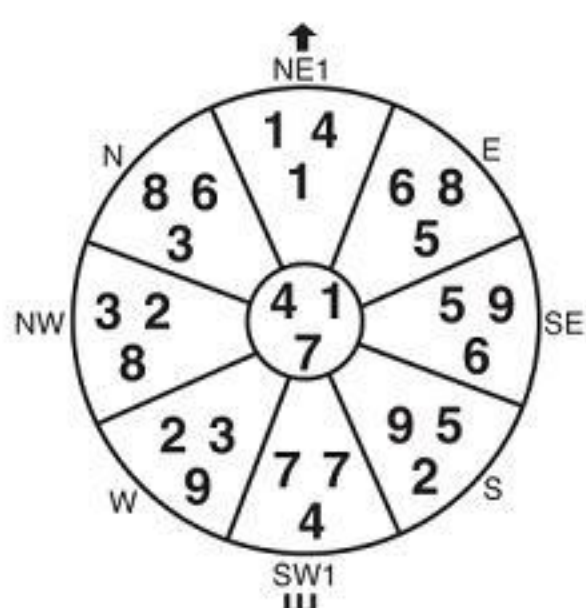
Ly Trạch
Tọa Nam 1 (S1),
Hướng Bắc 1 (N1)
337,5° - 352,5°



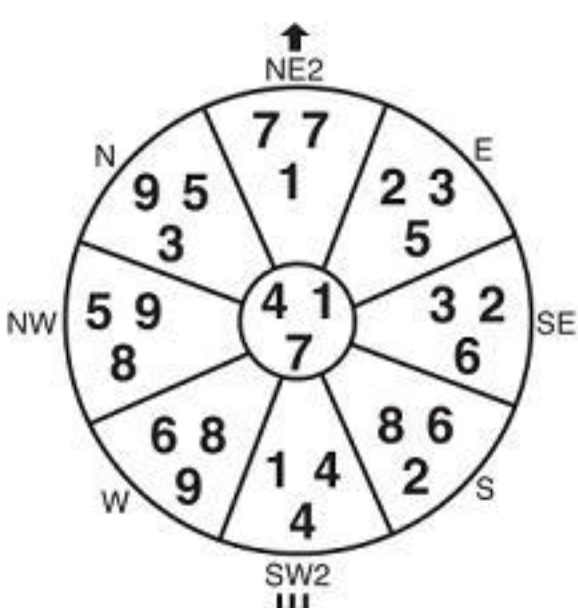
Ly Trạch
Tọa Nam 2 (S2),
Hướng Bắc 2 (N2)
352,5° - 7,5°



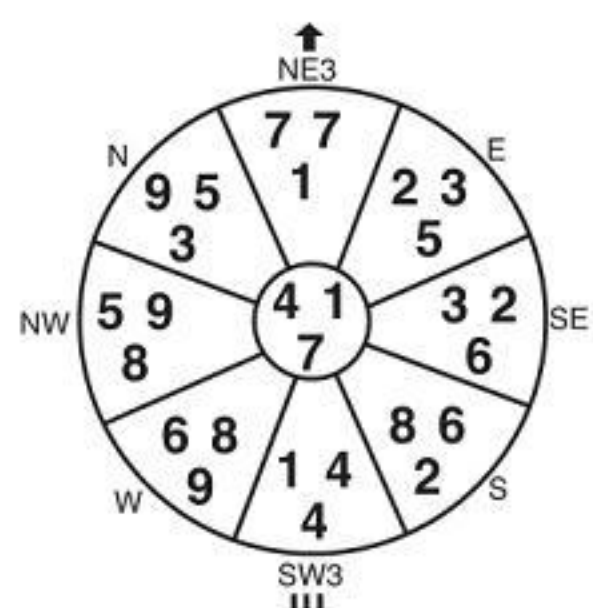
Ly Trạch
Tọa Nam 3 (S3),
Hướng Bắc 3 (N1)
7,5° - 22,5°



Khôn Trạch
Tọa Tây Nam 1 (SW1),
Hướng Đông Bắc 1 (NE1)
22,5° - 37,5°

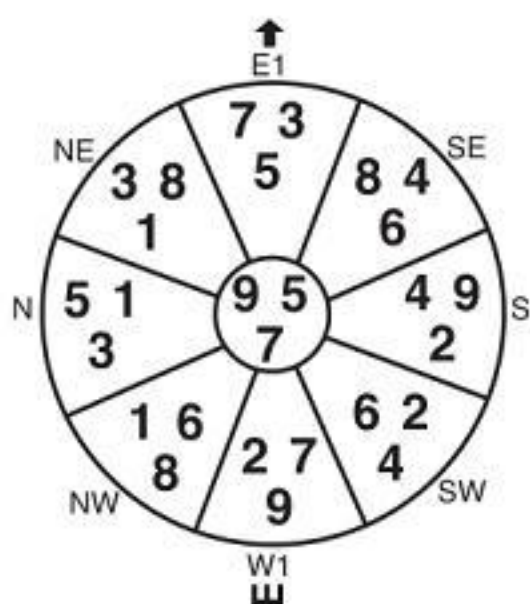


Khôn Trạch
Tọa Tây Nam 2 (SW2),
Hướng Đông Bắc 2 (NE2)
37,5° - 52,5°

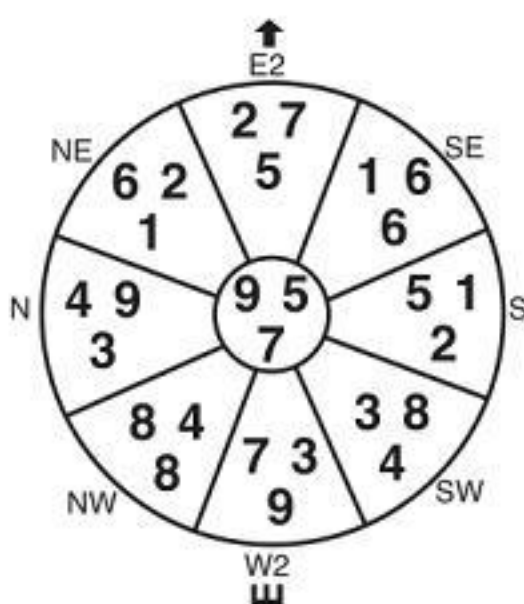


Khôn Trạch
Tọa Tây Nam 3 (SW3),
Hướng Đông Bắc 3 (NE3)
52,5° - 67,5°

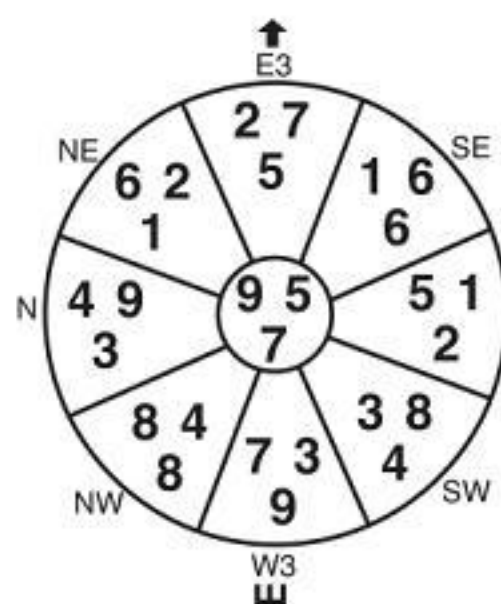
Những ngôi nhà được xây ở Vận 7 (4/2/1984 - 3/2/2004)



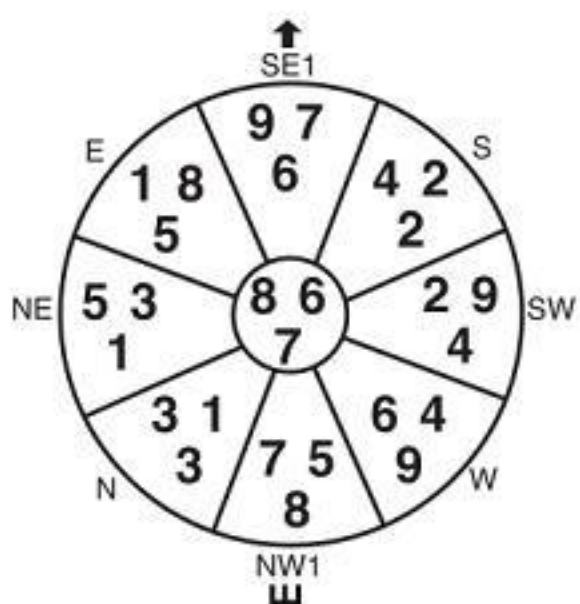
Đoàn Trạch
Tọa Tây 1 (W1),
Hướng Đông 1 (E1)
 $67,5^{\circ} - 82,5^{\circ}$



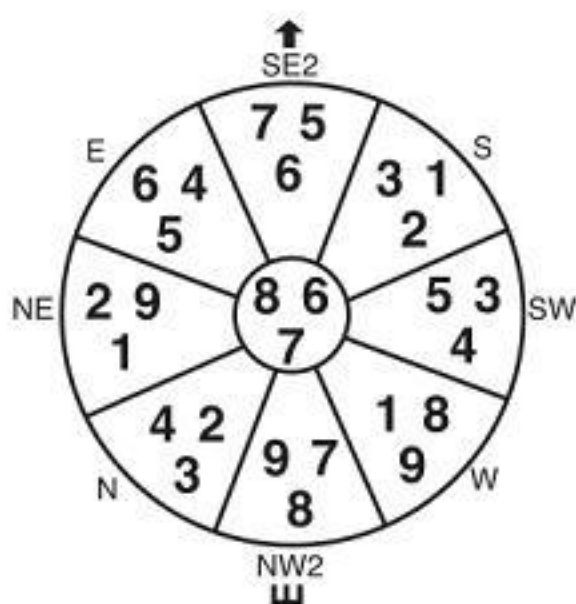
Đoàn Trạch
Tọa Tây 2 (W2),
Hướng Đông 2 (E2)
 $82,5^{\circ} - 97,5^{\circ}$



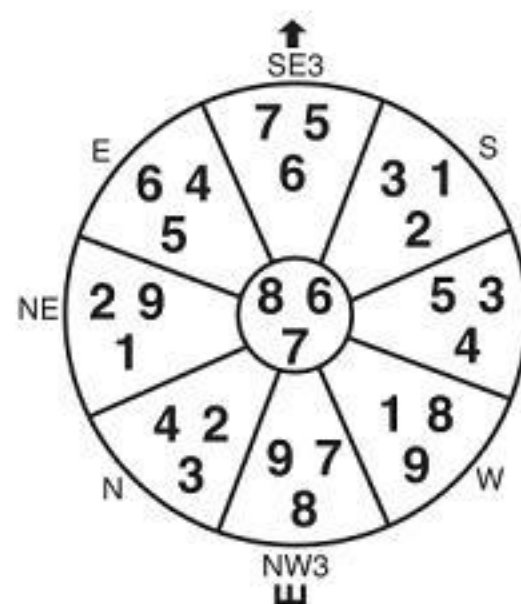
Đoàn Trạch
Tọa Tây 3 (W3),
Hướng Đông 3 (E3)
 $97,5^{\circ} - 112,5^{\circ}$



Càn Trạch
Tọa Tây Bắc 1 (NW1),
Hướng Đông Nam 1 (SE1)
 $112,5^{\circ} - 127,5^{\circ}$

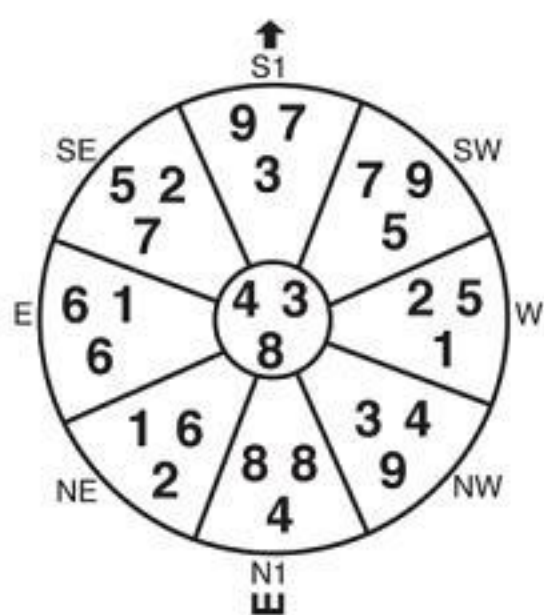


Càn Trạch
Tọa Tây Bắc 2 (NW2),
Hướng Đông Nam 2 (SE2)
 $127,5^{\circ} - 142,5^{\circ}$

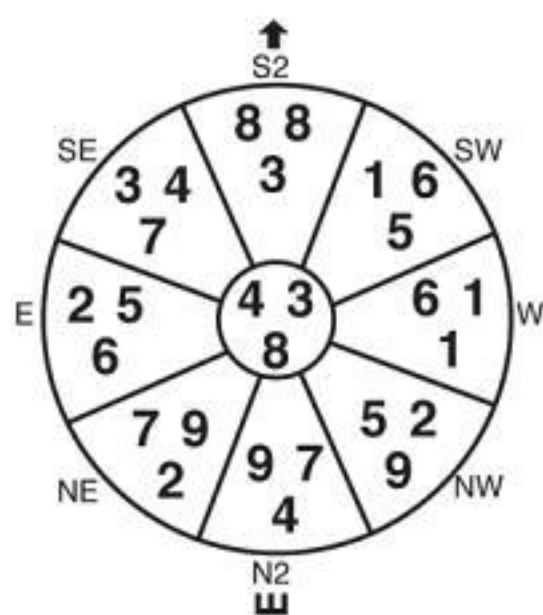


Càn Trạch
Tọa Tây Bắc 3 (NW3),
Hướng Đông Nam 3 (SE3)
 $142,5^{\circ} - 157,5^{\circ}$

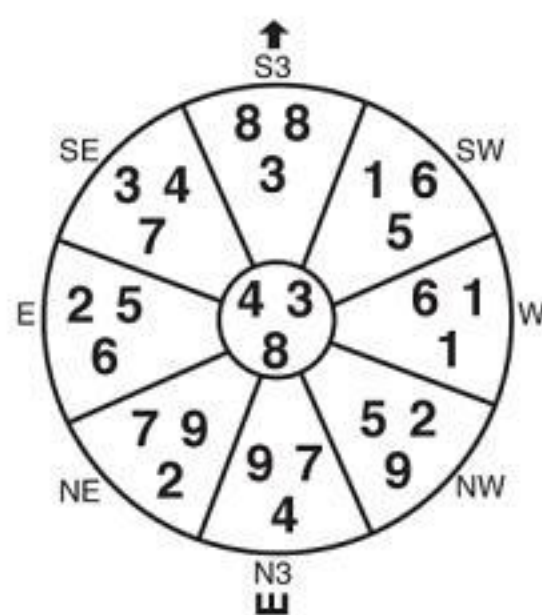
Những ngôi nhà được xây ở Vận 8 (4/2/2004 - 3/2/2024)



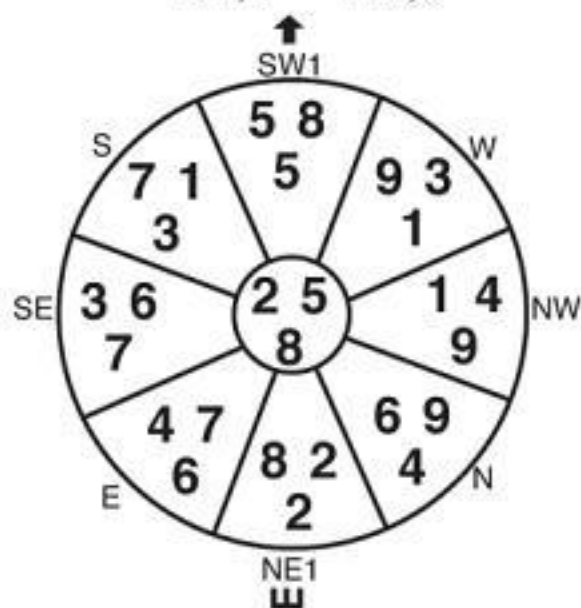
Khảm Trạch
Tọa Bắc 1 (N1),
Hướng Nam 1 (S1)
157,5° – 172,5°



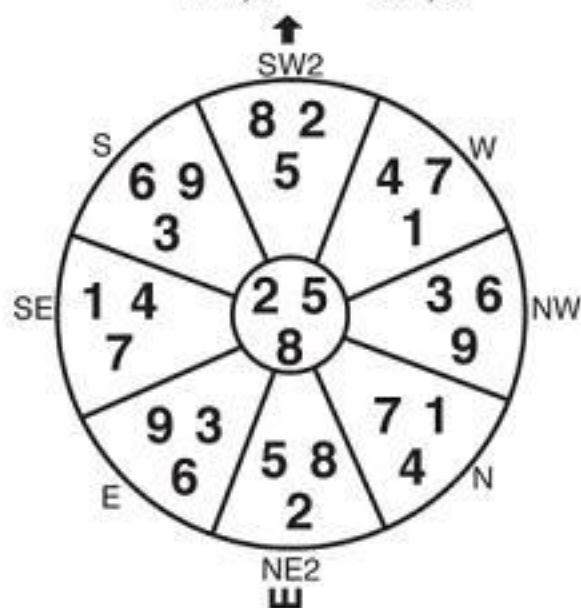
Khảm Trạch
Tọa Bắc 2 (N2),
Hướng Nam 2 (S2)
172,5° – 187,5°



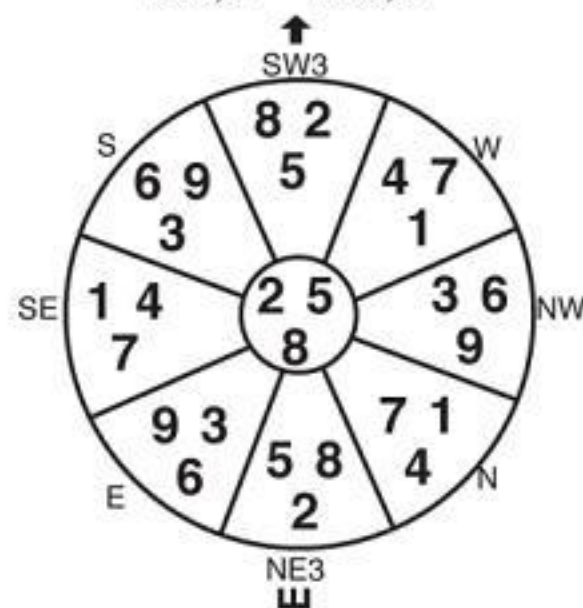
Khảm Trạch
Tọa Bắc 3 (N3),
Hướng Nam 3 (S3)
187,5° – 202,5°



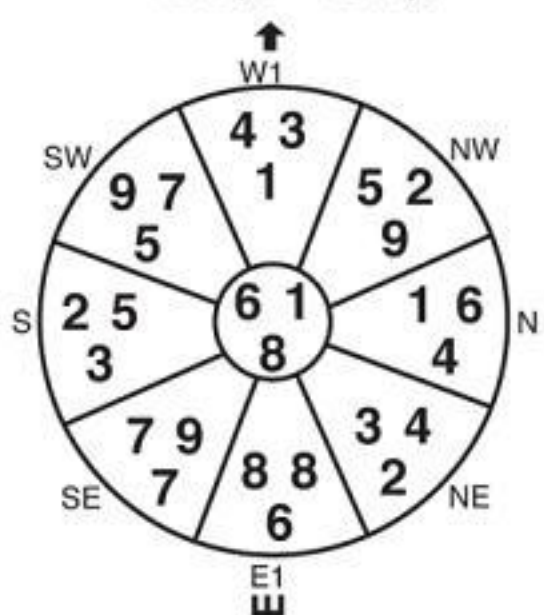
Cấn Trạch
Tọa Đông Bắc 1 (NE1),
Hướng Tây Nam 1 (SW1)
202,5° – 217,5°



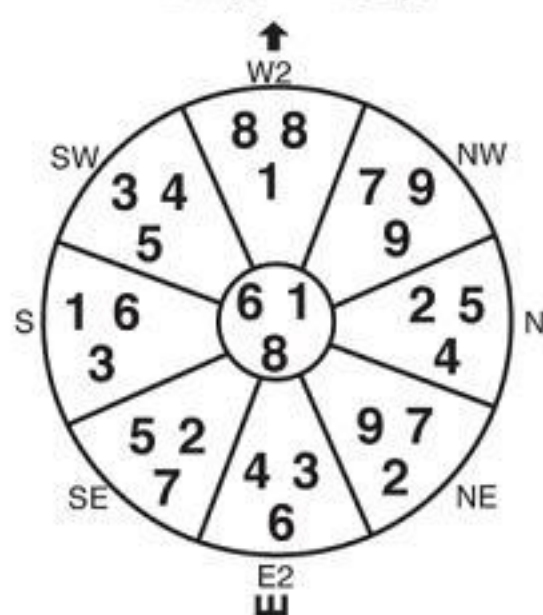
Cấn Trạch
Tọa Đông Bắc 2 (NE2),
Hướng Tây Nam 2 (SW2)
217,5° – 232,5°



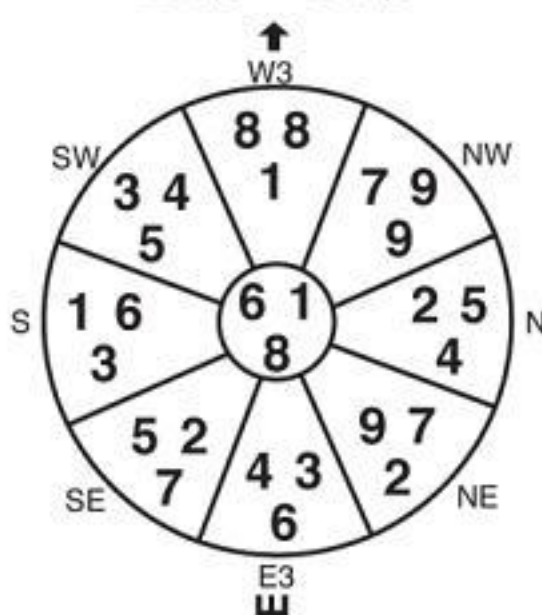
Cấn Trạch
Tọa Đông Bắc 3 (NE3),
Hướng Tây Nam 3 (SW3)
232,5° – 247,5°



Chấn Trạch
Tọa Đông 1 (E1),
Hướng Tây 1 (W1)
247,5° – 162,5°

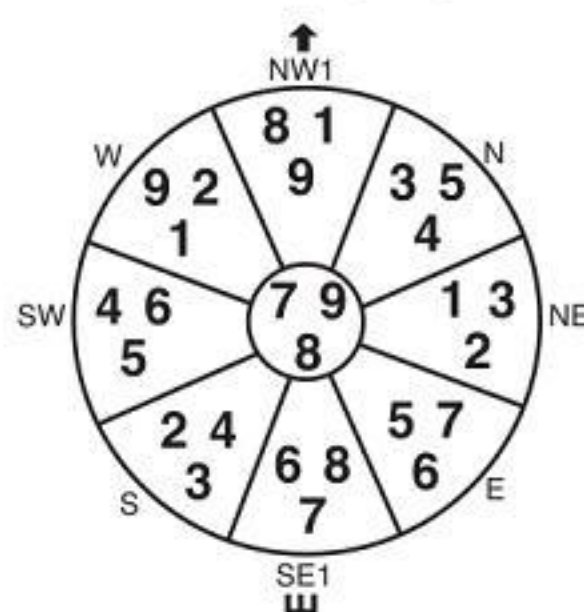


Chấn Trạch
Tọa Đông 2 (E2),
Hướng Tây 2 (W2)
262,5° – 277,5°

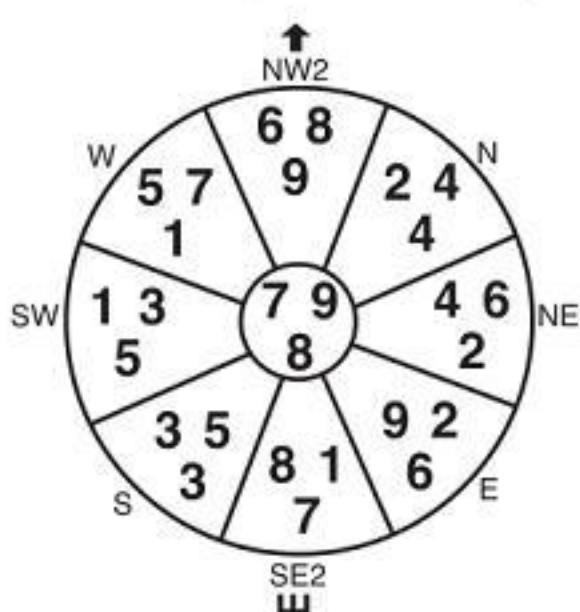


Chấn Trạch
Tọa Đông 3 (E3),
Hướng Tây 3 (W3)
277,5° – 292,5°

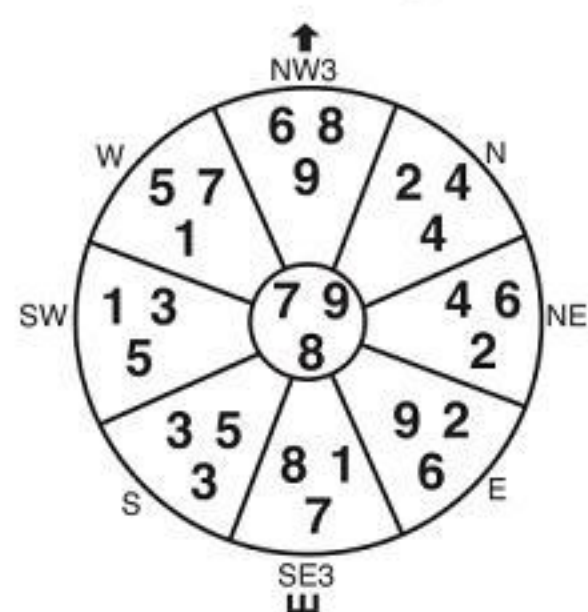
Những ngôi nhà được xây ở Vận 8 (4/2/2004 - 3/2/2024)



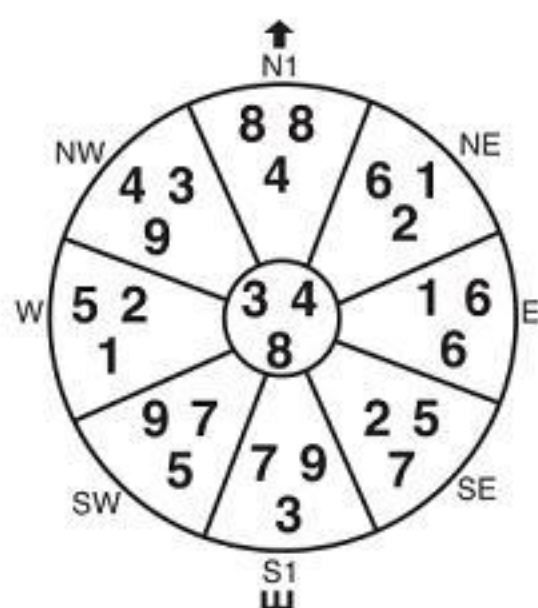
Tồn Trạch
Tọa Đông Nam 1 (SE1),
Hướng Tây Bắc 1 (NW1)
 $292,5^{\circ} - 307,5^{\circ}$



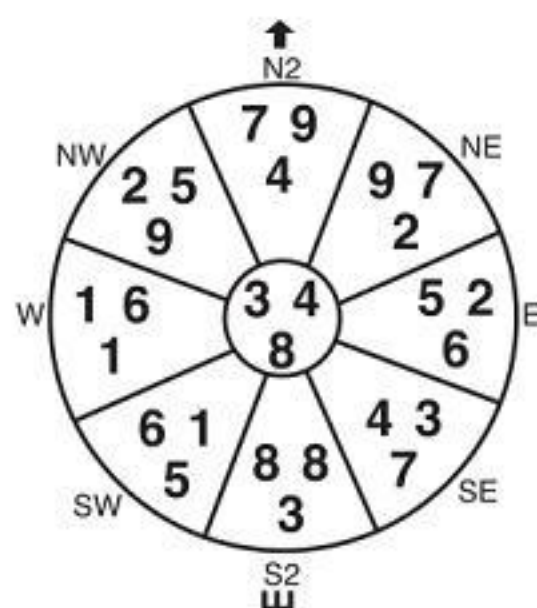
Tồn Trạch
Tọa Đông Nam 2 (SE2),
Hướng Tây Bắc 2 (NW2)
 $307,5^{\circ} - 322,5^{\circ}$



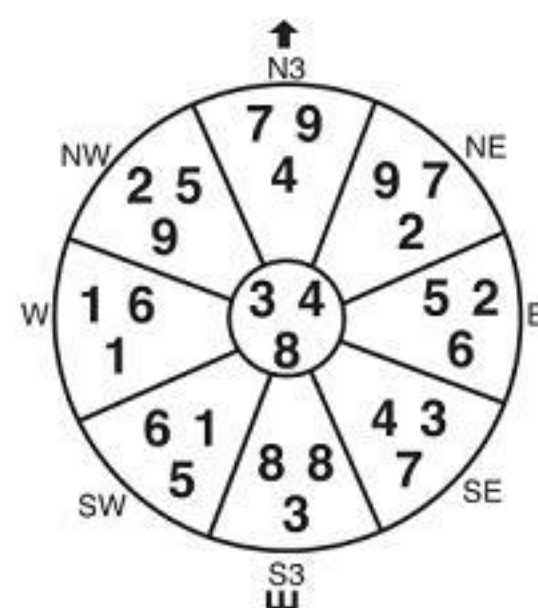
Tồn Trạch
Tọa Đông Nam 3 (SE3),
Hướng Tây Bắc 3 (NW3)
 $322,5^{\circ} - 337,5^{\circ}$



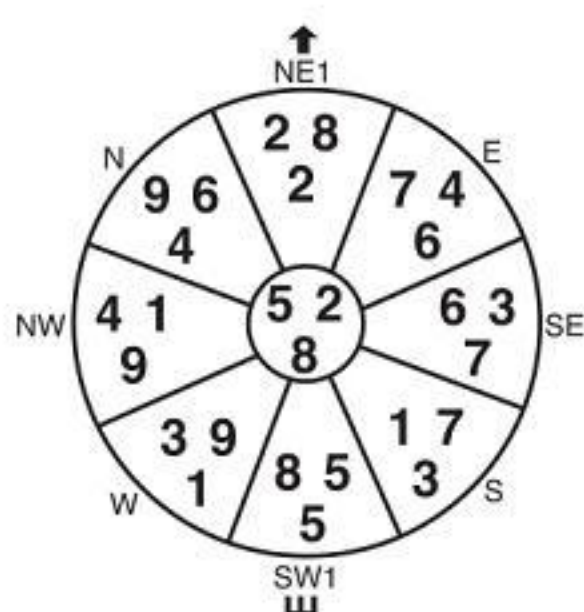
Ly Trạch
Tọa Nam 1 (S1),
Hướng Bắc 1 (N1)
 $337,5^{\circ} - 352,5^{\circ}$



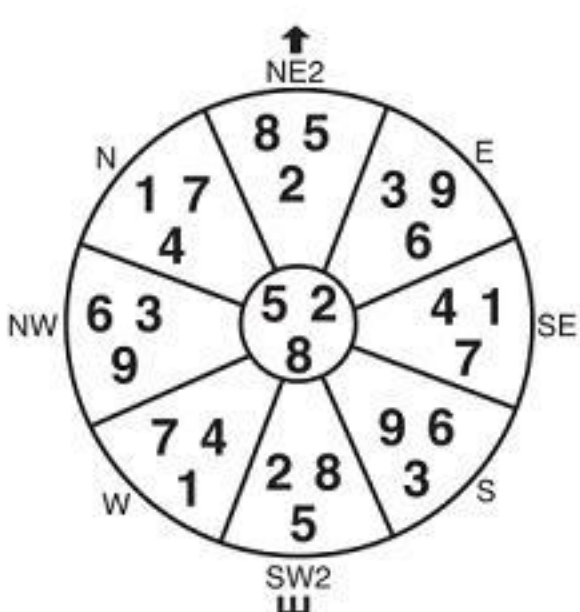
Ly Trạch
Tọa Nam 2 (S2),
Hướng Bắc 2 (N2)
 $352,5^{\circ} - 7,5^{\circ}$



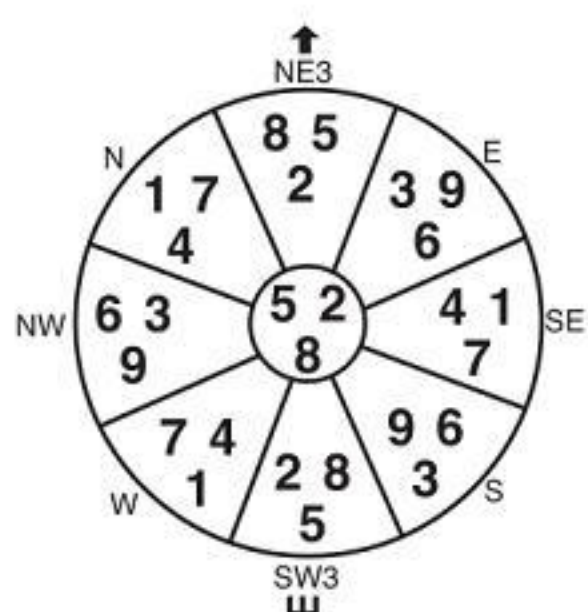
Ly Trạch
Tọa Nam 3 (S1),
Hướng Bắc 3 (N1)
 $7,5^{\circ} - 22,5^{\circ}$



Khôn Trạch
Tọa Tây Nam 1 (SW1),
Hướng Đông Bắc 1 (NE1)
 $22,5^{\circ} - 37,5^{\circ}$

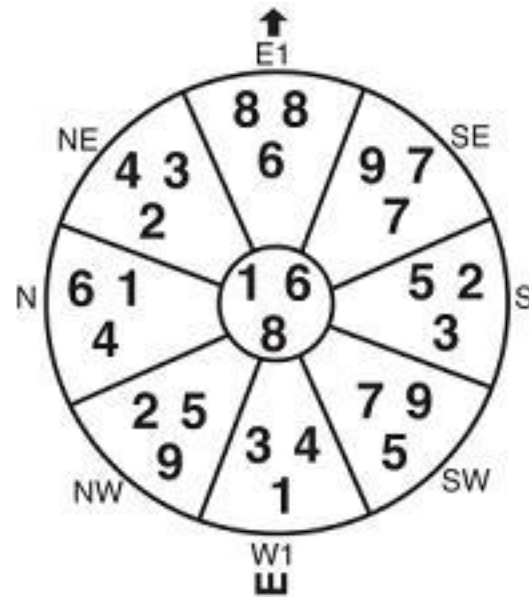


Khôn Trạch
Tọa Tây Nam 2 (SW2),
Hướng Đông Bắc 2 (NE2)
 $37,5^{\circ} - 52,5^{\circ}$

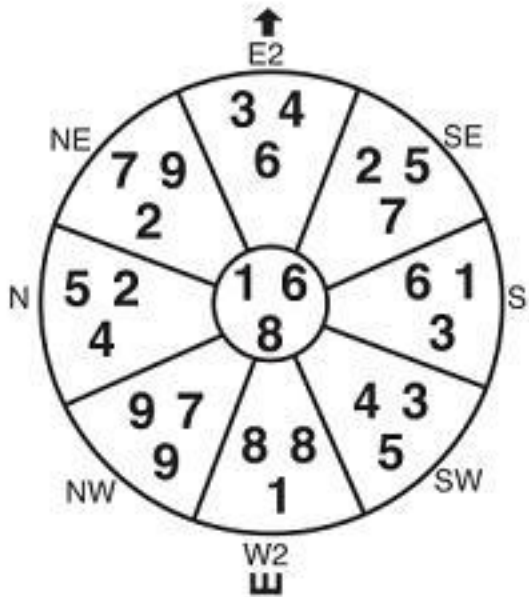


Khôn Trạch
Tọa Tây Nam 3 (SW3),
Hướng Đông Bắc 3 (NE3)
 $52,5^{\circ} - 67,5^{\circ}$

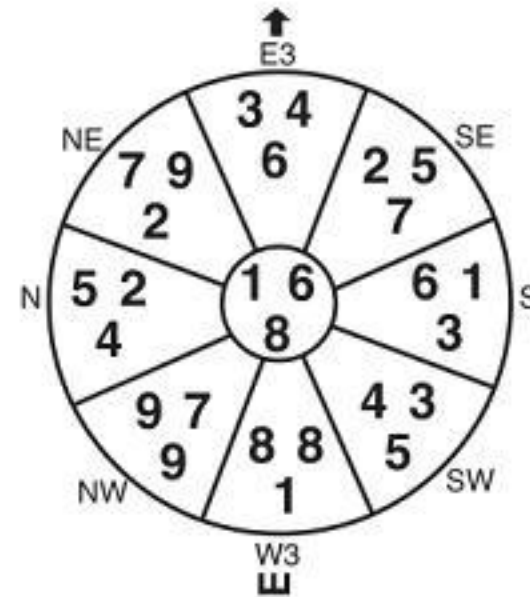
Những ngôi nhà được xây ở Vận 8 (4/2/2004 - 3/2/2024)



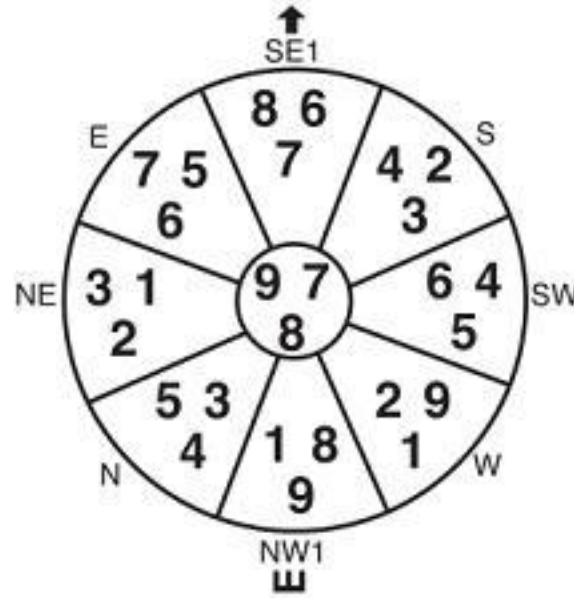
Đoài Trạch
Tọa Tây 1 (W1),
Hướng Đông 1 (E1)
 $67,5^\circ - 82,5^\circ$



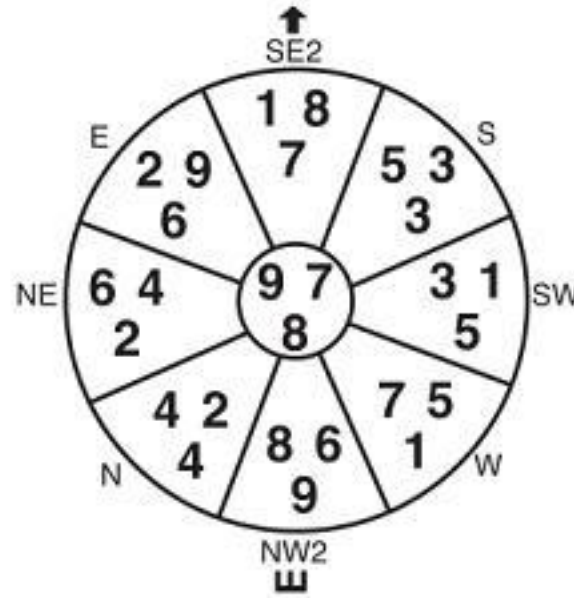
Đoài Trạch
Tọa Tây 2 (W2),
Hướng Đông 2 (E2)
 $82,5^\circ - 97,5^\circ$



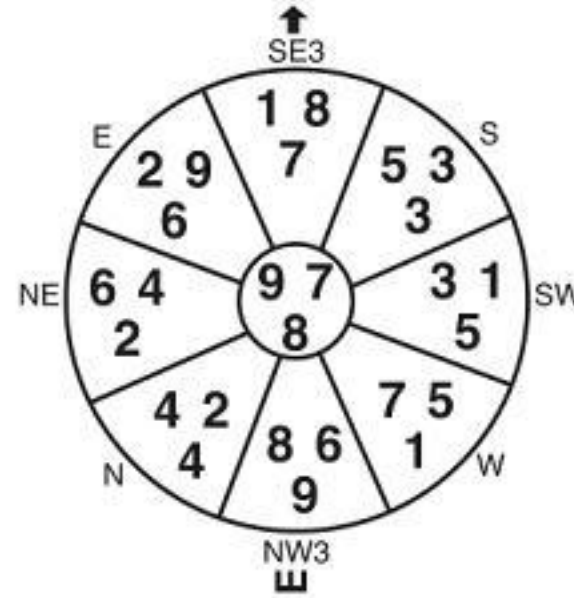
Đoài Trạch
Tọa Tây 3 (W3),
Hướng Đông 3 (E3)
 $97,5^\circ - 112,5^\circ$



Càn Trạch
Tọa Tây Bắc 1 (NW1),
Hướng Đông Nam 1 (SE1)
 $112,5^\circ - 127,5^\circ$

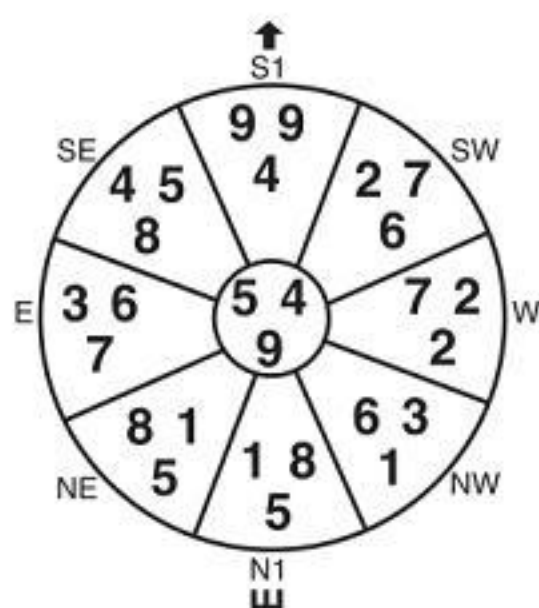


Càn Trạch
Tọa Tây Bắc 2 (NW2),
Hướng Đông Nam 2 (SE2)
 $127,5^\circ - 142,5^\circ$

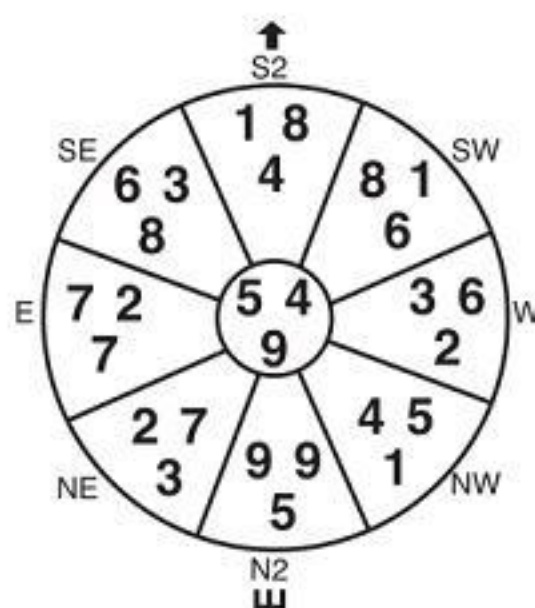


Càn Trạch
Tọa Tây Bắc 3 (NW3),
Hướng Đông Nam 3 (SE3)
 $142,5^\circ - 157,5^\circ$

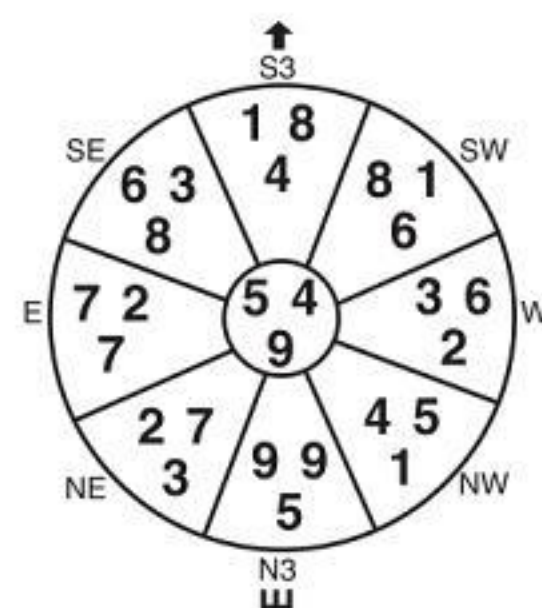
Những ngôi nhà được xây ở Vận 9 (4/2/2024 - 3/2/2044)



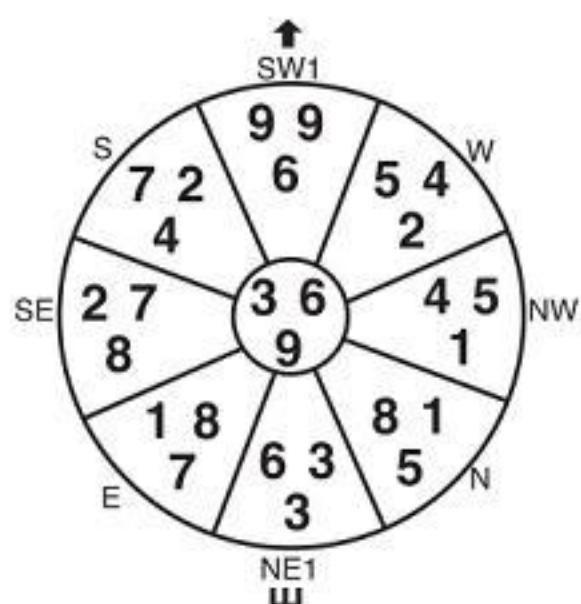
Khảm Trạch
Tọa Bắc 1 (N1),
Hướng Nam 1 (S1)
 $157,5^\circ - 172,5^\circ$



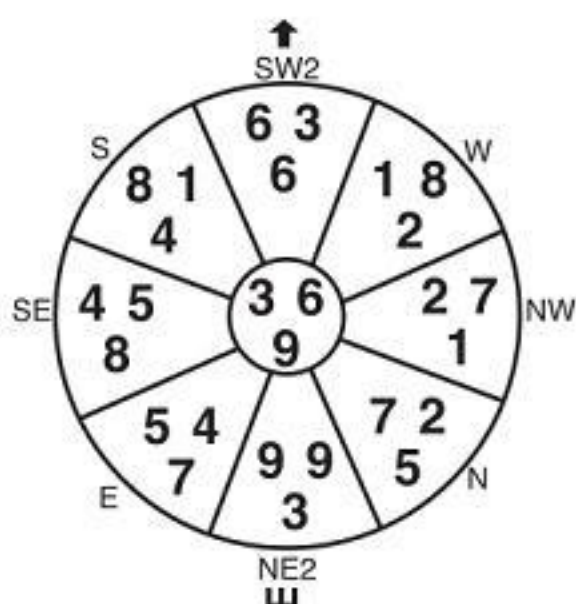
Khảm Trạch
Tọa Bắc 2 (N2),
Hướng Nam 2 (S2)
 $172,5^\circ - 187,5^\circ$



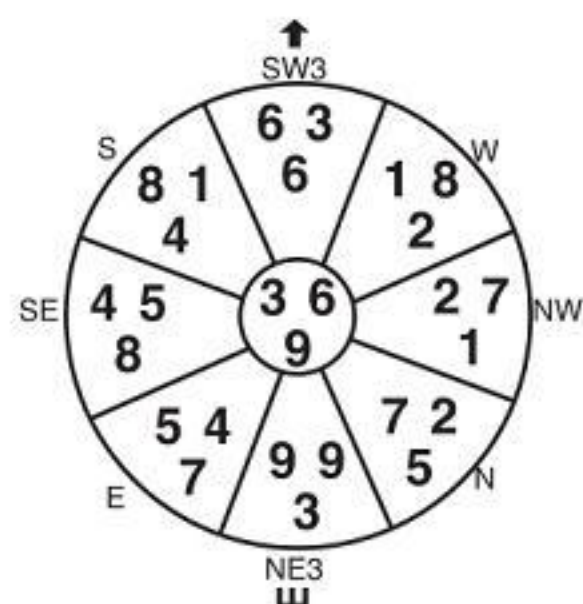
Khảm Trạch
Tọa Bắc 3 (N1),
Hướng Nam 3 (S3)
 $187,5^\circ - 202,5^\circ$



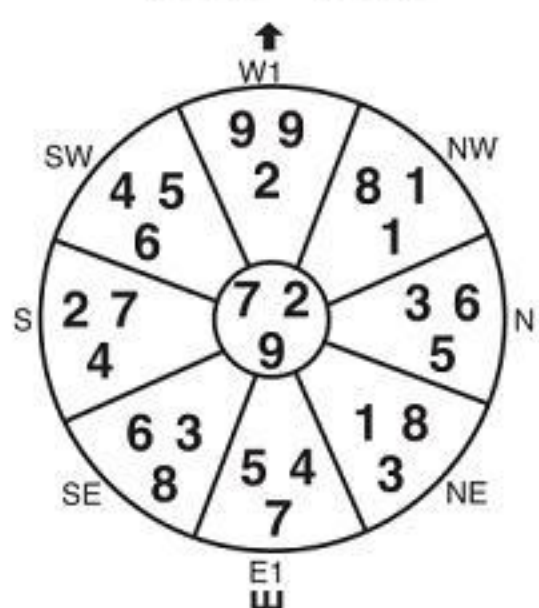
Cấn Trạch
Tọa Đông Bắc 1 (NE1),
Hướng Tây Nam 1 (SW1)
 $202,5^\circ - 217,5^\circ$



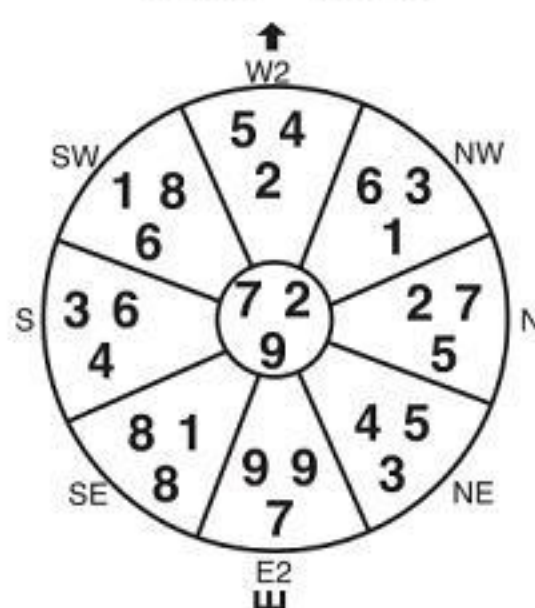
Cấn Trạch
Tọa Đông Bắc 2 (NE2),
Hướng Tây Nam 2 (SW2)
 $217,5^\circ - 232,5^\circ$



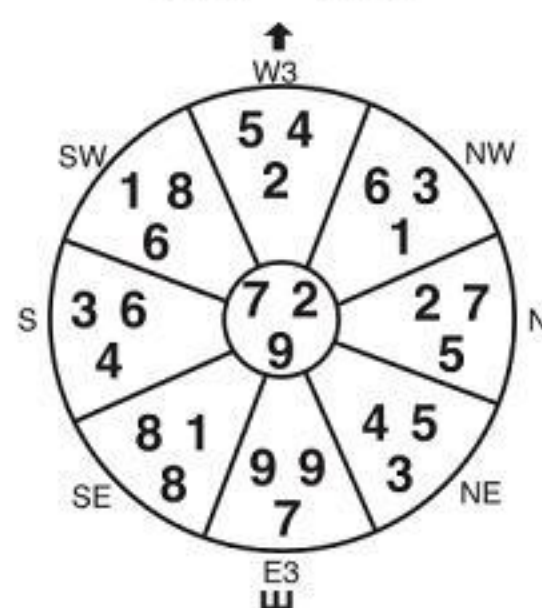
Cấn Trạch
Tọa Đông Bắc 3 (NE3),
Hướng Tây Nam 3 (SW3)
 $232,5^\circ - 247,5^\circ$



Chấn Trạch
Tọa Đông 1 (E1),
Hướng Tây 1 (W1)
 $247,5^\circ - 162,5^\circ$

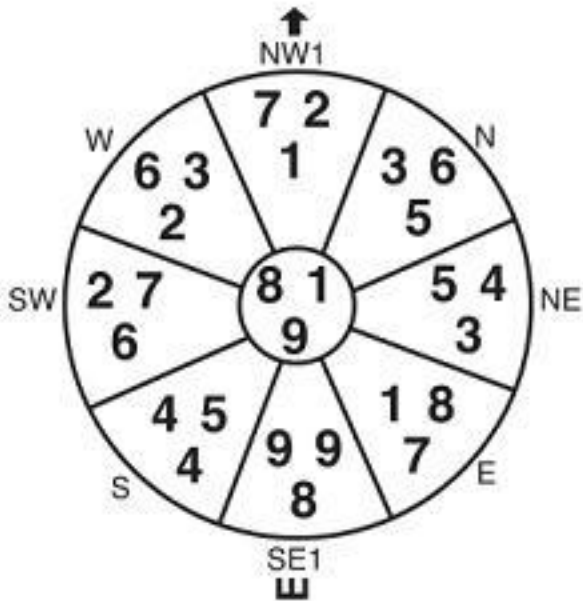


Chấn Trạch
Tọa Đông 2 (E2),
Hướng Tây 2 (W2)
 $262,5^\circ - 277,5^\circ$

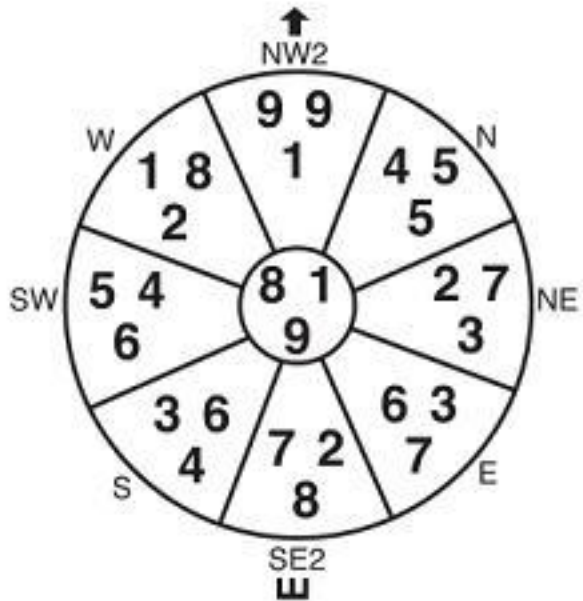


Chấn Trạch
Tọa Đông 3 (E3),
Hướng Tây 3 (W3)
 $277,5^\circ - 292,5^\circ$

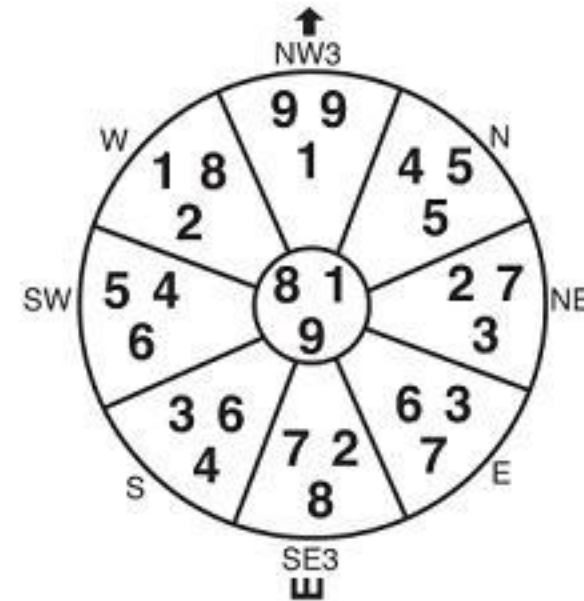
Những ngôi nhà được xây ở Vận 9 (4/2/2024 - 3/2/2044)



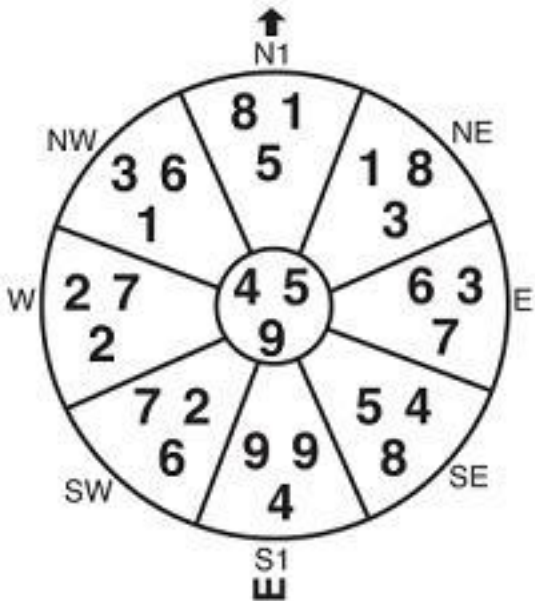
Tồn Trạch
Tọa Đông Nam 1 (SE1),
Hướng Tây Bắc 1 (NW1)
292,5° - 307,5°



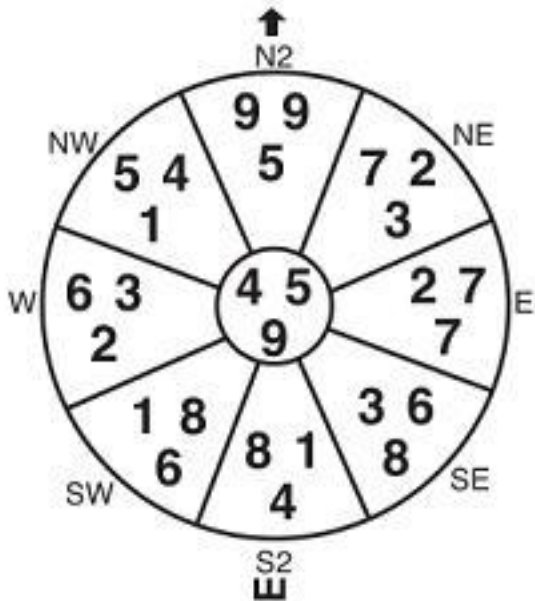
Tồn Trạch
Tọa Đông Nam 2 (SE2),
Hướng Tây Bắc 2 (NW2)
307,5° - 322,5°



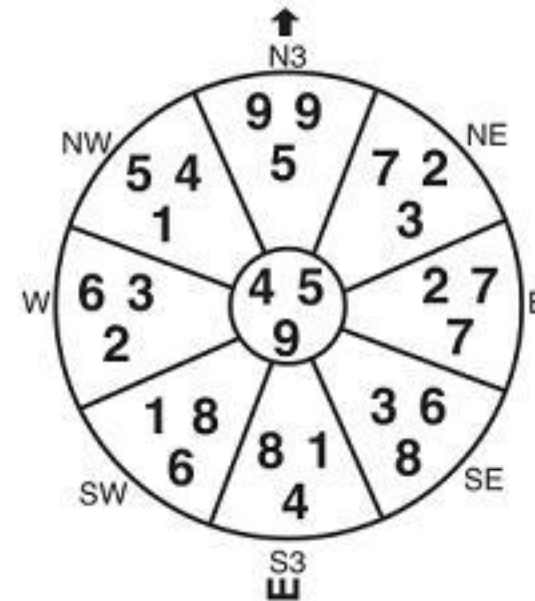
Tồn Trạch
Tọa Đông Nam 3 (SE3),
Hướng Tây Bắc 3 (NW3)
322,5° - 337,5°



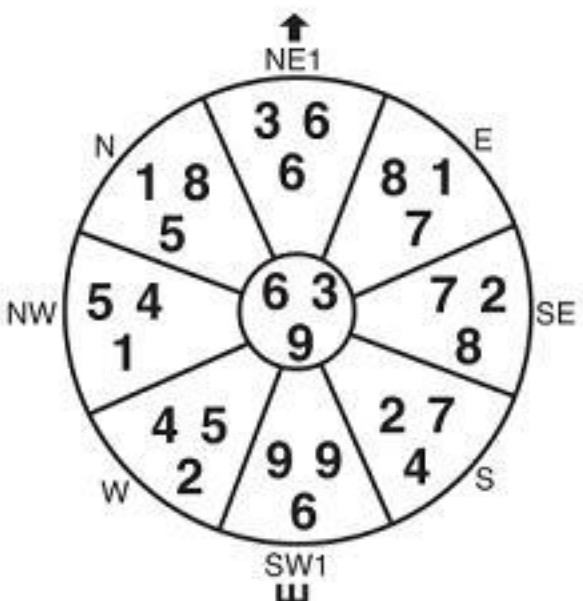
Ly Trạch
Tọa Nam 1 (S1),
Hướng Bắc 1 (N1)
337,5° - 352,5°



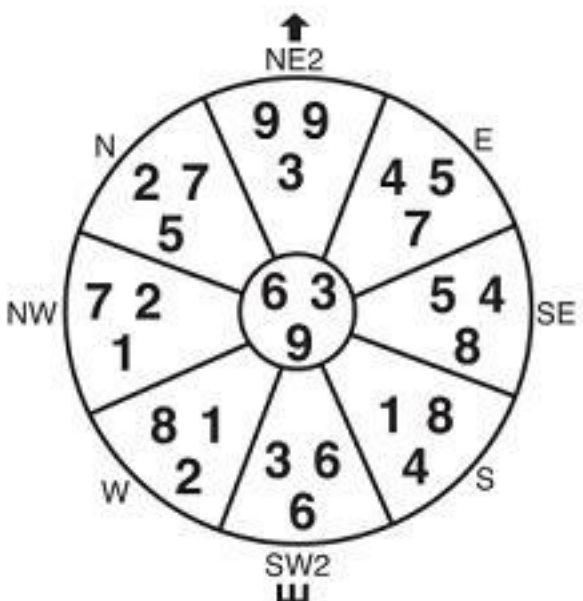
Ly Trạch
Tọa Nam 2 (S2),
Hướng Bắc 2 (N2)
352,5° - 7,5°



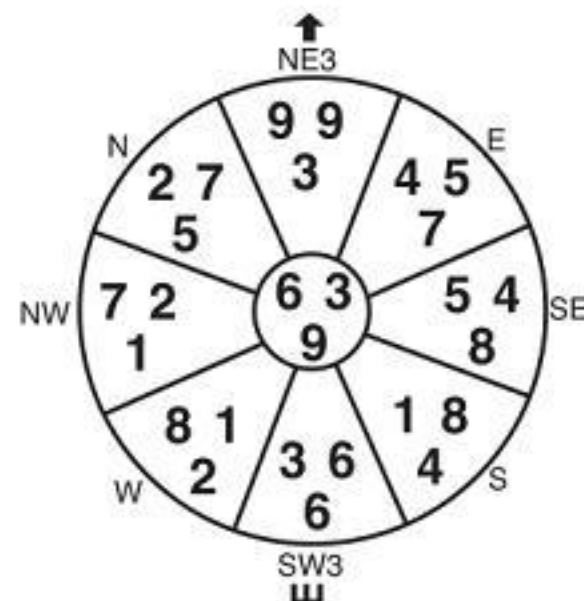
Ly Trạch
Tọa Nam 3 (S1),
Hướng Bắc 3 (N1)
7,5° - 22,5°



Khôn Trạch
Tọa Tây Nam 1 (SW1),
Hướng Đông Bắc 1 (NE1)
22,5° - 37,5°

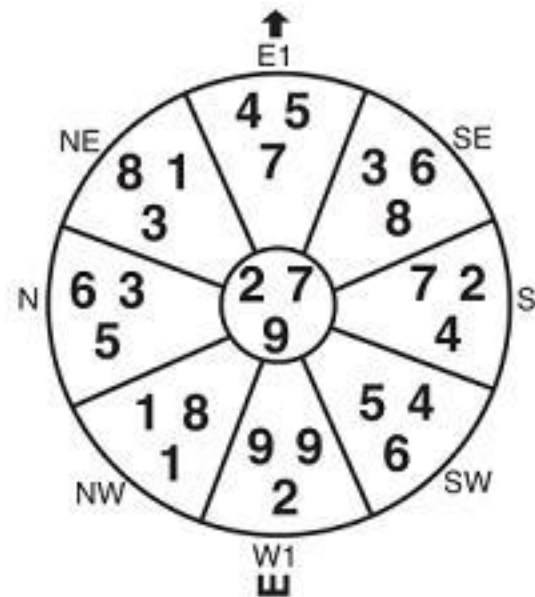


Khôn Trạch
Tọa Tây Nam 2 (SW2),
Hướng Đông Bắc 2 (NE2)
37,5° - 52,5°

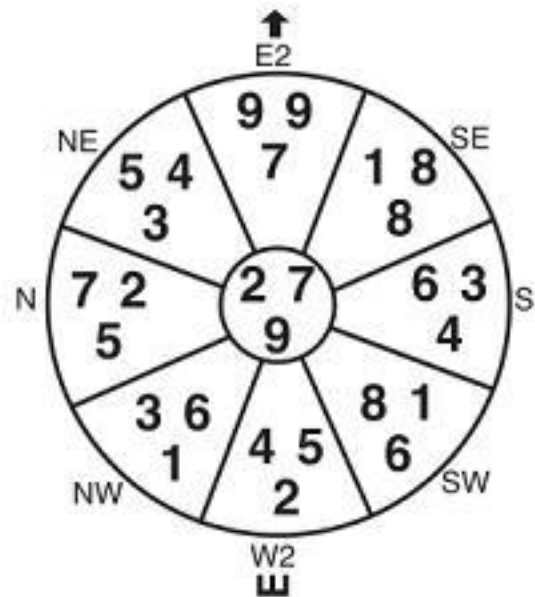


Khôn Trạch
Tọa Tây Nam 3 (SW3),
Hướng Đông Bắc 3 (NE3)
52,5° - 67,5°

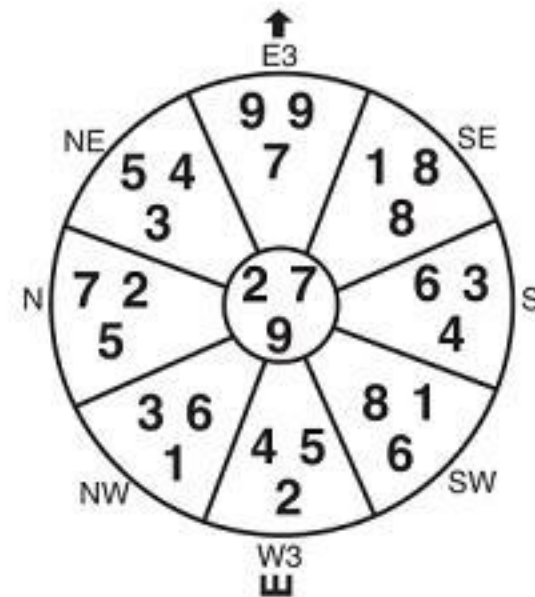
Những ngôi nhà được xây ở Vận 9 (4/2/2024 - 3/2/2044)



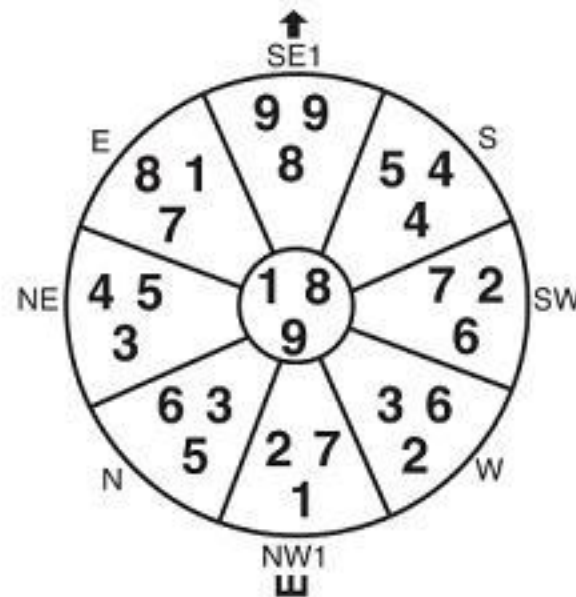
Đoài Trạch
Tọa Tây 1 (W1),
Hướng Đông 1 (E1)
67,5° – 82,5°



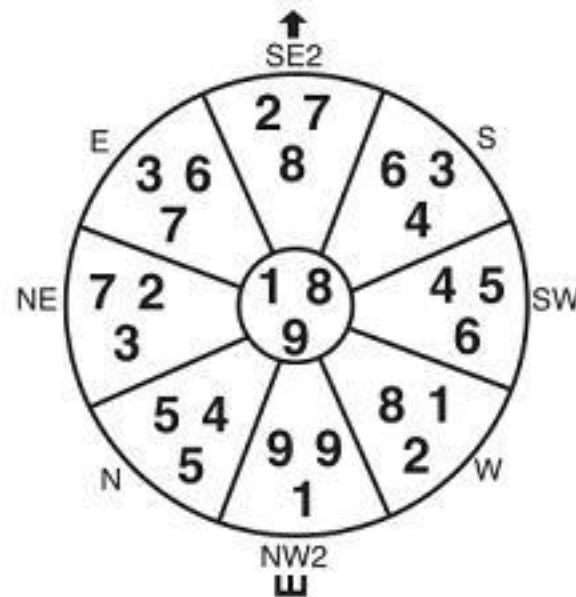
Đoài Trạch
Tọa Tây 2 (W2),
Hướng Đông 2 (E2)
82,5° – 97,5°



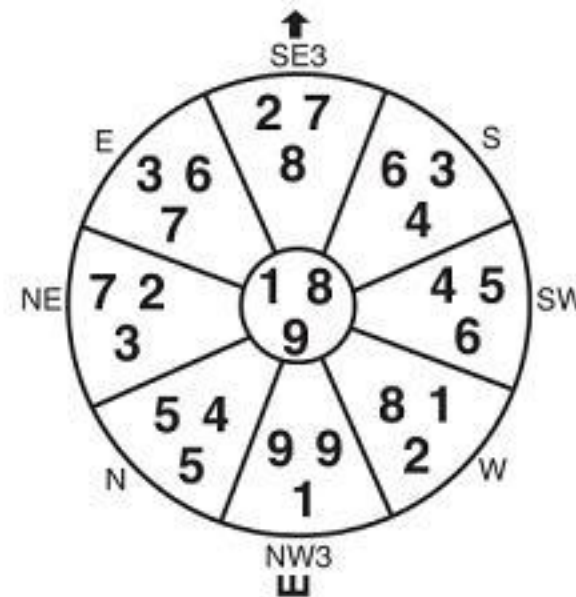
Đoài Trạch
Tọa Tây 3 (W3),
Hướng Đông 3 (E3)
97,5° – 112,5°



Càn Trạch
Tọa Tây Bắc 1 (NW1),
Hướng Đông Nam 1 (SE1)
112,5° – 127,5°



Càn Trạch
Tọa Tây Bắc 2 (NW2),
Hướng Đông Nam 2 (SE2)
127,5° – 142,5°

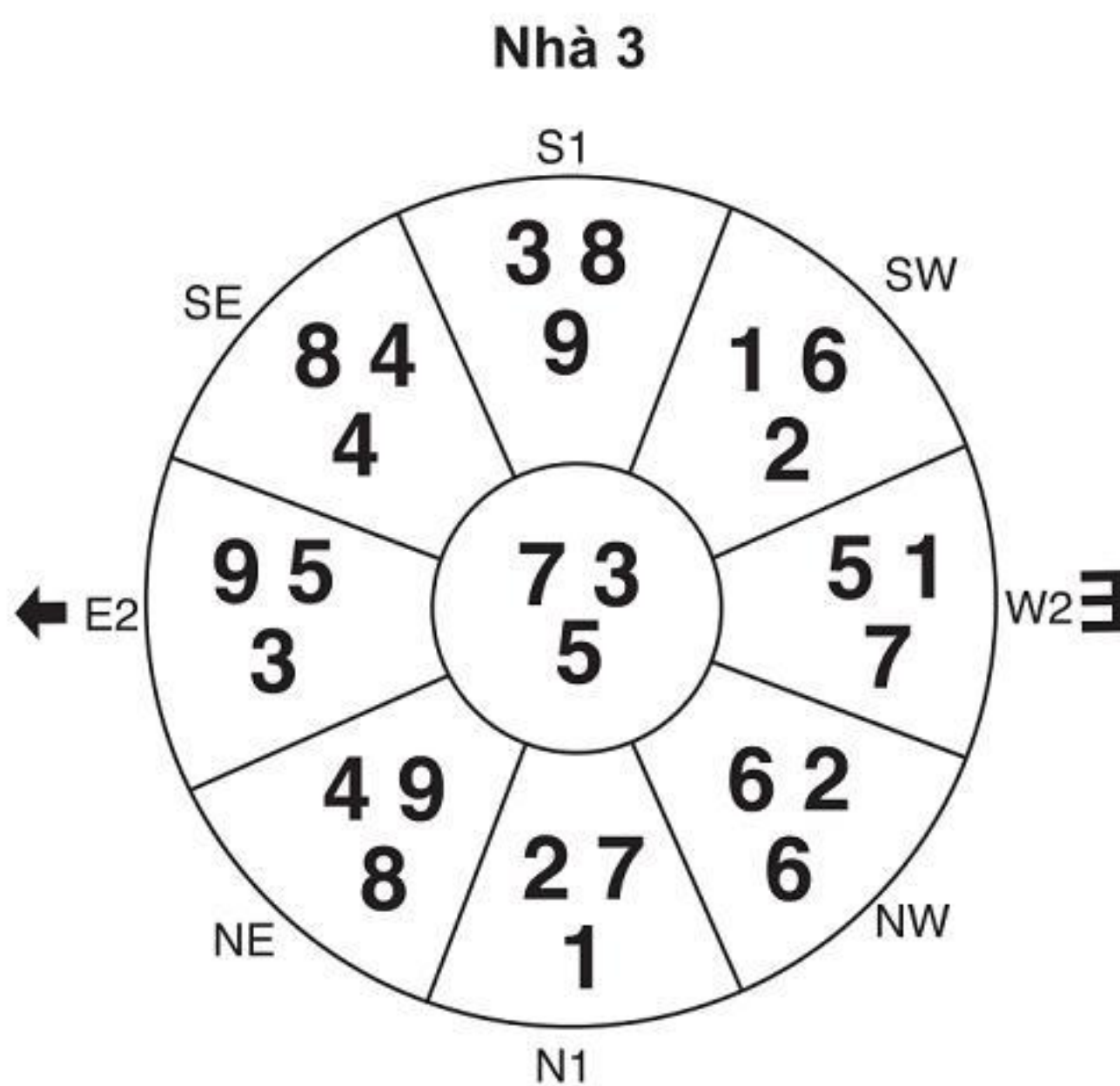


Càn Trạch
Tọa Tây Bắc 3 (NW3),
Hướng Đông Nam 3 (SE3)
142,5° – 157,5°

Tóm tắt chương:

- ♦ Một bộ 3 ngôi sao (3 con số) ở ô trung tâm (thời tinh, tọa tinh và hướng tinh) quyết định các sao khác được sắp đặt ở đâu.
- ♦ Các sao luôn bay theo một trình tự phương hướng cụ thể: trung tâm, tây-bắc, tây, đông-bắc, nam, bắc, tây-nam, đông, đông-nam.
- ♦ Một bộ 3 sao ở mỗi ô xung quanh ô trung tâm tượng trưng cho sự phân phối khí đến từ 8 hướng chính.
- ♦ Hãy định hướng sơ đồ mặt bằng nhà bạn sao cho tọa nằm phía dưới trang giấy.

Để kiểm tra tỉ mỉ công việc của bạn, hãy tham khảo biểu đồ tương ứng mà chúng tôi đã cung cấp ở chương này.



Một ngôi nhà được xây ở Vận 5 (1944-1964),
tọa Tây 2 (W2), hướng Đông 2 (E2)

Chương

15

Các phi tinh, phần 5

Trong chương này

- ♦ Nhận diện ngôi nhà thuận sơn thuận thủy
- ♦ Nhận diện ngôi nhà nghịch sơn nghịch thủy
- ♦ Nhận diện ngôi nhà có 2 hướng tinh
- ♦ Nhận diện ngôi nhà có 2 tọa tinh
- ♦ Nhận diện ngôi nhà “hãm tài”

Bạn đã lập được một Phi Tinh đồ thích hợp với ngôi nhà của mình. Bây giờ, đã đến lúc bắt đầu giải thích các đồ hình số liên quan đến tài lộc, sức khỏe cũng như các mối quan hệ của bạn. Trong chương này, bạn sẽ biết được rằng, nhà bạn có thể có những đặc điểm riêng – một dạng tính cách có thể ảnh hưởng tốt hay xấu đến sức khỏe và công việc làm ăn của bạn.

Vì vậy, chương này đặc biệt quan trọng khi bạn dự định mua hay xây nhà. Chắc rằng bạn sẽ không mua hoặc xây một ngôi nhà “hãm tài” suốt 20 năm, từ nay đến năm 2024.

Âm và dương, sơn và thủy

Như bạn đã biết ở Chương 5, âm và dương là hai thế lực đối nghịch và năng động của tự nhiên. Tiền đề của phong thủy là nghiên cứu những năng lượng khí này ảnh hưởng thế nào đến sức khỏe, sinh kế và các mối quan hệ của bạn.

Trong phương pháp Phi Tinh, âm khí và tất cả những gì mà nó đại diện được thể hiện dưới dạng sơn khí – năng lượng khí giám sát sức khỏe và các mối quan hệ của con người. Âm khí – gắn với phái nữ – có tác dụng nuôi dưỡng. Âm khí có tính chất tĩnh tại, yên tĩnh và ổn định – những đặc tính nâng đỡ sự trẻ hóa, tinh thần hòa bình và tương tác hòa hợp với người khác. Giống như người mẹ khao khát bảo vệ con mình, âm khí hay sơn khí che chở cho con người khỏi mưa dông gió bão. Không có sự bảo vệ này, bạn dễ bị ốm và khó tránh khỏi cãi vã, bất hòa.

Tuy môi trường xung quanh nhà bạn là yếu tố quan trọng khi xem xét phong thủy, nhưng trong nhà thì những bức tường chính là các “sơn” chi phối sức khỏe của bạn. Các bức tường không chỉ chứa quý khí, mà còn cho âm khí từ 8 hướng xuyên qua và truyền khí chất cho gia chủ. Chúng ta sẽ nói thêm về điều này ở chương sau.

Ngược lại, dương khí chi phối của cải của con người. Gắn với nam giới, dương khí đồng nhất với thủy khí. Dương khí luôn chuyển động. Giống như suối, sông và biển, thủy khí nuôi dưỡng thổ nhượng, làm cho cây cỏ xanh tươi. Nước cũng là tuyến giao thông hiệu quả. Trước khi có máy bay, về phương diện kinh tế, xã hội loài người phụ thuộc vào nước để trao đổi hàng hóa và dịch vụ. Tương tự như vậy, luồng nước và các con đường (luồng nước ảo) là những nhân tố quan trọng để đánh giá phong thủy chính xác. Trong phương pháp Phi Tinh, thủy khí là thứ “chảy” vào nhà bạn qua cửa sổ và cửa ra vào. Điều này sẽ được bàn chi tiết hơn trong chương sau.



Thuật ngữ quan trọng

Gắn với âm, **sơn khí** chi phối sức khỏe và các mối quan hệ của con người. **Sơn khí** vào nhà qua các bức tường – các cấu trúc giống như núi của ngôi nhà có tác dụng bảo vệ gia chủ. Gắn với dương, **thủy khí** chi phối của cải của con người. **Thủy khí** vào nhà qua cửa sổ và cửa ra vào – những cấu trúc giống như nước chảy tự do của ngôi nhà. Trong thuật ngữ phong thủy cổ điển, **sơn tinh** đồng nghĩa với tọa tinh và các sao nằm ở phần phía trên bên trái của mỗi ô. **Thủy tinh** đồng nghĩa với hướng tinh và các sao nằm ở phần phía trên bên phải của mỗi ô.

Còn hiện tại, bạn cần biết là sơn khí có trong *sơn tinh* và cũng là tọa tinh (con số gắn với tọa của nhà bạn) và là các sao (các con số) nằm ở phần phía

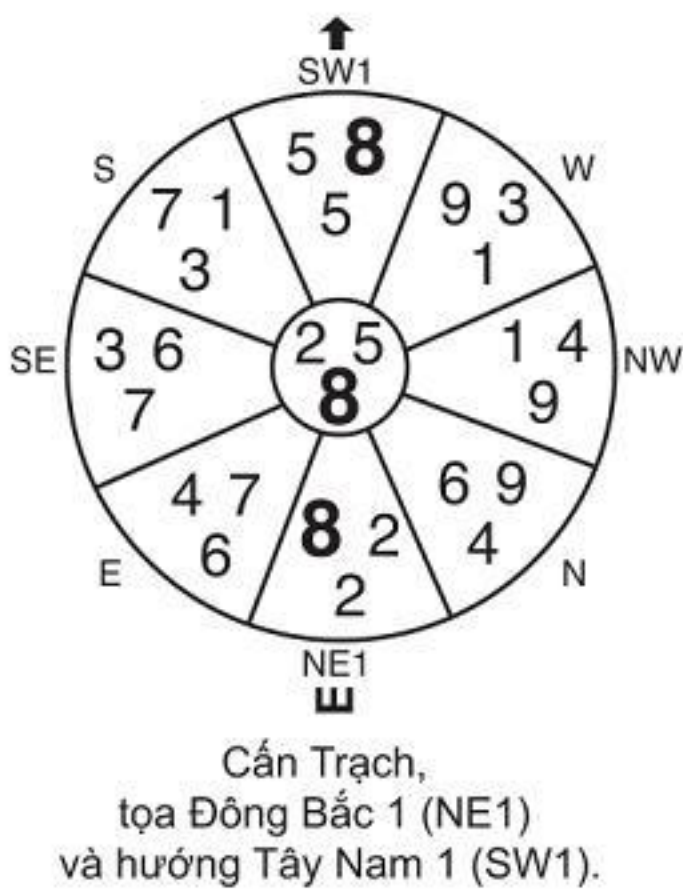
trên bên trái của mỗi ô trong Phi Tinh đồ. Mặt khác, thủy lực có trong *thủy tinh* và cũng là hướng tinh (con số gắn với hướng của nhà bạn) và tất cả các sao (con số) nằm ở phần phía trên bên phải của mỗi ô. Sơn tinh chi phối sức khỏe và các mối quan hệ của bạn; còn thủy tinh thì chi phối tài chính của bạn.

Thuận sơn thuận thủy

Ngày 4 tháng 2 năm 2004, chúng ta bước vào Vận 8, với số 8 là số quản lĩnh vận đến hết ngày 3 tháng 2 năm 2024. Ở Chương 13 bạn đã biết sao quản lĩnh là chúa tể. Đó là sao vua, Tổng thống và Thủ tướng. Nó chi phối tất cả các sao khác trong một vận kéo dài 20 năm liên. Sao quản lĩnh là sao “đắc thời” và mang lại ảnh hưởng tốt cho gia chủ.

Một ngôi nhà có sơn tinh quản lĩnh nằm ở phần phía trên bên trái của ô tọa và thủy tinh quản lĩnh nằm ở phần phía trên bên phải của ô hướng (vị trí sơn thủy tương ứng) là tốt nhất. Kiểu nhà hay căn hộ này được gọi là *thuận sơn thuận thủy* hay Vượng sơn vượng thủy (theo tiếng Hán). Về cơ bản, điều đó có nghĩa là gia chủ của nó có nhiều khả năng đạt được sức khỏe và các mối quan hệ tốt đẹp và gặp nhiều may mắn.

Để minh họa cho khái niệm này, hãy xem hình sau của ngôi nhà thuận sơn thuận thủy, quái Cấn, xây trong Vận 8, tọa ở Đông Bắc 1 (NE1) và hướng về Tây Nam 1 (SW1).



Ví dụ về ngôi nhà thuận sơn thuận thủy thuộc Vận 8.

Khi sơn tinh và thủy tinh ở các ô tọa và hướng đã có vị trí tốt, nếu các sao này lại còn được môi trường hỗ trợ nữa thì tốt hơn nhiều. Nên có một ngọn núi thực hay núi nhân tạo (ví dụ như tòa nhà, hàng rào cao, hay khu rừng) trợ giúp sơn tinh quản lĩnh ở tọa (hay mặt sau) của ngôi nhà hay căn hộ. Một luồng nước (ví dụ như đại dương, sông, bể bơi, đài phun nước) hay một luồng nước ảo (một con đường chẳng hạn) nên trợ giúp cho thủy tinh quản lĩnh ở hướng (hay mặt trước) của ngôi nhà hay căn hộ. Những vật hỗ trợ này phải nằm sát ngôi nhà đến mức nào để được xem là thuận sơn thuận thủy? Kinh nghiệm chung là công trình hỗ trợ phải nằm trong tầm nhìn, bạn phải cảm nhận được tinh chất của chúng. Đối với đa số người dân thành thị, những nhân tố này dễ dàng đáp ứng được.

Nhưng điều gì sẽ xảy ra nếu một khối nước nằm ở tọa (hay mặt sau), còn một ngọn núi lại nằm ở hướng (hay mặt trước) của ngôi nhà? Trong trường hợp này, ngôi nhà không còn được xem là thuận sơn thuận thủy nữa. Nó



Lời khuyên của đại sư phong thủy

Những ngôi nhà thuận sơn thuận thủy được xây trong Vận 8 (4/2/2004 - 3/2/2024) gồm có nhà Cấn trạch, tọa Đông Bắc 1 (NE1); nhà Tốn trạch, tọa Đông Nam 2 (SE2) và Đông Nam 3 (SE3); nhà Khôn trạch, tọa Tây Nam 1 (SW1); và nhà Càn trạch, tọa ở Tây Bắc 2 (NW2) và Tây Bắc 3 (NW3).

đã mất đi đặc tính hỗ trợ của nó. Khi Vận 9 đến vào ngày 4 tháng 2 năm 2024 và sao số 8 “hết nhiệm kỳ”, về hưu, các Phi Tinh đồ cùng dạng thuận sơn thuận thủy này sẽ không còn hiệu lực. Ngôi nhà hay căn hộ này không có lợi thế đặc biệt nữa, vì sơn tinh quản lĩnh vận (số 8) không còn đóng ở tọa và thủy tinh quản lĩnh vận (số 8) không còn đóng ở hướng nữa.

Nghịch sơn nghịch thủy

Khi sơn tinh và thủy tinh quản lĩnh (sao số 8 đối với Vận 8) ở không đúng vị trí như đã nói ở mục trên, thì biểu đồ sao được gọi là *nghịch sơn nghịch thủy* hay *thượng sơn hạ thủy* (theo tiếng Hán). Cụ thể, nếu thủy tinh quản lĩnh (chi phối của cải) đóng ở cung thủy (phía trên bên phải) của ô tọa, và sơn tinh quản lĩnh (chi phối sức khỏe và các mối quan hệ) đóng ở cung sơn

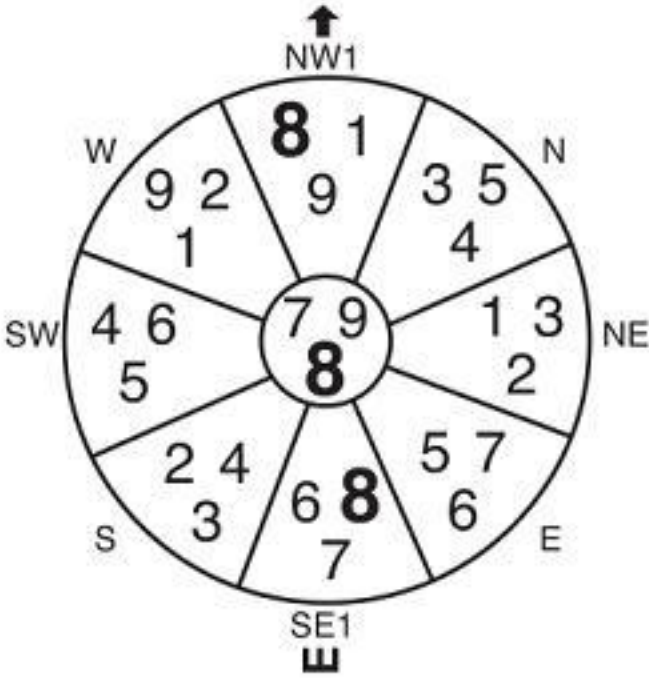
(phía trên bên trái) của ô hướng, thì ngôi nhà hay căn hộ này dễ đem lại những điều kém may mắn về của cải và sức khỏe trong vận này.

Đơn giản là vì các sao này bị lệch vị trí. Năng lượng âm của sơn ngăn cản không cho tài chính của bạn phát triển, còn năng lượng dương của thủy gây ra các hoạt động cường độ cao dẫn đến lo lắng, mất ngủ và bệnh tật. Cũng giống như sống gần xa lộ, sự dư thừa dương khí thể hiện qua mật độ xe cộ quá đông đúc có thể làm cho bạn mệt lử.

Dưới đây là ví dụ về ngôi nhà *ngịch sơn nghịch thủy*, được xây trong Vận 8, tọa Đông Nam 1 (SE1) và hướng Tây Bắc 1 (NW1).

Trong trường hợp này, để hóa giải thì cần có một ngọn núi hay một công trình giống như núi (hàng rào cao, khu rừng, tòa nhà) để hỗ trợ sơn tinh đóng sai vị trí ở hướng (hay mặt trước) của ngôi nhà hay căn hộ. Tương tự như vậy, một khối nước hay một con đường phải hỗ trợ thủy tinh đóng sai vị trí ở tọa (hay mặt sau) của ngôi nhà hay căn hộ.

Ví dụ về ngôi nhà
ngịch sơn nghịch thủy
thuộc Vận 8.



Tôn Trạch,
Tọa ở SE1, hướng về NW1



Lời khuyên của đại sư phong thủy

Những ngôi nhà nghịch sơn nghịch thủy được xây trong Vận 8 (4/2/2004 – 3/2/2024) gồm có nhà Cấn trạch, tọa NE2 và NE3; nhà Tôn trạch, tọa SE1; nhà Khôn trạch, tọa SW2 và SW3; và nhà Càn trạch, tọa NW1.

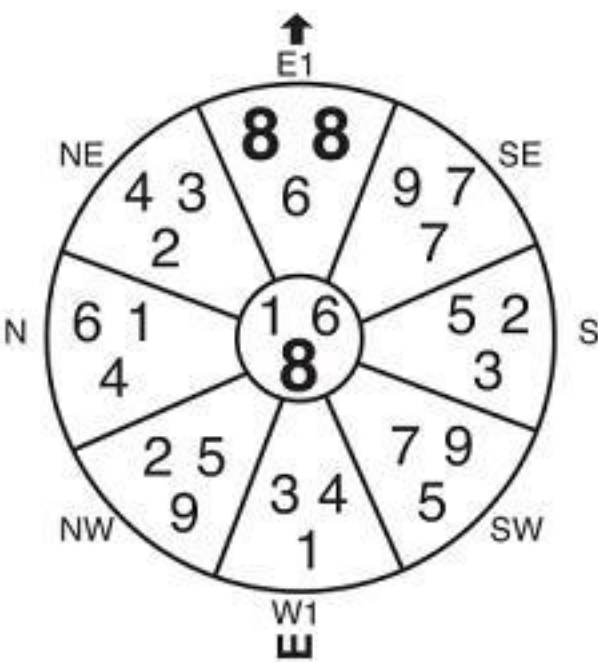
Khi Vận 9 đến vào ngày 4 tháng 2 năm 2024 và sao quản lĩnh số 8 “về hưu”, các phi tinh đồ mang vận rủi sẽ được “giải thoát” khỏi sự nguy hiểm. Sự tàn phá mà chúng có thể gây ra sẽ bị ngăn cản.

Phi Tinh đồ có 2 sao quản lĩnh ở hướng

Khi có cả sơn tinh quản lĩnh và thủy tinh quản lĩnh cùng đóng ở ô hướng, biểu đồ này được gọi là *Song lĩnh tinh đầu hướng*. Trong trường hợp này, thủy tinh quản lĩnh (chi phối của cái) đóng ở phần phía trên bên phải của ô hướng và ở đúng chỗ của nó. Do đó, ngôi nhà hay căn hộ này có khả năng về tài lộc. Tuy nhiên, sơn tinh quản lĩnh (chi phối sức khỏe và các mối quan hệ) lại ở không đúng chỗ. Ở đây, sơn tinh đóng ở phần dương hay hướng của ngôi nhà. Do sự sai lệch vị trí này, ngôi nhà hay căn hộ có thể đem lại sức khỏe kém và các mối quan hệ khó khăn.

Dưới đây là một ví dụ về biểu đồ *Song lĩnh tinh đầu hướng* của một ngôi nhà được xây trong Vận 8, tọa Tấ 1 (W1) và hướng Đông 1 (E1).

Để hóa giải, một khối nước hay một con đường (luồng nước ảo) phải trợ giúp hướng (hay mặt trước) của ngôi nhà hay căn hộ. Hướng cũng cần phải có một ngọn núi hay một công trình núi nhân tạo (ví dụ như hàng rào cao hay tòa nhà) để trợ giúp sơn tinh đóng lệch vị trí này. Không tính đến ngọn núi hay công trình núi nhân tạo ở tọa (hay mặt sau) của ngôi nhà.



Ví dụ về nhà thuộc Vận 8, có hai sao quản lĩnh ở hướng .

Đoài Trạch,
Tọa W1, hướng E1

Khi Vận 9 đến vào ngày 4 tháng 2 năm 2024 và sao quản lĩnh số 8 “hết nhiệm kỳ”, biểu đồ của ngôi nhà hay căn hộ theo dạng này sẽ không còn hiệu lực nữa.

Phi Tinh đồ có 2 sao quản lĩnh ở tọa

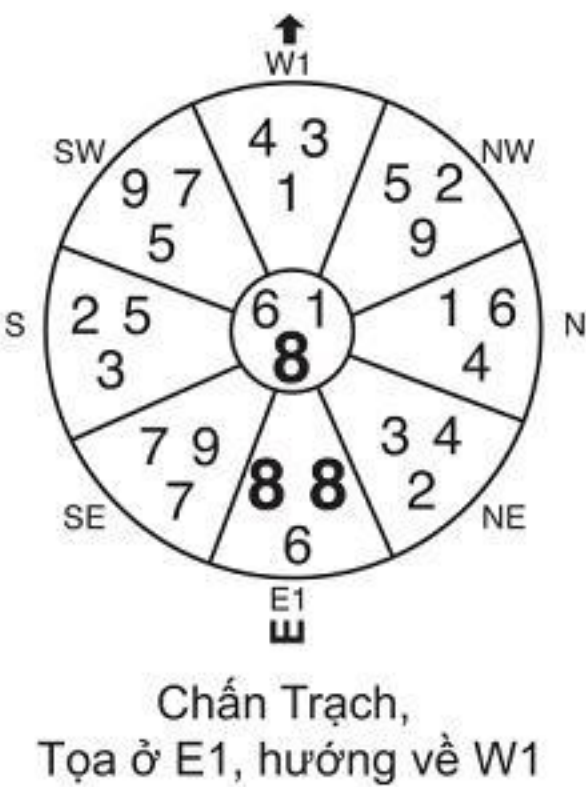
Khi cả sơn tinh quản lĩnh và thủy tinh quản lĩnh cùng đóng ở ô tọa, biểu đồ sao này được gọi là Song lĩnh tinh đầu tọa. Trong trường hợp này, sơn tinh quản lĩnh (chi phối sức khỏe và các mối quan hệ) đóng ở phía trên bên trái của ô tọa và ở đúng chỗ của nó. Do định hướng tốt này, ngôi nhà hay căn hộ này có khả năng mang lại sức khỏe tốt và các mối quan hệ hữu ích cho gia chủ. Tuy nhiên, thủy tinh quản lĩnh (chi phối của cải) lại đóng không đúng chỗ. Ở đây, thủy tinh đóng ở phần âm hay tọa của ngôi nhà. Do sự sai lệch vị trí này, ngôi nhà hay căn hộ này có thể đem lại những điều không may mắn về tài chính cho gia chủ của nó.

Dưới đây là một ví dụ về dạng biểu đồ này, ngôi nhà được xây trong Vận 8, tọa E1 và hướng W1.

Để hóa giải, một ngọn núi hay núi nhân tạo (ví dụ như một hàng rào cao hay một công trình) phải trợ giúp tọa (hay mặt sau) của ngôi nhà hay căn hộ. Tọa cũng cần phải có một khối nước hay một con đường để trợ giúp thủy tinh đóng lệch vị trí này. Khối nước hay con đường ở hướng (hay mặt trước) của ngôi nhà là không thích hợp.

Khi Vận 9 đến vào ngày 4 tháng 2 năm 2024 và sao quản số 8 “hết nhiệm kỳ”, biểu đồ của ngôi nhà hay căn hộ theo dạng này sẽ không còn hiệu lực.

Ví dụ về ngôi nhà thuộc Vận 8, có hai sao quản lĩnh đóng ở tọa .





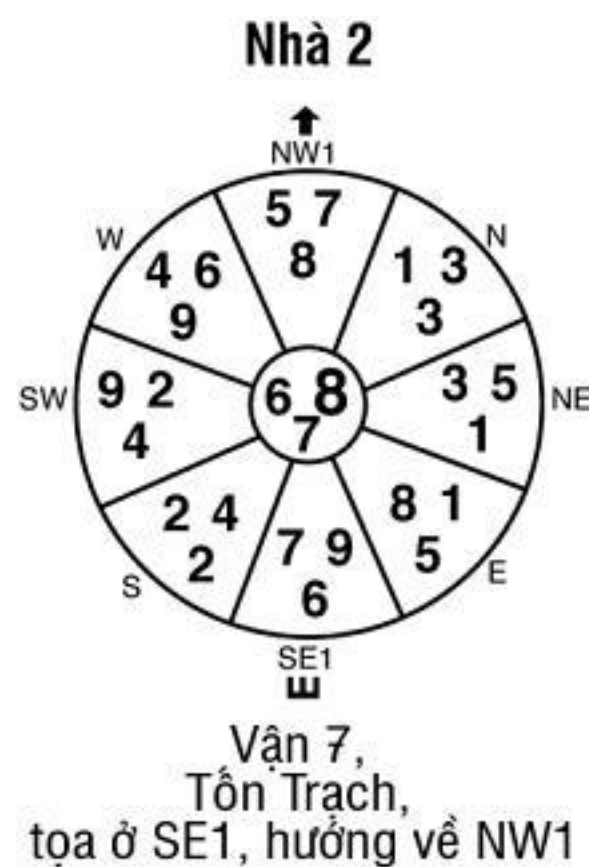
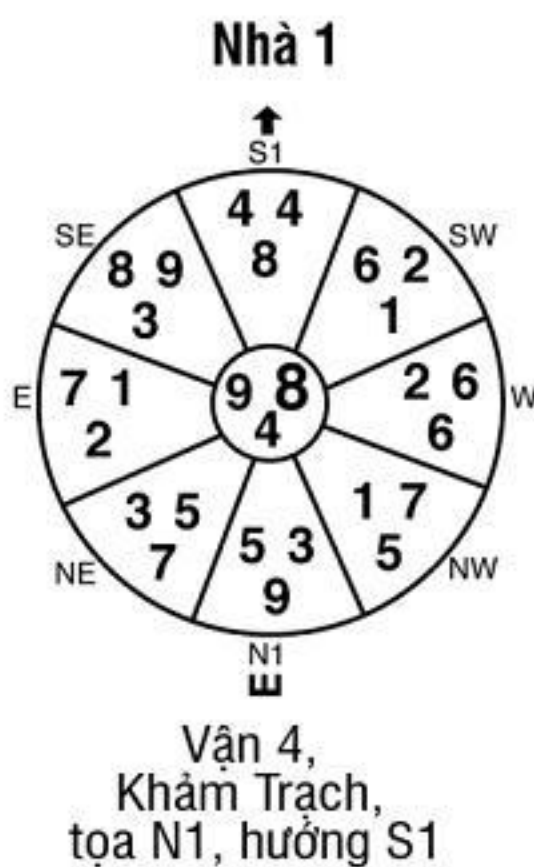
Lời khuyên của đại sư phong thủy

Điều quan trọng là phải hiểu rằng, 4 kiểu nhà được mô tả trong chương này chỉ có hiệu lực nếu như vận mà ngôi nhà hay căn hộ “ra đời” hợp với vận đang nắm quyền quản lĩnh. Lấy ngôi nhà được xây trong Vận 4 (1924-1944) làm ví dụ. Cho dù các con số ở vị trí đúng như trong các đồ hình này, chẳng hạn như thuận sơn thuận thủy, nghịch sơn nghịch thủy, có 2 sao quản lĩnh ở tọa hay hai sao quản lĩnh ở hướng, ngôi nhà này vẫn sẽ không được coi là một trong bốn trường hợp đặc biệt cho đến khi Vận 4 quay lại vào năm 2104.

Ngôi nhà “hãm tài”

Khi hướng tinh (hay thủy tinh) của một ngôi nhà đóng ở bên phải trong ô hướng giống sao của vận (thời tinh), ví dụ: số 8 và Vận 8, biểu đồ phi tinh này được gọi là “ngôi nhà hãm tài”. Thủy tinh (sao của cái) quản lĩnh bị cầm tù. Điều đó giống như một đất nước không có người cai trị. Có sự bất hòa, của cải bị mắc kẹt, gia chủ sẽ phải vất vả xoay xở mới đủ sống, khó thăng tiến trong nghề nghiệp. Tuy nhiên, thủy tinh bị kìm hãm không chỉ ứng với phương diện tài chính của con người. Bất cứ điều gì mang lại cho bạn may mắn – hạnh phúc, lãng mạn và sức khỏe tốt – đều bị cản trở. Ngôi nhà này được coi là xấu về phong thủy. Sự kìm hãm này sẽ được giải tỏa khi Vận 8 kết thúc vào ngày 3 tháng 2 năm 2024.

Dưới đây là hai ví dụ về “ngôi nhà hãm tài”. Nhà 1 được xây vào Vận 4, tọa N1 và hướng S1. Nhà 2 được xây vào Vận 7, tọa SE1 và hướng NW1.

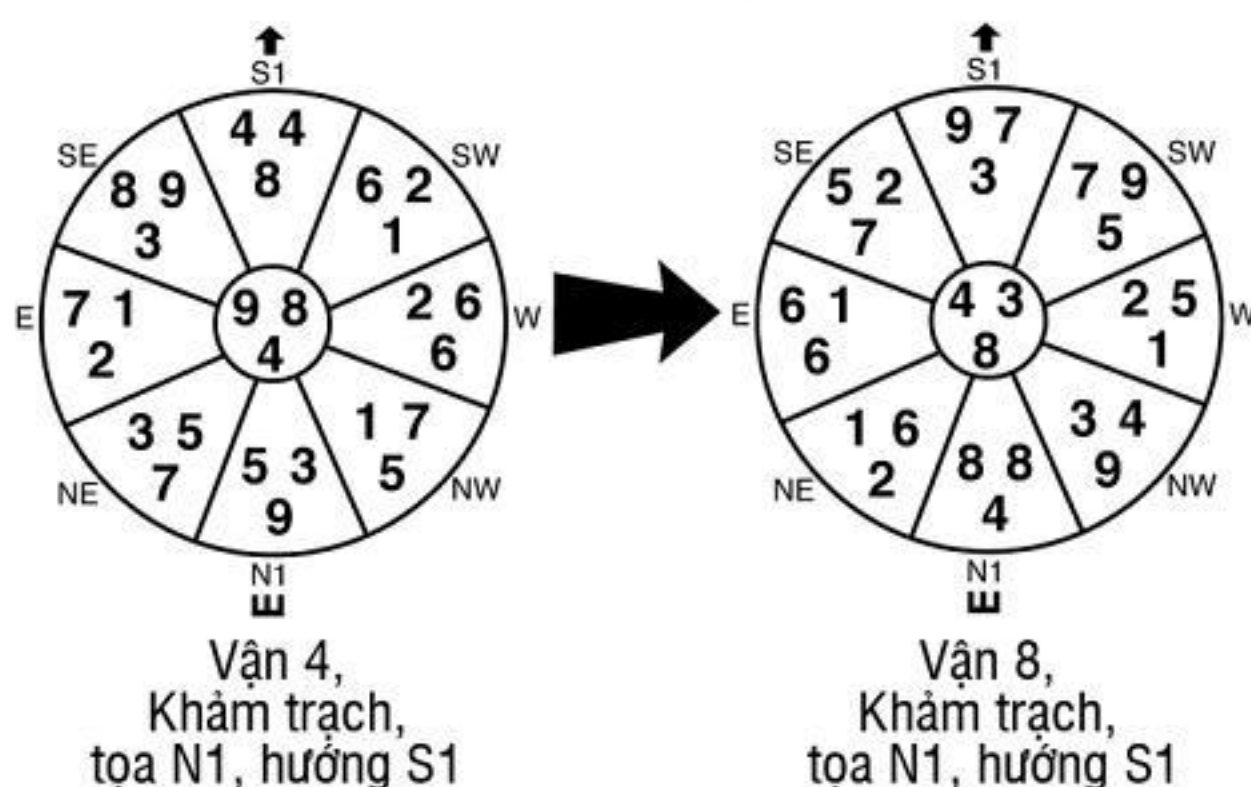


Các ví dụ về “ngôi nhà hãm tài”, được xây ở Vận 4 và Vận 7

Để giải thoát cho sao của cải và giải phóng cho ngôi nhà, phần trung tâm của ngôi nhà phải để ngỏ cho tất cả các hướng. Nếu như có một khối nước, hay nước ảo (như một con đường chẳng hạn), hay một không gian mở rộng ở hướng của ngôi nhà, thì thủy tinh được giải thoát. Nó có thể ra vào ngôi nhà một cách tự do, tăng cường vận may của gia chủ. Ở Trung Quốc, nhà thường có sân giữa để giải quyết vấn đề này. Song đó lại không phải là điểm phổ biến của nhà phương Tây. Vậy cần phải làm gì? Chúng tôi có ba đề xuất:

- ♦ Làm việc nỗ lực hơn để ngăn cản rủi ro.
- ♦ Chuyển nhà. Sử dụng phương pháp Phi Tinh để tìm một ngôi nhà tốt. Hãy nhớ cân nhắc cả hình thức. Xem chương 9 và 10 để nhớ lại.
- ♦ Thay đổi vận của nhà bạn bằng cách trở mái nhà để thiên khí và địa khí kết hợp với nhau, mang lại một cuộc sống mới. Rõ ràng, đề xuất này có tính cực đoan, tốn kém và phức tạp nếu như nhà bạn gồm nhiều tầng, và nếu là căn hộ thì không thể thực hiện được. Chỗ trở mái phải cân xứng với không gian đang bàn đến để cho thiên khí thâm nhập vào trong nhà ít nhất là một tháng. Nếu bạn trở một cửa sổ ở giữa mái nhà, thì cửa ra vào phải để ngỏ. Ví dụ, ngôi nhà Khảm trạch, tọa N1, thuộc Vận 4 trở thành ngôi nhà Khảm trạch, tọa N1, thuộc Vận 8. Trước khi tiếp tục, bạn hãy nghiên cứu các sơ đồ Phi Tinh của ngôi nhà hiện hữu và ngôi nhà mới sắp tới. Liệu các tổ hợp số mới có tốt hơn các tổ hợp số cũ không? Bạn sẽ biết về ý nghĩa của các tổ hợp số trong chương sau. Việc thay đổi vận của ngôi nhà là phương sách cuối cùng. Nên cẩn thận và tham khảo ý kiến của các đại sư phong thủy.

Nhà Khảm trạch, thuộc Vận 4 trở thành nhà Khảm trạch, Vận 8 nếu phần trung tâm được để ngỏ.



Khi Vận 9 đến vào ngày 4 tháng 2 năm 2024 và sao quản lĩnh số 8 “hết nhiệm kỳ”, biểu đồ của ngôi nhà hay căn hộ “hãm tài” sẽ không còn hiệu lực. Điều gì sẽ xảy ra nếu sơn tinh quản lĩnh hợp với sao của vận? Ngôi nhà có kìm hãm sức khỏe và các mối quan hệ hay không? Không, quy luật này không còn tồn tại nữa.

Những ngôi nhà hay căn hộ thuộc Vận 1 bị “hãm tài” ở Vận 8 bao gồm những ngôi nhà Đoài trạch, tọa W1, W2 và W3. Những ngôi nhà thuộc Vận 2 bị hãm tài bao gồm những ngôi nhà Cấn trạch, tọa NE1, NE2 và NE3. Những ngôi nhà thuộc Vận 3 bị hãm tài bao gồm những ngôi nhà Ly trạch, tọa S1, S2 và S3. Những ngôi nhà thuộc Vận 4 bị hãm tài bao gồm những ngôi nhà Khảm trạch, tọa N1, N2 và N3. Những ngôi nhà thuộc Vận 5 bị hãm tài bao gồm những ngôi nhà Khôn trạch, tọa SW1, SW2 và SW3. Những ngôi nhà thuộc Vận 6 bị hãm tài bao gồm những ngôi nhà Chấn trạch, tọa E1, E2 và E3. Những ngôi nhà thuộc Vận 7 bị hãm tài bao gồm những ngôi nhà Tốn trạch, tọa SE1, SE2 và SE3. Những ngôi nhà thuộc Vận 8 không bị hãm tài.

Trong chương sau, bạn sẽ biết cách giải thích và hóa giải các tổ hợp số hiển thị ở ô trung tâm và 8 ô còn lại.

Tóm tắt chương:

- ◆ Những con số nằm ở phần phía trên bên trái của mỗi ô được gọi là sơn tinh. Chúng chi phối sức khỏe và các mối quan hệ của con người. Các con số ở phần phía trên bên phải của mỗi ô được gọi là thủy tinh. Chúng chi phối tài lộc của con người.
- ◆ Có 4 kiểu Phi Tinh đồ có những đặc điểm riêng và chỉ có hiệu lực nếu như vận mà ngôi nhà được xây hợp với sao quản lĩnh vận đang nói đến.
- ◆ Các đặc điểm tốt chỉ phát huy hết tác dụng khi có các hình thể thích hợp (núi, công trình, nước, đường) trợ giúp các sao.
- ◆ Các đặc điểm xấu chỉ gây ảnh hưởng khi không có các hình thể thích hợp (núi, công trình, nước, đường) để cản trở các tác động xấu.
- ◆ Nếu con số ở phần phía trên bên phải trong ô trung tâm giống như con số của vận (thời tinh) thì ngôi nhà hay căn hộ của bạn là căn nhà “hãm tài”.

Chương 16

Các phi tinh, Phần 6

Trong chương này

- ♦ Bàn thêm về sơn tinh, thủy tinh và thời tinh
- ♦ Các ngôi sao ở trung cung
- ♦ Phân tích biểu đồ Phi Tinh
- ♦ Các tổ hợp sao và ý nghĩa của chúng

Chúc mừng bạn đã lập xong biểu đồ Phi Tinh tương ứng với ngôi nhà của mình. Hãy tự thưởng cho mình một tràng vỗ tay và tự khen mình vì đã hoàn thành tốt một công việc lớn lao.

Trong chương này, bạn sẽ biết cách phân tích biểu đồ sao của bạn. Chờ để 27 ngôi sao (9 ô x 3 sao) trong biểu đồ Phi Tinh hăm dọa bạn. Am hiểu ý nghĩa của chúng, tăng cường những mặt tốt và giảm bớt những mặt xấu của chúng sẽ đưa đến một môi trường thuận lợi thúc đẩy sự giàu có, sức khỏe và các mối quan hệ tốt đẹp.

Bàn thêm về sơn tinh, thủy tinh và thời tinh

Trước khi bạn tiếp tục tìm hiểu và hóa giải các tổ hợp số, chúng ta hãy bỏ ra một chút thời gian để tìm hiểu thật rõ về 3 sao ở mỗi ô – sơn tinh, thủy tinh và thời tinh

Thủy tinh

Chi phối của cái, thủy tinh đóng ở phần phía trên bên phải của mỗi ô. Nếu nhà bạn ứng với một trong 4 trường hợp đặc biệt được bàn đến ở chương trước, hãy dùng các biện pháp kích hoạt sao quản lĩnh cho biểu đồ này. Nếu nhà bạn không thuộc một trong 4 trường hợp đặc biệt trên, thì hãy xác định vị trí của thủy tinh quản lĩnh trong biểu đồ của bạn (sao số 8 đối với Vận 8). Hãy trợ giúp sao này về phương diện môi trường và để cho tinh chất dương khí của luồng nước/con đường gần đó có thể vào nhà qua cửa sổ hay cửa ra vào để mở. Hãy sử dụng khu vực có sao quản lĩnh của cái để làm phòng làm việc – bất kỳ khu vực nào bạn tiến hành những công việc liên quan đến tiền bạc.

Về các sao của cái không phải là sao quản lĩnh, các sao *đắc thời* (số 1, 9 và 8 đối với Vận 8) – vốn chỉ có ở các khu vực *tích cực* – có thể tăng cường tài lộc. Do những đặc điểm tiêu cực của chúng, những sao *không đắc thời* (về hưu/đã tắt; số 7, 6, 5, 4, 3 và 2 đối với Vận 8) không thể tăng cường của cái được. Hãy giảm bớt những mặt tiêu cực của thủy tinh không đắc thời bằng cách đóng các cửa sổ và cửa ra vào ở khu vực nói trên, chí ít là suốt đêm. Ngoài ra, như bạn sắp biết, hãy sử dụng phương pháp hóa giải theo ngũ hành để tránh những điều không tốt.

Ở khu vực tích cực (dương) bên trong ngôi nhà (phòng sinh hoạt chung, phòng làm việc, bếp), hãy tập trung vào thủy tinh và xem xét nó phản ứng với sơn tinh như thế nào. Nếu thời tinh là sao tương sinh hay cùng hành với thủy tinh, thì khả năng thu lợi về tài chính còn lớn hơn. Ở khu vực không tích cực (âm) như phòng ngủ, phòng ngủ dành cho khách, phòng ở, hãy tập trung vào sơn tinh và xem xét nó phản ứng với thủy tinh như thế nào. Nếu thời tinh là sao tương sinh hay cùng hành với sơn tinh, thì khả năng có sức khỏe tốt tăng cao hơn. Tại sao không điều chỉnh toàn bộ ngôi nhà để trở nên giàu có? Vì sức khỏe kém có thể dẫn đến triển vọng tài chính kém. Đơn giản thế đấy! Hãy nhớ là phong thủy quan tâm đến việc cân bằng các khí lực âm và dương.

Sơn tinh

Chi phối sức khỏe và các mối quan hệ, sơn tinh đóng ở phần phía trên bên trái của mỗi ô. Nếu nhà bạn thuộc một trong 4 trường hợp đặc biệt được

bàn đến ở chương trước, hãy kích hoạt sơn tinh cho biểu đồ đó. Nếu nhà bạn không thuộc một trong 4 trường hợp đặc biệt trên, hãy xác định vị trí sơn tinh quản lĩnh trong biểu đồ của bạn (số 8 đối với Vận 8). Hãy trợ giúp sao này và để cho tinh chất âm khí của ngọn núi/công trình gần đó vào nhà bằng cách ngấm qua tường. Nên đóng cửa sổ, đặc biệt nếu như thủy tinh (dương) không tốt. Nếu thủy tinh tốt, hãy đảm bảo rằng gió không tán mất âm khí (sức khỏe và các mối quan hệ). Hãy sử dụng khu vực có sao quản lĩnh sức khỏe và các mối quan hệ để làm phòng ngủ của bạn và các phòng dùng làm nơi thư giãn.

Về các sơn tinh không quản lĩnh, các sao *đắc thời* (số 1, 9 và 8 đối với Vận 8) – vốn chỉ có ở các khu vực *không tích cực* – có thể thúc đẩy sức khỏe tốt và các mối quan hệ tốt. Do những đặc điểm tiêu cực của chúng, các sao không đắc thời (về hưu/đã tắt) (số 7, 6, 5, 4, 3 và 2 đối với Vận 8) không thể tăng cường sức khỏe và các mối quan hệ của bạn. Trong trường hợp này, hãy giảm bớt những mặt không tốt của sơn tinh không đắc thời bằng cách sử dụng phương pháp hóa giải theo ngũ hành.

Thời tinh

Thời tinh tạo nền tảng cho sơn tinh và thủy tinh. Thủy tinh có thể ví với thịt, cá – chất đạm tăng cường sức khỏe và quyết tâm thành công của bạn. Sơn tinh giống như rau quả – các vitamin nuôi dưỡng sức khỏe của bạn. Thời tinh là chiếc đĩa đựng bữa ăn của bạn. Bạn không ăn chiếc đĩa, đúng không? Tuy nhiên, chiếc đĩa phải sạch và đẹp, nếu không bạn sẽ không thể ăn ngon miệng. Tuy bản thân thời tinh không thúc đẩy may mắn hay bất



Lời khuyên của đại sư phong thủy

Phi Tinh quan tâm đến việc cân bằng sơn khí (âm) và thủy khí (dương). Bên ngoài ngôi nhà sẽ có núi, công trình xây dựng, sông, hồ và đường phố. Bên trong ngôi nhà cũng có các núi và sông hồ. Các bức tường và đồ đạc to là núi trong nhà. Cửa ra vào, cửa sổ và hành lang là luồng nước trong nhà. Khi kích hoạt khu vực dương để được giàu có, hãy mở cửa sổ và đảm bảo rằng, các hành lang thông suốt. Khi kích hoạt khu vực âm để có được sức khỏe và các mối quan hệ tốt, hãy đảm bảo rằng, khí không bị gió tán mất. Ghế tựa có lưng cao và giường ngủ có đầu dựa vào bức tường vững chắc là những cách tận dụng sơn tinh hợp thời.

hạnh, nhưng nó trợ giúp hoặc không trợ giúp sơn tinh hay thủy tinh. Điều đó phụ thuộc vào quan hệ ngũ hành (hỏa, thổ, kim, thủy và mộc) giữa thời tinh và sơn tinh, giữa thời tinh và thủy tinh. Nếu đây là quan hệ tương sinh thì sơn tinh và thủy tinh được tăng cường. Nếu thời tinh khắc chế hay làm giảm sức mạnh của sơn tinh hay thủy tinh, thì hai sao này mất đi nhiệt tâm của chúng.

Trước khi tiếp tục, bạn nên đặt biểu đồ Phi Tinh ứng với sơ đồ mặt bằng ngôi nhà, mà bạn đã lập ở Chương 14, ở trước mặt mình.

Trung cung (ô trung tâm)

Vì bạn đã hiểu kỹ hơn về sơn tinh và thủy tinh tượng trưng cho cái gì, bạn có thể sử dụng chúng thế nào để có được lợi thế cho mình, chúng ta hãy xem xét trung cung. Sự đánh giá Phi Tinh đồ nên bắt đầu từ đây. Thiên khí (gắn với thời điểm ngôi nhà được “sinh ra”) và địa khí (gắn với hướng của ngôi nhà) kết hợp với nhau tạo ra một ngôi nhà có những “tính cách” riêng, được thể hiện qua các con số ở trung cung.

Khi tọa tinh (sơn) và hướng tinh (thủy) tương hợp thì có khả năng là tính cách bẩm sinh của ngôi nhà thúc đẩy sự hài hòa. Tuy nhiên, khi tọa tinh và hướng tinh có xung đột thì có khả năng là tính cách bẩm sinh của ngôi nhà thúc đẩy sự bất hòa. Do trung cung không tượng trưng cho một khu vực, nên các sao ở đây không thể được cân bằng bởi một trong những yếu tố ngũ hành của khí. Khi đó, phải rất cẩn thận để cân bằng các sao ở 8 ô xung quanh.



Chú ý quan trọng

Đừng quên xem xét môi trường bên trong và bên ngoài. Làm tất cả những gì có thể để cho khí vào nhà bạn một cách hiệu quả, dễ dàng và tự do. Xem Chương 9 và 10 về đánh giá địa hình xung quanh, về lô đất mà bạn xây nhà, việc bố trí đường và luồng nước, và hướng kê đồ đạc trong nhà.

Tất cả là ở các sao: Biểu đồ tổ hợp sao

Các tổ hợp số dưới đây phản ánh khả năng xảy ra sự kiện tốt hay xấu nếu không có biện pháp hóa giải thích hợp. Khi đã quen với mỗi tổ hợp số, bạn sẽ nhận thấy là một vài tổ hợp số có cả những mặt tốt và mặt xấu. Bạn có thể

thắc mắc là làm thế nào để tăng cái tốt và ngăn cái xấu? Mặc dù khuôn khổ cuốn sách không cho phép chúng ta phân tích chi tiết các tổ hợp số, nhưng hãy nhớ là các sao đặc thời mang lại các đặc điểm tốt, còn các sao không đặc thời đem lại các đặc điểm xấu. *Kinh nghiệm chung là tăng cường các sao đặc thời và làm suy yếu các sao không đặc thời.* Bạn có thể xem lại Chương 13 về các đặc điểm của sao đặc thời và không đặc thời. Các ảnh hưởng sau đây có hiệu lực đối với Hạ nguyên (1984-2044).

Tác động của các tổ hợp sao (số)

Sơn tinh	Ngũ hành	Thủy tinh	Ngũ hành	Tác động
1	Thủy	1	Thủy	Thành công về học thuật, nghệ thuật. Các bệnh về tai, máu, thận do rượu gây ra.
1	Thủy	2	Thổ	Xung đột vợ chồng, chia lìa, li hôn. Sảy thai, đau bụng. Dễ bị tai nạn giao thông.
1	Thủy	3	Mộc	Trộm cắp và kiện tụng. Kiệt sức do tranh giành.
1	Thủy	4	Mộc	Nổi tiếng nhờ văn chương, nghệ thuật. Lãng mạn.
1	Thủy	5	Thổ	Bệnh về tai, thận và sinh dục.
1	Thủy	6	Kim	Thăng tiến. Có thể bị bệnh thần kinh.
1	Thủy	7	Kim	Thành công về tài chính. Bị thương do dao, trảng hoa.
1	Thủy	8	Thổ	Sức khỏe và của cải. Cãi cọ giữa anh em cùng mẹ khác cha và đồng nghiệp.
1	Thủy	9	Hỏa	Thăng tiến và thành công về tài chính. Bệnh mắt.
2	Thổ	1	Thủy	Cãi cọ vợ chồng, chia lìa và li hôn. Sảy thai và bệnh đau bụng. Tai nạn giao thông.
2	Thổ	2	Thổ	Ốm đau và thương tật do tai nạn.
2	Thổ	3	Mộc	Xung đột, chuyện ngòi lê đôi mách, tranh tụng, sự cố tai nạn.
2	Thổ	4	Mộc	Lãng mạn. Con gái làm phiền mẹ. Bệnh đau bụng.
2	Thổ	5	Thổ	Phá sản, ốm đau nặng, có thể chết.
2	Thổ	6	Kim	Của cải và quyền lực. Bệnh đau bụng.

Sơn tinh	Ngũ hành	Thủy tinh	Ngũ hành	Tác động
2	Thổ	7	Kim	Thu lợi về tài chính. Bệnh đau bụng và đau vùng miệng.
2	Thổ	8	Thổ	Của cải rất nhiều. Ốm đau nhẹ.
2	Thổ	9	Hỏa	Bệnh điên độn và rối loạn thần kinh. Chuyện phòng the không tốt.
3	Mộc	1	Thủy	Trộm cắp và kiện tụng. Thương tật do tai nạn.
3	Mộc	2	Thổ	Xung đột, chuyện ngòi lê đôi mách, kiện cáo và sự cố.
3	Mộc	3	Mộc	Cãi cọ, bất hoà và đánh nhau. Trộm cướp
3	Mộc	4	Mộc	Sáng tạo và lãng mạn. Thái độ vô kỷ luật.
3	Mộc	5	Thổ	Phạm tội về tài chính. Bệnh gan và bị thương ở chân.
3	Mộc	6	Kim	Có được sự thừa nhận. Nam giới bị thương ở chân.
3	Mộc	7	Kim	Thành công về tài chính. Bị thương do vật thể kim loại. Kiện cáo.
3	Mộc	8	Thổ	Thu lợi về tiền bạc. Bị khập khiễng, đặc biệt ở trẻ em.
3	Mộc	9	Hỏa	Sinh con thông minh. Nam giới dễ cáu giận. Thu lợi tài chính nhờ thăng quan tiến chức.
4	Mộc	1	Thủy	Nổi tiếng nhờ văn chương, nghệ thuật. Lãng mạn.
4	Mộc	2	Thổ	Lãng mạn. Con gái làm phiền mẹ. Bệnh đau bụng.
4	Mộc	3	Mộc	Trộm cắp và kiện tụng. Thái độ phá hoại.
4	Mộc	4	Mộc	Thành công lớn về nghệ thuật. Lãng mạn không đúng cách.
4	Mộc	5	Thổ	Mất của cải. U ở vú. Đạo văn.
4	Mộc	6	Kim	Thu lợi tài chính. Chuyện trăng hoa. Phụ nữ bị thương.
4	Mộc	7	Kim	Thành công về tài chính. Phụ nữ bị thương.
4	Mộc	8	Thổ	Thành công về tài chính. Trẻ em bị thương.
4	Mộc	9	Hỏa	Sinh con thông minh. Hồng thi.

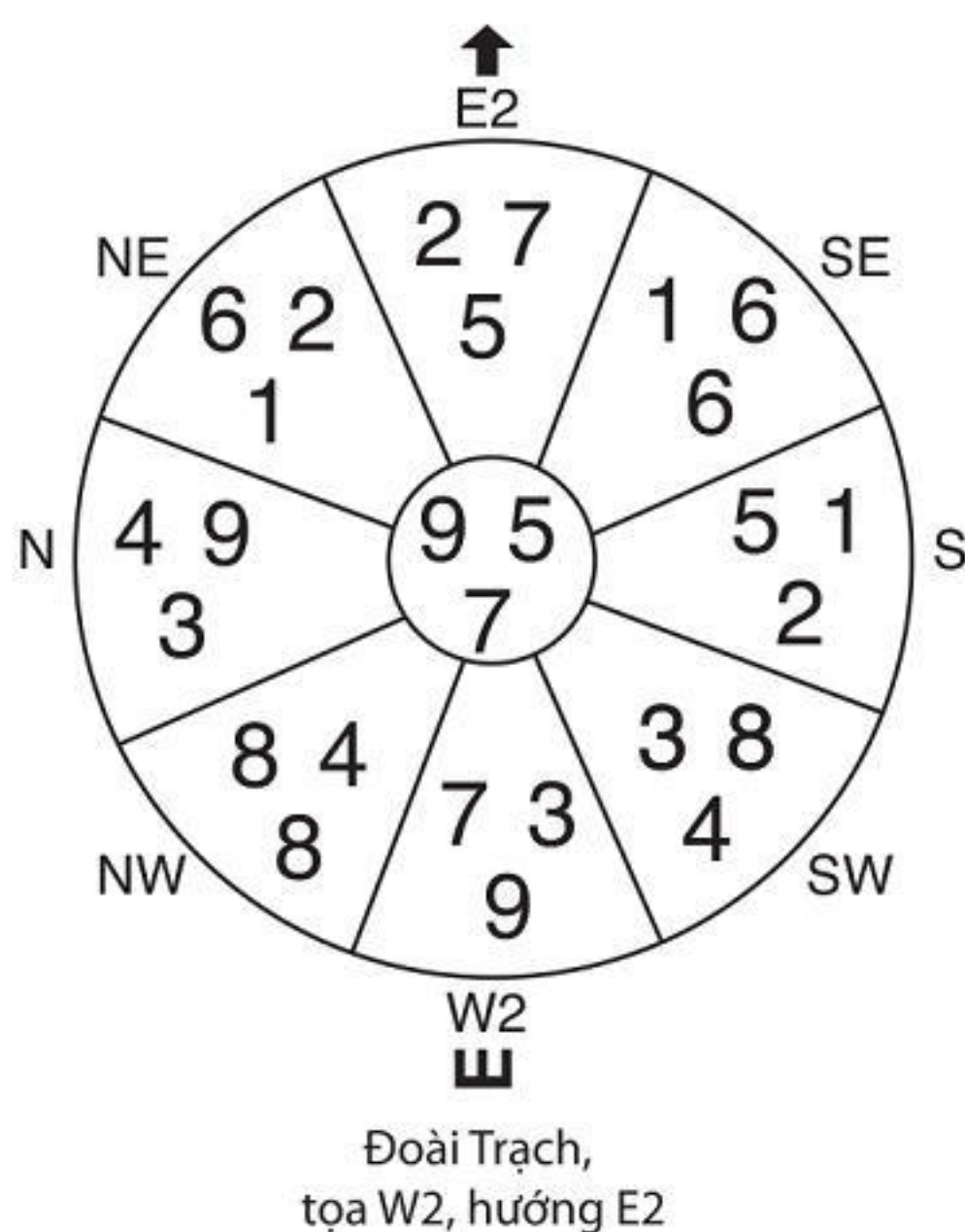
Sơn tinh	Ngũ hành	Thủy tinh	Ngũ hành	Tác động
5	Thổ	1	Thủy	Bệnh tai, thận và sinh dục
5	Thổ	2	Thổ	Phá sản, ốm đau nặng, có thể chết.
5	Thổ	3	Mộc	Phạm tội về tài chính. Bệnh gan và bị thương ở chân.
5	Thổ	4	Mộc	U ở vú. Đạo văn. Các quan hệ bị phá hoại.
5	Thổ	5	Thổ	Bất ổn về của cải và sức khỏe.
5	Thổ	6	Kim	Có quyền lực, nhưng bị hao tâm tổn lực.
5	Thổ	7	Kim	Có của cải. Ngộ độc thực phẩm và mắc các bệnh về miệng.
5	Thổ	8	Thổ	Thu lợi tài chính. Bệnh gân cốt.
5	Thổ	9	Hỏa	Rối trí. Thiệt hại tài chính và sức khỏe do thái độ thái quá.
6	Kim	1	Thủy	Thăng tiến. Có thể bị bệnh thần kinh.
6	Kim	2	Thổ	Thiệt hại tài chính do ốm đau.
6	Kim	3	Mộc	Trộm cướp dẫn đến bị thương. Tai nạn; làm đau chân.
6	Kim	4	Mộc	Các quan hệ phiền muộn. Phụ nữ bị thương bởi vật thể kim loại.
6	Kim	5	Thổ	Thiệt hại tài chính do mất quyền lực.
6	Kim	6	Kim	Có quyền lực. Kiện cáo, cãi nhau.
6	Kim	7	Kim	Xung đột, bất hoà và đánh nhau. Bị thương bởi vật thể kim loại.
6	Kim	8	Thổ	Thành công về tài chính. Thăng quan tiến chức. Sự cố chấp.
6	Kim	9	Hỏa	Thu lợi về tài chính. Bệnh phổi và đau đầu. Quyền lực bị thách thức.
7	Kim	1	Thủy	Chuyện trăng hoa. Chảy máu. Thành công nhờ đi ra nước ngoài.
7	Kim	2	Thổ	Thiệt hại về tài chính. Có sự điều chỉnh về vật chất.
7	Kim	3	Mộc	Trộm cướp. Kiện cáo liên quan đến tiền bạc.
7	Kim	4	Mộc	Chuyện trăng hoa. Phụ nữ bị thương.
7	Kim	5	Thổ	Tai họa về tài chính. Ngộ độc thực phẩm.
7	Kim	6	Kim	Xung đột và đánh nhau. Bị thương bởi vật thể kim loại.

Sơn tinh	Ngũ hành	Thủy tinh	Ngũ hành	Tác động
7	Kim	7	Kim	Của cải thông qua cạnh tranh. Sức khoẻ tốt.
7	Kim	8	Thổ	Của cải rất nhiều và lãng mạn thăng hoa.
7	Kim	9	Hỏa	Được thừa nhận và có của cải. Hoà hoãn.
8	Thổ	1	Thủy	Sức khoẻ và của cải. Cải cộ giữa anh em cùng mẹ khác cha và đồng nghiệp.
8	Thổ	2	Thổ	Có sức khoẻ nhưng không có nhiều của cải. Chuyện phòng the tốt.
8	Thổ	3	Mộc	Trộm cướp và cãi cộ. Trẻ em bị thương.
8	Thổ	4	Mộc	Lãng mạn không đúng cách. Trẻ em bị thương.
8	Thổ	5	Thổ	Thiệt hại tài chính. Sức khoẻ tốt.
8	Thổ	6	Kim	Có quyền lực. Chuyện phòng the tốt.
8	Thổ	7	Kim	Thu nhiều tiền. Lãng mạn, tốt đẹp.
8	Thổ	8	Thổ	Tốt cho sức khoẻ và của cải. Cô đơn.
8	Thổ	9	Hỏa	Các sự kiện hạnh phúc, hôn nhân và sinh con.
				Thăng quan tiến chức và thu lợi tài chính. Bệnh mắt.
9	Hỏa	1	Thủy	Thăng quan tiến chức và thu lợi tài chính. Bệnh mắt.
9	Hỏa	2	Thổ	Bệnh đần độn và rối loạn thần kinh. Thiệt hại tài chính do ốm đau.
9	Hỏa	3	Mộc	Sinh con thông minh. Tâm trạng không tốt.
9	Hỏa	4	Mộc	Sinh con thông minh. Thi hỏng.
9	Hỏa	5	Thổ	Rối trí. Thiệt hại tài chính và sức khoẻ do thái độ thái quá.
9	Hỏa	6	Kim	Bệnh phổi và đau đầu. Quyền lực bị thách thức.
9	Hỏa	7	Kim	Thu lợi tài chính. Hoà hoãn. Cải cộ và đánh nhau.
9	Hỏa	8	Thổ	Các sự kiện hạnh phúc, hôn nhân và sinh con.
9	Hỏa	9	Hỏa	Thành công trong sự nghiệp và tình yêu.

Để bắt đầu phân tích và hóa giải/tăng cường các tổ hợp số, hãy đảm bảo rằng bạn đã hiểu hết các mối quan hệ giữa các yếu tố trong ngũ hành. Nếu bạn không nhớ kỹ các chu trình sinh, khắc, chế hóa, hãy xem lại Chương 6.

Sự phân tích đơn giản

Nếu chỉ xem xét các sao, hãy khảo sát biểu đồ Phi Tinh đối với Đoàn trạch được xây trong Vận 7, tọa W2 và hướng E2. Chúng ta sẽ bắt đầu từ ô trung tâm, sau đó chuyển lên ô hướng và đi theo chiều kim đồng hồ xung quanh biểu đồ. Chú ý: M là sơn tinh; W là thủy tinh; và T là thời tinh.



Trung cung: 9M (Hỏa) 5W (Thủy) 7T (Kim)

Hỏa sinh Thủy. Tuy là quan hệ tương sinh, nhưng không phải là quan hệ tốt. Số 9 khuyến khích xu hướng thiên về điều không may của số 5. (Hãy nhớ là số 9 cải thiện mọi con số kết hợp với nó). Số 9 cũng làm tan những tác động có hại tiềm tàng của sao số 7 đã “hết nhiệm kỳ” hay “về hưu”. Mặc dù những con số ở ô trung tâm không thể mang lại may mắn hay bất hạnh,

song chúng tượng trưng cho bản chất bẩm sinh của ngôi nhà. Trong trường hợp này, đó là quan hệ không hòa hợp và có khả năng gây ra những rủi ro về tài chính và sức khỏe.

Đông: 2M (Thổ) 7W (Kim) 5T (Thổ)

Thổ sinh Kim. Cần có Kim để giảm bớt những tác động tiêu cực do số 2 và 5 – vốn là những số xấu – mang lại. Hãy lưu tâm đến các rối loạn liên quan đến bụng và vùng miệng.

Đông Nam: 1M (Thủy) 6W (Kim) 6T (Kim)

Kim sinh Thủy. Đây là tổ hợp tương sinh, báo trước triển vọng thăng tiến và thành công trong sự nghiệp. Do đó, không cần hóa giải. Tuy nhiên, sự căng thẳng đi kèm với trách nhiệm cao hơn có thể gây nhiều mệt mỏi. Đó là bởi vì thủy của số 1 làm tiêu tan năng lượng của số 6 – con số liên quan đến đầu.

Nam: 5M (Thổ) 1W (Thủy) 2T (Thổ)

Thổ ngăn Thủy. Đây là quan hệ tương khắc, có khả năng gây ra các rối loạn liên quan đến tai, thận và bộ phận sinh dục. Ở đây cần dùng Kim (đồng hồ có quả lắc bằng kim loại hay đàn piano) để ngăn không cho ốm đau bệnh tật xuất hiện. Kim giảm bớt tác động của số 2 và 5 vốn xấu và không hợp thời. Kim làm cầu nối giữa Thổ và Thủy, đưa chu kỳ này trở lại chu kỳ tương sinh. Do thủy tinh (của cái) cũng không đặc thời, nên tránh khu vực này.

Tây Nam: 3M (Mộc) 8W (Thổ) 4T (Mộc)

Mộc là gánh nặng của Thổ. Số 8 rất tốt nằm ở phần thủy (hay của cái), khiến cho khu vực này làm phòng làm việc ở nhà rất tuyệt vời. Để tăng khả năng thành công về tài chính, hãy kích hoạt sao của cái bằng cách mở cửa sổ ở khu vực này. Hãy xếp đặt kiểu thủy để cho thủy khí có chỗ tụ lại. Có thể gây tổn thương về chân cho trẻ nhỏ, vì thế khu vực này không thích hợp để làm phòng chơi hay phòng ngủ của trẻ nhỏ.

Tây: 7M (Kim) 3W (Mộc) 9T (Hỏa)

Kim khắc Mộc. Để hóa giải khả năng xảy ra trộm cắp hay kiện tụng, cần có Thổ để khôi phục lại quan hệ tương sinh: Mộc sinh Hỏa; Hỏa sinh Thổ; Thổ sinh Kim.

Sự kiện phong thủy

Hãy nhớ là mỗi con số có ảnh hưởng đến các bộ phận trên cơ thể. Dưới đây là các mối tương quan giữa các con số và cơ thể: 1) tai, máu, thận; 2) bụng, dạ dày; 3) bàn chân, cẳng chân, gan; 4) bắp đùi, hông, lưng dưới; 5) Không có sự tương quan nào; 6) đầu, phổi; 7) miệng, răng, lưỡi, ngực; 8) bàn tay, ngón tay; 9) mắt, tim. Sự rối loạn chức năng của cơ thể chỉ xuất hiện khi con số đang được nói đến không đắc thời hay bị một hành khác tấn công.

Tây Bắc: 8M (Thổ) 4W (Mộc) 8T (Thổ)

Mộc là gánh nặng của Thổ. Số 8 có lợi nằm ở phần sơn (sức khỏe và các mối quan hệ) khiến cho khu vực này làm phòng ngủ rất tốt. Hãy hỗ trợ sao sức khỏe và quan hệ bằng cách đóng cửa sổ, đặc biệt là vào buổi tối. Để không xảy ra sự vụ liên quan đến quan hệ vợ chồng (do sao số 4 không đắc thời mang lại), hãy xếp đặt hành hỏa để đưa chu kỳ này trở lại chu kỳ tương sinh. Tổ hợp này không tốt đối với trẻ em.

Bắc: 4M (Mộc) 9W (Hỏa) 3T (Mộc)

Mộc sinh Hỏa. Tổ hợp số 4-9 được coi là “Hỏa làm cho Mộc ‘rực rỡ và quyen rũ’”. Nói cách khác, Hỏa làm tỏa sáng bản chất lãng mạn của số 4, khiến cho khu vực này làm phòng ngủ rất tốt (đặc biệt đối với đôi vợ chồng đang muốn có con). Do ngôi số 9 là sao tiên của hợp thời, nên khu vực này làm phòng làm việc ở nhà cũng tốt. Không cần hóa giải.

Đông Bắc: 6M (Kim) 2W (Thổ) 1T (Thủy)

Thổ sinh Kim. Mặc dù đây là quan hệ tương sinh, nhưng cần có Kim để trấn áp khả năng gây bệnh tật và mất mát tiền của của con số 2 xấu và không hợp thời. Kim cũng tăng cường đặc tính tốt cố hữu của số 6 - mang lại quyền lực và danh tiếng - vốn bị thủy tinh làm cho xói mòn.

Tóm lại, mặc dù bản tính của ngôi nhà là không hài hòa, nhưng một vài tổ hợp sao tốt, nếu được hóa giải đúng, vẫn có thể bù đắp cho tổ hợp xấu ở ô trung tâm. Các khu vực nên được sử dụng tích cực và mang lại tài lộc là đông, đông nam, tây nam và bắc. Các khu vực thúc đẩy sức khỏe tốt và các mối quan hệ tốt là tây, bắc, tây bắc và đông bắc. Trong trường hợp này, nam là khu vực không tốt.

Bây giờ, hãy đánh giá và điều chỉnh 8 ô tạo thành không gian sống và/hay làm việc của bạn. Tuy nhiên, mọi thứ có thể thay đổi khi chúng ta thêm sao quân năm (lưu niên phi tinh) vào biểu đồ. Đó là chủ đề của chương sau.

Tóm tắt chương :

- ◆ Bắt đầu đánh giá phong thủy bằng cách nghiên cứu các con số ở ô trung tâm. Chúng tượng trưng cho bản chất hay tính cách bẩm sinh của ngôi nhà.
- ◆ Sắp đặt lại các khu vực có thủy tinh (của cải) quản lĩnh và đắc thời. Nếu cần, điều chỉnh hay cải thiện khu vực này bằng cách sử dụng một yếu tố trong ngũ hành để tăng khả năng thành công về tài chính.
- ◆ Sắp đặt lại các khu vực có sơn tinh (sức khỏe và các mối quan hệ) quản lĩnh và đắc thời. Nếu cần, điều chỉnh hay cải thiện khu vực đó bằng cách sử dụng một yếu tố trong ngũ hành để có sức khỏe tốt và các mối quan hệ tốt.
- ◆ Biểu đồ Phi Tinh cần được trợ giúp bởi các hình thế thích hợp (núi, công trình, nước, v.v...) ở bên ngoài nhà.

Chương 17

Các phi tinh, Phần 7

Nội dung chương này:

- ♦ Xác định sao quản năm (lưu niên phi tinh)
- ♦ Sử dụng biểu đồ có sao quản năm
- ♦ Xác định đường bay của sao quản năm
- ♦ Sao quản năm ảnh hưởng thế nào đến sơn tinh, thủy tinh và thời tinh.
- ♦ Xem xét các sao quản năm 2006, 2007 và 2008

Đây là chương lý thuyết cuối cùng về phương pháp Phi Tinh. Chương này tập trung bàn về sao quản năm, hay còn gọi là lưu niên phi tinh. Sau khi đưa sao quản năm vào biểu đồ, bạn có thể tiến hành đánh giá ngôi nhà một cách đầy đủ, rồi từ đó, tạo ra một môi trường thuận lợi thúc đẩy sức khỏe, tài lộc và hạnh phúc của bạn và những người thân trong gia đình.

Sao quản năm

Hàng năm, 9 ngôi sao là các vị “khách” từ trên trời xuống thăm Trái Đất. Một trong 9 ngôi sao đó giữ chức vụ “trưởng đoàn”, và nó sẽ đóng ở ô trung tâm để cùng sơn tinh, thủy tinh và thời tinh chi phối Phi Tinh đồ của bạn. Vậy xác định ngôi sao “trưởng đoàn” đó như thế nào? Câu trả lời là thế này : 9 ngôi sao sẽ thay nhau làm trưởng đoàn (hay thủ lĩnh), với nhiệm kỳ

1 năm, bắt đầu vào ngày 3, 4 hoặc 5 của tháng 2 (dương lịch). Do có tất cả 9 ngôi sao nên phải mất 9 năm mới hết một chu kỳ. Chu kỳ chúng ta đang sống bắt đầu vào năm 2000, với sao số 9 là thủ lĩnh. Năm 2006, thủ lĩnh là sao số 3; năm 2007, thủ lĩnh là sao số 2; năm 2008, thủ lĩnh là sao số 1. Năm 2009 đánh dấu chu kỳ 9 năm mới. Các sao kia cũng tuân theo quy định như vậy với thứ tự số giảm dần.

Để xác định sao quản năm, hãy sử dụng công thức đơn giản sau:

- 1. Cộng tất cả các con số của năm đang nói đến. Ví dụ, tính sao quản năm 2009: $2 + 0 + 0 + 9 = 11$.
- 2. Cộng các con số ở kết quả cho đến khi bạn có được số có một chữ số. Tiếp tục với ví dụ năm 2009: $1 + 1 = 2$
- 3. Lấy 11 trừ đi số kết quả sẽ được sao quản năm. Đối với trường hợp của năm 2009: $11 - 2 = 9$.

Chúng ta hãy xác định sao quản năm cho năm khác. Ví dụ năm 2013:

$$2 + 0 + 1 + 3 = 6$$

$$11 - 6 = 5$$

Số 5 là sao quản năm 2013.

Biểu đồ sao quản năm

Để thuận tiện cho bạn, chúng tôi đã lập bảng tra cứu nhanh dưới đây. Hãy chú ý xem các con số giảm với tiến trình của các năm như thế nào.

Năm	Sao	Năm	Sao	Năm	Sao	Năm	Sao
1991	9	2000	9	2009	9	2018	9
1992	8	2001	8	2010	8	2019	8
1993	7	2002	7	2011	7	2020	7
1994	6	2003	6	2012	6	2021	6
1995	5	2004	5	2013	5	2022	5
1996	4	2005	4	2014	4	2023	4
1997	3	2006	3	2015	3	2024	3
1998	2	2007	2	2016	2	2025	2
1999	1	2008	1	2017	1	2026	1

Để tính sao quân các năm trước năm 1991, hãy tính ngược lên. Để tính sao quân các năm sau năm 2026, hãy tính xuôi xuống.

Xác định đường bay của sao quân năm

Sao (con số) quân năm bay theo đúng phương pháp như thời tinh (sao quân vận). Sao quân năm bay thuận (bay về phía trước), các con số tăng tiến xếp vào 8 ô còn lại theo trình tự phương hướng là Tây Bắc (NW), Tây (W), Đông Bắc (NE), Nam (S), Bắc (N), Tây Nam (SW), Đông (E), Đông Nam (SE).

Khi một sao bay vào ô trung tâm, nó có ảnh hưởng ít hơn các sao khác do bị “hãm” hay bị “nhốt” trong biểu đồ. Tuy nhiên, ở kiểu nhà để ngỏ khu vực trung tâm (ví dụ, có cửa, hành lang lộ thiên hay sân ở giữa), các con số được giải thoát. Thiên khí từ ô hướng (thủy tinh) tác động tích cực hoặc tiêu cực đến các con số ở ô hướng, còn thiên khí ở ô tọa (sơn tinh) có tác động tích cực hoặc tiêu cực đến các con số ở ô tọa.

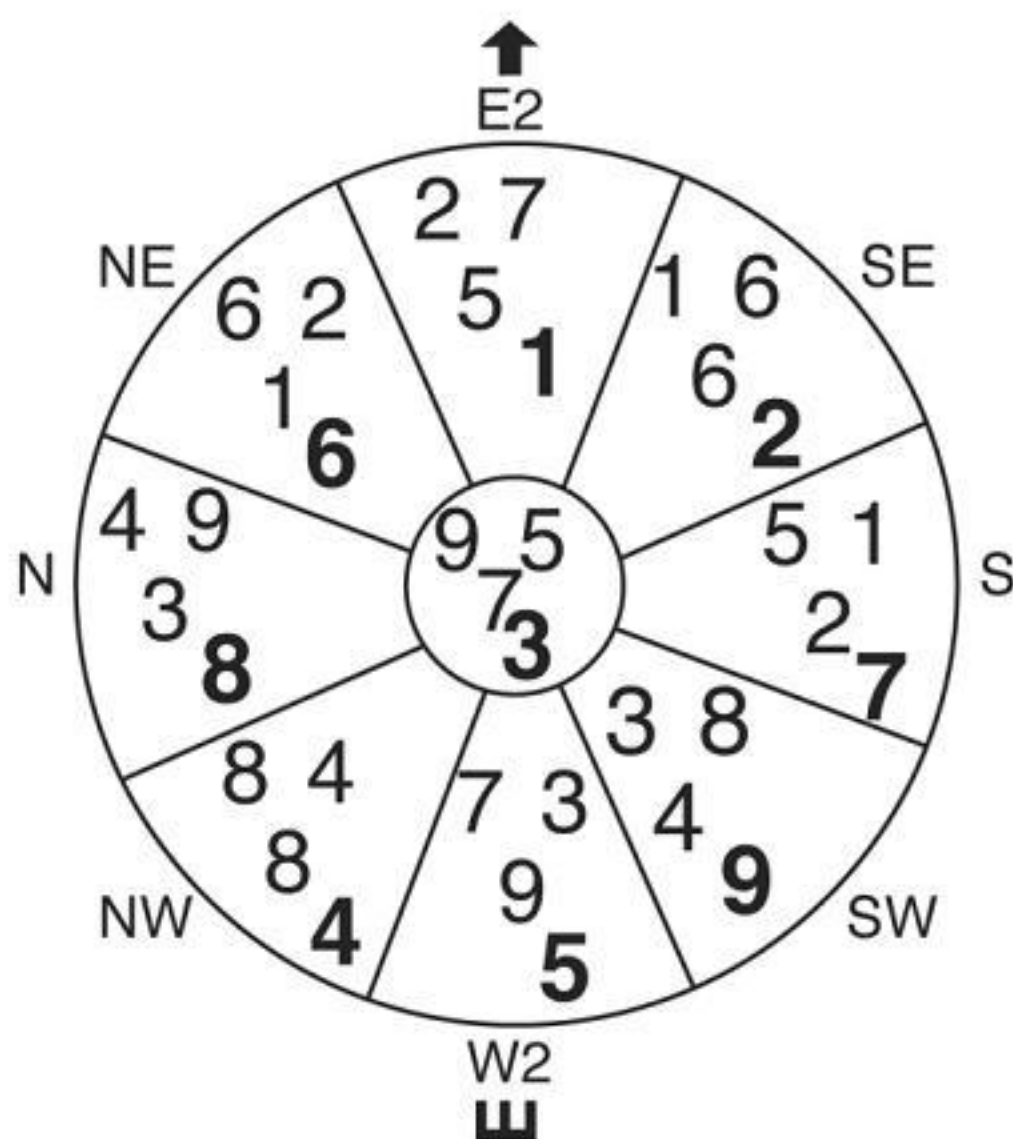
Với tư cách là “khách” từ trên trời xuống, sao quân năm tác động đến ngôi nhà theo 3 cách:

- ♦ Sao quân năm có thể tự tác động để gây ảnh hưởng đến mối quan hệ giữa sơn tinh, thủy tinh và thời tinh đang xét. Nếu đắc thời, sao quân năm có tác động tích cực đến khu vực. Nếu không đắc thời, sao quân năm có tác động tiêu cực đến khu vực.
- ♦ Sao quân năm có thể kích hoạt một tổ hợp sao (sơn tinh - thủy tinh, sơn tinh - thời tinh, thủy tinh - thời tinh) nếu hành tương ứng của nó sinh ra hành gắn với sơn tinh hay thủy tinh được nói đến.
- ♦ Sao quân năm có thể kích hoạt một tổ hợp sao (sơn tinh - thủy tinh, sơn tinh - thời tinh, thủy tinh - thời tinh) nếu như số của sao này cũng chính là số của sơn tinh hay thủy tinh đang nói đến. Trong trường hợp này, sao quân năm hỗ trợ sơn tinh và/hoặc thủy tinh, thời tinh.

Chúng tôi sẽ chứng minh điều này qua ví dụ ở chương trước, ngôi nhà được xây trong Vận 7, tọa Tây 2 (W2) và hướng Đông 2 (E2). Nếu bạn không biết rõ mối quan hệ giữa các hành và con số tương ứng của chúng, bạn nên sử dụng minh họa thứ nhất ở Phụ lục F để nhớ lại.

Sao quản năm 2006

Sao quản năm số 3 (2006)
và mối quan hệ với Đoài
trạch được xây trong Vận
7, tọa Tây 2 (W2) và hướng
Đông 2 (E2).



Đoài Trạch,
tọa Tây 2 (W2),
hướng Đông 2 (E2)

Bắt đầu từ ô trung tâm, chuyển đến ô hướng, đi theo chiều kim đồng hồ xung quanh biểu đồ để xem sao quản năm tác động thế nào đến các sao khác. Lưu ý các ký hiệu: M là sơn tinh, W là thủy tinh, T là thời tinh và A là sao quản năm. Con số in đậm liên kết thời tinh ứng với sao quản năm.

Trung tâm: 9M (Hỏa) 5W (Thủy) 7T (Kim) 3A (Mộc)

Hỏa (9M) sinh Thủy (5W). Mặc dù đây là quan hệ tương sinh, nhưng không phải là quan hệ tốt. Ở đây, số 9 khuyến khích xu hướng thiên về điều không may của con số 5 rất xấu. Số 9 cũng làm tan chảy sao số 7 (Kim) mới “về hưu” – con số vẫn còn có ích đối với quãng thời gian còn lại của Hạ nguyên (kết thúc vào tháng 2 năm 2044). Mặc dù những con số ở ô trung tâm không thể đem lại may rủi, song nó tượng trưng cho bản chất vốn có của ngôi nhà. Trong trường hợp này, đó là quan hệ không hòa hợp. Sao quản

năm số 3 (Mộc) kích thích sao số 9 (Hòa) là điềm xấu. May là số 3 có ảnh hưởng rất nhỏ trong ô trung tâm.

Đông: 2M (Thổ) 7W (Kim) 5T (Thổ) 1A (Thủy)

Thổ (2M) sinh Kim (7W). Dù là tương sinh, song đây là một tổ hợp xấu. Số 2 và 5 vốn đã xấu nên cần được xử lý để sao tiền của số 7 (Thủy) có thể mang lại tài lộc. Kim không chỉ giảm bớt những sao Thổ đầy hăm dọa, mà còn tăng cường sao số 7 đang bị sao Thủy làm suy yếu trong năm 2006.

Đông Nam: 1M (Thủy) 6W (Kim) 6T (Kim) 2A (Thổ)

Kim (6W) sinh Thủy (1M). Tổ hợp tương sinh này báo trước khả năng thăng tiến và thành công trong sự nghiệp. Tuy nhiên, sự căng thẳng đi kèm với trách nhiệm cao hơn có thể gây nhiều mệt mỏi. Đó là bởi vì thủy của số 1 làm tiêu hao năng lượng của số 6 – con số liên quan đến vùng đầu. Sao quản năm số 2 (Thổ) – vốn là số tốt – kích hoạt các tổ hợp 1M-6W và 6W-6T. Trong năm này, nên tăng Kim để giảm tác động xấu của sao quản năm số 2.

Nam: 5M (Thổ) 1W (Thủy) 2T (Thổ) 7A (Kim)

Thổ (5M) ngăn nước (1W). Đây là quan hệ tương khắc và có khả năng gây các bệnh liên quan đến tai, thận, bộ phận sinh dục. Sao quản năm số 7 (Kim) kích hoạt tổ hợp 5M-1W, làm tăng khả năng xấu. Cần di chuyển Kim đến đây để cản trở số 2 và 5 vốn đã xấu và không hợp thời. Ngoài ra, Kim còn là cầu nối giữa Thổ và Thủy và chuyển quan hệ này thành quan hệ tương sinh.

Tây Nam: 3M (Mộc) 8W (Thổ) 4T (Mộc) 9A (Hòa)

Mộc (3M) là gánh nặng của Thổ (8W). Số 8 rất tốt nằm ở phần Thủy hay của cải. Để tăng khả năng thành công về tài chính, hãy đặt vật hóa giải hành Thủy ở đây. Nhưng nên nhớ là phải mở cửa sổ ở khu vực này để thủy khí vào nhà. Sao “khách” số 9 kích hoạt tổ hợp 3M-8E, giúp điểm tốt của sao số 8 (Thổ) tỏa sáng. Ngoài ra, số 9 còn là cầu nối Mộc và Thổ, lập lại cân bằng cho tổ hợp này.

Tây: 7M (Kim) 3W (Mộc) 9T (Hòa) 5A (Thổ)

Kim (7M) cắt Mộc (3W). Trong chương trước, chúng ta đã xác định cần có Thổ để giảm bớt khả năng bị trộm cắp và kiện tụng. Thổ chuyển hóa mối

quan hệ này thành quan hệ tương sinh: Mộc sinh Hỏa, Hỏa sinh Thổ, Thổ sinh Kim. Tuy nhiên, trong năm 2006, sao xấu số 5 là sao khách. Sao số 5 kích hoạt tổ hợp 7M-3W, làm cho những khả năng xấu càng xấu thêm. Cần di chuyển Kim để trấn áp sao số 5 (Thổ).

Tây Bắc: 8M (Thổ) 4W (Mộc) 8T (Thổ) 4A (Mộc)

Mộc (4W) là gánh nặng của Thổ (8M). Do số 8 thuận lợi nằm ở phần sơn (sức khỏe và các mối quan hệ), nên chúng ta phải ngăn khả năng xảy ra các vụ việc liên quan đến quan hệ vợ chồng (do sao số 4 không hợp thời gây ra) bằng cách thêm hành Hỏa. Hỏa đưa chu kỳ này trở lại chu kỳ tương sinh. Hỏa cũng làm suy yếu sao khách số 4 vốn kích hoạt tổ hợp không tốt 8M-4W. Tăng cường sơn khí của sao số 8 bằng cách đóng cửa sổ, nhất là vào ban đêm.

Bắc: 4M (Mộc) 9W (Hỏa) 3T (Mộc) 8A (Thổ)

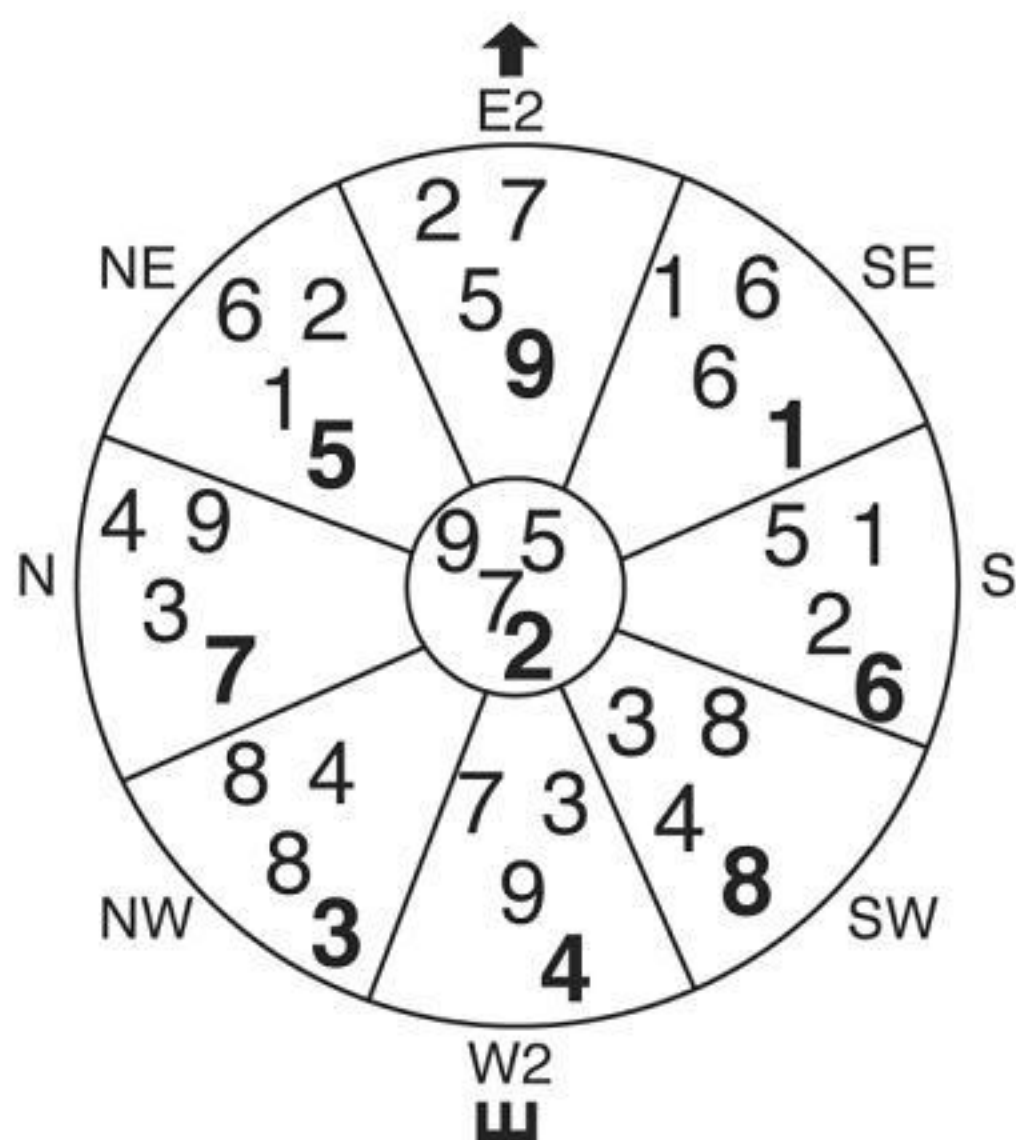
Mộc (4M) sinh Hỏa (9W). Trong chương trước chúng ta đã xác định là không cần hóa giải, bởi vì Hỏa của số 9 làm tăng bản chất lãng mạn của số 4, làm cho khu vực này thuận lợi cho cặp vợ chồng muốn có con. Do sao số 9 là sao tiền của hợp thời, nên khu vực này cũng tốt để làm phòng làm việc ở nhà. Năm 2006, sao quản năm số 8 tự mang đến vận may. Năm này, thêm Hỏa để kích thích điểm tốt của số 8.

Đông Bắc: 6M (Kim) 2W (Thổ) 1T (Thủy) 6A (Kim)

Thổ (2W) sinh Kim (6M). Mặc dù đây là quan hệ tương sinh, nhưng trong chương trước chúng ta đã xác định cần có Kim để trấn áp khả năng gây bệnh tật và tổn thất tài chính của số 2 xấu và không hợp thời. Kim cũng làm tăng đặc tính tốt vốn có của số 6 – đó là mang lại quyền lực và danh tiếng. Mặc dù sao quản năm số 6 mang lại Kim, song nói chung vẫn cần vật hóa giải hành Kim để tăng cường số 6 và số 1 vốn tốt, và làm suy yếu số 2 vốn xấu.

Tóm lại: Năm 2006, sao quản năm ảnh hưởng đến khu vực đông-nam, tây và bắc của ngôi nhà này. Giờ, chúng ta hãy xem sao quản năm số 2 của năm 2007 tác động đến ngôi nhà đó như thế nào.

Sao quản năm số 2 (2007)
và quan hệ của nó với Đoài
trạch, được xây trong Vận
7, tọa Tây 2 (W2) và hướng
Đông 2 (E2).



Đoài Trạch,
tọa Tây 2 (W2), hướng Đông 2 (E2)

Sao quản năm 2007

Bắt đầu từ ô trung tâm, chuyển dịch đến ô hướng, rồi theo chiều kim đồng hồ quanh biểu đồ và hãy xem sao quản năm có tác động thế nào đến các sao khác.

Trung tâm: 9M (Hỏa) 5W (Thổ) 7T (Kim) 2A (Thủy)

Hỏa (9M) sinh Thổ (5W). Dù là quan hệ tương sinh, nhưng không phải là quan hệ tốt. Số 9 không chỉ khuyến khích xu hướng đem lại rủi ro của số 5 mà còn làm tiêu tan điểm tốt của sao số 7 mới về hưu nhưng vẫn còn ảnh hưởng. Mặc dù những con số tạo thành ô trung tâm không thể đem lại may rủi, song chúng cũng tượng trưng cho đặc tính vốn có của ngôi nhà. Trong trường hợp này, đó là quan hệ không hòa hợp. Đối với năm 2007, sao khách số 2 kích hoạt và do đó, tăng cường các tổ hợp 9M-5W và 5W-7T. Đừng mạo hiểm không cần thiết trong năm này. Hãy lưu tâm đến sức khỏe, của cải và tinh thần. Sao số 2 bị nhốt sẽ sớm yếu đi.

Đông: 2M (Thổ) 7W (Kim) 5T (Thổ) 9A (Hỏa)

Thổ (2M) sinh Kim (7W). Năm 2007, sao quân năm số 9 (Hỏa) kích hoạt các tổ hợp 2M-7W và 2M-5T, khiến cho khả năng tài lộc càng thêm sáng sủa. Cần có Kim để tăng cường sao tiền của số 7 và làm suy yếu số 2 và số 5 vốn gây họa và bệnh tật.

Đông Nam: 1M (Thủy) 6W (Kim) 6T (Kim) 1A (Thủy)

Kim (6W) sinh Thủy (1M). Đây là tổ hợp tương sinh, tăng khả năng thăng tiến và thành công trong sự nghiệp. Không cần hóa giải. Tuy nhiên, kèm theo sự căng thẳng gắn với trách nhiệm cao hơn có thể là sự suy nhược thần kinh. Đó là bởi vì thủy của số 1 làm tiêu tan năng lượng của số 6 – con số liên quan đến đầu. Sao khách số 1 vốn có bản chất kích hoạt tổ hợp 1M-6W, tăng thêm khả năng may mắn.

Nam: 5M (Thổ) 1W (Thủy) 2T (Thổ) 6A (Kim)

Thổ (5M) ngăn nước (1W). Đây là quan hệ tương khắc, gây ra khả năng mắc các bệnh liên quan đến tai, thận, bộ phận sinh dục. Cần di chuyển Kim đến đây để cản trở số 2 và số 5 vốn xấu và không hợp thời. Ngoài ra, Kim cũng kết nối Thổ và Thủy, đưa quan hệ này trở lại quan hệ tương sinh. Sao quân năm số 6 kích hoạt tổ hợp 5M-1W. Cần có nhiều Kim hơn để đưa các quan hệ này trở lại quan hệ tương sinh: Thổ sinh Kim; Kim sinh Thủy.

Tây Nam: 3M (Mộc) 8W (Thổ) 4T (Mộc) 8A (Thổ)

Mộc (3M) là gánh nặng của Thổ (8W). Số 8 rất tốt nằm ở phần Thủy hay của cải. Để tăng khả năng thành công về tài chính, hãy xếp đặt dạng hành thủy và mở cửa sổ ở khu vực này để cho vận may vào nhà. Sao khách số 8 kích hoạt các tổ hợp 3M-8W và 8W-4T, làm cho phòng này đặc biệt tốt để làm phòng làm việc ở nhà.

Tây: 7M (Kim) 3W (Mộc) 9T (Hỏa) 4A (Mộc)

Kim (7M) cắt Mộc (3W). Đây là tổ hợp tương khắc, mang lại khả năng bị trộm cắp và kiện tụng. Đáng tiếc là sao khách số 4 lại tăng cường khả năng xấu này. Tuy nhiên, sao khách số 4 cũng kích hoạt tổ hợp 3W-9T, mang lại thăng tiến trong sự nghiệp. Thêm Thổ để chuyển hóa chu kỳ này thành chu kỳ tương sinh: Mộc sinh Hỏa; Hỏa sinh Thổ; Thổ sinh Kim.

Tây Bắc: 8M (Thổ) 4W (Mộc) 8T (Thổ) 3A (Mộc)

Mộc (4W) là gánh nặng của Thổ (8M). Sao số 8 chi phối và thuận lợi nằm ở phần sơn (sức khỏe và các mối quan hệ). Để tạo ra tác động của sơn, hãy đóng cửa sổ ở khu vực này, nhất là vào ban đêm. Sao khách số 3 (Mộc) kích hoạt các tổ hợp 8M-4W và 4W-8T. Cần có Hỏa để ngăn các vụ việc liên quan đến quan hệ vợ chồng do sao số 4 không hợp thời gây ra. Hỏa sẽ đưa chu kỳ này trở lại chu kỳ tương sinh: Mộc sinh Hỏa; Hỏa sinh Thổ.

Bắc: 4Sơn (Mộc) 9W (Hỏa) 3T (Mộc) 7A (Kim)

Mộc (4M) sinh Hỏa (9W). Hỏa của số 9 có thể làm tăng bản chất lãng mạn của số 4, làm cho khu vực này thuận lợi cho cặp vợ chồng muốn có con. Do sao số 9 là sao tiền của hợp thời, nên khu vực này cũng tốt để làm phòng làm việc ở nhà. Mặc dù sao quản năm số 7 không kích hoạt tổ hợp nào, song nó tự “chặt” các sao Mộc (3 và 4). Thêm Hỏa để làm tỏa sáng sao số 4 lãng mạn và làm tiêu tan sao quản năm số 7 (Kim).

Đông Bắc: 6M (Kim) 2W (Thổ) 1T (Thủy) 5A (Thổ)

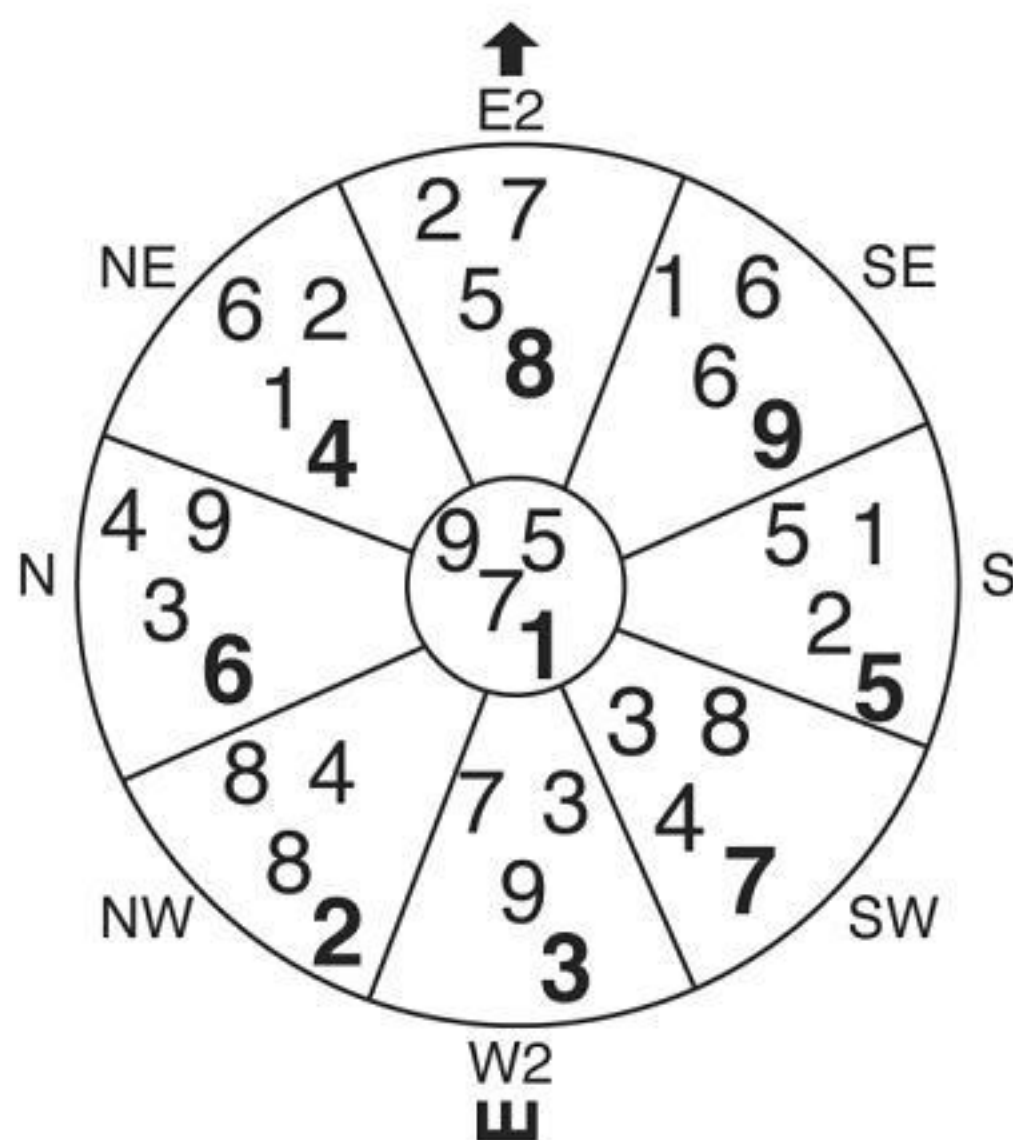
Thổ (2W) sinh Kim (6M). Mặc dù đây là quan hệ tương sinh, nhưng cần có Kim để trấn áp khả năng gây bệnh tật và mất mát tiền bạc của số 2 xấu và không hợp thời. Kim cũng làm tăng đặc tính tốt vốn có của sao số 6 – đó là mang lại quyền lực và danh tiếng – đang bị thời tinh (Thủy) gặm mòn. Sao số 5 đây hăm dọa là sao khách trong năm này và kích hoạt các tổ hợp 6M-2W và 2W-1T (li hôn). Cần có nhiều Kim hơn, hoặc di chuyển Kim, để giảm nhẹ các tác động xấu. Nếu có thể, hãy di chuyển đồ đạc của bạn tới một khu vực tốt hơn trong năm này.

Tóm lại: Năm 2007, các thứ thay đổi ở các khu vực đông-nam và tây.

Sao quản năm 2008

Bắt đầu từ ô trung tâm, chuyển dịch đến ô hướng, rồi đi theo chiều kim đồng hồ quanh biểu đồ và hãy xem sao quản năm tác động thế nào đến các ngôi sao khác.

Sao quân năm số 1 (2008) và quan hệ của nó đến Đoài Trạch, được xây trong Vận 7, tọa Tây 2 (W2) và hướng Đông 2 (E2).



Đoài Trạch,
tọa Tây 2 (W2), hướng Đông 2 (E2)

Trung tâm: 9M (Hỏa) 5W (Thổ) 7T (Kim) 1A (Thủy)

Hỏa (9M) sinh Thổ (5W). Mặc dù là quan hệ tương sinh, nhưng đó là quan hệ không có lợi, đem lại rủi ro về tài chính và sức khỏe. Sao số 9 (Hỏa) tăng cường điểm xấu vốn có của số 5. Số 9 cũng làm tan chảy số 7 vốn đang cố gắng làm suy yếu sao Thổ không tốt. May là sao quân năm số 1 không kích hoạt một tổ hợp nào. Tuy nhiên, nó làm xói mòn thời tinh (Kim) tốt bụng và làm tắt sơn tinh (Hỏa).

Đông: 2M (Thổ) 7W (Kim) 5T (Thổ) 8A (Thổ)

Thổ (2M) sinh Kim (7W). Mặc dù tổ hợp này thúc đẩy khả năng tài lộc, nhưng thời tinh số 5 cũng kích hoạt người anh em xấu của mình là 2M. Đáng tiếc là sao khách, và là sao quân năm số 8 có thể giao thiệp với 2 và 5 bằng cách sử dụng ngôn ngữ hành Thổ chung. Tuy nhiên, thêm Kim để giảm bớt khả năng gây hại của số 2 và số 5. Kim cũng tăng cường sao tiền của số 7.

Đông Nam: 1M (Thủy) 6W (Kim) 6T (Kim) 9A (Hỏa)

Kim (6W) sinh Thủy (1M). Đây là tổ hợp rất tốt mang lại thành công trong sự nghiệp. Mặc dù sao quân năm Hỏa không kích hoạt một tổ hợp nào, nhưng nó tự làm tỏa sáng khả năng tốt đẹp của mình. Mặc dù không cần hóa giải, nhưng hãy lưu tâm đến tình trạng căng thẳng và lo lắng quá mức. Đây là khu vực tốt để đặt phòng làm việc ở nhà.

Nam: 5M (Thổ) 1W (Thủy) 2T (Thổ) 5A (Thổ)

Thổ (5M) ngăn nước (1W). Đây là tổ hợp xấu gây ra các bệnh liên quan đến tai, thận, bộ phận sinh dục. Sao quân năm số 5 vốn “bần tiện” làm cho mọi chuyện xấu thêm do kích hoạt các tổ hợp 5M-1W và 5M-2T. Cần có nhiều Kim hay di chuyển Kim để cản trở tác động rất xấu của số 2 và số 5. Đây không phải là khu vực tốt để kê giường ngủ cho chủ nhà. Nếu có thể, năm nay hãy chuyển sang phòng khác cho đến khi sao quân năm số 5 hết thời hạn.

Tây Nam: 3M (Mộc) 8W (Thổ) 4T (Mộc) 7A (Kim)

Mộc (3M) là gánh nặng của Thổ (8W). Đây là quan hệ tương khắc nhưng mang lại tài lộc. Do sao số 8 nằm ở phần của cải, hãy kích hoạt thành công về tài chính bằng cách mở cửa sổ để tài khí vào nhà. Ngoài ra, cũng nên thêm dạng hành thủy. Mặc dù sao quân năm số 7 không kích hoạt một tổ hợp nào, nhưng nó tự thúc đẩy vận may.

Tây: 7M (Kim) 3W (Mộc) 9T (Hỏa) 3A (Mộc)

Kim (7M) chặt Mộc (3W). Tổ hợp này – vốn đem lại khả năng bị trộm cắp và tranh chấp về tiền bạc – đang được sao số 9 (Hỏa) tăng cường. Sao khách số 3 (Mộc) kích hoạt các tổ hợp 7M-3W và 3W-9T (nổi giận) và tăng cường điềm không tốt lành. Thêm Thổ để khôi phục sự cân bằng: Mộc sinh Hỏa; Hỏa sinh Thổ; Thổ sinh Kim.

Tây Bắc: 8M (Thổ) 4W (Mộc) 8T (Thổ) 2A (Thổ)

Thổ (8M) là gánh nặng của Mộc (4W). Đây là quan hệ tương khắc thúc đẩy những vụ việc liên quan đến quan hệ vợ chồng do sao số 4 không hợp thời mang lại. Do sao số 8 nằm ở phần sơn, hãy đóng các cửa sổ ở khu vực này, nhất là ban đêm. Sao khách đây hãm dọa số 2 kích hoạt các tổ hợp 8M-4W

và 8M-8T. Không hại, bởi vì các sao tốt loại bỏ được tư cách xấu của sao số 2. Thêm Hỏa để làm suy yếu sao số 4 (Mộc) và tăng cường các sao tốt (Thổ), khôi phục lại chu kỳ: Mộc sinh Hỏa; Hỏa sinh Thổ.

Bắc: 4M (Mộc) 9W (Hỏa) 3T (Mộc) 6A (Kim)

Mộc (4M) sinh Hỏa (9W). Đây là tổ hợp tốt đối với cặp vợ chồng đang muốn có con. Đó là bởi vì sao số 9 (Hỏa) làm tỏa sáng bản chất lãng mạn của số 4. Tuy nhiên, trong năm 2008, có thể bạn phải cố gắng nhiều hơn bởi vì sao khách số 6 (Kim) “chặt” Mộc của sao số 4. Thêm Hỏa để tăng khả năng thụ thai. Hỏa cũng làm tan biến Kim của sao khách.

Đông Bắc: 6M (Kim) 2W (Thổ) 1T (Thủy) 4A (Mộc)

Thổ (2W) sinh Kim (6M). Đây là tổ hợp không tốt có khả năng gây họa về tài chính, nên cần có Kim để làm suy yếu số 2 đầy đe dọa. Kim cũng tăng cường số 6 vốn tốt đang bị thời tinh (thủy) gặm mòn. Sao quản năm số 4 (Mộc) không kích hoạt một tổ hợp nào.

Tóm lại: Năm 2008, các thứ không thay đổi.

Bây giờ bạn đã có tất cả các công cụ và đã biết cách sử dụng chúng. Hãy xem lại biểu đồ Phi Tinh của bạn. Thực hiện phương pháp hóa giải theo ngũ hành để cân bằng khí cho ngôi nhà thân yêu của bạn.

Trong phần 5, chúng tôi sẽ trình bày ba nghiên cứu trường hợp để giúp bạn lĩnh hội phương pháp Phi Tinh hiệu quả hơn.

Tóm tắt chương:

- ◆ Sao quản năm thay đổi hàng năm, bắt đầu vào ngày 3, 4 hoặc 5 tháng 2 dương lịch.
- ◆ Mỗi sao quản năm làm “trưởng đoàn” hay “thủ lĩnh” trong một năm.
- ◆ Sao quản năm có thể kích hoạt một tổ hợp sao nhờ có cùng con số như sơn tinh hay thủy tinh, hoặc tạo ra hành sơn hay hành thủy đang được bàn đến.
- ◆ Bạn cần xem xét sao quản năm để đảm bảo phân tích Phi Tinh được chính xác.

Phần 5

Ứng dụng thực tế

Phần 5 sẽ là phần thực hành, tạo cơ hội cho bạn áp dụng thử nghiệm những hiểu biết của mình về phong thủy. Bạn sẽ gặp những người cũng đang tìm cách vận dụng phong thủy sao cho có lợi nhất như bạn. Hãy sử dụng Phi Tinh để khảo sát một căn phòng, một ngôi nhà có phân tầng, hoặc một công việc nào đó, mỗi đối tượng có một hoàn cảnh riêng và cần một giải pháp riêng. Chúng tôi sẽ chứng minh cho bạn thấy những điều chỉnh nho nhỏ, chẳng hạn như kê lại giường ngủ và bàn ghế, có thể mang lại cảm giác hoàn toàn khác như thế nào.

Chúng tôi sẽ luôn ở bên để hỗ trợ bạn trong từng thao tác thực hiện. Vì vậy, hãy bắt tay vào việc và tận hưởng thành quả lao động của mình. Bạn sẽ không muốn bỏ lỡ mất cơ hội này đâu!



Chương 18

Săn tìm căn hộ

Chương này sẽ giúp bạn:

- ♦ Ôn lại kiến thức cũ trước khi chọn căn hộ
- ♦ Tìm căn hộ có thể khơi dậy cảm hứng lãng mạn
- ♦ Dùng mệnh quái để xác định hướng kê giường ngủ và bàn làm việc
- ♦ Sử dụng phương pháp Phi Tinh để cải thiện khí cho căn hộ.

Trong 17 chương trước, bạn đã nắm được những nguyên lý cơ bản của phong thủy (âm dương, ngũ hành, bát quái). Bạn đã học được cách phân tích môi trường bên trong cũng như bên ngoài ngôi nhà và hiểu khá rõ về phương pháp phức tạp nhất của phong thủy cổ điển là phương pháp Phi Tinh.

Nhưng trước khi “nhận bằng tốt nghiệp”, bạn hãy tự kiểm tra hiểu biết của mình bằng cách áp dụng những kiến thức mới mẻ này vào phân tích một ngôi nhà. “Giám thị” cho phép mở sách, vì vậy bạn có thể “quay cóp” thoải mái (Phụ lục F là tài liệu chuẩn nhất đấy!) Bài kiểm tra có đáp án ngay, do đó bạn có thể tự chấm điểm.

Ôn lại bài cũ

Nếu mua (hoặc thuê) căn hộ là việc khó, thì quá trình tìm kiếm căn hộ còn khó khăn gấp bội. Mua một căn hộ không giống như mua ô tô, vì khi mua ô tô bạn có thể lái thử và tìm hiểu các đặc điểm cũng như lỗi thiết kế của chiếc xe trước khi quyết định. Nhưng mua căn hộ thì không vậy.

Trước khi đi tìm nhà, bạn cần có sự chuẩn bị, bạn phải xác định hướng nhà hợp với mình (cũng như với các thành viên trong gia đình, nếu có thể). Thông tin này sẽ cần thiết khi bạn lựa chọn các vật dụng sau này cho phòng ngủ và phòng làm việc tại nhà. Nếu (các) phòng ngủ không có bức tường nào có hướng hợp với bạn, bạn sẽ không có chỗ phù hợp để kê giường. Tương tự, đối với bàn ghế trong phòng làm việc cũng thế. Như vậy, các căn hộ này không đáp ứng được yêu cầu của bạn, và vì thế, bạn cũng không cần tiến hành phân tích Phi Tinh nữa.

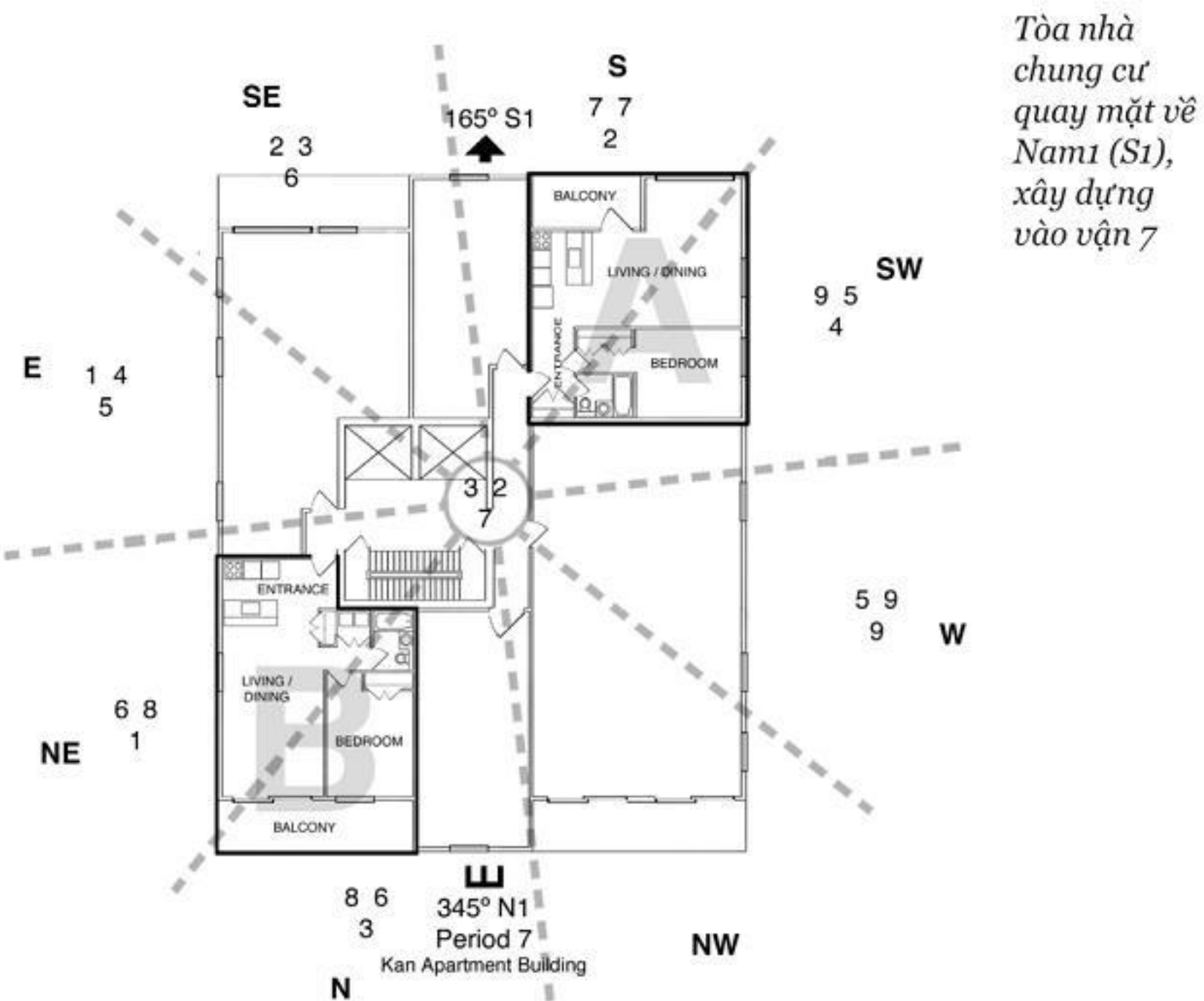
Chẳng hạn, hãy xem xét trường hợp của Alice. Cô vẫn còn độc thân và đang tìm bạn đời. Trước khi giúp cô tìm được một căn hộ có thể khơi dậy cảm hứng lãng mạn, chúng ta hãy cùng xác định các hướng tốt và hướng xấu đối với cô.

Tên		Alice
Năm sinh		1970
Quái số		3
Ngũ hành		Mộc
Mệnh quái		Chấn
F1	TỐT	NAM
F2		ĐÔNG NAM
F3		BẮC
F4		ĐÔNG
H1	XẤU	TÂY NAM
H2		ĐÔNG BẮC
H3		TÂY BẮC
H4		TÂY

Alice là người mệnh Mộc mang Quái số 3. Các hướng tốt của cô là Nam (F1), Đông Nam (F2), Bắc (F3) và Đông (F4). Các hướng xấu của cô là Tây Nam (H1), Đông Bắc (H2), Tây Bắc (H3), và Tây (H4).

Chẳng đâu bằng ở nhà

Tất nhiên, chúng ta cần cân nhắc các yếu tố môi trường trước khi đặt chân vào căn hộ tương lai. Sẽ là vô ích khi khảo sát không gian trong nhà nếu căn nhà xây trên sườn dốc đứng hoặc hứng phải sát khí (xem thêm Chương 9 và Chương 10 để biết về các ảnh hưởng không tốt). Trong trường hợp này hãy tìm nhà ở chỗ khác. Môi trường bên ngoài cũng quan trọng không kém không gian trong nhà. Hãy cân nhắc điều này 10 lần trước khi bạn quyết định gắn bó với một căn nhà xây trên sườn đồi, bởi vì xung quanh nó là những trường điện từ có khả năng gây bệnh ung thư phát ra từ nhà máy điện gần đó.



Vậy thì Alice có tìm được căn hộ mơ ước của mình không? Có chứ, cô đã tìm thấy một tòa nhà có hai căn hộ đang rao bán. Xây dựng năm 1986, tòa nhà thuộc Vận 7, Khảm trạch, sơn Dần, tọa Bắc 1 (N1) và hướng Nam 1 (S1) 165°. Như vậy, căn nhà sẽ mang lại tranh chấp và kiện tụng (một tổ hợp 3M-2W), nhưng các yếu tố tiêu cực trên được khắc phục nhờ một chiếc thang máy ở trung tâm (kim loại chuyển động).

Cửa chính tòa nhà nằm ở hướng Nam. Hướng Nam chứa tổ hợp số 7M-7W, mang lại tiền tài và sức khỏe. Tuy nhiên, ban đầu Alice sẽ sử dụng cửa gara (không có trong hình minh họa) ở hướng Đông, đỗ xe ở đó rồi đi thang máy lên một trong hai căn hộ ở tầng 4. Hướng Đông chứa tổ hợp số 1M-4W, mang lại sự lãng mạn – điều mà Alice đang tìm kiếm. Bây giờ cô sẽ phải quyết định xem căn hộ nào phù hợp với mình: căn hộ ở góc Tây Nam (có cùng tọa và hướng với cả tòa nhà) hay căn hộ ở góc Đông Bắc (thuộc cung Ly, hướng Bắc 1 (N1) tại 345°.)

Ờêca ! Căn hộ của tôi đây rồi !

Bây giờ, hãy xem xét các con số và so sánh hai căn hộ với nhau. Cho đến khi Alice quyết định được căn hộ nào hợp với mình nhất, chúng ta hãy tạm thời chưa xét đến thời tinh trong bản đánh giá sơ bộ này.

Căn hộ A - Khảm ↻N1 ↑S1			
Cửa ra vào	Đông Bắc	6M 8W	Thành công về tài chính
Bếp	Đông	1M 4W	Viết lách, sáng tạo, lãng mạn
Phòng ăn	Đông Nam	2M 3W	Xung khắc, điều tiếng, kiện tụng, tai nạn
Phòng khách	Nam	7M 7W	Giàu có, mạnh khỏe
	Tây Nam	9M 5W	Rủi ro về sức khỏe và tài chính
	Tây	5M 9W	Rủi ro về sức khỏe và tài chính
Phòng ngủ	Tây Bắc	4M 1W	Viết lách, sáng tạo, lãng mạn
Phòng tắm	Bắc	8M 6W	Quyền lực

Căn hộ B - Ly ☯S1 ↑N1			
Cửa ra vào	Nam	6M 8W	Giàu có, mạnh khỏe
Bếp	Đông Nam	1M 4W	Xung khắc, điều tiếng, kiện tụng, tai nạn
Phòng ăn	Đông	2M 3W	Viết lách, sáng tạo, lãng mạn
Phòng khách	Đông Bắc	7M 7W	Quyền lực
	Bắc	9M 5W	Thành công về tài chính
Phòng ngủ	Tây Bắc	5M 9W	Viết lách, sáng tạo, lãng mạn
	Tây	4M 1W	Rủi ro về sức khỏe và tài chính
Phòng tắm	Tây Nam	8M 6W	Rủi ro về sức khỏe và tài chính

Để kiểm tra sơ bộ, trước hết hãy khảo sát các con số trấn giữ cửa ra vào, phòng ngủ và phòng khách. Các khu vực khác không quan trọng lắm.

Cửa ra vào: Các tổ hợp số ở cả căn hộ A và B đều rất có triển vọng. Tuy nhiên, không thể kích hoạt được sao tiền tài số 8 trấn giữ cửa ra vào căn hộ A. Nó cần có sự hỗ trợ từ bên ngoài của nước (hoặc nước ảo như một con đường chẳng hạn), luồng khí sẽ đi qua cửa sổ để ngỏ và vào nhà. Xét cách bài trí của hai căn hộ, căn hộ A có vấn đề trước mắt về phong thủy. Cửa ra vào và cửa nhà tắm thẳng hàng với nhau. Không nên để khách bước vào nhà là nhìn thấy ngay nhà tắm. Mặc dù có thể đóng cửa lại nhưng vị trí nhà tắm vẫn là điều hạn chế.

Phòng ngủ: Căn hộ A mang lại sự lãng mạn và quyền lực. Alice có thể xoay đầu giường sang hướng Nam (F1) hoặc hướng Bắc (F3). Căn hộ B mang lại sự lãng mạn nhưng rủi ro về sức khỏe lẫn tiền bạc. Ở căn này, Alice có thể xoay đầu giường sang hướng Tây (H4) hoặc hướng Đông (F4).



Lời khuyên của đại sư

Tham khảo minh họa về tòa nhà chung cư, đơn nguyên A phải chịu khí xấu của cả tòa nhà với tổ hợp số xấu 9M-5W. Đơn nguyên B là phía tốt nhất của tòa nhà với tổ hợp 8M-6W ở phía bắc và 6M-8M ở phía đông bắc. Tóm lại, đơn nguyên B tốt hơn đơn nguyên A.

Phòng khách: Mặc dù căn hộ A bao gồm 3 tổ hợp số, chúng vẫn không tốt bằng hai tổ hợp số trong phòng khách của căn hộ B. Trong căn hộ B, sao quản lĩnh số 8 và thủy tinh số 8 trấn giữ khu vực này. Chúng ta sẽ bàn về việc kích hoạt chúng như thế nào trong phần sau của chương này.

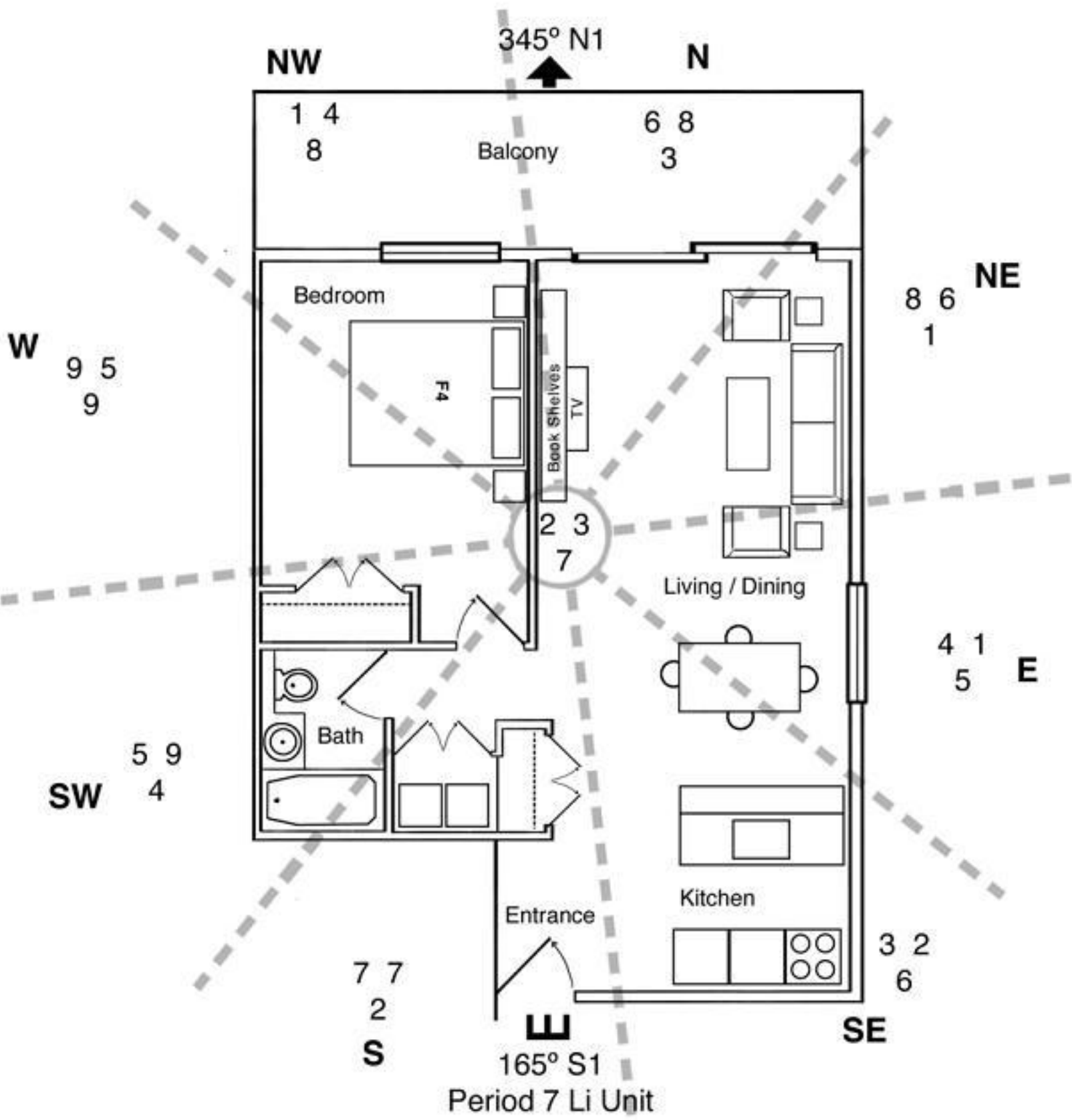
Sau khi cân nhắc mọi yếu tố, Alice quyết định chọn căn hộ B – căn hộ Ly trạch.

Phân tích

Alice sẽ sử dụng phương pháp luận Phi Tinh để hóa giải và tăng cường các sao trong căn hộ mới của mình.

Sơ đồ mặt bằng được xoay lại cho nằm ngang với trang giấy này. Bắt đầu từ tâm nhà, dịch tới ô hướng rồi di chuyển vòng quanh sơ đồ theo chiều kim đồng hồ, hãy khảo sát các tổ hợp số và những biện pháp khắc phục khả thi. Lưu ý: M là viết tắt của Sơn tinh, W là Thủy tinh, còn T là Thời tinh.

Trung tâm: 2M (thô) 3W (mộc) 7T (kim)



Mộc (3W) khắc Thổ (2M). Vốn dĩ căn hộ này đem lại xung khắc, kiện tụng và tai nạn. Chúng ta sẽ cân bằng các luồng khí trong toàn bộ căn hộ để loại bỏ những điềm xấu. Chiếc đồng hồ của Alice cần phải được treo trên bức tường phía tây gần tâm nhà. Cái chuông và quả lắc bằng kim loại sẽ góp phần hóa giải những tác động xấu nói trên.

Phòng khách Bắc/Đông Bắc: 6M (kim) 8W (thổ) 3T (mộc) và 8M (thổ) 6W (kim) 1T (thủy)

Thổ (8W) sinh kim (6M). Mỗi quan hệ tương sinh này sẽ mang lại thành công trong quyền lực và tài chính. Đây là khu vực cần được chăm chút kỹ lưỡng. Kích hoạt Thủy tinh (tiền tài) ở hướng bắc bằng cách đặt một vòi phun nước ngoài ban công. Hãy mở toang cánh cửa trượt dẫn ra ban công bất cứ khi nào có thể. Bên trong cũng đặt một vật chứa nước tại khu vực phía bắc (bể cá hoặc vòi phun nước). Kích hoạt Sơn tinh (sức khỏe và quan hệ) bằng cách đóng cửa sổ phía đông bắc lại.

Xét về môi trường, thủy tinh được hỗ trợ bằng làn nước ảo (con đường ở dưới mặt đất); sơn tinh được hỗ trợ bằng tòa nhà bên cạnh. Về cách bài trí nội thất, hãy quay chiếc ghế bành hướng mặt về bức tường phía đông, để tạo cảm giác được hỗ trợ và yên ổn.

Phòng ăn phía đông: 4M (mộc) 1W (thủy) 5T (thổ)

Thủy (1W) sinh mộc (4M). Một sự kết hợp cực kỳ thuận lợi, mang lại sáng tạo, danh tiếng trong lĩnh vực viết lách, và sự lãng mạn nữa. Không cần phải thay đổi gì cả. Alice có thể tận hưởng những bữa tối lãng mạn ở đây.

Bếp phía đông nam: 3M (mộc) 2W (thổ) 6T (kim)

Mộc (3M) khắc thổ (2W). Đây là một tổ hợp số xấu, dẫn tới khả năng gặp phải xung khắc, cãi cọ và kiện tụng. Các thiết bị nhà bếp sẽ hóa giải tình trạng này. Thêm một chiếc đồng hồ treo tường bằng kim loại trên cửa sổ cũng là một ý hay.

Cửa phía nam: 7M (kim) 7W (kim) 2T (thổ)

Kim (7M) tương hỗ cho kim (7W). Sao số 7 mới “về hưu” nhưng vẫn còn ban phúc đến khi Hạ nguyên kết thúc vào tháng 2 năm 2044. Tổ hợp số này mang lại sức khỏe và thịnh vượng. Không cần phải hóa giải gì cả.

Phòng tắm phía đông nam: 5M (thổ) 9W (hỏa) 4T (mộc)

Không cần phải hóa giải gì cả. Phòng tắm (cả gara và tầng hầm nữa) không quan trọng. Tuy nhiên, chúng ta khuyên Alice nên thường xuyên đóng cửa phòng tắm.

Phòng ngủ phía tây/tây bắc: 9M (hỏa) 5W (thổ) 9T (hỏa) và 1M (thủy) 4W (mộc) 8T (thổ)

Hỏa (9M) sinh thổ (5W). Nửa phía tây của căn phòng rất xấu, mang lại tai họa về sức khỏe và tài chính. Thời tinh hành hỏa số 9 càng làm thêm trầm trọng. Cần bố sung hành kim để giảm bớt điềm xấu. Việc đặt các khung ảnh và các tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại sẽ hóa giải được tình thế (tham khảo thêm Chương 6). Tuy nhiên, phần phía tây bắc lại rất tốt. Thủy (1M) sinh mộc (4W), mang lại nhiều cơ hội lãng mạn cho Alice. Mặc dù không cần phải hóa giải điều gì, Alice vẫn nên đặt đầu giường quay về bức tường phía đông (như minh họa). Đối với cô, hướng đông tương ứng với hướng F4 của cô, mang lại sự bình yên và ổn định.

Kết luận cuối cùng là gì? Alice đã chọn được căn hộ đẹp. Như bạn biết đấy, không có căn hộ nào hoàn hảo, cũng không có căn hộ nào hoàn toàn xấu. Theo triết lý âm dương, trong yếu tố này luôn chứa đựng yếu tố kia. Tất nhiên, trước khi thực hiện biện pháp hóa giải, Alice phải cân nhắc xem trách vận ảnh hưởng thế nào đến các quái số.

Trong chương sau, chúng ta sẽ phân tích một căn nhà có chia tầng.

Tóm tắt chương:

- ♦ Trước hết hãy xác định mệnh quái của mình cũng như các hướng có lợi và bất lợi.
- ♦ Nếu các yếu tố môi trường xung quanh thuận lợi, hãy khảo sát các sao trong những khu vực mà bạn sẽ sử dụng đến nhiều nhất: cửa ra vào, phòng ngủ, phòng khách hoặc phòng làm việc/văn phòng tại nhà.
- ♦ Hóa giải hoặc tăng cường dòng khí trong mỗi khu vực của căn nhà.
- ♦ Sử dụng mệnh quái của mình để chuyển hướng giường ngủ và bàn làm việc một cách hợp lý.

Chương 19

Ngôi nhà là tổ ấm

Nội dung chương:

- ♦ Chia một căn nhà có phân tầng
- ♦ Phân tích động lực của cả gia đình theo mệnh quái
- ♦ Sử dụng phương pháp Phi tinh để cân bằng khí trong nhà
- ♦ Nghiên cứu và sắp đặt nội thất.

Hai vợ chồng John và Jane Ward sống cùng hai con nhỏ là Timothy và Mary trong một căn nhà có phân tầng, xung quanh hàng xóm sống bình yên kiểu “đèn nhà ai nhà nấy rạng”. Căn nhà hình chữ nhật nằm ngay giữa khu đất, bốn phía bị những ngôi nhà to lớn chèn ép. Căn nhà không quá tối (âm) cũng không quá sáng (dương). Thực tế, hình dáng bên ngoài của nó khá lý tưởng. Tuy nhiên, bên trong thì gia đình lại không cảm thấy thoải mái lắm. Họ không thể nào ngủ được. Họ cãi cọ với nhau. Lũ trẻ lẫn tránh căn phòng chung của cả gia đình.

Trong chương này, chúng ta sẽ khảo sát căn nhà của gia đình Ward dưới góc độ phong thủy. Theo tổ hợp số Phi tinh, bạn hãy tự đặt cho mình một bảng những câu hỏi thường gặp bằng cách quyết định phương pháp hóa giải trước khi đọc đề xuất của chúng tôi.

Chia rẽ thì chết

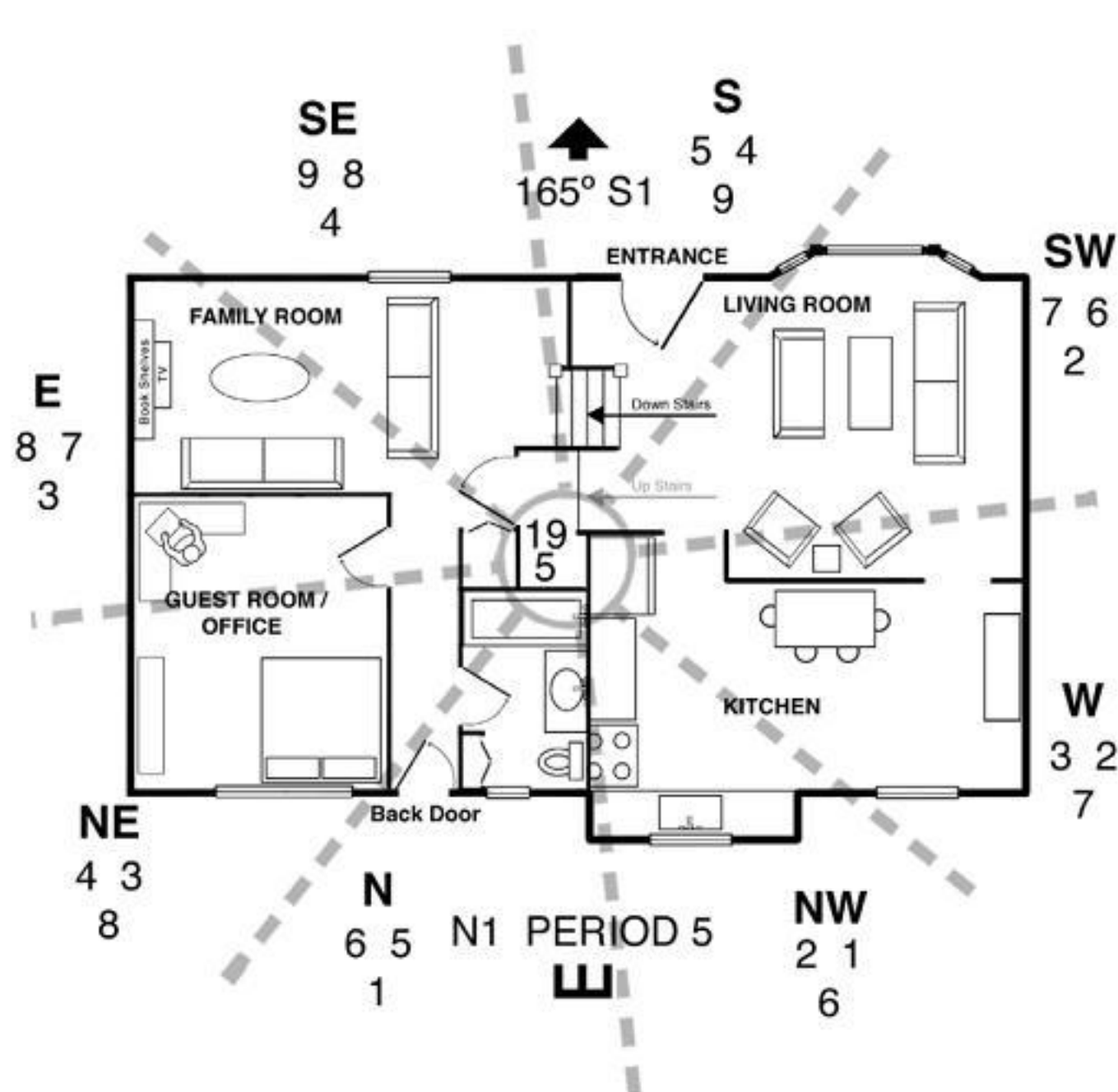
Ngôi nhà xây 1959, thuộc Vận 5 (1944-1964), Khám trạch và sơn Dền, tọa Bắc 1 (N1) và hướng 167° Nam 1 (S1).

Một ngôi nhà có phân tầng

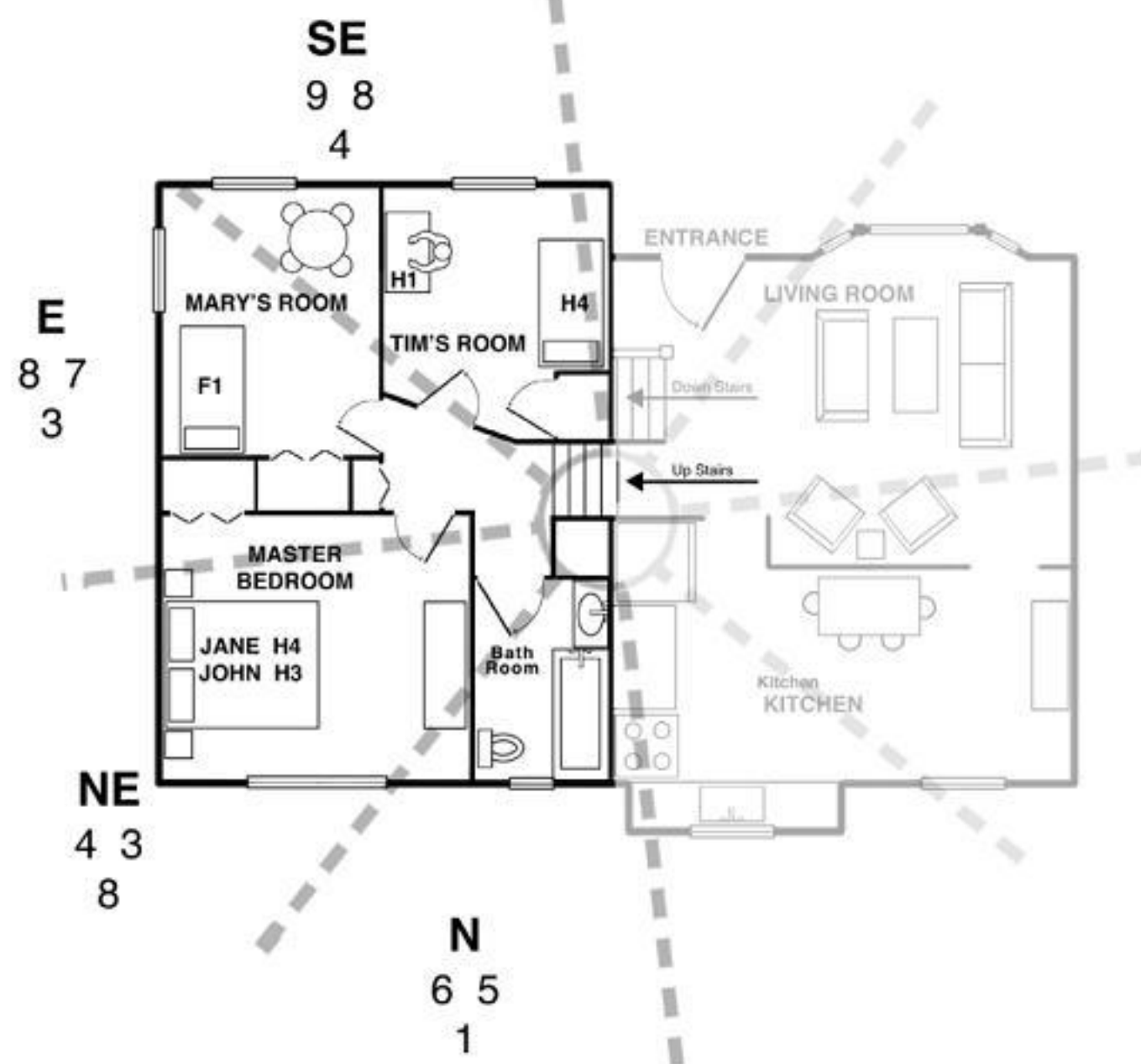


Nhìn từ phía trước, phần bên trái ngôi nhà có một tầng. Bên phải được xây lệch sàn, gồm hai tầng. Chắc bạn sẽ hỏi: cách chia một ngôi nhà có tầng như thế nào? Chia từng tầng một hay sao? Chúng ta sẽ không phân tách ngôi nhà thành các tầng riêng biệt mà sẽ lập biểu đồ hình “bánh” (hình tròn) cho toàn bộ ngôi nhà.

Xoay sơ đồ mặt bằng sao cho “tọa” của nó quay xuống chân trang sách này. Bên phải căn nhà (chính là bên tay trái nếu bạn đứng đối diện với ngôi nhà) bao gồm phòng khách và nhà bếp. Gần tâm nhà là cầu thang dẫn vào phòng sinh hoạt chung của gia đình, phòng khách/phòng làm việc, và phòng tắm. Cầu thang cạnh đó dẫn lên phòng ngủ của bố mẹ, phòng ngủ các con và phòng tắm. Nếu bạn đặt điểm đánh dấu tâm nhà tại sơ đồ tầng trên lên điểm đánh dấu tâm nhà tại sơ đồ tầng dưới, đường chia sàn hoàn toàn khớp với nhau.



Phòng sinh hoạt chung của gia đình, phòng khách/phòng làm việc, và phòng tắm ở tầng dưới. Các phòng ngủ ở tầng trên.



Động lực của gia đình nhà Ward

Trước khi phân tích ngôi nhà của gia đình Ward, chúng ta hãy phân tích mối quan hệ giữa các thành viên trong gia đình. John Ward là người mệnh Kim, quái số 7. Vai trò trụ cột gia đình phù hợp với tính quyết đoán của anh. Mặc dù những người khác coi anh là cứng nhắc và lạnh lùng, nhưng thực ra anh khá mềm dẻo và điềm tĩnh. Còn chị Jane, vợ anh là người mệnh Kim quái số 6. Chị có vẻ ngoài thân thiện và cởi mở, nhưng thực ra lại rất nghiêm nghị. Tuy nhiên, họ rất hợp nhau, mặc dù ai cũng bướng bỉnh.

Trong mối quan hệ với các con, John và Jane cần biết rằng nếu họ nói chuyện ngọt ngào thay vì đả kích thì sẽ mang lại nhiều kết quả tích cực. Lời khuyên này dường như rất chính xác với trường hợp cô con gái Mary mệnh mộc quái số 4. Vợ chồng John và Mary thường xuyên xung khắc. John và Jane luôn tìm cách kiểm soát mọi hoạt động của Mary ngay từ khi cô bé mới sinh ra. Nhưng trong khi họ theo sát cuộc sống của Mary thì cô bé lại đang bận rộn với việc kiểm soát ông anh trai Tim mệnh thổ quái số 2. Mặc dù nhìn chung, cậu bé khá hòa hợp với bố mẹ (thổ sinh kim), nhưng sự bướng bỉnh vẫn khiến cậu thường xuyên gặp rắc rối. Về cơ bản, John và Jane cần phải vận dụng sự mềm dẻo cả trong nội tâm lẫn bên ngoài để hóa giải bất đồng và giữ cho không khí gia đình hòa thuận.

Tên		JOHN	JANE	TIM	MARY
Năm sinh		1967	1965	1995	1998
Số		6	7	2	4
Hành		Kim	Kim	Thổ	Mộc
Quái		Càn	Đoài	Khôn	Tốn
H U Ớ N G					
F1	TỐT	Tây	Tây Bắc	Đông Bắc	Bắc
F2		TâyNam	Đông Bắc	Tây Bắc	Đông
F3		Đông Bắc	Tây Nam	Tây	Nam
F4		Tây Bắc	Tây	Tây Nam	Đông Nam
H1	XẤU	Đông Nam	Bắc	Đông	Tây Bắc
H2		Bắc	Đông Nam	Nam	Tây
H3		Đông	Nam	Đông Nam	Tây Nam
H4		Nam	Đông	Bắc	Đông Bắc

Theo bảng này, John, Jane và Tim có cùng các hướng thuận lợi nhưng lại theo trật tự khác nhau: Tây, Tây Nam, Đông Bắc và Tây Bắc. Những gì là tốt với họ lại không hề tốt với Mary. Các hướng thuận lợi của Mary là Bắc, Đông, Nam và Đông Nam. Chúng ta sẽ sử dụng thông tin này trong phần cuối chương.

Xác định đường bay của các sao

Bắt đầu từ tâm nhà, di chuyển về phía ô hướng, sau đó di chuyển theo chiều kim đồng hồ vòng quanh sơ đồ mặt bằng để khảo sát các quái số và xác định các biện pháp hóa giải khả thi. Lưu ý: M là viết tắt của Sơn tinh; W là Thủy tinh; còn T là Thời tinh.

Tâm: 1M (thủy) 9W (hỏa) 5T (thổ)

Thủy (1M) khắc hỏa (9W). Mặc dù đây là quan hệ tương khắc thì nó vẫn là một kết hợp thuận lợi, mang lại sự thăng tiến trong sự nghiệp và tiền bạc. Đây là bản mệnh (bản chất bẩm sinh) của ngôi nhà. Tuy nhiên, điều thú vị là ngôi nhà Vận 5 nghịch sơn nghịch thủy, trong đó thủy tinh số 5 là sao quản lĩnh (mang lại tài lộc) nằm trên phần sơn (tọa) của ô hướng, còn sơn tinh quản lĩnh số 5 (mang lại sức khỏe và quan hệ tốt đẹp) lại nằm trên phần thủy (hướng) của ô tọa. Gần như chắc chắn là sự chênh lệch này đã mang lại rủi ro và bệnh tật cho những người chủ đầu tiên của căn nhà, và vận đen chỉ kết thúc khi Vận 6 bắt đầu vào ngày 5 tháng 2 năm 1964.

Cửa phía Nam 5M (thổ) 4W (mộc) 9T (hỏa)

Mộc (4T) khắc thổ (5W). Đây là mối quan hệ không chế, có khả năng khiến chủ nhà bị ung thư vú và trục trặc trong gia đình. Thời tinh số 9 kích hoạt sự kết hợp này, làm cho nó trở nên vô cùng xấu. Kim loại chuyển động sẽ giảm bớt tác hại của nó. Có thể treo một bộ chuông gió bằng kim loại ở lối vào bên ngoài hoặc một bộ chuông trên cửa trong.

Phòng khách phía Tây Nam 7M (kim) 6W (kim) 2T (thổ)

Kim (7M) hỗ trợ cho kim (6W). Mặc dù là quan hệ ngang hòa nhưng kết hợp này vẫn mang lại nhiều bất đồng. Thổ tinh số 2 vốn xấu sẽ làm cho mọi việc càng trở nên tồi tệ hơn. Điều không may là, không thể áp dụng

biện pháp hóa giải theo ngũ hành để khắc phục nguồn ác khí này. Gia đình Ward không nên trò chuyện chung tại đây. Tuy nhiên, nếu sắp xếp lại đồ đạc trong phòng thì mọi người trong gia đình lẫn khách khứa sẽ cảm thấy thoải mái hơn. Chúng tôi đề xuất chuyển ghế sofa sang bức tường phía bắc (xem sơ đồ mặt bằng sau khi điều chỉnh trong phần minh họa tiếp theo). Như bạn đã biết trong Chương 10, khi bạn ngồi không có điểm tựa, bạn sẽ luôn có cảm giác bất an. Trong trường hợp này, chiếc ghế sofa đã được đặt hoàn toàn sai quy cách: lưng ghế quay ra cửa chính và cầu thang. Như vậy, rất cần sắp xếp lại căn phòng.

Bếp phía tây/tây bắc 3M (mộc) 2W (thổ) 7T (kim) và 2M (thổ) 1W (thủy) 6T (kim)

Mộc (3M) khắc thổ (2W), và thổ (2M) khắc thủy (1W). Các mối quan hệ tương khắc này mang lại xung đột, tai nạn và chứng đau bụng. Bếp là khu vực thiếu thuận lợi nhất trong nhà. Cần đặt kim loại chuyển động ở đây để hạn chế rắc rối, hóa giải khu vực phía tây bắc. Ở phía bắc, chúng tôi khuyên nên đặt một chiếc đồng hồ quả lắc có chuông. Vẽ bàn ăn, phải đặt nó dựa vào bức tường phía nam. Do căn phòng này hẹp nên sẽ rất bất tiện nếu cứ đến bữa ăn lại phải kéo bàn ra. Chúng ta có thể đặt nó gần bức tường phía tây cũng được. Vì vậy, chúng ta khuyên vợ chồng nhà Ward hãy lồng khung kính bảng thành tích học tập và tranh vẽ của các con rồi treo lên bức tường mà họ nhìn thấy trong giờ ăn. Mary và Timothy có thể ngắm nghía thành tích của các em thay vì phải nhìn vào một bức tường vô cảm.

Tầng dưới:

Phòng tắm phía bắc 6M (kim) 5W (thổ) 1T (thủy)

Không cần thiết phải hóa giải gì cả. Phòng tắm, gara và tầng hầm không có gì quan trọng. Tuy nhiên, chúng tôi vẫn khuyên gia đình nhà Ward thường xuyên đóng cửa phòng tắm.

Phòng khách/Văn phòng phía đông bắc 4M (mộc) 3W (mộc) 8T (thổ)

Mộc (4M) hỗ trợ cho mộc (3W). Sự kết hợp này khiến bọn trộm hay để ý. Để tránh trộm cắp dòm ngó, gia đình nhà Ward phải thực hiện các biện pháp đề phòng bằng cách luôn khóa chặt cửa hậu. Cửa sổ của phòng khách/văn phòng cũng phải được đóng chặt, đặc biệt là khi không có người ở nhà.

Cũng có thể bổ sung hành hỏa. Thiết kế thảm sàn màu đỏ chạy dọc hành lang hoặc lót sàn phòng khách/văn phòng sẽ giúp tăng cường hành hỏa. Hoặc chủ nhà cũng có thể treo đèn có bóng hoặc tán màu đỏ (xem Chương 6). Chúng tôi khuyên họ nên thay chiếc giường đôi bằng giường sofa, tạo thêm không gian cho căn phòng. Tiếp đó, họ cũng nên kê lại bàn làm việc. Nên nhớ rằng ngồi hờ lưng là điều tối kỵ trong phong thủy. Ngoài ra, ngồi đối mặt với bức tường sẽ hạn chế khả năng sáng tạo và tập trung của bạn. Hãy kê lại chiếc bàn vào cạnh đối diện của căn phòng (xem sơ đồ mặt bằng sau khi sắp xếp lại).

Phòng sinh hoạt gia đình phía đông/đông nam 8M (thổ) 7W (kim) 3T (mộc) và 9M (hỏa) 8W (thổ) 4T (mộc)

Thổ (8M) sinh kim (7W), và hỏa (9M) sinh thổ (8W). Đây là khu vực đẹp nhất trong căn nhà, mang lại tiền tài và hạnh phúc. Đây cũng là nơi ẩn chứa sơn tinh và thủy tinh quản lĩnh của Vận 8 (từ 4/2/2004 đến 3/2/2024). Tại phía đông căn phòng, cần bổ sung hành hỏa để kích hoạt sơn tinh số 8 nhằm tạo thuận lợi cho gia chủ. Hỏa cũng sẽ làm tan chảy số 7 (kim) vốn không tốt lành. Ở phía đông nam, nên đặt một đồ vật chứa nước (đài phun nước để bàn hoặc bể cá) để kích hoạt tài tinh số 8. Tuy nhiên, chúng ta cũng nên tạo môi trường hỗ trợ cho thủy tinh. Hãy mở rộng cửa sổ cho thủy tinh (tiền tài) chảy vào nhà. Bên ngoài, dòng nước ảo (con đường) sẽ kích hoạt tài tinh, và dòng chảy này còn mạnh mẽ hơn khi gia đình nhà Ward mở cổng để đưa xe vào gara và đi bộ vào cửa trước. Chúng tôi khuyên họ nên đặt một đài phun nước hoặc bể cho chim tắm tại khu vực này. Xét theo bố cục của căn phòng, hãy chuyển khu vực giải trí về bức tường phía nam, kê lại ghế bành dựa vào bức tường phía bắc và đặt thêm một chiếc ghế bành nữa tại bức tường phía đông. Giờ đây, căn phòng đã rộng mở và chào đón. Thậm chí chúng ta còn có không gian để đặt thêm một chiếc bàn chơi game nữa (xem sơ đồ mặt bằng sau khi sắp xếp lại).

Tầng trên:

Phòng tắm phía bắc 6M (kim) 5W (thổ) 1T (thủy)

Không cần thiết phải điều chỉnh thêm. Phòng tắm không phải là nơi quan trọng. Tuy nhiên, chúng tôi vẫn khuyên gia đình nhà Ward nên đóng cửa phòng tắm.

Phòng ngủ của bố mẹ ở phía đông bắc 4M (mộc) 3W (mộc) 8T (thô)

Mộc (4M) hỗ trợ mộc (3W). Sự kết hợp này mang lại những hành vi phá phách, vì vậy cần bổ sung hành hỏa để thấp sáng xu hướng lãng mạn của số 4 và đốt cháy bản chất xấu xa của số 3. Hiện nay, giường ngủ của nhà Ward đang đặt dựa vào bức tường phía đông, tương ứng với hướng H3 của John và hướng xấu nhất của Jane là H4. Dịch chiếc giường sang bức tường phía tây, là hướng F1 của John và F4 của Jane. Ban đêm, nên khép hờ cửa phòng ngủ.

Phòng ngủ của Mary ở phía đông 8M (thô) 7W (kim) 3T (mộc)

Thổ (8M) sinh kim (7W). Đây sự kết hợp tốt lành mang lại lãng mạn và phú quý. Nếu như căn phòng rộng hơn, chúng ta sẽ xếp cho John và Jane ở đây. Cần đặt hành hỏa vào đây để giữ sức khỏe cho Mary. Tuy nhiên, sơn tinh số 8 cần phải có sự hỗ trợ của môi trường. Vì vậy, cửa sổ phía đông phải luôn đóng chặt, đặc biệt là vào ban đêm. Hiện nay, giường của Mary đang đặt sát bức tường phía bắc, ứng với hướng F1 của cô bé. Mặc dù rất thuận lợi nhưng hướng này vẫn khá nặng nề, có thể khiến bé mất ngủ. Hãy chuyển giường về phía nam, là hướng F3 của Mary, mang lại sức khỏe và quan hệ hòa thuận.

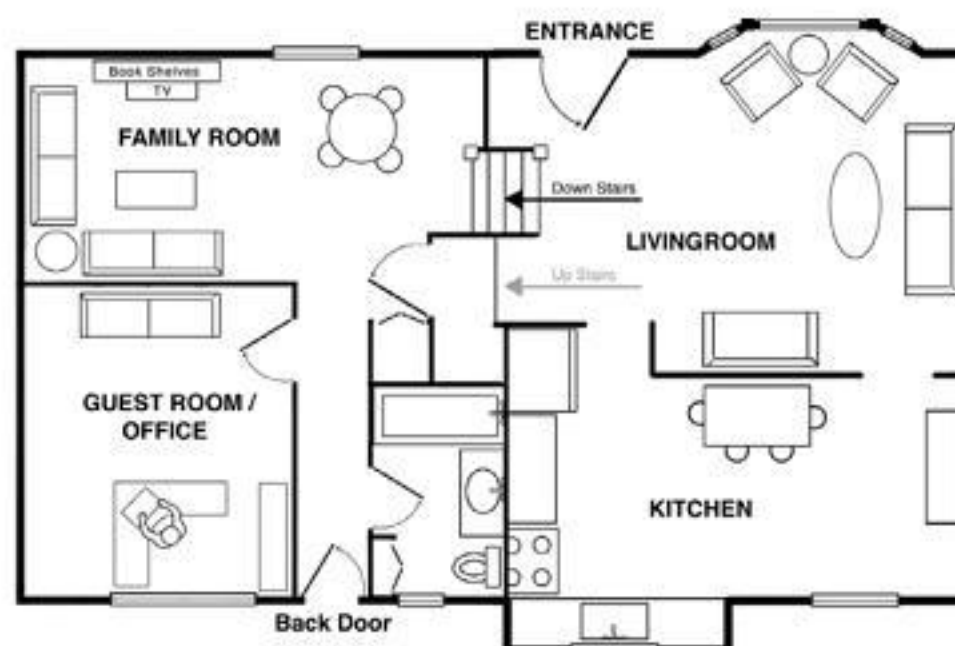
Phòng ngủ của Timothy ở phía đông nam 9M (hỏa) 8W (thô) 4T (mộc)

Hỏa (9M) sinh thổ (8W). Phòng của Timothy mang lại hạnh phúc và tiền tài. Mặc dù không cần thiết phải kích hoạt tài tinh trong phòng trẻ em nhưng đặt thêm bể cá vào phòng sẽ giúp tâm hồn thư thái. Hiện nay, chiếc giường của cậu bé đang đặt sát vào bức tường của kho chứa đồ phía bắc, tương ứng với hướng H4 của cậu, còn hướng nam tương ứng với H2. Như vậy, hướng tây (F3) là lựa chọn duy nhất còn lại. Tuy nhiên, nếu đặt theo cách này thì sẽ không còn chỗ kê bàn học. Vì thế, chúng tôi khuyên Tim và Mary nên đổi phòng cho nhau (xem Sơ đồ mặt bằng sau khi sắp xếp).

Sự kiện phong thủy

Nếu có thể, nên đặt một chiếc giường và bàn học nên đặt đối diện với bức tường trống sao cho không có vật gì đối diện với nó.

Sơ đồ mặt bằng sau khi sắp xếp.



Căn nhà nào cũng có những khu vực vốn tốt và vốn xấu. Nhờ cân bằng dòng khí ở mỗi khu vực, gia đình Ward sẽ thúc đẩy các triển vọng tốt và hạn chế những xu hướng tiêu cực. Và chỉ cần những thay đổi đơn giản trong cách bài trí từng căn phòng, sẽ khiến cho căn nhà trở nên hài hòa hơn. Đó là điều cốt lõi của phong thủy.

Trong chương sau, chúng ta sẽ khảo sát một văn phòng.

Tóm tắt chương:

- ◆ Sử dụng biểu đồ hình bánh (hình tròn) cho nhà có phân tầng.
- ◆ Bạn có thể cải thiện động lực của gia đình nhờ nắm rõ mệnh quái của từng thành viên.
- ◆ Sắp xếp lại đồ vật trong nhà sẽ giúp quan hệ trở nên hòa hợp hơn.
- ◆ Nếu cần thiết, hãy sẵn sàng đổi phòng ngủ cho nhau.

Văn phòng của bạn đã hợp lý chưa?

Nội dung của chương này:

- ♦ Việc tạo ra một khí thế thi đua nơi công sở đơn giản hơn bạn nghĩ rất nhiều
- ♦ Tổ chức lại không gian làm việc
- ♦ Nghiên cứu động lực của nhân viên theo mệnh quái
- ♦ Kết hợp chặt chẽ phương pháp Phi tinh.

Dù sở hữu một tập đoàn hùng mạnh hay chỉ điều hành một doanh nghiệp nhỏ, mục tiêu cơ bản nhất của bạn vẫn là tạo ra doanh thu và lợi nhuận. Nhưng để làm được điều này, trước hết cần tạo ra một môi trường làm việc thoải mái và dễ chịu. Đó là nơi nhân viên sẽ đi tới thành công, nơi tình bạn nảy sinh và nơi hình thành tinh thần làm việc tập thể. Chúng ta thường xem nhẹ vấn đề này, coi thiết kế và các yếu tố bài trí là thứ yếu và không cần được ưu tiên nhiều.

Trong chương này, các bạn sẽ hiểu quan niệm như vậy là hoàn toàn sai, và xây dựng môi trường hài hòa là yếu tố quan trọng, là chiếc chìa khóa vàng dẫn tới thành công.

Đau đầu về nhân viên

Ông Smith sở hữu và quản lý một văn phòng bảo hiểm nhỏ. Ông có 9 nhân viên làm việc theo giờ hành chính và có tên trong bảng lương: 5 nhân viên kinh doanh, 1 kế toán, 2 thư ký và 1 lễ tân. Tất cả đều được hưởng mức lương khá hấp dẫn. Sau 6 tháng làm việc, mọi người đều đủ tiêu chuẩn đóng bảo hiểm xã hội và hưởng phúc lợi y tế, khám chữa răng. Bên cạnh đó, ông Smith còn cho phép nhân viên của mình mỗi người hàng năm được đi nghỉ 3 tuần mà vẫn hưởng lương đầy đủ. Cuối năm, ông còn hoàn trả những ngày nghỉ ốm theo tiêu chuẩn mà nhân viên chưa sử dụng đến. Ông tổ chức tiệc trong kỳ nghỉ, tặng vé xem thể thao, và rất nhiều việc làm chu đáo khác nữa. Theo tiêu chuẩn của đa số các công ty thì ông Smith là một ông chủ tương đối rộng rãi.

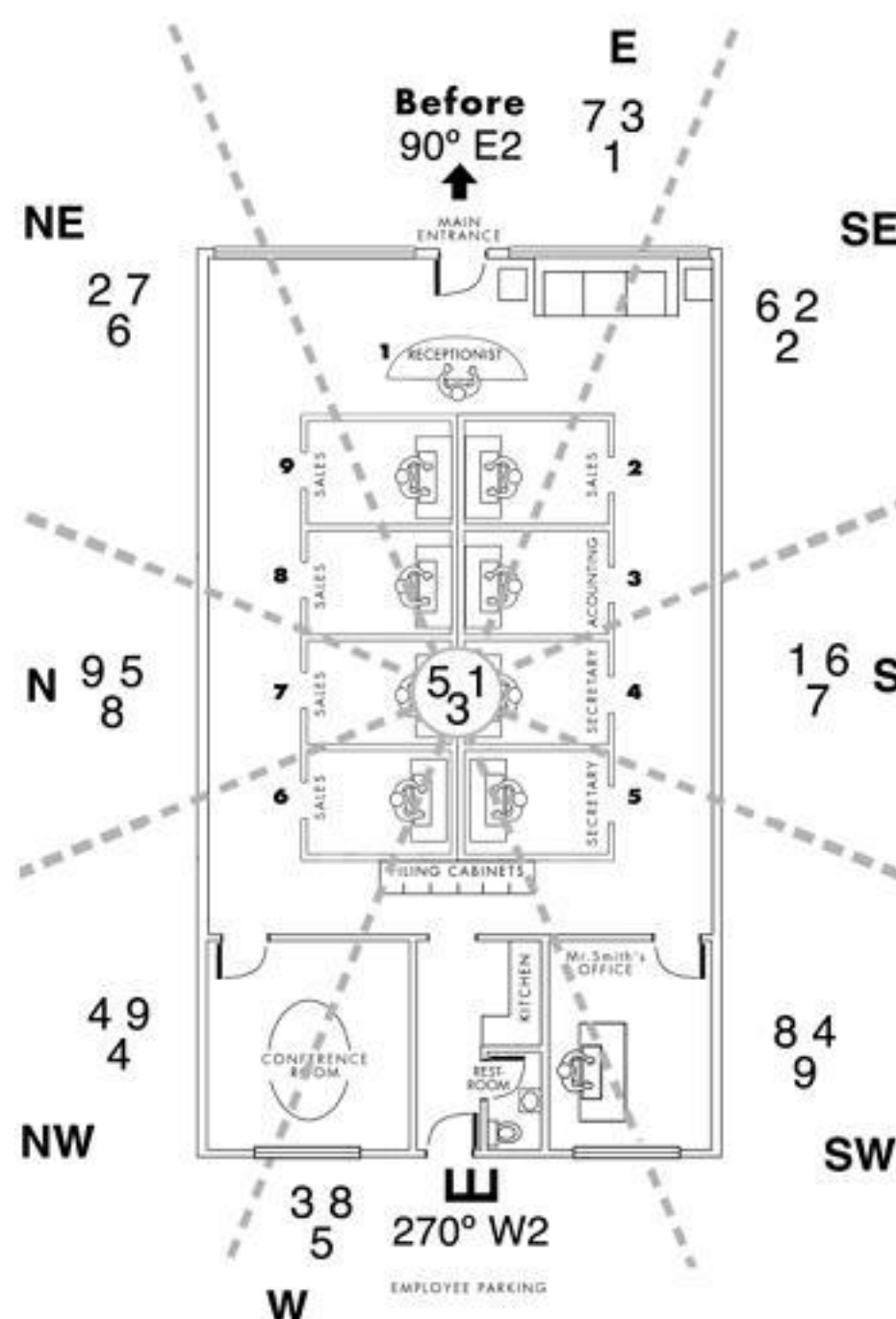
Vậy tại sao nhân viên của ông lại trông rất bơ phờ, và bản thân ông thì luôn cảm thấy uể oải? Tại sao ông thường xuyên phải đứng ra hòa giải các vụ cãi cọ giữa các nhân viên? Tại sao nhân viên của ông lại thấy không được khích lệ và kém vui, dù được hưởng rất nhiều chính sách ưu đãi? Cảm thấy tuyệt vọng và chán nản, ông Smith tìm đến bạn để nhờ tư vấn.

Điều cần làm trước tiên

Trước khi xác định các hướng thuận lợi cũng như vạch ra được các biện pháp hóa giải thích hợp, bạn cần dạo một vòng bên ngoài văn phòng của ông Smith. Hãy xác định “tọa” của tòa nhà. Đọc các thông số trên la bàn. Đánh giá môi trường. Trong trường hợp này, không có yếu tố ngoại cảnh nào ảnh hưởng đến Smith và nhân viên của ông. Như vậy vấn đề xuất phát từ bên trong. Hãy khảo sát kỹ. Vẽ sơ đồ mặt bằng tòa nhà, sau đó chia nó thành 8 phần bằng nhau và suy nghĩ xem liệu cách bài trí nội thất có phần nào liên quan đến sự kém hiệu quả trong công việc và khiến cho mối quan hệ trong văn phòng xấu đi hay không.

Tạm thời gác lại vấn đề bản đồ khí bằng số, hãy tập trung vào sơ đồ mặt bằng. Khi bước vào căn nhà qua lối đi chính phía đông, bạn sẽ được lễ tân chào đón. Có vấn đề ở đây chẳng? Như bạn đã biết trong Chương 10, không nên ngồi đối diện trực tiếp với cửa ra vào. Ở đây, nhân viên lễ tân bị một luồng khí tấn công vào cơ thể mỗi khi cửa mở. Hãy quan sát kỹ hơn. Bức

(P: 264 Sơ đồ mặt bằng trước đây của ông Smith. Xây dựng vào năm 1920 (vận 3), căn nhà thuộc Đoài trạch, tọa Tây 2 (W2) và hướng Đông (E2) 90°



tường phía sau lưng cô lễ tân được tạo nên từ hai căn phòng liền kề, ngăn không cho khí lưu thông vào bên trong. Đó là nguyên nhân khiến ông Smith và nhân viên cảm thấy uể oải, mệt mỏi. Họ không được hít thở không khí trong lành.

Hơn thế nữa, 8 phòng nhỏ được thiết kế theo kiểu các bàn làm việc đối mặt vào nhau. Mặc dù các bức tường có mang lại cho nhân viên sự riêng tư thì họ vẫn có cảm giác “đang đối mặt nhau”. Bên cạnh đó, theo thuyết phong thủy thì liệu ngòi hờ lưng ra cửa có phải là điều tốt không? Tất nhiên là không rồi! Còn nữa, mặc dù ở gần sát nhau nhưng mọi người lại không thể tương



Chú ý quan trọng

Ngồi quay lưng ra cửa không mang lại điều gì tốt đẹp cho bạn cả. Bạn sẽ phải hứng chịu một luồng khí làm bạn mất tập trung, làm việc không hiệu quả và có thể mắc bệnh. Vị trí này chỉ mang lại những bất lợi cho thân thể và tâm lý. Lý tưởng nhất là lưng, cũng như ngòi nhà của bạn, phải có sự hỗ trợ của bức tường hoặc một ngọn núi.

Văn phòng của bạn đã hợp lý chưa? **301**

tác với nhau được vì cửa phòng lại nằm ở phía đối diện. Những yếu tố này có thể đã góp phần tạo nên những xích mích và căng thẳng trong công ty.

Xét khu vực phía tây văn phòng, bàn làm việc của ông Smith có vẻ như nằm ở vị trí khá thuận lợi, dựa lưng vào một bức tường không có gì cản trở (chúng ta sẽ xem xét yếu tố này sau). Lối đi phía sau tiếp giáp với khu vực đỗ xe của nhân viên, lại thông với khu bếp và vệ sinh khá ngăn nắp. Thế còn phòng họp? Bên trong đó là một chiếc bàn hình ô van và nhiều ghế.

Đoài trạch có hợp không?

Sinh ngày 2 tháng 4 năm 1948, mệnh quái của Smith thuộc cung Đoài 7 kim. Căn nhà nằm dựa hướng tây của ông cũng tương ứng với Đoài trạch. Như một cặp đôi hoàn hảo, Smith và văn phòng công ty rất hợp nhau. Theo bảng mệnh quái ở phần sau của chương này, các hướng tốt nhất của Smith là Tây Bắc (F1), Đông Bắc (F2), Tây Nam (F3), và Tây (F4). Cần lưu ý là lối vào chính của văn phòng công ty nằm ở hướng đông. Đối với Smith, hướng đông tình cờ lại là hướng xấu nhất của ông (H4), làm cho công việc kinh doanh không hiệu quả và mang lại điềm rủi. Lối đi phía tây ở mặt sau ngôi nhà lại rất thuận lợi. Đối với ông Smith, phía tây là hướng F4, mang lại bình yên và ổn định. Cuối cùng, phòng làm việc hướng Tây – Tây Nam của ông (cũng nằm ở phía sau) tương ứng với các hướng F3 và F4. Cho đến nay, phòng làm việc và lối đi đằng sau vẫn hợp với khí của ông.

Xin mời vào trong

Trước khi tiến hành bất cứ thay đổi nào, hãy xem xét mọi yếu tố liên quan đến Phi tinh. Bắt đầu từ ô trung tâm, di chuyển về ô tọa và di chuyển vòng theo chiều kim đồng hồ quanh sơ đồ mặt bằng để khảo sát các tổ hợp số và tìm ra những biện pháp hóa giải cần thiết. Lưu ý: M là viết tắt của sơn tinh, W là thủy tinh; còn T là thời tinh.

Trung tâm: 5M (thô) 1W (thủy) 1T (mộc)

Thổ khắc thủy. Đây là mối quan hệ tương khắc, làm gia tăng những yếu tố liên quan đến các bệnh về tai, thận và cơ quan sinh dục. Hãy đặt một tấm thảm màu vàng (kim) chạy dọc lối đi giữa nhà (xem Sơ đồ mặt bằng sau

khi sắp xếp ở cuối chương), nó sẽ làm suy yếu thổ tinh số 5 mang bản chất xấu (kim làm yếu) và tăng cường thủy tinh số 1 (kim sinh thủy), con số vốn mang nhiều triển vọng tốt đẹp.

Phía đông: 7M (kim) 3W (mộc) 1T (thủy)

Kim khắc mộc. Đây là mối quan hệ tương khắc khiến người ta dễ bị trộm cướp và kiện tụng. Mặc dù có thể bạn cho rằng bổ sung hành thủy sẽ khôi phục lại thế cân bằng và loại bỏ những bất lợi ban đầu, nhưng hành thủy cũng không đủ mạnh để ngăn cản con số 3 vốn bất lợi. Ở đây, chúng ta cần có hành kim để khắc chế thủy tinh và hỗ trợ sơn tinh.

Phía đông nam: 6M (kim) 2W (thô) 2T (thô)

Thổ sinh kim. Mặc dù là mối quan hệ tương sinh thì mối quan hệ này vẫn khiến hao tài tổn của do bệnh tật, và nó lại được hỗ trợ bởi thổ tinh vốn bất lợi. Hãy bổ sung hành kim để làm suy yếu bớt thủy tinh bất lợi.

Phía nam: 1M (thủy) 6W (kim) 7T (kim)

Kim sinh thủy. Mối quan hệ tương sinh này mang lại thăng tiến trong công việc. Không cần phải hóa giải gì cả.

Phía tây nam: 8M (thô) 4W (mộc) 9T (hỏa)

Mộc khắc thổ. Mối quan hệ tương khắc này mang lại sự sáng tạo và hòa hợp khi tình huống xung đột đã được hóa giải. Trong suốt Vận 8 (từ 4/2/2004 đến 3/2/2024), sơn tinh số 8 quản vận cần phải có sự hỗ trợ của một ngọn núi. Tòa nhà bên cạnh đóng vai trò tác nhân hóa giải và góp phần mang lại sức khỏe dồi dào cũng như các mối quan hệ hòa hợp cho Smith và nhân viên của ông. Hãy bổ sung hành hỏa để đưa quan hệ trở lại cân bằng: mộc sinh hỏa, hỏa sinh thổ. Hỏa sẽ thắp sáng năng lực sáng tạo của mộc số 4 và giảm bớt khả năng gặp phải những rắc rối không đáng có. Bên cạnh đó, hỏa sẽ tăng cường khả năng của sơn tinh trong việc hình thành tinh thần làm việc nhóm cũng như đảm bảo sự hòa thuận giữa các nhân viên.

Phía tây: 3M (mộc) 8W (thô) 5T (thô)

Mộc khắc thổ. Tổ hợp này chỉ có thể mang lại tiền tài nếu như hóa giải được mối quan hệ tương khắc. Trong suốt Vận 8, thủy tinh phải có sự hỗ trợ của

môi trường, chẳng hạn như một vật chứa nước hoặc một làn nước ảo (như con đường chẳng hạn). Trong trường hợp này (không có minh họa), nhờ có điểm đỗ xe nằm ở phía sau, dòng xe cộ qua lại sẽ kích thích khí tiền tài chảy vào lối đi và các cửa sổ phía tây. Bên trong, cần có hành thủy để kích hoạt tài tinh số 8. Đối với Vận 7 trước đó [1984-2004], chúng ta sẽ khuyên nên bổ sung hành hỏa để kết nối sơn tinh và thủy tinh).

Phía tây bắc: 4M (mộc) 9W (hỏa) 4T (mộc)

Mộc sinh hỏa. Mỗi quan hệ tương sinh này giúp phát triển việc viết lách và sáng tạo. Trong trường hợp này, lưu ý rằng khu vực đang xét chứa hai con số tiền của rất có lợi - 9W ở phía tây bắc và 8W ở phía tây. Chúng ta khuyên ông Smith nên chuyển phòng làm việc về đây (chúng tôi sẽ giải thích sau). Hãy đặt một đài phun nước trên bàn để kích hoạt tài tinh (thủy). Bỏ qua mối quan hệ ngũ hành giữa thủy (yếu tố tăng cường), hỏa số 9 và thổ số 8 (thủy tinh), hãy nhớ rằng nước sẽ kích hoạt các thủy tinh (tiền tài) có ích (số 8, 9 và 1 trong Vận 8).

Phía bắc: 9M (hỏa) 5W (thô) 8T (thô)

Hỏa sinh thổ. Mặc dù đây là quan hệ tương sinh nhưng tổ hợp này vẫn không có lợi cho sức khỏe. Dù số 9 tăng cường thêm xu hướng mang lại rủi ro của số 5 vốn bất lợi, nhưng thời tinh số 8 vẫn “răn đe” người anh em thổ tinh ngang ngành của nó không được “cư xử” tồi tệ. Chỉ trong trường hợp sao số 5 không nghe lời, bạn mới cần bổ sung kim loại chuyển động để giảm bớt khả năng gặp phải rủi ro về tài chính và sức khỏe.

Phía đông bắc: 2M (thô) 7W (kim) 6T (kim)

Thổ sinh kim. Đây là tổ hợp mang lại thành công về tài chính. Trong suốt Vận 7 (từ 4/2/1984 đến 3/2/2004), chúng ta khuyên nên bổ sung hành thủy nhằm kích hoạt tài tinh số 7. Đối với Vận 8, kim loại sẽ tăng cường cho thủy tinh số 7 đã lặn (về hưu) nhưng vẫn còn tác dụng và giảm bớt bản chất xấu của sơn tinh số 2.

Tọa sơn đẹp

Bây giờ, khi đã xác định được biện pháp hóa giải hoặc tăng cường phù hợp cho từng khu vực trong văn phòng, bạn có thể đi đến phần quan trọng nhất. Hãy quan sát xem bàn làm việc của nhân viên trong văn phòng sắp xếp thế nào. Tùy theo mệnh quái của mỗi nhân viên, bạn sẽ sắp xếp lại bàn làm việc của họ đối diện với bức tường phía đông hoặc phía tây (xem Sơ đồ mặt bằng sau khi sắp xếp).

Xác định hướng kê bàn làm việc thuận lợi nhất cho nhân viên.

Tên		Mr. Smith	Nữ 1	Nam 2	Nữ 3	Nữ 4	Nữ 5	Nam 6	Nam 7	Nữ 8	Nam 9
		1948	1979	1960	1955	1982	1966	1970	1962	1958	1955
Năm sinh		7	3	4	6	6	8	3	2	9	9
Quái số		Kim	Mộc	Mộc	Kim	Kim	Thổ	Mộc	Thổ	Hỏa	Hỏa
Hành		Đoài	Chấn	Tốn	Khảm	Khảm	Càn	Chấn	Khôn	Li	Li
Quái		C Á C H Ư Ớ N G									
F1	TÓT	TB	N	B	T	T	TN	N	ĐB	Đ	Đ
F2		ĐB	ĐN	Đ	TN	TN	Tây	ĐN	TB	B	B
F3		TN	B	N	ĐB	ĐB	TB	B	T	ĐN	ĐN
F4		T	Đ	ĐN	TB	TB	ĐB	Đ	TN	N	N
H1	XẤU	B	TN	TB	ĐN	ĐN	N	TN	Đ	ĐB	ĐB
H2		ĐN	ĐB	T	B	B	N	TN	Đ	ĐB	ĐB
H3		N	TB	TN	Đ	Đ	B	TB	ĐN	T	T
H4		Đ	T	ĐB	N	N	ĐN	T	B	TB	TB

Di chuyển quanh căn phòng theo chiều kim đồng hồ, hãy quan sát từng nhân viên, bắt đầu từ nhân viên lễ tân (Nữ 1):

- 1. **Nữ mang quái số 3.** Cô lễ tân đối diện hướng F4. Vì đây là lựa chọn duy nhất, cô được coi là người may mắn.
- 2. **Nam mang quái số 4.** Hiện nay, nhân viên kinh doanh này đang quay mặt về phía bắc, là hướng F1. Mặc dù hướng này rất có tiềm năng nhưng lưng của anh ta lại bị trống. Chúng ta sẽ chuyển anh quay mặt về phía đông, hướng F2.
- 3. **Nữ mang quái số 6.** Đang ngồi đối diện hướng H2 (bắc), hãy kê lại bàn của nhân viên kế toán này quay về hướng F1 của cô, hướng tây.

4. **Nữ mang quái số 6.** Hiện tại, cô thư ký này đang quay mặt về hướng bắc, hướng H2. Kê lại bàn quay về phía tây, hướng F1.
5. **Nữ mang quái số 8.** Quay mặt về phía bắc sẽ kích hoạt khí H3 của chị. Hãy quay bàn về phía tây, hướng F2.
6. **Nam mang quái số 3.** Mặc dù quay mặt về hướng F1 (nam) rất tốt, nhưng lưng của anh có thể bị trống. Kê lại bàn của người trợ lý kinh doanh này quay lưng dựa vào bức tường phía đông, mặt quay về hướng F4.
7. **Nam mang quái số 2.** Hiện nay, người trợ lý kinh doanh này đang quay mặt về hướng H2 (nam). Chúng ta sẽ kê lại bàn quay về phía tây, hướng H3.
8. **Nữ mang quái số 9.** Mặc dù phía nam (F4) rất thuận lợi cho nhân viên kinh doanh này nhưng lưng cô vẫn bị trống. Kê lại bàn đối diện với bức tường phía đông, hướng F1.
9. **Nam mang quái số 9.** Hiện tại, người trợ lý kinh doanh này đang quay mặt về phía nam, hướng F4. Chuyển bàn của anh về phía bức tường phía đông, hướng F1.

Chỉ cần thực hiện một vài thay đổi nho nhỏ, suy nghĩ và cảm nhận của Smith và nhân viên công ty sẽ tốt hơn.

Động lực của nhân viên

Hãy xem quan hệ của Smith với nhân viên. Ông là người mệnh kim mang quái số 7. Như bạn đã biết trong Chương 8, người mang quái số 7 khá nghiêm khắc. Họ có năng lực, làm việc rất hiệu quả, và thường thích tranh luận. Nhìn chung, ông Smith là người hơi khó nắm bắt. Mẫu người như ông (mệnh kim) thì hiểu ông, người mệnh thổ (thổ sinh kim) và người mệnh thủy (kim sinh thủy) cũng vậy. Ông Smith đặc biệt nghiêm khắc với người mệnh mộc - mang quái số 3 và 4. Ông khắc họ. Ông không thích người mệnh hỏa vì những người này khắc ông. Sau khi cân nhắc mọi yếu tố, chúng ta thấy quan hệ của Smith với nhân viên kế toán mệnh kim (nữ 3) rất tốt, hai người thư ký (nữ 4 mệnh kim và nữ 5 mệnh thổ), và người trợ lý kinh doanh mệnh thổ (nam 7). Cô lễ tân mệnh mộc (nữ 1) thì sợ ông. Ông xét nét

với 2 người trợ lý kinh doanh mệnh mộc (nam 2 và nam 6). Ngược lại, hai người nhân viên kinh doanh mệnh hỏa lại thường xuyên làm trái ý ông (nữ 8 và nam 9). Khí của họ đối đầu với khí của ông. Về cơ bản, ông Smith hợp với 4 nhân viên và không hợp với 5 nhân viên. Nếu ai trong số những người không hợp có cơ hội thăng tiến, ông nên tìm người nào hợp với ông nhất. Họ sẽ hỗ trợ cho khí của ông chứ không chống lại nó.

Phương án cải tạo về phong thủy

Sau khi khảo sát cách bố trí nội thất và hệ thống quái số, Phi Tinh, hãy đưa ra kết luận cuối cùng. Bạn sẽ đưa ra lời khuyên thế nào? Bạn cần cân nhắc:

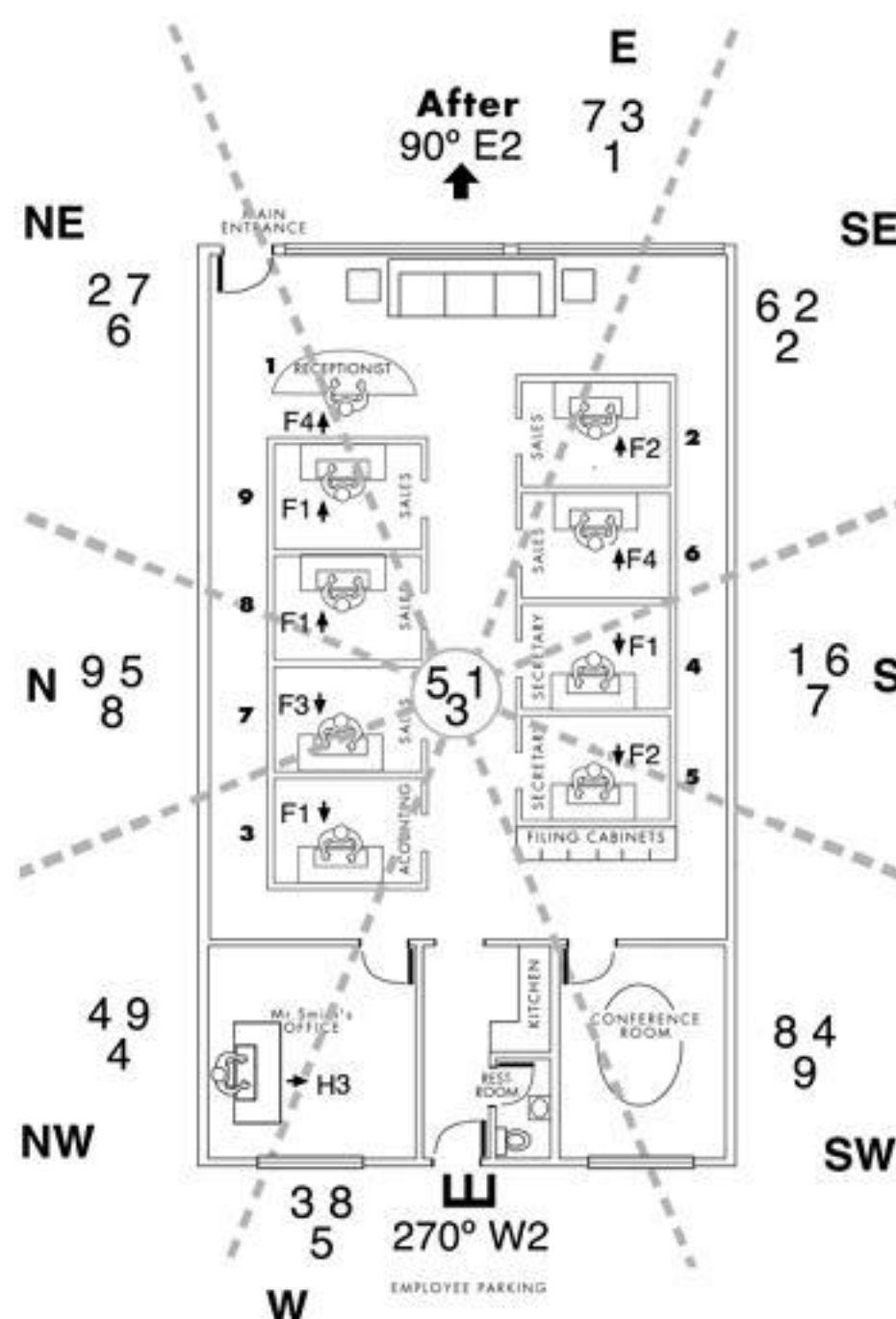
- ♦ Xem có cần dịch chuyển cửa ra vào không.
- ♦ Bây giờ khi bạn đã xác định được hướng ngồi phù hợp cho từng người (chúng ta sẽ thảo luận về Mr. Smith sau), cần phải sắp xếp lại các phòng làm việc như thế nào để tạo ra sự hòa hợp giữa các nhân viên.
- ♦ Sắp xếp các phòng làm việc sao cho luồng khí có thể dễ dàng lưu thông.
- ♦ Với những gì Phi Tinh đồ đã chỉ ra, thử xem các nhân viên có nên đổi vị trí bàn làm việc hay không.
- ♦ Xem phòng làm việc của ông Smith đã phù hợp nhất với ông ấy hay chưa.

Hình minh họa trang bên sẽ thể hiện ý kiến của chúng ta.

Dựa trên sơ đồ mới này, chúng ta đề xuất:

- ♦ Đặt lại vị trí cửa ra vào. Trong trường hợp này, đây là giải pháp mấu chốt xét trên phương diện phong thủy. Chúng ta đề xuất chuyển nó về bức tường phía đông bắc. Hiện nay, vị trí của cánh cửa tương ứng với hướng H4 của Smith cũng như của căn nhà. Nhờ chuyển vị trí cửa ra vào, căn nhà sẽ tạo ra cho ông chủ, nhân viên và khách hàng một tổ hợp khí rất thuận lợi (2M-7W), mang lại tiền tài. Phía đông bắc cũng tương ứng với hướng F3 của ông Smith và của căn nhà.
- ♦ Các phòng làm việc cần phải được sắp xếp sao cho hình thành được một hành lang ở giữa nhà, tạo điều kiện cho khí lưu thông dễ dàng. Hành lang này cũng giúp nhân viên của công ty có cảm giác riêng tư hơn.

Sơ đồ mặt bằng văn phòng của ông Smith sau khi đã được cải tạo và bố trí lại.



- ◆ Để tạo không khí hòa thuận giữa các nhân viên với nhau, cửa ra vào phải được thiết kế dọc hành lang.
- ◆ Người kế toán ở phòng 3 nên đổi vị trí cho người nhân viên kinh doanh ở phòng 6. Các thủy tinh tốt lành (số 8 ở phía tây và số 9 ở phía tây bắc) rất thuận lợi cho việc quản lý tài chính của công ty.
- ◆ Ông Smith nên ngồi ở phòng làm việc phía tây-tây bắc. Vị trí này lần lượt tương ứng với hướng F4 và F1 của ông. Vì thế hãy sắp xếp lại bàn làm việc của ông xoay lưng về bức tường phía bắc (như hình vẽ). Mặc dù ngồi đối diện với hướng H3 (nam) nhưng ông vẫn quay mặt về thủy tinh số 8 (tiền tài). Điều này cần phải được ưu tiên.

Trong Phần 6, bạn sẽ được học về hoàng đạo Trung Hoa cổ đại và phương pháp chiêm tinh Dự đoán theo Tứ trụ.

Tóm tắt chương:

- ◆ Cách thiết kế và bố trí văn phòng rất quan trọng với sự thành công của một doanh nghiệp.
- ◆ Nghiên cứu mệnh quái của các nhân viên để xác định xem mình hợp với họ đến mức nào.
- ◆ Vị trí kê bàn làm việc của nhân viên trong một môi trường thiết kế/bài trí nhất định có thể ảnh hưởng đến động lực làm việc và hiệu quả công việc của người đó.
- ◆ Khí không lưu thông được có thể khiến bạn gặp rủi ro hoặc bệnh tật.

Phần 6 Định mệnh và sức mạnh ý chí: Số phận của bạn ra sao?

Phần 6 sẽ nói về phép chiêm tinh cổ đại của người Trung Hoa. Trước hết, bạn sẽ tìm hiểu về Hoàng đạo Trung Hoa, một phương pháp rất phổ biến có liên quan đến 12 con giáp. Dựa vào ngày sinh của mình, bạn có thể biết được mình nên kết bạn với người thuộc con giáp nào và người nào thì bạn nên tránh. Tương tự như vậy, bạn có thể biết được tính cách của mỗi con giáp.

Tiếp theo, bạn sẽ được giới thiệu về phương pháp Dự đoán vận mệnh theo Tứ trụ. Không giống chiêm tinh học phương Tây, vốn dựa vào sự di chuyển của các thiên thể để dự đoán số mệnh, phương pháp Tứ trụ xác định loại khí mà bạn hấp thụ lúc vừa chào đời. Theo người Trung Quốc thì mỗi một con người khi sinh ra đã có một số phận riêng. Ngoài việc tính toán và dự báo số mệnh của mình, bạn cũng sẽ được tìm hiểu về số mệnh của Thái tử Charles, Công nương Diana và con trai của họ là Hoàng tử William; cựu tổng thống Mỹ Bill Clinton, thượng nghị sĩ Hillary Clinton; cựu tổng thống Mỹ Ronald Reagan và đệ nhất phu nhân Nancy Reagan. Chắc bạn sẽ cảm thấy rất lý thú.



Giới thiệu mười hai con giáp theo hoàng đạo Trung Hoa

Nội dung của chương này:

- ♦ Hoàng Đạo Trung Hoa
- ♦ Mười hai con giáp và sự tương hợp giữa các con giáp
- ♦ Con giáp của bạn là gì ?
- ♦ Tính cách con người theo con giáp.

Bạn đang ở trong một quán ăn Trung Quốc và đợi người phục vụ mang đồ ăn đến cho bạn. Có việc gì để làm ngoài việc đọc tiên đoán về vận mệnh của bạn, được in rõ ràng trên miếng thảm lót cốc đĩa ở bàn ăn. Dựa vào Hoàng Đạo Trung Hoa, các bạn có thể biết được nhiều điều. Bạn thuộc con giáp nào ? Bạn thuộc tuổi Tí dễ gần nhưng láu cá, hay là thuộc tuổi Dần kiêu hãnh và không thể đoán trước ? Có lẽ bạn thuộc tuổi Mão hào hiệp và chu đáo. Bạn hợp và xung khắc với tuổi nào ? Bạn cũng có thể biết năm nay là năm con gì và trong năm nay bạn sẽ gặp những chuyện gì.

Chiêm tinh (hay Tử vi) Trung Quốc có liên quan đến Phong Thủy không? Không, nhưng cũng không hẳn thế. Một người biết áp dụng tốt thuật phong thủy thì cũng có thể đưa các nhân tố tử vi Trung Hoa vào những tính toán về phong thủy của mình. Bằng cách tính toán tử vi, bạn có thể xác định được mình hợp với tuổi nào cũng như màu sắc, nghề nghiệp và môi trường như thế nào.

Trong chương này, các bạn sẽ có cái nhìn khái quát về hệ thống tử vi Trung Hoa. Tuy nhiên các bạn cũng phải thấy rằng, mặc dù các con giáp có thể cho biết đôi chút về tính cách của bạn, nhưng trong các phương pháp xem số phức tạp hơn, người ta rất ít tính đến con giáp (Các bạn sẽ được tìm hiểu về một trong những phương pháp đó, phương pháp Tứ trụ, từ Chương 22 tới Chương 26). Mặc dù xem số theo con giáp không thật sự chính xác và cụ thể nhưng phương pháp này lại khá thú vị. Xem các kiểu tính cách theo quái số của bạn sẽ cho kết quả chính xác hơn.

Hoàng Đạo Trung Hoa là gì?

Theo truyền thuyết, trước khi lên cỡi Niết Bàn, Đức Phật (563–483 TCN) đã triệu tất cả các loài muông thú tới tiếp kiến Người. Vì một lí do nào đó mà chỉ có 12 con vật tới. Để thưởng cho chúng, Đức Phật đã lấy tên các con vật này để đặt tên các năm theo đúng thứ tự đến sớm, đến muộn của chúng. Con chuột đã tới đầu tiên, vì vậy năm đầu tiên là năm Tí, sau đó lần lượt đến Trâu (Sửu), Hổ (Dần), Mèo (Mão), Rong (Thìn), Rắn (Tị), Ngựa (Ngọ), Dê (Mùi), Khỉ (Thân), Gà (Dậu), Chó (Tuất), Lợn (Hợi). Vì vậy, chúng ta có 12 con giáp làm nên Hoàng đạo Trung Hoa.

Nhưng đó chỉ là truyền thuyết. Sự thực thì không ai biết những con giáp này từ đâu mà có. Tư Mã Thiên (163–85 TCN) được coi là một trong những học giả vĩ đại nhất của nhà Hán, là Đại quan Chiêm tinh của vua Hán, chưa bao giờ đề cập đến các con giáp. Con giáp cũng hoàn toàn không được đề cập tới trong các chương nói về thuật Chiêm tinh của *Tấn Thư*, cuốn sách về lịch sử nhà Tấn (265–420 SCN). Tuy nhiên, đến cuối thế kỷ X, con giáp lại được sử dụng rộng rãi. Rất thú vị là các học giả đương thời lại có chung quan điểm cho rằng, có thể các con giáp không có xuất xứ từ Trung Quốc.

Mười hai con giáp - mười hai địa chi

Trong số 12 con giáp, không có con giáp nào đại diện cho một ngôi sao hay một chòm sao. Đúng hơn là mười hai con giáp thể hiện sự vận động của địa khí trong các chu kì thời gian. Được gọi là mười hai địa chi, mỗi một con giáp ứng với một chi, một canh giờ (tương đương 2 giờ đồng hồ) của ngày, một tháng, một năm.

Phần lớn các thầy xem số theo con giáp chỉ căn cứ vào năm, tháng, và giờ sinh. Vậy còn ngày sinh? Để xác định được chi của ngày sinh, đòi hỏi phải thực hiện một loạt các tính toán phức tạp. Trong khi đó, các thầy xem số theo con giáp lại thường quên hoặc thậm chí là không biết tới việc tính toán. Trong Chương 22, bạn sẽ biết rằng theo người Trung Hoa, có tám yếu tố cấu thành nên tính cách của con người. Nếu không tính đến chi ngày, thì người đoán số mới chỉ đoán được 3/8, tức là chưa tới một nửa của toàn bộ tính cách con người.

Vậy tại sao lại tồn tại các con giáp? Các con giáp gắn với mỗi địa chi chỉ là các kí hiệu ghi nhớ nhằm hỗ trợ cho việc tìm hiểu các loại khí khác nhau, cũng như những hiện tượng của tự nhiên và con người có liên quan tới các khí này.

Lấy con Chuột làm ví dụ. Là một loài vật sống theo bầy đàn và hoạt động về đêm, chuột là biểu tượng lí tưởng cho canh giờ lúc nửa đêm, cho mùa đông và hướng bắc. Người tuổi Tí dồn năng lượng nhất vào ban đêm và trong đám đông. Ngược hẳn với loài chuột là loài ngựa, biểu tượng của buổi trưa, mùa hè và hướng Nam.

Loài ngựa thể hiện tính độc lập, đam mê, tính đực - mọi biểu hiện đầy đủ của dương vào lúc đỉnh điểm. Điều này tăng thêm ý nghĩa cho những quảng cáo thuốc lá Marlboro rất quen thuộc với chúng ta.



Thuật ngữ quan trọng

Mười hai địa chi thể hiện một chu trình của địa khí trong khoảng thời gian một năm, một tháng, một ngày và một giờ.

Tứ trụ - một phương pháp chiêm tinh của Trung Hoa. Mục đích của chúng tôi trong chương này chỉ là tính con giáp của bạn.

Trong bảng dưới đây, chúng tôi liệt kê các năm dương lịch từ năm 1924 tới năm 2023, cùng với thời điểm bắt đầu chính xác của năm đó. Nếu bạn sinh sau ngày mùng 5 tháng 2, việc xác định con giáp của bạn khá đơn giản. Tuy nhiên, nếu bạn sinh ngày mùng 3, mùng 4, hoặc mùng 5 của tháng 2, thì giờ sinh của bạn sẽ quyết định con giáp của bạn là gì. Giả sử, bạn sinh lúc 3h30 phút chiều, ngày 4 tháng 2, năm 1925. Vậy thì bạn phải sử dụng năm 1924 để tính toán, vì phải tới 3h37 phút thì năm 1925 mới bắt đầu. Nếu bạn chào đời lúc 5h chiều ngày 4 tháng 2 năm 1925 thì năm sinh của bạn vẫn là năm 1925. Lấy một ví dụ khác. Nếu bạn sinh vào lúc 7h sáng ngày 5 tháng 2, năm 1940, thì không thể lấy địa chi năm sinh của bạn là Thìn để tính toán, vì năm Thìn chỉ thực sự bắt đầu vào lúc 7h08 phút, tám phút sau khi bạn chào đời. Vì vậy thực ra là bạn sinh năm Mão.

Ở đây lại xuất hiện một câu hỏi : tại sao chúng ta lại dùng Dương lịch chứ không phải Âm lịch để đánh dấu thời điểm một năm mới bắt đầu. Mặc dù theo truyền thống, năm Âm lịch (có thể bắt đầu vào một ngày bất kì trong khoảng thời gian từ cuối tháng Giêng tới giữa tháng Hai dương lịch) đánh dấu sự luân chuyển của các con giáp, nhưng các học giả và những người nghiên cứu thuật Phong thủy và phương pháp Tứ Trụ thật nghiêm túc cho rằng, một năm mới chỉ bắt đầu vào ngày Lập xuân.

Sự kiện phong thủy

Năm Âm lịch Trung Quốc bắt đầu trong khoảng từ mùng 3 tới mùng 5 tháng 2 (Dương lịch Âu Mỹ quốc tế). Đó là ngày giữa ngày Đông chí (ngày có đêm dài nhất) và Xuân phân (là ngày có đêm và ngày dài bằng nhau). Lịch Trung Quốc được tính theo vòng quay của Trái Đất quanh trục của nó (ngày Dương lịch) và vòng quay của Trái Đất quanh mặt trời (năm Dương lịch). Người xưa cũng thường tính khoảng cách giữa các ngày trăng tròn liên tiếp nhau, đó là các tháng Âm lịch.

Năm Âm lịch Trung Quốc bắt đầu trong khoảng từ mùng 3 tới mùng 5 tháng 2 (Dương lịch Âu Mỹ quốc tế). Đó là ngày giữa ngày Đông chí (ngày có đêm dài nhất) và Xuân phân (là ngày có đêm và ngày dài bằng nhau).

Lịch Trung Quốc được tính theo vòng quay của Trái Đất quanh trục của nó (ngày Dương lịch) và vòng quay của Trái Đất quanh mặt trời (năm Dương lịch). Người xưa cũng thường tính khoảng cách giữa các ngày trăng tròn liên tiếp nhau, đó là các tháng Âm lịch.

Bảng 1. Bảng tra cứu Mệnh năm (Đại mệnh)*

Năm Dương lịch	Ngày	Thời điểm bắt đầu năm	Mệnh Năm	Con Giáp
1924	5/2	9h50 sáng	Kim	Tí
1925	4/2	3h37 chiều		Sửu
1926	4/2	9h39 sáng	Hỏa	Dần
1927	5/2	3h31 sáng		Mão
1928	5/2	9h17 sáng	Mộc	Thìn
1929	4/2	3h09 chiều		Tị
1930	4/2	8h52 tối	Thổ	Ngọ
1931	5/2	2h41 sáng		Mùi
1932	5/2	8h30 sáng	Kim	Thân
1933	4/2	2h10 chiều		Dậu
1934	4/2	8h04 tối	Hỏa	Tuất
1935	5/2	1h49 sáng		Hợi
1936	5/2	7h30 sáng	Thủy	Tí
1937	4/2	1h26 chiều		Sửu
1938	4/2	7h15 chiều	Thổ	Dần
1939	5/2	1h11 sáng		Mão
1940	5/2	7h08 sáng	Kim	Thìn
1941	4/2	12h50 chiều		Tị
1942	4/2	6h49 chiều	Mộc	Ngọ
1943	5/2	12h41sáng		Mùi
1944	5/2	6h23 sáng	Thủy	Thân
1945	4/2	12h20 chiều		Dậu
1946	4/2	6h05 chiều	Thổ	Tuất
1947	4/2	11h55 tối		Hợi
1948	5/2	5h43 sáng	Hỏa	Tí
1949	4/2	11h23 sáng		Sửu
1950	4/2	5h21 chiều	Mộc	Dần
1951	4/2	11h14 tối		Mão
1952	5/2	4h54 sáng	Thủy	Thìn
1953	4/2	10h46 sáng		Tị

* Trong sách gốc, không hiểu vì sao bảng này lại có sự sai lệch rất lớn về ngũ hành của mệnh năm (đại mệnh). Chúng tôi sửa lại cho phù hợp với các sách của Việt Nam và Trung Quốc. (NHD)

Năm Dương lịch	Ngày	Thời điểm bắt đầu năm	Mệnh Năm	Con Giáp
1954	4/2	4h31 chiều	Kim	Ngọ
1955	4/2	10h18 tối		Mùi
1956	5/2	4h13 sáng	Hỏa	Thân
1957	4/2	9h55 sáng		Dậu
1958	4/2	3h50 chiều	Mộc	Tuất
1959	4/2	9h43 tối		Hợi
1960	5/2	3h23 sáng	Thổ	Tí
1961	4/2	9h23 sáng		Sửu
1962	4/2	3h18 chiều	Kim	Dần
1963	4/2	9h08 tối		Mão
1964	5/2	3h05 sáng	Hỏa	Thìn
1965	4/2	8h46 sáng		Tị
1966	4/2	2h38 chiều	Thủy	Ngọ
1967	4/2	8h31 chiều		Mùi
1968	5/2	2h08 sáng	Thổ	Thân
1969	4/2	7h59 sáng		Dậu
1970	4/2	1h46 chiều	Kim	Tuất
1971	4/2	7h26 tối		Hợi
1972	5/2	1h20 sáng	Mộc	Tí
1973	4/2	7h04 sáng		Sửu
1974	4/2	1h00 chiều	Thủy	Dần
1975	4/2	6h59 chiều		Mão
1976	5/2	12h40 sáng	Thổ	Thìn
1977	4/2	6h34 sáng		Tị
1978	4/2	12h27 chiều	Hỏa	Ngọ
1979	4/2	6h13 tối		Mùi
1980	5/2	12h10 sáng	Mộc	Thân
1981	4/2	5h56 sáng		Dậu
1982	4/2	11h46 sáng	Thủy	Tuất
1983	4/2	5h40 chiều		Hợi
1984	4/2	11h19 chiều	Kim	Tí
1985	4/2	5h12 sáng		Sửu
1986	4/2	11h09 sáng	Hỏa	Dần
1987	4/2	4h52 chiều		Mão
1988	4/2	10h 43 tối	Mộc	Thìn
1989	4/2	4h 27 sáng		Tị
1990	4/2	10h15 sáng	Thổ	Ngọ
1991	4/2	4h08 chiều		Mùi
1992	4/2	9h48 tối	Kim	Thân
1993	4/2	3h38 sáng		Dậu

Năm Dương lịch	Ngày	Thời điểm bắt đầu năm	Mệnh Năm	Con Giáp
1994	4/2	9h31 sáng	Hỏa	Tuất
1995	4/2	3h14 chiều		Hợi
1996	4/2	9h08 tối	Thủy	Tí
1997	4/2	3h04 sáng		Sửu
1998	4/2	8h53 sáng	Thổ	Dần
1999	4/2	2h42 chiều		Mão
2000	4/2	8h32 tối	Kim	Thìn
2001	4/2	2h20 sáng		Tị
2002	4/2	8h08 sáng	Mộc	Ngọ
2003	4/2	1h57 chiều		Mùi
2004	4/2	7h46 tối	Thủy	Thân
2005	4/2	1h34 sáng		Dậu
2006	4/2	7h25 sáng	Thổ	Tuất
2007	4/2	1h14 chiều		Hợi
2008	4/2	7h03 tối	Hỏa	Tí
2009	4/2	12h52 sáng		Sửu
2010	4/2	6h42 sáng	Mộc	Dần
2011	4/2	12h32 chiều		Mão
2012	4/2	6h40 chiều	Thủy	Thìn
2013	4/2	12h24 sáng		Tị
2014	4/2	6h21 sáng	Kim	Ngọ
2015	4/2	12h09 chiều		Mùi
2016	4/2	6h tối	Hỏa	Thân
2017	3/2	11h49 tối		Dậu
2018	4/2	5h38 sáng	Mộc	Tuất
2019	4/2	11h28 sáng		Hợi
2020	4/2	5h18 chiều	Thổ	Tí
2021	3/2	11h08 chiều		Sửu
2022	4/2	4h58 sáng	Kim	Dần
2023	4/2	10h47 sáng		Mão

Khi xem xét từng năm một, chúng ta thấy phải mất 60 năm thì một năm có cùng địa chi và cùng ngũ hành mới lặp lại (5 hành x 12 con giáp = 60 năm). Chu kỳ đầy đủ gần đây nhất bắt đầu từ năm 1924 (năm Tý hành mộc) và kết thúc vào năm 1983 (năm Hợi hành thủy). Năm 1984 khởi đầu một chu kỳ mới kéo dài 60 năm, kết thúc vào năm 2043.

Bạn hợp với người tuổi gì?

Sự tương hợp giữa các con giáp.



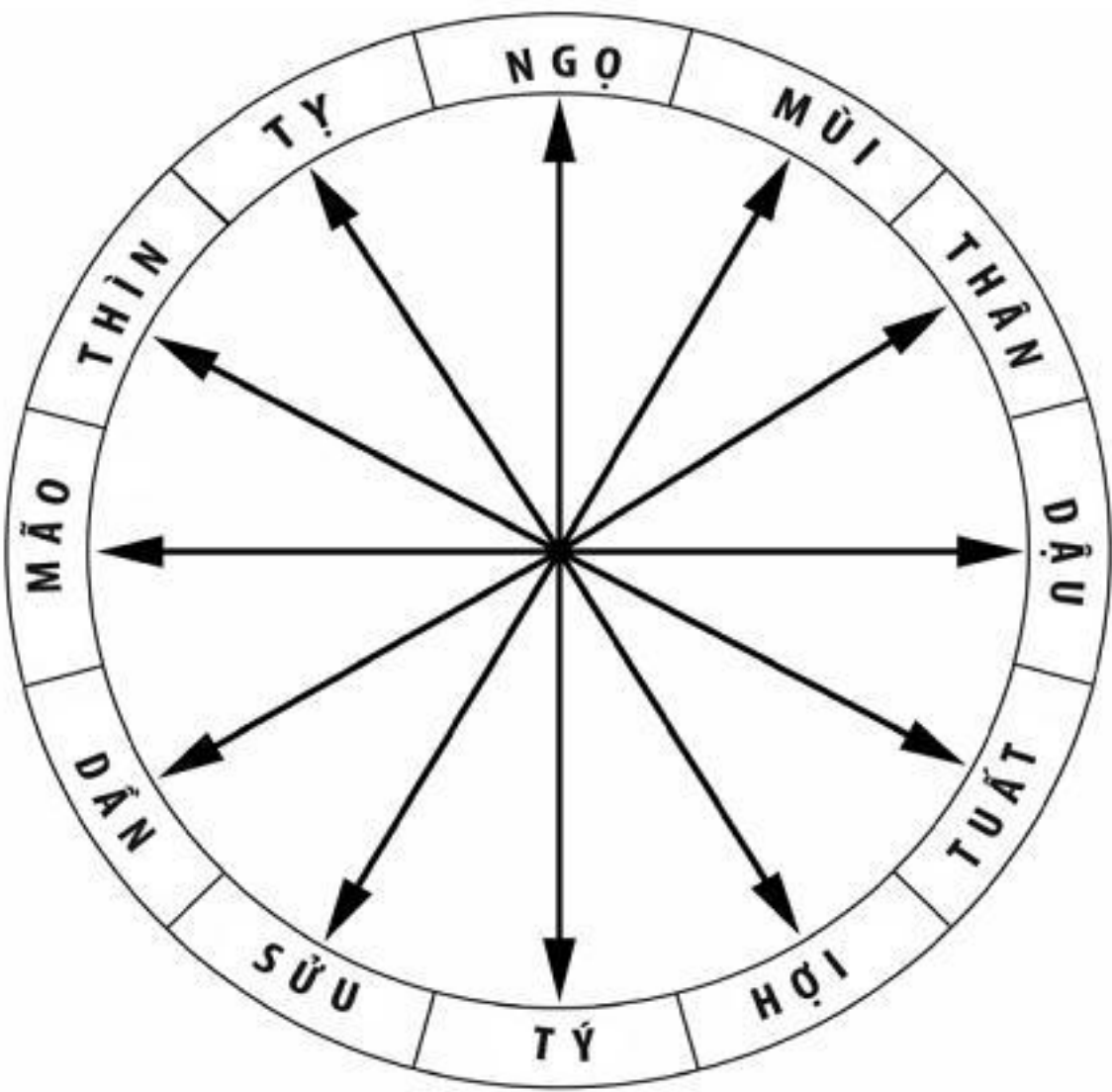
Rất nhiều người Trung Quốc chưa quyết định việc tổ chức lễ lạt, kết bạn, quan hệ đối tác hay là bất cứ điều gì quan trọng nếu chưa xin thầy chiêm tinh chỉ dẫn. Nhưng thông qua một bài kiểm tra khái quát về tính tương hợp, bạn cũng có thể xác định tương lai của một mối quan hệ.

Những con giáp cùng nhau tạo nên một tam giác được coi là hợp với nhau nhất (xem hình trên). Những bộ ba “tam hợp” gồm có: Thân - Tí – Thìn, Tý - Dậu – Sửu, Dần - Ngọ - Tuất, và Hợi - Mão – Mùi. Nếu để ý kĩ hơn, bạn có thể thấy rằng những con giáp hợp nhau thì đứng cách nhau bởi 3 con giáp khác.

Nếu có thời gian, hãy thử viết ra ngày sinh của những bạn bè hay những người thân của bạn. Bạn sẽ nhận ra rằng tình cảm và sự thân thiết giữa bạn với họ không hoàn toàn là ngẫu nhiên.

Bạn xung khắc với tuổi gì?

Sự xung khắc giữa 12 con giáp



Bạn có hai đồng minh và có một đối thủ nguy hiểm. Bạn có thể xác định người xung khắc với tuổi của mình bằng cách tìm ra con giáp đối diện trực tiếp với con giáp của bạn. Đó sẽ là những mối quan hệ không thuận buồm xuôi gió, dễ gây ra xung đột, căng thẳng hoặc thậm chí là cả xui xẻo nữa.

Những con giáp không xung khắc với nhau và không cùng nằm trong bộ ba “tam hợp” cũng được coi là tương hợp, nhưng hợp ở mức độ nhỏ hơn.



Chú ý quan trọng

Bạn có thể băn khoăn: Tại sao hành tính theo quái lại khác với hành tính theo con giáp của bạn? Lý do là: mệnh quái của bạn thể hiện bạn thuộc “Tây tứ mệnh” hay “Đông tứ mệnh”. Hành ở đây là hành của cả nhóm “Đông tứ” hoặc nhóm “Tây tứ” chứ không phải chỉ của riêng bạn. Hành gắn với con giáp biểu thị năm sinh của bạn. Tuy nhiên, hành của năm sinh cũng không cho biết nhiều lắm về con người của bạn cả. Ở chương sau, bạn sẽ biết được rằng, hành của can ngày sinh mới cho biết nhiều điều chính xác hơn về tính cách của con người.

Năm tốt – năm xấu

Để xem năm nay (hay năm tới) bạn có gặp nhiều thuận lợi hay không, hãy so sánh mệnh của bạn với mệnh của năm bạn muốn xem. Ví dụ như năm 2005 là năm Dậu, hành mộc. Nếu mệnh của bạn cũng là mộc hoặc là những hành tương sinh với mộc, và con giáp của bạn tương hợp với Dậu, thì trong năm 2005 bạn sẽ gặp khí thuận lợi. Nhưng đó chỉ là nói chung, bởi vì con giáp chỉ thể hiện được một trong tám yếu tố hình thành nên tính cách của bạn mà thôi.

Tính cách của con người

Khác với các phương pháp xem số khác của Trung Hoa mà cốt lõi là dự đoán và đề phòng, phương pháp xem số theo con giáp chỉ cho ta biết tính cách chung của những người thuộc một con giáp cụ thể. Trong phần sau đây, chúng ta sẽ bàn về các khía cạnh của từng con giáp theo Hoàng đạo Trung Hoa.

Tuổi Tý chăm chỉ:

Những người nổi tiếng tuổi Tý: Nhà soạn kịch William Shakespeare, Nhạc sĩ Mozart, Tổng thống đầu tiên của Hoa Kỳ George Washington, nữ điệp viên Mata Hari, Tổng thống thứ 39 của Hoa Kỳ Jimmy Carter, Thái tử Charles, diễn viên Doris Day, nam diễn viên Sidney Poitier, nữ vận động viên trượt băng nghệ thuật Peggy Fleming, nam diễn viên Sean Penn.

Mọi người đều thích người tuổi Tí. Quyến rũ, hoà đồng, nhanh trí, những người sinh năm Tí thường là những người nổi tiếng. Luôn luôn năng động, người tuổi Tí thấy sự an toàn trong số đông, thích lối sống cạnh tranh ở thành phố và rất thích tích trữ của cải. Người tuổi Tí có khiếu kinh doanh, tự biết thúc đẩy bản thân, chú ý đến tiểu tiết, chăm chỉ làm việc và vô cùng tham vọng. Người tuổi Tí có khả năng tích trữ của cải không mấy khó khăn vì bản tính của họ là tiết kiệm và khôn ngoan. Nếu sếp của bạn tuổi Tí, hãy cẩn thận, bạn sẽ phải rất vất vả để thuyết phục họ chi tiền. Người tuổi Tí là những người vợ và những bà mẹ tuyệt vời, có khả năng lên kế hoạch chi tiêu, mặc cả, phân chia công việc, tổ chức hàng loạt công việc rất hiệu quả. Tuy nhiên, người tuổi Tí hay buôn chuyện và chỉ trích người khác. Họ cũng thường bị ám ảnh bởi bản thân và tham lam nữa.

Tuổi Sửu kỉ luật và nguyên tắc:

Những người nổi tiếng tuổi Sửu: nhà sản xuất phim hoạt hình Walt Disney, Nhật hoàng Hirohito, Tổng thống Mỹ Richard Nixon, họa sĩ Vincent van Gogh, Thủ tướng Anh Margaret Thatcher, nam tài tử Robert Redford, nam tài tử Dustin Hoffman, Adolf Hitler, danh hài Charlie Chaplin, tổng thống Iraq Saddam Hussein.

Những người tuổi Sửu thường thành công là nhờ năng lực của chính bản thân. Chăm chỉ, thông minh, cẩn trọng, quyết tâm, người tuổi Sửu là những người bạn có thể hoàn toàn tin tưởng trong công việc. Bản tính người tuổi Sửu là rất nguyên tắc, luôn tuân thủ các lễ lối và truyền thống. Hầu như không thể thay đổi suy nghĩ và quan điểm của người tuổi Sửu. Tính cứng nhắc và phong cách quân phiệt thường khiến cho người tuổi Sửu có vẻ khó gần và đáng sợ. Trong gia đình, đàn ông tuổi Sửu rất nghiêm khắc, họ là người quyết định mọi chuyện trong nhà, là người thiết lập trật tự. Nếu chống đối người tuổi Sửu, bạn rất dễ khiến họ nổi giận, hãy nhớ tránh xa họ những lúc như vậy. Tuy nhiên đàn ông tuổi Sửu lại là trụ cột vững chắc không thể thiếu trong gia đình. Phụ nữ tuổi Sửu rất xuất sắc trong công việc và đảm đang trong việc nhà. Họ sẽ thanh toán các hóa đơn, cân đối chi tiêu gia đình, nấu nướng, giặt là và chăm sóc con cái. Mặc dù người tuổi Sửu không có khiếu hài hước, và thường giải quyết công việc bằng lí trí chứ không phải tình cảm nhưng họ lại là người vô cùng trung thành.

Tuổi Dần tính khí thất thường:

Những người nổi tiếng tuổi Dần: Nhạc sĩ Beethoven, Nữ hoàng Elizabeth đệ nhị, Tổng thống Mỹ Dwight D. Eisenhower, Hugh Hefner (người khai sinh ra tạp chí Playboy), minh tinh màn bạc Marilyn Monroe, diễn viên balê Rudolf Nureyev, ca sĩ, nhạc sĩ Stevie Wonder, diễn viên Jodie Foster, nam tài tử Tom Cruise.

Người tuổi Dần thường lãng mạn, đầy cuốn hút và cũng rất độc lập. Họ cũng là những người ưa mạo hiểm, tính khí thất thường, bông bột và liều lĩnh. Là những người lạc quan, nhiệt tình, người tuổi Dần luôn sống hết mình và cũng rất dễ thích nghi với hoàn cảnh. Mặc dù một khi đã quan tâm tới cái gì thì họ vô cùng nhiệt tình nhưng họ lại nổi tiếng là tính khí thất thường. Đàn ông tuổi hổ hung hăng hiếu chiến, hấp tấp, và có tính chiếm hữu cao. Phụ nữ tuổi hổ kiêu ngạo, và thiếu quyết đoán. Họ có thể chơi đùa vui vẻ với con

cái nhưng cũng dạy chúng phải biết cách cư xử. Tóm lại những người tuổi hổ là những người không thể đoán trước được.

Tuổi Mão may mắn:

Những người nổi tiếng tuổi Mão: nhà bác học Albert Einstein, nam tài tử Orson Welles, tên cướp nổi tiếng John Dillinger, nhà tài phiệt David Rockefeller, Đức vua Olav 5 của Na Uy, Hoàng hậu Jane Seymour, diễn viên Nicholas Cage, Chủ tịch Cuba Fidel Castro, nhà sản xuất phim Francis Ford Coppola, ca sĩ Sting.

Người tuổi Mão tính tình hoà nhã, điềm đạm, khéo léo trong quan hệ. Nổi tiếng là có khiếu thẩm mỹ tinh tế, những người tuổi Mão rất tao nhã, có văn hoá và có phần hơi phô trương. Họ thích rượu ngon, đồ ăn lạ miệng, quần áo thiết kế riêng, và các cuộc nói chuyện độc đáo. Trong kinh doanh, người tuổi Mão rất giỏi thuyết phục. Người tuổi Mão nhanh chóng thành đạt trên con đường sự nghiệp là nhờ óc phán đoán xuất sắc, khả năng tư vấn chính xác và phong cách hoà nhã, lịch thiệp. Bởi vì không có nhiều kẻ thù, nên người tuổi Mão thường ít khi gặp rắc rối. Người tuổi Mão sống theo các nguyên tắc bất di bất dịch và sẽ không bao giờ qua cầu rút ván. Phụ nữ tuổi Mão nhân hậu, chu đáo, luôn quan tâm chăm sóc người khác nhưng cũng thiếu sâu sắc.

Tuổi Thìn năng động:

Những người nổi tiếng tuổi Thìn: nữ thánh Joan of Arc, ca sĩ John Lennon, vận động viên quần vợt Jimmy Connors, nhà văn Salvador Dali, thần đồng nghệ thuật thứ bảy Shirley Temple Black, Fred (Mr.) Rogers, nam diễn viên Al Pacino, diễn viên hài Pee Wee Herman, diễn viên đóng vai Superman Christopher Reeves, ca sĩ Robin Williams.

Ở Trung Quốc, rồng tượng trưng cho Hoàng đế. Đó là lí do tại sao ở Trung Quốc và cộng đồng người Hoa trên toàn thế giới, có rất nhiều đồ tạo tác có hình rồng. Nếu chú ý quan sát, các bạn có thể thấy là hình rồng do người thường sử dụng thì mỗi chân chỉ có bốn móng, còn hình rồng của Hoàng đế thì có tới năm móng.

Trong số 12 con giáp thì rồng là loài vật đem lại may mắn nhiều nhất. Thực tế, người tuổi Thìn hết sức may mắn! Họ luôn tràn đầy sinh lực, tự tin, hay phô trương và tự coi mình là trung tâm. Người tuổi Thìn là con người của hành động, họ không bao giờ thụ động chờ đợi mọi việc xảy ra, tự họ khiến cho điều đó xảy ra. Bạn luôn có thể tin tưởng người tuổi Thìn trong việc chịu trách nhiệm và chấp nhận rủi ro. Trong họ tràn đầy lòng nhiệt tình và hừng hực sự mạnh mẽ. Người tuổi Thìn luôn muốn làm mọi việc theo cách của họ. Họ đòi hỏi sự hoàn hảo ở bản thân và cả ở người khác. Mặc dù người tuổi Thìn tranh cãi rất hăng nhưng cũng rất dễ tha thứ. Nung nấu thù hận chỉ cần bước của họ thôi. Mặc dù người tuổi Thìn có khả năng thu hút đám đông, họ lại có rất ít bạn bè thân thiết.

Tuổi Tị thông minh:

Những người nổi tiếng tuổi Tị: họa sĩ Picasso, Chủ tịch Mao Trạch Đông, nhà tài phiệt J.Paul Getty, Brooke Shields, Tổng thống thứ 35 của Hoa Kỳ John F. Kennedy, Tổng thống Mỹ Abraham Lincoln, Ryan O'Neal, Đệ nhất phu nhân Jacqueline Onassis, người dẫn chương trình Oprah Winfrey.

Những người tuổi Tị có trí thông minh bẩm sinh và khả năng linh cảm nhạy bén. Người tuổi Tị rất hay suy nghĩ. Trước khi đưa ra bất kỳ quyết định nào họ đều suy tính kỹ càng. Họ cực kì bình tĩnh và luôn kiên nhẫn lắng nghe người khác. Những người tuổi Tị học hỏi rất nhanh và không bao giờ mắc một lỗi hai lần. Rất đa nghi và thích giữ bí mật. Họ luôn muốn coi trọng sự riêng tư, luôn luôn che giấu những nhu cầu, mong muốn thầm kín nhất. Thiếu tin tưởng ở người khác và không chịu tha thứ cho người khác ở một mức độ nào đó, những người tuổi Tị có xu hướng nghi kị, thậm chí là thần kinh họ có phần không bình thường. Phần lớn những người xinh đẹp và quyền lực nhất thế giới đều là người tuổi Tị.



Chú ý quan trọng

Vì những lí do chưa ai giải thích được, người Trung Quốc rất sợ năm Ngọ, Hoả, họ tin rằng những đứa trẻ ra đời vào năm đó sẽ mang lại đại họa cho cả gia đình. Các báo cáo của năm 1966 (năm Ngọ, Hỏa) cho thấy có rất nhiều người Châu Á đã quyết định phá thai, khiến cho tỉ lệ sinh năm đó sụt hẳn đi. Năm Ngọ, Hoả sắp tới sẽ là năm 2026.

Tuổi Ngo độc lập:

Những người tuổi Ngo nổi tiếng: họa sĩ Rembrandt, Tổng bí thư Đảng Cộng sản Liên Xô Leonid Brezhnev, Tổng thống Mỹ Theodore Roosevelt, Tổng thống thứ 26 của Hoa Kỳ Franklin Roosevelt, Billy Graham, Laura Dern, nam tài tử Clint Eastwood, Roger Ebert, ca sĩ Paul McCartney, ca sĩ Barbra Streisand

Người tuổi Ngo yêu tự do, họ muốn có tự do để dành thời gian cho riêng mình, không phải tuân thủ các nguyên tắc, lễ lối và không muốn bị ràng buộc. Vì vậy, nếu bạn cưới một người tuổi Ngo, hãy để họ có một khoảng trời riêng, nếu không họ sẽ tìm cách thoát ra. Rất chăm chỉ và độc lập, người tuổi Ngo thích được thử thách. Họ có xu hướng phô trương và coi mình là trung tâm, họ luôn muốn khen ngợi người khác để được khen ngợi lại. Người tuổi Ngo xem nhẹ chuyện tiền bạc. Họ rất chăm chỉ và sáng tạo. Họ cũng rất cứng đầu, khẳng khái giữ ý kiến và không chịu nghe người khác. Họ cũng rất nhanh trí và không thể chịu đựng nổi những người chậm chạp. Có thể làm rất nhiều việc cùng một lúc, người tuổi Ngo ghét sự lười biếng. Người tuổi Ngo không biết tích lũy tiền bạc, họ chỉ biết nghĩ đến hôm nay mà không biết nghĩ đến ngày mai.

Tuổi Mùi nhạy cảm:

Những người nổi tiếng tuổi Mùi: đạo diễn Andy Warhol, Andrew Carnegie, họa sĩ Michelangelo, diễn viên Bruce Willis, nhà báo Barbara Walters, nữ minh tinh Jullia Roberts, nam tài tử John Wayne, Malcolm Forbes, phóng viên Dan Rather, nam tài tử Robert DeNiro.

Cực kì nhạy cảm, hi sinh vì người khác, dễ nghe lời, chân thành và tốt bụng, đó là tính cách của người tuổi Mùi. Mặc dù họ là những người bạn có thể tâm sự, nhưng đừng bao giờ trông đợi họ giúp bạn giải quyết khó khăn. Họ chỉ là những người biết lắng nghe thôi. Dễ bị stress và buồn chán, người tuổi Mùi thích một môi trường yên tĩnh và thanh bình. Điểm yếu nhất của người tuổi Mùi là họ dễ bị quan, hay bỏ cuộc và lười biếng. Bất cứ lời chê bai nào cũng có thể khiến họ buồn chán nhiều ngày liền. Cuối cùng, tính hay thương hại bản thân sẽ khiến cho bạn bè, đồng nghiệp luôn động viên, giúp đỡ họ. Đừng bao giờ để cho người tuổi Mùi giữ tiền bạc. Do bản tính rộng rãi nên họ luôn tiêu nhiều hơn những gì họ có. Người tuổi Mùi chỉ hay hòa theo đám đông chứ không mấy khi có thể trở thành người lãnh đạo.

Tuổi Thân tinh nghịch:

Những người nổi tiếng tuổi Thân: họa sĩ Leonardo da Vinci, văn hào Charles Dickens, Mick Jagger (ca sĩ sáng lập ra ban nhạc The Rolling Stones), đạo diễn Danny De Vito, nam tài tử Tom Hanks, Macauley Culkin, nữ minh tinh Elizabeth Taylor, Phó Tổng thống thứ 41 của Hoa Kỳ Nelson Rockefeller, Công chúa Monaco Caroline, Thượng nghị sĩ Ted Kennedy.

Người tuổi Thân rất tò mò, cái gì cũng muốn thử cho biết. Luôn hăng hái học những kỹ năng mới, người tuổi Thân hào hứng luyện đi luyện lại cho tới khi họ thực sự thành thạo kỹ năng đó. Đó là lý do vì sao có câu nói: “người tuổi Thân thấy là làm”. Người tuổi Thân cũng rất thích cạnh tranh. Họ luôn đặt ra cho bản thân nhiệm vụ là phải làm tốt hơn bất cứ ai. Họ không biết đến từ “thất bại”. Cực kỳ thông minh, nhanh trí, luôn tràn đầy những ý tưởng mới mẻ, người tuổi Thân có thể thành công trong bất cứ lĩnh vực nào. Họ thực sự tin rằng mình là người dẫn đầu. Mục tiêu cực của những người tuổi Thân là họ rất khó tin cậy. Họ có xu hướng quá coi mình mình là trung tâm nên ít quan tâm tới người khác.

Tuổi Dậu tỉ mỉ:

Những người nổi tiếng tuổi Dậu: Sergei Rachmanioff, ca sĩ Elton John, ca sĩ Dolly Parton, Gene Siskel, Hoàng tử Phillip, nhạc sĩ Quincy Jones, diễn viên hài Joan Rivers, Giáo hoàng Paul 4, Nhật hoàng Akihito, nữ minh tinh Katharine Hepburn.

Tự phụ, huênh hoang, gà luôn ngẩng cao đầu, khoe bộ lông đẹp của mình. Gà là loài vật vô cùng kiêu hãnh. Thế giới của nó chỉ toàn đen với trắng, nó không hề biết màu xám là gì. Thẳng thắn tới tàn nhẫn, trung thực và hay nói thẳng, bất cứ khi nào được hỏi, người tuổi Dậu sẽ cho bạn biết ý kiến thực sự của họ. Khi họ muốn biết ý kiến của bạn thì họ sẽ hỏi trực tiếp. Rõ ràng người tuổi Dậu không khéo léo trong ngoại giao. Sẽ tốt hơn rất nhiều nếu họ biết phê phán người khác một cách nhẹ nhàng hơn. Mặt tích cực là người tuổi Dậu rất tỉ mỉ và cầu toàn. Đưa tiền cho họ và họ sẽ đếm đến từng xu lẻ một. Người tuổi Dậu cũng có khả năng tập trung và khả năng tổ chức rất xuất sắc.

Tuổi Tuất tận tụy:

Những người nổi tiếng tuổi Tuất: Thủ tướng Anh Winston Churchill, ảo thuật gia Harry Houdini, ca sĩ Elvis Presley, ca sĩ Cher, nhà báo Bill Moyers, Kevin Bacon, nhạc sĩ George Gershwin, vận động viên quần vợt Andre Agassi, nam diễn viên Donald Sutherland, Tổng thống thứ 42 của Hoa Kỳ Bill Clinton.

Có thể nói rằng chó là người bạn tốt nhất của loài người. Dễ hoà hợp, hay thoả hiệp, trung thành, vô tư, loài chó luôn có mặt bất cứ khi nào bạn cần. Người tuổi Tuất là những người đáng tin cậy, luôn nghe lời, có thể trở thành nhà lãnh đạo tuyệt vời (dù đôi lúc thiếu kiên quyết). Trái với những gì bạn có thể nghĩ, cần rất nhiều thời gian để xây dựng tình bạn với người tuổi Tuất. Trước tiên, họ sẽ xem xét xem bạn là người thế nào, quan sát, và chờ đợi. Bạn phải giành được tình cảm của họ. Nói chung, người tuổi Tuất khá khiêm tốn, ít quan tâm tới chuyện tiền nong. Mặc dù họ có thể dành cho bạn rất nhiều tình cảm và sự quan tâm vô điều kiện, nhưng khi bị chọc giận, họ có thể trở nên rất giận dữ, đúng hơn là vô cùng kinh khủng. Trong tất cả các con giáp Trung Hoa thì tuổi Tuất là tuổi dễ mến nhất.

Tuổi Hợi chu đáo:

Những người nổi tiếng tuổi Hợi: trùm tội phạm Al Capone, Hoàng tử Rainier, Tổng thống Mỹ Ronald Reagan, nữ minh tinh Lucille Ball, đạo diễn Woody Allen, đạo diễn Alfred Hitchcock, diễn viên Kevin Kline, diễn viên Billy Crystal, nam tài tử Arnold Schwarzenegger, thượng nghị sĩ Hillary Clinton

Điểm nổi bật của người tuổi Hợi là họ là những người dễ mến nhất trên trái đất này. Với trái tim vàng, họ rất trung thực, nhân nại, và luôn sẵn sàng làm bất cứ điều gì để giúp bạn cảm thấy an toàn và thoải mái. Một người tuổi Hợi sẽ làm bạn với bạn cả đời. Nhưng người tuổi Hợi lại thường bị người khác thiếu quan tâm. Chỉ tới khi họ không còn ở bên bạn nữa thì bạn mới nhận ra rằng bạn phụ thuộc vào họ biết bao. Bản chất người tuổi Hợi khá ngây thơ, họ rất cả tin, và dễ dàng trở thành con mồi cho kẻ khác lừa lọc và lợi dụng. Tóm lại cả đàn ông và phụ nữ tuổi Hợi đều rất quan tâm tới người khác, hết lòng tận tụy và yêu thương. Đơn giản là vì họ không biết từ chối người khác. Bởi vì quá nhiệt tình và hào phóng nên người tuổi Hợi không giàu có lắm. Tuy nhiên, họ đủ sống, họ là minh chứng cho câu nói: “Cho càng nhiều thì nhận cũng càng nhiều”.

Trên đây là những tính cách chung nhất của 12 con giáp theo Hoàng đạo Trung Hoa. Ở chương tiếp theo, chúng ta sẽ tìm hiểu về phương pháp Dự đoán vận mệnh theo Tứ trụ, một phương pháp chiêm tinh của người Trung Hoa. Nó có thể giúp bạn xem trước tương lai của mình về tiền tài, các mối quan hệ, và mục đích - lẽ sống của đời bạn.

Tóm tắt chương:

- ◆ 12 con giáp theo Hoàng đạo Trung Hoa thể hiện chu kỳ địa khí.
- ◆ Thuật chiêm tinh theo 12 con giáp của Trung Hoa có vẻ không sâu sắc lắm, nhưng lại khá lý thú.
- ◆ Khi đã biết được mình thuộc con giáp gì, các bạn có thể biết được mình hợp với tuổi gì và xung khắc với tuổi gì.
- ◆ Xem tử vi theo con giáp chú trọng đến tính cách cá nhân hơn là dự báo và đề phòng trong tương lai.

Dự đoán vận mệnh theo tứ trụ, phần 1

Trong chương này, bạn sẽ tìm hiểu về các vấn đề sau:

- ♦ Vận mệnh của bạn là do số phận/thiên mệnh hay ý chí của chính bản thân bạn quyết định?
- ♦ Mười thiên can
- ♦ Mười hai địa chi
- ♦ Lập biểu đồ số mệnh của bạn bằng chương trình trực tuyến.

Giả sử bạn đang ở một buổi tiệc đêm. Các bạn đang cùng nhau bàn luận về cuộc khủng hoảng đang ngày càng gia tăng tại Trung Đông, hay tranh luận về tác dụng của chế độ ăn kiêng, tranh cãi xem tính hung hăng có phải là đặc tính di truyền ở một số giống chó nhất định hay không, đưa ra ý kiến của mình về giới luật giữ mình thanh tịnh trong Thiên Chúa giáo, hay là cùng cười đùa về những thói quen ngốc nghếch mới bị phát hiện của những người nổi tiếng. Sau khi uống một vài chai rượu nho, câu chuyện bắt đầu lắng xuống. Đây là lúc thích hợp để đưa ra một câu hỏi nhằm làm nóng thêm không khí bữa tiệc, đó là câu hỏi: “Theo các bạn thì cuộc đời con người có thể đoán trước được không?”

Chương này sẽ giải đáp câu hỏi đó. Các bạn sẽ được tìm hiểu về cách sử dụng phương pháp Tứ trụ, một phương pháp dự đoán vận mệnh của người Trung Hoa để xem trước một loạt những sự kiện sắp xảy ra - mệnh và vận của bạn. Các bạn sẽ tìm hiểu xem phải áp dụng phương pháp này như thế nào để khám phá những khả năng tiềm ẩn của bản thân để có được một cuộc sống có ý nghĩa khiến bạn hài lòng.

Ý chí của bạn lớn đến đâu?

Phần lớn người phương Tây đều tin rằng số mệnh và vận may xảy ra bất ngờ và không thể đoán trước, còn người Trung Hoa lại tin rằng số mệnh và vận may hoàn toàn có thể tính toán và đoán biết trước. Tuy nhiên, người Trung Hoa cũng tin rằng ý chí và hành động của chúng ta có thể giúp thay đổi được (một cách tích cực hoặc tiêu cực) hàng loạt sự kiện tiền định. Vì vậy, trước khi tìm hiểu xem Tứ trụ nói lên được những gì về mệnh và vận của bạn, chúng ta hãy cùng nhau bàn về ý chí của con người.

Tất cả chúng ta đều biết ý chí nghĩa là gì. Đó chính là thứ phân biệt con người với bất cứ động vật nào khác trên Trái Đất. Sức mạnh ý chí cho phép chúng ta tự quyết định và tham gia tích cực vào việc xây dựng cuộc sống của riêng mình. Nhưng chúng ta có thực sự hoàn toàn tự do? Tất nhiên là không. Không ai có được sức mạnh ý chí hoàn toàn cả. Do giới hạn về thể chất và trạng thái tâm lý, phần lớn chúng ta đều không thể đưa ra những quyết định gây tổn hại hoặc không thể chấp nhận được về mặt xã hội và đạo đức. Ví dụ như, bạn có quyền tự do nhảy khỏi một vách đá. Thế nhưng bạn có muốn làm như vậy không? Tương tự như vậy, bạn cũng có quyền được nói gần như là tất cả những điều bạn muốn. Nhưng liệu bạn có muốn được như vậy không? Liệu bạn có thực sự muốn nói với người bạn thân của mình rằng bạn rất ghét kiểu tóc mới của cô ấy không? Liệu bạn có thực sự muốn nói với vợ hoặc chồng mình rằng họ không phải là người bạn tâm giao của mình hay không? Chúng tôi cho là không.

Rõ ràng là ở một mức độ nào đó, những quyết định của chúng ta phản ánh thế giới quan của gia đình, xã hội và dân tộc mình. Nhưng những quyết định đó cũng chịu sự tác động của cá tính và tính cách chúng ta, một phần rất khó lý giải của con người. Có người cho rằng tính cách cơ bản của chúng ta được quy định bởi sự kết hợp gen. Có người lại cho rằng Chúa hoặc Đấng Tối cao

trao cho chúng ta những cá tính, tài năng và hoàn cảnh bẩm sinh. Có người lại tin vào thuyết đầu thai, họ cho rằng chính quy luật nhân quả quyết định cuộc đời. Về cơ bản thì thuyết đầu thai cho rằng con người liên tục được đầu thai, hoá kiếp cho tới khi chúng ta đạt được khả năng cao nhất.

Người Trung Quốc tin rằng tính cách, số mệnh và vận may là do cả định mệnh và ý chí con người quyết định, một sự kết hợp hài hoà giữa thiên khí - địa khí - nhân khí. Họ cho rằng tính cách được hình thành từ thiên mệnh. Thiên mệnh của chúng ta được quyết định ngay tại thời điểm chúng ta thở hơi thở đầu tiên ngay khi vừa chào đời. Nói đúng nghĩa đen là, lúc đó chúng ta hấp thụ số phận và vận may vận rủi, một tổ hợp các khí tại chính thời điểm đó.

Dự đoán tương lai

Ai cũng biết vòng đời của một con người bao gồm: sinh ra, lớn lên, già đi và cuối cùng là từ giã cuộc sống. Không ai có thể phủ nhận điều này. Đối với tự nhiên, ai cũng biết rằng sự tái sinh của mùa xuân sẽ mang lại sức sống tràn trề cho mùa hạ, và tiếp theo

đó là sự úa tàn của mùa thu và sự trống trải, lạnh lẽo của mùa đông. Ở phạm vi nhỏ hơn, chúng ta có thể nhìn ra ngoài và dựa vào mùa cũng như quan sát bầu trời để dự đoán thời tiết. Chúng ta cũng có thể sử dụng các công cụ để chuẩn bị cho một ngày làm việc mới. Ví dụ như, chúng ta có thể xem nhiệt kế gắn bên ngoài cửa sổ nhà bếp và nhìn chong chóng gió trên mái nhà hàng xóm, hay là giơ ngón tay ướm ra trước gió để xem hướng gió thổi. Tuy nhiên, chính năm giác quan giúp chúng ta suy xét và đưa ra quyết định lại hạn chế chúng ta, có nghĩa là chúng ta không thể nhìn thấy hay là cảm thấy tiểu tiết chính xác của các kiểu thời tiết.

Tất nhiên là chúng ta có thể xem bản tin thời sự địa phương để biết thông tin dự báo thời tiết. Dường như là lúc nào các nhà khí tượng học cũng có



Thuật ngữ quan trọng

Học giả đời Tống là Từ Đông Phác, khi được hỏi về các điều kiện để trở thành một Trạng nguyên (người đỗ đầu trong kỳ thi Đình), đã trả lời rằng: Thành công của một người dựa trên các nhân tố: Số phận (mệnh) và vận số đã được xác định trước bởi thiên khí, Phong thủy được xác định bởi địa khí, và sự “tích đức hành thiện” được chi phối bởi nhân khí.

câu trả lời, thậm chí là hầu như lúc nào họ cũng dự báo chính xác cả. Đó là bởi họ sử dụng các thiết bị tinh vi hơn để đo đạc các thông số như là nhiệt độ không khí, các luồng không khí, tốc độ gió, và độ ẩm không khí. Tương tự như vậy, để dự đoán chi tiết về số phận một con người, chúng ta cũng cần một phương pháp tinh vi hơn.

Dự đoán vận mệnh theo Tứ trụ là gì?

Ở Trung Quốc, có hai phương pháp dự đoán vận mệnh là: Tử vi Đẩu số (xem số theo các chòm sao màu tím) và Tử Bình Bát Tự (Tám chữ Tử Bình). Tử Bình Bát Tự cũng được gọi là Dự đoán vận mệnh theo Tứ trụ. Phương pháp này do quan chiêm tinh nhà Đường là Lý Hư Trung (618–907 SCN) phát triển và được Tử Tử Bình thời nhà Tống (960–1269 SCN) cải tiến. Tử

Sự kiện phong thủy

Trong khí tượng học, có một hiện tượng rất thú vị gọi là hiệu ứng con bướm. Đây là hiện tượng xảy ra khi cái vỗ cánh của một con bướm (một sự thay đổi rất nhỏ trong khí quyển) có thể gây nên một thay đổi ghê gớm về khí tượng ở một vùng khác trên trái đất. Đối với con người, hiệu ứng con bướm có nghĩa là một hành động nhỏ nhất của ý chí cũng có thể dẫn tới một hậu quả khó lường.

trụ là phương pháp tính toán và diễn giải tổ hợp ngũ hành của khí mà bạn hấp thụ khi vừa chào đời. Giống như phong thủy, đây là một phương pháp dự báo khá chính xác. Ví dụ như biểu đồ Tứ trụ mà bạn sắp lập ra có thể cho thấy bạn có khả năng trở nên vô cùng giàu có, vì vậy mà tạo ra một sự thúc giục sẵn có là phải thành đạt. Nhưng cách bạn phấn đấu như thế nào theo sự thúc giục ấy lại chính là ý chí của bạn quyết định. Nói cách khác, cho dù biểu đồ Tứ trụ của bạn như thế nào đi chăng nữa thì cuối cùng ý chí của bạn cũng sẽ quyết định vận mệnh của bạn sẽ ra sao. Nếu biểu đồ Tứ trụ của bạn tốt thì cũng không thể ngồi chờ vận may tự đến gõ cửa nhà bạn. Bạn phải có trách nhiệm tận dụng những tài năng và khát vọng bẩm sinh để đưa vận may đến với mình. Nếu sinh ra bạn đã được ban cho những khả năng thuận lợi thì chính bản thân bạn phải là người làm cho chúng “đơm hoa kết trái”!

Các “trụ” trong Tứ trụ có nghĩa là gì? Thực ra mỗi trụ ở đây là một yếu tố cấu thành thời gian. Một trụ thể hiện năm, một trụ thể hiện tháng, một trụ thể hiện ngày và một trụ thể hiện giờ. Mỗi một yếu tố thể hiện thành phần ngũ hành tại thời điểm bạn ra đời (khi bạn hít vào hơi thở đầu tiên). Mỗi quan hệ và vị trí của mỗi hành giúp xác định tương lai của bạn sẽ như thế nào. Sau đây là một ví dụ về biểu đồ Tứ trụ. Đây là biểu đồ của Công nương Diana. Nhân tố can ngày được tô đậm và được gọi là Nhật chủ. Trong chương sau, các bạn sẽ được tìm hiểu về tầm quan trọng của khái niệm Nhật chủ.



Thuật ngữ quan trọng

Phương pháp Tứ trụ (tiếng Trung Quốc gọi là Bát Tự) là phương pháp tính toán và diễn dịch các yếu tố ngũ hành khi bạn ra đời. Mỗi trụ thể hiện năm, tháng, ngày, và giờ. Tứ trụ chỉ cho ta thấy các khả năng, chứ không chỉ ra những gì chắc chắn xảy ra trong cuộc đời bạn.

Hãy để ý rằng mỗi trụ được chia thành hai yếu tố can – chi. Thực ra can chính là mười Thiên can và chi chính là mười hai Địa chi mà chúng ta sẽ cùng bàn đến ở phần cuối chương này.

Một ví dụ về biểu đồ Tứ trụ của người Trung Hoa. Đây là Tứ trụ của Công nương Diana.

Can
Chi
Hành can
Các hành chi

Tứ trụ của Công nương Diana			
Giờ	Ngày	Tháng	Năm
6h45 tối *	1	7	1961
Ât	Ât	Giáp	Tân
Dậu	Mùi	Ngọ	Sửu
Âm Mộc	Âm Mộc	Dương Mộc	Âm Kim
Âm Kim	Âm Thổ	Âm Hỏa	Âm Thổ
	Âm Hỏa	Âm Mộc	Âm Thủy
	Âm Mộc		Âm Kim

Thời gian theo cách tính của người Trung Hoa

Trước khi bàn về kĩ thuật xem số theo phương pháp Tứ trụ, chúng ta hãy cùng dành một chút thời gian để bàn về thời gian. Như những gì chúng ta đã đề cập ở chương 13, người phương Tây quan niệm thời gian là tuyến tính. Một năm bắt đầu vào ngày mùng 1 tháng 1 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12. Một tháng bắt đầu vào ngày mùng 1 và thường kết thúc vào ngày 30. Một ngày bắt đầu và kết thúc vào lúc nửa đêm. Thời gian trôi đi theo một đường thẳng. Quan niệm của người Trung Hoa lại khác, họ cho rằng thời gian có tính chu kì. Thời gian là một vòng xoáy tròn ốc liên tục. Cái gì đi theo vòng tròn thì sẽ quay trở lại theo vòng tròn. Ở mức độ nào đó, thời gian tự lặp lại.

Mười Thiên can:

Người Trung Hoa đã hình thành khái niệm về thời gian như thế nào? Theo truyền thuyết kể lại thì Hoàng Đế (2697–2597 TCN), đã ra lệnh cho một nhà thông thái có tên là Đại Náo phải phát minh ra một hệ thống đo thời gian. Để thực hiện yêu cầu đó, Đại Náo đã bắt đầu theo dõi những thành tố phức tạp thuộc ngũ hành của khí, cách thức ngũ hành chuyển hoá trong suốt một năm. Sau khi quan sát, theo dõi kĩ càng, Đại Náo đã sáng tạo ra cái mà ông gọi là Mười Thiên Can, như trong Bảng 1.

Tại sao các Can lại thuộc trời? Hãy nhớ lại Chương 4, người Trung Hoa cổ đại dùng chữ “thiên” để chỉ “thời gian”. Vì vậy, các Thiên Can thể hiện khí thay đổi theo thời gian như thế nào.



Thuật ngữ quan trọng

Mười **Thiên Can** biểu diễn thiên khí - chu trình của thời gian. Diễn tiến của các Can cho thấy ngũ hành thay đổi như thế nào qua một năm. Một loại khí tăng trưởng (dương) rồi sau đó lại tiêu giảm đi để sinh ra một khí khác (âm).

Bảng 1: Mười thiên can

SỐ	TÊN GỌI	CỰC TÍNH	KÍ HIỆU CỰC TÍNH	NGŨ HÀNH
1	GIÁP	DƯƠNG	+	MỘC
2	ẤT	ÂM	-	MỘC
3	BÍNH	DƯƠNG	+	HOẢ
4	ĐINH	ÂM	-	HOẢ
5	MẬU	DƯƠNG	+	THỎ
6	KỈ	ÂM	-	THỎ
7	CANH	DƯƠNG	+	KIM
8	TÂN	ÂM	-	KIM
9	NHÂM	DƯƠNG	+	THỦY
10	QUÝ	ÂM	-	THỦY

Như các bạn có thể thấy trong bảng trên, mỗi một Can lại ứng với ÂM hoặc DƯƠNG và một Hành. Ví dụ, Can đầu tiên là Giáp ứng với Dương và Mộc. Can thứ hai là Ất ứng với Âm và Mộc. Can thứ tư là Bính ứng với Dương và Hoả. Và cứ thế, các can tiếp theo cũng ứng với những cực và hành khác.

Mười hai Địa Chi

Hai từ “thiên” và “thời gian” có thể dùng thay thế cho nhau. Tương tự như vậy, hai từ “đất” và “không gian” cũng có thể dùng thay thế cho nhau. Như những gì bạn đã tìm hiểu trong chương trước, mười hai Địa Chi được dùng để chỉ sự vận động của khí ở một vùng trên trái đất. Xem lại các con giáp trong chương trước, các bạn hãy để ý rằng các chi Hợi, Tí, Sửu cai quản phương Bắc và mùa Đông. Theo chiều quay của kim đồng hồ thì các chi Dần, Mão, Thìn cai quản phương Đông và mùa Xuân; các chi Tị, Ngọ, Mùi cai quản phương Nam và mùa Hạ; các chi Thân, Dậu, và Tuất cai quản phương Tây và mùa Thu. Tại sao các chi thường được gọi tên theo các con giáp hơn là các hành? Đó là



Thuật ngữ quan trọng

Mười hai **Địa Chi** biểu diễn chuyển động của địa khí tại một địa điểm. Địa chi được gán với 12 con giáp, và mỗi địa chi lại tàng chứa trong nó 1 đến 3 thiên can (hoặc hành).

vì trong mỗi chi lại tàng chứa một hoặc nhiều hành, các hành này được gọi là các “can tàng” trong chi. Vì mục đích riêng, trong cuốn sách này chúng tôi sẽ gọi đó là các “hành ẩn” trong chi.

Bảng 2: Các hành ẩn trong chi

Số	Tên chi	CON GIÁP	Hành ẩn trong Chi
1	Tý	Chuột	Âm Thuỷ (Quý)
2	Sửu	Trâu	Âm Thổ (Kì) - Âm Thuỷ (Quý), Âm Kim (Tân)
3	Dần	Hổ	Dương Mộc (Giáp) - Dương Hoả (Bính) - Dương Thổ (Mậu)
4	Mão	Mèo	Âm Mộc (Ất)
5	Thìn	Rồng	Dương Thổ (Mậu) - Âm Mộc (Ất) - Âm Thuỷ (Quý)
6	Tị	Rắn	Dương Hoả (Bính) - Dương Thổ (Mậu) - Dương Kim (Canh)
7	Ngọ	Ngựa	Âm Hoả (Đinh) - Âm Thổ (Kì)
8	Mùi	Dê	Âm Thổ (Kì) - Âm Hoả (Đinh) - Âm Mộc (Ất)
9	Thân	Khỉ	Dương Kim (Canh) - Dương Thuỷ (Nhâm) - Dương Thổ (Mậu)
10	Dậu	Gà	Âm Kim (Tân)
11	Tuất	Chó	Dương Thổ (Mậu) - Âm Kim (Tân) - Âm Hoả (Đinh)
12	Hợi	Lợn	Dương Thuỷ (Nhâm) - Dương Mộc (Giáp)

Theo bảng 2, các bạn hãy chú ý rằng chi Tý đầu tiên chi có hành Thuỷ (Âm). Chi Sửu thứ hai có các hành Thổ (âm), hành Thuỷ (âm) và hành Kim (âm). Chi Dần thứ ba có hành Mộc (dương), hành Hoả (dương) và hành Thổ (dương). Chắc các bạn đã thấy rõ rồi.

Chu kì 60 hoa giáp

Mười Thiên can và mười hai Địa chi kết hợp với nhau tạo thành một chu kì sáu mươi năm gồm các cặp can – chi, như các bạn thấy trong bảng 3. Hãy tưởng tượng bạn có một cặp bánh răng - một chiếc có mười răng còn chiếc kia có mười hai răng. Hãy cho chúng khớp với nhau rồi xoay tròn, chiếc bánh răng có mười răng sẽ kết thúc một vòng quay trước chiếc bánh răng có mười hai răng. Nếu bạn đánh dấu chiếc



Thuật ngữ quan trọng

Chu kỳ 60 hoa giáp biểu diễn 60 khả năng kết hợp giữa 10 thiên can và 12 địa chi với các thuộc tính âm dương. Năm 2697 TCN đánh dấu chu kỳ 60 hoa giáp đầu tiên, hay 60 cặp can - chi.

răng đầu tiên của mỗi bánh răng và bắt đầu vòng quay, bạn sẽ nhận thấy rằng bánh răng có mười răng sẽ phải quay sáu vòng và bánh răng có mười hai răng sẽ phải quay năm vòng thì hai chiếc răng đầu tiên mới khớp lại với nhau như lúc ban đầu. Cứ như vậy, vòng quay thứ sáu mươi sẽ bắt đầu lặp lại chu kì. Vì vậy khi kết hợp các can và chi với nhau, ta sẽ có sáu mươi cặp can - chi.

Bảng 3

SỐ	CAN CHI	HÀNH	CỰC TÍNH
1	GIÁP TÍ	MỘC THỦY	DƯƠNG
2	ẤT SỬU	MỘC THỎ	ÂM
3	BÍNH DẦN	HOẢ MỘC	DƯƠNG
4	ĐINH MÃO	HOẢ MỘC	ÂM
5	MẬU THÌN	THỎ THỎ	DƯƠNG
6	KỈ TỊ	THỎ HOẢ	ÂM
7	CANH NGỌ	KIM HOẢ	DƯƠNG
8	TÂN MÙI	KIM THỎ	ÂM
9	NHÂM THÂN	THỦY KIM	DƯƠNG
10	QUÝ DẬU	THỦY KIM	ÂM
11	GIÁP TUẤT	MỘC THỎ	DƯƠNG
12	ẤT HỢI	MỘC THỦY	ÂM
13	BÍNH TÍ	HOẢ THỦY	DƯƠNG
14	ĐINH SỬU	HOẢ THỎ	ÂM
15	MẬU DẦN	THỎ MỘC	DƯƠNG
16	KỈ MÃO	THỎ MỘC	ÂM
17	CANH THÌN	KIM THỎ	DƯƠNG
18	TÂN TỊ	KIM HOẢ	ÂM
19	NHÂM NGỌ	THỦY HOẢ	DƯƠNG
20	QUÝ MÙI	THỦY THỎ	ÂM
21	GIÁP THÂN	MỘC KIM	DƯƠNG
22	ẤT DẬU	MỘC KIM	ÂM
23	BÍNH TUẤT	HOẢ THỎ	DƯƠNG
24	ĐINH HỢI	HOẢ THỦY	ÂM
25	MẬU TÍ	THỎ THỦY	DƯƠNG
26	KỈ SỬU	THỎ THỎ	ÂM
27	CANH DẦN	KIM MỘC	DƯƠNG
28	TÂN MÃO	KIM MỘC	ÂM
29	NHÂM THÌN	THỦY THỎ	DƯƠNG
30	QUÝ TỊ	THỦY HOẢ	ÂM

SỐ	CAN CHI	HÀNH	CỰC TÍNH
31	GIÁP NGỌ	MỘC HOẢ	DƯƠNG
32	ẤT MÙI	MỘC THỎ	ÂM
33	BÍNH THÂN	HỎA KIM	DƯƠNG
34	ĐINH DẬU	HOẢ KIM	ÂM
35	MẬU TUẤT	THỎ THỎ	DƯƠNG
36	KỈ HỢI	THỎ THUỶ	ÂM
37	CANH TÍ	KIM THUỶ	DƯƠNG
38	TÂN SỬU	KIM THỎ	ÂM
39	NHÂM DẦN	THUỶ MỘC	DƯƠNG
40	QUÝ MÃO	THUỶ MỘC	ÂM
41	GIÁP THÌN	MỘC THỎ	DƯƠNG
42	ẤT Tị	MỘC HOẢ	ÂM
43	BÍNH NGỌ	HOẢ HOẢ	DƯƠNG
44	ĐINH MÙI	HOẢ THỎ	ÂM
45	MẬU THÂN	THỎ KIM	DƯƠNG
46	KỈ DẬU	THỎ KIM	ÂM
47	CANH TUẤT	KIM THỎ	DƯƠNG
48	TÂN HỢI	KIM THUỶ	ÂM
49	NHÂM TÍ	THUỶ THUỶ	DƯƠNG
50	QUÝ SỬU	THUỶ THỎ	ÂM
51	GIÁP DẦN	MỘC MỘC	DƯƠNG
52	ẤT MÃO	MỘC MỘC	ÂM
53	BÍNH THÌN	HOẢ THỎ	DƯƠNG
54	ĐINH Tị	HOẢ HOẢ	ÂM
55	MẬU NGỌ	THỎ HOẢ	DƯƠNG
56	KỈ MÙI	THỎ THỎ	ÂM
57	CANH THÂN	KIM KIM	DƯƠNG
58	TÂN DẬU	KIM KIM	ÂM
59	NHÂM TUẤT	THUỶ THỎ	DƯƠNG
60	QUÝ HỢI	THUỶ THUỶ	ÂM

Bắt đầu với cặp can - chi Giáp Tí, năm 2697 TCN đánh dấu năm đầu tiên của chu kì 60 năm, tức là chu kì can – chi. Tại sao chu kì lại bắt đầu với can Giáp (Mộc) và Tí (Thủy)? Đó là vì chi Tí Thủy là điểm cuối của Âm. Dương bắt đầu với sự lớn lên của hành Mộc. Đó là thời điểm sinh trưởng và đổi mới. Chắc bạn sẽ hỏi : Chúng ta hiện đang sống trong chu kì nào. Câu hỏi này sẽ được giải đáp ngay sau đây.

Tính toán Tứ trụ của bạn

Bạn sẽ chỉ mất vài giây để lập ra biểu đồ của mình bằng một chương trình trực tuyến (online). Biểu đồ Tứ trụ của bạn chắc chắn sẽ chính xác và hoàn toàn miễn phí nữa. Tất cả những gì bạn phải làm là truy cập trang web của Joseph Yu: www.astro-fengshui.com. Hãy cuộn màn hình xuống cho đến khi bạn thấy mục “Four Pillars Calculator” (Tính toán Tứ trụ). Nháy chuột vào ô “Online Calculator” (Tính toán trực tuyến), bạn sẽ được chuyển tới trang “Charting Your Four Pillars” (Lập biểu đồ tứ trụ của bạn).*

Bạn hãy làm theo những chỉ dẫn đơn giản sau đây:

1. Gõ tên bạn hoặc là tên của người bạn muốn lập biểu đồ tứ trụ vào ô thích hợp.
2. Chọn giờ GMT (Giờ qua kinh tuyến 0° - Greenwich - Anh) của nơi bạn sinh ra. Nếu bạn không tìm thấy tên thành phố nơi bạn sinh ra hoặc là thành phố gần nơi bạn sinh, hãy vào trang web: www.timeanddate.com. Phía dưới ô thời gian, bạn hãy nháy chuột vào “World Clock” (đồng hồ thế giới). Cuộn màn hình xuống cuối trang cho tới khi bạn tìm thấy thành phố nơi mình sinh ra. Hãy nháy chuột vào tên thành phố đó. Ví dụ như bạn sinh ra ở thành phố Johannesburg, Nam Phi, thì thời gian chuẩn GMT của thành phố này là +2, sớm hơn hai tiếng so với giờ chuẩn ở kinh tuyến 0° . Nếu bạn sinh ra ở Toronto, Canada, thì giờ chuẩn GMT là - 5, tức là muộn hơn 5 tiếng so với giờ chuẩn GMT. Bạn hãy chú ý rằng, phải ghi lại giờ chuẩn chứ không phải giờ Mùa hè hay là giờ Tiết kiệm thời gian ban ngày. Sau đó, quay trở lại trang “Lập biểu đồ Tứ trụ của bạn”. Với ví dụ thứ nhất, hãy chọn giờ là GMT +2 Athens/Helsinki; còn với ví dụ thứ hai hãy chọn giờ là GMT -5 US/Phương Đông. Bạn cũng có thể tìm được múi giờ cho thành phố nơi bạn ra đời ở các trang web khác, ví dụ như greenwichmeantime.com, www.astro.com (AstroDIENST), và www.hko.gov.hk/gts/time/worldtime2.htm (Hong Kong Observatory).
3. Ô kinh độ bạn có thể điền hay không điền cũng được. Tuy nhiên, bạn cũng có thể tìm thấy những thông tin về kinh độ trên website mà bạn

* Thực ra, những hướng dẫn này phù hợp với người Âu Mỹ. Bạn đọc Việt Nam có thể vào mạng Internet để tìm các chương trình Tứ trụ (Tứ Bình) online bằng tiếng Việt. (NHD)

đã truy cập ở bước 2: www.timeanddate.com. Ví dụ như, kinh độ của Johannesburg, Nam Phi là + 27 độ. Kinh độ của Toronto, Canada là – 79 độ. Bất cứ khu vực nào ở phía Đông Greenwich, Anh Quốc (kinh tuyến số 0) có dấu (+) và bất cứ khu vực nào ở phía Tây Greenwich đều có dấu (-). Bạn cũng có thể tìm thấy thông tin về kinh độ ở các trang web khác, đã được liệt kê ở Bước 2.

4. Chọn năm và tháng sinh của bạn.
5. Chọn ngày sinh của bạn.
6. Trước khi chọn giờ sinh của mình (tính theo giờ quân sự; xem trong bảng chuyển đổi sau đây), bạn phải thay đổi theo giờ Tiết kiệm thời gian ban ngày, nếu phù hợp, hãy trừ đi một giờ so với giờ sinh của bạn. Nếu bạn không chắc thời gian khi bạn ra đời có tính bằng giờ Tiết kiệm thời gian ban ngày hay không, thì hãy vào trang web sau để xem thêm: www.astro.com. Tại trang chủ, hãy click vào hộp “Astrology Atlas Query” phía trên bên trái màn hình. Chọn vùng bạn sinh ra và gõ tên thành phố nơi bạn sinh ra. Bạn sẽ được dẫn đến một trang web khác. Tiếp theo, hãy gõ thông tin về ngày sinh của bạn. Nếu vào thời điểm đó, Giờ Tiết kiệm thời gian ban ngày đang có hiệu lực thì bạn sẽ được thông báo. Một nguồn thông tin khác cũng rất có ích là cuốn Atlas Quốc tế, tái bản lần thứ 5; cuốn Kinh độ và vĩ độ thế giới - Sự thay đổi thời gian và các múi giờ của Thomas G. Shanks (xem Phụ lục C).

Bảng chuyển đổi giờ quân sự

00 = nửa đêm	01 = 1h sáng	02 = 2 giờ sáng	03 = 3 giờ sáng
04 = 4 giờ sáng	05 = 5 giờ sáng	06 = 6 giờ sáng	07 = 7 giờ sáng
08 = 8 giờ sáng	09 = 9 giờ sáng	10 = 10 giờ sáng	11 = 11 giờ trưa
12 = giữa trưa	13 = 1 giờ chiều	14 = 2 giờ chiều	15 = 3 giờ chiều
16 = 4 giờ chiều	17 = 5 giờ chiều	18 = 6 giờ tối	19 = 7 giờ tối
20 = 8 giờ tối	21 = 9 giờ tối	22 = 10 giờ tối	23 = 11 giờ đêm

7. Nháy chuột vào ô “Compute” (Tính toán). Cuộn màn hình xuống để xem biểu đồ Tứ trụ và biểu đồ Bát vận của bạn. Khái niệm “Bát vận” sẽ được đề cập trong chương 26. Bạn hãy in các biểu đồ này ra.

Bạn hãy nhớ rằng, giờ chuẩn GMT là giờ ở Greenwich (giờ ở kinh tuyến số 0). Đường kinh tuyến số 0 là một đường kinh tuyến ảo chạy từ Cực Bắc tới Cực Nam. Kinh tuyến số 0 chạy qua Greenwich, nước Anh. Kể từ năm 1884,

kinh tuyến số 0 được coi là điểm khởi đầu của mọi múi giờ trên toàn thế giới. Giờ GMT là cố định. Cũng không được điều chỉnh giờ Tiết kiệm thời gian ban ngày.

Tứ trụ của công nương Diana

Để làm ví dụ, chúng ta hãy cùng tính Tứ trụ của Công nương Diana.

Tứ trụ của Công nương Diana (Nguồn: www.astro-fengshui.com)

GIỜ	NGÀY	THÁNG	NĂM
Âm Mộc (Ất)	Âm Mộc (Ất)	Dương Mộc (Giáp)	Âm Kim (Tân)
Dậu	Mùi	Ngọ	Sửu
Âm Kim (Tân)	Âm Thổ (Kí)	Âm Hoả (Đinh)	Âm Thổ (Kí)
	Âm Hoả (Đinh)	Âm Thổ (Kí)	
	Âm Mộc (Ất)		

Ở hàng thứ nhất là các can thuộc năm, tháng, ngày và giờ sinh của Công nương Diana. Ở hàng thứ hai là các chi thuộc năm, tháng, ngày, giờ sinh của bà. Như chúng tôi đã nói ở đầu chương này, một chi sẽ có một hay nhiều hành ẩn trong nó, và vì vậy chúng được gọi bằng tên con giáp. Ở các hàng thứ 3, thứ 4 và thứ 5 là các hành ẩn trong các chi (các hành chi). Trong biểu đồ của Công nương Diana, chi Sửu trong trụ năm của bà chi có hành Thổ (Âm), chi Ngọ trong trụ tháng sinh của bà lại bao gồm hành Hoả (Âm) và hành Thổ (Âm). Các hàng khác cũng tương tự như vậy.

Để cho biểu đồ của Công nương Diana dễ nhìn và dễ nghiên cứu hơn, chúng tôi sẽ sắp xếp lại sao cho tên các con giáp và các hành được nhóm lại thành các nhóm riêng biệt. Ở bước giới thiệu này, chúng ta cũng cần phải chú ý tên của những hành ẩn trong chi. Sau khi sửa đổi, biểu đồ của Công nương Diana như sau:

	GIỜ	NGÀY	THÁNG	NĂM
	6h45'chiều	1	7	1961
Can	Ất	Ất	Giáp	Tân
Chi	Dậu	Mùi	Ngọ	Sửu
Hành Can	Âm Mộc	Âm Mộc	Dương Mộc	Âm Kim
Các Hành Chi	Âm Kim	Âm Thổ	Âm Hoả	Âm Thổ
		Âm Hoả	Âm Thổ	Âm Thủy
		Âm Mộc		Âm Kim

Bây giờ, bạn hãy lấy ra một tờ giấy và dành thời gian sắp xếp Tứ trụ của bạn theo cách tương tự. Các bạn hãy dùng bút chì, viết ra các thành tố của can ngày - Nhật chủ của bạn. Trong ví dụ của Công nương Diana, (Âm) Mộc là Nhật chủ của bà. Trong chương tới, các bạn sẽ học kỹ về Nhật chủ.

Vậy là bạn đã hoàn thành biểu đồ Tứ trụ của mình. Chúng ta còn phải làm gì nữa? Đây là lúc bắt đầu có nhiều điều thú vị đây. Trong các chương tiếp theo, bạn sẽ tìm hiểu xem có những cách nào để phân tích biểu đồ Tứ trụ. Bạn cũng sẽ tìm hiểu về mục đích - lẽ sống của cuộc đời mình, mối quan hệ của bạn với những người khác, vấn đề tài chính, cùng nhiều vấn đề khác nữa.

Tóm tắt chương:

- ◆ Người Trung Hoa tin rằng, hơi thở đầu tiên của chúng ta khi chào đời quyết định vận mệnh của chúng ta.
- ◆ Sức mạnh ý chí sẽ cho phép chúng ta tham gia tích cực vào việc thay đổi số phận của mình.
- ◆ Phương pháp Dự đoán vận mệnh theo Tứ trụ là phương pháp xác định khí mà bạn hấp thụ khi vừa chào đời.
- ◆ Mỗi một trụ bao gồm một hay nhiều thành tố can – chi tương ứng với yếu tố Ngũ hành và cực tính Âm/Dương.

Dự đoán vận mệnh theo tứ trụ, Phần 2

Trong chương này, bạn sẽ tìm hiểu về:

- ♦ Nhật chủ là gì?
- ♦ Xác định tính “đắc thời” của Nhật chủ.
- ♦ Diễn giải Tứ trụ của Bill Clinton và Công nương Diana.
- ♦ Xác định mục đích - lẽ sống của cuộc đời bạn.
- ♦ Xác định các sao chi phối Tứ trụ của bạn.

Giờ đây, khi đã có được Tứ trụ của mình, bạn phải làm cách nào để diễn giải nó? Trước khi làm việc này, bạn phải biết làm thế nào để có được thông tin và phải tìm kiếm thông tin đó ở đâu.

Trong chương này, chúng ta sẽ tiếp tục nghiên cứu phương pháp Tứ trụ và ứng dụng của nó trên phương diện ngũ hành. Làm như vậy, chúng ta sẽ hoàn toàn tập trung vào Nhật chủ và khám phá xem làm thế nào mà nó lại có thể cho chúng ta biết về bản thân con người chính xác đến thế.

Nhật chủ hết sức quan trọng

Mặc dù phương pháp xem số theo Tứ Trụ đã có từ đời nhà Đường (618–907 SCN), khi nhà chiêm tinh Lý Hư Trung xây dựng nên phương pháp này để thể hiện thông số ngày giờ sinh của một người, nhưng qua thời gian, phương pháp này đã được cải tiến rất nhiều. Có lẽ, một trong những thay đổi quan trọng nhất là tập trung sử dụng Nhật chủ để làm sáng tỏ tính cách cụ thể của một con người.



Thuật ngữ quan trọng

Phương pháp chú trọng vào Nhật chủ, hay còn gọi là phương pháp

Tử Bình do nhà chiêm tinh của triều Tống là Tử Tử Bình xây dựng, phân tích ngũ hành của biểu đồ Tứ trụ thông qua cách thức mà các hành ảnh hưởng tới Nhật chủ (thành tố can ngày trong biểu đồ Tứ trụ) như thế nào.

Tập trung vào Nhật chủ, phương pháp này còn được biết đến với cái tên là phương pháp Tử Bình, lấy theo tên nhà chiêm tinh Tử Tử Bình thời nhà Tống (960–1279 SCN). Nhật

chủ giúp bạn xác định xem bạn thuộc hành nào trong Ngũ hành. Nhật chủ cũng có thể xác định xem biểu đồ Tứ trụ của bạn vượng hay suy, mạnh hay yếu. Biết được độ vượng suy, mạnh yếu tương đối của Tứ trụ, bạn có thể hiểu sâu sắc hơn về mối tương quan của bạn với ngũ hành.

Bây giờ bạn hãy xem lại biểu đồ Tứ trụ mà bạn đã lấy được trên mạng. Bạn hãy chỉ ra Nhật chủ của mình. Nó tương ứng với thành tố hành của can ngày. Ngay sau đây, chúng ta sẽ cùng phân tích mối tương quan giữa các hành và Nhật chủ. Có lẽ bạn cũng nên xem phần Phụ lục F, ở đó bạn có thể thấy biểu đồ thể hiện 3 chu trình của khí: tương sinh, tương khắc và chế hóa. Để có thể phân tích một cách chính xác biểu đồ của bạn thì việc hiểu được các mối quan hệ ngũ hành là vô cùng quan trọng.

Các mối quan hệ của Nhật chủ

Bởi vì chương này có mối liên quan khá chặt chẽ với các chương trước nên bạn hãy ôn lại một chút. Trong phương pháp Tứ trụ, có tám thành tố, một trong số đó là Nhật chủ. Mỗi một thành tố lại gắn liền với một hành (Kim, Mộc, Thủy, Hoả, Thổ) và một trong hai cực Âm Dương. Để diễn giải một

biểu đồ, bạn phải xét xem các thành tố khác ảnh hưởng tới Nhật chủ như thế nào. Hiểu rõ mối tương quan giữa các hành và Nhật chủ sẽ giúp bạn hiểu được nhiều khía cạnh của cuộc đời mình, kể cả mục đích - lẽ sống của bạn, hay các vấn đề tiền tài, các mối quan hệ bạn bè, gia đình...

Bước đầu tiên là chúng ta hãy cùng tìm hiểu về năm ngôi sao quản lĩnh Tứ trụ của bạn. Đó là các sao:*

- 1. Sinh tinh:** Nếu một hành sinh ra hoặc tạo ra Nhật chủ, thì nó được gọi là *sinh tinh* (hay nguyên thần). Ví dụ, nếu Nhật chủ của bạn là Hoả, thì Mộc là sinh tinh vì mộc sinh ra hoả. Sinh tinh tương ứng với sự hỗ trợ (hướng dẫn về đạo đức, cung cấp tài chính) từ cha mẹ, thủ trưởng hay là người cố vấn. Sinh tinh cũng tương ứng với kiến thức và sự giáo dục, đem lại cho bạn các phương tiện hỗ trợ. Nếu có quá nhiều sinh tinh thì có thể bạn được nuông chiều thái quá và sẽ trở nên hư hỏng. Nó cũng chỉ ra bạn có thể quá phụ thuộc vào cha mẹ hoặc vợ/chồng, hoặc cho thấy là bạn có thể chưa phát triển tương ứng với tiềm năng của mình. Ngược lại, nếu có quá ít sinh tinh, bạn có thể phải sống độc lập và tự giúp mình.

- 2. Hoá tinh:** Nếu một hành được Nhật chủ sinh ra hoặc tạo ra, thì hành đó được gọi là *hóa tinh* (hay thực thần). Ví dụ, nếu Nhật chủ của bạn là Hoả, thì Thổ là hoá tinh của bạn bởi vì Hoả sinh ra Thổ. Hoá tinh tương ứng với khả năng làm việc, tài năng, và những thành quả bạn đạt được. Có nhiều hóa tinh nghĩa là bạn rất tài năng và/hoặc có thể rất thành đạt. Bạn được mọi người công nhận. Mặc dù việc bạn có nhiều hoá tinh khiến cho bạn có cảm giác bạn đầy quyền



Thuật ngữ quan trọng

Sinh tinh sinh ra Nhật chủ, cho Nhật chủ sức mạnh, sự hỗ trợ. Hóa tinh do Nhật chủ sinh ra. Khắc tinh kiểm soát, chế ngự hoặc tạo ra quyền lực cho Nhật chủ. Tài tinh làm Nhật chủ phải hao tổn. Song tinh là sao có hành giống như Nhật chủ.

* Khác với các sách Tử Bình bằng tiếng Việt thường nói đến 10 sao (thập thần), sách này chỉ nói đến 5 sao nên rất khó chuyển dịch sang các thuật ngữ tương đương trong tiếng Việt. Mong được bạn đọc thông cảm. (NHD)

lực và thậm chí là đầy ý muốn nổi loạn, người khác luôn ghen tị với bạn. Nếu bạn thiếu hoặc có ít hóa tinh thì bạn có thể không phải là một người sẵn sàng mạo hiểm. Điều này cũng chỉ ra rằng, có thể bạn là người hay ngần ngại hoặc là bạn hơi lười biếng.

3. **Khắc tinh:** Nếu một hành khắc chế Nhật chủ, thì hành đó được gọi là *Khắc tinh* (hay quan tinh) của Nhật chủ. Ví dụ như, nếu Nhật chủ của bạn là hoả, thì hành thủy là Khắc tinh bởi vì nó dập tắt (khắc chế) hoả. Nếu bạn có quá nhiều khắc tinh thì có nghĩa là bạn sinh ra để làm một nhà lãnh đạo. Bạn có một sức làm việc phi thường. Những người tìm cách điều khiển bạn cũng trao quyền cho bạn để được mạnh mẽ và thành công hơn. Tuy nhiên, vì khắc tinh áp chế Nhật chủ nên có thể bạn sẽ cảm thấy bị lấn át, mang nhiều gánh nặng và bị ép buộc. Nếu bạn không có nhiều khắc tinh thì bạn có thể là người thiếu tham vọng và kỉ luật. Nó cũng cho thấy là trong sự nghiệp, bạn có thể sẽ không có được quyền lực hay địa vị.
4. **Tài tinh:** Nếu một hành bị Nhật chủ khắc chế thì hành đó được gọi là *Tài tinh* của Nhật chủ. Ví dụ như, nếu Nhật chủ của bạn là Hoả thì Kim là Tài tinh vì Hoả khắc (làm tan chảy) Kim. Tài tinh thể hiện sự sở hữu vật chất của bạn (ví dụ như tiền bạc, của cải, trang sức, v.v...) và sự nghiệp của bạn. Nếu có nhiều tài tinh thì có khả năng là bạn có rất nhiều cơ hội kiếm tiền. Từ quan trọng nhất ở đây là từ “có khả năng”. Những cơ hội này có được tận dụng hay không phụ thuộc vào rất nhiều yếu tố mà chúng ta sẽ cùng đi sâu tìm hiểu và làm rõ trong những chương sau. Nếu bạn không có nhiều tài tinh thì bạn cần tự tạo ra cho mình cơ hội, có nghĩa là bạn cần vận dụng sức mạnh của các sao khác để tạo ra của cải. Nhưng điều này không có nghĩa là bạn sẽ không có của cải hay là không có một sự nghiệp thành công.
5. **Song tinh:** Hành giống như Nhật chủ được gọi là *Song tinh* (hay Ngang vai). Song tinh hỗ trợ Nhật chủ để Nhật chủ trở nên mạnh hơn. Song tinh cũng đại diện cho bạn bè và đối thủ của bạn. Nếu bạn có nhiều song tinh thì có thể là bạn phải tranh đấu vì mọi thứ, kể cả tiền tài và tình ái. Nếu có ít song tinh, bạn có thể bị cô đơn và thiếu sự hỗ trợ từ bạn bè và đồng nghiệp.

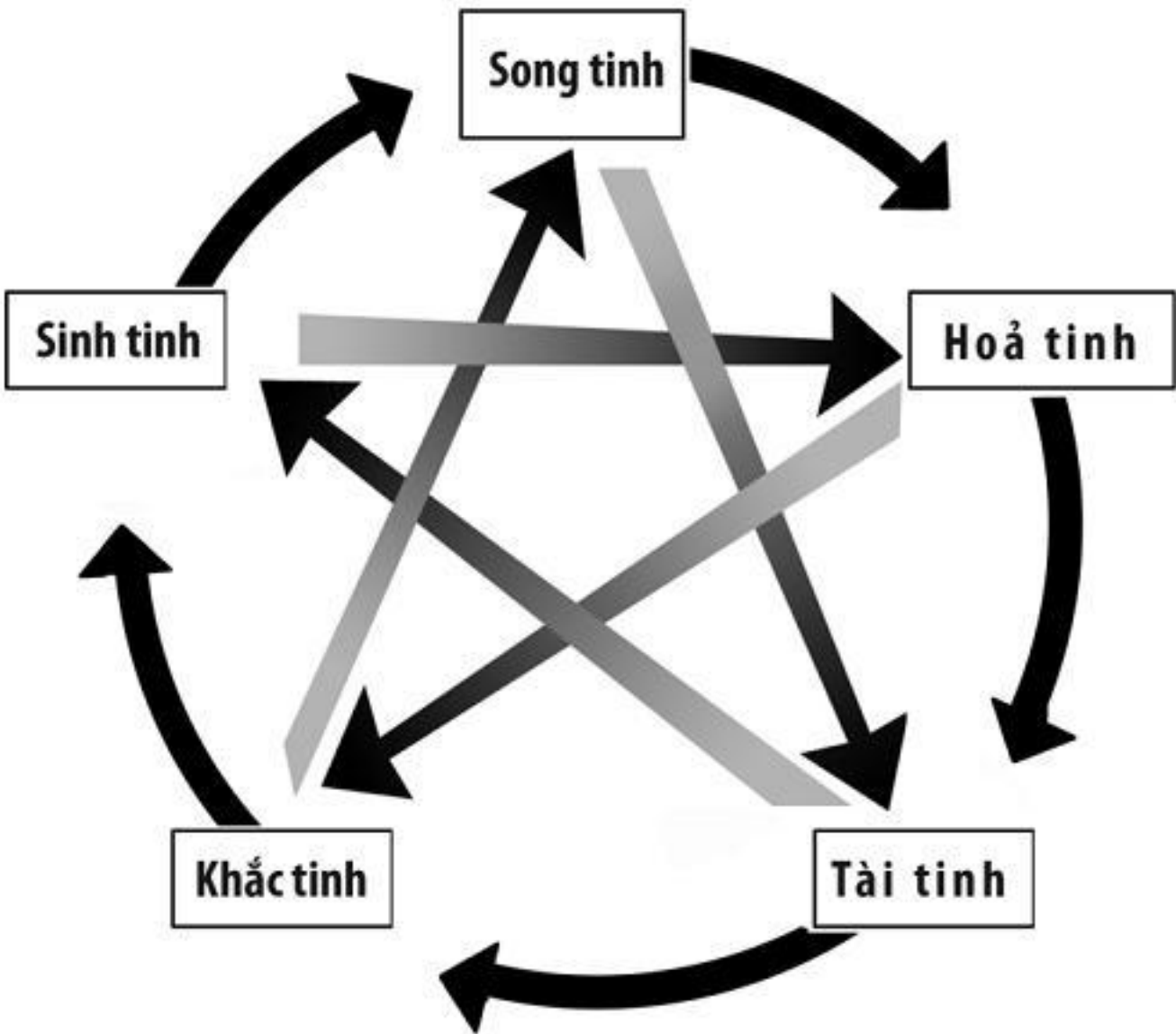
Đến đây, bạn vẫn đi tiếp cùng chúng tôi chứ? Chúng tôi cũng biết là vấn đề ngày càng trở nên phức tạp, nhưng các bạn hãy cố gắng đọc tiếp nhé. Sự kiên trì sẽ giúp bạn thành công, và thời gian bạn bỏ ra sẽ không vô ích đâu.

Trước khi tiếp tục, hãy tranh thủ cơ hội này để xác định các sao tương ứng với mỗi hành trong Tứ trụ của bạn. Đối với các hành ẩn trong chi, bạn chỉ cần xác định sao tương ứng với các hành thứ nhất trong số những hành ẩn tàng trong các địa chi. Với mục đích chỉ là giới thiệu về phương pháp Dự đoán vận mệnh theo Tứ trụ, chúng tôi sẽ không phân tích những hành ẩn khác (đứng thứ hai, thứ ba) trong bài tập này.

Quan hệ tương sinh, tương khắc của các sao

Hiểu được cách 5 sao (ngũ tinh), bao gồm Sinh tinh, Hoá tinh, Khắc tinh, Tài tinh và Song tinh, ảnh hưởng tới nhau như thế nào là vô cùng quan trọng. Giống như các vòng tương sinh và tương khắc giữa các hành, ngũ tinh cũng có quan hệ tương tự như sau:

Vòng tương sinh tương khắc của ngũ tinh.



Chúng ta hãy cùng nghiên cứu vòng tương sinh trước:

- ◆ Nhật chủ và Song tinh sinh ra Hoá tinh. Bạn bè và đối thủ mang lại cho bạn động lực và sự khuyến khích để thúc đẩy bạn thể hiện bản thân, rèn dũa tài năng và làm việc hiệu quả hơn.
- ◆ Hoá tinh sinh ra Tài tinh. Tài năng, năng lực làm việc, và những thành quả bạn đạt được tạo ra thu nhập.
- ◆ Tài tinh sinh ra Khắc tinh. Bằng tiền, bạn có thể giành được quyền lực và chức tước.
- ◆ Khắc tinh sinh ra Sinh tinh: Vị trí bạn có được là do những người khác ủng hộ.



Lời khuyên của đại sư phong thủy

Nếu một (hoặc nhiều) ngôi sao không xuất hiện trong biểu đồ Tứ trụ của bạn, như vậy là chu kỳ khí bị mất cân bằng. Tuy nhiên khi ngôi sao (những ngôi sao) đó xuất hiện tại Đại vận hoặc Lưu niên - hai khái niệm này sẽ được đề cập tới ở chương 26 - thì tình trạng này sẽ được bổ khuyết. Ví dụ, nếu Khắc tinh không xuất hiện, hoặc xuất hiện không kịp thời trong Tứ trụ của bạn, bạn sẽ phải đợi cho tới khi Khắc tinh xuất hiện tại Đại vận thì lúc đó bạn mới có được quyền lực, chức tước, và sự kính trọng - một nhân tố cực kì quan trọng đối với một chính trị gia.

- ◆ Sinh tinh sinh ra Nhật chủ và Song tinh: Với sự hỗ trợ từ những người khác, và với kiến thức của bản thân mình, bạn sẽ giành được sự kính trọng từ bạn bè và cả đối thủ nữa.

Vòng tương khắc cũng hoạt động theo cách tương tự:

- ◆ Nhật chủ và Song tinh khắc Tài tinh. Bạn bè của bạn tìm cách lợi dụng bạn về tiền bạc.
- ◆ Tài tinh khắc Sinh tinh. Bạn có thể gây ảnh hưởng tới những người ủng hộ bạn bằng tiền bạc.
- ◆ Sinh tinh khắc Hoá tinh. Những người ủng hộ bạn (ví dụ cha mẹ hoặc những người có địa vị khác) có thể ngăn cản bạn phát triển tài năng.
- ◆ Hoá tinh khắc Khắc tinh. Những gì bạn đạt được và tài năng của bạn có thể khiến những người có địa vị và quyền chức (ví dụ như thủ trưởng của bạn) ganh tị.

- ♦ Khắc tinh khắc Nhật chủ và Song tinh. Là một người lãnh đạo, bạn quản lí cấp dưới của mình.

Khi phân tích Tứ trụ, bạn không nhất thiết phải nghiên cứu quan hệ ngũ hành chế hóa. Bây giờ, bạn hãy dành thời gian để xác định mối quan hệ giữa các sao trong biểu đồ Tứ trụ của bạn. Trước khi phân tích những mối quan hệ này, bạn phải nghiên cứu về tính “đặc thời” của mỗi sao.

Có quá nhiều hoặc quá ít một sao nào đó sẽ làm thay đổi những dự báo trước đó. Ví dụ như, nếu bạn có quá nhiều Sinh tinh thì có thể là bạn phụ thuộc quá nhiều vào người khác. Nếu bạn đã trưởng thành mà cha mẹ bạn vẫn còn phải chu cấp cho bạn thì họ đang khiến bạn mất đi khả năng trở thành người có ích. Mặt khác, nếu Tứ trụ của bạn không có hoặc có ít Sinh tinh thì bạn không thể dựa dẫm vào người khác mà phải tự mình làm việc cật lực thôi. Bạn hiểu điều này chứ?

Tính “đặc thời” của Nhật chủ và các sao

Tháng sinh của bạn quyết định một ngôi sao có xuất hiện đúng lúc (đặc thời) hay không? Tính đặc thời đề cập tới tháng sinh của của bạn - đặc biệt là mùa bạn ra đời. Để cho rõ ràng và dễ hiểu, chúng ta hãy cùng ôn lại nhé. Mộc tương ứng với mùa Xuân và mạnh nhất trong mùa Xuân. Hoả tương ứng với mùa Hạ và mạnh nhất trong mùa Hạ. Kim tương ứng với mùa Thu và cũng mạnh nhất trong mùa Thu. Thuỷ tương ứng với mùa Đông và mạnh nhất trong mùa Đông. Thổ là một trường hợp đặc biệt mà chúng ta sẽ bàn sau. Mặc dù người Trung Hoa cổ đại dùng bốn mùa để giải thích sức mạnh của các hành, giờ đây chúng ta đều biết rằng không phải nơi nào trên thế giới cũng có bốn mùa. Thậm chí một số vùng trên trái đất còn có mùa ngược với các nơi khác. Những điều khác biệt đó không có nghĩa là thuyết ngũ hành cần được điều chỉnh. Bạn phải hiểu rằng bạn đang nghiên cứu nguồn năng lượng từ vũ trụ chứ không chỉ là nguồn năng lượng từ vị trí của Trái Đất khi Trái Đất quay xung quanh mặt trời.

Bạn hãy thêm vào các mối quan hệ giữa các hành, các mùa bốn trạng thái có thể xảy ra là: “sẵn sàng”, “đầy khí lực”, “về hưu” và “không hoạt động”.*

* Kiến thức tác giả trình bày ở đây hơi khác với các sách Tử Bình viết bằng tiếng Việt, khiến cho việc chuyển dịch sang các thuật ngữ tiếng Việt tương đương (ví dụ như “vượng”, “tướng”, “hưu”,

Những trạng thái này đề cập đến sức mạnh của các hành trong mùa mà bạn chào đời. Hãy xem bảng dưới đây, và lấy một ví dụ. Nếu Nhật chủ của bạn là Mộc và bạn sinh vào mùa Xuân (tháng 2, tháng 3, tháng 4), Mộc “đầy khí lực” vào mùa Xuân vì tính chất cố hữu của Mộc là trỗi dậy, vươn lên vào mùa Xuân. Vào mùa Hạ (tháng 5, tháng 6, tháng 7), Mộc ở trạng thái “hưu”. Tới mùa Thu (tháng 8, tháng 9, tháng 10), Mộc lại rơi vào trạng thái “không hoạt động”. Còn sang mùa Đông (tháng 11, tháng 12, tháng 1), Mộc sẽ lại ở trạng thái “sẵn sàng”.

Tháng sinh của bạn quyết định tính “đắc thời” của Nhật chủ và các hành khác trong Tứ trụ.

Các hành	MÙA ĐÔNG	MÙA XUÂN	MÙA HÈ	MÙA THU
	Hợi Tí Sửu	Dần Mão Thìn	Tị Ngọ Mùi	Thân Dậu Tuất
	T11 T12 T1	T2 T3 T4	T5 T6 T7	T8 T9 T10
Mộc	Sẵn sàng	Đầy khí lực	Nghỉ hưu	Không hoạt động
Hoả	Không hoạt động	Sẵn sàng	Đầy khí lực	Nghỉ hưu
Kim	Nghỉ hưu	Không hoạt động	Sẵn sàng	Đầy khí lực
Thủy	Đầy khí lực	Nghỉ hưu	Sẵn sàng	Không hoạt động
Thổ	Yếu Yếu Mạnh	Yếu Yếu Mạnh	Rất mạnh	Yếu Yếu Mạnh

Bây giờ chúng ta sẽ cùng nghiên cứu về hành Thổ. Như chúng tôi đã đề cập, Thổ là một hành đặc biệt. Nó là một hành mang tính chuyển tiếp, quá độ. Điều này chúng tôi đã đề cập đến ở chương 21. Chúng ta không thể sử dụng những thuật ngữ ở trên (các trạng thái “Sẵn sàng”, “Đầy khí lực”, “Về hưu” và “Không hoạt động”) khi nói về hành Thổ. Thay vì vậy, chúng ta chỉ nói là Hành Thổ mạnh hay yếu. Hành Thổ mạnh vào tháng 10, tháng 1 và tháng 4; hành Thổ yếu vào tháng 8, tháng 9, tháng 11, 12, 2, và tháng 3. Hành Thổ rất mạnh vào mùa Hạ. Đó là bởi vì hành Hoả, hành sinh ra hành Thổ “Đầy khí lực” vào mùa Hạ.

Bây giờ, bạn hãy tranh thủ thời gian xác định tính “đắc thời” của Nhật chủ và của các sao khác (các hành can và các hành ẩn thứ nhất - hành bản khí, trong chi) trong Tứ trụ của bạn.

“tù”) rất khó. Vì vậy, chúng tôi bắt buộc phải dịch sát nghĩa các thuật ngữ mà tác giả sử dụng để nói về tính đặc thời của các sao. Mong bạn đọc hết sức thông cảm. (NHD)

Tứ Trụ của Bill Clinton

Chúng ta hãy cùng xem xét Tứ trụ của cựu Tổng thống Mỹ Bill Clinton, và liên hệ với tất cả những gì bạn đã học được trong chương này. Lúc này, bạn hãy tạm quên hết về âm dương. Bạn sẽ được tìm hiểu thêm về ý nghĩa thuyết âm dương ở phần sau của chương này, và các chương tiếp theo nữa. Khi phân tích tứ trụ này, chúng ta chỉ phân tích các hành bản khí ẩn trong các chi. Việc phân tích tất cả các hành ẩn trong chi đòi hỏi phải nghiên cứu ở mức độ cao hơn nữa.

Tứ trụ của Bill Clinton:

	Giờ	Ngày	Tháng	Năm
	8h51phút	19	8	1946
Can	Canh	Ất	Bính	Bính
Chi	Thìn	Sửu	Thân	Tuất
Hành Can	Dương Kim	Âm Mộc	Dương Hoả	Dương Hoả
Hành Chi	Dương Thổ	Âm Thổ	Dương Kim	Dương Thổ

	Giờ	Ngày	Tháng	Năm
Can	Đầy khí lực Khắc tinh	Không hoạt động Nhật chủ	Về hưu Hoá tinh	Về hưu Hoá tinh
Chi	Yếu Tài tinh	Yếu Tài tinh	Mạnh mẽ Khắc tinh	Yếu Tài tinh

Sinh ngày 19 tháng Tám, năm 1946, vào lúc 8h51 phút buổi sáng, Nhật chủ của Bill Clinton là Mộc, và Song tinh cũng là Mộc (bạn bè và đối thủ). Mộc sinh vào tháng Tám là đang ở trong trạng thái “không hoạt động”. Hoả là hoá tinh (tài năng và thành tích) của Clinton. Hoả sinh vào tháng Tám là đang trong trạng thái “về hưu”, Thổ là Tài tinh của ông (đường tiền tài và sự nghiệp). Hành Thổ sinh tháng Tám là “yếu”. Kim là khắc tinh của Bill Clinton (quyền lực và khả năng lãnh đạo). Kim sinh tháng Tám là “đầy khí lực”. Thủy là Sinh tinh của Bill Clinton.



Lời khuyên của đại sư phong thủy

Các sao xuất hiện ở can thể hiện sự hướng ngoại, hướng tới người ngoài, cái bên ngoài. Các sao xuất hiện ở chi thể hiện sự hướng nội, không chú ý đến người ngoài, cái bên ngoài.

ton. Thủy sinh vào tháng Tám là ở trạng thái “sẵn sàng”. Mặc dù Clinton không có các sinh tinh ở các can và chi, ông lại có những nguồn lực tiềm ẩn sâu kín (ở đây chúng ta không nghiên cứu kỹ nên chúng tôi không minh họa trên biểu đồ này). Đặc điểm chính trong Tứ trụ của Bill Clinton là Khắc tinh (kim) “đẩy khí lực”. Xem xét quan hệ sinh khắc của ngũ tinh (mà chúng ta đã bàn ở phần trước của chương này) thì khắc tinh “đẩy khí lực” đang tạo ra sinh tinh, chính là sự ủng hộ của người dân Mỹ và những nhà lãnh đạo thế giới khác dành cho Bill Clinton. Khắc tinh Kim ở trong trạng thái “đẩy khí lực” cũng khắc Mộc (bản thân, bạn bè và đối thủ). Nó đem đến sinh khí và tăng cường sức mạnh cho bản thân vốn thiếu năng động của Bill để ông có thể lãnh đạo đất nước. Bản thân Nhật chủ khuyến khích hoá tinh để có được những thành công. Hoá tinh (hoả) của Clinton ở trong trạng thái “về hưu” sẽ toả sáng rực rỡ hơn trong những năm hoả. Hoá tinh sinh ra Tài tinh, Tài tinh yếu nhưng lại rất nhiều. Tài tinh của Bill Clinton ẩn dưới các chi có nghĩa là tiền tài (tiền bạc và sự nghiệp) không có sức quyến rũ đối với ông bằng quyền lực. Nhưng tài tinh của ông rất nhiều, chính điều này đã hỗ trợ ông đạt tới đỉnh cao quyền lực.

Tứ trụ của công nương Diana

Ra đời lúc 7h45 phút, ngày mùng 1 tháng 7 năm 1961 (sau khi điều chỉnh theo giờ Tiết kiệm thời gian ban ngày thì giờ sinh của bà là 6h 45 phút). Nhật chủ của Công nương Diana là Mộc. Đối với bà, Mộc đại diện cho bản mệnh và song tinh (bạn bè và đối thủ). Mộc sinh vào tháng 7 là đang ở trong trạng thái “hưu”, hoá tinh (tài năng và thành tựu) của công nương là Hoả, Hoả sinh vào tháng 8 là đang trong trạng thái “đẩy khí lực”. Sinh tinh của Công nương là Thủy. Mặc dù thủy không xuất hiện trên các can nhưng ẩn sâu dưới các chi. Trong các chương tiếp theo chúng ta sẽ cùng nghiên cứu xem hành thủy ít xuất hiện ảnh hưởng như thế nào tới hạnh phúc của bà.

	Giờ	Ngày	Tháng	Năm
	6h45 phút*	1	7	1961
Can	Ất	Ất	Giáp	Tân
Chi	Dậu	Mùi	Ngọ	Sửu
Hành Can	Âm Mộc	Âm Mộc	Dương Mộc	Âm Kim
Hành Chi	Âm Kim	Âm Thổ	Âm Hỏa	Âm Thổ

*Thay đổi cho phù hợp với giờ Tiết kiệm thời gian ban ngày

	Giờ	Ngày	Tháng	Năm
Can	Song tinh trong trạng thái "hưu"	Nhật chủ trong trạng thái "hưu"	Song tinh trong trạng thái "hưu"	Khắc tinh trong trạng thái "sẵn sàng"
Chi	Khắc tinh trong trạng thái "sẵn sàng"	Tài tinh trong trạng thái "đầy khí lực"	Hoá tinh trong trạng thái "đầy khí lực"	Tài tinh trong trạng thái "đầy khí lực"

Mục đích cuộc đời của bạn

Sao trong chi tháng rất quan trọng*, bởi vì nó cho bạn biết mục đích - lẽ sống cuộc đời của bạn. Nói cách khác, trong biểu đồ thể hiện cuộc đời bạn, thì chi tháng là tâm điểm. Đây là những gì bạn cần phấn đấu để đạt được. Nếu sao chi tháng là Sinh tinh, thì bạn phấn đấu để trở thành người hiểu biết, thường là bằng đường học hành. Cũng có nghĩa là bạn tìm kiếm viện trợ và ủng hộ từ người khác. Nếu sao chi tháng là Hoá tinh, bạn theo đuổi danh vọng và sự kính trọng nhờ những thành công và tài năng của bạn. Nếu sao chi tháng của bạn là Song tinh, bạn nỗ lực trở thành một người tự tin, có năng lực và đáng tin cậy. Nếu sao chi tháng của bạn là Tài tinh thì mục tiêu cuộc đời bạn là kiếm tiền. Với người đàn ông có sao chi tháng là Tài tinh thì có thể mục tiêu của anh ta là kiếm được một người vợ lí tưởng. Cuối cùng, nếu sao chi tháng của bạn là Khắc tinh thì bạn là người mong có được quyền lực và địa vị. Nếu một phụ nữ có sao chi tháng là Khắc

Sự kiện phong thủy

Sao chi tháng của bạn luôn luôn ở trong trạng thái "đầy khí lực".

* Các sách Tử Bình bằng tiếng Việt lại cho rằng chi ngày mới là quan trọng đối với số mệnh của Nhật chủ, còn chi tháng chủ yếu quyết định sự vượng suy của Nhật chủ. (NHĐ)

tinh (quan tinh) thì cũng có thể mục tiêu của cô ấy là tìm kiếm một người chồng hoàn hảo. Với trường hợp biểu đồ tứ trụ của cựu tổng thống Bill Clinton mà chúng ta đã cùng xem xét ở trên, sao chi tháng của ông là Khắc tinh. Còn sao chi tháng của cố Công nương Diana là Hoá tinh. Hẳn là các bạn thấy rất kì lạ phải không?

Bây giờ các bạn hãy dành thời gian xác định sao chi tháng của mình đi. Nó có tương ứng với mục tiêu phấn đấu của bạn không?

Mối quan hệ giữa các sao

Ngũ tinh có thể tương ứng với một người mà bạn có quan hệ. Xét xem các sao khác có mối liên hệ như thế nào với Nhật chủ, ta thấy mối quan hệ giữa các sao như sau:

- ◆ Sinh tinh thể hiện mối quan hệ với cha mẹ của bạn.
- ◆ Hoá tinh thể hiện mối quan hệ với con cái của bạn.
- ◆ Song tinh thể hiện mối quan hệ với anh chị em, bạn bè và đối thủ.
- ◆ Tài tinh thể hiện mối quan hệ với vợ (hoặc phụ nữ) của người đàn ông.
- ◆ Khắc tinh thể hiện mối quan hệ với chồng (hoặc đàn ông) của người phụ nữ.

Cha mẹ sinh ra bạn (Nhật chủ) và anh chị em của bạn (Song tinh). Bạn sinh ra con cái (Hoá tinh). Khởi nguồn của Tài tinh và Khắc tinh vẫn còn là đề tài gây tranh cãi. Ở Trung Hoa thời cổ đại, một người đàn ông có toàn quyền kiểm soát người vợ của mình, vì vậy mà ngôi sao bị Nhật chủ khắc thể hiện người vợ (Tài tinh). Ngược lại, đối với người phụ nữ, ngôi sao khắc Nhật chủ thể hiện người chồng (Khắc tinh). Đối với người đàn ông, Khắc tinh không thể hiện mối quan hệ nào giữa người với người. Còn đối với phụ nữ, Khắc tinh cũng không phản ánh mối quan hệ nào của cô ta cả. *

Bây giờ chúng ta hãy cùng phân tích Tứ trụ của cựu tổng thống Bill Clinton:

Biểu đồ của Bill Clinton thể hiện rằng con cái và những người phụ nữ có vai trò rất quan trọng đối với ông.

* Các sách Tử Bình viết bằng tiếng Việt lại cho rằng Khắc tinh cũng thể hiện cấp trên, ông chủ của Nhật chủ. (NHĐ)

	Giờ	Ngày	Tháng	Năm
Can		Nhật chủ	Con cái	Con cái
Chi	Vợ	Vợ		Vợ

Khi xác định các mối quan hệ tương ứng với các sao hiện diện trong biểu đồ Tứ trụ của một người, các bạn đừng cố hiểu nó theo nghĩa đen. Ví dụ, mặc dù biểu đồ của Bill Clinton có hai ngôi sao chỉ đường con cái, nhưng như thế không hề có nghĩa là ông có hai đứa con, mà nó có nghĩa là đứa con của ông (hoặc những đứa con của ông nếu ông có nhiều con) có vai trò quan trọng trong cuộc đời ông. Tình yêu ông dành cho Chelsea (cô con gái) được thể hiện rõ ràng hơn và quan trọng đối với ông hơn là tình yêu dành cho người vợ, Hillary. Khi xem các ngôi sao thể hiện mối quan hệ với vợ, mặc dù ông có tới ba sao Tài nhưng như thế cũng không có nghĩa là ông có tới ba đời vợ. Ông có rất nhiều sao chỉ về đường hôn nhân, đó là các tài tinh ẩn trong các chi. Tài tinh ở chi ngày thể hiện cho Hillary, sao ở gần nhất với Nhật chủ. Các sao tài khác, về thực chất, thể hiện những người tình của ông.

Nào, bây giờ chúng ta hãy cùng xem biểu đồ của Ronald Reagan (sinh lúc 2h04 phút sáng, ngày 6 tháng 2 năm 1911):

Người vợ (và những người phụ nữ khác) chiếm vị trí quan trọng nhất trong biểu đồ của Ronald Reagan. Con cái và cha mẹ có vị trí thứ hai.

	Giờ	Ngày	Tháng	Năm
Can	Vợ	Nhật chủ	Vợ	Vợ
Chi	Con cái	Con cái	Cha mẹ	

Như những gì bạn đã biết, bạn phải đọc Biểu đồ Tứ trụ từ trên xuống dưới - từ các can xuống các chi. Đồng thời, bạn cũng phải đọc biểu đồ từ phải sang trái - từ năm sang giờ. Khi đọc theo những quy tắc này, ngôi sao thể hiện đường vợ trên can năm chỉ người vợ đầu của Reagan (Jane Wyman). Ngôi sao chỉ về vợ trên can tháng ngầm chỉ phu nhân Nancy Reagan. Ngôi sao chỉ về vợ trên can giờ ngầm chỉ những người phụ nữ khác có vị trí quan trọng trong cuộc đời ông. Không giống như Bill Clinton, sao chỉ đường con cái của Tổng thống Ronald Reagan ẩn dưới các chi.

Cuối cùng, chúng ta hãy cùng xem Tứ trụ của Công nương Diana:

Trong cuộc đời của Diana, các đối thủ và người chồng đóng vai trò quan trọng.

	Giờ	Ngày	Tháng	Năm
Can	Anh chị em	Nhật chủ	Anh chị em	Chồng
Chi	Chồng		Con cái	

Ngôi sao chi về chồng trên can năm của Diana ngầm chỉ Thái tử Charles. Mặc dù Thái tử đóng vai trò quan trọng trong cuộc đời bà nhưng ông lại ở rất xa (so với Nhật chủ). Thực ra thì, các anh chị em và bạn bè trên can tháng lại đứng giữa Công nương Diana và Thái tử Charles. Ngôi sao chi đường anh chị em cũng đại diện cho các đối thủ của Công nương (ví dụ như Camilla Parker - Bowles). Họ có một vai trò quan trọng trong cuộc đời bà. Các ngôi sao đại diện cho tình nhân và con cái của Công nương ẩn dưới chi. Quan hệ của bà với họ là mối quan hệ riêng tư, bí mật.

Bây giờ, các bạn hãy dành thời gian nghiên cứu các mối quan hệ trong biểu đồ Tứ trụ của mình. Các bạn sẽ được học thêm về cách phân tích người bạn đời (hay người bạn đời trong tương lai) của mình ở Chương 25.

Nếu trong Tứ trụ của bạn không thấy xuất hiện sao chồng (hoặc sao vợ), điều đó không có nghĩa là định mệnh của bạn là không có chồng (hoặc vợ). Khi ngôi sao tương ứng đến trong đại vận hay lưu niên, bạn sẽ có cơ hội tìm được bạn đời. Bạn sẽ được học về đại vận và lưu niên trong chương 26. Việc tìm kiếm một người bạn đời phù hợp cũng được bàn đến ở chương 25.

Trong chương tiếp theo, các bạn sẽ nghiên cứu xem âm dương ảnh hưởng tới vận may, vận rủi và toàn bộ cuộc đời của bạn như thế nào.

Tóm tắt chương này:

- ♦ Nhật chủ là chìa khoá để diễn giải biểu đồ Tứ trụ. Tính “đắc thời” của Nhật chủ phụ thuộc vào tháng sinh.
- ♦ Mỗi một hành trong ngũ hành thể hiện một khía cạnh khác nhau của cuộc đời con người: các nguồn lực, bạn bè, tài năng và thành công, quyền lực cũng như của cải.
- ♦ Người thân của Nhật chủ cũng có thể tương ứng với một ngôi sao.

Dự đoán vận mệnh theo Tứ trụ, Phần 3

Trong chương này, chúng ta sẽ cùng tìm hiểu về:

- ♦ “Khu vườn” của cuộc đời
- ♦ Xác định xem Tứ trụ (Nhật chủ) mạnh hay yếu, vượng hay suy
- ♦ Xác định Dụng thần (hành mang lại thuận lợi cho bạn)
- ♦ Xác định Kị thần (hành không mang lại thuận lợi cho bạn).

Đọc xong chương này, các bạn sẽ biết rằng biểu đồ Tứ trụ của bạn trông giống như một “khu vườn”. Một khu vườn lý tưởng hay là một khu vườn cân bằng, có đầy đủ mọi thứ, mỗi thứ một ít: có đất vườn màu mỡ, có mưa nhẹ, có cỏ cây hoa lá, và một người làm vườn thường xuyên cắt tỉa cây cối. Một khu vườn thiếu cân bằng là khu vườn có quá nhiều một thứ gì đó hoặc/và thiếu hẳn một thứ gì đó. Xác định được thứ bạn cần sẽ đưa khu vườn – cuộc đời của bạn trở lại trạng thái cân bằng.

Cũng trong chương này, các bạn sẽ được cung cấp những thông tin phù hợp để xác định “dụng thần”, “hi thần” và “kị thần” đối với Tứ trụ của bạn. Với những kiến thức này, các bạn sẽ biết

được những màu sắc nào, môi trường nào, nghề nghiệp nào phù hợp nhất với bạn – đó là chủ đề của chương tiếp theo.

Một bức tranh bằng cả ngàn lời

Biểu đồ Tứ trụ của bạn có thể được diễn tả một cách hình tượng như sau: Nếu cuộc đời của bạn là một bức tranh phong cảnh, thì mỗi một thành tố trong ngũ hành thể hiện một nhân tố trong thiên nhiên có thể xuất hiện hoặc không xuất hiện trong bức tranh của bạn. Tuy nhiên, bạn cũng cần hiểu rằng, bức tranh này không phải là một bức tranh bất di bất dịch. Phong cảnh trong bức tranh này sẽ thay đổi tùy thuộc vào các thành tố ngũ hành của các đại vận 10 năm, cũng như thành tố ngũ hành của lưu niên đang xét (đây là những vấn đề chúng ta sẽ nghiên cứu trong Chương 26). Đôi lúc bạn sẽ thấy một ngọn núi, có lúc bạn sẽ thấy nhiều ngọn núi hơn. Đôi lúc trời sẽ mưa. Và đôi lúc, bạn sẽ thấy có một người làm vườn tới cắt tỉa cây cối nữa. Nhưng bạn cũng đừng vội “cầm đèn chạy trước ô tô”. Trước tiên, bạn phải hiểu được các thành tố này gắn liền với mỗi can trong khu vườn của bạn như thế nào.

- ♦ Mộc Mộc hoặc dương (+) Mộc tượng trưng cho một cái cây lớn.
- ♦ Mộc Ất hoặc âm (-) Mộc tượng trưng cho một bụi cây.
- ♦ Hoà Bính hoặc dương (+) Hỏa tượng trưng cho mặt trời.
- ♦ Hoà Đinh hoặc âm (-) Hỏa tượng trưng cho ánh nến và ánh sáng nhân tạo.
- ♦ Thổ Mậu hoặc dương (+) Thổ tượng trưng cho một ngọn núi.
- ♦ Thổ Kỷ hoặc âm (-) Thổ tượng trưng cho đất vườn.
- ♦ Kim Canh hoặc dương (+) Kim tượng trưng cho một cái rìu.
- ♦ Kim Tân hoặc âm (-) Kim tượng trưng cho một cái kéo tỉa cây.
- ♦ Thủy Nhâm hoặc dương (+) Thủy tượng trưng cho một nguồn nước lớn như: sông, hồ, biển cả.
- ♦ Thủy Quý hoặc âm (-) Thủy tượng trưng cho mưa, sương hoặc là tuyết.

Bạn có thể thấy rằng mỗi một hành can có một bên dương (lớn) và một bên âm (nhỏ). Cách thức chúng tương tác với nhau sẽ giúp xác định được bạn cần những gì để làm cho “khu vườn” cuộc đời của bạn tươi đẹp và hài hoà.

Bây giờ, các bạn hãy dành thời gian để gắn mỗi can và hành ẩn dưới các chi trong biểu đồ của bạn với một hình tượng trong khu vườn mà nó tượng trưng.

“Khu vườn” của Công nương Diana

Một lần nữa, chúng ta hãy cùng nhìn vào biểu đồ của Công nương Diana. Đây là miêu tả về “khu vườn” của bà:

	Giờ	Ngày	Tháng	Năm
Hành Can	Âm Mộc Hoa	Âm Mộc Hoa	Dương Mộc Cây Lớn	Âm Kim Kéo Tia Cây
Các Hành Chi	Âm Kim Kéo Tia Cây	Âm Thổ Đất Vườn	Âm Hoả Lửa Nền	Âm Thổ Đất Vườn
		Âm Hoả Lửa Nền	Âm Thổ Đất vườn	Âm Thủy Mưa
		Âm Mộc Hoa		Âm Kim Kéo Tia Cây

Ngoại trừ hành can tháng của Công nương (dương mộc), toàn bộ biểu đồ của Diana bao gồm các thành tố âm (-), khiến cho khu vườn của bà rất tĩnh tế. Có nhiều hoa (âm mộc) và rất nhiều đất (âm thổ). Thậm chí còn có cả một người làm vườn (âm kim) thường xuyên cắt tia cây cối trong vườn. Hẳn các bạn đều thấy khu vườn của Công nương Diana có vẻ khá đáng yêu phải không? Thực ra thì những bông hoa đang úa tàn còn đất vườn thì khô cằn. Đó là bởi vì chỉ có một lượng nước rất nhỏ (mưa – âm thủy) để nuôi dưỡng khu vườn. Mặc dù không có ánh sáng mặt trời trực tiếp (dương hoả), nhưng lại có một nguồn sáng nhân tạo (âm hoả), cho chúng ta thấy rằng Diana sống trong một căn nhà kính. Nói tóm lại, Diana rất cần có thủy để cân bằng biểu đồ của bà - làm cho khu vườn của bà thêm tươi tắn.

Sự kiện phong thủy

Sao chồng của Dianna là kim - người làm vườn với chiếc kéo tia cây đã tỉa (kiểm soát) cây cối trong vườn một cách thái quá.

Trong chương tiếp theo, các bạn sẽ tìm hiểu xem cuộc sống của Diana đã có thể đổi khác đi như thế nào nếu như Công nương biết cách đưa thêm thủy vào cuộc sống của mình.

Thông tin thêm: Sao chỉ đường hôn nhân của Diana là kim – đó chính là người làm vườn với cây kéo tia cây trong tay, nhưng lại tia nhiều quá mức cần thiết (khắc chế).

“Khu vườn” của Thái tử Charles:

Ông sinh ngày 14 tháng 11 năm 1948 vào lúc 9h14 phút tối. Bây giờ chúng ta hãy cùng nghiên cứu Tứ trụ của Thái tử Charles:

Thái tử Charles có một khu vườn úng nước.

	Giờ	Ngày	Tháng	Năm
Hành Can	Âm Thủy Mưa	Âm Thủy Mưa	Âm Thủy Mưa	Dương Thổ Núi
Các Hành Chi	Dương Thủy Sông	Âm Mộc Hoa	Dương Thủy Sông	Âm Thủy Mưa
	Dương Mộc Cây Lớn		Dương Mộc Cây Lớn	

Bức tranh này khá đơn giản. Ngày nào trời cũng mưa (âm thủy), lượng nước quá dồi dào đã tạo ra một dòng sông lớn (dương thủy). Dòng sông cuốn trôi cây lớn (dương mộc), cây nhỏ (âm mộc) và làm xói mòn ngọn núi (dương thổ). Đất vườn (âm thổ) hoà lẫn vào nước sông, biến thành bùn lầy. Đó là một trận mưa như trút nước. Khu vườn của Thái tử Charles bị ngập úng.

Thật tiếc là chẳng có cách nào để đưa khu vườn của Thái tử Charles trở về trạng thái cân bằng. Lựa chọn duy nhất ở đây là nương theo xu hướng – đi theo dòng nước. Nói cách khác, nếu bạn không thể ngược dòng thì hãy xuôi dòng. Vì vậy mà khu vườn của Thái tử Charles (khí mà Thái tử hấp thụ lúc chào đời) cần thủy. Kim khí và mộc khí cũng thuận lợi đối với ông bởi vì cùng với thủy, bộ ba này tạo thành một mối quan hệ “liên tục sinh”: kim sinh thủy, thủy sinh mộc. Trong chương tiếp theo, chúng ta sẽ cùng bàn về

việc Thái tử Charles sẽ được hưởng lợi thế nào nếu biết tăng cường hay phát huy những hành thuận lợi cho mình (dụng thần và hi thần). Các bạn cũng sẽ hiểu được tại sao nguồn thủy khí dồi dào của Charles, mà Dianna rất cần, cũng không níu giữ được cuộc hôn nhân của họ.

Bây giờ, bạn hãy dành thời gian nghiên cứu “khu vườn” của chính mình. Bạn hãy xác định những yếu tố tự nhiên và những dụng cụ làm vườn mà bạn cần phải có. Chúng đại diện cho “dụng thần” và “hi thần” của bạn. Trong chương tiếp theo, bạn sẽ nhận thấy rằng dụng thần và hi thần có mối liên hệ chặt chẽ với môi trường, màu sắc, nghề nghiệp và những người mang lại sự cân bằng cho khí của bạn.

Tứ trụ mạnh hay yếu?

Nếu bạn muốn có một phương pháp cụ thể hơn để xác định dụng thần và hi thần của bạn, thì phần tiếp theo có lẽ sẽ có ích cho bạn. Tuy nhiên, trước tiên bạn cần phải xác định xem biểu đồ của bạn mạnh hay yếu đã. Nhưng bạn đừng nghĩ rằng sự mạnh, yếu của Tứ trụ phản ánh con người bạn mạnh hay yếu. Nhiều người đầy quyền lực nhưng lại có Tứ trụ yếu.

Nhật chủ mạnh:

Một biểu đồ Tứ trụ là mạnh nếu như Nhật chủ “đắc thời” (tức là ở trong trạng thái “sẵn sàng” hoặc “đầy khí lực”) và có nhiều sinh tinh và/hoặc song tinh. Nói cách khác, đó là những người có nhiều kiến thức và sự hỗ trợ (sinh tinh) cũng như bạn bè - những người có thể giúp đỡ họ (song tinh). Mặt khác, người đó có một chút quyền lực, một vài cơ hội để thành công và kiếm tiền (tài tinh), nhưng lại có ít cơ hội để thể hiện tài năng của bản thân. Sinh tinh và song tinh là hành không thuận lợi với họ, được gọi là “kị thần”. Để đem lại sự cân bằng cho biểu đồ, sinh tinh hoặc song tinh cần được hoá giải. Để xác định xem nên hoá giải sao nào, các bạn hãy làm theo những chỉ dẫn đơn giản sau (bạn có thể xem lại vòng biểu diễn quan hệ sinh khắc của các sao ở chương trước).

- ◆ Nếu Nhật chủ “đắc thời” và có nhiều sinh tinh trong biểu đồ của bạn, tài tinh sẽ là hành thuận lợi đối với Nhật chủ, được gọi là “dụng thần”, vì nó khắc sinh tinh để mang lại sự hài hòa, cân bằng cho Tứ trụ. Hoá

tinh cũng là “dụng thần” vì nó tạo ra lối thoát cho sinh tinh - tạo ra cho sinh tinh “một việc gì đó để làm”. Khắc tinh là “kị thần” vì nó có thể sinh ra sinh tinh, làm cho cho sinh tinh trở nên mạnh hơn. Song tinh cũng là “kị thần” bởi vì bản thân Nhật chủ đã rất mạnh rồi, nay lại có song tinh giúp đỡ nữa thì trở nên “mạnh thái quá”.

- ◆ Nếu Nhật chủ “đắc thời” (đang ở trạng thái “sẵn sàng” hay “đầy khí lực”) và có nhiều song tinh trong biểu đồ của bạn, thì khắc tinh là dụng thần vì khắc tinh áp chế song tinh. Tài tinh vượng cũng là dụng thần bởi vì nó mang lại một lối thoát cho song tinh - một việc gì đó để làm. Sinh tinh là kị thần vì nó khiến cho song tinh mạnh hơn. Hoá tinh chỉ là hi thần nếu như không có khắc tinh nào trong biểu đồ của bạn. Đó là bởi vì nếu có khắc tinh - hành làm dụng thần tốt nhất - trong biểu đồ thì nó sẽ bị hoá tinh tấn công, phá hoại mất.

Hầu hết những người có sao Nhật chủ đắc thời thì có Tứ trụ mạnh. Nếu Nhật chủ của bạn không đắc thời (tức là đang ở trong tình trạng “về hưu” hoặc “không hoạt động”) và trong tứ trụ có nhiều song tinh hay là sinh tinh, thì bạn cần phải nghiên cứu kỹ hơn nữa thì mới xác định được dụng thần, hi thần hay kị thần của mình là gì. Đáng tiếc là, những loại biểu đồ đó lại nằm ngoài phạm vi của phần giới thiệu ngắn gọn về Tứ trụ này.

Đây là một ví dụ về một Nhật chủ mạnh. Sinh ngày 26 tháng 10 năm 1947 vào lúc 8h tối, Nhật chủ của Hillary Clinton mạnh (vì đắc thời). Tứ trụ của bà có rất nhiều song tinh (thố). Theo những hướng dẫn ở phần trên, chúng ta có thể xác định được rằng dụng thần của Hillary là mộc (khắc tinh). Hành thuỷ (tài tinh) cũng có thể là dụng thần hay hi thần.

Hillary Clinton có Nhật chủ mạnh.

	Giờ	Ngày	Tháng	Năm
Hành Can	Dương Thủy	Dương Thố	Dương Kim	Âm Hoả
Các Hành Chi	Dương Thố	Dương Mộc	Dương Thố	Dương Thuỷ
	Âm Kim	Dương Hoả	Âm Kim	Dương Mộc
	Âm Hoả	Dương Thố	Âm Hoả	

Những người nổi tiếng có Nhật chủ mạnh là cựu Phó Tổng thống Mỹ Al Gore, cựu thủ tướng Anh Margaret Thatcher, người tình của Tổng thống Mỹ Bill Clinton là Monica Lewinsky, nữ doanh nhân Mỹ Martha Stewart, Carolyn Bessette, nam tài tử Brad Pitt và nữ minh tinh màn bạc Jennifer Aniston.



Thuật ngữ quan trọng

Một người có Nhật chủ mạnh có nghĩa là người đó có nhiều song tinh và sinh tinh hơn các hành khắc tinh, tài tinh và hoá tinh. Người có biểu đồ Tứ trụ mạnh có nhiều bạn bè cũng như đối thủ. Họ nhận được nhiều sự trợ giúp từ những người xung quanh, những người giàu kinh nghiệm hơn họ. Tuy nhiên, họ lại có ít cơ hội để thể hiện tài năng của chính bản thân mình.

Nhật chủ yếu:

Một Tứ trụ được coi là yếu nếu như Nhật chủ không đắc thời (tức là đang ở trong trạng thái “về hưu”, “không hoạt động”) và có nhiều hoá tinh, khắc tinh và tài tinh, có ít sinh tinh và song tinh. Mặc dù một người có Tứ trụ yếu có thể không nhận đủ sự hỗ trợ từ bạn bè (các song tinh) và những người giàu kinh nghiệm hơn (sinh tinh), nhưng có nhiều khả năng họ lại là người tự lập và tài năng. Để mang lại sự cân bằng cho biểu đồ, bạn phải hoá giải các hoá tinh, khắc tinh và/hoặc tài tinh. Để xác định xem cần phải hoá giải sao nào, các bạn hãy làm theo những chỉ dẫn đơn giản sau đây:

Nếu Nhật chủ không đắc thời và trong biểu đồ của bạn có rất nhiều khắc tinh, thì sinh tinh là cần nhất để định hướng lại dòng chảy của khí: khắc tinh sinh ra sinh tinh, sinh tinh lại sinh ra và tăng thêm sức mạnh cho Nhật chủ. Song tinh cũng là dụng thần bởi vì nó tăng thêm sức mạnh cho Nhật chủ. Hoá tinh là kị thần vì nó làm giảm sức mạnh của Nhật chủ. Tài tinh cũng là kị thần vì nó tăng thêm sức mạnh cho khắc tinh.

Nếu Nhật chủ không đắc thời và có nhiều hoá tinh trong biểu đồ của bạn thì bạn cần có sinh tinh để làm dụng thần, vì sinh tinh khắc hoá tinh. Song tinh cũng là hi thần cho bạn vì nó tăng thêm sức mạnh cho Nhật chủ. Tài tinh là kị thần vì tài tinh tấn công sinh tinh, sao cần thiết nhất trong trường hợp này. Khắc tinh chỉ là dụng thần khi có sinh tinh trong biểu đồ của bạn, vì nó sinh cho sinh tinh, sinh tinh này sinh ra hoặc tăng cường sức mạnh cho Nhật chủ. Nếu không có sinh tinh thì khắc tinh không phải là dụng thần bởi vì khắc tinh tấn công Nhật chủ.

- ◆ Nếu Nhật chủ không đắc thời, và trong biểu đồ của bạn có nhiều tài tinh, thì sao bạn cần có nhất là song tinh. Bạn có rất nhiều cơ hội để kiếm tiền, nhưng bạn lại quá yếu tới nỗi không quản được số tiền đó. Bạn cần giúp bản thân mình (Nhật chủ của mình) trở nên mạnh mẽ hơn và tìm kiếm những đồng minh (song tinh), những người có thể hỗ trợ bạn. Sinh tinh không phải là dụng thần của bạn, bởi những người có nhiều tiền của thường không quan tâm đến việc nâng cao kiến thức thông qua học hành. Hoá tinh cũng không thuận lợi bởi vì nó còn tăng thêm sức mạnh cho tài tinh. Khắc tinh chỉ thực sự là dụng thần khi trong biểu đồ của bạn có sinh tinh. Nếu biểu đồ của bạn không hề có sinh tinh thì khắc tinh là kị thần vì khắc tinh tấn công Nhật chủ (và song tinh).

- ◆ Một Tứ trụ yếu có Nhật chủ đắc thời là rất hiếm gặp. Một biểu đồ như thế cần có sinh tinh hoặc song tinh trong chi tháng. Ngoài ra, những ngôi sao đó không được xuất hiện ở bất cứ một vị trí nào khác trong biểu đồ.



Thuật ngữ quan trọng

Nhật chủ yếu là Nhật chủ không đắc thời (tức là đang ở trong trạng thái “về hưu”, “không hoạt động” và có nhiều hoá tinh, khắc tinh và tài tinh hơn là sinh tinh và song tinh. Người có Nhật chủ yếu thường bị thách thức bởi quyền lực và địa vị, nhưng họ cũng luôn có đủ trí thông minh để đối phó với những thử thách đó. Người có Nhật chủ yếu cũng có nhiều khả năng thể hiện được tài năng của bản thân trong những thời kỳ may mắn, thuận lợi.

- ◆ Những người nổi tiếng có Tứ trụ yếu là: Tổng thống thứ 43 của Hoa Kỳ George W. Bush, Tổng thống thứ 37 của Hoa Kỳ Richard Nixon, vận động viên bóng rổ Michael Jordan, Tổng thống thứ 42 của Hoa Kỳ Bill Clinton, nam tài tử Tom Cruise, nữ minh tinh Nicole Kidman, nam diễn viên Arnold Schwarzenegger, và cố tổng thống Mỹ John F. Kennedy Jr.

Cố công nương Diana cũng có Tứ trụ yếu. Khi xem lại “khu vườn” tượng trưng của Công nương mà chúng ta đã cùng nghiên cứu ở phần trước trong chương này, bạn có thể thấy rằng bà có nhiều hoá tinh (2 hành hoả), khắc tinh (3 hành kim), và tài tinh (3 hành thổ), trong khi đó, chỉ có 1 sinh tinh (hành thủy) và song tinh (hành mộc). Nói cách khác là bà có 8 hành thuộc

các loại hoá tinh, khắc tinh và tài tinh so với tổng số 5 hành các loại sinh tinh và song tinh. Dụng thần của Công nương Diana là hành thủy (sinh tinh và song tinh). Song tinh (hành mộc) là kị thần vì ba lí do. Thứ nhất, hành này không đắc thời (đang ở trong trạng thái "về hưu"). Thứ hai là hành này xuất hiện quá nhiều trong biểu đồ của bà. Và lí do thứ ba là hành mộc làm giảm sức mạnh của hành thủy - dụng thần của bà.



Lời khuyên của đại sư phong thủy

Nếu tháng sinh của bạn là Hợi (dương thủy) hoặc Tý (âm thủy) hoặc Sửu (âm thổ), thì hành hỏa sẽ giúp cân bằng lại Tứ trụ của bạn. Nói cách khác, nếu bạn sinh vào mùa Đông (từ sau ngày 7 tháng 11 tới trước ngày 4 tháng 2), thì biểu đồ của bạn mang tính hàn lạnh quá mạnh. Hỏa sẽ giúp biểu đồ của bạn cân bằng lại. Hoặc, nếu bạn sinh vào mùa Hạ (các tháng Tị, Ngọ, Mùi, tức là từ sau ngày mùng 5 tháng 5 tới ngày 8 tháng 8) thì biểu đồ của bạn quá nóng và khô. Thủy sẽ mang lại sự cân bằng cho biểu đồ của bạn.

Bây giờ, bạn hãy dành thời gian để xác định dụng thần, hi thần (những hành thuận lợi) và kị thần (những hành không thuận lợi) của bạn. Tuy nhiên, như những gì bạn sẽ học trong chương 26, dụng thần, hi thần của bạn có thể thay đổi tùy theo các yếu tố ngũ hành của các ngôi sao trong đại vận (10 năm một) hoặc lưu niên (năm đang xét).

Trong chương tiếp theo, bạn sẽ nghiên cứu xem dụng thần, hi thần có ý nghĩa như thế nào đối với hạnh phúc và sức khỏe của bạn. Bạn cũng sẽ biết được những nghề nghiệp, bạn bè, môi trường và màu sắc nào phù hợp với khí bẩm sinh của bạn.

Tóm tắt chương:

- ◆ Biểu đồ Tứ trụ giống như một bức tranh phong cảnh và có thể thay đổi theo thời gian.
- ◆ Một Nhật chủ mạnh có nhiều sinh tinh và song tinh hơn là các khắc tinh, hoá tinh và tài tinh.
- ◆ Một Nhật chủ yếu có nhiều khắc tinh, tài tinh và hoá tinh hơn là các sinh tinh và song tinh.
- ◆ Dụng thần, hi thần mang lại sự cân bằng cho biểu đồ Tứ trụ của bạn, và kị thần khiến cho biểu đồ của bạn mất cân bằng.

Dự đoán vận mệnh theo Tứ trụ, Phần 4

Trong chương này, bạn sẽ biết:

- ♦ Làm thế nào để xác định được dụng thần, hi thần và kỵ thần của bạn.
- ♦ Cân nhắc lựa chọn những môi trường, kiến trúc xây dựng tốt nhất cho bạn.
- ♦ Dùng ngũ hành để tìm nghề nghiệp tốt nhất cho bạn, hoặc để phát huy tối đa nghề nghiệp bạn đang làm.
- ♦ Ai là người bạn đời lý tưởng của bạn?

Nếu chúng ta có thể thay đổi được số phận của mình, vậy làm thế nào có thể dự đoán chính xác được tương lai? Điều đó phụ thuộc vào loại “vũ khí” mà bạn lựa chọn. Nếu bạn là một chiến binh, bạn cần một loại vũ khí phù hợp để sử dụng nó trên chiến trường. Chẳng hạn, nếu bạn chọn được một binh khí phù hợp, như thanh kiếm chẳng hạn, bạn sẽ thay đổi được số phận của bạn bằng cách đánh bại đối thủ - chính là những trở ngại trong cuộc sống. Còn nếu bạn chọn vũ khí sai, không phù hợp, như một con dao thái bơ chẳng hạn, bạn sẽ thua trận. Số phận của bạn sẽ chuyển sang một ngã rẽ sai lầm. Do đó, tùy thuộc vào loại vũ khí bạn chọn, chúng ta có thể dự đoán được một tương lai sáng lạn hay mù mịt.

Dụng thần và kị thần chính là những vũ khí giúp bạn khai thác tiềm năng của mình. Biết cách chọn và dùng đúng dụng thần, hi thần sẽ giúp bạn thành công trong “trò chơi cuộc đời” này!

Ngũ hành trong cuộc sống của chúng ta

Biết được hành nào là hợp với mình, hành nào không hợp với mình sẽ rất có lợi. Bạn sẽ biết được:

- ♦ Màu nào có lợi cho sức khỏe, tài lộc và các mối quan hệ, còn màu nào mang lại rủi ro, khó khăn, bất hạnh.
- ♦ Môi trường nào phù hợp/ có lợi với bạn nhất.
- ♦ Nghề nào phù hợp/ có lợi cho bạn nhất.
- ♦ Người nào hợp với bạn.
- ♦ Làm thế nào để biết được một năm (lưu niên) hay một đại vận (10 năm) sẽ mang đến cho bạn may mắn hay rủi ro.

Hãy lấy một ví dụ đơn giản. Giả sử, bạn hợp với hành Hoả, và xung khắc với hành Thủy. Do đó, màu may mắn của bạn sẽ là màu đỏ, tía, cam sẫm, và hồng. Và vì Mộc sinh Hoả, nên xanh lá cây cũng là màu hợp với bạn. Màu không hợp với bạn là màu xanh da trời, màu đen. Và, theo tương quan Ngũ Hành, khí hậu phù hợp với bạn nhất là khô, nóng. Bạn hiểu điều này chứ?

Bảng dưới đây minh họa những loại môi trường và kiến trúc xây dựng tương ứng với mỗi loại trong Ngũ Hành.

Hành	Môi trường có lợi	Kiến trúc xây dựng có lợi
Mộc	Những vùng nhiều cây cối.	Kiến trúc cao
Hoả	Sa mạc	Kiến trúc hình tam giác
Thổ	Vùng núi non	Kiến trúc hình vuông
Kim	Những khu vực khô, mát	Những ngôi nhà có mái vòm hay kiến trúc mái vòm; nhà có hàng rào hay các thanh chắn song bảo vệ bằng kim loại
Thủy	Sống trên, hay gần những chỗ nhiều nước, sống ở nơi khí hậu nhiều mưa.	Kiểu nhà trệt

Hãy dành thời gian xem xét kiểu môi trường và kiến trúc xây dựng nào cộng hưởng tốt nhất với ngũ hành thuận lợi cho bạn - chính là loại khí mang lại sự cân bằng cho cơ thể bạn.

Ngũ hành với nghề nghiệp

Nếu công việc của bạn trì trệ, và/hoặc nó không mang lại cho bạn niềm vui và sự hài lòng, có thể do nó không tương thích với những hành là dụng thần của bạn. Về cơ bản, bạn đang sử dụng một thứ “vũ khí” mà nó rút cạn năng lượng của bạn, khiến bạn chẳng đi đến đâu cả.

Dưới đây là Ngũ Hành và những ngành nghề tương quan với chúng. Tuy nhiên, chúng ta cần hiểu rằng, một ngành nghề có thể tương thích với nhiều hành. Ví dụ, nghề giáo dục là ngành nghề liên quan đến cả Mộc và Thủy. Nó là ngành Mộc vì nghề này sử dụng những tư liệu được làm từ mộc, như sách vở chẳng hạn. Nó cũng là ngành Thủy vì nghề này truyền tải dòng thông tin tới học sinh.

Bây giờ, bạn hãy đối chiếu ngành nghề bạn đang làm với một hành. Sau đó, nghiên cứu những ngành nghề tương thích với loại ngũ hành có lợi cho bạn nhất.

Ngành Mộc: nghề xẻ gỗ, thợ mộc, nghề xây dựng, kiến trúc, nghề đi rừng, làm đồ đạc trong nhà, buôn bán tạp hoá, trồng thảo mộc, thực vật học, nghề làm giấy, nhà báo, viết lách, xuất bản, quảng cáo, dệt may, thời trang, giáo dục, trông coi thư viện, chính trị, nghệ thuật, âm nhạc, và bất cứ lĩnh vực nào liên quan đến động vật như chăn nuôi, thuần dưỡng, và thú y.

Ngành Hoả: Cứu hỏa, điện lực, chiếu sáng, tia lase, tia phóng xạ, khoa phụ sản, chế tạo đạn dược, thuốc nổ, dịch vụ xăng dầu, sản xuất đồ thủy tinh, sành sứ, quân sự, bồi bàn, khách sạn, đầu bếp, nghề hàn, và trình diễn nghệ thuật.

Ngành Thổ: Bất động sản, kinh doanh nhà đất, nông trang, chăn nuôi, khai thác tài nguyên thiên nhiên (như dầu, khí ga, đá vôi), đá quý, lát gạch, làm đồ gốm, chế tạo máy tính, và các nghề dịch vụ khác như môi giới bảo hiểm, thư ký, quản lý hành chính, kế toán, luật, tư vấn, thiết kế nội thất và ngoại cảnh, dịch vụ tang lễ.

Ngành Kim: Luyện kim, mài giũa vàng bạc, trang sức, máy móc, ngân hàng, sửa chữa hay chế tạo tự động, kỹ sư cơ khí, kinh doanh kim khí, chế tạo máy bay, cảnh sát, lãnh đạo, và thương nhân.

Ngành Thủy: Vận tải, du lịch, đánh bắt thủy sản, cầu cống, quản gia, phát thanh, truyền hình, giáo dục, mục sư, chuyển đồ đạc, bói toán, diễn thuyết, buôn bán, nhà báo, y tế, diễn xuất, và ca hát.

Nếu bạn muốn đổi nghề, cần phải kiểm tra vai trò của bạn trong các ngành đó.



Chú ý quan trọng

Nhiều người chọn nghề theo màu sắc, môi trường, công việc; lại có người chọn nghề theo hành mà họ có nhiều nhất. Đó là vì, về mặt bẩm sinh họ cảm thấy thoải mái với nó. Tuy nhiên, nếu hành đang nói đến có quá nhiều sẽ dẫn đến sự mất cân bằng, và do đó nó trở thành kị thần, như câu thành ngữ “thái quá bất cập”.

Ngũ hành với hành động

Bạn đã biết rằng, mỗi hành đều tương ứng với một màu sắc, môi trường, và ngành nghề. Bây giờ bạn sẽ biết thêm rằng, mỗi hành còn tương ứng với một hành động miêu tả loại công việc mà bạn đang làm.

- ♦ Hành động tính Thổ: *Tĩnh tại*, đứng ở vị trí trung tâm của tổ chức.
- ♦ Hành động tính Kim: *Ra quyết định*.
- ♦ Hành động tính Thủy: *Hay di chuyển và giao tiếp* với nhiều người.
- ♦ Hành động tính Mộc: *Đề xuất và thực hiện ý tưởng*.
- ♦ Hành động tính Hỏa: *Trình diễn, thể hiện, trình bày* trước công chúng.

Tuy ngành nghề của bạn có thể tương thích hoặc không tương



Thuật ngữ quan trọng

Mọi ngành nghề đều có những công việc tương thích với một trong năm hành của Ngũ Hành. Lựa chọn một công việc đúng ngành nghề sẽ giúp bạn đi đúng hướng. Có trong tay loại “binh khí” phù hợp, bạn sẽ có được sự thăng tiến và khen thưởng. Lòng tự trọng, hạnh phúc, và sự thoải mái của bạn sẽ ngày một tăng.

thích với dụng thần của bạn, bạn vẫn có thể điều chỉnh công việc của bạn để những hành động của nó tương thích với dụng thần. Ví dụ, bạn là thư ký của một đài truyền hình. Công việc của bạn là hành động mang tính Thổ: tĩnh tại, ở yên một chỗ. Ngành nghề của bạn là truyền hình - tức liên quan đến Thủy. Dựa vào việc xem xét dụng thần - hành có lợi cho bạn nhất, bạn thấy rằng Mộc tốt cho bạn, chứ không phải Thổ. Từ đó, hãy thử sức với công việc viết quảng cáo hay viết tin thời sự. Còn nếu hành có lợi cho bạn nhất là hành Thủy, hãy xem xét việc đứng ra tổ chức một show truyền hình. Nếu hành Hỏa có lợi cho bạn nhất thì bạn rất phù hợp với vị trí bán hàng. Nếu hành Kim có lợi cho bạn, vị trí quản lý là phù hợp với bạn nhất.

Ngũ hành với các bậc vương giả

Trong chương trước, chúng ta đã tìm ra được dụng thần của Công nương Diana là hành Thủy. Trong Tứ trụ của bà, ta thấy xuất hiện duy nhất một dấu hiệu của hành Thủy. Theo tiên định, Diana phải tưới mảnh vườn khô héo của bà khi sống ở Luân Đôn, một nơi có lượng mưa không nhiều lắm. Nếu như biết về Tứ Trụ, có thể bà đã chọn sống ở một nơi nhiều nước, hay chọn mặc những bộ đồ màu xanh nước biển hoặc đen (màu của nước). Về sở thích (khiêu vũ chẳng hạn) và nghề nghiệp của bà, Diana đã có thiên hướng theo đuổi một sự nghiệp liên quan đến hành Thủy. Các hoạt động từ thiện đa dạng đã cho bà cơ hội được đi khắp thế giới, giao tiếp, kết nối với nhiều người và kêu gọi họ đóng góp vào sự nghiệp của bà. Bà còn là một nhà tuyên truyền rất hiệu quả, và một nhân vật được giới truyền thông yêu mến. Nếu Diana còn sống thì năm 42 tuổi, Thủy sẽ tràn trề trong đại vận 10 năm của bà, làm sống lại tâm hồn đã kiệt quệ của bà. (Chúng ta sẽ bàn thêm về đại vận của Diana trong chương sau).

Một câu hỏi có thể đặt ra là, Diana có thể đã không chia tay với Hoàng tử Charles? Như đã xem xét trong chương trước, Tứ trụ của Charles rất dồi dào nước (Thủy). Bạn có thể nghĩ rằng, sự dồi dào nước của Charles sẽ tưới mát mảnh vườn khô héo của Diana, làm cho nó đơm hoa kết trái? Nhưng sự thực đã không phải như vậy. Diana cần những dòng nước phun nhẹ nhàng, trong khi đó, nước của Charles dữ dội, mạnh mẽ như một cơn lũ cuốn phăng mọi thứ và nhấn chìm tâm hồn của Diana.

Nếu Charles biết được rằng dụng thần của ông là hành Thủy và hành Mộc, ông đã có thể làm gì? Ông sẽ thấy rằng, ông nên tham gia vào các hoạt động liên quan đến Thủy và Mộc. Ông nên làm nghề viết lách, xây dựng các chương trình truyền hình, và nên tiếp tục cuộc vận động ủng hộ các sản phẩm nông nghiệp hữu cơ, v.v... Theo đuổi các công việc liên quan đến Thổ, như làm lãnh đạo chẳng hạn, sẽ làm cạn kiệt và tắc nghẽn dòng khí của ông. Nói cách khác, làm vua không phù hợp với Charles. Nhưng khi xét về người vợ

phù hợp với Charles, thật thú vị là dòng khí của Diana lại có lợi cho ông. Sự dư thừa hành Mộc trong Tứ trụ của Diana giúp dòng nước của Charles có chỗ thoát - hay “có việc để làm”. Dòng khí của Camilla Parker-Bowles cũng có lợi cho Charles. Bà ta mang tính Mộc rất mạnh mẽ, và cần một lượng nước lớn như của Charles.



Chú ý quan trọng

Không nên tin vào nhà chiêm tinh nào cho rằng mình có thể tiên đoán được cái chết. Nói như vậy chẳng khác nào cho rằng những người sinh cùng thời điểm với nhau phải chết cùng thời điểm với nhau. Có rất nhiều ví dụ minh chứng cho điều trái ngược này. Chúng ta không thể biết được ngày chết của con người.

Ngũ hành với hôn nhân

Như bạn đã biết, một tiêu chí để có cuộc hôn nhân hạnh phúc là tìm được người bạn đời có dòng khí chứa loại Ngũ Hành mà bạn cần nhất (chính là dụng thần của bạn). Nhưng vẫn còn có một cách khác để xác định một người bạn đời phù hợp. Với nữ giới, người chồng lý tưởng là người có Nhật chủ mang hành khắc Nhật chủ của cô ta, và trái dấu theo cực âm/dương. Tương tự, với nam giới, loại hành mà Nhật chủ của anh ta khắc và trái dấu theo cực âm/dương đại diện cho người vợ lý tưởng của anh ta. (Các cặp đồng tính cũng được chia theo đơn vị chồng - vợ).

Để làm ví dụ, chúng ta hãy cùng nghiên cứu trường hợp của Tổng thống Mỹ John F. Kennedy và vợ ông là Jacqueline.

John và Jackie là một đôi thật lý tưởng. Nhật chủ của John là âm Kim. Do đó, người vợ lý tưởng của ông ta phải là dương Mộc. Nhật chủ của Jackie là dương Mộc, nên người chồng lý tưởng của Jackie phải là âm Kim.

Người vợ lý tưởng của J.F. Kennedy mang mệnh dương Mộc. Người chồng lý tưởng của Jackie mang mệnh âm Kim.

J.F.K

Hành Can	Giờ	Ngày	Tháng	Năm
	2h00 chiều	29	Năm	1917
	Âm Mộc	Âm Kim	Âm Mộc	Âm Hoả

Jacqueline Kennedy

Hành Can	Giờ	Ngày	Tháng	Năm
	1h30 chiều	28	Bảy	1929
	Âm Kim	Dương Mộc	Dương Kim	Âm Thổ

Bây giờ, chúng ta hãy cùng xem xét Nhật chủ của Ronald và Nancy Reagan.

Người vợ lý tưởng của Ronald Reagan mang mệnh dương Kim. Người chồng lý tưởng của Nancy mang mệnh âm Hoả.

Ronald Reagan

Hành Can	Giờ	Ngày	Tháng	Năm
	2h04 sáng	6	Hai	1911
	Âm Kim	Âm Hoả	Dương Kim	Âm Kim

Nancy Reagan

Hành Can	Giờ	Ngày	Tháng	Năm
	12h00 chiều	6	Bảy	1921
	Dương Thủy	Dương Kim	Dương Mộc	Âm Kim

Ronald và Nancy Reagan cũng là một cặp rất hợp nhau. Nhật chủ của

Ronald là âm Hoà. Do đó, người vợ lý tưởng của ông ta phải là dương Kim. Nhật chủ của Nancy là dương Kim. Do đó, người chồng lý tưởng của Nancy nên là âm Hoà.

Nếu hành của người bạn đời lý tưởng lại không hợp với Nhật chủ của vợ/chồng bạn thì nó sẽ nằm ở một chỗ nào đó trong Tứ trụ. Ví dụ, nếu Nhật chủ của vợ là dương Thổ thì người chồng lý tưởng của cô ta phải là âm Mộc. Nhưng nếu âm Mộc không phải là Nhật chủ của người chồng, có thể nó nằm ở một vị trí nào đó trong Tứ trụ của người chồng. Nếu nó tương ứng với hóa tinh của người chồng, thì người vợ sẽ bị hấp dẫn bởi tài năng của anh ta. Nếu nó tương ứng với sinh tinh, người vợ sẽ cảm thấy được che chở, giúp đỡ. Nếu nó tương ứng với tài tinh, người vợ sẽ bị hấp dẫn bởi tiền bạc của chồng. Nếu nó tương ứng với khắc tinh, người vợ bị hấp dẫn bởi quyền lực và địa vị của người chồng. Nếu nó tương ứng với song tinh của anh ta, người vợ bị hấp dẫn bởi lòng tốt của chồng. Còn nếu âm Mộc không xuất hiện trong Tứ trụ của người chồng, thì rõ ràng là người vợ chẳng thấy được điều gì thú vị ở anh ta.



Lời khuyên của đại sư phong thủy

Người chồng lý tưởng của Công nương Diana là dương Kim. Dương Kim không hề xuất hiện trong Tứ trụ của Charles. Người vợ lý tưởng của Charles là dương Hoà, nhưng nó không xuất hiện trong Tứ trụ của Diana. Cả hai người đều không hề cảm thấy sự hấp dẫn từ phía người kia. Người vợ lý tưởng của Bill Clinton có Nhật chủ là dương Thổ, Nhật chủ của Hillary là dương Thổ. Người chồng lý tưởng của Hillary phải có Nhật chủ là âm Mộc, Bill Clinton chính là âm Mộc. Do đó, họ là một cặp rất hợp nhau. Người vợ lý tưởng của George W. Bush nên là dương Mộc. Laura Welch Bush có Nhật chủ là dương Mộc. Còn người chồng lý tưởng của Laura là âm Kim. Bush cũng có Nhật chủ là âm Kim.

Nào, hãy dành thời gian để phân tích mối quan hệ của bạn với người bạn đời của mình, hiện tại hoặc trong tương lai. Ở chương sau, và là chương cuối cùng, bạn sẽ biết được ảnh hưởng của đại vận 10 năm và lưu niên đối với số phận của bạn như thế nào.

Tóm tắt chương:

- ◆ Dụng thần (hành có lợi cho bạn nhất) giúp cho Tứ trụ của bạn được cân bằng. Còn những hành không phù hợp (kị thần) sẽ khiến cho Tứ trụ của bạn mất cân bằng.
- ◆ Màu sắc, môi trường và nghề nghiệp phù hợp tương ứng với dụng thần sẽ mang lại cho bạn sự giàu có và hạnh phúc; còn màu sắc, môi trường và nghề nghiệp không phù hợp tương ứng với kị thần sẽ phá hoại sự giàu có và hạnh phúc của bạn.
- ◆ Nếu Tứ trụ của chồng/vợ bạn mang loại ngũ hành mà bạn cần nhất, mối quan hệ vợ chồng của bạn sẽ rất tốt đẹp.
- ◆ Với nữ giới, người chồng lý tưởng là người có Nhật chủ mang hành khắc Nhật chủ của cô ta, và trái dấu theo cực âm/dương. Với nam giới, loại Hành mà Nhật chủ của anh ta khắc và ngược dấu theo cực âm/dương đại diện cho người vợ lý tưởng của anh ta.

Dự đoán vận mệnh theo Tứ Trụ, phần 5

Trong chương này, bạn sẽ biết được :

- ♦ Vận là gì?
- ♦ Xác định sự tốt - xấu của mỗi đại vận 10 năm.
- ♦ Xác định sự tốt - xấu của lưu niên.
- ♦ Khảo sát Tứ trụ của Ronald Reagan và Hoàng tử William.

Tái Ông bị mất một con ngựa. Mọi người bảo: “Ông ta thật là đen đui”. Một thời gian sau, con ngựa đó tự về, dắt theo mấy con ngựa khác. Mọi người lại nói: “Ông ta thật là may mắn”. Nhưng rồi anh con trai 18 tuổi của Tái Ông cưới một trong số những con ngựa mới đó và bị ngã gãy chân. Mọi người bảo: “Tái Ông thật xui xẻo”. Chiến tranh nổ ra. Nhà vua ra chiếu chỉ yêu cầu tất cả trai tráng từ 18 đến 30 tuổi phải đi lính. Vì bị tàn phế, người con trai của Tái Ông được miễn đi lính. Mọi người lại nói: “Tái Ông hên thật.”

Thình thoảng, chúng ta gặp may, lại có lúc chúng ta thật đen đui. Liệu sự may mắn/hay rủi ro đó có cố định không? Không hề, nó tùy thuộc vào Tứ Trụ của con người. Vậy làm sao chúng ta có thể đoán trước được sự may, rủi đó? Bạn cần biết hành

nào có lợi, và hành nào không có lợi cho mình. Đồng thời, bạn phải hiểu sâu sắc về mối quan hệ của Ngũ Hành. Chỉ như vậy mới có thể biết được những thời điểm nào số phận sẽ mang lại may mắn hay đem đến vận rủi cho chúng ta.

Tính hiển nhiên của vận

Chúng ta đều phải công nhận rằng, trên đời này có may có rủi. Dường như có những người cả đời toàn gặp may. Họ trúng rút thăm, thắng bạc, thắng cá ngựa. Mọi việc xảy ra cứ như thể họ “chạm tay vào cái gì là cái đó biến thành vàng” vậy. Người ta vẫn nói những người này “có được sự may mắn của người Ailen”. Lại có những người cả đời chẳng khá lên chút nào. Họ lúc nào cũng gặp vận rủi, và dường như vận rủi, như những đám mây đen, lúc nào cũng đeo bám họ. Chúng ta gọi những người hay gặp vận rủi đó là những người không may mắn.

Trong cuộc đời, chúng ta đều quen biết ít nhất dăm ba người may mắn và người không may mắn như đã nói ở trên. Thực tế, trong suốt cuộc đời, mỗi con người đều phải trải qua những vận may và vận rủi. Nhưng vận có thể nhận biết được không? Ta không nhận biết được nó bằng năm giác quan: không thể nhìn thấy, chạm vào, hay ngửi, nếm, và cảm nhận được nó. Nhưng ta vẫn phải công nhận rằng vận may, vận rủi có tồn tại. Vận là một “sự thật hiển nhiên”, được chúng ta công nhận mà không cần chứng minh. Trong toán học, một sự thật hiển nhiên được chấp nhận dựa vào những bản chất bên trong của nó được gọi là “chân lý”, hay “tiên đề”. Ví dụ, $1+1=2$ là một chân lý, một tiên đề. Phương trình trên không cần phải chứng minh bởi nó được coi là một “sự thật hiển nhiên”.

Bạn đồng ý chứ? Vậy thì, có thể xác định được vận không? Người Trung Hoa tin rằng, vận là một hàm thời gian do các quy luật của tự nhiên chi phối. Họ tin rằng, vận không xảy ra một cách ngẫu nhiên mà nó được ấn định. Nếu vận



Thuật ngữ quan trọng

Tính hiển nhiên là một sự thực dựa trên những bản chất tự nhiên, vốn có bên trong một sự vật hay sự kiện. Vì đó là một sự thực hiển nhiên nên không cần phải chứng minh.

là điều ngẫu nhiên, hù hoạ, thì đã không có quy luật tự nhiên nào. Vật chất khi đó sẽ không tồn tại, và vũ trụ sẽ hoạt động trong trạng thái hỗn loạn. Thế thì, làm thế nào để xác định được vận? Dự đoán vận mệnh theo Tứ trụ là phương pháp duy nhất mà người Trung Hoa sử dụng để đo lường sự phân bố vận may, vận rủi trong cuộc đời của bạn.

Chúc bạn may mắn !

Trong cuốn *Từ điển dành cho học sinh, sinh viên* mới của Webster (Webster’s New Collegiate Dictionary), vận được định nghĩa là “một thế lực mang lại may mắn”. Người Trung Hoa tin rằng, “thế lực” này chính là “khí”. Cụ thể là, dòng khí mà bạn hít vào khi vừa chào đời quyết định vận của bạn bắt đầu vào lúc nào. Theo đó, vận thường được biểu thị bằng khoảng thời gian định kỳ là 10 năm. Vậy, cách tính vận 10 năm như thế nào? Rất đơn giản, chỉ cần tra Tứ trụ của bạn tại website có địa chỉ www.asto-fengshui.com (xem chương 22). Tám đại vận, 8 khoảng thời gian định kỳ 10 năm biểu thị bằng một cặp can-chi, sẽ được tự động tính toán giúp bạn. Những đại vận này nằm ngay dưới biểu đồ Tứ trụ của bạn. Chúng ta hãy cùng khảo sát những cột chi đại vận 10 năm của Công nương Diana mà máy tính đã cung cấp sau đây:

Đại vận 10 năm của Công nương Dianna

31.77	21.77	11.77	1.77
Dương Thổ (Mậu)	Âm Hoả (Đinh)	Dương Hoả (Bính)	Âm Mộc (Kỷ)
Chó (Tuất)	Gà (Dậu)	Khỉ (Thân)	Dê (Mùi)

71.77	61.77	51.77	41.77
Dương Thủy (Nhâm)	Âm Kim (Tân)	Dương Kim (Canh)	Âm Thổ (Ất)
Hổ (Dần)	Trâu (Sửu)	Chuột (Tí)	Lợn (Hợi)

Cách đọc các cột đại vận tương tự như cách đọc biểu đồ Tứ trụ, từ phải qua trái và từ trên xuống dưới. Theo đó, bắt đầu từ cột đầu tiên bên phải, đại vận của Diana bắt đầu lúc bà 1,77 năm tuổi. Cặp can - chi của đại vận này là âm mộc Kỷ Mùi. Mười năm sau, ở độ tuổi 11,77 lại bắt đầu đại vận thứ hai.

Cặp can - chi lúc này là dương hoá Bính Thân. Chúng ta hãy sắp xếp lại Tứ trụ của bà để dễ phân tích hơn:

Sắp xếp lại biểu đồ Tứ trụ của Công nương Dianna cho dễ phân tích hơn

Tuổi	2-11	12-21	22-31	32-41
Can	Mộc	Hoả	Hoả	Thổ
Chi	Thổ	Kim	Kim	Thổ

Tuổi	42-51	52-61	62-71	72-81
Can	Thổ	Kim	Kim	Thủy
Chi	Thủy	Thủy	Thổ	Mộc

Tứ trụ của Diana giờ được đọc từ trái sang phải. Ta làm tròn tuổi đại vận thứ nhất của bà (1,77) thành 2 tuổi. Sau đó, ta chỉ lấy hành gắn với mỗi can và mỗi chi, bỏ cực tính dương/âm. Đối với chi, ta nên nhớ rằng mỗi con giáp đều ứng với ít nhất một can (hành) ẩn trong chi. Ta chỉ lấy can ẩn là “bản khí” - tức là hành đầu tiên tàng ẩn trong chi (xem lại Chương 22). Trước thực tế là ngày nay, tuổi thọ con người ngày một tăng lên, có thể bạn sẽ thắc mắc tại sao chúng tôi không đưa thêm các cột đại vận 10 năm khác ngoài 8 cột đã cho, ví như Công nương Diana có thể đã sống đến 90 tuổi, dù bà qua đời ở tuổi 36. Thêm vài cột đại vận 10 năm không khó. Chỉ cần chiếu theo biểu đồ Tứ trụ của bạn, xác định can năm sinh của bạn thuộc hành nào, sau đó tùy theo giới tính của bạn, hãy thực hiện một trong 2 điều sau:



Lời khuyên của đại sư phong thủy

Thường thì lúc mới chào đời, bạn chưa có đại vận (chưa vào đại vận - NHĐ), nên bạn chịu ảnh hưởng bởi đại vận của cha mẹ bạn. Đến khi đại vận 10 năm thứ nhất của bạn bắt đầu, bạn mới chịu sự chi phối của đại vận của chính bạn.

- ◆ Nếu bạn là nữ và can năm sinh của bạn mang dấu âm, thì can và chi trong cột đại vận sau cùng sẽ tiến lên một bậc (tính thuận).
- ◆ Nếu bạn là nữ và can năm sinh của bạn mang dấu dương, thì can và chi trong cột vận sau cùng sẽ lùi xuống một bậc (tính nghịch).

- ◆ Nếu bạn là nam và can năm sinh của bạn mang dấu âm, thì can và chi trong cột vận hạn sau cùng sẽ lùi xuống 1 bậc (tính nghịch).
- ◆ Nếu bạn là nam và can năm sinh của bạn mang dấu dương, thì can và chi trong cột vận hạn sau cùng sẽ tiến lên một bậc (tính thuận).

Xét trường hợp của Công nương Diana, can năm sinh của bà là âm Kim (Tân). (Xem biểu đồ Tứ trụ trong chương 22). Do đó, can và chi trong cột đại vận cuối cùng sẽ tiến lên một bậc (tính thuận). Ví dụ, can trong cột đại vận 10 năm cuối của bà là dương Thủy (Nhâm). Chiếu theo bảng 10 Thiên Can trong chương 22, Nhâm là can thứ 9. Tiến lên một bậc, can thứ 10 là Quý, hay âm Thủy. Chi trong cột đại vận 10 năm cuối của Diana là Dần. Chiếu theo bảng 12 Địa Chi trong chương 22, Dần là Chi thứ 3. Tiến lên một bậc, chi thứ 4 là Mão, hay âm Mộc. Do vậy, cột đại vận của Diana ở giai đoạn 82-91 tuổi sẽ là âm Thủy (Can) và âm Mộc (Chi). Để tính tiếp cột đại vận của Diana ở giai đoạn 92 tuổi trở đi, bạn cứ thao tác tương tự.

Bây giờ, hãy sắp xếp các cột đại vận 10 năm của bạn. Có thể thêm tiếp vài cột nếu thấy cần thiết.

Vòng quay của số phận

Nói một cách ngắn gọn, nếu trong một đại vận có xuất hiện dụng thần thì trong 10 năm đó, bạn sẽ gặp nhiều điều may mắn. Còn nếu muốn biết cụ thể hơn về đại vận đó như thế nào, ta hãy căn cứ vào Can và Chi của đại vận đó. Địa Chi biểu hiện cho nền tảng, sự ổn định. Thiên Can biểu hiện cho loại khí thịnh hành trong đại vận 10 năm đó. Cần đặc biệt chú ý là ảnh hưởng của dòng khí trong Can tác động nhanh, mạnh; còn dòng khí trong Chi thì tác động từ từ, bền bỉ. Nói cách khác, vào giai đoạn đầu của mỗi đại vận 10 năm, đại vận chủ yếu chịu sự chi phối của Can, còn Chi tác động từ từ. Đến cuối đại vận, ảnh hưởng của Chi mạnh lên và trội hơn ảnh hưởng của Can.

Can và Chi của đại vận có thể kết hợp với nhau theo 4 tổ hợp và ảnh hưởng tương ứng đến cấu trúc Tứ trụ của bạn như sau:

1. *Lợi Can, lợi Chi.* Về cơ bản, bạn gặp may mắn và được dòng khí tốt giúp.
2. *Lợi Can, không lợi Chi.* Nhìn chung bạn không may mắn lắm, nhưng có được dòng khí tốt cải thiện dần dần.

3. *Không lợi Can, nhưng lợi Chi.* Về cơ bản bạn may mắn, nhưng hay bị dòng khí xấu ảnh hưởng dần dần.
4. *Không lợi Can, không lợi Chi.* Về cơ bản bạn không may mắn, lại hay chịu ảnh hưởng của dòng khí xấu.

Trước khi tiến hành nghiên cứu đại vận của bạn, cần phải điều chỉnh phân tích tổng quát này một chút. Bản chất của điều sắp được tiết lộ phụ thuộc vào loại tổ hợp Can - Chi có lợi hay không có lợi trong mỗi đại vận đang xét. Ví dụ, trong một biểu đồ Tứ trụ mạnh có loại tổ hợp sinh tinh – sinh tinh. Đây là loại tổ hợp không lợi Can -

không lợi Chi, cho thấy người đó được nuông chiều quá mức và tham lam. Cho dù người này có mọi thứ rất dễ dàng, nhưng lại dễ trở nên hư hỏng và không thể sống tự lập hay “đứng trên đôi chân của chính mình”. Người này chỉ



Lời khuyên của đại sư phong thủy

Một đại vận không lợi can – không lợi chi không có nghĩa là 10 năm đó toàn gặp rủi ro, bất hạnh và bệnh tật mà không có bình yên, thuận lợi và hạnh phúc. Giống như âm dương không thể tồn tại mà không có một chút đặc tính của mặt đối lập, sự bất hạnh không thể tồn tại mà không có những thời điểm may mắn.

biết nhận chứ không biết cho. Một loại tổ hợp không lợi Can - không lợi Chi khác là song tinh - song tinh, chỉ một giai đoạn cạnh tranh khốc liệt. Người này sẽ luôn phải gồng mình để vươn lên. Và không giống như người nói lúc trước, mọi thứ đến với người này không hề dễ dàng.

Bạn thấy đấy, hiểu về loại khí là rất quan trọng để lái số phận đi theo ý chí của mình. Nếu biết trước những gì sẽ đến với bạn trong đại vận 10 năm tới thì chẳng lẽ bạn lại không đề phòng hay sao? Chẳng lẽ bạn lại không mang theo một chiếc ô khi đã đoán trước được có một cơn mưa to sắp ập đến? Nếu bạn biết được đại vận 10 năm tới của con trai bạn sẽ là sinh tinh – sinh tinh, chẳng lẽ bạn lại không chú ý đến con trai mình hơn, để không làm hư con, và tạo điều kiện cho con sống tự lập? Nếu biết được bạn đang sống trong đại vận song tinh – song tinh, tại sao bạn không tìm cho mình một môi trường khác ít cạnh tranh hơn? Dự đoán được số phận mình sẽ ra sao chắc chắn sẽ là một lợi thế cho bạn. Chúng tôi tin rằng, bạn sẽ biết sử dụng Dự đoán vận mệnh theo Tứ trụ vào những việc có lợi cho mình.

Tứ trụ của Ronald Reagan

Sinh ngày mồng 6 tháng 2 năm 1911, lúc 2h04 phút sáng, biểu đồ Tứ trụ và đại vận của Ronald Reagan như sau:

Biểu đồ Tứ trụ và đại vận của Ronald Reagan.

	Giờ	Ngày	Tháng	Năm
Hành Can	Âm Kim	Âm Hoả	Dương Kim	Âm Kim
Các Hành Chi	Âm Thổ	Âm Thổ	Dương Mộc	Dương Thủy
	Âm Thủy	Âm Hoả	Dương Hoả	Dương Mộc
	Âm Kim	Âm Mộc	Dương Thổ	

Tuổi	0-9	10-19	20-29	30-39	40-49
Can	Thổ	Thổ	Hoả	Hoả	Mộc
Chi	Thổ	Thủy	Thủy	Thổ	Kim

Tuổi	50-59	60-69	70-79	80-89	90-99
Can	Mộc	Thủy	Thủy	Kim	Kim
Chi	Kim	Thổ	Hoả	Hoả	Thổ

Do Can năm sinh của ông là âm, nên ta thêm các cột đại vận khác vào bằng cách đếm lùi từ cặp Can-Chi sau cùng.

Tứ trụ của Ronald Reagan không thuộc dạng phổ biến vì nó không mạnh (vượng), cũng không yếu (suy). Ta nhận thấy rằng, trong biểu đồ của ông, khí đang chảy một cách nhẹ nhàng, do đó đây là một Tứ trụ tốt, và cuộc đời của Ronald Reagan cũng gặp nhiều may mắn. Hành Mộc trong Chi ngày biểu thị mục đích cuộc sống của ông. Với Ronald Reagan, Mộc tương ứng với Sinh tinh. Do đó, mục đích cuộc sống của Reagan là giành lấy sự ủng hộ của mọi người. Mộc cũng là dụng thần – là hành giữ cho biểu đồ của Reagan được cân bằng. Hành Thủy (nước) - năng lượng để nuôi dưỡng Mộc (cây) – sinh tinh chỉ xuất hiện trong các Chi. Vì nước ở trạng thái “không hoạt động”, nên Reagan chỉ đạt tới đỉnh cao trong sự nghiệp của mình khi nước xuất hiện trong một đại vận. Khi năng lượng của nước mạnh lên, nó sẽ

Sự kiện phong thủy

Hiện tượng năm có số cuối là số 0: Những vị tổng thống Hoa Kỳ đắc cử vào năm có số cuối là số không thì hay qua đời khi còn đương nhiệm. Ví dụ, năm 1840, William Henry Harrison được bầu làm tổng thống thì sau lễ nhậm chức một tháng, ông ta đã qua đời vì bệnh viêm phổi. Năm 1860, Abraham Lincoln bị ám sát; năm 1880, James A. Garfield bị ám sát; năm 1900, William McKinley bị ám sát; năm 1920, Warren G. Harding qua đời vì đau tim; năm 1940, Franklin Roosevelt qua đời vì xuất huyết não; năm 1960, John F. Kennedy bị ám sát; năm 1980, Ronald Reagan bị trọng thương trong một vụ mưu sát. Và năm 2000, Bush được bầu làm tổng thống nhưng cho đến nay vẫn còn sống.

sinh ra sinh tinh là Mộc. Nói cách khác, với năng lượng của mình, Reagan sẽ hoàn thành được mục tiêu của đời ông. Ở tuổi 60, năng lượng (nước) xuất hiện trong Can đại vận của Reagan, mang đến quyền lực và vị trí lãnh đạo. Vào năm 1981, Ronald Reagan được bầu làm tổng thống Hoa Kỳ ở tuổi 69.

Năm 1994, Reagan thông báo với mọi người rằng ông ta đang bị bệnh Alzheimer, một chứng rối loạn chức năng thần kinh gây nên mất trí nhớ. Lúc đó ông đã 83 tuổi, và đã bước vào đại vận mới được 3 năm, với Kim (Can) - Hoả (Chi). Thật không may là hành Hoả trong Chi lại xung khắc với Thuỷ. Nó tấn công dòng nước, gây ra những thiệt hại không thể bù đắp cho cội nguồn năng lượng (quyền lực) của ông. Nếu chuyện này xảy ra khi Reagan còn đương nhiệm, ngôi vị tổng thống có thể sẽ bị lung lay. Nhưng do ông đã về hưu, nên vận hạn này ứng vào vấn đề sức khoẻ của ông. Sức mạnh (nước) là thứ giữ cho ông được cân bằng, nên khi mất đi sức mạnh cũng đồng nghĩa với việc mất đi sự cân bằng, hay mất khả năng điều hành. Bộ não điều hành ý nghĩ và hành động của con người, do đó nền tảng của sức mạnh (bộ não) của Reagan đã bị Hoả thiêu rụi. Đến năm 2004, Ronald Reagan qua đời ở tuổi 93.

Tứ trụ của Hoàng tử William

Sinh ngày 21 tháng 6 năm 1982 lúc 4h3' sáng, Hoàng tử William có Nhật chủ là Mộc đang ở trạng thái “hưu”. Hoả (hóa tinh) “đầy khí lực”, Kim (khắc tinh) “sẵn sàng”; Thuỷ (sinh tinh) “không hoạt động”; còn Thổ (tài tinh) đang ở trạng thái “đầy khí lực”. Tứ trụ của William khá giống Tứ trụ của

Công nương Diana, mẹ chàng. Tuy nhiên, Tứ trụ này có đủ nước, trong khi biểu đồ của Công nương luôn bị thiếu nước. Các hành trong chi tháng (chi mục đích cuộc sống) là Hoả và Thổ cho thấy William theo đuổi công danh (hoả) và may mắn (thổ). Vì hành Hoả (chi hóa tinh) nằm trong Can tháng (biểu thị biểu hiện bên ngoài), nên chúng ta có thể khẳng định rằng Hoàng tử William sinh ra là để trở thành người nổi tiếng. Không giống như cha, William lại được nhiều khắc tinh trợ giúp. Khắc tinh nằm trong các chi, nên có thể nói William có một nền tảng rất tốt – được giáo dục, đào tạo. Khi khắc tinh (sao quyền lực) xuất hiện ở Can đại vận 10 năm, William sẽ được nối ngôi vua. Chiếu theo các cột đại vận của William, quyền lực (Kim) đến vào đại vận thứ tư, tức là vào khoảng 35 đến 44 tuổi thì William sẽ được làm vua.

Hành Can Các Hành Chi	Giờ	Ngày	Tháng	Năm
	Dương Mộc	Âm Mộc	Dương Hoả	Dương Thuỷ
	Dương Kim	Dương Thuỷ	Âm Hoả	Dương Thổ
	Dương Thuỷ	Dương Mộc	Âm Thổ	Âm Kim
	Dương Thổ			Âm Hoả

Tuổi	5-14	15-24	25-34	35-44
Can	Hoả	Thổ	Thổ	Kim
Chi	Thổ	Kim	Kim	Thổ

Tuổi	45-54	55-64	65-74	75-84
Can	Kim	Thuỷ	Thuỷ	Mộc
Chi	Thuỷ	Thuỷ	Thổ	Mộc

Người bạn đời lý tưởng của William là dương Thổ. Trong biểu đồ của chàng, Thổ ẩn trong Chi, cho thấy mối quan hệ của họ là rất riêng tư.

Đó là một lưu niên rất tốt

Mười năm rõ ràng là một khoảng thời gian khá dài, với rất nhiều điều có thể xảy ra, như kết hôn hay ly hôn, thăng tiến hay mất việc, sinh hay tử,

v.v... Do vậy, sẽ rất khó để biết cụ thể một đại vận 10 năm có thể mang đến cho ta những điều gì. Liệu ta có thể chia nhỏ khoảng thời gian đó ra không? Đương nhiên là có thể. Mặt khác, không những ta phân tích được may rủi trong một đại vận 10 năm, mà còn có thể biết được may rủi của mình theo từng năm, thường được gọi là “lưu niên”, hay từng tháng, từng ngày, thậm chí từng giờ. Tuy nhiên, trong cuốn sách này, chúng ta sẽ không bàn luận chi tiết về cách tính may rủi theo tháng, ngày và giờ.

Làm thế nào để tính toán sự may rủi trong một “lưu niên”. Rất đơn giản, chỉ cần đối chiếu dụng thần và kị thần của bạn với Can và Chi của lưu niên đó. Khi nhìn vào Bảng Cột Năm dưới đây, bạn sẽ thấy rằng năm 2006 là Bính Tuất, hay là năm Hoà/Thổ. Năm 2007 là Đinh Hợi - Hoà/Thủy, năm Mậu Tý 2008 là Thổ/Thủy.

Khi khắc tinh (sao chủ về quyền lực, địa vị) xuất hiện trong một lưu niên (một năm) hay một đại vận (10 năm), và nếu nó là dụng thần của bạn, thì bạn có thể sẽ bắt đầu một công việc làm ăn mới, bước lên vũ đài chính trị, có sự thăng tiến, hay kiếm được một công việc có mức lương cao. Còn nếu khắc tinh đó là kị thần, có thể bạn sẽ vướng vào việc kiện tụng, hay bị sếp gây áp lực.

Khi tài tinh xuất hiện trong một lưu niên hoặc một đại vận và nó chính là dụng thần của bạn thì bạn có thể sẽ kiếm được rất nhiều tiền. Nếu trong biểu đồ lại có thêm hóa tinh nữa, điều đó nghĩa là bạn sẽ dùng tài năng và năng suất làm việc của bản thân để làm ra tiền. Còn nếu trong biểu đồ không có hóa tinh, tức là bạn có được tiền nhờ thừa kế, trúng xổ số, hay hưởng lợi nhuận từ việc đầu tư vào một công ty kinh doanh. Còn khi tài tinh là kị thần, có thể là bạn sẽ mất tiền trong đầu tư, hay mất việc làm.

Khi sinh tinh xuất hiện trong một lưu niên hoặc một đại vận, và đó là dụng thần của bạn, bạn sẽ được sếp ủng hộ, nâng đỡ trong sự nghiệp tiến thân. Còn nếu sinh tinh là kị thần, bạn sẽ không có được sự giúp đỡ, hay nhờ vả được ai.

Khi hóa tinh có trong một lưu niên hoặc một đại vận, và nó là dụng thần của bạn, điều đó có nghĩa là khả năng, năng lực làm việc của bạn được mọi người công nhận và đánh giá cao. Nếu xuất hiện cả tài tinh trong biểu đồ, khi đó hóa sinh sẽ giúp bạn kiếm được nhiều tiền. Còn nếu hóa tinh là kị

thần, khi đó khắc tinh (còn gọi là quan tinh) sẽ bị hao tổn, có thể gây ra các vấn đề về sức khỏe.

Khi song tinh xuất hiện trong một lưu niên hay một đại vận, và song tinh là dụng thần của bạn thì rất có thể bạn sẽ trở thành một con người xuất chúng. Bạn sẽ có được những người bạn luôn ủng hộ, giúp đỡ mình. Còn nếu hành song tinh là kị thần, bạn có thể sẽ bị thất bại trong cuộc cạnh tranh.

Trên đây chỉ là những hướng dẫn tổng quát. Tuy một bản phân tích Tứ trụ dựa trên cách suy luận logic, nhưng đôi khi biểu đồ Tứ trụ của riêng từng người lại không tuân theo những quy luật chung này!

Bảng tra Lưu niên

Năm	Ngày bắt đầu năm mới	Giờ	Can/Chi
1944	5/2	6:23 sáng	Giáp Thân
1945	4/2	12:20 chiều	Ất Dậu
1946	4/2	6:05 chiều	Bính Tuất
1947	4/2	11:55 tối	Đinh Hợi
1948	5/2	5:43 sáng	Mậu Tý
1949	4/2	11h23 sáng	Kỷ Sửu
1950	4/2	5h21 chiều	Canh Dần
1951	4/2	11h14 tối	Tân Mão
1952	5/2	4h54 sáng	Nhâm Thìn
1953	4/2	10h46 sáng	Quý Tỵ
1954	4/2	4h31 chiều	Giáp Ngọ
1955	4/2	10h18 tối	Ất Mùi
1956	5/2	4h13 sáng	Bính Thân
1957	4/2	9h55 sáng	Đinh Dậu
1958	4/2	3h50 chiều	Mậu Tuất
1959	4/2	9h43 tối	Kỷ Hợi
1960	5/2	3h23 sáng	Canh Tý
1961	4/2	9h23 sáng	Tân Sửu
1962	4/2	3h18 chiều	Nhâm Dần
1963	4/2	9h08 tối	Quý Mão
1964	5/2	3h05 sáng	Giáp Thìn
1965	4/2	8h46 sáng	Ất Tỵ
1966	4/2	2h38 chiều	Bính Ngọ

Năm	Ngày bắt đầu năm mới	Giờ	Can/Chi
1967	4/2	8h31 tối	Đinh Mùi
1968	5/2	2h08 sáng	Mậu Thân
1969	4/2	7h59 sáng	Kỷ Dậu
1970	4/2	1h46 chiều	Canh Tuất
1971	4/2	7h26 tối	Tân Hợi
1972	5/2	1h20 sáng	Nhâm Tý
1973	4/2	7h04 sáng	Quý Sửu
1974	4/2	1h00 chiều	Giáp Dần
1975	4/2	6h59 tối	Ất Mão
1976	5/2	12h40 sáng	Bính Thìn
1977	4/2	6h34 sáng	Đinh Tỵ
1978	4/2	12h27 chiều	Mậu Ngọ
1979	4/2	6h13 chiều	Kỷ Mùi
1980	5/2	12h10 sáng	Canh Thân
1981	4/2	5h56 sáng	Tân Dậu
1982	4/2	11h46 sáng	Nhâm Tuất
1983	4/2	5h40 chiều	Quý Hợi
1984	4/2	11h19 tối	Giáp Tý
1985	4/2	5h12 sáng	Ất Sửu
1986	4/2	11h09 sáng	Bính Dần
1987	4/2	4h52 chiều	Đinh Mão
1988	4/2	10h43 tối	Mậu Thìn
1989	4/2	4h27 sáng	Kỷ Tỵ
1990	4/2	10h15 sáng	Canh Ngọ
1991	4/2	4h08 chiều	Tân Mùi
1992	4/2	9h48 tối	Nhâm Thân
1993	4/2	3h38 sáng	Quý Dậu
1994	4/2	9h31 sáng	Giáp Tuất
1995	4/2	3h14 chiều	Ất Hợi
1996	4/2	9h08 tối	Bính Tý
1997	4/2	3h04 sáng	Đinh Sửu
1998	4/2	8h53 sáng	Mậu Dần
1999	4/2	2h42 chiều	Kỷ Mão
2000	4/2	8h32 tối	Canh Thìn
2001	4/2	2h20 sáng	Tân Tỵ
2002	4/2	8h08 sáng	Nhâm Ngọ

Năm	Ngày bắt đầu năm mới	Giờ	Can/Chi
2003	4/2	1h57 chiều	Quý Mùi
2004	4/2	7h46 tối	Giáp Thân
2005	4/2	1h34 sáng	Ất Dậu
2006	4/2	7h25 sáng	Bính Tuất
2007	4/2	1h14 chiều	Đinh Hợi
2008	4/2	7h03 tối	Mậu Tý
2009	4/2	12h52 sáng	Kỷ Sửu
2010	4/2	6h42 sáng	Canh Dần
2011	4/2	12h32 chiều	Tân Mão
2012	4/2	6h40 tối	Nhâm Thìn
2013	4/2	12h31 sáng	Quý Tỵ
2014	4/2	6h21 sáng	Giáp Ngọ
2015	4/2	12h09 chiều	Ất Mùi
2016	4/2	6h00 tối	Bính Thân
2017	4/2	11h49 tối	Đinh Dậu
2018	4/2	5h38 sáng	Mậu Tuất
2019	4/2	11h28 sáng	Kỷ Hợi
2020	4/2	5h18 chiều	Canh Tý
2021	4/2	11h08 tối	Tân Sửu
2022	4/2	4h58 sáng	Nhâm Dần
2023	4/2	10h47 sáng	Quý Mão

Xin chúc mừng bạn! Vậy là bạn đã đọc gần hết cuốn sách “Phong thủy Huyền không Phi tinh” này. Chúng tôi thành thực hy vọng rằng, bạn sẽ biết ứng dụng kiến thức mới mẻ này để cải thiện cuộc sống của bạn, và cùng trao đổi về cuốn sách với những người thân của mình. Phong thủy và Dự đoán vận mệnh theo Tứ trụ có vai trò rất quan trọng và hữu ích. Thậm chí nếu người thân của bạn còn hoài nghi về nó, bạn hãy giảng giải cho họ hiểu. Hãy chỉ cho họ thấy rằng, chỉ bằng một số điều chỉnh đơn giản có thể cải thiện sức khỏe, nâng cao chất lượng cuộc sống và các mối quan hệ lên rất nhiều. Hãy thuyết phục họ, hãy chỉ cho họ thấy sức mạnh của Phong thủy. Và hãy tập cách sống hoà hợp với thiên nhiên theo quan điểm phong thủy.

Tóm tắt chương này:

- ◆ Người Trung Hoa tin rằng, vận là một hàm thời gian và ta có thể xác định được.
- ◆ Các đại vận 10 năm của bạn đều được tính tự động khi bạn điền các thông số Tứ trụ của mình vào bảng nhập liệu tại trang web có địa chỉ www.astro-fengshui.com
- ◆ Nếu trong một đại vận (10 năm) hay một lưu niên (năm đang xét) có xuất hiện dụng thần thì đại vận hoặc lưu niên đó sẽ mang đến cho bạn nhiều may mắn. Còn nếu đại vận hoặc lưu niên ấy xuất hiện kỵ thần, đó sẽ là một đại vận hoặc lưu niên đen đui đối với bạn.
- ◆ Nếu như Công nương Diana còn sống, từ năm 42–51 tuổi sẽ là thời kỳ huy hoàng nhất trong cuộc đời của bà.

Bảng chú giải các thuật ngữ

Hậu Thiên bát quái: Chỉ trình tự vận động, biến đổi, tương tác của các dòng khí tự nhiên và dòng khí trong con người. Đây là trình tự được sử dụng trong phong thủy.

Sao quản năm (lưu niên phi tinh): Một ngôi sao, hay con số, chiếm quyền cai quản những thay đổi về khí trường của trái đất trong một năm nhất định.

Tính hiền nhiên: Còn gọi là tiên đề. Một sự thật được mọi người thừa nhận dựa trên những giá trị nội hàm của nó. Vì là sự thật được thừa nhận rộng rãi nên không cần chứng minh.

Thanh long: Thế đất, nhà cửa, cây cối, bụi rậm hay hàng rào ở phía bên trái ngôi nhà của bạn.

Bát quái: Tám quái trong Kinh Dịch

Tiên Thiên bát quái: Trình tự tám quái biểu thị một hiện thực lý tưởng mà trong đó các dòng khí tự nhiên và khí trong con người ở trạng thái cân bằng hoàn hảo.

Huyền vũ: Thế đất, nhà cửa, khu rừng nhỏ, hay hàng rào ở phía sau lưng chỗ ở của bạn.

Táng thư: Sách do Quách Phác viết vào thế kỷ thứ 4 SCN, được coi là tài liệu đầu tiên về trường phái Hình thế trong phong thủy.

Thiên đạo: Đường tròn mà các chòm sao chuyển động vuông góc với một đường thẳng tưởng tượng nối từ chân trời phía bắc tới cực bắc của trái đất. Người Trung Hoa dùng thiên đạo làm chuẩn để quan sát những thời điểm các ngôi sao xuất hiện ngay trên đỉnh đầu.

Hoàng Đạo Trung Hoa: Được coi là hệ thống chiêm tinh phổ biến, đề cập đến mối quan hệ giữa 12 loại khí hay 12 con giáp được tượng trưng bằng các con vật: chuột, trâu, hổ, thỏ/mèo, rồng, rắn, ngựa, cừu/dê, khi, gà, chó, lợn (tí, sừ, dần, mao, thìn, tị, ngọ, mùi, thân, dậu, tuất, hợi).

Phái La bàn: Là một thuật ngữ do phương Tây đặt ra, cho rằng mỗi hướng trong 8 hướng chính (và 24 hướng nhỏ hơn) mang năng lượng khác nhau. Đây là một phương pháp dựa trên những tính toán có tính chất trí tuệ, chứ không dựa vào hiểu biết trực giác.

Khổng giáo: Dựa trên những bài giảng của Khổng Tử vào thế kỷ thứ 6 TCN, là một hệ thống đạo đức học phức tạp dùng để trau dồi các nguyên tắc xã hội và đạo đức. Triết lý Khổng giáo được giảng dạy trong các trường học tại Trung Quốc từ đầu thời Hán cho đến năm 1949 khi nước Cộng hoà nhân dân Trung Hoa ra đời.

Tư duy có ý thức: Trạng thái tỉnh táo cho ta khả năng logic, lập luận và ý chí. Tư duy có ý thức chiếm 12% trong toàn bộ khả năng tư duy của bộ não con người.

Vòng tương khắc: Chu trình chi sự mất cân bằng, trong đó một hành này khắc hành kia. Hòa - Kim - Mộc - Thổ - Thủy tạo thành vòng tương khắc này.

Chu tước: Một thế đất như chiếc ghế để chân, hoặc một nguồn nước đối diện với ngôi nhà của bạn.

Chu kỳ 60 hoa giáp: Biểu thị 60 khả năng kết hợp giữa 10 thiên can và 12 địa chi. Năm 2679 TCN là năm đánh dấu chu kỳ 60 năm, hay 60 năm can-chi đầu tiên.

Đạo giáo: Liên quan đến những tri thức trực quan thu được thông qua quá trình con người gần gũi với tự nhiên và hoà mình vào tự nhiên (Đạo). Đạo giáo do một nhóm người có cùng tư tưởng khai sinh ra, họ sống và truyền đạo này từ thế kỷ thứ 4 đến thế kỷ thứ 2 TCN.

Nhật chủ: Nhật chủ là Can Ngày nằm trong Tứ trụ của bạn. Dự đoán theo Tứ trụ còn được gọi là phương pháp Tử Bình (tên của nhà chiêm tinh học Tử Tử Bình), phân tích và xét xem các ngũ hành trong Tứ trụ ảnh hưởng đến Nhật chủ như thế nào.

Phương pháp diễn dịch: là phương pháp đưa ra kết luận nhờ suy diễn từ những quy luật chung thông qua quan sát.

Song lĩnh tinh đầu hướng: Một ngôi nhà được coi là có “song lĩnh tinh đầu hướng” nếu cả 2 sao quản lĩnh là sơn tinh và thủy tinh nằm ở cung hướng. Hướng nhà như vậy tạo thuận lợi cho gia chủ trong công việc làm ăn, kiếm được và giữ được tiền của, nhưng lại khó tạo dựng được các mối quan hệ lâu bền cũng như giữ gìn được sức khỏe.

Song lĩnh tinh đầu tọa: Một ngôi nhà được coi là có “song lĩnh tinh đầu tọa” khi cả 2 sao quản lĩnh là sơn tinh và thủy tinh nằm ở cung tọa. Ngôi nhà này giúp cho gia chủ dễ dàng tạo dựng được các mối quan hệ bền vững và có sức khỏe tốt, song lại rất khó kiếm và giữ được tiền của.

Long mạch: Trong phong thủy, các dãy núi được coi là những con rồng. Khi núi gặp một địa hình khác, thì nơi đó tạo thành long mạch. Đây là nơi thu hút được nhiều sinh khí và được xem là nơi tốt nhất để xây nhà hay chôn cất người chết.

Hướng: thường ứng với mặt trước của ngôi nhà, không nhất thiết phải tương ứng với hướng của cửa chính.

Dụng thần: Thuật ngữ dùng trong phân tích Tứ trụ, chỉ hành mang lại sự cân bằng cho Tứ trụ của bạn.

Phong thủy: Nghĩa đen là “gió nước”, là hai nguồn lực tự nhiên dẫn khí vào lô đất. Nói một cách văn hóa bóng bẩy, phong thủy là một bộ môn nghệ thuật và khoa học nghiên cứu ảnh hưởng của môi trường và ngôi nhà đối với bạn qua các thời kỳ.

Dãy Fibonacci: Dãy số đặt theo tên của nhà toán học thế kỷ 13, Leonardo of Pisa hay Fibonacci. Mỗi số trong dãy số là tổng của hai số đứng trước nó.

Đương đầu và Chạy trốn: Một phản xạ không cố ý, mang tính bản năng xảy ra vào thời điểm nguy hiểm hoặc bất an. Khi loài người hoặc các loài động vật tiến hoá, một số phát triển theo hướng ngày càng mạnh mẽ hoặc hiếu chiến hơn (đương đầu), một số lại trở nên khéo léo, nhanh nhẹn và có giác quan trở nên nhạy cảm hơn (khứu giác, thị giác, và thính giác) (chạy trốn). Những loài nào không chịu thay đổi cuối cùng sẽ bị tuyệt diệt.

Ngũ hành: Năm nhân tố vật lý trong tự nhiên thể hiện sự vận động của khí. Đó là hỏa (lửa), thổ (đất), kim (kim loại), thủy (nước), và mộc (gỗ). Khái niệm ngũ hành là cốt lõi của y học Trung Hoa, thuật chiêm cứu và phong thủy.

Phi Tinh: trong tiếng Trung Quốc là Xuankong Feixing (Huyền Không Phi tinh), đây là một hệ thống phức tạp và tinh vi được sử dụng để phân tích xem thời gian và không gian ảnh hưởng tới một ngôi nhà như thế nào. Tọa và hướng của ngôi nhà, năm xây dựng nhà là những nhân tố quan trọng để xác định tính chất bẩm sinh của ngôi nhà.

Trường phái Hình thế: trong tiếng Hán là Hình pháp. Đó là trường phái phong thủy đầu tiên và lâu đời nhất có từ cuối đời Hán, trước khi có cuốn sách “Thuật chôn cất cổ điển” của Thanh Vũ Di. Ban đầu, mục đích của trường phái này là để đặt hướng cho mộ phần. Sau đó, phương pháp này mới được áp dụng để chọn hướng xây nhà.

Vượng sơn vượng thủy: Một ngôi nhà được coi là vượng sơn, vượng thủy nếu các sao quản lĩnh là sơn tinh và thủy tinh ở đúng vị trí. Sơn tinh phải ở vị trí phía trên bên trái của cung toạ. Thủy tinh phải ở phía trên bên phải của cung hướng. Loại nhà như vậy là thuận lợi nhất, mang lại nhiều may mắn về công danh, tiền tài và sức khoẻ.

Tứ thiên cung: 4 chòm sao lớn mà người Trung Hoa gọi là Chu Tước, Thanh Long, Huyền Vũ, Bạch Hổ. Mỗi chòm sao lớn đó do bảy chòm sao nhỏ hợp thành. Các chòm sao lớn này tạo thành 28 chòm sao (Nhị thập bát tú) của Hoàng đạo Trung Hoa.

Dự đoán theo Tứ trụ: trong tiếng Trung Quốc gọi là Tử Bình Bát tự. Đó là một phương pháp tính toán và diễn giải ngũ hành hiện diện khi bạn ra đời. Một trụ thể hiện năm, một trụ thể hiện tháng, một trụ thể hiện ngày còn một trụ thể hiện giờ dưới hình thức các thiên can và địa chi. Tứ trụ cho biết những gì có khả năng xảy ra (chứ không phải những gì chắc chắn xảy ra) trong cuộc đời bạn.

Tỉ lệ vàng: Liên quan tới dãy Fibonacci. Bằng cách chia mỗi số trong dãy số cho số đứng trước nó, được kết quả là 1,61834. Tỉ lệ vàng này đã được những kiến trúc sư từ thời cổ đại ở Ai Cập, Hi Lạp, và Maya biết đến, họ tin rằng vạn vật trong tự nhiên đều tuân theo những quy luật trù tượng của vũ trụ, những quy luật này có thể được thể hiện bằng phương pháp toán học.

Đại vận: Chu kì lớn bao gồm 9 chu kì 20 năm. Đại vận được chia thành ba giai đoạn 60 năm gọi là nguyên, gồm có Thượng nguyên, Trung nguyên và Hạ nguyên. Năm 1864 đánh dấu năm đầu tiên của Đại vận mà chúng ta đang trải qua. Chu kì lớn này sẽ kết thúc vào ngày 4 tháng 2 năm 2044.

Hà đồ: Đó là một đồ hình bao gồm các chấm đen (dương) và trắng (âm), được cho là nhìn thấy trên mình một con long mã đi thường, nổi lên từ sông Hoàng Hà. Hà Đồ tượng trưng cho một thế giới lí tưởng.

Quẻ: Tổ hợp hai quái tạo nên một quẻ (trong Kinh Dịch). Có tất cả 64 quẻ.

Trạch quái: Được xác định bởi “toạ”, thường tương ứng với mặt sau của ngôi nhà.

Phương pháp quy nạp: Phương pháp đi đến một kết luận bằng cách xem xét các trường hợp cụ thể dựa trên những quy luật chung.

Kanyu: một phương pháp bói toán, tiền thân của thuật phong thủy. “kan” có nghĩa là “đường lên thiên đường” và “yu” có nghĩa là “đường xuống mặt đất”. Đi cùng với nhau, kanyu có nghĩa là: “Ngẩng đầu lên mà học thiên văn, cúi đầu xuống mà học địa lý”

Cái đã biết: một đơn vị thông tin đã được biết đến từ lúc đầu đời. Nó có thể tích cực hoặc tiêu cực, và sẽ được đưa vào tiềm thức của con người.

Tháng âm lịch: khoảng cách giữa các kì trăng tròn kế tiếp. Một tháng âm lịch kéo dài khoảng 29 ngày rưỡi, mỗi năm âm lịch kéo dài khoảng 354 ngày.

La kinh: Một loại la bàn có khoảng từ 4 đến 40 vòng tròn đồng tâm có chứa thông tin. Một chiếc la bàn, dù là La kinh hay la bàn kiểu phương Tây, đều là công cụ cần thiết trong thực hành phong thủy.

Lạc thư: còn được biết đến dưới cái tên “cuốn sách sông Lạc”, đó là một đồ hình bao gồm các chấm đen (dương) và trắng (âm), được cho là thấy khắc trên mai con rùa thần. Lạc thư có mối tương quan với Hậu thiên Bát quái.

Ma phương: Liên quan tới Lạc thư. Nó được coi là thần bí bởi vì tổng của các số trong 3 ô liên nhau theo hàng dọc, hàng ngang hoặc đường chéo đều bằng 15. Ma phương là cơ sở về mặt số học của thuật phong thủy.

Mệnh quái: xác định theo năm sinh và giới tính. Mệnh quái là sao (hay số) bản mệnh của bạn.

Sơn khí: gắn với âm, nó quyết định sức khoẻ và các mối quan hệ của một người. Khí của nó vào nhà thông qua các bức tường, cấu trúc giống như ngọn núi của ngôi nhà bảo vệ những người trong gia đình. Trong thuật ngữ phong thủy cổ điển, sơn tinh đồng nghĩa với toạ tinh và các sao trên cùng, bên trái của mỗi cung.

Song tinh: Một trong năm cách mà một hành quan hệ với Nhật chủ trong Dự đoán theo Tứ trụ. Hành này có tên giống Nhật chủ.

Hóa tinh: Một trong năm cách mà một hành quan hệ với Nhật chủ trong Dự đoán theo Tứ trụ. Hành hoá do Nhật chủ sinh ra.

Mệnh quái: Xác định bằng năm sinh và giới tính của một người, thường biểu thị qua Ngũ hành.

Khí mũi tên độc: Khí hướng thẳng vào bạn. Còn được gọi là “tử khí”. Khí này cực xấu, mang đến bất hạnh, bệnh tật và thậm chí là cả tai hoạ, chết chóc.

Khắc tinh: Một trong năm cách mà một hành quan hệ với Nhật chủ trong Dự đoán theo Tứ trụ. Hành khắc khống chế Nhật chủ.

Vòng tương sinh: Một vòng tròn của sự cân bằng và sáng tạo. Mỗi một hành sinh ra hoặc phù giúp hành tiếp theo. Hỏa - Thổ - Kim - Thủy - Mộc thể hiện vòng tương sinh.

Khí: chất tiềm ẩn và hợp nhất, là linh hồn của vạn vật. Là một chất thuộc lĩnh vực vật lí và siêu vật lí, khí là nguồn nuôi dưỡng ở trung tâm, sự tăng trưởng, và phát triển của trời, đất và con người. Khí còn được gọi là sức sống, hơi thở của sự sống.

Vòng chế hóa: Đây là một vòng tròn thể hiện sự giảm sức mạnh của các hành khắc và phục hồi sự cân bằng tiếp theo của các hành đang xem xét. Hỏa - Mộc - Thủy - Kim - Thổ thể hiện vòng tương giảm. Trong phong thủy, hành chế hoá được sử dụng để hoá giải khí xấu.

Sinh tinh: Một trong năm cách mà một hành quan hệ với Nhật chủ trong Dự đoán theo Tứ trụ. Hành này sinh ra Nhật chủ.

Thượng sơn hạ thủy: Một ngôi nhà được coi là “thượng sơn hạ thủy” nếu như các sao sơn tinh và thủy tinh nằm ở vị trí không đúng, tức là ngược với vị trí đúng. Ở đây, sơn tinh quản lĩnh nằm sai vị trí trong cung hướng; còn thủy tinh trạch nằm ở vị trí không đúng trong cung tọa. Nhà thượng sơn hạ thủy có thể mang đến những bất hạnh và bệnh tật cho gia chủ, thường kéo dài 20 năm, mà sao quản lĩnh ứng vào.

Sát khí: Khí xấu mang lại những luồng khí độc hại, ảnh hưởng không tốt tới phúc lộc của bạn.

Sinh khí: khí tốt mang lại những luồng khí lành có tác động tốt đến phúc lộc của bạn.

Toạ: thường tương ứng với mặt sau của ngôi nhà. Người ta dùng la bàn để xác định toạ của một ngôi nhà.

Năm dương lịch: Khoảng thời gian trái đất quay xung quanh mặt trời được một vòng.

Nhật chủ cường vượng: Tứ trụ có nhiều hành sinh cho và ngang vai với Nhật chủ; ít hành khắc, làm hao tổn và rút khí. Người có Nhật chủ vượng thì có nhiều bạn bè nhưng cũng nhiều đối thủ cạnh tranh. Người đó có được sự ủng hộ từ những người xung quanh, nhưng lại có ít cơ hội được thể hiện tài năng của bản thân.

Tiềm thức: Là vùng trí óc nhận và lưu trữ thông tin. Tiềm thức chiếm tới 88% toàn bộ năng lực tư duy của bộ óc.

Chữ Vạn: một biểu tượng thuộc vũ trụ, được coi là biểu trưng cho mặt trời. Chữ vạn bắt nguồn từ chữ svastika trong tiếng Phạn, có nghĩa là may mắn, hạnh phúc. Chữ vạn xoay ngược chiều kim đồng hồ trong Ma phương thể hiện Tương lai.

Đồng bộ: Một khái niệm do nhà Tâm lý học nổi tiếng người Thụy sĩ Carl Jung (1875 - 1961) phát triển. Sự đồng bộ thể hiện mối liên hệ giữa của các sự kiện nhân quả trong một khung thời gian giới hạn. Đôi khi nó cũng được hiểu là sự “đồng thanh tương ứng, đồng khí tương cầu”.

Thái cực: Một biểu tượng mô tả mối tương tác bất tận giữa âm và dương. Hướng đúng là đầu dương ở phía trên, bên trái.

Mười thiên can: Thiên can thể hiện ngũ hành thay đổi như thế nào trong một năm. Người Trung Quốc sử dụng chữ thiên để chỉ thời gian. Vì vậy mà thiên can có nghĩa là ghi lại sự thay đổi của khí theo thời gian.

Totem (vật tổ): một từ trong tiếng Algonquin dùng để chỉ một con vật hoặc một sự vật trong tự nhiên mà một nhóm người cảm thấy có một sự gắn bó nó. Để thể hiện tư cách thành viên của nhóm, totem được tất cả thành viên của thị tộc mang tên totem đó thờ cúng.

Bát Quái: Bát quái là biểu tượng để biểu diễn các thời kỳ quá độ của tất cả các tình trạng của trời và con người. Bát quái gồm có Càn, Chấn, Khảm, Cấn, Khôn, Tốn, Ly, Đoài.

Mười hai địa chi: Biểu diễn chu kỳ của địa khí thể hiện bởi năm, tháng, ngày, giờ. Mỗi chi được gán với một con giáp trong cung Hoàng đạo Trung Hoa. Trong mỗi chi lại có một hoặc nhiều can tàng ẩn.

24 sơn: Các hướng của La kinh lấy từ bát quái. Mỗi quái chiếm 45 độ ($8 \text{ quái} \times 45 \text{ độ} = 360 \text{ độ}$). Mỗi quái lại được chia nhỏ thành 3 phần bằng nhau, mỗi phần là 15 độ ($3 \text{ phần} \times 15 \text{ độ} = 45 \text{ độ}$). Tổng số các phần nhỏ là $3 \times 8 = 24$ phần, được gọi là 24 sơn, mỗi sơn có một cái tên.

Kị thần: Một thuật ngữ trong phân tích Tứ trụ, dùng để chỉ một hành khiến cho Tứ trụ của bạn mất cân bằng.

Cái không biết: một đơn vị thông tin bị vùng tích cực của trí óc không tiếp nhận, do đó không thể đi vào tiềm thức của con người.

Thủy khí: gắn với dương, thủy lực quyết định tài vận của một người. Khí của nó xâm nhập vào nhà qua cửa sổ và cửa chính, qua các công trình có nước chảy trong khu vực có ngôi nhà. Sao thủy tinh đồng nghĩa với sao hướng và các sao ở phần trên bên phải của mỗi cung.

Nhật chủ suy yếu: Tứ trụ có các hành khắc, hành hoá, và làm hao tổn nhiều hơn các hành sinh và ngang vai. Người có Nhật chủ suy yếu thường bị thách thức bởi quyền lực và địa vị, nhưng họ luôn luôn có đủ trí thông minh để đương đầu với những thách thức, khó khăn đó.

Tài tinh: một trong năm cách mà một hành quan hệ với Nhật chủ trong Dự đoán theo Tứ trụ. Hành này bị Nhật chủ khắc.

Bạch hồ: một thế đất, một toà nhà, cây cối, bụi rậm, hoặc là hàng rào bên phải ngôi nhà của bạn.

Vô cực: Khởi đầu của vạn vật, sự hư vô. Người ta cho rằng vô cực là khởi nguồn của sự sáng tạo và thường được thể hiện bằng một vòng tròn.

Dương: Thể hiện nguyên tắc chủ động trong tự nhiên, với những biểu hiện như ánh sáng, hơi nóng và sự khô ráo. Đối với con người, dương thể hiện nam tính, và mặt tích cực của những cảm xúc. Cối dương cũng để chỉ thế giới của người sống.

Kinh Dịch: còn được biết đến dưới cái tên “Cuốn sách về những thay đổi”. Đó là nỗ lực đầu tiên của người Trung Hoa, mà loài người đã biết tới, trong việc thể hiện một hệ thống kiến thức về sự tác động lẫn nhau giữa âm và dương.

Âm: thể hiện tính thụ động trong tự nhiên, mà biểu hiện cụ thể là bóng tối, sự lạnh giá và ẩm ướt. Đối với con người, âm thể hiện nữ tính và tính ỳ. Ngoài ra cối âm cũng để chỉ thế giới của người chết.

Chu thư: Còn gọi là “Những thay đổi của nhà Chu”, là hệ thống bói toán do Văn vương và con trai là Chu công viết vào cuối thiên niên kỷ thứ hai TCN. Vào thời Hán (hay trước đó), một số lời chú được thêm vào, và Chu thư được đổi tên thành Kinh Dịch.

Tử vi đẩu số: Phương pháp chiêm tinh của người Trung Hoa, phân tích từ 36 đến 157 ngôi sao tương ứng với các thông tin về giờ, ngày, tháng, năm sinh của bạn. Tử vi đẩu số sử dụng âm lịch Trung Quốc.

Những câu hỏi thường gặp và những lời giải đáp thực tế (Q&A)

Q: “Phong thủy” là gì?

A: Phong thủy là một nghệ thuật và khoa học xác định ảnh hưởng của môi trường sống và nhà ở đối với bạn trong nhiều giai đoạn khác nhau. Phong thủy có thể tiên đoán, ngăn chặn và thúc đẩy các sự kiện diễn ra một cách chính xác.

Q: Có thể phân biệt được người thực hành phong thủy cổ điển với người sử dụng những kỹ thuật hiện đại dựa vào sự mê tín dị đoan và những câu chuyện hoang đường hay không?

A: Có. Rất đơn giản, hãy đặt câu hỏi! Đầu tiên hãy đặt ra câu hỏi về loại phong thủy nào mà người đó đang áp dụng. Câu trả lời có thể là phong thủy cổ điển hoặc truyền thống. Nếu câu trả lời là trường phái Bát Quái hay là trường phái La bàn, điều này có nghĩa là nhà tư vấn về phong thủy đó áp dụng trường phái phong thủy “sao chép” mà theo phương pháp đó, ngôi nhà của bạn được phân chia thành các phần như: tiền tài, sức khỏe, gia đình, nghề nghiệp, v.v... Phương pháp này quá đơn giản. Các bạn hãy đọc chương 1 để xem lại các trường phái phong thủy đích thực và “sao chép”.

Q: Tôi nghe nói rằng Phong thủy là một thuật của Đạo giáo. Có phải vậy không?

A: Không. Thực ra thì triết lý của Đạo giáo và khoa học phong thủy được phát triển vào cùng một thời kì và có chung một số cội rễ. Mặc dù sử sách không hề ghi lại là phong thủy có nguồn gốc từ đâu nhưng thực chất truyền thống này đã ra đời trước hàng ngàn năm so với Đạo giáo, Phật giáo và Khổng giáo. Vào khoảng năm 6000 trước, người xưa đã sử dụng một hệ thống chiêm tinh/ thiên văn để xác định mảnh đất đẹp cho xây dựng lăng mộ hay nhà ở.

Q: Có cần dùng la bàn để thực hành phong thủy không?

A: Có chứ. Cũng như người thợ làm tóc cần đến đôi kéo, hay người bác sĩ cần đến chiếc ống nghe để khám bệnh, người thực hành phong thủy cần có một chiếc la bàn, nhưng nó không nhất thiết phải là một chiếc La kinh kiểu Trung Quốc. Một chiếc la bàn có vạch chia khoảng 2 độ là đủ. Nếu không có la bàn, bạn sẽ không thể xác định được trạch quái cho ngôi nhà của bạn. Chỉ đoán chừng thì sẽ không thể chính xác được. Việc đọc la bàn chính xác là bước đầu tiên để đảm bảo cho bước phân tích được đúng đắn. Những giả định sai sẽ rất có hại cho bản thân và gia đình bạn. Ví dụ như bạn sẽ không muốn người thợ làm tóc chỉ áng chừng rằng họ đã chọn đúng kiểu tóc của một ngôi sao nổi tiếng để áp dụng cho mái tóc của bạn. Bạn sẽ muốn họ phải thực sự chắc chắn. Hơn nữa, bạn còn muốn họ hiểu biết kỹ lưỡng về các công đoạn nhuộm tóc. Nếu không, tóc bạn sẽ bị hỏng!

Q: Phong thủy có thể thực sự mang lại cho tôi sức khỏe, tiền tài và hạnh phúc hay không?

A: Phong thủy chỉ có thể làm tăng thêm khả năng biến những mong muốn của bạn trở thành hiện thực. Ví dụ, một phi tinh đang đến có thể là dấu hiệu của sự may mắn, nhưng để điều may mắn đó trở thành hiện thực thì tất cả phụ thuộc vào bạn. Phong thủy chỉ có thể tạo nên một sự thôi thúc, gia tăng động lực và khả năng dẫn tới thành công. Phong thủy không phải là giải pháp cho mọi vấn đề.

Q: Nếu để nắp bồn cầu mở thì có bị «hao tài» không?

A: Bạn chỉ có thể bị hao tài nếu dốc ví xuống bồn cầu mà thôi!

Q: Đâu là nơi tốt nhất để treo gương?

A: Trong lịch sử, việc dùng gương để cải thiện khí chưa bao giờ có trong phong thủy truyền thống. Việc sử dụng gương như một công cụ có sức mạnh kì diệu, có thể kích thích, tránh hoặc thu hút khí là một phát minh mới có từ những năm 80 (của thế kỷ trước). Quan niệm sai lầm này là một ví dụ điển hình của trò chơi “điện thoại” - một trò chơi thời thơ ấu mà lần lượt từng đứa trẻ một thì thầm vào tai đứa trẻ bên cạnh mình. Khi đến tai đứa trẻ ở cuối hàng thì câu nói truyền nhau ấy không còn giống như ban đầu nữa.

Ở Trung Hoa cổ đại, gương được làm bằng đồng, một mặt được đánh bóng còn mặt kia được chạm khắc rất nhiều hoạ tiết liên quan tới vũ trụ. Những chiếc gương này giống như tiền thân của chiếc La kinh - một công cụ bói toán thời cổ được gọi là “thức bàn”, công cụ đó được cho là để phản chiếu thế giới hoàn hảo trước khi Cung Công giao chiến với quỷ Chúc Dung để tranh ngôi hoàng đế. Trong trận chiến này, ngọn núi phía Tây Bắc (một trong tám thiên đường trên mặt đất) bị sụp đổ khiến cho hai phía Tây Bắc và Đông Nam bị mất thăng bằng và trở thành một bên thấp, một bên cao. Là một kiểu mẫu của thế giới hoàn hảo, những hoạ tiết liên quan tới vũ trụ và gương đồng được cho là những vật có sức mạnh diệu kỳ. Bằng cách nào đó hoặc do nhầm lẫn mà chúng được đưa vào phong thủy.

Q: Có rất nhiều cuốn sách và lớp học về phong thủy. Làm thế nào để có thể lựa chọn được chính xác cuốn sách cần đọc hay lớp học nên tham gia?

A: Điều này phụ thuộc vào chính bạn. Nhưng thật không may, phong thủy truyền thống Trung Hoa cổ đại không còn được nguyên vẹn nữa mà đã bị bóp méo, xuyên tạc. Phần lớn là do người ta không chịu nghiên cứu. Lời khuyên của chúng tôi là bạn hãy tìm trực tiếp tới tài liệu gốc. Bạn hãy đọc qua bộ sách gồm bảy tập của Joseph Needham có tên “*Khoa học và văn minh Trung Hoa*”. Hãy tra cứu những tài liệu học thuật tại thư viện hay trên mạng Internet. Hãy nghiên cứu và tích cực thực hành. Bạn phải phân biệt được giữa thực và hư. Hãy đọc Phụ lục C, và bạn sẽ thấy danh sách những tài liệu và trang web đáng tin cậy về thuật phong thủy truyền thống.

Q: Khi xác định năm xây nhà, xử lý thế nào đối với những chỗ coi nói thêm?

A: Nguồn tài liệu đáng tin cậy duy nhất có được từ bậc thầy về phong thủy thời nhà Thanh (1644 -1911) là Thẩm Trúc Nhưng, cuốn sách “*Lý thuyết về thời gian và không gian của họ Thẩm*” (Thẩm thị Huyền Không học). Ông cho rằng, nếu phần cũ và phần mới được gắn với nhau để cho khí có thể lưu thông dễ dàng và nếu lối vào chính được xây mới, khi đó ngôi nhà sẽ được xem như nhà mới xây. Do đó, ngày xây dựng ngôi nhà được tính là ngày xây dựng phần coi nói thêm của ngôi nhà. Ngược lại, nếu lối vào chính vẫn thuộc phần cũ của ngôi nhà, thì cả ngôi nhà xem như nhà cũ. Trong trường hợp này, phải sử dụng ngày xây dựng đầu tiên của ngôi nhà. Khi xây thêm phần mới, nếu có thêm một chiếc cửa mới nhưng lối vào cũ vẫn được giữ lại, và cả hai cửa cùng được sử dụng, thì khi đó phần cũ là phần cũ và phần mới là phần mới. Bạn sẽ phải vẽ ra cả hai Biểu đồ Phi tinh.

A: Đối với ngôi nhà có mái đã được thay đổi hoàn toàn thì phải xác định năm xây nhà như thế nào?

Q: Đây là một vấn đề gây tranh cãi rất nhiều. Nếu mái nhà bị bỏ đi và phần bên trong của ngôi nhà bị lộ ra ít nhất là một tháng thì ngôi nhà được coi như là nhà mới.

Tìm hiểu thêm về phong thủy

Sách, tạp chí và những bài báo

Baker, John. *Khí qua nhiều thế kỉ trên thế giới*. Tạp chí Y học và sức khỏe theo truyền thống phương Đông, tập 1, số 4, mùa đông năm 1991.

Capra, Fritjof. *Đạo của Vật lý*, xuất bản lần 4, Boston: Shumbhala, 2000.

Chuen, Lam Kam. *Sở tay phong thủy*. Sussex, U.K Gaia Books, 1996.

De Bary, William Theodore, Wing-Tsit Chan và Burton Watson, *Nguồn gốc truyền thống Trung Hoa*, tập 1, New York: Tạp chí đại học Colombia, 1960.

Eisenberg, David và Thomas Lee Wright. *Khí: Khám phá Y học Trung Hoa*. New York: W.W.Norton and Company, 1985.

Emoto, Masaru. *Những thông điệp của nước*. Hillsboro và Beyond Words Publishing, hợp tác xuất bản, 2001.

Field, Stephen. *Trung Hoa cổ - vũ trụ, không gian và nhà quan sát: Giải đáp mới cho những câu hỏi về Trời*. Tạp chí của Hội nghiên cứu Trung Hoa cổ và Viện nghiên cứu Đông Á, chương 17. Berkeley, CA: Đại học California, Berkeley, 1992.

- Garland, Trudi Hammel. *Dãy số Fibonacci: Những bí ẩn và điều kỳ diệu về những con số*. Nhà xuất bản Dale Seymour, 1987.
- Granet, Marcel. *Tôn giáo của người Trung Hoa*. Oxford: Blackwell & Mott, 1975; xuất bản tại Pháp năm 1922.
- Heisenberge, Werner. *Vật lý và triết học*. New York: Happer Collins, 1962.
- Hess, Monica. *Phong thủy núi Vernon của George Washington*. Morrisville và NC: Lulu hợp tác xuất bản, www.Lulu.com, 2004.
- Kappas, John G. *Sổ tay hướng dẫn thuật thôi miên chuyên nghiệp*. Stouffville, Ontario, Canada: Công ty xuất bản Panorama, 1999.
- Lau, Kawan. *Phong thủy ngày nay*. Trumbull, CT: Weatherhill, hợp tác xuất bản năm 1996.
- Lau, Theodora. *Sổ tay từ vi Trung Quốc*. New York: Harper & Row, 1979.
- Lippelt, Ulrich Wilhem. *Khám phá bí mật của Phong thủy: So sánh giữa trường phái Phi tinh và trường phái Bát trạch*. Bloomington, tại Thư viện sách số 1, 2003.
- Loewe, Michael, và Edward L. Shaunessy. *Lịch sử Trung Hoa cổ đại từ thưở ra đời đến năm 211 trước công nguyên*. Cambridge, UK, Tạp chí Đại học Cambridge, 1999.
- Lopez, Vincent. *Số học*. New York: thư viện Hoa Kỳ mới, 1961.
- Major, John S. *Trời và Đất theo quan niệm thời Tiên Hán*. Albany, NY: Tạp chí đại học quốc gia NewYork, 1993.
- Moran, Elizabeth, và Joseph Yu. *Kinh Dịch*. Indianapolis, Nhà sách Alpha, 2001.
- Needham, Joseph. *Khoa học và nền văn minh Trung Hoa (6 chương)*. Cambridge, UK: Tạp chí đại học Cambridge, 1956.
- Khí: Tạp chí Y học và sức khỏe theo truyền thống Phương Đông*, do Insight Graphics hợp tác xuất bản. Hãy gọi tới số 1-800-787-2600 để biết thêm thông tin.
- Schimmel, Annemarie. *Bí ẩn của những con số*. Tạp chí đại học Oxford, 1993.
- Schirokauer, Conrad. *Đại cương lịch sử nền văn minh Trung Hoa*. Orlando, FL: Har-cord Brace & Company, 1991.
- Shanks, Thomas G. Atlas quốc tế, xuất bản lần thứ 5: *Kinh độ và vĩ độ thế giới, sự thay đổi giờ và các múi giờ*. Columbus, OH: ACS xuất bản, 1999.
- Skinner, Stephen. *Phong thủy Phi tinh*. Boston: Charles E. Công ty Tuttle, 2003.

- K.I.S.S. *Hướng dẫn về phong thủy*. New York: Dorling Kindersley, 2001.
- Sổ tay Phong thủy*. Luân Đôn, U.K: Arkana, 1982.
- Smith, Richard J. *Thầy bói và triết gia: Bói toán trong xã hội Trung Hoa truyền thống*. Boulder, CO: Tập chí Westview, hợp tác xuất bản, 1991.
- Twicken, David. *Ngũ hành trong thuật chiêm tinh Trung Hoa*. Lincoln, NE: Câu lạc bộ nhà báo, 2000.
- Phong thủy phi tinh*: xuất bản lần 3. Lincoln, NE: Câu lạc bộ nhà báo, 2000.
- Tzu, Leo. *Đạo đức kinh*, Boston: Shambhala, 1989.
- Von Franze, Marie-Louise. *Số và thời gian*. Evanston, IL: Tập chí đại học Tây Bắc, 1974.
- Walters, Derek. *Thuật chiêm tinh Trung Hoa*: Nghiên cứu toàn diện nhất, đã xuất bản bằng tiếng Anh. Nhà xuất bản Watkins, 2004.
- Sách bài tập về thuật chiêm tinh Trung Hoa*. Tạp chí Aquanrian, 1988.
- Wilhem, Richard. *Kinh Dịch*. Princeton, NJ: Tập chí đại học Princeton, 1950.
- Wong, Eva. *Khoá học đào tạo phong thủy*. Boston: Shambhala, 1996.
- Phong thủy: Sống hài hòa trong xã hội hiện đại*. Boston: Shambhala, 2001.
- Yu-Lan, Fung, *Đại cương lịch sử triết học Trung Hoa*. New York: Tập chí Free, 1948.

Các trang Web

Val Biktashev và Elizabeth Moran

www.aafengshui.com

Do các tác giả các cuốn sách Phong thủy và Kinh Dịch chịu trách nhiệm, trang web toàn diện này cố gắng hướng dẫn công chúng về phong thủy cổ điển và Kinh Dịch. Đại sư Biktashev đã chu du khắp thế giới để tư vấn về phong thủy. Elizabeth Moran đã đi nhiều nơi để tổ chức những hội thảo chuyên sâu và những bài giảng về phong thủy cổ truyền.

Cate Bramble

www.qi-whiz.com

Đây là trang web mở, bao gồm những bài nghiên cứu chuyên sâu về phong thủy và

những ứng dụng của Phong thủy. Cate nổi tiếng là người nói về phong thủy bằng một cách tiếp cận hài hước! Chúng tôi gợi ý bạn nên chú ý tới những bài viết về trường phái phong thủy Mũ đen của bà.

Trung tâm nghiên cứu phong thủy

www.fsrc.net

Được Judy Ader khai trương vào tháng 8 năm 2003, trang web này chứa đựng mọi thông tin mà bạn muốn tìm hiểu về phong thủy. Hãy đăng kí để nhận được nội san miễn phí từ trang web này.

Thời báo Phong thủy

www.fengshuitimes.com

Đây là một trang web lớn với những bài viết chứa đựng nhiều thông tin của những người hành nghề và các bậc thầy phong thủy cổ điển nổi tiếng.

Roel Hill (Heluo)

www.geocities.com/heluoarticles/index.htm

Đến từ Hà Lan, Heluo là một bậc thầy theo trường phái phong thủy cổ điển. Trang web của ông rất hữu ích để tham khảo. Nếu bạn sống ở bán cầu Nam, thì hãy đọc bài “Bán cầu Nam và khí vũ trụ”, bạn sẽ hiểu lí do tại sao phương pháp luận phong thủy không bị đảo ngược.

John Mousolf

www.purefengshui.com

John, người Úc, là một trong những bậc thầy phong thủy cổ điển hàng đầu. Trang web của ông có cái tên rất kiêu hãnh: “Không có mảnh lời quảng cáo nào... chỉ là phong thủy thuần túy”. Hãy đọc bài viết của ông để biết rõ hơn về thuyết Bán cầu Nam.

Phần mềm Phi tinh và Tứ trụ của Danny Van den Berghe

www.fourpillars.net

Tại đây, bạn sẽ tìm được một gói phần mềm về phong thủy Phi tinh và Dự đoán vận mệnh theo Tứ trụ. Mặc dù các chương trình này sẽ dựng biểu đồ nhưng phần mềm không có chế độ giải đoán tự động.

Eva Wong

www.shambhala.com/fengshui

Đây là một trang web độc nhất vô nhị và chứa nhiều thông tin về phong thủy. Hãy tra cứu các bài viết thú vị của bà để tìm hiểu về những bậc thầy phong thủy đầu tiên.

Joseph Yu

www.Astro-fengshui.com

Đại sư Yu tổ chức những khoá học đào tạo online và lớp học toàn thế giới về phong thủy cổ điển, thuật chiêm tinh Trung Hoa (Dự đoán theo Tứ trụ và Tử vi đẩu số) và Kinh Dịch. Ông là đồng tác giả của 3 cuốn sách về phong thủy, bao gồm cả cuốn sách này; và cuốn Kinh Dịch. Bạn hãy sử dụng phần mềm tính toán Tứ trụ của ông. Để mua La kinh của Joseph Yu, hãy liên hệ với ông qua địa chỉ email Joshepyu@astrofengshui.com.

Yahoo! Các diễn đàn - nhóm thảo luận

Phong thủy - Chiêm tinh

Điều hành bởi Đại sư Joseph Yu, diễn đàn này được mở tự do cho mọi người. Có các chuyên mục thảo luận về phong thủy cổ điển. Để có thêm thông tin và đăng kí hãy truy cập trang web http://groups.yahoo.com/_group/astrofengshui.

Phong thủy căn bản

Được điều hành bởi Elizabeth Moran và Scott Ransom, mục đích của diễn đàn này là khuyến khích những người mới bắt đầu học phong thủy và thích thảo luận tỉ mỉ về chuyên môn. Để có thêm thông tin chi tiết và đăng kí hãy truy cập trang web http://groups.yahoo.com/_group/basicfengshui.

Thuật chiêm tinh Trung Hoa

Điều hành bởi Ray Langley, nhóm này tập trung vào thuật chiêm tinh Trung Hoa và phong thủy cổ điển. Mặc dù những người mới gia nhập cũng được hoan nghênh, diễn đàn này vẫn chủ yếu hướng tới những người đã có nền tảng vững chắc về các môn chiêm tinh. Ray còn cung cấp một kho lưu trữ lớn các bản dịch từ chữ Trung Quốc. Để có thêm thông tin chi tiết và đăng kí hãy truy cập trang web <http://groups.yahoo.com/group/chineseastology>.

Kinh Dịch

Điều tiết bởi Joseph Yu, diễn đàn này được thành lập để giúp người đọc hiểu thêm cuốn *Hướng dẫn cơ bản về Kinh Dịch*, do Elizabeth Moran và Joseph Yu viết. Mặc dù bạn không cần phải có cuốn sách để tham gia nhưng nó rất hữu ích. Để biết thêm thông tin chi tiết và đăng kí hãy truy cập trang web http://groups.yahoo.com/group/yijing_iching.

Giờ chuẩn Greenwich và các kinh độ trên thế giới

wwp.greenwichmeantime.com (Greenwich Mean Time)

www.timeanddate.com (Time and Date)

www.astro.com (Astrodienst)

www.hko.gov.hk/gts/time/worldtime2.htm (Hong Kong Observatory)

Liên hệ với tác giả:

Val Biktashev và Elizabeth Moran

American Healing Arts Institute

269 S. Beverly Drive, Suite 280

Beverly Hills, CA 90212

Điện thoại: (323) 810 – 8180

Fax: (323) 852 – 1341

E-mail: GlobalFengShui@aol.com

Website: www.aafengshui.com

Joselph Yu

Feng Shui Research Center

175 West Beaver Creek Road, Unit 5

Richmond Hill, Ontario L4B 3M1, Canada

Phone / Fax: (905) 881 – 8878

E-mail: josephyu@astro-fengshui.com

Website: www.astro-fengshui.com.

Các thời kì và triều đại Trung Hoa

Lịch sử Trung Hoa là một đề tài nghiên cứu vô cùng thú vị - phong phú, phức tạp và bao hàm nhiều khía cạnh. Bạn hãy nhớ rằng, Trung Quốc có những nền văn minh hưng thịnh hàng ngàn năm qua. Sẽ thật không lấy gì làm thông minh nếu như tìm hiểu về thuật phong thủy mà lại không tự trang bị cho mình những kiến thức cơ bản nhất về lịch sử Trung Hoa. Có nhiều khái niệm trong phong thủy có mối liên hệ vô cùng mật thiết với những giai đoạn, sự kiện, con người cụ thể trong lịch sử Trung Hoa. Trong cả cuốn sách này, chúng ta đã đề cập tới nhiều nhân vật, ngày tháng và triều đại. Chúng tôi hi vọng rằng danh sách này sẽ cho thấy một mối tương quan giữa sự hình thành và phát triển của thuật phong thủy với lịch sử Trung Hoa. Bạn nên lưu ý rằng, mặc dù một số triều đại có vẻ như là cùng đồng thời tồn tại với nhau nhưng thực ra hoàn toàn không phải như vậy. Chỉ có nghiên cứu lịch sử Trung Hoa một cách thật toàn diện và chi tiết mới có thể giải thích được điều này. Những ngày tháng phản ánh trong các thời kỳ tiền sử, các thời kỳ mang tính truyền thuyết của Trung Quốc và những ngày tháng trong giai đoạn cuối Thương đầu Chu là mang tính phỏng đoán và vẫn còn đang là đề tài tranh cãi.

THỜI KỲ MANG TÍNH TRUYỀN THUYẾT

TAM HOÀNG	2852 – 2597 TCN
Phục Hi	2852 – 2737 TCN
Thần Nông	2737 – 2697 TCN
Hoàng Đế	2697 – 2597 TCN
Thiếu Hạo	2597 – 2513 TCN
Chuyên Húc	2513 – 2435 TCN
NGŨ ĐẾ	2435 – 2197 TCN
Khốt Đế	2435 – 2365 TCN
Tri Đế	2365 – 2356 TCN
Nghieu Đế	2356 – 2255 TCN
Thuấn Đế	2255 – 2205 TCN
Vũ Đế	2205 – 2197 TCN

THỜI KỲ TIỀN SỬ

Văn hoá Ngưỡng Thiều	5000 TCN
Văn hóa Long Sơn	2500 TCN
Nhà Hạ	2100 – 1600 TCN

CÁC THỜI KỲ LỊCH SỬ

Nhà Thương	1600 – 1045 TCN
Nhà Chu:	1045 – 221 TCN
Nhà Tây Chu	1045 – 771 TCN
Nhà Đông Chu	770 – 256 TCN
Thời Xuân Thu	772 – 481 TCN
Thời Chiến Quốc	403 – 221 TCN
Nhà Tần	221 – 206 TCN
Nhà Hán:	206 TCN – 220 SCN
Nhà Tây Hán	206 TCN – 24 SCN
Nhà Đông Hán	25 – 220 SCN
Thời Tam Quốc:	220 – 280
Nhà Ngụy	220 – 265
Nhà Thục Hán	221 – 263
Nhà Ngô	220 – 280

CÁC THỜI KỲ LỊCH SỬ

Nhà Tấn:	265 – 420
Nhà Tây Tấn	265 – 316
Nhà Đông Tấn	317 – 420
Thời Nam Bắc triều:	420 – 589
Nam triều	420 – 589
Bắc triều	386 – 581
Nhà Tùy	581 – 618
Nhà Đường	618 – 907
Ngũ triều Thập quốc	907 – 960
Nhà Tống:	960 – 1279
Bắc Tống	960 – 1127
Nam Tống	1127 – 1279
Nhà Liêu (Khitan Tartans)	916 – 1125
Nhà Kim (Jurchen Tartars)	1115 – 1234
Nhà Nguyên (Mongol)	1271 – 1368
Nhà Minh	1368 – 1644
Nhà Thanh (Mãn Châu)	1644 – 1911
Trung Hoa Dân quốc	1912 – 1949
Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa	1949 - nay



Đọc la bàn chính xác hơn bằng cách sử dụng 24 sơn

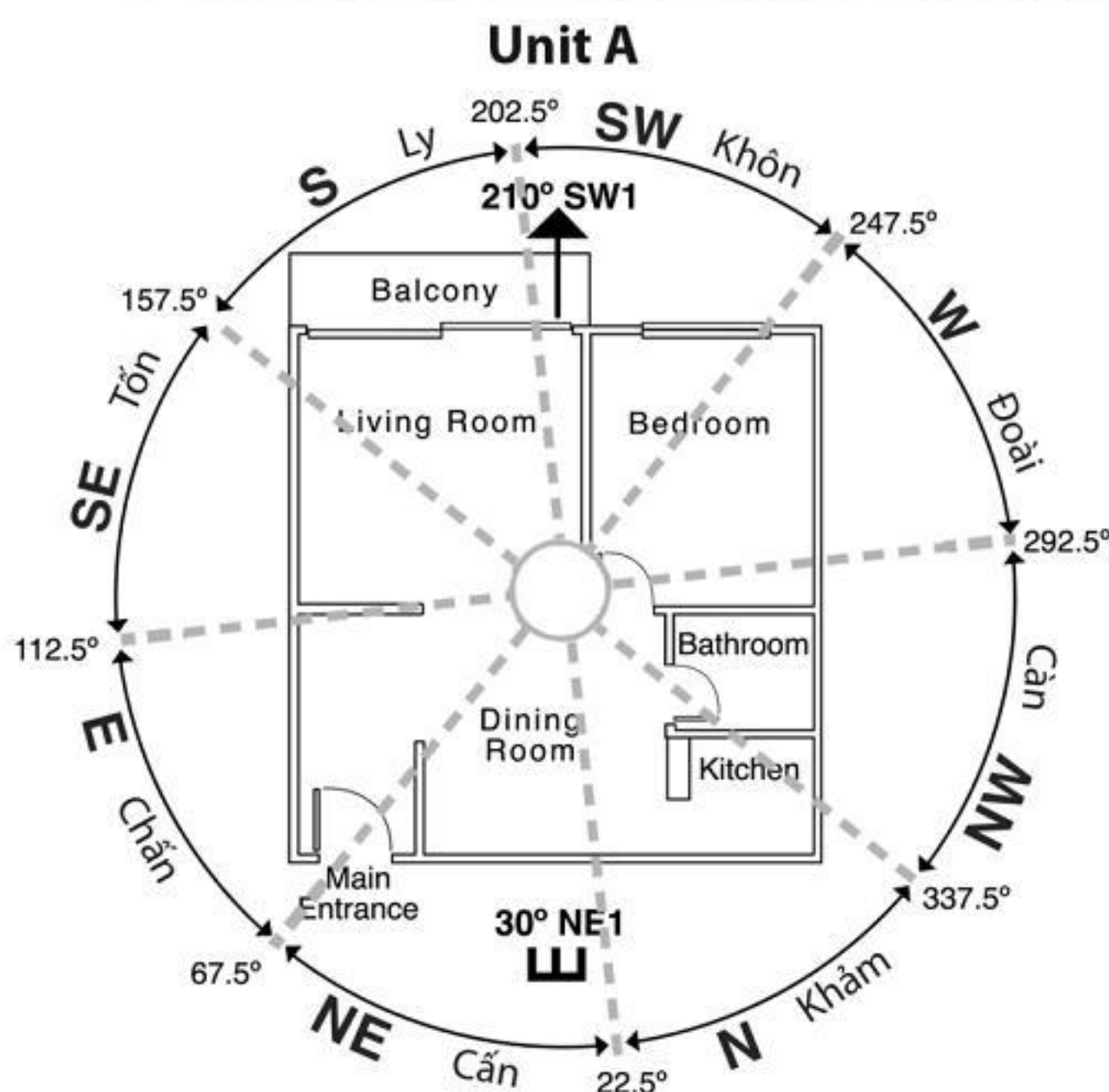
Khi đã có được những hiểu biết cơ bản về Phong thủy, việc đọc la bàn một cách chính xác và chia ngôi nhà của bạn thành tám phần bằng nhau thật dễ dàng và nhanh chóng. Trước tiên, bạn hãy làm theo các bước sau để xác định “toạ” và “hướng” của ngôi nhà:

1. Đứng trước ngôi nhà hoặc căn hộ của bạn, hai cạnh sườn tương ứng với mặt tiền của ngôi nhà. Bạn phải đảm bảo rằng lưng bạn hoàn toàn vuông góc với mặt tiền ngôi nhà.
2. Giữ la bàn ngang eo, xoay mặt chia độ của la bàn cho tới khi phần đỏ của kim nam châm chỉ đúng hướng bắc.
3. Đọc độ số của la bàn tại đường giống (được ghi chữ “bearing”, đối với la bàn nhãn hiệu Silva Explorer Model 203). Đó chính là “hướng” của ngôi nhà. Độ số đối diện qua đường giống chính là “toạ” của ngôi nhà.

Trong ví dụ sau đây (A) là một căn hộ, độ số của la bàn tại đường giống là 210° . Căn nhà này thuộc Cấn trạch và có sơn Sừu (từ 202.5° tới 217.5°). Chúng ta nói: Căn hộ này “toạ” Đông Bắc 1 và “hướng” Tây Nam 1.

Bây giờ, bạn hãy làm theo các bước sau để chia sơ đồ mặt bằng căn hộ của bạn thành tám phần bằng nhau tương ứng với tám phương vị (quái) cơ bản:

1. Ghi độ số của tọa, hướng trên sơ đồ mặt bằng căn hộ (như trong hình



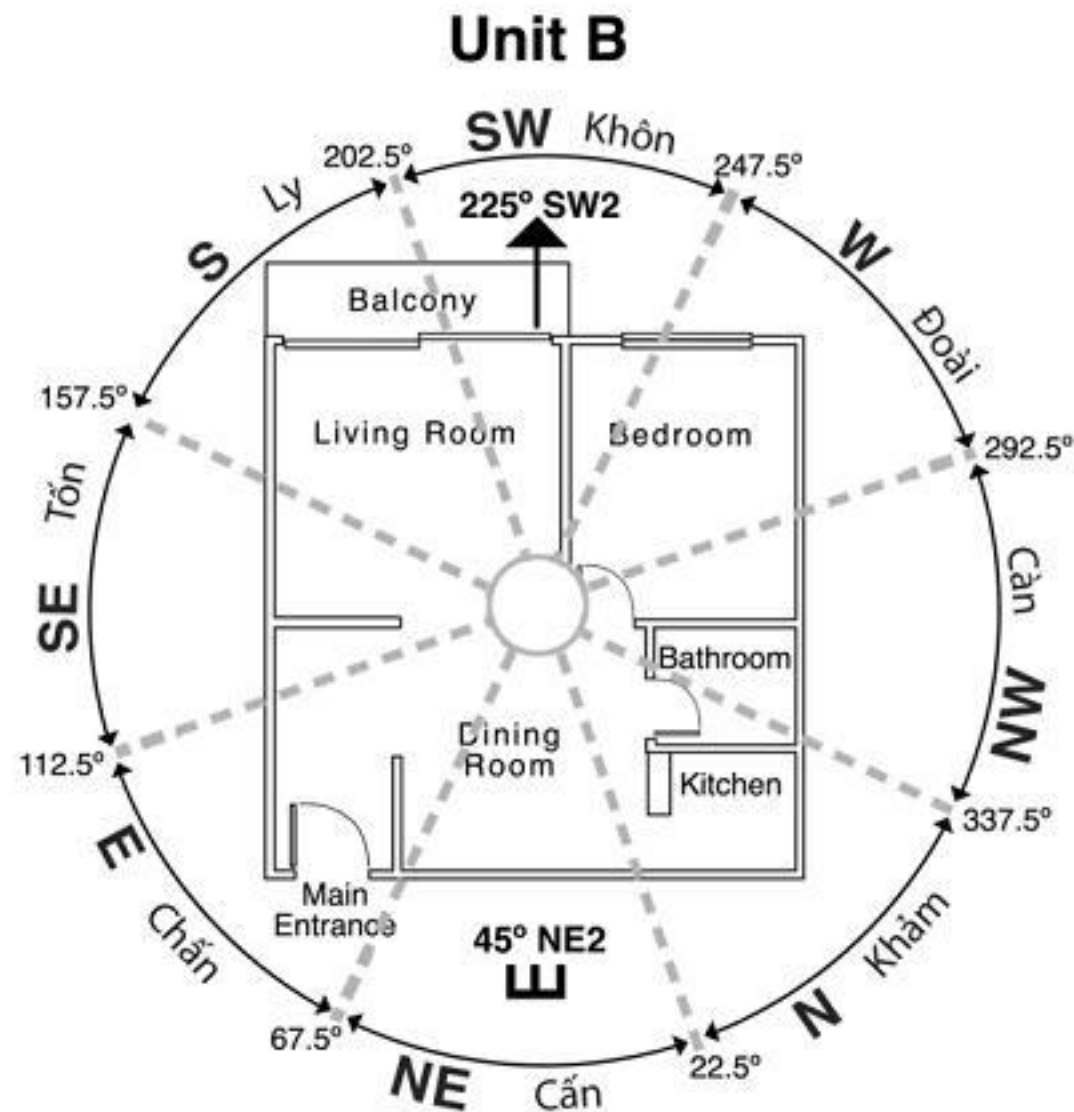
vẽ minh họa).

2. Dùng bút đánh dấu điểm mà mỗi phương vị bắt đầu và kết thúc (như hình minh họa). Chúng tôi khuyên bạn nên sử dụng thước đo góc có thang chia 0,5 độ để làm việc này. Hãy cẩn thận. Đọc độ số bên trong theo chiều tăng dần trên vòng chia độ. Trước khi tiếp tục, cần so sánh thước đo góc với hình vẽ la kinh đơn giản hóa ở chương 12.
3. Bây giờ bạn hãy nối những điểm đó với nhau để chia căn hộ thành tám phần đều nhau.

Hình minh họa B cho chúng ta thấy một căn hộ tương tự có tọa Đông Bắc 2 và hướng Tây Nam 2, độ số 225°.

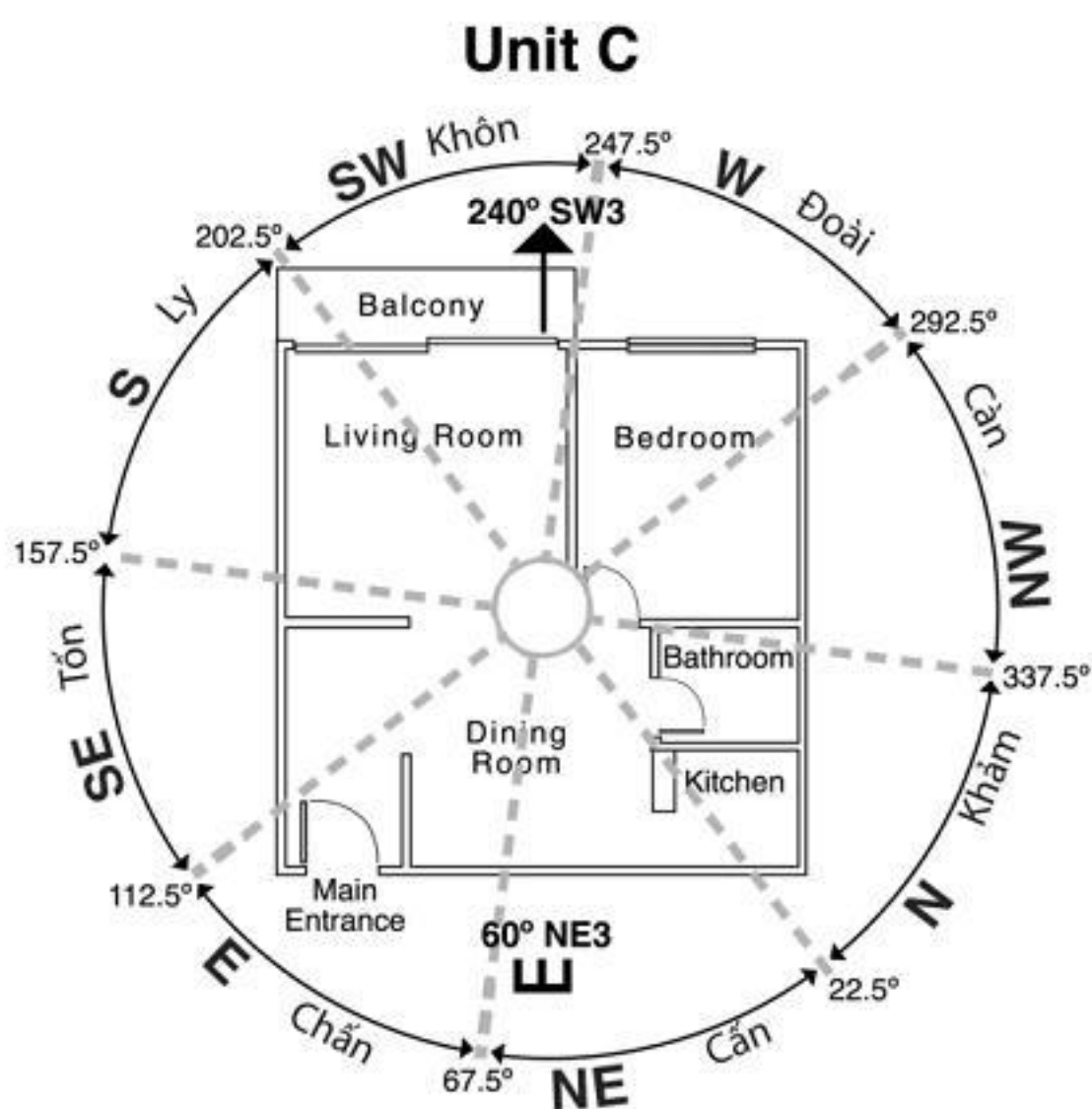
Hình minh họa C cho chúng ta thấy một căn hộ tương tự như vậy, tọa Đông Bắc 3, hướng Tây Nam 3, độ số 240°

Một căn hộ Căn trạch,
toạ Đông Bắc 2, hướng
Tây Nam 2, độ số 225° đã
được chia rất chính xác.



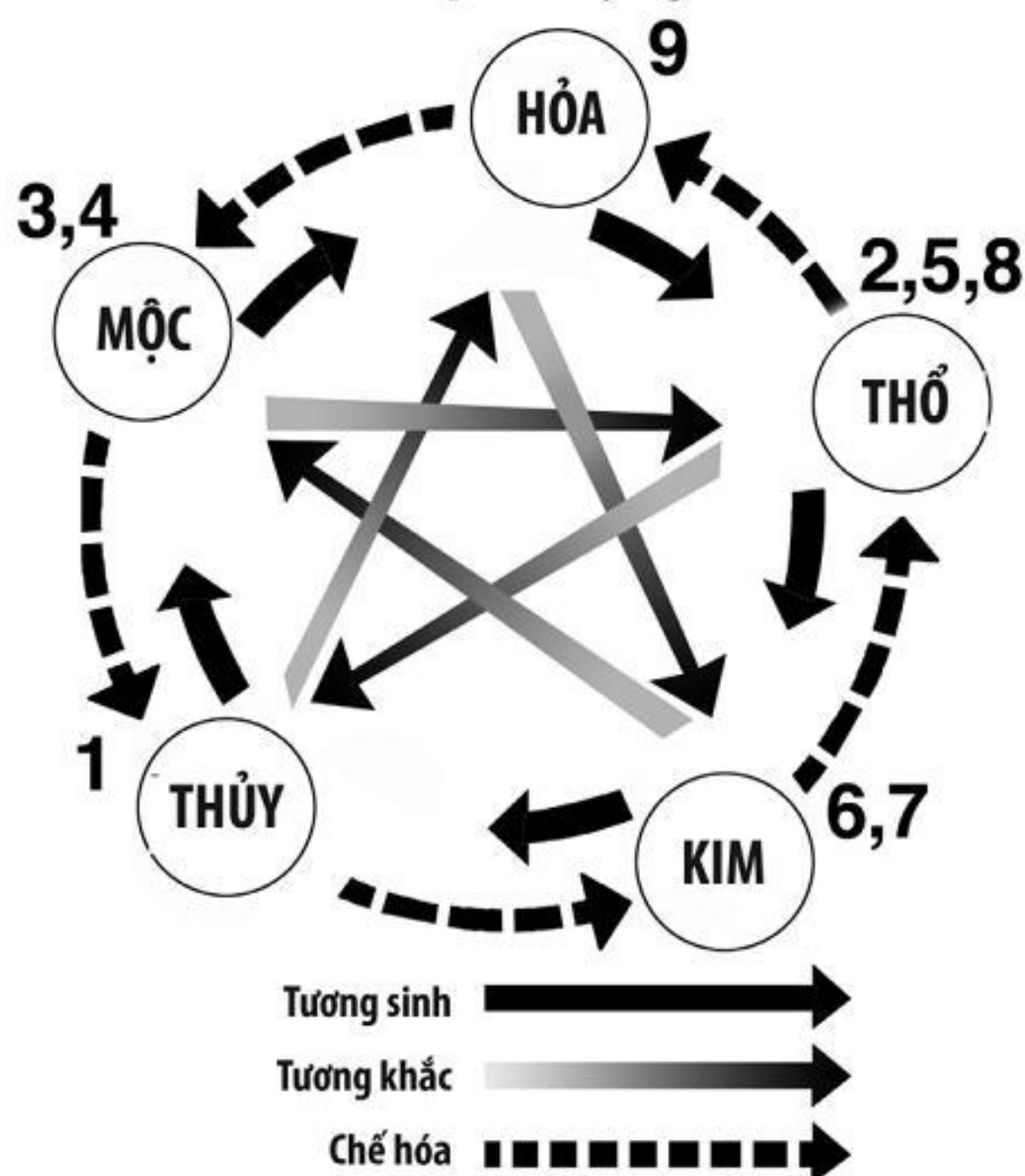
Sau khi xem tất cả các biểu đồ trên, bạn có thể thấy rằng, tùy thuộc vào độ số của hướng mà các phần được định hướng có đôi chút khác nhau ở ba loại căn hộ Căn trạch (sơn Sừu, sơn Căn và sơn Dền),

Một căn hộ Căn trạch, toạ
Đông Bắc 3, hướng Tây
Nam 3, độ số 240°



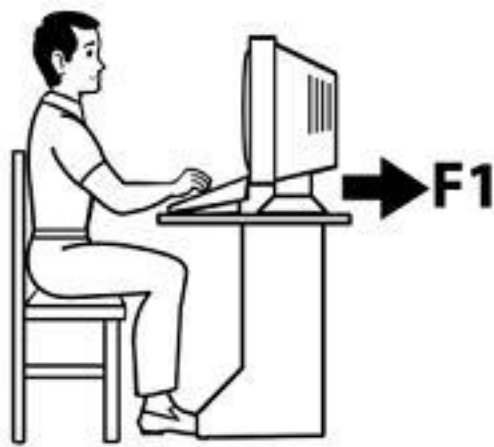
Các bảng tra cứu nhanh

Các mối quan hệ ngũ hành



Hướng ngồi làm việc / học tập tốt nhất

F1, F2, F3, F4



Hướng nằm ngủ tốt nhất

F4, F3, F2, F1



LÀNH – DỮ
CỦA BÁT DU TINH

1	2	3	4	6	7	8	9
Thủy	Thổ	Mộc	Mộc	Kim	Kim	Thổ	Hoả
Khảm	Khôn	Chấn	Tốn	Càn	Đoài	Cấn	Ly

PHƯƠNG VỊ

Thành công lớn và sự kính trọng	F1	TỐT	Đông Nam	Đông Bắc	Nam	Bắc	Tây	Tây Bắc	Tây Nam	Đông
Tuổi thọ và những mối quan hệ lãng mạn	F2		Nam	Tây Bắc	Đông Nam	Đông	Tây Nam	Đông Bắc	Tây	Bắc
Sức khoẻ tốt và những mối quan hệ hoà hợp	F3		Đông	Tây	Bắc	Nam	Đông Bắc	Tây Nam	Tây Bắc	Đông Nam
Sự bình yên và ổn định	F4		Bắc	Tây Nam	Đông	Đông Nam	Tây Bắc	Tây	Đông Bắc	Nam
Tai nạn, cãi cọ và thương tích	H1	XẤU	Tây	Đông	Tây Nam	Tây Bắc	Đông Nam	Bắc	Nam	Đông Bắc
Khả năng có những cuộc đụng độ không hay và những mối quan hệ đổ vỡ	H2		Tây Bắc	Nam	Đông Bắc	Tây	Bắc	Đông Nam	Đông	Tây Nam
Kiên tụng, tai nạn, thương tích và hoà hoạn	H3		Đông Bắc	Đông Nam	Tây Bắc	Tây Nam	Đông	Nam	Bắc	Tây
Có khả năng mắc bệnh, bất hạnh và công việc không hiệu quả	H4		Tây Nam	Bắc	Bắc	Đông Bắc	Nam	Đông	Đông Nam	Tây Bắc

BẢNG TRA CỨU NHANH MỆNH QUÁI :

NĂM	NAM	QUÁI SỐ	HÀNH	NỮ	QUÁI SỐ	HÀNH
1924	TÓN	4	MỘC	KHÔN	2	THỎ
1925	CHÁN	3	MỘC	CHÁN	3	MỘC
1926	KHÔN	2	THỎ	TÓN	4	MỘC
1927	KHẨM	1	THỦY	CÁN	8	THỎ
1928	LY	9	HOẢ	CÁN	6	KIM
1929	CÁN	8	THỎ	ĐOÀI	7	KIM
1930	ĐOÀI	7	KIM	CÁN	8	THỎ
1931	CÁN	6	KIM	LY	9	HOẢ
1932	KHÔN	2	THỎ	KHẨM	1	THỦY
1933	TÓN	4	MỘC	KHÔN	2	THỎ
1934	CHÁN	3	MỘC	CHÁN	3	MỘC
1935	KHÔN	2	THỎ	TÓN	4	MỘC
1936	KHẨM	1	THỦY	CÁN	8	THỎ
1937	LY	9	HOẢ	CÁN	6	KIM
1938	CÁN	8	THỎ	ĐOÀI	7	KIM
1939	ĐOÀI	7	KIM	CÁN	8	THỎ
1940	CÁN	6	KIM	LY	9	HOẢ
1941	KHÔN	2	THỎ	KHẨM	1	THỦY
1942	TÓN	4	MỘC	KHÔN	2	THỎ
1943	CHÁN	3	MỘC	CHÁN	3	MỘC
1944	KHÔN	2	THỎ	TÓN	4	MỘC
1945	KHẨM	1	THỦY	CÁN	8	THỎ
1946	LY	9	HOẢ	CÁN	6	KIM
1947	CÁN	8	THỎ	ĐOÀI	7	KIM
1948	ĐOÀI	7	KIM	CÁN	8	THỎ
1949	CÁN	6	KIM	LY	9	HOẢ
1950	KHÔN	2	THỎ	KHẨM	1	THỦY
1951	TÓN	4	MỘC	KHÔN	2	THỎ
1952	CHÁN	3	MỘC	CHÁN	3	MỘC
1953	KHÔN	2	THỎ	TÓN	4	MỘC
1954	KHẨM	1	THỦY	CÁN	8	THỎ
1955	LY	9	HOẢ	CÁN	6	KIM
1956	CÁN	8	THỎ	ĐOÀI	7	KIM
1957	ĐOÀI	7	KIM	CÁN	8	THỎ
1958	CÁN	6	KIM	LY	9	HOẢ
1959	KHÔN	2	THỎ	KHẨM	1	THỦY

NĂM	NAM	QUÁI SỐ	HÀNH	NỮ	QUÁI SỐ	HÀNH
1960	TÓN	4	MỘC	KHÔN	2	THỎ
1961	CHẤN	3	MỘC	CHẤN	3	MỘC
1962	KHÔN	2	THỎ	TÓN	4	MỘC
1963	KHẨM	1	THUỖ	CẦN	8	THỎ
1964	LY	9	HOẢ	CẦN	6	KIM
1965	CẦN	8	THỎ	ĐOÀI	7	KIM
1966	ĐOÀI	7	KIM	CẦN	8	THỎ
1967	CẦN	6	KIM	LY	9	HOẢ
1968	KHÔN	2	THỎ	KHẨM	1	THUỖ
1969	TÓN	4	MỘC	KHÔN	2	THỎ
1970	CHẤN	3	MỘC	CHẤN	3	MỘC
1971	KHÔN	2	THỎ	TÓN	4	MỘC
1972	KHẨM	1	THUỖ	CẦN	8	THỎ
1973	LY	9	HOẢ	CẦN	6	KIM
1974	CẦN	8	THỎ	ĐOÀI	7	KIM
1975	ĐOÀI	7	KIM	CẦN	8	THỎ
1976	CẦN	6	KIM	LY	9	HOẢ
1977	KHÔN	2	THỎ	KHẨM	1	THUỖ
1978	TÓN	4	MỘC	KHÔN	2	THỎ
1979	CHẤN	3	MỘC	CHẤN	3	MỘC
1980	KHÔN	2	THỎ	TÓN	4	MỘC
1981	KHẨM	1	THUỖ	CẦN	8	THỎ
1982	LY	9	HOẢ	CẦN	6	KIM
1983	CẦN	8	THỎ	ĐOÀI	7	KIM
1984	ĐOÀI	7	KIM	CẦN	8	THỎ
1985	CẦN	6	KIM	LY	9	HOẢ
1986	KHÔN	2	THỎ	KHẨM	1	THUỖ
1987	TÓN	4	MỘC	KHÔN	2	THỎ
1988	CHẤN	3	MỘC	CHẤN	3	MỘC
1989	KHÔN	2	THỎ	TÓN	4	MỘC
1990	KHẨM	1	THUỖ	CẦN	8	THỎ
1991	LY	9	HOẢ	CẦN	6	KIM
1992	CẦN	8	THỎ	ĐOÀI	7	KIM
1993	ĐOÀI	7	KIM	CẦN	8	THỎ
1994	CẦN	6	KIM	LY	9	HOẢ
1995	KHÔN	2	THỎ	KHẨM	1	THUỖ
1996	TÓN	4	MỘC	KHÔN	2	THỎ

NĂM	NAM	QUÁI SỐ	HÀNH	NỮ	QUÁI SỐ	HÀNH
1997	CHẤN	3	MỘC	CHẤN	3	MỘC
1998	KHÔN	2	THỎ	TÓN	4	MỘC
1999	KHẨM	1	THUỖ	CÁN	8	THỎ
2000	LY	9	HOẢ	CÁN	6	KIM
2001	CÁN	8	THỎ	ĐOÀI	7	KIM
2002	ĐOÀI	7	KIM	CÁN	8	THỎ
2003	CÁN	6	KIM	LY	9	HOẢ

Nếu bạn sinh giữa 1 tháng 1 và mùng 2 tháng 2, thì hãy tính theo năm trước năm sinh thật sự của bạn. Nếu bạn sinh ngày 3, 4, hoặc 5 tháng 2 thì bạn hãy đối chiếu với Chương 21 để xác định chính xác năm sinh Dương lịch của mình. Với những ngày không có trong bảng này, bạn hãy xem lại Chương 8.

Về các tác giả

Elizabeth Moran đã từ bỏ vị trí Giám đốc Công ty truyền thông và in ấn của một đài truyền hình trực tuyến vào năm 1997 để toàn tâm theo đuổi nghề viết. Các tác phẩm của bà gồm có *Bradymania!* (Adams Media, 1992 và 1995), *Tay đua tốc độ*, (Hyperion, 1997), và *Kinh Dịch* (nhà sách Alpha, 2001). Bà cũng là một người viết sách ẩn danh được đánh giá cao. Elizabeth học phong thủy và thuật chiêm tinh Trung Hoa với một số bậc thầy theo trường phái cổ điển. Bà sống tại Los Angeles với chồng và một chú chó xù có tên gọi Samantha. Bạn có thể liên hệ với bà theo địa chỉ e-mail: globalfengshui@aol.com hoặc WriteEMoran@aol.com.

Đại sư Joshep Yu là người sáng lập nên Trung tâm nghiên cứu phong thủy có trụ sở tại Toronto, Canada. Trung tâm thường mở các khoá học chuyên sâu về các môn khoa học siêu hình Trung Hoa như phong thủy, thuật chiêm tinh và Kinh Dịch, cả online và tại chỗ. Joseph cũng đi nhiều nơi để tham gia các buổi thảo luận và hội thảo chuyên đề với nỗ lực nhằm đưa truyền thống Trung Hoa đến với thế giới phương Tây. Sinh tại miền đất Đông Nam Trung Quốc và được giáo dục tại Hồng Kông, Joshep tốt nghiệp trường đại học Hồng Kông với tấm bằng cử nhân toán học và vật lý. Ông cũng là tác giả của 14 cuốn sách giáo khoa toán học. Joseph là đồng tác giả cuốn *Kinh Dịch* (nhà sách Alpha, 2001). Bạn có thể liên hệ với Joseph qua địa chỉ E-mail josephyu@astro-fengshui.com hoặc vào website của ông www.astro-fengshui.com.

Đại sư Val Biktashev là người gốc Sibêria. Ông đã đi khắp thế giới tham dự các buổi bàn luận về phong thủy với các cá nhân và doanh nghiệp. Ông cũng thường xuyên làm việc với các chủ dự án bất động sản và các kiến trúc sư. Ông có rất nhiều bài viết về công việc của mình trên các báo và tạp chí địa phương, quốc gia và được phổ biến trên phạm vi quốc tế. Val cũng thường xuyên xuất hiện trên truyền hình, trong đó có chương trình của tạp chí Sunday Morning thuộc hãng thông tấn CBS. Vào năm 1997, ông thành lập Viện nghiên cứu thuật chữa bệnh Hoa Kỳ có trụ sở tại Beverly Hills. Năm 2002, ông là người dẫn chương trình cho hội nghị phong thủy cổ truyền thế giới hàng năm lần thứ nhất tổ chức tại Đức. Bạn có thể liên lạc với Val theo địa chỉ E-mail GlobalFengshui@aol.com hoặc vào trang web www.aa.fengshui.com.

